

Pauline Alphen

Lãnh Địa Rồng

- Les Éveilleurs -

Thung lũng
Salicande

AMAKI 

Lịch sử Địa lý #1

Thung lũng Salicande

Biên tập: **V.C**
Ebook: **tna**

GIỚI THIỆU

Chúng ta đang ở thế kỷ thứ 24 sau công nguyên. Sự tham lam vô độ của loài người trên Trái đất đã làm thay đổi trật tự thế giới. Một trạng thái cân bằng mới được thiết lập bởi Jors, bao gồm những ngôi làng, những cộng đồng người ít ỏi, sống bình yên, hoà thuận, cách xa hoàn toàn với nền văn minh công nghiệp. Trong thế giới này, ‘Thời Xa Xưa’ trở thành đề tài cấm kỵ, và không ai còn nhớ gì về quá khứ.

Ở trung tâm của thế giới mới là thị trấn Salicande, nơi ở của cặp sinh đôi Jad và Claris, cháu ngoại của Jors. Sau sự biến mất bí ẩn của người mẹ vào ngày Jad và Claris tròn 3 tuổi, hai đứa trẻ trải qua những tháng ngày lặng lẽ trong toà lâu đài của cha. Claris chọn cách quên, nhưng Jad thì tin rằng mẹ vẫn còn sống ở một nơi nào đó và cậu thường đi tìm bà trong một giấc mơ hoặc một cơn ác mộng. Đó là năng lực kỳ lạ của cậu, thứ mà Blaise – vị gia sư già, bạn đồng hành của Jors – luôn cố gắng để kiểm soát.

Cuộc sống cứ thế tiếp diễn. Nhưng khi Blaise bắt đầu khơi lên Thời Xa Xưa, trao cho Jad và Claris những thứ cấm kỵ, khi những thế lực mới xuất hiện, khi quá khứ được dày công chôn vùi dần dần hé lộ và khi những cuộc gặp gỡ mới mẻ khiến họ băn khoăn nhiều hơn, hai anh em song sinh và cha mình đã quyết định rằng họ sẽ phải thay đổi, phải đối mặt với định mệnh, với tương lai, và với quá khứ.

Khi mới cầm cuốn Lãnh Địa Rồng lên, có lẽ nhiều người không thể không nghĩ đến những bộ truyện đã quá quen thuộc của thể loại truyện kỳ ảo dành cho thiếu nhi như Harry Potter hay Eragon - Cậu bé rồng. Tuy nhiên, hãy lật thêm vài trang nữa và ý nghĩ đó sẽ hoàn toàn biến mất. Lãnh Địa Rồng không đưa người đọc đến với một thế giới kỳ ảo, một nơi nào đó khác hẳn, cách xa hẳn với thế giới con người. Ngược lại, chúng ta sẽ đứng trên chính Trái đất, nhưng đó là thế giới điêu tàn vẫn đang dần dần hồi phục sau Đại Thảm Họa. Những kẻ giàu có đã bỏ đến những hành tinh khác, để lại nhân loại, phần lớn đã bị tiêu diệt, trên một hành tinh đã mất hết sức sống bởi sự tàn phá của

công nghệ, khoa học và sự vô trách nhiệm của con người. Pauline Alphen đã dần phác họa nên một thế giới bị rút sạch nhựa sống, bị kìm kẹp dưới những luật lệ hà khắc, và đã hầu như lãng quên quá khứ của chính mình. Ý tưởng này của tác giả rất thú vị, bởi độc giả sẽ cùng với hai anh em song sinh từng bước khám phá quá khứ của Salicande và quá khứ của nhân loại. Thủ pháp tạo sự bất ngờ đã có tác dụng. Theo bước Jad và Claris, hai đứa bé đã trải qua thời thơ ấu chỉ quanh quẩn trong thế giới bé xíu của mình, người đọc cũng háo hức được khám phá nhiều hơn về Thời Xa Xưa qua các trang viết của Những văn sĩ phiêu bạt và bút tích đầy huyền bí của Sierra, chúng ta cũng bắt gặp dấu vết của những tiểu thuyết đã trở thành kinh điển như Những thế giới của Ewilan, Chiếc la bàn vàng, vốn là nguồn cảm hứng của Pauline Alphen khi viết tác phẩm này.

Tuy nhiên, Lãnh Địa Rộng không đơn thuần để giải trí. Pauline Alphen đã đưa vào câu chuyện này một vấn đề nhức nhối, đó là môi trường. Trong một cuộc phỏng vấn, nhà văn đã nói rằng môi trường là một trong những mối quan tâm hàng đầu của bà, và người đọc có thể thấy rõ sinh thái chính là nền tảng của Slicande. Chính sự tàn phá của con người chứ không phải bất cứ thứ gì khác đã gây ra trận Đại Thảm Họa đưa thế giới đến chỗ diệt vong, khủng khiếp đến mức những người kiến tạo nên Salicande quyết định chôn vùi quãng thời gian từ đó trở về trước, như muốn vĩnh viễn xóa đi quá khứ đen tối để bắt đầu một cuộc sống mới. Không có máy móc, không có công nghệ hiện đại, thiên nhiên dần dần lấy lại được quyền uy của mình.

Lãnh Địa Rộng là thành quả hoàn hảo của hơn bảy năm thai nghén. Pauline Alphen đã kiến tạo nên một thiên truyện độc đáo, pha trộn giữa viễn tưởng và kỳ ảo. Với sự trau chuốt trong từng câu chữ, ngay từ những trang đầu tiên, người đọc đã lạc vào một thế giới huyền bí và phi thường. Tất cả các nhân vật, dù chính hay phụ, đều độc đáo và cuốn hút. Câu chuyện được kể qua lời của nhiều nhân vật, khiến người đọc cảm thấy gần gũi hơn với từng nhân vật. Đã bước vào thế giới Salicande, mỗi người đọc sẽ là một người lữ hành theo sát bước chân Jad và Claris, trải mình trên từng trang sách hấp dẫn, thích thú và hồi hộp với từng khám phá. Kết thúc tập truyện này, vẫn còn nhiều điều huyền bí và người đọc chỉ còn cách chờ đợi tập truyện tiếp

theo.

NHÂN VẬT

- **Claris de Salicande:** 12 tuổi, con gái của Eben và Sierra, em gái song sinh với Jad.
- **Ugh:** còn được gọi là Orpheus, 14 tuổi, con trai của Chandra và Blaise (nhưng điều này chưa được xác định), anh kết nghĩa của Claris và Jad.
- **Dag:** Thầy dạy kiếm của lâu đài.
- **Eben Salicande:** hay còn gọi là Công tước, chồng của Sierra, cha của Claris và Jad.
- **Sierra Salicande:** Vợ của Eben, mẹ của cặp song sinh, mất tích khi hai con mới ba tuổi.
- **Jad:** 12 tuổi, con trai của Eben và Sierra, anh song sinh của Claris.
- **Chandra:** Vú nuôi của cặp song sinh, mẹ của Ugh.
- **Sem:** Người đàn ông có bàn tay vàng, thợ rèn, nhà điêu khắc, thợ mộc.
- **Blaise:** hay còn gọi là Đại quan, không rõ tuổi, thầy giáo của cặp song sinh, từng là bạn đồng hành của Jors.
- **Athéna:** con cú xám, nhỏ, tinh khôn, có mối quan hệ mật thiết với Blaise.
- **Jors Salicande:** hay còn gọi là Người Sáng lập, cha của Sierra, ông ngoại của cặp song sinh. Ông là người sáng lập ra cộng đồng Salicande, đặt ra các luật lệ và cách tính thời gian mới.
- **Nim:** Cô bé phụ bếp của Chandra.
- **Con Xám:** con mèo lông dài màu xám nhạt, đôi mắt màu vàng, bạn đồng hành của Blaise.
- **Thiên Nhãn:** con ngựa nòi màu đen của Eben, mắt xanh, có khả năng đặc biệt nhìn thấu đêm tối.
- **Mir:** Một đứa trẻ trong làng.
- **Luven:** Một đứa trẻ trong làng.
- **Soma:** sư phụ của các siêu thể, ông của Blaise, nhân vật của Thời Xa Xưa.
- **Bahir Borges:** Ông chủ hiệu sách mù, nhà thông thái, bạn của gia đình

Claris và Jad. Ông là chồng của Maya, có ba con gái: Jwel, Deli và Ellel.

- **Maya Borges:** Nữ văn sĩ Phiêu bạt, vợ của Bahir Borges, mẹ của Jwel, Deli và Ellel.

- **Jwel Borges:** con gái cả của nhà Borges, 25 tuổi, cung thủ thiện xạ, vợ của Bạch Ưng, mẹ của Merlin.

- **Deli Borges:** con gái thứ hai của nhà Borges, 17 tuổi, đầu bếp tài ba và là cờ thủ đáng gờm.

- **Ellel Borges:** con gái út của nhà Borges, 15 tuổi, đang học tại Hội Văn chương, bạn của Claris.

- **Merlin:** 18 tháng tuổi, con trai của Jwel và Bạch Ưng.

- **Bor:** chủ quán cà phê Thùng rò ở Salicande.

- **Bạch Ưng:** chồng của Jwel, cha của Merlin, người của thung lũng Hồ Phách Cổ.

- **Ysa:** con chim cắt cái màu trắng của Bạch Ưng.

- **Ji:** em trai của Bạch Ưng.

- **Semper Silver, hay Đoàn Cầm:** nhạc sĩ của thung lũng Tử Địa, ông là người tặng Ugh nhạc cụ đầu tiên, một cây violin.

- **Zur, Neti và Nurdine:** Các văn sĩ phiêu bạt tại thung lũng Hồ Phách Cổ.

PHẦN MỘT

Lâu đài

Độc giả Đích thực viết sách trong khi đọc.

Độc giả Đích thực đôi khi là tác giả, là nhân vật, là câu chuyện.

Độc giả Đích thực chính là cuốn sách.

Hội Văn chương đã nhầm.

Độc giả Đích thực không phải là người hiểu những điều tác giả muốn nói.

Mà Độc giả Đích thực là người sáng tác lại câu chuyện trong lúc đọc.

Và nếu họ đọc được những điều khác với những gì tác giả viết, thì họ đã thắng cuộc, hoàn thành sứ mệnh của mình.

Độc giả Đích thực luôn là người mạo hiểm.

Mạo hiểm vì biết những điều mà nhân vật không biết.

Mạo hiểm vì không biết những điều nhân vật biết.

Mạo hiểm vì hiểu nhiều hơn những điều tác giả muốn nói.

Độc giả đích thực bất cần, ra đi...

Trích trong Những tập nhật kí của Sierra. Kho lưu trữ chưa xác thực từ Hội Văn Chương đến những văn sĩ Phiêu bạt.

Chương 1

Những cuộc phiêu lưu không bao giờ dành cho con gái.

Ám ảnh khó chịu của Claris.

‘Những cuộc phiêu lưu không bao giờ dành cho con gái’, Claris giận dữ nghĩ thầm. Không đời nào! Con bé vừa nhăm nhắc lại trong lúc kịp né tránh mũi kiếm sượt qua vai. Đối thủ của nó chẳng nường nhẹ tay chút nào. Chắc chắn rồi, con trai thì mạnh hơn con gái. Thực tế là thế, đó là điều bất khả kháng, và điều đó quả là bực mình.

Nó đâm mạnh mũi kiếm về phía trước, nhưng chàng trai đã dễ dàng tránh đường kiếm. Claris mất đà ngã sòng soài trên tấm thảm tập khiến các bạn tập khác và thầy dạy kiếm ôm bụng cười.

- Em đã cố gắng, nhưng...

Ugh đưa cánh tay về phía Claris giúp nó đứng dậy. Mồ hôi chảy ròng ròng dưới mặt nạ của Ugh, mái tóc hung bết sát đầu, đôi mắt màu nâu nhạt luôn ánh lên vẻ ngạc nhiên. Ngạc nhiên về sức mạnh, về thân hình lều nghều của mình, về cuộc sống nói chung, và bây giờ là ngạc nhiên về ánh mắt trong sáng của Claris cứ rọi thẳng vào tâm hồn cậu, còn chính xác hơn cả những mũi kiếm của nó.

- Nhưng sao? - Con bé cự lại và phớt lờ bàn tay đang chìa ra.

- Ờ... anh nghĩ là em đã không tập trung. - Ugh ấp úng trả lời, cái giọng ương bướng của Claris làm cậu bối rối.

Claris định tiếp tục tranh cãi với Ugh nhưng thầy Dag đã nghiêm khắc nhắc nhở:

- Claris, cậu ấy nói có lý đấy. Chúng ta không thể cùng lúc vừa giao đấu vừa nghĩ ngợi lung tung được. Con đã không thực sự cố gắng để thắng Ugh. Đầu óc con đang phiêu lưu nơi nào ấy, chắc chắn là trong những cuốn sách rồi. Con khiến ta nhớ đến mẹ của con.

- Đừng nhắc tới mẹ con! Con đâu phải là mẹ con chứ!

Claris cắn môi, thêm một lần nữa, nó hẳn sẽ bị mắng vì sự hỗn hào của mình,... Nhưng thầy Dag nhận ra sự ảm ức trong giọng của đứa trẻ, và thấy hối hận vì sự so sánh đáng buồn đó. Ông nói thêm bằng giọng nhã nhặn hơn:

- Sức mạnh không phải là tất cả, con vốn nhanh nhẹn và linh hoạt. Một nhược điểm thường che khuất đi một ưu điểm. Chỉ cần tự tin thôi! Mà điều này thì chẳng ai có thể làm thay con được. Bây giờ, hãy chào các bạn đấu của mình đi, bài học hôm nay kết thúc ở đây

Tự tin ư? Claris tháo bỏ mặt nạ và yếm che ngực, ném chúng vào giỏ, tra kiếm lên giá trong lúc cố gắng lấy lại hơi thở đã trở nên hỗn hển bởi tức tối.

Tự tin ư? Trong khi tất cả những cuốn sách, mọi bài hát đều gào to lên điều này: các người hùng bao giờ cũng là đàn ông, và hơn cả là đám con trai mà số phận khắt khe của chúng là phải trở thành những người đàn ông. Nó nhấn mặt: nó không hề có ý muốn trở thành một thằng nhóc. Nó chỉ muốn làm vài điều chuyên dành cho lũ con trai một cách bất công. Tự tin ư? Ồ!

Claris chỉ chưa đủ mạnh để thuần dưỡng những thanh kiếm. Nó đã thử tất cả các loại trong phòng kiếm của cha, nhưng chỉ tập được năm phút là nó đã mệt lả. Thầy Dag luôn khẳng định rằng đao kiếm không phải là thứ dành cho phái nữ. Đột nhiên, một sáng kiến lóe trong đầu cô bé. Ồ! Thật đơn giản!

Nó hít một hơi thật sâu, khoái trá thưởng thức sự khám phá của mình và mùi vị cay cay của phòng vũ khí, pha trộn mùi mồ hôi, mùi dầu của những tấm da và mặt cửa. Mọi bức tức đều tan biến, nó lại tung tăng ra ngoài.

Một cái tháp mà chẳng phải là tháp.

Claris không phải con trai, cuối cùng nó sẽ hiểu ra thôi! Cha của Claris thầm nghĩ, ông quan sát con gái từ vòm Tháp Thư viện, khi thấy nó thoắt ẩn thoắt hiện trên các ban công.

Cái bóng dài của Eben, thường được gọi là Công tước - đứng choán gần hết khung cửa sổ của tòa tháp, nơi những bức tường lõm được trang trí bằng những mảnh kính màu ghép với nhau, khiến bộ quần áo luôn sẫm màu của ông lấp lánh ánh sáng đa sắc. Đây là vị trí có tầm nhìn đẹp nhất của lâu đài,

với đường viền nhấp nhô của khu rừng Salicande bao quanh vùng cao nguyên này, và bao quanh tất cả là những dãy núi, dựng đứng lên với hình khối già nua của chúng, quần chặt thung lũng xinh xắn trong một chiếc hộp trang sức tối mờ.

Khi trời trong xanh, người ta nhận ra dòng sông băng của đỉnh Kì Lân hết như một vết rách trắng xóa. Nhưng hôm nay thì không. Hôm nay, cũng như những tuần trăng trước đó, trời âm u và đầy sương mù. Về mặt khoa học mà nói, đó là khởi đầu của Kỳ Xanh mà ngày xưa người ta gọi là mùa Xuân... Công tước thở dài. Màu xanh ư, đó là màu của Salicande. Những cơn mưa nhẹ không ngớt đã làm ngập cả thung lũng, còn mặt trời vẫn chỉ là một kí ức bị che khuất bởi những tầng mây chồng chất lên nhau, bóng này tiếp nối bóng kia.

Từ Tháp Thư viện, Công tước chỉ nhìn rõ khoảng sân của lâu đài, khu nhà phụ và một phần của công viên đã bị dải sương mù dày đặc bao phủ. Lâu đài không thực sự là một lâu đài, còn tòa tháp cũng không thực sự là một tòa tháp. Và mình không thực sự là một Công tước... Đó đúng ra là một tòa nhà lớn được xây bên sườn một ngọn hải đăng cổ xưa - tàn tích của một thời xa xưa, khi biển cả còn bao phủ vùng đất nhấp nhô này.

Ôi biển! Thật khó hình dung những khối núi sừng sững kia, trước đây đã từng dầm chân trong đám bọt biển sôi sục. Ấy thế mà bằng chứng còn rõ ràng: đại dương đã lùi xa, nhưng ngọn hải đăng vẫn nằm đó. Giờ đây, nó vẫn đứng hiên ngang như một cột cờ nổi lên giữa trung tâm lâu đài. Người ta đã bít những chỗ hổng, ghép những phiến đá cổ, dựng lên một cầu thang giả xoáy tròn ốc. Những tường vách tròn của ngọn hải đăng giờ đây xếp đây hàng trăm cuốn sách.

Như vậy, đọc sách, hoạt động có vẻ ngoài như thụ động, lại phải bắt đầu bằng một sự cố gắng của cơ thể, bởi người đọc cứ phải không ngừng lên xuống các bậc thang khi muốn tìm kiếm một tác phẩm nào đó. Cầu thang xoay trên mình nó đến bảy lần, đưa người đọc đến những căn phòng luôn đóng im ỉm, để rồi cuối cùng dẫn tới một căn phòng rộng thênh thang nằm dưới mái vòm nơi Eben đang đứng. Ánh sáng xám ngoét của buổi sáng mưa phùn lọt qua hàng song cửa, rọi vào phòng, hết như gian giữa của giáo

đường. Giấy và da thuộc đã nhồi đầy ngọn hải đăng bằng sự êm ái của những ý tưởng và ngôn từ, cô lập nó khỏi mọi thứ xung quanh như thể nó vẫn còn lênh đênh giữa đại dương.

Những suy nghĩ của Công tước bay bổng mông lung giây lát trước khi ký ức về người vợ lại dồn dập đổ về, hết như chiếc yo-yo quay trở lại nằm yên vị trong tay người chơi. Sierra thường dành tất cả thời gian rảnh của mình trong ngọn hải đăng cổ xưa, đọc ngẫu nhiên hết cuốn sách này đến cuốn sách khác, hết trang thơ này đến trang thơ khác, và nghiên ngẫm tất cả các hệ tư tưởng. Eben vốn là người thích nay đây mai đó, nhưng từ khi vợ mất tích, ông thường lui tới ngọn hải đăng bởi mọi thứ nơi đây đều gắn liền với hình ảnh của người vợ thương yêu. Ông tự giam mình trong nhiều năm, lặng lẽ làm bạn với những cuốn sách.

Công tước ngắm Claris chạy băng qua sân dưới làn mưa xối xả, cười khoái trá khi thoát khỏi vòng tay vú nuôi Chandra, người đang cố gắng giữ nó lại, rồi ulla vào khu nhà dưới của lâu đài.Ồ không, nó không phải là một thằng bé. Thằng con trai thì nó không chạy, không đấu kiếm, không trốn ông để trèo lên ngựa. Trái tim của Công tước thắt lại khi nghĩ tới con trai. Claris cho biết chứng đau đầu của Jad lại tái phát, còn nặng hơn trước. Tại sao lại là lúc này? Đã quá lâu sau khi...

Eben bẻ từng khớp ngón tay, một cử chỉ quen thuộc của ông như thể ông muốn nhân dịp này tháo bỏ luôn các nút thắt vẫn cứ buộc chằng chịt lấy cuộc sống của ông. Blaise đã nhận thấy một dấu hiệu từ đó và thúc ép mình tiết lộ quá khứ cho bọn trẻ. Một dấu hiệu về cái gì? Chính ông ấy cũng không biết! Vị quan này khẳng định càng muốn bảo vệ bọn trẻ thì ta càng đặt chúng vào nơi nguy hiểm. Nhưng Eben chán ghét cảnh chường chúng ra trước kỷ niệm đắng cay của thảm họa Kinh hoàng. Hình ảnh hàng trăm đứa trẻ, từng đứa từng đứa gục xuống như những quân cờ Domino chậm chậm tái hiện trong ký ức ông, và thế là cả người ông cứng lại.

Một tia sáng mặt trời len lén đến mơn trớn bàn tay ông, khiến những cuốn sách bìa da xếp ngay ngắn trên giá sáng lóa lên. Công tước đưa tay vuốt nhẹ mái tóc đen của mình rồi quay lại với tập sách. Những cuốn sách luôn an ủi ông.

Trái ngược và đồng nhất.

Claris thoãn thoắt bước vào nhà kính, nơi nó biết sẽ tìm thấy anh mình. Con bé đứng sững lại khi thấy anh trai đang ở cuối hành lang hẹp chật đầy cây nhỏ. Nằm bẹp trong chiếc ghế bành cũ kỹ, đầu ngả về sau, mắt nhắm chặt, Jad đang xoa bóp vùng trán, giữa hai hàng lông mày. Cơn đau phải dữ dội lắm mới khiến Jad buông xuôi như vậy. Con bé nhẹ nhàng đi ra rồi lại quay vào, cố gắng khép cửa thật khẽ.

- Anh Jad! Em đã thuyết phục được ông Sem rồi! Anh có ở đó không hả?

- Ở cuối phòng, với những cây cảnh.

Cậu bé nhóm dây, và với sợi dây gai, cậu buộc một cây phong ba nhánh tí xíu vào một hòn đá nhỏ theo hình uốn lượn. Ngây ngất, Claris ngắm những động tác vừa chuẩn xác vừa nhẹ nhàng của anh trai. Lại thêm một cây nữa sẽ bị chết trong căn phòng này...

Những căn phòng của Jad tràn ngập cây cảnh. Hàng chục cây lùn trơ lì hiện diện trong hai phòng nhỏ, thậm chí trong cả phòng tắm. Cậu bé đã dành rất nhiều thời gian cho những cây cảnh của mình. Cậu quan sát chúng, chăm sóc chúng, cắt tỉa, chiết ghép, tạo thành một khu vườn tuyệt diệu và mong manh đòi hỏi sự chăm sóc liên tục và đều đặn. Chính xác như cậu vậy.

- Claris, em vẩy nước khắp nơi thế này!

Vừa cởi bỏ chiếc khăn choàng ướt sũng và đôi bốt bằng da mềm, Claris vừa liếc mắt và sẫm soi anh trai. Jad đã trấn tĩnh lại, cặp mắt sáng lên một ý chí bền bỉ, nhưng nó hiểu rõ vết cắn bên khóe miệng của cái gậy ấy và những quầng thâm khiến cặp mắt của anh mình vốn rất đen giờ lại lộ rõ hơn.

- Em nhìn này, Jad giải thích, rễ cây sẽ dần dần bám quanh phiến đá để rồi hòa thành một với nó. Nếu mọi chuyện suôn sẻ, vào Kỳ Xanh tới, cây sẽ trở những chiếc lá vàng rực rỡ hình trái tim. Nhưng phải giám sát nó thật sát sao, bó chặt nhưng không để nó bị thiếu khí.

Người anh song sinh nở nụ cười với con bé, và thế là một chùm hạnh phúc pha lẫn nỗi đau ào tới khiến cổ họng nó nghèn nghẹn. Nó ấp trán mình vào trán anh trai, lặp lại động tác của trò chơi thần giao cách cảm của chúng, nhưng Jad đã chặn lại, và Claris chỉ lướt qua được một làn da nhớp nháp.

Tóc của Jad vàng tơ bao nhiêu thì tóc của Claris lại đen huyền bấy nhiêu, cặp mắt cậu cũng đen sâu thẳm, ngời sáng và trong trẻo hệt như mắt đứa em gái. Tuy nhiên, chúng lại có cùng những đường nét, cùng sắc thái biểu cảm, cùng điệu cười: những đường nét tinh tế thừa hưởng từ người mẹ, được hiện hình trong tấm ảnh giao thoa mà Công tước thường đeo trên cổ. Giống như sự đồng danh của một họa sĩ, người hài lòng với những hình khối nhưng lại đắn đo về màu sắc, hẳn sẽ quyết định không chọn lựa gì, giữ lại tất cả bằng cách đảo ngược hết chúng lên.

Trái ngược và đồng nhất - Claris nghĩ. Ước gì anh trai nó không bị suy tim, cơ tim yếu, và tâm thất phải không ổn định, Tất cả những điều ấy cấm Jad chạy nhảy, cưỡi ngựa, và giữ cậu lại giữa bốn bức tường. Ngoài chuyện đó ra, giờ đây, cậu lại còn mắc chứng đau nửa đầu nữa.

Claris quay mặt đi, làm ra vẻ ngắm nhìn dãy xương rồng để giấu những dòng lệ đang trào lên khóe mắt.

- Có chuyện gì xảy ra với Sem thế? - Jad hỏi trong khi vẫn chăm sóc cây phong.

- À... ông ấy đã đồng ý, Claris trả lời với giọng nghèn nghẹn.

Nó húng hắng ho và tiếp tục bằng giọng vui vẻ hơn:

- Thầy Dag nói đao kiếm được làm ra không phải là để cho đàn bà. Thế nên em nghĩ chỉ cần rèn một bộ cho riêng mình là xong! Em đã nói chuyện này với Sem, và ông ấy sẽ rèn cho em một thanh kiếm nhẹ hơn và một cây cung mềm hơn.

Thấy Jad có vẻ hoài nghi, nó nói rõ hơn:

- Thì anh biết Sem rồi đấy, ông ấy đã không nói chính xác như thế.

Jad phì cười.

- Ý em muốn nói là ông ấy chỉ hơi cà nhàu chứ gì?

- Nhưng ông ấy đã không từ chối mà!

Cậu bé đã gắn xong thân và những chiếc rễ dài của cây phong vào phiến đá. Cậu đặt tác phẩm của mình vào chậu, phủ đất mùn và rêu lên rễ cây.

- Còn Công tước, người nói sao?

- Ở..., Claris lắp bắp, em chưa nói điều này với cha.

Rồi con bé chuyển chủ đề khác.

- Tại sao anh lại lấp đất lên rễ đi thế? Đó chẳng phải chính là cái để ngấm sao?

- Đúng thế, nhưng sau này cơ. Trước tiên bộ rễ phải phát triển và bám vào đá. Nếu bây giờ, anh mà để chúng tênh hênh trong gió, thì chúng sẽ bị khô mất. Nghệ thuật cây cảnh là một môn nghệ thuật đòi hỏi sự kiên trì, em gái ạ. Điều này có thể giải thích vì sao em không quan tâm đến nó.

- Ồ, thực ra em thấy nó khá thú vị đấy chứ. Nhưng quá... nói thế nào nhỉ... quá bấp bênh. Phần lớn số cây bị chết mà anh không hề biết tại sao. Hơn nữa, anh thừa biết em nghĩ gì về những trận tra tấn mà anh bắt chúng phải chịu đựng.

Đó là một cuộc cãi vã muôn thủa. Claris cho rằng Jad đã hành hạ đám cây cảnh giống hệt như đàn ông Trung Hoa xưa kia hành hạ đôi bàn chân các phu nhân của họ. Cô bé đã xem những hình ảnh này trong một cuốn sách cổ trong thư viện, và đã tiến hành một chiến dịch phản đối mạnh mẽ cây cảnh. Jad không hề có ý muốn tiếp tục cuộc tranh cãi này. Cậu lau tay vào tạp dề và đến gần cô bé đang đứng cạnh dãy xương rồng.

- Vậy em đã thuyết phục được lão gấu Sem rồi à? Em đã làm thế nào vậy? Cậu hỏi bằng giọng hòa giải.

- Ờ... Em đã chẳng làm gì cả.

Jad nâng cằm Claris lên để con bé nhìn thẳng vào mắt cậu. Đen thẫm và xanh lơ, sâu thẳm và trong trẻo, hai ánh mắt va vào nhau giây lát, sau đó nhận ra nhau và hợp làm một, tìm được sự đồng cảm của cặp song sinh.

- Chẳng làm gì thật à? - Jad hỏi bằng giọng tinh nghịch.

- Ô...thì... em đã khóc. Ý em là khóc trước mặt Sem ấy, Claris lẩm bẩm.

- Em, Claris de Salicande lại khóc nè sao? Em đã dùng mánh khốe của bọn con gái à? Em không thấy xấu hổ sao?

Jad cười hớn hở.

- Thì sao nào? Là con gái thì cũng phải biết sử dụng điều đó vào chuyện gì chứ! - Cô em song sinh khẳng định với một vẻ cực kỳ ác ý.

Chiếc đồng hồ treo tường đổ chuông, phát ra từng tiếng đều đặn như chim hót. Một phát minh của thầy Blaise, gia sư của chúng, để thu hút học trò quan tâm tới ngành Điều học: thay vì những tiếng chuông của một chiếc đồng hồ

thông dụng, nó lại lạnh lạnh ngân vang những bài ca của chim. Chim sẽ đồng báo tám giờ, chim cổ đỏ báo chín giờ.. v...v...

- Chim sơn ca điểm rồi cơ à! Em sẽ bị muộn mất, Claris kêu lên và vội vàng vợ lấy khăn choàng và bột.

- Nhưng chúng ta đâu có buổi học nào trước bữa trưa đâu, Jad ngạc nhiên.

- Thầy Blaise yêu cầu gặp em trong phòng học. Từ khi đi học đấu kiếm, điểm của em hình như hơi bị đi xuống.

Người anh song sinh cười phá lên.

- Em muốn nói là từ khi học kiếm, em chẳng học hành gì nữa chứ gì! Em hoàn toàn bị kiếm, nỏ và những câu chuyện về các kị sĩ ám ảnh mất rồi. Anh dám cá là ngay cả khi ngủ em cũng nói về rồng, về các trận đấu tranh hùng...

- Kệ em! Chừng nào mà em không nói về việc giải cứu các thiếu nữ xinh đẹp đang cơn trầm uất, Claris cười bả lả. Thôi, giờ em đi tham chiến trận này đã... Hẹn gặp lại anh lát nữa nhé!

Mào Rồng.

Lớp học là một phòng có mái vòm. Những ô cửa sổ cao bất động góp phần đem lại cho nó cái vẻ dài thườn thượt. Không kính màu, không thảm, không đệm, không có phòng thật sâu vào để mơ mộng như ở tháp Thư viện, nhưng có một sàn gỗ sẫm màu, nhiều bàn và phô-tơ kiểu dáng khiêm tốn. Ngay cả những cuốn sách hình như cũng rầu rĩ trong những tấm bì bọc da tối màu. Rất nhiều đuốc được cắm rải rác đây đó, và đám lửa hồng nổ lép bép trong lò sưởi không xua tan nỗi sự u ám của bầu trời, mưa vẫn không ngừng đập lên mái nhà.

Sau khi vỗ nhẹ lên chiếc sọ vàng của bộ xương Qfwfq⁽¹⁾ khiến nó phát ra tiếng lách cách thân thiện, Claris bắt đầu đi ngang đi dọc trong phòng, mày nhú lại.

Thầy Blaise đến muộn, còn con bé lại đang lo lắng cho Jad. Chứng đau đầu của anh trai nó ngày càng trầm trọng. Nó biết những cơn ác mộng xuất hiện ngày càng thường xuyên hơn chính là nguyên nhân của chứng bệnh này. Nó cảm nhận được tiếng vang của chúng trong chính những giấc mơ của

mình, dẫu họ không còn ngủ chung phòng nữa. Lần không cùng những giấc mơ. Anh trai nó ngày càng kín đáo, khép mình trong nỗi đau của mình để không làm ảnh hưởng đến em gái. Làm sao anh ấy lại có thể nghĩ rằng nó không cảm nhận được gì cơ chứ?

Con bé thôi không chạy loăng quăng nữa để ngắm dòng nước không ngừng chảy ri rỉ trên nền gạch vuông như muốn xé nhỏ khung cảnh. Công viên oằn mình, rên xiết dưới mưa rào. Claris nghiêng răng kèn kẹt. Nó ghét trời mưa. Nó biết, điều này thật ngốc nghếch. Ugh hẳn sẽ lại bảo: ‘Mánh khéo con gái’. Jad không bao giờ nói điều gì quá hỗn hào, nhưng hẳn sẽ nghĩ thầm như thế. Còn cha nó chắc cũng nghĩ tới điều ấy, rồi lại nở nụ cười buồn bã khi nghĩ tới Jad. Thề có Kì Lân, mọi thứ không thể đơn giản được sao?

Từ lâu rồi chẳng còn gì là đơn giản nữa. Chính xác là từ sinh nhật lần thứ ba của cặp song sinh. Tuy nhiên ngày hôm đó đã khởi đầu rất tốt đẹp. Hết như mỗi một lần sinh nhật, cha mẹ họ lại chuẩn bị một bất ngờ cho họ.

Hôm đó, Sierra và Công tước đến đánh thức các con từ khi trời còn tối. Người cha mang theo bộ đồ leo núi và một ba lô đầy đồ, người mẹ ôm một bó hoa vừa hái rục rỡ màu đỏ và vàng, màu của vùng Salicande. Chăn, ga và bộ đồ ngủ của đôi song sinh được điểm sương mai mát lạnh và tỏa hương thơm. Sierra mặc quần áo ấm cho các con, trong khi Eben vừa cười vừa phải chống đỡ những câu hỏi ào đến dồn dập của bọn trẻ đang quá kích động.

Trong chuồng ngựa, hai con la giống Sizyf có ánh mắt long lanh tuyệt đẹp đã được thả yên cương, đang đợi họ và sẵn sàng lên đường. Ngồi ngay ngắn trên yên ngựa, dựa lưng vào cha mẹ, đám trẻ vừa cười ngựa dưới bước đi nước kiệu của hai con Sizyf, vừa đếm những vì tinh tú đang tắt dần.

Họ bỏ ngựa lại bên rìa cao nguyên, hai đứa trẻ được cha mẹ cõng trên lưng bắt đầu cuộc leo núi dài lên tận Mào Rồng. Trong ánh rạng đông lờ mờ, Claris thiu thiu theo nhịp bước đều đều của mẹ, còn Jad bi bô kể cho cha chúng nghe tất cả những gì thoáng hiện lên trong đầu nó.

• • •

Họ tới đỉnh lúc rạng đông để ngắm mặt trời mọc. Miệng há hốc, cặp song sinh đã nhìn thấy bầu trời sáng rực những sắc cam, còn sắc đỏ nằm ở phía trên những dãy núi, tạo thành hình một cái mào: Mào Rồng. Ấn tượng hết sức, xúc động ngập tràn, con rồng đang vui vẻ tung ra những quả cầu lửa đỏ như máu. Đây là món quà sinh nhật tuyệt vời, bởi rất hiếm khi tất cả những điều kiện khí tượng thuận lợi tập trung lại để có được màn trình diễn thành công nhường ấy.

Công tước tỉ mỉ chỉ cho hai con hình thế nơi đây, gọi tên từng đỉnh núi một: đỉnh Đại bàng, đỉnh Răng Kì Lân biển, dòng sông băng Kì Lân, vực U sầu, giếng Sa-phia. Thời tiết báo hiệu sẽ tuyệt vời, bầu trời xanh thẳm, không mây.

Cả gia đình dành cả ngày để rình mác-mốt, buổi tối họ nướng xúc xích. Rồi nằm trên cỏ, cuộn tròn trong chăn, họ ngắm bầu trời sáng rực những vì sao băng. Hôm sau, khi đã cúi chào lần cuối con Rồng đá và lửa, họ lên đường trở về. Ngày hôm đó thật sáng sủa, chân trời quang đãng. Chẳng có dấu hiệu gì báo hiệu cơn bão khủng khiếp chẳng mấy chốc nữa sẽ ập đến.

• • •

Cho đến tận bây giờ, cứ nhắm mắt lại là Claris có thể nhìn thấy cảnh tượng ấy đã khắc sâu trong ký ức của mình: Cha, mẹ nó đi bên nhau, chỉ cho các con một đường thẳng xanh xanh rập rình phía xa xa, đại dương... Nó vẫn thấy và lại cảm nhận được tất cả: hai bên hông mẹ lắc lư, mùi hoa cam túc tỏa ra từ những lọn tóc xoắn của mẹ, xò vào mặt nó gây cảm giác nhồn nhột khi họ trên đường trở về lâu đài. Nó cũng nhớ cơn rùng mình khi đó mỗi lần nhắc đến từ ‘đại dương’, một cảm xúc xa lạ, ý muốn đón đau được đi về phía đường thẳng chất lỏng đó, đường thẳng phân định ranh giới trời và đất, được đậu trên đó tựa như một con nhạn đậu trên một sợi dây phơi.

Như vậy, trong ngày sinh nhật lần thứ ba của mình, Claris, lần đầu tiên, đã ý thức được hạnh phúc. Còn quá non nớt để gọi tên tình cảm này, nó chỉ cảm thấy một sự uể oải, một cảm giác nhoi nhói, một cơn đau xâm chiếm toàn

thân tựa như dòng sôcôla chảy vào khuôn, xâm nhập vào những góc ngách nhỏ nhất của tâm hồn và cơ thể con bé. Cả Jad và nó đều không nhắc tới điều đó. Chẳng cần thiết, tâm tưởng chúng đã hòa làm một, chia sẻ với nhau cùng một sự ngất ngây, dòng thủy triều bản năng về nguồn hạnh phúc mà tại đó chỉ bồng bênh một vài từ: biển... mẹ... đỏ... rờng... cha...

Đúng thế, nếu muốn, Claris có thể làm sống lại tất cả. Nhưng nó cố tránh. Lễ sinh nhật ấy đã bị vùi sâu, liệm dưới đồng u sầu đã đổ ập lên nó vài giờ sau đó. Không thể nhớ lại, điều ấy quá đau đớn. Khi mà sự cảm dỗ quá lớn, nhất là buổi tối, một khi đã tắt nến thì phải sử dụng tiểu xảo để không rơi vào cái bẫy dính nhớp của hồi ức. Chẳng thèm coi trọng các lễ sinh nhật như thế chúng cũng chỉ như những ngày bình thường, gỡ bỏ những kỉ niệm về mặt trời, phớt lờ cơn mưa chảy rỉ rả lên cuộc sống của họ từ hôm đó.

Tai họa ập đến.

Tối hôm cả nhà đi dạo trên Mào Rờng, ở lâu đài tổ chức một đêm khiêu vũ. Sierra đến để ôm hôn hai con, tiếng sột soạt của chiếc váy cùng hương cam túc ngào ngạt dẫn đường. Claris đã chìm vào giấc ngủ, du dương theo những lời yêu thương của mẹ thì thềm bên tai: cây bút của mẹ, hòn sỏi của mẹ, chú kì lân bé nhỏ của mẹ.

Cơn giông đã đánh thức nó. Phong ba pha lẫn tiếng gào thét. Jad nằm dưới đất, bên cạnh là Blaise và vú nuôi Chandra. Toàn thân cậu co giật. Hệt như một con nhộng - nó tự nhủ, nó vốn rất thích so sánh.

Trong lúc lơ mơ ngủ, nó vẫn nhận ra bóng cha mình lao vào phòng, đi giày cao cổ và cầm vũ khí, cúi xuống bên con trai, nói gì đó với Blaise rồi xoay gót bước đi trong tiếng va đập của kiếm với giày. Khăn choàng dài tung bay, xoay lượn trong ánh nến lập loè. Như là.... như là... Con bé không tìm được hình ảnh để diễn tả và lại chìm vào giấc ngủ.

Khi nó tỉnh giấc, mọi thứ đã thay đổi hoàn toàn. Chiếc đồng hồ treo tường điểm tiếng chim hót không rung chuông báo thức, và anh trai nó cũng không có mặt trong phòng.

Nó ngơ ngác đi lang thang khắp các hành lang lâu đài đang rất bừa bộn.

Nó gặp những gương mặt hốt hoảng của người lớn, họ vừa khóc vừa ôm lấy nó, và ra lệnh cho nó đến với Chandra hoặc Blaise.

Không tìm thấy Chandra và Blaise, nó ẩn mình trong phòng chơi, nơi nó và anh trai sẽ chơi cùng nhau suốt buổi sáng và ngồi đợi. Đợi Jad đến tìm, đợi thầy Blaise đến với chồng sách trên tay, đợi mẹ nó đi qua trên lưng con ngựa đốm và vẫy tay với nó. Đợi cuộc sống trở lại bình thường.

Đứa trẻ cuối cùng cũng thiếp đi, để rồi tỉnh giấc trong nỗi ám ảnh của những cơn ác mộng. Nó rời khỏi phòng chơi, cái bóng bé nhỏ lang thang trong khuôn viên dưới ánh chớp nhấp nháy để tìm Jad, nỗi đau của anh trai dẫn nó đi và được nó chia sẻ bằng tâm thức song sinh của mình.

Trận bão kinh hoàng xảy ra lúc nửa đêm vẫn luôn gầm gào ở phía xa xa. Không ai nhìn thấy con bé băng qua sân, chạy lên cầu thang của tòa tháp mà bình thường nó phải trèo lên vài chục bậc một cách khó nhọc, đôi chân bé nhỏ khuyu xuống vì linh cảm có điều gì đó khủng khiếp đã xảy ra.

Khi lên tới đỉnh của tòa tháp, cơn mưa đã phủ kín con đường đi tuần bằng một tấm rèm nghiêng không bao giờ kết thúc. Ẩn mình trong lối đi ngang có mái che, nó co quắp, cầm tù lên đầu gối, nhìn xuống phía dưới, trong sân, những bóng người nhỏ tẹo náo động. Chiếc khăn choàng dài của cha nó hết bay sang trái rồi sang phải. Tiếng kêu của người, tiếng lách cách từ hàm thiếc ngựa, tiếng vó ngựa bồn chồn nện xuống nền đất vọng đến tai nó inh ỏi và ngắt quãng do mưa. Rồi tất cả phi nước đại qua cây cầu rút và biến mất.

• • •

Sự mệt mỏi đổ ập xuống con bé. Sự mệt mỏi và một điều khác nữa, một thứ cảm giác nhão nhoét và nặng nề... Phía dưới, đất trồng tạo thành những khối hình học được xếp đặt một cách hoàn hảo. Phía trên, những tia chớp nhấp nháy tạo thành những bức điêu khắc kinh dị bao quanh các tòa tháp nhỏ, lúc hình con rồng, lúc hình nàng tiên cá, lúc lại là hình một con quỷ lùn. Claris những muốn buông xuôi. Đó hẳn sẽ giống như bay lên, hết cảm nhận, ngừng ngủ... Con bé trở nên đờ đẫn. Mắt nó dần khép lại nơi mà màu vàng

đã che lấp hết màu xanh.

Khi đã trượt xuống, bị lôi đi bởi nỗi đau đang đè nặng trong lòng, nó có cảm giác nhói nhói ở gáy và đầu các ngón tay, như thể có hàng nghìn luồng điện nhỏ đang cù nó và đây là lần đầu tiên cảm giác này xuất hiện. Những đốm sáng nhỏ vui thú lấp lánh tạo thành hình của các máng nước mà đứa trẻ cứ đăm đăm nhìn vào: rỗng nhỏ xíu đỏ lừ, tiểu tinh xanh lét, kì lân sáng lấp lánh và nhiều hình ảnh nữa nảy sinh trong trí tưởng tượng của nó. Nhảy nhót xung quanh nó, mỗi lúc một đông hơn, mỗi lúc một nhanh hơn, chúng khiến nó cười, xua tan nỗi sợ hãi, nỗi đau, và cuốn nó đi.

Ngày hôm đó, các siêu thể gắn chặt vĩnh viễn với Claris, bởi đó là bản chất và quyền lực của chúng. Chúng biểu hiện trước mặt nó, nhưng đứa trẻ lại không hề biết đến sự hiện diện tế nhị của chúng. Nó không nhìn thấy chúng. Ngày hôm đó, trong lúc chính chúng đã cứu sống nó, nó liệm chặt chúng trong một nếp gấp nhỏ của con tim mình cùng với người mẹ đã mất tích.

• • •

Hôm sau, khi mở cửa phòng nơi đã trông giữ Jad suốt đêm, Chandra thấy Claris nằm ngủ, cuộn tròn trên thảm. Trong vòng tay vững chắc của chị, đứa trẻ nhỏ xíu buông mình cùng với sự hỗn loạn trong tâm trí nó.

Vú nuôi để mặc nó nức nở, trong lúc ru nó, và luôn miệng nói chuyện với nó. Chị nói cho nó biết rằng mẹ nó đã biến mất, rằng cha nó đang đi tìm mẹ về, rằng anh trai nó bị bệnh nhưng rồi sẽ khỏi. Chandra nói với giọng cương quyết nhưng bình tĩnh, ôm chặt Claris vào lòng vừa tự nguyện rửa bản thân đã không để ý đến con bé trong lúc nguy khốn. Lúc đó chị nghĩ rằng con bé đang ở cùng với Blaise, trong khi Blaise lại cho rằng nó đang ở với chị.

Vú nuôi hứa là sẽ không để điều này xảy ra một lần nữa. Hai bọn họ sẽ cùng nhau làm một cái bánh sôcôla thật to! Liệu Claris có nhớ khi nó đã hắt hơi vào bột...

Đầu gục trên vai vú nuôi, áp ngay gần sát ngực chị, Claris phập phồng

theo từng nhịp thở của Chandra, hít thở mùi hương tỏa ra từ mái tóc hung và nghe giọng nói thân thương quen thuộc. Nhạy cảm với âm điệu của các từ đơn giản hơn là ý nghĩa của chúng, đứa trẻ thấy lòng dịu lại.

Chandra bế bé vào phòng, và chỉ cho nó thấy anh nó đang nằm bất động. Claris không nhận ra người bạn đồng hành hiếu động, vốn là một nửa của nó trong hình hài cậu bé nhợt nhạt với mái tóc vàng dính bê bết do cơn sốt.

Năm ngày sau, Công tước và đoàn tùy tùng trở về, kiệt sức và hoang mang. Ông không tìm thấy Sierra. Nhìn con trai, ông lại càng thêm buồn nản. Sau một hồi trao đổi với thầy Blaise trong tháp Thư viện, ông tự giam mình luôn trong đó.

Lệch pha.

Jad nằm bất động trong suốt bảy ngày, trái tim cậu phập phồng lắt lay, mọi người rất lo lắng. Sáng ngày thứ tám, cậu mở mắt và đòi uống nước, nhưng chỉ ra khỏi cơn hôn mê để nhào vào những cơn ác mộng rồi chính những cơn ác mộng đó lại ném cậu đang thở hổn hển vào giấc ngủ chập chờn hâm hấp sốt.

Claris cũng trải qua những đêm xáo trộn ấy, khuấy động, gào thét trong giấc ngủ cùng lúc với anh trai mình. Thầy Blaise và Chandra thay nhau túc trực ở đầu giường Jad. Lúc đầu, họ đã ngỡ là một sự trùng hợp. Khi hiện tượng này cứ lặp lại hằng đêm thì họ hiểu rằng cô bé chia sẻ những cơn ác mộng với anh nó. Hai anh em luôn luôn có cùng giấc mơ. Chỉ có điều chẳng ai nhận ra điều đó cho đến tận bây giờ.

Trong khi những cơn ác mộng là nguyên nhân gây ra chứng đau nửa đầu hành hạ Jad hàng đêm và những lúc sớm tối, thì chúng lại khơi dậy nơi Claris một sự tê cứng, không đau đớn nhưng không kém phần hãi hùng.

Thầy Blaise gợi ý hai anh em nên ngủ riêng phòng, và đề nghị Jad tập cách thư giãn và tập thiền. Cậu bé đã hiểu và nhớ ngay với một khả năng đáng ngạc nhiên. Những cơn ác mộng vẫn không biến mất, nhưng Jad đã học được cách gạt bỏ chúng, và xoa dịu trái tim nhạy cảm của cậu. Nhờ những bài tập ru ngủ dài lê thê mà cậu cuối cùng cũng có được những giấc ngủ như

ý.

Bệnh tim lại tái phát, Jad phải tìm cách sống với nó. Cậu buộc phải tránh mọi hoạt động thể chất có thể gây nguy hiểm cho trái tim để tổn thương, mệt mỏi vì những đêm mộng mị, Jad không bao giờ tìm lại được nhịp sống trẻ thơ như những đứa trẻ cùng tuổi, luôn lăn ra ngủ say sưa sau một ngày hoạt động não nhiệt.

Đối với hai anh em, mọi thứ đều không như trước nữa. Đã quen với một cuộc sống cộng sinh vô tư lự, tự nhiên cũng như tiện nghi, Claris chỉ nhận ra nó có khả năng thần giao cách cảm với anh trai kể cả khi chúng không gần nhau, rằng Jad đã bắt đầu thiết lập sự bảo vệ tinh thần để tránh cho em gái khỏi những cơn ác mộng của chính mình. Sự chia cách gượng ép này, ở một khía cạnh nào đó, đã tạo ra sự khác biệt ở hai đứa trẻ.

Sau này, việc học hành của hai anh em cũng đi theo những hướng khác nhau. Cả hai cùng theo phần lớn các môn học với những đứa trẻ trong lâu đài, nhưng Jad phải bỏ các hoạt động thân thể hàng ngày. Sự nghỉ ngơi bắt buộc và ý thức về bệnh tật của mình đã kích thích khiếu quan sát và phản xạ của Jad, tạo ra ở cậu bé một sự kiên nhẫn, sự nhẫn nhục hiếm có ở lứa tuổi ấy. Cậu bé thích chơi cờ, lịch sử, thực vật học. Hàng ngày, cậu thực hành môn Thiền tĩnh và Thiền động, hai biến thể của một môn học liên quan đến tinh thần và thân thể mà thầy Blaise hướng cậu bé nghiên cứu để có những giấc ngủ yên bình hơn.

Những bài tập về tư thế và cách hít thở ngày càng cầu kì mà Jad say sưa tập luyện thì Claris lại chẳng hứng thú chút nào. Năng động và khỏe mạnh, cô bé chẳng bao giờ chịu ngồi yên, chán ngấy chuyện phải tập trung lâu vào một hoạt động duy nhất. Như để bù lấp cho tật nguyền của anh trai, nó lao vào thực hiện tất cả những gì mà anh mình không thể tham gia: cưỡi ngựa, đấu kiếm, điền kinh.

Jad thăm dò tâm tưởng và trí tuệ mình theo chiều sâu, đồng thời giữ những cuộc du ngoạn nội tâm của cậu bí mật hơn và hăng hái hơn. Claris khám phá thế giới theo bề rộng, trong một cuộc chiến giáp lá cà nảy lửa, và ra khỏi đó với niềm vui dù người đầy vết bầm tím.

Cuối ngày, khi hai anh em gặp nhau, Jad chỉ cho em tư thế mà cậu đã

luyện được hay một cảnh giâm đặc biệt khả quan, còn Claris kể chi tiết những đòn thế mới mà thầy dạy kiếm Dag chỉ bảo. Không thể là sự phản chiếu chính xác của nhau nữa, chúng cắt đôi quả lê và trao đổi kiến thức cho nhau trong niềm hi vọng sẽ đoàn tụ được hai nửa đó. Jad nín thinh việc mình bị tước đoạt, còn Claris không bộc lộ chuyện nó lo lắng cho anh trai. Chúng học cách nói dối nhau để thương yêu nhau hơn.

Mưa vẫn rơi.

Mưa rào ngày càng dữ dội, đổ ào ào xuống những phiến ngói đen phủ kín mái nhà lâu đài. Claris giữ những lọn tóc xoắn đen huyền và nhú mào, đôi mắt trong trẻo của nó ẩn chứa nhiều dấu hỏi chứng tỏ nó đang suy nghĩ rất lung.

Nó cố gắng cũng không sao tăng lờ được cơn mưa. Đồng ý thôi, đó là sự cần thiết cho việc gieo trồng và khiến cho các bể chứa đầy lên, nhưng nó không thích thế. Mưa làm cho nó muốn ẩn mình ở những nơi ấm áp và đầy ánh sáng như ở ngọn hải đăng để ngẫu nhiên những cuốn sách chờ mưa tạnh.

Cô bé nở nụ cười mỉa mai bản thân. Có phải chỉ vì mưa mà nó đã đọc nhiều sách đến thế? Vì mưa rất nhiều ở Salicande sao? Công tước nói rằng không phải lúc nào thời tiết cũng như thế này, rằng ngày xưa, trời có thể đẹp trong suốt nhiều tuần trắng, rằng vào Kỳ Vàng, bầu trời thực sự vàng óng ả, đâu đâu cũng ngập tràn ánh mặt trời ấm áp. Những con người của Kỳ Xưa đi dạo gần như khóa thân, ngủ mà mở toang cửa sổ, ăn uống ngoài trời...

Claris phì cười. Gần như khóa thân ư? Cha cô, vú Chandra, ông già Sem, thầy Dag với những vết sẹo, mà lại gần như khóa thân ư? Đó chắc phải là một câu chuyện ngụ ngôn. Một câu chuyện ngụ ngôn hóm hình mà Claris đã đọc trong những cuốn sách cổ ở Tòa tháp, nó tìm kiếm những tác phẩm này ra những hình ảnh của mặt trời và không gian xanh lơ, của ánh sáng màu hổ phách, con người cười mà chẳng có lý do gì...

Claris gạt mớ tóc chồm xuống mắt bằng một động tác nóng nảy.Ồ, có ích gì khi cứ lặp đi lặp lại mãi những ý nghĩ cũ rích ướt dượt chứ? Thầy Dag nói

đúng: nó suy nghĩ quá nhiều. Nó không thể ngừng được. Nó ngẫm nghĩ. Về mọi thứ, mọi lúc. Vậy mọi người làm cái quái gì nhỉ, khi mà họ chẳng nghĩ gì? Thôi được! Và đây, nó lại bắt đầu...

Những công nương thụ động.

- Này, con biết nhiều người hùng bị nản chí chỉ vì một cơn mưa bụi chẳng đáng kể gì lắm à?

Giọng khàn khàn của thầy Blaise làm Claris giật bản mình, nó liền quay lại, mặt đỏ lựng. Một ông già nhỏ thó, khô nhằng đang hùng hục đẩy một chiếc xe đầy sách qua cửa. Những nếp nhăn li ti xung quanh đôi mắt ti hí đối nghịch hẳn với chất giọng châm chọc của ông.

- Con không giúp ta à? Chúng dành cho con đó! Ta nghĩ sẽ chẳng gây tổn hại gì đến những buổi học thường niên của chúng ta khi giao du với một người bạn vui vẻ hồn nhiên hơn một chút.

Claris đến giúp thầy đặt sách lên mặt chiếc bàn thấp trong lúc mắt cứ giương tròn. Blaise lật sách sách ở thư viện hay sao ấy! Nó vuốt ve những bộ sách cũ bìa lóng lánh ánh vàng, những bức ảnh nổi, giấy mềm như bông, những tác phẩm cổ mà giờ đây người ta không biết cách tái bản nữa. Khiến nó thích thú hơn cả là những cuốn đầy hình ảnh rô-bốt, phi thuyền, người máy tài năng xuất chúng và đàn ông đầu trọc. Trong khi đàn ông chắc chắn không đời nào có nhiều lông lá đến vậy, Claris thầm nghĩ trong lúc nhìn dải sam dài trắng xóa của thầy Blaise, trừ phi, cùng lắm, những người ăn hang ở hốc! Claris mỉm cười, những hình ảnh sặc sỡ ấy như sưởi ấm căn phòng.

- Ta nghĩ Chandra chắc phải làm việc hăng lắm. Bà ấy đã đánh xi sàn nhà! Mùi mới dễ chịu làm sao! Hãy nhìn ánh sáng như khiến sắc màu của gỗ nhảy múa vậy... Mật ong, cáo, lửa, màu vàng nhạt, má trẻ con, mộng đàn bà nữa!

Thầy Blaise vừa cười vừa khéo léo lướt trên sàn nhà gỗ sồi, rồi hạ mình xuống một chiếc ghế với tiếng cười khà khà hài lòng. Không khí vui vẻ vẫn có tính lan truyền. Chấm dứt làn không khí buồn bã của phòng học, ngay cả bộ xương Qfwfq cũng lóe sáng vui vẻ. Claris mỉm cười với thầy giáo mình.

Thầy Blaise đã già, thậm chí là rất già bởi ông đã từng là bạn đồng hành

của Jors, người tạo dựng lâu đài Salicande, và cũng là ông ngoại của cặp song sinh.

Chính Blaise, một nhà bác học đa ngành tài giỏi, đã được Jors ủy thác thiết kế toàn bộ trang viên, lấy ngọn hải đăng làm trung tâm. Từ trí tưởng tượng hỗn độn của ông đã ra đời tòa nhà thô kệch ba tầng cắt nhau theo nhiều cấp độ phụ, những hành lang chẳng bao giờ dẫn đến nơi mà chúng lẽ ra phải dẫn đến, các cầu ngang lại nối đến các phòng không cùng độ cao, một loạt các ban công vô ích và lối đi kín đáo quá mức đến độ trở thành bí mật.

Nằm trong một dãy tường bao, khu trang viên lọt hẳn xuống dưới một con đường bảo vệ với những tháp canh mà thực ra chỉ để trang trí. Tất cả tạo nên một tổ hợp hỗn tạp, pha trộn giữa lâu đài thời trung cổ và cung điện Venise.

Trước khi đảm trách việc dạy dỗ cặp song sinh, Blaise đã từng là gia sư của mẹ chúng, và chính ông đã đặt cho cha chúng biệt danh ‘Công tước’, do dáng vẻ kiêu kì. Bù lại, Eben là người đầu tiên gọi ông là ‘Đại quan’, ám chỉ dải sam và những chiếc áo dài vàng cam mà ông rất thích mặc, nhưng cũng vì sự thông thái hiểu biết vô biên của ông. Như để minh chứng cho biệt danh của mình, cùng với thời gian, cặp mí của Blaise xéch ngược lên (có lẽ do ông ngồi thiền mà mắt cứ nhắm hờ chẳng?), choàng lên ánh mắt huyền bí của ông một vầng hào quang xán lạn.

Không ai biết chính xác tuổi của ông. Khi vui vẻ, ông biểu thị sự kinh ngạc thán phục của trẻ thơ, những trò lả lướt của thanh niên. Hoặc ông biến mất nhiều ngày liền, giam mình trong những gian phòng bí ẩn của ngọn hải đăng mà chỉ ông mới có chìa khóa, hoặc ẩn cư trong những hang động ở vùng núi đầy nấm. Người ta không bao giờ biết rõ ông là người ồn ào hay trầm tĩnh, thân thiện hay xa lạ.

Với Jad và Claris, thầy Blaise giống như một hải cảng, gần gũi hay xa lạ, nhưng luôn là chốn chúng có thể quay về.

- Ô! - Ông thốt lên với giọng đầy hào hứng khi mở những cuốn sách. - Con đã nhận được ý tưởng cho rằng những cuộc phiêu lưu không bao giờ dành cho con gái ở đâu vậy hả?

Một đặc điểm kì quái khác của Blaise: thực sự như một cơn gió, ông lúc ẩn lúc hiện ở lâu đài tùy theo ý thích, nhưng ông luôn luôn biết tất cả. Ông

huênh hoang rằng chính chim chóc, cây cối và gió đã cho ông biết những gì đang diễn ra.

Cặp song sinh đã không coi đó chỉ là một lời nói đùa. Ô mà lần này, ngài Đại quan không biết mình đang nói về cái gì... Claris quyết tâm đối diện với ông già này.

- Ulysse, Achille, Hector, Arthur, Lancelot, Merlin, Robin des Bois, Sindbad, Robinson Crusóe, Gulliver, Angelo, Frodon, Aragorn, Harry Potter, Skywalker, Fitz, Pug, Eragon, đó là những đứa con gái chắc?

Tay chống hông, Claris xoáy thẳng cặp mắt trong trẻo của mình vào ông giáo già. Sao con bé giống Sierra đến thế ... Một tấm voan mỏng lướt qua ánh mắt của ông. Khi đáp lại, giọng ông cố ra vẻ uể oải:

- Ta hiểu rồi... Con muốn nói rằng, trong sự dốt nát vô biên của con, con đã chỉ đọc những câu chuyện trong đó mọi anh hùng đều là đàn ông. Và rằng, ngay cả trong những câu chuyện đó, con cũng không thích thấy những nữ anh hùng dù họ thực sự xuất hiện trong truyện!

- ‘Đẹp’ thì có thể, nhưng ‘tốt’ thì...

Thầy Blaise nhướn một bên mày ngạc nhiên. Tự nhiên con bé Claris lại biết mĩa mai, điều đúng ra chỉ đặc trưng ở anh trai nó. Thú vị thật! Cặp song sinh vẫn đang trao đổi tính cách cho nhau, như để gây nhiễu tính cách của chúng vậy. Ông khoanh tay với vẻ khiêu khích.

- Hãy giải thích đi, ta chẳng hiểu con nói gì cả.

Claris bắt đầu đi quanh phòng, vẻ bức tức. Ông cố nài:

- Sao hả?

- Những nữ anh hùng à? Thầy muốn nhắc tới Pénélope, Genièvre và những Người đẹp ngủ trong rừng khác nữa, đúng không ạ?

Thầy Blaise gật đầu đồng ý.

- Ví dụ thế. Vậy con trách họ điều gì?

- Đó là những PP⁽²⁾ thực sự...

- PP ư?

- PP: công chúa thụ động. Họ suốt ngày dành thời gian để ngủ, chờ đợi và mơ mộng... Họ kéo lê sắc đẹp và sự ngất xỉu của họ trong những cuốn sách mà chẳng bao giờ là động cơ của những sự kiện cả! - Claris nổi đóa.

Đại quan nhếch mép cười. Ông bắt đầu đùa:

- Alice thì sao? - Ông gợi ý.

- Xì, nực cười... chạy theo một con thỏ, uống trà, chơi bóng croquet... Đó không phải những thứ mà con gọi là phiêu lưu.

- Còn Hermione?

- Cô học giỏi hơn bọn con trai, đồng ý, nhưng cô ấy không hành động gì cả. Cô ấy chỉ có một thứ trong đầu là học... Cuộc sống đâu chỉ có mỗi chuyện ấy.

- Ô, đương nhiên rồi... Thế Galadriel, Arwen thì sao?

- Không tính đến Galadriel! Cô ấy không phải là con người... Đó là một vị thần, một kiểu mẫu, một lý tưởng, quá nhỏ nhoi so với đám nam anh hùng. Còn Arwen, chúng ta hãy nói về cô ấy đi! Vì tình yêu mà cô đã từ bỏ sự bất tử. Lần đầu tiên có một công chúa chủ động, có sức mạnh ngang một người đàn ông, nhưng những cuộc phiêu lưu của cô ta chỉ quy gọn trong niềm hi vọng là người yêu sẽ thoát ra được để cô ta kết hôn với anh ấy, và do vậy, mất hết phép lực của mình. Cứ như thể tình yêu là định mệnh duy nhất của các cô gái hay sao ấy!

- Con chống lại điều gì ở tình yêu?

Claris khựng lại, tức điên lên.

- Người ta cần quái gì tình yêu! Có nhiều thứ thực sự thú vị như: những chú rồng, những cuộc tìm kiếm, những thanh gươm, những cuộc đấu, những chiến thuật, tất cả những thứ đó chẳng bao giờ dành cho con gái. Đó là... đó là....

Claris nhìn qua cửa sổ, tìm kiếm từ để diễn đạt. Những ô cửa kính phản chiếu hình ảnh một con bé với đôi chân gầy guộc, hai cánh tay mảnh khảnh, nổi lên là một mái tóc sẫm màu xoắn tít bù xù. Xẹc, bất cứ một con rồng sơ sinh nào cũng chỉ làm một miếng là xong...

- Thật bất công, thế thôi! Nó ấp úng, nước mắt bỗng nhiên ngân ngấn bờ mi.

Thầy Blaise thở dài nặng nề.

- Ta nghĩ con có những ý tưởng hẹp hòi lạ thường về chủ đề mà con gọi là 'phiêu lưu'. Chẳng có gì quan trọng hết. Ta mang cho con vài cuốn sách,

chúng hẳn sẽ khiến con đổi ý. Để đọc chúng, sẽ còn phải...

- Sao ạ? - Claris ngắt lời thầy.

Người thầy cau mày nói giọng khô khốc:

- Ta sẽ nói hết câu nếu con không ngắt lời ta.

- Con xin lỗi... - Claris ngập ngừng.

Đây không phải lần đầu tiên nó bị người lớn nhắc nhở về sự lễ phép. Sự nôn nóng của con bé thường khiến nó trở nên xác xược.

- Ta định nói là con sẽ còn phải vượt qua những thành kiến của mình, đương nhiên rồi. - Thầy Blaise nói tiếp với giọng dửng dưng.

- Những thành kiến của con? - Claris sững sờ hỏi.

- Thành kiến của con đối với các thiếu nữ đã hoàn toàn lỗi thời rồi, cô bé thân mến ạ.

Claris quá phẫn nộ đến nỗi không nói được thành lời. Blaise rất thích thú. Ông tách ba bộ sách và tiếp tục:

- Ta đề nghị con bắt đầu bằng cuốn này. Ta muốn con ghi lại những việc mà nữ anh hùng Lyra⁽³⁾ đã làm, những điểm mạnh yếu của cô ấy, mục đích cuộc tìm kiếm của cô ấy, những người bạn đồng hành, kiểu pháp lực hay ma thuật của họ. Ta muốn con suy nghĩ về điều đó. Cô ấy đã gặp gỡ những ai? Suốt câu chuyện cô ấy đã học hỏi được gì, với ai?

Ông lục lọi trong vô số túi gắn trên các áo dài tầng tầng lớp lớp của mình, rồi rút ra một vật dẹt và nhẵn, có hình dạng và bề dày như một lá bài, và đưa cho học trò. Khi đón đồ vật đó, Claris nhận ra rằng những dòng chữ được viết dưới bề mặt dẻo và trong suốt.

- Cái gì vậy?

Thầy Blaise gõ lên tấm thẻ, mỉm cười lật lại để chỉ cho cô bé dòng chữ châm chọc vừa được viết trên mặt sau: 'Đây không phải là một cái tấu'.

- Đây là một trong những vật cấm, đúng không ạ? - Claris hỏi, bị kích động. Nó có... phép thuật à?

Đại quan nhún vai.

- Phép thuật không tồn tại, đó chỉ là cách khác để sử dụng trí não mà thôi. Không, đó là một sản phẩm của nền khoa học ngày xưa.

- Nó dùng để làm gì?

Ta cũng đang muốn biết điều đó, thầy giáo già nghĩ, và thản nhiên trả lời:

- Chúng ta gọi nó là... hừm... một cái máy ghi âm. Nó có bộ nhớ vô tận, ngược hẳn với bộ nhớ của con, tốt một trăm phần trăm! Con có thể ghi lại tất cả, bằng cách nói vào đây, viết với chiếc bút nhỏ này hoặc gõ lên các con chữ. Hãy luôn mang nó theo người, nó tự nạp năng lượng mà con sản sinh khi hít vào và thở ra.

Ông đưa món đồ cho Claris. Chiếc máy ghi âm ấm và mềm dưới những ngón tay con bé. Đột nhiên, nó giảm dần, nhỏ lại và biến thành một chiếc nhẫn sáng lấp lánh trong lòng bàn tay Claris. Ông Blaise chửi thề:

- Khi thật! Con đã làm được!

• • •

Claris không nghe ông nói, nó sững sờ nhìn món đồ trang sức, mặt nhẫn ngọc hồng lựu phản chiếu những hình ảnh lóng lánh.

- Có chuyện gì xảy ra vậy? Nó biến hình thế nào nhỉ? Nó được làm bằng gì?

- Những câu trả lời cho các câu hỏi của con đã bị thất lạc khi các công nghệ này biến mất. - Vị gia sư lấy lại bình tĩnh, trả lời. Ông nói tiếp, giọng êm ái hơn:

- Sierra đã mang nó dưới dạng này.

Thấy Claris cau mày khi nghe nhắc tới mẹ nó, ông giữ phần còn lại của câu nói - nhưng viên đá không sáng màu đỏ trên tay mẹ con, nó có màu xanh. Như vậy viên đá đã có phản ứng.

- Con nghĩ mình có thể biến nó trở lại hình dạng ban đầu không?

- Cái thẻ đó hả?

Trong khi Claris đặt câu hỏi, chiếc nhẫn đã trở lại với dạng dẹt và bóng của nó. Con bé nói 'nhẫn' và đồ vật tự biến hình hết sức nhanh chóng đến nỗi nó tuột khỏi tay Claris và rơi xuống chõng sách trên bàn. Blaise quan sát phép thuật với ánh mắt xuyên thấu, trái ngược hẳn với giọng nói nhẹ nhàng mà ông phát ra:

- Nhân tiện đây, con nên so sánh những ghi chép của con với những ghi chép của anh con. Các con sẽ có thể trao đổi những thành kiến của mình. Buổi học hôm nay kết thúc. Thừa công chúa, ta rất cảm phục...

Với sự cúi chào kính cẩn giấu cợt, ông lui mất, nhanh hơn rất nhiều so với những người ở lứa tuổi của ông. Xoay xoay chiếc nhẫn quá rộng trên ngón tay mình, Claris mở tập I của cuốn 'Nơi gặp gỡ của các giới' và đọc to: 'Lyra và con quý của cô bước vào nhà ăn, nơi bóng tối đang lan dần, trong lúc cố gắng tránh những ánh mắt từ nhà bếp phóng tới... '. Cô bé thở khoan khoái và ngủ sâu hơn trong ghế bành.

Hãng hái đọc.

Những ngày tiếp theo, Claris rất bận rộn. Rất bận rộn và vui vẻ. Nó dành tất cả thời gian rỗi ở chỗ ẩn náu yêu thích nhất của mình, một nơi vắng tanh vắng ngắt và cũng là nơi mà nó rất quyến luyến.

Tít trên cao lâu đài, trên con đường đi tuần, nơi chẳng ai đến đó bao giờ, một dải cầu ngang nhỏ nối hai tháp canh. Dài năm mét, rộng năm mươi xăngtimét và không có lan can, nó thực sự nguy hiểm và hoàn toàn vô dụng. Con bé phải khó khăn lắm mới ngồi phệt được xuống đó, hai đầu gối dùng làm bàn trụ. Chỉ cần mất chút thăng bằng thôi là rơi ngay xuống những ô cỏ xanh vàng của khu đất trồng và những luống nho thẳng tắp.

Claris ngắt ngậy với cảm giác lơ lửng trong không trung. Nó thích thách đố với sự mải mê trong các cuốn sách, để bị cuốn theo câu chuyện, mà không bao giờ bị tan chảy hoàn toàn vào đó, mà không bao giờ quên nó đang ở đâu và nó là ai - một nữ độc giả - để khỏi bị ngã. Tuy nhiên, hòa mình vào những câu chuyện thật thú vị, trở thành Lyra hay Ewilan trong vài phút. Quá thú vị đến nỗi Claris linh cảm thấy một sự nguy hiểm ở đó. Nó có cảm giác lẫn lộn rằng những câu chuyện có thể tóm gọn nó, rằng nó có thể vào đó và không bao giờ thoát ra được. Chiếc cầu ngang nhỏ là thanh vịn của nó, nguy cơ bị ngã giữ nó lại với hiện thực. Sự nguy hiểm thêm vào sự say sưa khi đọc những trang sách, và chính trong sự run rẩy vì vui sướng được cảm thấy trước này mà Claris leo những bậc cầu thang đi về phía con đường tuần tra

ngay khi nó có thể thoát khỏi bốn phận của mình.

Thời tiết vẫn luôn luôn ủ ê như thế. Ugh vẫn luôn luôn là tay kiếm mạnh nhất, còn Blaise vẫn cứ quở mắng nó vì thiếu tập trung trong giờ học. Nó chẳng thèm bận tâm tới chuyện đó. Các nữ anh hùng chiếm hết toàn bộ tâm trí nó. Nó chia sẻ với họ những cuộc phiêu lưu, những nỗi đau và những chiến thắng, họ là những người bạn mà nó hằng ao ước.

Buổi tối, nó ăn uống thờ ơ, và nhanh chóng chạy về giường gặp lại những nhân vật của mình. Thầm thích thú, vị gia sư đã đưa cho nó ba tập của Nơi gặp gỡ của các giới và thêm sáu cuốn của Cuộc kiếm tìm của Ewilan và thông báo sẽ về các hang ở ẩn. Công tước, băng khuông hơn bao giờ hết, chẳng nhìn thấy gì. Jad cắt tỉa cây cảnh của mình và kiên nhẫn, chờ em gái hạ cánh.

Chương 2

Những con nọn không mang kiếm.

Vàng trắng cười ngả ngớn.

Những bậc thang chết tiệt này cuối cùng sẽ thắg đôi chân già nua của mình thôi. Người vú nuôi vừa huýt sáo vừa nhanh nhẹn bước lên những bậc cầu thang cứng đờ dẫn lên phòng Claris, nằm sát dưới mái nhà.

Chandra mạnh mẽ rắn rỏi trong độ tuổi sắp ngũ tuần của mình, đối đầu với cuộc sống bằng một vẻ hăng hái và một vẻ tự tin mà chẳng ai có thể lay chuyển nổi. Tuy nhiên, chị cố tỏ ra già dặn và gắg gồng hơn tính cách thật của mình, chỉ là để củng cố một uy quyền mà không ai nghĩ đến chuyện phản đối chị. Cũng chỉ để làm nản chí những kẻ ranh mãnh, dường như muốn sấn lại hơi quá gần, do bị cuốn hút bởi chất giọng trầm ấm và cổ áo quá trễ của chị.

Con bé nên xuống dưới, mình hẳn sẽ an tâm hơn khi nó ngủ chung với anh nó. Đại quan thật sai lầm khi cho rằng làm như vậy sẽ bảo vệ con bé khỏi những điều kì quái xảy đến với thắg bé. Chúng cần nhau.

Vú nuôi tự thưởng cho mình chút nghỉ ngơi trước cửa phòng Blaise, dẫu biết ông đi vắng. Một tay chống hông, một tay vuốt mái tóc rực sáng, chị hít hà không khí. Sự đánh hơi của chị là điển hình, ở cả nghĩa đen và nghĩa bóng. Lão cú già, ta không nghĩ thấy mùi của mi. Càng tốt, cứ ở trong hang của ông đi, như thế ta càng được thanh thoi!

Blaise và Chandra thích nhau bao nhiêu thì họ lại hay cãi nhau bấy nhiêu, không ai trong hai người chịu công nhận tình cảm triu mến đã nổi họ lại với nhau. Lâu đài luôn ồn ào với những cuộc cãi vã và hòa giải của họ, nhiều người nghĩ Blaise là cha đẻ của Ugh - con trai Chandra.

Vú nuôi phủ nhận điều này bằng một cái nhún vai, còn Đại quan thì chường ra nụ cười bí ẩn, cặp mắt nhắm hờ. Còn Ugh, cậu đã có khá nhiều điều phải làm với một người mẹ hơi quá quan tâm, nên chẳng hứng thú gì khi

thêm vào đó một người cha.

Cuối cùng Chandra cũng đến trước cửa phòng Claris. Chị bước vào mà không cần gõ cửa, rồi tới mở rèm trong lúc miệng vẫn không ngừng huýt sáo. Dẫu người ta không thể gọi đó là một ngày thực sự của Kỳ Vàng, nhưng đó là ngày đầu tiên không mưa từ lâu lắm rồi.

Bầu trời nhợt nhạt đến nỗi khiến vàng trắng cười nắc nẻ cho mà xem, nhưng chí ít thì quần áo có cơ may được hong khô. Chandra cúi xuống đánh thức Claris. Nó liền kéo chị lại gần để hít hà mùi bánh mới thơm nức.

- Con đói quá!
- Chào con, chiếc lông bé nhỏ.
- Chào vú... Hôm nay trời thế nào ạ?
- Trời hết mưa rồi.

Claris kêu lên sung sướng rồi nhảy ra khỏi giường. Nó vội vàng mặc bộ áo liền quần vừa vặn với cơ thể, khoác lên mấy cái áo thun rộng sặc sỡ, cuối cùng là chiếc áo cộc đỏ ưa thích nhất của nó.

- Khi nào con mới chịu mặc quần áo cho phù hợp hả? Như một thiếu nữ, chứ không phải như một tên cướp biển vậy!

- Không bao giờ! - Nó đáp lại trong lúc đặt một nụ hôn ướt nhoèn rõ kêu lên đôi má bầu bĩnh của Chandra, chị lắc đầu với một vẻ lo lắng thái quá.

- Thì ít ra hãy để ta chải tóc cho con đã... Claris!

Con bé đã kịp rời khỏi khỏi phòng, chạy như bay xuống cầu thang. Những ngày trời không mưa quá hiếm hoi! Nó gõ cửa phòng anh trai, giờ đã chuyển xuống tầng dưới để tránh cho Jad phải leo cầu thang, nhưng không có tiếng trả lời.

Mùi bánh nướng thơm lừng bay ra từ khu bếp. Claris quyết định đi ăn sáng, nhưng nó không có thời gian. Một cơn rùng mình quen thuộc, hết như một sự ve vuốt, sượt qua đầu con bé. Đến đây đi! Trong cây ấy! Jad! Anh trai nó đang gọi.

Trò chơi Thiên Kì Thế.

Dân làng hối hả làm việc tranh thủ lúc tiết trời tạm yên, còn Claris chờ đợi

để nghe những tiếng hò hét, cười đùa của họ trong những vườn cây ăn quả nằm sát công viên mà nó đang băng qua.

Nó vui sướng hít hà hương vị thơm mát của đất vừa được cày. Cây cỏ ngậm nước rung rinh hết như những đám lông xanh, những chiếc lá lóe sáng, lộ rõ trên những thân cây sẫm màu hơn, cả không gian thiên nhiên được lau rửa. Bầu trời xám ngọc được tô điểm bằng những áng mây bao quanh hết như trong một bức tranh, hình như cao lớn hơn vì đã nhất thời đẩy lùi những đám mây u ám.

Công viên trước kia vốn được chăm sóc chu đáo, nay chỉ như mớ hỗn tạp những lùm cây, hoa lá, cây cối đủ các loại. Từ khi Sierra mất tích, chẳng ai để tâm chăm chút, cắt tỉa chúng nữa. Các cây ăn quả, hoa, cỏ dại và thảo dược thích thú đan chen nhau.

Cây đoạn⁽⁴⁾ rùng mình giữ nước, nhỏ những giọt nước mát lành lên tai và cổ Claris khiến nó nhồn nhột. Nó cười váng lên. Nó biết rõ từng cây, từng tổ chim trong công viên này. Nó đã chăm sóc nhiều thế hệ chim non, với một mẫu vải tấm sữa, rồi vắt từng giọt vào những cái miệng đang kêu gào của chúng. Chế độ không hợp lý này đã giết hại vài chú trước khi Chandra bắt quả tang nó đang làm việc ấy, và chấm dứt màn tàn sát này.

Nó đến gần một cái hồ có hàng liễu rủ cành hờ hững và dừng lại. Nó lặng ngắm mặt nước, cũng đen và mượt hết như chất khoáng hématite. Làm sao chúng có thể bất động nhường ấy nhỉ?

Một tiếng sáo gió lôi Claris ra khỏi cơn mơ mộng: Jad đã thoáng thấy nó và đang sốt ruột. Nó trèo thoăn thoắt lên một cây-nhà thơ⁽⁵⁾. Cây thông vàng che chở túp lều của tuổi thơ chúng, một tấm ván chên vênh mở toang trước gió, ẩn giữa những tán lá vây quanh tựa như một bàn tay khép lại một điều bí mật.

Ngay trên những cành cây ấy, cặp song sinh đã kiến tạo những kệ sách và những học tủ, nơi chất đầy các vật báu của chúng: hạt có hình thù kì dị, đá cuội được dòng sông mài nhẵn bóng, xác trắng của những con vật nhỏ, răng sữa, mẫu dây, bi, những mẫu sôcôla ôi đã bị chảy nhũn phân nửa. Lá cây che kín hoặc để lộ kho báu ấy tùy theo gió và mùa trong năm, làm sống lại một cây đàn ác-mô-ni-ca bị thất lạc, một chiếc nẫy bắn đá hay một đoàn kiếm

hoen gỉ, những đồ vật bị lãng quên mà hai đứa trẻ chào đón bằng những tiếng kêu hò sung sướng.

Đã nhiều tuần nay, cặp song sinh không đến túp lều của chúng, lấy cớ là thời tiết xấu. Trên thực tế, chúng lơ mờ cảm thấy rằng túp lều kia đã trở nên hơi chật chội, rằng chúng cũng đã lớn hơn chút đỉnh. Nhưng người ta không dễ dàng từ bỏ tuổi thơ của mình. Trong lúc bò đi trên những tấm ván khập khễnh, Claris lại tìm được cảm giác thiếu vắng của nó.

Jad đã chuẩn bị một bữa điểm tâm không chính thống nhưng hấp dẫn: bánh mì nướng phết mút jabou, bánh ga-tô nhân táo, vài quả óc chó và một bình sôcôla còn ấm. Mơ màng, cậu bé vừa nhai vừa dăm dăm nhìn một chiếc bàn cờ lớn được đặt tạm gọi là cân bằng trên một chõng hình nón vàng óng được xếp một cách khéo léo theo dạng xoắn tròn đều đặn

Vớ một mẫu bánh, Claris nhìn ngắm những đồ đặt trên khay gỗ được chế tác một cách tuyệt mỹ, những tượng gốm nhỏ dùng cho trò chơi kiểu mê cung. Mỗi bức tượng có hình thù hoàn toàn khác nhau rất đặc trưng: phù thủy, lính chiến, ngựa, rồng và còn nhiều hình thù khác nữa mà Claris không định dạng được.

Chính chiếc khay gỗ cũng là một bức tranh, bề mặt là những ô vuông nổi bật trên khung cảnh lộng lẫy được vẽ bằng màu nước: những hình ảnh núi sông, thung lũng, đồng bằng, những hòn đảo và dải ruy băng xanh lơ của đại dương bao quanh. Một chõng quân bài tượng trưng cho các đồ vật (vũ khí, tòa nhà, sách vở, đồ trang sức...), và những quân chủ bài (mạnh và yếu).

- Đẹp quá! Gì vậy anh?

- Trò ‘ Thiên Kì Thế’. Đừng hỏi anh tại sao nó lại được gọi như thế nhé, anh không hề có chút ý tưởng gì về nó cả! Đó là khám phá mới nhất của thầy Blaise để khiến anh phát điên lên đấy. Em biết là anh luôn thích những trò nhập vai, nhưng trò này quý quái kinh khủng. Mỗi ngày, anh khám phá ra những nhân vật mà anh chưa từng thấy hay những quân bài mới. Xem này...

Jad lôi một ngăn kéo đóng hẵn vào khay ra. Hàng chục bức tượng nhỏ nằm vương vãi trong đó.

- Một trò chơi bị cấm... - Claris nói thầm.

- Đúng. Có thể nói thầy Blaise đã quyết định mở những cánh cửa của

phòng đợi.

- Của cái gì?

- Ông ấy gọi những căn phòng trong ngọn hải đăng mà chúng ta không được phép đến như thế là Phòng đợi.

- Bởi vì ông ấy cứ bồn chồn đi ngang đi dọc trong đó à?

Jad mỉm cười với em gái.

- Bởi vì chúng chứa những đồ vật cấm: những thứ đã không bị mất!

Claris phì cười, rắc đầy những vụn bánh lên anh nó.

- Cung cách này có vẻ giống tính ông ấy lắm. Trò này chơi thế nào?

- Chẳng biết, vấn đề là ở chỗ đó. Thầy đã nói: ‘Quy tắc chơi chính là những cách mà con sẽ tìm ra. Hãy tận dụng chúng đi, không phải lúc nào người ta cũng có cơ hội phát minh ra cách chơi đâu.’

- Em cũng có, thầy đã cho em một vật cấm.

Claris chìa chiếc nhẫn cho anh nó xem và giải thích nó được dùng để làm gì.

- Nó giống một chiếc nhẫn mẹ vẫn đeo. - Jad nói. - Nhưng mặt đá ấy màu xanh.

- Chúng là một đấy. - Claris lẩm bẩm.

-Ồ! - Jad thốt lên, và theo bản năng, nắm chặt chiếc nhẫn trong tay.

Cậu nhìn em gái điên cuồng cắn miếng bánh mà mắt cứ đăm đăm nhìn mặt hồ qua những kẽ lá. Mỗi lần nhắc tới mẹ đều khiến con bé khó chịu, thầy Blaise biết rất rõ điều này. Vậy tại sao thầy lại cho nó chiếc nhẫn nhỉ? Jad rút rìe ve vuốt mặt nhẫn đỏ, rồi trả lại em gái.

- Em sẽ đeo nó chứ?

- Em không biết, nó quá to đối với em.

Claris giơ tay lên để chứng minh chiếc nhẫn đang xoay tròn trên ngón tay nó, và sững sốt nhận ra chiếc nhẫn lúc này đã hoàn toàn vừa khít ngón tay áp út.

- Nó rất vừa tay em mà. - Jad nói.

- Nó đã thu nhỏ lại!

Thấy anh trai cười nắc nẻ, Claris cố gắng giải thích:

- Thật mà! Em thề đấy, nó đã quá rộng so với tay em! Mà cũng phải thôi

bởi đó là chiếc nhẫn của người lớn.

- Mẹ có những ngón tay rất thanh mảnh, - Jad thì thầm.

Claris không đáp lại, chỉ đành soi mói nhìn chiếc nhẫn với vẻ ngờ vực.

- Nó vận hành thật chứ cái... cái... gì ấy nhỉ?

- Cái máy ghi âm. Theo thầy Blaise, một đồ vật biết giữ lại những thứ mà ta viết hoặc nói, một kiểu bộ nhớ. Khi em hỏi thầy làm thế nào để nghe lại hay xem lại những gì ta đã lưu trong đó, thì thầy đã trả lời em rằng không có hướng dẫn. Anh không thấy đạo này thầy rất kì quặc à?

Jad nhúm vai.

- Thầy Blaise gần như lúc nào cũng kì quặc.

- Hơn nữa, rút cục thì với em thế nào cũng xong, chừng nào mà cỗ máy cỗ lỏ này tránh cho em khỏi những tấm phiếu đọc sách...

Jad rót sôcôla vào một chiếc cốc cũ đã sứt mẻ rồi chìa cho em gái. Claris rất thích hương vị đắng và êm dịu của nó, vì thế, trong túi lúc nào cũng có vài mẫu hoặc những hạt sôcôla. Hơn nữa, thứ chất lỏng này luôn tạo cho nó tính khí vui vẻ, điều không thể bỏ qua được. Claris liếm mép, cười với anh trai.

- Tất cả là vì em đã có ý tưởng vợ vẫn khi nói với thầy ấy học thuyết của em về những nàng công chúa thụ động! Em hi vọng không có công chúa trong trò chơi của anh chứ?

Bằng một cử chỉ giấu cợt, Jad xòe tay ra. Claris đón lấy một bức tượng nhỏ mang hình một thiếu nữ, chiếc khăn choàng dài bay phấp phới xung quanh cô ấy.

- Theo em, là PP hay không PP? Anh vừa mới phát hiện ra nó. Anh còn chưa biết vai của nó trong trò chơi. Em có biết vai nào hay nhất không?

- Hừm?

Claris nhìn chiếc nhẫn, giọng của nó đã ấm áp hơn từ lúc cầm bức tượng công chúa trên tay.

- Thầy Blaise đã phát những bàn chơi này khắp làng. Ugh đã ghé thăm anh và nhờ anh hướng dẫn cách chơi. Khi anh nói cả mình cũng chẳng hiểu gì nhiều thì anh ấy đề nghị cả hai cùng nghiên cứu với đám con trai trong làng...

- Anh và Ugh... với đám con trai trong làng à?

Claris sững sờ nhìn chăm chặp vào anh trai. Hôm nay đúng là một ngày có nhiều sự kiện bất ngờ. Những đồ vật cấm tái hiện. Trong ký ức của người dân Salicande, chúng thậm chí không còn tồn tại, thầy Blaise đã vi phạm mọi luật lệ, còn Công tước chẳng phản ứng gì. Nhưng, điều gây ngạc nhiên nhất là việc Jad chơi với những đứa trẻ khác trong làng!

Từ cái đêm mẹ mất tích, lần đầu tiên trái tim Jad bị tổn thương, cậu không còn là chính mình nữa. Cậu bé hiểu động và liễu lĩnh, giống hệt như đứa em gái song sinh của mình, đã trở thành một đứa trẻ trầm lặng và sống khép mình.

Dần dần, đám bạn chơi xa lánh cậu, và Jad cũng chẳng làm gì để lôi kéo chúng, không chịu được cách đối xử quá thận trọng của chúng với mình. Từ đó, cậu tránh mặt những bạn trai cùng tuổi. Với cậu, thật nhọc nhằn khi nghe chúng nói chuyện về kiếm thuật, về ngựa, về những cuộc đi săn, và xem chúng luyện kiếm trong sân. Không thoải mái trước khiếm khuyết của bạn mình nên đám con trai đã không cố nài.

Vậy là đã hơn tám năm Jad sống tách biệt như vậy, mặc cho những nỗ lực của thầy Blaise và Chandra nhằm đưa cậu trở lại vui chơi với những đứa trẻ khác. Ấy thế mà bỗng nhiên cậu nói chuyện chơi với chúng!

Jad liếc nhìn Claris, rồi hấp tấp nói như thể hối lỗi:

- Ugh không phải là một người ngu đần, em biết đấy, và chúng mình là anh em cùng bầu sữa mẹ. Trước đó, chúng ta là bạn.

- Chắc chắn rồi, anh ấy tài... Ý em là... Tuyệt đấy khi anh chơi với bọn con trai! Nhưng có một điều em không hiểu: có phải thầy Blaise đã phân phát những trò chơi bị cấm khắp thung lũng không?

- Tò mò quá, hả? Anh không biết điều gì đã tác động đến ông ấy: ông không ngừng khiêu khích anh. Ông nói rằng anh cần phải ra khỏi cái vỏ bọc của mình, rằng anh chơi trò...

Giọng cậu nghẹn lại. Cậu cúi kính với tay gạt một cành cây, khiến một con sóc giật bắn mình, lao nhanh, hệt như một mũi tên hung đỏ giữa màu xanh của đám lá. Claris biết sự điềm tĩnh bề ngoài của anh trai chỉ là một tấm mặt nạ, một sự giả vờ để người ta không làm phiền. Bên trong, anh ấy vẫn thế thôi, chỉ có điều anh ấy không để lộ ra.

Nó đặt tay lên đầu gối anh trai. Cậu bé hít một hơi thật sâu và nhìn em gái, khẽ nở một nụ cười.

- Thầy Blaise nói anh đang giả vờ đau yếu để không phải đối mặt với người khác, với thực tế.

Claris nghe không nhúc nhích, nhưng đè mạnh hơn lên người anh. Jad tiếp tục:

- Điều này khiến anh bực mình, đương nhiên rồi. Nhưng anh cho rằng nó lại vận hành tốt đấy, bởi vì khi Ugh đến gặp anh, anh đã nhận lời giúp đỡ họ. Thầy Blaise là người rất ranh ma.

Claris cắn một miếng bánh mì phết đầy mứt.

- Phừừ! Điều ấy được đấy... Anh biết ông đang bắt em đọc gì lúc này không? Orlando đấy!

- Không biết...

- Một cuốn sách rất cổ, của một nữ sĩ người Anh. Đoạn đầu tiên đại loại là: ‘ Anh ta - bởi chẳng còn nghi ngờ gì về giới tính của hắn, mặc dù lối sống cũng góp phần vào việc hóa trang cho anh ta - tấn công một cái đầu lâu của người Maure bị treo lủng lẳng trên xà [...]’.

- Lại thêm một câu chuyện về kiếm hiệp?

- Không hề nhé, không hề! Đó là một câu chuyện về một nhà quý tộc, vào một sáng nọ, ông ta thức giấc và bị đổi giới tính. Một người đàn ông biến thành đàn bà ấy mà, và cuối cùng lại trở lại thành đàn ông. Thầy Blaise đã tuyên bố rằng em có thành kiến về vai trò của nữ giới. Anh có hiểu không hả, em mà có thành kiến với phái nữ à?

Mặt Jad sáng lên, vậy cậu không phải là người duy nhất bị đưa lên mâm.

- Thầy nói có lý đấy! Em lúc nào cũng chăm chăm chống lại bọn con trai, nhưng điều đó cũng không ngăn em bắt chước chúng! Nó hợp với em đấy, câu chuyện này ấy mà.

- Em tuyệt đối không bắt chước bọn con trai, và em ghét trở thành một trong số chúng!

- Thế hử? Thế tại sao em không mặc váy hả?

Claris ném cho anh trai một cái nhìn đầy khinh bỉ.

- Bởi một đứa con gái chỉ tóm lại ở một mẫu vải thôi hay sao? Anh sẽ

nhanh chóng trở thành như lũ con trai khác mà thôi, cũng ngu ngốc như một người hoang có vạch!

Jad nhăn nhó.

- Đó không phải điều anh muốn nói... Đồng ý, đó là một lũ ngố.

- Cực ngố!

- Cực ngố thật. Nhưng, Claris này, em sẽ thú nhận rằng đôi khi...

Jad ngừng lời trước ánh mắt sôi sục của em gái. Cậu chuyển sang chủ đề khác.

- Em chẳng có bạn gái nào cả.

- Để làm gì? Chúng chỉ nghĩ tới váy áo, chính thế, đến búp bê, và...

- Đến bọn con trai chẳng? - Jad chêm vào.

Claris mặt đỏ tía tai, khiến Jad cười phá lên.

- Ồ, đủ rồi đấy... đừng có láu cá thế. Coi như mình 'trao đổi thành kiến' với nhau, hãy nghĩ thế đi.

- Thành kiến của em chống lại bọn con gái, còn thành kiến của anh chống lại... chống lại...

- Tật nguyện. - Claris nhẹ nhàng gợi ý.

- Anh không hoàn toàn hạnh phúc trong căn bệnh của mình, Claris ạ. Em nghĩ anh không thích là người bình thường hơn hay sao?

- Anh là người bình thường, Jad ạ.

- Ồ, đương nhiên rồi! Quá bình thường tới nỗi không thể chạy nhảy, cầm kiếm hay leo lên mình ngựa. Trong khi đó thì em, em...

Claris cúi đầu. Anh trai chưa bao giờ trách mắng khi nó tham gia các hoạt động thân thể mà anh ấy không thể theo được. Đó là một thỏa thuận ngầm giữa hai anh em. Từ khi anh bị ốm, và từ khi hai anh em không thể làm mọi thứ cùng nhau nữa, cũng chính vì anh mà nó hành động. Anh không biết điều đó hay sao? Tại sao anh lại lảng tránh câu chuyện về con gái này vào mặt nó chứ? Nó chưa bao giờ nghĩ tới anh nó như là nghĩ tới 'một gã con trai'. Anh là Jad, anh trai nó, anh trai song sinh của nó, là... Nó không được khóc.

Jad lấy tay cào cào đầu mình như thể đang cố gắng xóa đi cái gì ở đó. Cậu giận mình đã làm tổn thương em gái. Cô bé chẳng có lỗi gì trong chuyện này. Chẳng ai có lỗi trong chuyện này hết. Cơn giận dữ bất chợt bùng lên của Jad

khiến Claris xáo động, nó hẳn muốn mặc váy, đan lát, chơi búp bê, làm bất kể điều gì nếu chuyện đó có thể an ủi được Jad.

- Hãy tha lỗi cho anh, em gái nhé, đó không phải điều anh muốn nói đâu.

Cậu bé chỉ sinh trước em mình có bảy phút. Đây luôn là chủ đề đùa tếu muôn thừa giữa hai anh em, và là một lời kêu gọi hòa giải. Jad nói tiếp:

- Nghe này, anh đã suy nghĩ kỹ những điều thầy Blaise nói. Anh có lẽ đã buông xuôi, ẩn mình sau bệnh tật, từ khi mà...

- Gì cơ?

- Từ khi mẹ ra đi. - Jad nói nốt câu trong lúc đôi mắt sụp xuống.

- Ôi, anh Jad...

Claris áp trán mình vào trán anh trai. Tinh thần anh nó đang như trận sóng lừng, như một cái xô lúc nhúc cá chình. Anh sẽ lại lên cơn sốt cho mà xem.

- Tại sao lại tranh luận điều đó vào lúc này hả? Có chuyện gì vậy hả, bỗng nhiên lại nhắc tới mẹ? Mẹ đã chết rồi, anh Jad à.

Cậu bé lùi lại, một cảm giác hãi hùng xuất hiện trên khuôn mặt.

- Đừng nói thế! Chúng ta chẳng biết gì về điều đó cả!

- Nhưng...

- Chúng ta không biết gì về chuyện đó hết, Jad gằn giọng. Chưa bao giờ có ai nói với chúng ta 'Mẹ các con đã chết' cả. Em không thấy điều đó lạ sao? Cha không bao giờ đã động tới điều đó, còn Chandra, mỗi lần nghe thấy tên của mẹ là mặt bà ấy đỏ rực như tôm luộc.

- Điều đó chẳng thay đổi được gì, em gái cậu nói gọn lỏn. Ra đi, mất tích hay chết, đều như nhau cả thôi.

Jad đứng phắt dậy và đụng phải một cành cây. Cậu lại ngồi xuống, lấy tay xoa vai và nhìn thẳng vào đôi mắt trong trẻo của em gái.

- Anh không tin đâu, Claris ạ. Anh gặp mẹ trong mơ. Những cơn ác mộng của anh, em biết rõ....

- Không, em không biết, thực sự em không biết gì nữa! - Claris hùng hổ cắt ngang. Anh đã khép tâm tưởng lại với em, Jad ạ, em không chia sẻ những giấc mơ với anh nữa.

Jad cúi đầu, giọng dịu lại:

- Xin lỗi em gái, thầy Blaise đã dạy anh cách chặn những luồng suy nghĩ

lại, nhưng thầy lại không dạy anh cách sàng lọc giữa giấc mơ và ác mộng. Thế nên anh chặn lại hết...

- Anh nên nói chuyện đó với cha và thầy Blaise. Có lẽ họ có thể giúp anh tống khứ hết đám giấc mơ của anh đi.

- Anh không muốn tống khứ chúng! Đó không phải là những giấc mơ như những giấc mơ khác. Claris ạ, em phải hiểu, đó là... Đó thực sự là mẹ, như thể mẹ đang ở đây! Mẹ nói chuyện với anh, anh nhìn thấy mẹ hần hoi mà. Và khi tỉnh giấc, anh còn cảm thấy mùi hương của mẹ.

Claris nhắm mắt lại. Không được nghĩ tới mùi cúc cam, không được nghĩ tới điều đó.

- Đó không phải là một giấc mơ. - Jad nhấn giọng.

Lúc này, Claris lạnh cóng và chân nó tê dại. Cuộc nói chuyện này không dẫn tới đâu cả. Nhưng Jad nhìn nó với một sự tin tưởng tràn ngập... Nó lúc lắc đầu, một cử chỉ quen thuộc, khiến những lọn tóc đen bồng bênh.

- Đồng ý. Thế anh và mẹ nói về chuyện gì?

Hoan hỉ vì em gái chấp nhận nghe mình nói, Jad không nói bằng giọng hoài nghi nữa.

- Ồ, không giống như khi chúng ta nói chuyện phiếm với mẹ trong bếp đâu! Mẹ hẳn gửi mọi điều với... với tâm tưởng của mình, ấy là anh nghĩ thế. Giống như em và anh, khi chúng mình không muốn ai nghe thấy tiếng bọn mình, em nhớ chứ?

- Mẹ hẳn gửi 'những điều' gì?

- Anh không biết... Anh cảm thấy điều đó trong mình, một sự hiện diện, một hơi ấm, của... của tình yêu, anh nghĩ thế.

Đến chữ này, Claris cau có và nhún vai. Em không tin mình - Jad thất vọng nghĩ. Giá như mình có thể khiến nó chia sẻ những giấc mơ của mình, như trước đây nhỉ. Nhưng nếu vậy thì nó cũng phải cùng chịu đựng những cơn ác mộng và tất cả các thứ linh tinh khác. Cậu bé tiếp tục bằng một giọng nhẹ nhõm:

- Mẹ cũng hát nữa.

Claris giương to đôi mắt trong trẻo. Trong thứ ánh sáng đã được dịu đi nhờ đám cành lá, Jad nhìn rõ tất cả những đốm sáng li ti vàng óng ả điểm

xuyết màu hổ phách trong đôi mắt xanh lơ của nó. Cậu cũng có những chấm ấy trong cặp đồng tử đen nhánh của mình. Cậu cười với em gái.

Tôi đã đến, và lại, để đảm mình trong suốt.

Nhưng dòng suối đã đổi chỗ mất rồi.

Vĩnh biệt nhé, đứa trẻ đại khờ mà tôi lại ở trong con nước ấy.

- Em có nhớ đoạn này không hả?

Hãy tận dụng, các người, hãy tận dụng thời gian trôi.

Một đêm, chẳng là gì.

Nếu không ngủ đêm nay bạn sẽ ngủ ngày mai...

Một âm thanh vang dội và chói chúa làm hai đứa trẻ giật nảy mình. Chiếc tù và mù là đồ vật duy nhất được tìm thấy trong ngọn hải đăng cổ lúc nó được khám phá. Nó vang rất xa, và người trong lâu đài dùng nó để gọi bọn trẻ khi chúng mãi chơi quên về nhà (những hồi ngắn), hay để gọi dân làng trong trường hợp có báo động (những hồi dài). Đối với cặp song sinh, âm thanh đó là âm thanh của biển mà chúng không biết.

- Ja - ad ời! Cla - ris ời! Chúa ạ, vẫn còn vắt vẻo trên cây đó à! Thế bữa trưa thì sao, nó sẽ tự ăn chắc?

Nghe thấy tiếng gọi nồng ấm của vú nuôi, cặp song sinh liền thấy lại tuổi thơ và tình trạng nghịch ngợm vắt vẻo của chúng trên cây. Chúng cười phá lên xua tan đi mọi đau khổ và phiền muộn, chúng hồi hả trượt xuống trước khi thân hình bảy mươi cân thương mến kia leo lên kiểm chúng và kết liễu ngôi nhà nhỏ khập khểnh lung lay này.

Chưa đủ mạnh.

Tối hôm đó, Jad lại bị một trong những cơn ác mộng muôn thừa viếng thăm. Cậu sống lại một cảnh tượng luôn tái diễn mà cậu không còn biết đó là một kỉ niệm hay là một ảo mộng.

Đó là buổi tối dạ hội, cặp song sinh thiu ngủ trong tiếng đàn dương cầm. Trong giấc mơ của mình, Jad tỉnh giấc đúng lúc nhìn thấy chiếc váy màu đỏ pha vàng của mẹ cậu băng qua ngưỡng cửa phòng. Cậu bật dậy, và đi tìm mẹ. Cậu trèo lên cầu thang, tiếng nhạc dịu dặt, tiếng ồn ào vui vẻ của lễ hội giảm

dần, thay vào đó là một sự im lặng lạnh lùng bao trùm. Đột nhiên, mẹ xuất hiện trước mặt cậu, cúi xuống để nhìn thẳng vào mắt cậu. Màu xanh lơ sống động phủ lên màu đen sâu thẳm.

- Con lẽ ra phải đi ngủ rồi đây, Jad bé nhỏ của mẹ. Vả lại, mẹ đã ngỡ là con ngủ rồi.

Cậu bé Jad trong cơn ảo mộng lắc đầu không chịu. Cậu bé Jad đang mơ và lại tự ngẫm mình đang mơ, những giấc mơ ngày càng thường xuyên, làm Jad phải thét lên: ‘Tôi không mơ! Đó không phải một giấc mơ!’

Trong giấc mơ, cậu bé chìa tay chạm vào tấm khăn choàng sắc thu phủ quanh người mẹ. Mẹ đeo một chiếc túi, chiếc ba lô trong buổi đi dạo trên đỉnh Mào Rồng.

- Jad muốn đi với mẹ cơ.

Mẹ bế cậu vào lòng, nói những lời dịu ngọt bên tai cậu. Rồi cậu lại thấy mình nằm cùng giường với em gái, nó vẫn ngủ, và mẹ đặt tay Jad vào bàn tay của Claris.

- Cùng nhau, các con sẽ mạnh hơn. Giá mà các con biết các con mạnh đến nhường nào...

Sau đó, giấc mơ dẫn tới những nẻo đường quái dị. Jad trượt trên những sườn dốc thẳng đứng đến chóng mặt, chìm vào trong những hành lang tối om, quay tròn, xoay tròn. Cậu đã mất dấu mẹ, cậu tìm kiếm. Đây là lúc giấc mơ lên cao trào, khủng khiếp nhất, đối với cậu bé Jad trong ảo mộng đang tìm kiếm mẹ mình, đối với cậu bé Jad đang tự ngẫm mình mơ, bởi cậu biết rằng mình sẽ không tìm được mẹ. Kẻ đang tìm kiếm lặp đi lặp lại câu:

- Jad muốn đi với mẹ!

Tiếng trả lời từ xa vọng lại:

- Đừng đi... Con vẫn còn chưa đủ mạnh. Vẫn chưa đủ mạnh...

Thông thường giấc mơ dừng lại ở đây. Tuy nhiên, lần này, hình ảnh Sierra bỗng xuất hiện lần sau chót. Chị chìa cho con trai bức tượng cô bé với khăn choàng dài. Nhưng khi cậu muốn nắm lấy thì vật đó tuột khỏi tay cậu và vỡ tan, cậu khóc nức nở như một đứa trẻ.

• • •

Cậu bé bừng tỉnh giấc, người vã mồ hôi, tim đập hoảng hốt. Cậu xoa bóp vùng trán giữa hai lông mày: điểm này đang nóng rẫy.

Chớp chớp mắt, cậu tìm kiếm luồng sáng mờ trấn an của ngọn đèn dầu liên tục được thắp bên giường, và mắt cậu va phải bàn cờ. Bức tượng cô gái với khăn choàng dài vẫn còn nguyên vẹn, nổi trội lên giữa mê cung. Bên cạnh cô, một bức tượng mới xuất hiện. Một cậu con trai ngồi xếp bằng, mắt nhắm nghiền. Jad biết rõ bức tượng này, đó chính là cậu.

Nhịp tim cậu đập loạn nhịp một cách đáng lo ngại, hơi thở ngắt quãng. Jad khoanh chân ngồi theo tư thế thiền, hai tay đặt trên đầu gối, từ từ hít thở đều đặn nhiều lần liền. Hệt như thầy Blaise đã dạy hồi cậu mới lên ba. Cậu cố gắng trút hết khỏi đầu mọi thứ và chỉ tập trung lên cơ thể mình: trước tiên là những ngón chân, từng ngón một, kể đến là hai mắt cá, bắp chân. Đi ngược dần lên đầu gối, rồi đùi...

Nhưng những kỹ thuật thư giãn mà cậu từng điều khiển được một cách hết sức thành thạo thì giờ lại chẳng có tác dụng gì. Những giấc mơ của cậu vẫn không phải là những giấc mơ và trò chơi đó... là cái quái gì nhỉ? Sống thật sao? Jad gãi đầu bằng năm đấm bàn tay. Điều đó chẳng có ý nghĩa gì. Tuy nhiên, bức tượng bắt chéo chân này không có trên bàn cờ trước khi cậu chìm vào giấc ngủ, và cậu đã không nhìn thấy nó trong trò chơi của Ugh. Chắc chắn đó là một cảm giác, có quá nhiều thành phần...

Jad nhét bàn cờ xuống gầm giường và nhìn chăm chăm ngọn lửa nến đang rung rinh, bắt đầu lải nhải bài xoa dịu tinh thần: Tôi là Jad, tôi đang sống trong cơ thể của Jad, tôi muốn ở trong cơ thể của tôi và chỉ trong cơ thể tôi mà thôi. Tôi là Jad, tôi đang sống trong cơ thể của Jad, tôi muốn... khi mà cuối cùng cậu cũng thiếp đi được, thì đó là lúc bình minh đang đến gần.

Bộ giáp của Achilles.

Claris cũng mơ. Cô bé mơ thấy mẹ sà xuống bên mình, đôi cánh dang

rộng, và mang đến cho nó một bộ giáp sáng lấp lánh mà mẹ mặc cho nó từng bộ phận một - phần chân, phần ngực, mũ và lá chắn kim loại - trước khi lại biến mất.

Khi tỉnh giấc, những chi tiết tuyệt vời của bộ áo giáp vẫn còn sáng lóa trước mắt nó. Đoạn văn đã từng được nghe biết bao lần chợt xuất hiện một cách máy móc trên môi nó: ‘Khiên đồng và khiên vàng mà trên đó người ta chạm trổ tất cả những kỳ quan của thế giới: đất, trời và biển, Vầng dương không mệt mỏi và Vầng mặt nguyệt vành vạnh, cũng như tất cả các vì tinh tú vây bọc bầu trời... ‘

Thề đấy, mình biết bộ giáp này! Cô bé tiếp tục đọc to: ‘Áo giáp còn rực rỡ hơn cả ánh sáng lửa, thanh kiếm đồng nạm bạc, chiếc mũ giáp hùng mạnh phát phơ một túm bờm ngựa vàng’.

Những vũ khí của Achille đây mà, Claris nghĩ bụng.

Iliade và Odysse là những câu chuyện kể yêu thích nhất của Sierra. Chị đọc cho các con nghe để ru chúng ngủ, nên cặp song sinh thuộc lòng nhiều trang liền trong cuốn sách ấy. Ký ức về mẹ đến vuốt ve Claris, nhưng nó ném trả vào quên lãng, nhấn chìm trong trong sự huy hoàng lộng lẫy của bộ giáp khí bằng cách lúc lắc mái tóc đen của mình.

Sem, người thợ thủ công già, đang ngồi trên một thân cây trước lò rèn của mình. Ông uống sôcôla rất đặc mà ông vẫn quen dùng trong lúc chơi đùa với con chó già. Sem ném một mẩu gỗ ra xa, và chú chó Ulysee lại chạy lon ton đi tìm. Nó ngoạm mẩu gỗ về cho ông chủ, và nhận được một cái vuốt ve đầy âu yếm. Sem lại ném khúc gỗ, Ulysee lại chạy đi nhặt, Sem lại âu yếm vuốt ve nó. Cảnh này diễn đi diễn lại không biết bao nhiêu lần. Bởi sự trung thành. Bởi sự quyến luyến. Bởi thói quen.

Với nụ cười rạng rỡ trên môi, Claris đến ngồi cạnh ông. Không nói lời nào, nó đợi. Sem ghét nói chuyện khi chưa ngốn hết già lít chất uống đắng đó. Sem ghét nói chuyện vào buổi sáng. Chung quy là Sem ghét nói chuyện. Và khi mà ông mở miệng thì chẳng ai hiểu được.

Người thợ rèn không thèm nhìn Claris. Chậm rãi, ông uống cạn tách sôcôla bằng cách húp sị soạt. Cuối cùng, ông quay sang Claris:

- Sao hả? - Ông làu bàu.

- Hai hôm nay trời không mưa ông nhỉ? Chúng ta có thể đi chọn gỗ để làm nỏ chứ? Chỉ ông cháu mình thôi, được không ông?

Ông già nhấp thêm vài ngụm nữa, Claris cho đó là một tín hiệu tốt.

- Hơn nữa, ông biết đấy, sẽ còn phải tìm cách xử lý, cho thanh kiếm. Bởi vì... ơ... bây giờ cháu đã lớn hơn nhiều rồi mà.

- Những con chim nhạn không đeo kiếm. - Người thợ rèn thốt lên

Sau những từ bí hiểm ấy, có lẽ là những câu duy nhất ông nói trong ngày, Sem dặt tay Claris, huýt sáo gọi chó, rồi cả hai đi về phía khu rừng.

Cành cây và rễ cây.

Sem chậm chậm và lặng lẽ bước đi. Ông dừng lại liên tục để xem xét vỏ nứt trên một thân cây, hay để nhặt một chiếc lá khô thẫm thì dưới chòm râu rậm của mình. Người ta nói ông hơi âm âm. Blaise vặc lại rằng ông ấy rất hiểu biết, và rằng những người không biết phân biệt mới là kẻ điên.

Dù ông có điên hay không, thì đôi bàn tay vàng của Sem đã làm nên những bậc cầu thang của Tháp Thư viện, rèn những ống nước trên con đường đi tuần, và đã đóng rất nhiều đồ đạc tinh xảo trong lâu đài mà ông tâm đắc: ngăn kéo bí mật, cửa sập và những cái bẫy.

Trong phòng cặp song sinh có một chiếc tủ vừa là bàn viết. Chúng không sao khám phá được hết những cơ cấu của chiếc bàn đó mặc dù chúng đã bỏ rất nhiều thời gian để xem từng mẫu gỗ, mỗi kẽ hở. Khi chúng gần như chẳng còn mong khám phá được gì ở đó nữa thì một chiếc ngăn nhỏ trượt ra để lộ một bông hoa khô hoặc một chiếc lông chim.

Sem có thể làm mọi thứ bằng đôi tay của mình, đặc biệt là vũ khí. Ông có tài năng thiên phú là chế tạo vũ khí phù hợp với từng người. Thật vô ích khi đòi ông một thanh kiếm, nếu ông đánh giá bạn chỉ thích hợp với một bộ cung nỏ. Và ngược lại. Claris mong ước một thanh kiếm hơn mọi thứ trên đời, nhưng câu nói của người thợ rèn về những con chim nhạn để lại cho nó rất ít hi vọng.

Khi hai ông cháu bước đi trong khu rừng cây to, cây nhà thờ vàng rực và những chiếc lá dài mảnh, Claris lại nghĩ tới cuộc nói chuyện giữa nó và anh

traï hôm trước. Jad đôi lúc có những ý tưởng rất kì cục. Thầy Blaise nói rằng Jad sống trong tâm tưởng nhiều hơn là sống trong cơ thể, và để cười, thầy bắt anh phải đọc to: ‘Tôi đang sống trong cơ thể của Jad, tôi đang sống trong cơ thể của Jad.’

Claris chau mày, thầy không hề cười khi nói điều đó. Có gì đó hoảng sợ trong cách thầy buộc Jad phải lặp đi lặp lại câu này. Và cậu bé thực hiện một cách quá nghiêm túc, vừa thấy bực mình lại vừa cảm thấy được trấn an. Tựa như... tựa như... Claris lắc đầu. Cô bé rất ghét khi không tìm ra sự so sánh. Tựa như gì đây? Mẹ kiếp!

Bỗng nhiên, một cảnh tượng đã bị quên lãng của tuổi thơ bay phần phật như cờ trước gió trong ký ức Claris. Sierra đã mất tích từ hai mùa trăng. Công tước vẫn không nhấn chìm nỗi buồn của mình trong Tháp Thư viện, và ông chỉ ló ra khỏi đó khi màn đêm buông xuống để tới ôm hôn các con mình bên giường ngủ của chúng.

Rất lâu rồi, Claris cho rằng chính người đàn ông cao lớn và buồn bã ấy, người đàn ông dịu dàng với cặp mắt đen ấy, đã mang màn đêm đến trong những nếp gấp tấm khăn choàng dài của mình. Nó tin chắc như đinh đóng cột rằng, nếu cha nó mà không tới hôn nó, thì màn đêm có lẽ không thể buông tấm khăn voan của mình lên giấc ngủ và những giấc mơ của nó.

Tối đó cũng như bao tối khác, Công tước đã đến cùng với sự trù mến và nỗi buồn của mình. Thoạt tiên, ông tới ngồi xuống bên giường con gái. Nó đã nhắm mắt. Ông thì thầm với nó vài từ trong lúc đùa với những ngón tay trên bàn tay nhỏ xíu (màu đỏ ngón cái tròn xinh, màu vàng ngón trỏ, xanh lơ ngón giữa, xanh lục ngón nhẫn, màu trắng ngón út), ông gạt vài sợi tóc đen vương trên mặt con gái để hôn nó rồi đứng lên để đến chỗ Jad.

Trong giấc ngủ chập chờn, Claris nghe thấy một tiếng kêu cố nén, sau đó là giọng nói hoảng loạn của cha nó liên tục gọi tên con trai. Nó cố mở mắt ra, nhưng cơn buồn ngủ lôi tuột nó đi. Có những tiếng bước chân, những tiếng thì thầm và giọng nói xáo trộn của thầy Blaise vang lên: ‘Nó đã đi rồi, Eben ạ! Nó có thể làm điều đó! Như Sierra, nó có thể làm!’ Rồi giọng Công tước, pha trộn giữa sự tức giận và nỗi buồn rầu: ‘Blaise, phải dẫn nó về! Nó còn quá nhỏ. Nó sẽ không quay về.’ Con bé chỉ đủ thời gian để nghĩ, ‘Tại sao Jad

đi mà không có mình nhỉ?', rồi chìm vào giấc ngủ.

Mãi mê suy nghĩ, Claris đi sâu vào trong rừng, xa dần Sem. Có cái gì đó trong ánh sáng yếu ớt lúc sẩm tối, âm thấp hơn, khiến nó rung mình, nó đảo mắt nhìn xung quanh.

Nó không biết góc này của khu rừng. Sem chắc không ở xa đây, chỉ cần nó quay lại đoạn đường đã đi. Nhưng đoạn đường nào đây? Liệu mình đã đến đây bằng con đường này từ bên phải hay bên trái nhỉ? Không, con đường bên trái hình như dẫn sâu vào rừng hơn nữa.

Con bé chọn con đường bên phải, cố kìm giữ ý muốn phải chạy. Nó không nhận ra gì hết và hiểu ngay rằng mình đang đi loanh quanh mãi một chỗ. Nó cất tiếng gọi, nhưng vô vọng: Sem hơi nặng tai. Mà mình chẳng có óc định hướng chút nào cả: một hỗn hợp nỡ!

Claris có thể bị lạc đường ngay cả trong tòa lâu đài nơi nó được sinh ra nếu nó không để ý, đó là một trong những chủ đề đùa tếu của Jad. Đông, Tây, Nam, Bắc, với nó, chỉ là những điều trừu tượng tối nghĩa. Thì đồng ý, mặt trời mọc ở đằng Đông, lặn ở đằng Tây. Thế thì sao nào? Mà còn phải có nó đã chứ, mặt trời ấy!

Claris cố nhớ lại những gì mà các nhân vật trong truyện vẫn làm khi họ bị lạc đường. Trong túi nó không có những hòn sỏi trắng, cũng chẳng có cuộn len nào. Đương nhiên thôi, bởi nó đâu biết rằng mình sẽ bị lạc kia chứ. Không có cây đũa thần để nói 'Hãy tìm ra đi!', 'Định hướng đi!', hay một trò nào đó đại loại thế. Nếu đêm ập xuống mà nó vẫn ở trong rừng thì sao đây? Thế ngộ nhờ mọi người không bao giờ tìm thấy nó?

Chiến đấu chống lại nỗi hoảng sợ đang xâm chiếm khắp người, Claris đứng tựa vào một thân cây trắng. Sự va chạm với gỗ nhẵn khiến nó dịu lại, nó nhắm mắt lại giây lát để lấy lại tinh thần.

Sự tê cứng xâm chiếm khắp người nó, một cảm giác như bị kim châm nhói lên trong hõm gáy và ở đầu những ngón tay. Khu rừng ngày càng âm u, một màn sương tối mờ che phủ cây cối. Chỉ có một cây lạ tách riêng, lấp lóe sáng dưới tay nó.

Một cơn rung mình chạy khắp cơ thể, và những hạt bụi lấp lánh vàng lóe lên trong đôi mắt sáng của nó. Cơn rung mình ham muốn và sợ hãi, hệt như

cảm giác cheo leo trên chiếc cầu nhỏ của con đường đi tuần. Nhưng Claris không tìm một từ nào để diễn tả những gì nó đang cảm nhận, nó cũng chẳng thèm tìm từ để so sánh với thứ ánh sáng lờ mờ đang nhấp nháy một cách vui nhộn. Nó chẳng nghĩ ngợi gì.

Tay vẫn đặt trên thân cây trắng, Claris nhìn thấy cây nghiêng dần, rồi lặng lẽ bắc ngang qua miệng vực, làm thành một cây cầu. Một luồng sáng nhấp nháy lóe lên phía bên kia vực. Chùm sáng đó gửi đến nó, và đang gọi con bé đến.

Claris đặt chân lên cây cầu và bước một bước. Lại một lần nữa, nó ngây ngất vì cảm giác lơ lửng trong không trung, phía trên vực thẳm. Sườn vực mà nó vừa rời đi đã bị xóa trong bóng tối, còn vách bên kia nó vẫn chưa hình dung được.

Đến giữa cầu, Claris dừng lại để nhìn xuống rừng cây rậm rạp và sâu thẳm đang rùng mình phía dưới. Gió nhảy nhót giữa cành lá, nó nghe thấy bài ca của nhựa cây đang chảy trong thân thể chúng.

Nó dang rộng hai cánh tay... Như thể đang bay, tan chảy vào ca khúc tươi vui ấy, tiếng gầm gào trấn an này. Nó kiễng chân lên, thích thú, khao khát. Một làn hơi nước bốc lên từ khu rừng, cuốn quanh người con bé, làm nhồn nhột nơi cổ nó. Nó cười phá lên, và những hạt nước nhỏ tí ti biến thành những giọt ánh sáng. Không, đó là cả hàng chục những con côn trùng đang bay vù vù xung quanh nó.

Nó lấy lại thăng bằng để xua đuổi chúng và động tác này cũng xua tan lớp sương mù mờ tối, ánh sáng đang nhấp nháy và cả chiếc cầu trên miệng vực. Nó đưa tay dụi mắt, lúc này đã lấy lại được màu nước biển nhạt vốn có của chúng. Không có vực thẳm nào cả. Claris chỉ đơn giản là đã leo lên một thân cây cổ thụ bị đổ gục do sét đánh.

Khi xuống khỏi thân cây, nó chấp chới và túm lấy một cành cây để khỏi ngã. Nó loạng choạng, đầu óc quay cuồng.

Đột nhiên, Sem xuất hiện bên cạnh nó, còn Ulysse mơn man trên mặt nó. Người thợ rèn ngồi chồm hổm để kiểm tra thân cây đổ xoài trên mặt đất. Ông vuốt ve thân cây trắng bất tử, và gật gật đầu với vẻ mãn nguyện. Hết lo lắng, Claris dồn dập hỏi Sem. Ông đã không nghe thấy tiếng nó gọi ư? Tại sao ông

lại đến muộn như thế? Họ đang ở khu nào trong cánh rừng này? Sem lặng thinh; ông chỉ cảm cú lồi trong túi ra một nắm nho khô rồi nhồi vào miệng nó để bắt nó im lặng.

Khi họ trở về lâu đài thì chiều đã tàn. Claris mệt lả và đói meo. Sem mang về một cành cây lớn, thẳng, màu trắng. Ông hình như rất vui vì ngày làm việc của mình và bỏ mặc Claris trên sân, không để con bé kịp mở miệng hỏi ý định của ông.

Nó đi về phía nhà bếp để kể cho Chandra nghe chuyến phiêu lưu, và bực bội xua lũ côn trùng cứ bám theo nó.

Chương 3

Mối nghi ngờ của Athéna.

Một cảm giác khẩn cấp.

Blaise gạt tấm liếp bằng lá và da thuộc che lối vào của hang đá và được dùng để bảo vệ khi thời tiết xấu. Mùa đông lạnh nhó nhường chỗ cho mùa xuân chưa gì đã gây ngán ngẩm và một lớp sương mù dày đặc đang bủa vây các dãy hoành sơn lởm chởm, hòa lẫn với những đám mây như phết gôm lên những đỉnh núi, khiến cho buổi bình minh trở nên trắng nhờ, cô đặc trong một thứ im lặng bí ẩn. Tất cả đều bất động, đặc sệt và trắng xóa. Hơi thở của Rông, ông già thốt lên thành tiếng một cách máy móc, thời kỳ quá độ, sự thay thế, biến đổi...

Blaise bị lôi ra khỏi sự trầm mặc của mình bởi một cảm giác khẩn cấp xoáy quặn trong bụng ông. Từ hai tuần trăng nay, những lo sợ, linh cảm và giấc mơ khiến các giấc ngủ của ông bị bắn loạn, nhấn chìm ông vào một sự trần trọc não động. Đại quan rất coi trọng những dấu hiệu chỉ dẫn của Vầng trăng. Ấy vậy mà, từ dịp xuân phân, thiên thể đa dạng kia lại đặc biệt sáng rõ trên bầu trời tối mờ. Như thế nó cố gắng để người ta nhìn thấy nó vậy.

Blaise biết Vầng trăng là biểu tượng của người hùng, người am hiểu, ảo thuật gia, của thời gian trôi, của sự thoáng qua, là thành quả của con đường mà tiền nhân đã vạch ra. Liên kết với đất và nước. Nó được coi là công chúa, là người mẹ, là bản sao.

Sự quyến rũ của những biểu tượng là thế đấy: chúng gọi lại nhưng vẫn cứ là bí ẩn. Và vấn đề là đây: người ta có thể bắt chúng nói được đấy!

Ngài Đại quan lui vào trong hang với hi vọng nhìn thấu điều đó hơn, nhưng sự suy tưởng đã chẳng xoa dịu được chút gì. Vầng Trăng cào cấu bầu trời nhợt nhạt bằng một móng tay đỏ và thanh mảnh. Và không thể luận ra được. Ông rùng mình. Sức nặng tuổi tác cuối cùng có lẽ đã đổ ập lên ông rồi.

Một lão già mất ngủ, hoang tưởng và lạnh lùng! Sau bảy ngày nhịn đói do triền miên trong những dòng suy tưởng, thân hình ông suy kiệt đi trông thấy. Ông sẽ không thể về lâu đài ngay được.

Bằng một động tác máy móc, Blaise luồn tay vào trong các lớp áo của mình. Trong vùng này, ông nổi tiếng vì phong cách ăn mặc. Ông chắc chắn không phải là người duy nhất thích mặc áo chùng dài hơn quần, nhưng ông vận chúng chồng lên nhau theo cách riêng của ông, phối hợp khéo léo giữa chất vải và màu sắc. Và nhất là, trong những chiếc áo dài của Đại quan có rất nhiều túi nhỏ để đựng vô số vật huyền bí của ông. Ngay cả chiếc áo êm mà ông vận vào sát làn da mình, hết như tất cả mọi người, thì cũng điểm đầy những túi con con. Người ta đã thấy ông lôi ra từ vô số những chiếc túi nhỏ này những cuốn sách, vật dụng, những cuộn giấy da nhỏ, những chiếc đê...

Lần này, đó là một cái lọ bé tí tẹo chứa một thứ dầu vàng nhạt, rồi ông nhỏ vài giọt lên hai cổ tay và xoa vào nhau. Sau một chút lưỡng lự, ông lại thoa lên thái dương và gáy. Sẽ không nhiều quá đâu... Bạc hà pha tiêu, bạn tôi ơi, hãy giúp tôi khởi động lại cái cỗ máy cơ thể già cỗi của tôi đi!

Một tiếng vỗ cánh xào xạc phá tan bầu im lặng, một khuôn mặt nhỏ dẹt và bù xù ló ra khỏi màn sương mù. Ha! Con chim của Vàng Trắng đây mà! Thật trùng hợp... Vị gia sư nhận ra ngay, lại một lần nữa ngất ngậy khi thấy rằng những yếu tố chẳng có quan hệ bề ngoài nào lại phối hợp với nhau quá đồng điệu như vậy. Con cú mèo nhỏ màu xám đến đậu lên một mỏm đá, xoay đầu đến 270 độ, nhìn người đàn ông chăm chăm bằng đôi mắt màu vàng của nó.

Blaise giơ năm tay ra và con chim nhỏ ngay lập tức bay đến cọ chiếc mỏ ngắn ngắn của mình lên cổ người bạn nó, cù buồn ông ta bằng những chiếc lông xám trắng viền quanh đầu nó đến ngạc nhiên. Blaise mỉm cười.

- Athéna... Nếu là một con mèo, mi hẳn có thể kêu meo meo đấy.

Bực mình, loài chim ăn thịt bé nhỏ đó mổ chiếc mỏ quặp của nó vào tai ông già. Đầu ập sát đầu, họ cứ đứng yên lặng như vậy trong giây lát, con chim nằm gọn lỏn trong cổ người. Rồi Blaise nhẹ nhàng âu yếm con vật.

- Cảm ơn, cô nàng xinh đẹp của ta. Những hình ảnh về khu rừng mà mi mang đến đã củng cố thêm trực cảm của ta. Ta cũng cảm thấy thời đại đang thay đổi. Bây giờ mi có thể đi ngủ được rồi.

Con cú xám cất tiếng chèm chẹp, dang rộng đôi cánh và nhanh chóng mất hút trong khối sương mù.

• • •

Blaise quay lại hang. Với những động tác chậm rãi để tránh những cơn choáng, ông bước về phía hốc lõm, nơi thông với một cái ống khói tự nhiên. Ông quét dọn những tàn tro lạnh lẽo trong lò, đặt củi lên lớp than hoa và đánh lửa với nắm bụi nhùi. Chẳng mấy chốc, tiếng nổ lép bép vui tươi tràn ngập hang động với những chiếc bóng bập bùng và luồng hơi ấm. Ống dẫn tự nhiên khiến làn khói tỏa đi các góc ngách phía trong vách đá trước khi đưa nó đi xa hơn, mà mắt thường trần tục không còn nhìn thấy nữa.

Người đàn ông lấy bình đổ nước vào chiếc xoong đặt trên một hòn đá bằng phẳng phía trên ngọn lửa, và thả vào đó một chút bột. Nước sôi, ông múc một chút đưa lên miệng, nhắm nháp kỹ càng.

Trong lúc cơ thể dần dần lấy lại sức, ông thăm dò tinh thần của mình, tìm nguyên nhân của sự bất ổn đang giày vò ông. Nếu như vẻ bề ngoài bộc lộ sự cau có qua vô vàn những tiếng gắt gỏng, những cơn đau quặn, và sự tê cứng thì tinh thần ông lại hoàn toàn tỉnh táo, sắc nhọn như một lưỡi dao lam.

Ba ngày tiếp theo, tầng dần lượng yến mạch như vầng trăng đầy dần trên bầu trời, Blaise ngồi thiền và nghĩ ngợi. Một cách kiên nhẫn, ông ghi nhận, tóm tắt và sắp xếp thứ tự những sự kiện diễn ra trong hai thế kỉ mới đây, rồi dùng phấn vẽ chúng thành sơ đồ lên bức vách hang mà ông sử dụng làm cuốn sổ ghi chép của mình.

THỜI XA XƯA

KẾT THÚC THẾ KỈ 20 VÀ 21

* Thời Cực thịnh của chủ nghĩa siêu tự do + Xuất hiện những ngành khoa học tâm linh + Cuộc cách mạng Ramsky

+ Thế giới chia thành hai phe + những người chơi = người giàu

+ Những người lao động = nô lệ

ĐẦU THẾ KỈ 22

+ ĐẠI HỌA = Giới trẻ biến mất trong trận đấu siêu linh cuối cùng.
Những người chơi tháo chạy + Những công nghệ về AMAZONIA
Hủy hoại loài người

Cộng đồng những người lao động di dân tán loạn

THỜI HIỆN TẠI

* Năm thứ nhất của thời đại Kỳ Lân:

Jors lập ra cộng đồng Salicande + Những quy luật tự nhiên

+ Cấm khoa học tâm linh + máy móc

* Năm thứ 10 của thời đại Rồng:

Hai đứa trẻ sinh đôi ra đời!

* Năm thứ 3 của thời đại Phượng Hoàng: Công việc tỉ mỉ này lay động những tầng quá khứ đã ngủ vùi, đánh thức một chuỗi những kỷ niệm. Jors, người bạn xa xưa của ông...

Huyền thoại kể rằng chính vì ngọn hải đăng mà Jors - Người Sáng lập đã dựng lên cộng đồng nhỏ bé của mình trong thung lũng hẻo lánh Salicande năm mươi một năm trước. Khi nhìn thấy công trình hàng hải bị những bụi dây leo trường xuân đỏ rực phủ kín này bị mắc cạn giữa những ngọn núi, ông ấy đã cười phá lên. Ông ấy là người vốn dĩ rất hiếm khi cười. Đó là một tiếng cười tuyệt vời, một tiếng cười khiến nước mắt tuôn trào, trong khi từ lâu lắm rồi, bạn bè ông cứ nghĩ tâm hồn ông đã vĩnh viễn băng giá.

Qua tiếng cười điên khùng ấy, Jors đã trút bỏ những điều hãi hùng của trận Đại Họa mà tất cả bọn họ vừa trải qua. Những cơn co thắt khiến bụng ông cuộn lên, những dòng lệ từ khóe mắt tuôn trào xối xả đã xoa khỏi cơ thể ông, nếu như không phải là ký ức của ông: những đứa trẻ mất tích, những người đã hy sinh, tương lai bỗng nhiên vụt tắt hết như người ta dùng đầu ngón tay mà tắt ngọn nến vậy. Đó là lần cuối cùng người ta nhìn thấy Jors cười. Đại quan nghi: Chí ít, phần này của huyền thoại là đúng sự thật.

Blaise đọc lại những điều mình viết. Trận Đại Họa... Cách thức gần như con trẻ ấy, để mô tả sự sụp đổ của một nền văn minh rực rỡ, hàng triệu cái chết, các cuộc nội chiến, những trận đại dịch, cách thức ấy đã nói lên rất nhiều điều về sự bất lực của những người sống sót, về tình trạng bị sốc, sự chết giấc của một nhân loại bị kiệt quệ về tinh thần. Và để khép lại toàn bộ

những điều hãi hùng này, là hồi cuối cùng của tấn thảm kịch: sự biến mất đột ngột và gần như không thể của cả một thế hệ thiếu niên nhân trận tranh hùng cuối cùng của giải Siêu linh thế giới. Biến mất, bay mất, bốc hơi, trong khi chúng đang thi đấu trong các sân vận động hay trước màn hình toàn cảnh của gia đình...

Khi ấy, đúng vậy, Jors đã là một kẻ độc tài. Đúng thế, Jors đôi khi đã sử dụng những phương pháp ít thận trọng và có thể gây tranh cãi. Nhưng cũng cần phải xét trong bối cảnh tuyệt vọng lúc đó.

Mục đích duy nhất của ông là đem đến cho những người bạn đồng hành một cơ may sống sót.

Ngọn hải đăng được phát hiện đã chấm dứt một cuộc lang thang lẫn quất dài đằng đằng của một nhóm người thoát nạn ở Pariyo, thủ đô châu Âu trắng lệ nhưng đã suy tàn kể từ đó.

Thung lũng này phù hợp với ý nguyện của những người bỏ chạy được Jors dẫn đầu: xa các thành phố hoặc xa tất cả những gì còn sót lại của thành phố, biệt lập, khó tiếp cận. Trang viên của Người Sáng lập, mà người ta đặt biệt danh cho là Lâu đài, thật đầu vì chế nhạo sau đó là vì sự tôn kính, đã được xây dựng xung quanh ngọn hải đăng, trên khu đất cao, trong khi đó những người bạn đồng hành viễn xứ của ông lại chọn ở trong thung lũng nhỏ.

Đó là năm đầu tiên của kỷ nguyên Kì Lân, theo lịch mới mà Jors thiết lập. Hay nói đúng hơn đó là mùa trăng đầu tiên của kỷ nguyên Kì Lân. Ông ấy dù uống công chuyển lịch tính theo tuần bảy ngày sang tuần mười ngày, tính tháng theo tuần trăng và tính năm theo mùa trăng, thay đổi tên gọi các mùa, Nhà Sáng lập vẫn không sao có thể rũ bỏ được quá khứ.

Jors đã muốn xây dựng một thiên đường nhỏ để chôn vùi quá khứ, quên đi nỗi đau, tránh khỏi tương lai. Khi hành động như vậy, ông chắc chắn cho phép những người sống sót hồi phục và tiếp tục sống. Nhưng việc cấm các trò chơi và thuốc phiện đã không loại bỏ được sự tồn tại của những thiên tư siêu linh. Trận đấu tranh hùng cuối cùng của giải Siêu linh đã không gây ra Đại Họa, mà đó chỉ là một trong những biểu lộ của nó mà thôi, biểu hiện khó hiểu nhất. Biến khoa học và công nghệ trở nên độc hại thì vừa bất công lại vừa vô ích trong thời gian dài. Con sâu đã ẩn trong trái ngọt trước đó từ lâu

rồi...

Chùng ấy kỷ niệm đã đè nặng đầu óc Blaise, khiến ông trở nên mù mẫn. Ngồi theo thể thiền, ông già trực diện với chúng: những sự kiện quan trọng hay tầm thường, những sự thực lịch sử, những hồi ức cá nhân xuất hiện lẫn lộn, và ông chú tâm xem xét chúng mà không hề có cảm xúc, để chúng trôi qua cho tới tận lúc tinh thần ông lại trở nên thanh thản và minh mẫn. Trong suốt ba ngày, ông cứ xen kẽ hết suy nghĩ lại đến ngồi thiền như vậy.

Ngày thứ tư, ông ra khỏi hang và đi thẳng vào rừng tìm những cây gỗ khô. Sau nhiều lần đi lại, ông đã tập hợp được một lượng lớn rồi quyết định xẻ chúng. Đến cuối ngày, công việc cơ bắp và lặp đi lặp lại này đã gạt sạch khỏi đầu ông những câu hỏi khiến ông rối bời. Blaise ra suối tắm. Làn nước lạnh giá vừa tẩy rửa sạch sẽ thân thể ông vừa khiến tinh thần ông sáng khoái trở lại.

Quay lại hang, ông lôi ra một bó nhánh cây cam kì thảo từ một hộp gỗ nhỏ. Ông đặt một nhánh sang bên cạnh, chia số nhánh còn lại thành hai phần rồi đặt sang bên phải và bên trái ông. Từ đồng bên phải, ông rút ra một nhánh rồi đặt vào giữa ngón út và ngón đeo nhẫn của bàn tay trái ông. Sau đó, tay trái ông nắm lấy đồng bên trái, và bằng bàn tay phải ông rút ra các nhánh cây theo từng nhóm bốn chiếc.

Ông xóc quẻ thẻ theo một nghi lễ chuẩn xác và phức tạp nhiều lần liền. Cuối cùng, ông xếp lại những nhánh cam kì thảo vào trong hộp, và đi tới một vách nhỏ của hang rồi vạch lên đó một ký hiệu ba chữ.

Blaise nhắm tính trong đầu 64 quẻ của Kinh Dịch. ‘Đây là quẻ Thủy Lôì Truân có Khảm trên Chấn tức là Nước trên Sấm... - Ông lẩm bẫm - Hình ảnh của khó khăn ban đầu. Sự hỗn mang. Và bỗng dưng ta tìm thấy Vàng Trắng: vật không thể dò được, màu đỏ, Đại quan thừa nhận.

‘Chính vì thế mà một quý ông vừa hành động vừa gỡ rối và sắp đặt lại trật tự’, Blaise vừa thốt lên thành tiếng vừa xoa hai tay vào nhau. Tuyệt vời! Đúng như Ta đã thử làm. Hãy nhìn những vạch biến này muốn nói gì: ‘Nạn dã. Gian lao. Yếu đuối, chưa đủ sức, ngần ngại, do dự, vất vả, phải nhờ sự giúp đỡ.’ Hừm.. ‘Dấu hiệu chứng tỏ tâm đã ngộ và quyết tâm thực hiện bước đi đầu tiên’. Ha ha! Ta có thể đánh giá rằng bước đi đầu tiên đã hoàn thành,

minh chứng là trò chơi của Jad và chiếc nhẫn của Claris. Tiếp tục nào: ‘Điều đó thật thuận lợi để lồng những yếu tố phụ vào’. Những yếu tố phụ! Điều này thật tốt! Hãy nhìn xem quẻ thứ hai nói gì nào

Ông vạch tiếp sáu hào bên cạnh quẻ đầu tiên.

Đây là quẻ Trạch Lôi Tùy, Đoài trên Chấn tức là Hồ trên Sấm, ý nghĩa của nó là: Thuận dã. Di động. Cùng theo, mặc lòng, không có chí hướng, chỉ chiều theo, đại thể chủ việc di động, thuyên chuyển như chiếc xe. Phản phúc bất định chi tượng: loại không ở cố định bao giờ... Vừa gãi chòm râu trên cằm, Đại quan vừa xem xét các quẻ được vẽ lại trên vách đá kèm theo ngày tháng gieo quẻ, tuy nhiên có một vài dòng đã bị mờ. Những quẻ cuối cùng tương thích với sáu tuần trăng mới đây đều là quẻ có xuất hiện hình tượng ‘Chấn’ tức là Sấm.

Thông thường, bói quẻ theo Kinh Dịch không đưa lại câu trả lời, nhưng mở ra nhiều khả năng và những vấn đề mới: bèn gan, thích nghi, lồng vào những bổ trợ. Ông lặng ngắm trong giây lát những bức tranh tổng kết tám ngày làm việc và bật ra một tiếng thở dài cam chịu. Ông sẽ nói chuyện với Eben.

Ngày hôm sau, mưa bụi lất phất bay thay cho mưa rào và sương mù bao trùm khắp nơi. Blaise lau chùi tỉ mỉ hang ở, sắp xếp lại đồ dùng cá nhân vào các hộp gỗ và xếp gỗ thành bó. Sau đó, ông đi về phía cuối hang, đốt một bó đuốc bằng cái đánh lửa bụi nhùi, rồi cúi xuống, và mất hút trong bóng tối lạnh lẽo.

Khi băng qua những lối đi bị bỏ quên nổi từ hang tới lâu đài, Đại quan tự nhủ không biết làm thế nào để nói chuyện được với Công tước. Bên ngoài, con cú xám bay lượn chốc lát quanh hang đá nhỏ rồi biến mất vào trong sương mù, thốt ra tiếng kêu nghi ngờ của nó.

Sự giận dữ của sư tử cái.

Chandra đang giặt quần áo sau bể nước dưới một cái lán khuất, nhưng gió lại có thể hong khô quần áo mà không bị mưa quấy đảo. Một cơ hội mong manh ...

Vú nuôi đang giận sôi người và cảm thấy méch lòng. Lần đầu tiên trong sự nghiệp quản gia hoàn hảo của chị việc giặt giũ đã không thành công. Những bộ áo thụng, váy, ghệt, quần dài, tất cả đều bị nhuộm màu xám xịt. Cô bé giúp việc đã báo trước cho chị biết rằng nó không có lỗi trong chuyện này nhưng vẫn phải hứng chịu cơn thịnh nộ của vú nuôi.

Con bé Nim tội nghiệp, buổi đêm đã thật kinh khủng với tất cả mọi người. Để chuộc lại, ta sẽ cho nó mút mát các thìa bánh gatô sôcôla của ta. Rõ ràng hôm nay mọi chuyện đều xui xẻo. Cái gì có thể làm phai màu đến như vậy nhỉ?

Như để chế giễu chị, trên vể âm u phủ màu tang tóc lên đôi mắt của Chandra bỗng thoáng qua một bóng trắng toát đang đi về phía bếp. À, lão cú già đã ra khỏi sào huyệt của lão! Lão ta không thể rơi xuống đúng lúc hơn thế được nữa!

Vú nuôi phơi chiếc áo thụng cuối cùng, kẹp chặt nó bằng chiếc kẹp chị đang ngâm trong miệng, vợ chiếc làn liểu mà chị vừa phơi hết quần áo và hùnh hồ tiến về phía nhà bếp của lâu đài.

Tắm táp xong, cạo râu nhẵn nhụi, với dải sam dài trắng xõa xuống chiếc áo dài màu tía, Blaise ngồi trước cốc rượu quế nóng, chẳng có gì giống với ông lão muộn phiền ở trong hang. Ông nhoén cười với Chandra.

- Tôi rất thích cái bếp màu vàng này, với những chiếc nồi đồng sáng choang được treo ngay ngắn theo thứ tự nhỏ dần, màu men xanh của lò nướng, bột bánh mì nở phồng dưới chiếc khăn trắng, cái nồi đang ninh tỏa mùi mà....

Không thềm để ý tới đà thi hứng của Đại quan, vú nuôi đặt, nói đúng hơn là ném, một miếng bánh ngọt to trước mặt ông, và cắn nhẩn:

- Tối qua, Jad đã không ngủ. Claris cũng không. Tôi bắt gặp con bé ở trong phòng anh trai nó: chúng ngủ lộn đầu nhau trên giường. Chúng ta lẽ ra không nên chia rẽ cặp song sinh này.

- Tôi muốn tách con bé ra, Chandra ạ. Tách hai đứa ra xa nhau.

- Chia rẽ chúng đã không giúp Jad thoát khỏi những cơn ác mộng và Claris thì bị ảnh hưởng.

- Ít ra thì điều này cũng giúp Jad học cách tự chặn tâm tưởng mình lại.

- Tự chặn tâm tưởng mình lại ư? Khó tin lắm!

Giọng vú nuôi hạ xuống một bậc.

- Tôi tự hỏi liệu những giấc mơ đáng nguyên rủa này có phai loang ra, như đám quần áo tôi giặt sáng nay...

Blaise nhú thêm đôi mắt xếch và nhẹ nhàng đặt chiếc cốc xuống bàn.

- Bà muốn nói gì?

- Tối qua, Ugh đã thức giấc và gào tướng lên. Nó đã gặp ác mộng, và phải rất lâu sau nó mới ngủ lại được.

Blaise nhún vai, giả bộ thờ ơ.

- Bọn trẻ thường xuyên gặp ác mộng mà.

- Nhưng không phải với Ugh đâu! Và không phải kiểu ác mộng này! Nó đã mơ thấy Sierra, Blaise ạ! Nó miêu tả cô ấy đúng hết sức trong khi nó chỉ biết cố ấy loáng thoáng thôi!

-Ồ, ồ, nó có lẽ đã thấy bức ảnh giao thoa ở cổ Eben...

Đôi mắt sáng rực, Chandra tới ngồi trước mặt gia sư, đập mạnh nắm tay lên mặt bàn. Khuôn mặt chị đã mất đi toàn bộ vẻ vị tha. Blaise nghĩ: Sư tử cái đang bảo vệ con.

- Đừng chơi trò đó với tôi nhé, ông già điên khùng ạ! Tôi không quên, và ông biết rõ tôi muốn nói điều gì. Tất cả bọn trẻ trong lâu đài đều tỉnh giấc cùng một lúc. Tất cả, ông nghe rõ chứ? Ngay cả những đứa trẻ sơ sinh đang ngủ ngon trong lòng mẹ chúng! Tôi muốn biết điều gì đang xảy ra.

Blaise từ từ nhấp một ngụm rượu. Có thể nói gì với bà ấy đây? Ông không biết gì, hay ít ra ông không chắc chắn điều gì. Ông nhìn thẳng vào mắt Chandra, và chị lại ngạc nhiên đến lần thứ một ngàn khi nhận ra sự sắc sảo sống động ẩn sau cặp mí nặng trĩu kia của ông.

- Cơn ác mộng tập thể này chắc chắn là do sự thay đổi của mặt trăng, Chandra à, bọn trẻ đặc biệt nhạy cảm về điều này mà. Hãy giám sát con trai bà, giấc ngủ của nó và hãy báo cho tôi nếu các cơn ác mộng tái diễn nhé.

Thấy mẹ của Ugh vẫn bắn thẳng ánh mắt vào mình, ông nói thêm:

- Tôi phải đi gặp Eben bây giờ đây. Tôi sẽ đề nghị Công tước để cặp song sinh trở lại ở chung phòng.

- Đến lúc rồi đấy!

Blaise đứng dậy, lục túi áo, lấy ra một lọ nhỏ đặt trước mặt Chandra, vú nuôi nhướn mày đặt câu hỏi nhưng vẫn giữ thái độ quàu quạu.

- Cỏ của sư tử đực... ồ không... sư tử cái đấy, Blaise nói.

- Làm sao ông biết tôi không còn nữa hả?

Blaise cười tủm tỉm với vẻ khó hiểu, ông với hôn vú nuôi một cái khiến chị nhăn nhó, rồi đi xa dần.

Vú nuôi cầm cái lọ dầu cúc cam và giơ về phía ánh sáng. Dầu có một màu cam rất đẹp, phải pha thêm vào đó quýt đỏ nữa. Nó sẽ là vị thuốc thần diệu cho giấc ngủ của bọn trẻ.

Chị thở dài. Blaise có nhiều tật xấu hơn mức cho phép ở một người đàn ông, nhưng ông lại tạo ra được những lọ dầu có chất lượng tuyệt hảo.

Người lính bắt đầu đi

- Đó chỉ là những điều mê tín thôi, Blaise ạ! Linh cảm, giấc mơ, kí tự, làm sao ông lại muốn tôi coi những chuyện đó là nghiêm túc được cơ chứ?

Rõ ràng Công tước đang trải qua một trong những ngày ảm đạm nhất. Với dáng vẻ khắc khổ trong bộ com-lê tối màu, ông đi lại bồn chồn trong gian phòng tròn trên ngọn hải đăng, thỉnh thoảng lại đưa bàn tay gân guốc lên vuốt mái tóc đen cắt ngắn.

Giống hệt con gái mình, ông ấy suy nghĩ tốt hơn khi đi lại như vậy. Cuộc trò chuyện báo trước sẽ khó khăn và vị gia sư già không mong có thể thuyết phục được Eben trong một bài biện hộ duy nhất.

Công tước chưa bao giờ gượng dậy được từ vụ vợ mình mất tích. Thời gian đã không làm ông nguôi ngoai, mà ngược lại, hình như nó càng đào sâu sự đau đớn của ông. Nhưng lòng thương hại chẳng có giá trị gì, Eben không chịu nổi tình thương ấy. Blaise đáp lại bằng một giọng quả quyết:

- Tôi thử lập một bản ghi nhận tình hình và trình bày các khả năng nảy sinh. Ông có thể gọi nó thế nào là tùy ông, nhưng đó là chuyện nghiêm túc và ông biết rất rõ. Ông, Eben ạ, ông biết rõ điều đó hơn tất cả.

- Không, tôi không biết. Tình hình nào?

- Tôi thừa nhận là tôi chưa có gì để thuyết phục ông cả. Nhưng có nhiều điều đang diễn ra và tôi e sẽ quá muộn khi có thể đem đến cho ông bằng chứng.

- Bằng chứng về cái gì? Mẹ kiếp, ông không thể nói theo cách khác ngoài kiểu nói toàn ẩn ý đó à?

Công tước thôi không đi lại nữa, ông đưa tay mời ông già ngồi. Đại quan vui vẻ chấp thuận. Dù vẻ bề ngoài của ông trông đã khá lên nhiều, ông vẫn chưa hoàn toàn bình phục từ đợt ở ẩn mới đây trong hang.

Eben châm tẩu và Blaise cũng làm y hệt, thưởng thức giây phút nghỉ ngơi. Những ngum khói đầu tiên bay lên, ông giáo già thông báo với giọng không âm sắc:

- Tôi tin những khả năng đặc biệt của Jad đã thức giấc.

- Ồ, xem nào! Nó có thần giao cách ư? Thần giao cách cảm, thần giác, thần kinh hay bất kỳ cái gì liên quan tới ‘thần’ à?

Không quan tâm tới giọng mỉa mai của Công tước, Blaise bình tĩnh trả lời:

- Tôi chưa biết được.

- Bởi vì chẳng có gì để biết cả! Jad đã chỉ... ‘ra đi’ có một lần duy nhất, khi nó mới ba tuổi và chúng ta thậm chí cũng không chắc chắn điều gì đã thực sự xảy ra đêm hôm đó. Có lẽ đó là một cơn hôn mê do bệnh của nó gây ra mà thôi.

- Hoạt động của tim yếu đi không gây ra hôn mê. Và ông biết rất rõ, vì những lần giống như thế đã xảy ra với Sierra, rằng sự vắng mặt của Jad không phải là một cơn hôn mê.

Nghe nhắc đến tên vợ, Công tước nhắm mắt lại. Khi mở mắt ra, ánh mắt của ông thật xa lạ và lạnh lùng.

- Từ đó, nó không có bất kì một biểu hiện gì khác. Điều gì đã khiến ông cho rằng nó có khả năng siêu linh?

Blaise thở dài. Ông đã nhớ nổi hết những lần mà ông tranh luận điều này với Công tước.

- Không phải là ông không biết rằng tôi bắt đầu từ giả thiết tất cả mọi người đều có khả năng này, nó chẳng có gì thuộc siêu linh, siêu nhiên, hay ‘siêu’ gì đó cả. Không phải lúc nào chúng cũng phát triển, nhưng chúng vẫn tiềm ẩn trong mỗi chúng ta. Kể cả ông nữa, dẫu ông không muốn nhìn thấy nó...

- Chúng ta không nói về tôi. - Eben cắt ngang.

- Về những gì liên quan tới Jad, tôi ở bên nó khi nó lớn lên và tôi hiểu những thay đổi trong nó. Nó đã thành thạo bài học khởi đầu kỹ năng thư giãn để giúp ngủ ngon và kiểm soát tinh thần một cách đáng ngạc nhiên. Thời gian gần đây, chúng mất ngủ và đau nửa đầu của nó lại tái phát, ngày càng dữ dội hơn. Điều đó khiến tôi cho rằng một số khả năng của nó đang chuẩn bị hé lộ, hết như trường hợp thường xảy ra ở độ tuổi dậy thì.

- Đó chỉ là những cơn ác mộng, những cơn đau đầu của đứa trẻ bị bệnh. - Eben cự lại, răng nghiến chặt khi nghĩ về con trai.

- Tôi không tin, Blaise nhẹ nhàng nói. Năng khiếu của thằng bé hình như khác của Sierra. Những tố chất này đã được tập trung nhờ những bài Thiền mà tôi dạy nó và cho đến lúc này, nỗi sợ hãi là lá chắn tốt nhất của thằng bé. Tuy vậy, kể từ đây chúng hình như thoát khỏi những hành lang bảo vệ mà chúng ta đã thiết lập. Tôi không biết chúng sẽ biểu hiện ở dạng nào, nhưng những khả năng trời phú đó đã xuất hiện và chúng đang thức tỉnh.

Công tước đứng dậy, lại bắt đầu đi vòng quanh như con mãnh thú bị nhốt trong lồng. Blaise cố gắng tiếp tục:

- Đó không hẳn là điều xấu đâu.

Eben nhìn vị gia sư, sững sờ:

- Làm sao ông lại có thể nói thế hả? Làm sao mà ông dám nói thế chứ?

- Không phải vì những tài năng này đã bị sử dụng một cách sai lệch trong một giai đoạn lịch sử cụ thể mà chúng bị buộc là có hại đâu. Và không phải vì sau đó người ta cấm đoán chúng, mà chúng không tồn tại nữa. Người ta không thể xóa bỏ quá khứ, không thể dùng hiện tại để phá hủy nó. Ngay cả lịch sử của gia đình này cũng là một minh chứng hùng hồn rồi...

-... và đau khổ - Eben tức tối đáp lại.

- Chính xác mà nói: đau khổ. Liệu các con ông có đáng phải chịu thêm nỗi đau của ông không? Mẹ kiếp, Eben, ông không thấy là phải thoát khỏi điều đó à? Thoát khỏi chấn thương tinh thần, điều cấm đoán, và cả... nỗi đau nữa! Cũng có thể đã đến lúc ngừng coi Jad là một đứa trẻ bị bệnh rồi. Đó có thể chỉ là một cậu bé có một tiềm năng khác.

Eben bất thành linh quay lại, bẻ những đốt ngón tay kêu răng rắc. Qua động tác này, Blaise nhận ra Công tước đang cố gắng kiềm chế. Thái độ xa

cách của ông, thái độ điềm tĩnh của ông có thể bị coi là lạnh lùng chỉ là kết quả của một kỷ luật sắt chứa đựng một sức mạnh cơ thể phi thường. Đối với ai đó muốn đi trong êm ái, thì ta lạc lõng quá. Ta quá mệt rồi... Ông hít một hơi thật sâu.

- Tôi xin lỗi, Eben, tôi không muốn dẫn chúng ta đến nông nổi này đâu. Tôi chỉ nghĩ nên làm phong phú bài giảng cho bọn trẻ bằng cách nói cho chúng biết về quá khứ, và thử cung cấp cho Jad những chìa khóa để hiểu những gì xảy ra với nó.

- Dần dần chứ? - Eben hỏi và lại bắt đầu bước đi.

- Chắc chắn là dần dần rồi. Blaise trấn an Công tước. Chúng ta đã luôn đồng ý để cặp song sinh làm quen với tri thức bị Jors cấm, bao gồm cả khoa học tâm linh hay chí ít cũng là một phần. Tẩu của ông tắt rồi kìa Eben. Vậy hãy ngồi xuống đi, ông khiến tôi chóng cả mặt rồi đây này!

Eben quay lại ngồi đối diện bạn mình. Ông châm lại tẩu và ra hiệu như để xin lỗi.

- Ông biết tôi chưa bao giờ tán thành sự chuyên quyền của Jors.

Blaise đồng tình:

- Ít nhất về điểm này, chúng ta có tiếng nói chung.

- Tôi hiểu sau tất cả những gì đã ném trái, ông ấy mới hành động như vậy vào thời đó. Nhưng phá hủy hết hay cấm đoán tất cả không bao giờ là một lựa chọn hay.

- Gần như tất cả... - Blaise tinh nghịch gợi ý, Ông lại quên những Phòng đợi rồi.

Eben mỉm cười với người thầy già và đưa tay chạm vào tấm hình đeo trên cổ. Blaise đã tặng ông bức chân dung này của vợ ông lúc Sierra mất tích, chắc chắn ông già này đã khai quật được nó trong những phòng bí mật nơi ông giấu những đồ vật của Thời Trước, nhờ đó ông đã tránh được sự ám ảnh phá hủy của Jors.

- Đúng, gần như tất cả... Nghe này, ông chắc chắn nhìn nhận rõ ràng hơn tôi trong tất cả chuyện này. Tất cả những... 'khả năng siêu nhiên' này chưa bao giờ là điểm mạnh của tôi cả, ông biết rõ điều ấy. Tôi không hề có chút tài năng siêu linh nào cả và cảm thấy vui vì điều đó. Tôi ghét những thiên chất

này, chúng...

Công tước không nói hết câu, nhưng Blaise biết ông đang nghĩ ‘chúng đã cướp Sierra khỏi tôi’.

- Sau tất cả những mùa trăng này, tôi tin rằng bọn trẻ đã được thừa hưởng sự vắng bóng thiên tư của tôi và đã được tránh xa. Ít nhất thì hình như Claris đã thoát khỏi lời nguyền này.

Đại quan lạng lẽ kéo một hơi thuốc, tránh không thổ lộ những suy nghĩ của mình.

Cuối cùng, cha của bọn trẻ cũng hỏi:

- Ông có ý kiến gì?

Blaise ngượng ngùng nói:

- À, tóm lại là, nói như thế nào nhỉ... Tôi đã bắt đầu một chút rồi đó.Ồ, không có gì to tát cả, tôi đã đưa bàn cờ Thiên Kì Thế cho Jad, và cái máy ghi âm của Sierra cho Claris.

Eben nắc một tiếng ngạc nhiên:

- Trò chơi ma thuật ư? Đó là cái mà ông gọi là tiến tới dần dần sao?

Blaise đáp lại với một vẻ giận dữ:

- Trò chơi không phải là ma thuật. Ma thuật chỉ là cách khác để sử dụng trí não, để thực thi quyền lực tinh thần lên vật thể, từ tưởng tượng lên thực tế. Trò chơi có thể hoạt động như một chất xúc tác hay một sự tiết lộ, nó thúc đẩy nhanh một vài quá trình, nhưng chẳng tạo ra cái gì cả.

- Tệ thật, chỉ bởi vì những linh dược đã bị mất!

- Ông nhầm rồi, Eben à. Những dược phẩm tâm linh nổi tiếng Thời Trước cũng hoạt động như thế: những chất xúc tác hóa học. Sự khác nhau về kích thước đã làm cho chúng tạo ra một sự phụ thuộc.

- Trò chơi cũng thế thôi!

- Đã nhiều năm, bọn trẻ chỉ dành thời gian cho chuyện đó mà chẳng có mối quan tâm nào khác! Hoàn cảnh bây giờ khác rồi, liệu tôi có cần nhắc lại điều đó không hả?

- Không, làm ơn đi, hãy tránh xa cho tôi khỏi bài làm nhằm về quá khứ bí hùm của chúng ta đi.

Bị chế giễu, giọng Eben trở nên chán nản:

- Bọn trẻ chắc chắn sẽ chỉ thấy ở đó một trò chơi chiến thuật hơi phức tạp. Ngay cả Jad có thể cũng không thấy được điều gì khác. Nhưng đó sẽ là một phương tiện tuyệt vời để thử nghiệm thiên tư của thằng bé bằng cách... có thể nói là... chơi.

Công tước liếc nhìn Blaise ngờ vực:

- Còn Claris? Tại sao lại cho nó chiếc máy ghi âm của Sierra?

Đại quan trả lời bằng một câu hỏi khác:

- Ông biết gì về đồ vật này, Eben?

- Rằng Sierra rất gắn bó với nó, và rằng nó có thể tự chuyển sang dạng nhẫn, dạng dây lưng. Giống ông, tôi đã thấy cô ấy nói vào trong và viết lên trên đó.

- Có thể thôi à? Ông chưa bao giờ hỏi vợ mình nó được dùng để làm gì ư?

- Tôi không muốn dính dáng gì với cái... công nghệ đáng nguyên rủa ấy!
Còn ông, tại sao ông không hỏi cô ấy?

- Ồ, tôi đã hỏi rồi. Cô ấy chỉ cười và nói đó là một bí mật.

- Tại sao lại đưa nó cho Claris? Ông cũng muốn thử con bé hả?

- Từ nhiều thế hệ nay, đồ vật này đã truyền từ mẹ sang con, nên nó có quyền ấy. À đúng đấy, tôi không giấu ông chuyện tôi hy vọng rằng đồ vật này sẽ được trao cho con gái ông và nó sẽ cho chúng ta biết được thông tin mà nó đang chứa đựng. Mặc dù tôi đã thử bằng mọi cách, nhưng chiếc máy ghi âm vẫn luôn câm lặng với tôi. Khi tiếp xúc với Claris, lập tức nó chuyển sang dạng nhẫn. Nhưng từ đó, chẳng có gì nữa. Claris coi chiếc nhẫn cũng quan trọng giống như những con búp bê của nó!

- Có nghĩa là với nó chẳng quan trọng gì! - Eben cười to đắc chí.

Blaise gục gặc đầu:

- Một khi sự kích động được sở hữu một đồ vật cấm tan biến, thì nó sẽ thôi chơi trò làm chiếc nhẫn biến hình đổi dạng. Con bé chỉ thấy đó là một chiếc máy ghi âm, một cách để thoát khỏi cực hình của những tấm phiếu đọc. Tôi cho rằng trong trường hợp của nó, lúc này, việc học hành sẽ trôi chảy hơn thông qua thứ khác kia. Con bé đang trong thời kì hiếu động. Bị mê hoặc bởi những con ngựa, hiệp sĩ, vũ khí...

Eben nói bằng một giọng ôn hòa:

- Ông có biết con bé đã lần lượt cướp tất cả lũ ngựa trong chuồng rồi không? Đã nhiều lần tôi theo dõi nó từ xa để đảm bảo không có chuyện gì xảy ra với nó. Hiện giờ nó cứ loanh quanh bên con Thiên Nhân, một con ngựa đực giống mới.

Blaise nhướn lông mày ngạc nhiên:

- Tại sao không cấm hẳn ngựa với nó đi?

- Tôi đã làm rồi! Nhưng trừ phi khóa tất cả chuồng ngựa lại, tôi cho rằng chẳng có gì ngăn cản được nó tiếp tục.

- Theo Dag, con bé cũng có thái độ như vậy trong những buổi học kiếm. Tôi nghĩ rằng Sem đang làm thứ gì đó cho nó.

- Một vũ khí ư? Tôi không nhớ là đã cho phép điều đó!

- Chẳng có gì phải lo lắng cả đâu, tôi hiểu Sem mà. Con bé mơ một thanh kiếm còn ông ấy có thể sẽ tặng nó một chiếc sáo đấy! Dag nói rằng con bé rất có khiếu, nhưng nó luôn bị ám ảnh thôi thúc phải thắng được bọn con trai thay bằng việc tập trung lên kỹ thuật!

- Khi thật! Đó là một con bé và nó mới mười hai tuổi thôi!

Đại quan nở một nụ cười hóm hỉnh:

- Và lại chính là tay thích đấu kiếm nhất Silicande thốt lên điều đó sao! Ông có muốn tôi nhắc lại chuyện đấu kiếm khi ông chỉ nhìn hơn con bé một tý thôi không?

Công tước cười ngượng nghịu:

- Blaise, thời đó khác, và tôi chẳng tự hào gì đâu! Đó là thời Phiêu bạt, hãi hùng và hoảng sợ. Những băng đảng có vũ khí hoành hành khắp nơi. Chúng ta buộc phải biết chiến đấu. Ông biết là tôi không bao giờ thích điều đó mà.

- Một nghịch lý thật tuyệt vời: một chiến binh tài ba nhất Salicande lại không muốn mình là vậy. Tôi luôn tự hỏi nếu ngài thích điều đó thì kết quả sẽ thế nào nhỉ?

Eben bỏ qua lời châm chọc nên Blaise càng được thể:

- Claris muốn có một thứ vũ khí hợp với nó hơn tất cả mọi thứ. Con bé chỉ bị mỗi điều đó ám ảnh và chẳng nhìn thấy gì khác nữa. Nếu nó có được thứ ấy, nó có thể sẽ tự tin, đứng ngang hàng bình đẳng với bọn con trai. Khi ấy, nó không còn căng thẳng nữa, và hứng thú với việc học hỏi những thứ khác.

- ‘Ngài Đại quan’ khôn ngoan đấy, tôi lẽ ra phải đặt biệt danh cho ông là ‘Chính khách xảo quyệt’ cơ đấy! Những dự tính của ông khiến tôi phát ngán...

Công tước hau háu nhìn về phía bàn đọc nơi đặt cuốn sách có những dòng chữ óng ánh. Blaise bắt gặp ánh mắt ấy, và nắm ngay lấy cơ hội để khiến cho cuộc tranh luận trở nên nhẹ nhàng hơn.

- Ông đang đọc gì vậy?

- Cuốn Ngôi nhà tâm linh. Sierra rất thích cuốn sách này và cô ấy đã minh họa cho nó, ông nhớ không?

- Tôi nhớ nhất là lúc phải chạy khắp núi để tìm cho cô ấy đất màu son, màu xanh, và còn những cái của khi gì nữa...

Eben nở nụ cười khiến mặt ông rạng rỡ. Nụ cười của cặp song sinh. Người ta chỉ thấy chúng giống Sierra, nhưng chúng thừa hưởng nụ cười rạng rỡ của cha. Tiếc là, ngài Công tước rất hiếm khi cười. Công tước tiến tới cầm cuốn sách lớn đóng trong lớp da mềm và nhẹ nhàng gỡ từng trang một.

- Tôi không bao giờ đọc, do cái tên của cuốn sách, chắc chắn rồi... Tôi chỉ muốn xem lại những hình vẽ của Sierra, nhưng đoạn văn mở đầu đã hút hồn tôi: ‘Barabbas đến với gia đình bằng đường biển, bé Clara đã ghi lại bằng những nét chữ thanh thoát. Ngay từ thời đó, nó đã có thói quen ghi lại những điều quan trọng, và sau này khi bị câm, nó đã tạo thói quen ghi lại cả những điều tầm thường mà không hề nghi ngờ rằng năm mươi năm sau, những cuốn vở của nó đã dùng để cứu tôi khỏi ký ức của quá khứ, và sống sót qua nỗi kinh hãi của chính tôi.’

- Chết tiệt!

Blaise không thể kìm được câu chửi thề. Những điều quan trọng và những điều bình thường... Eben vừa mới miêu tả cách Sierra sử dụng chiếc máy ghi âm.

- Chuyện gì vậy? - Công tước hỏi.

- Tôi... tôi đã quên đoạn văn ấy. Ông nên cho Claris mượn cuốn sách này.Ồ, thật đấy, tôi nghĩ cuốn sách có thể sẽ rất hữu ích, Blaise vừa nói vừa gật gù.

Vì Eben cứ nhìn ông chăm chăm, Đại quan tháo lui một cách lịch sự nhất

có thể.

- Ờ... tôi đã quá lạm dụng thời gian của ông rồi, tôi sẽ để ông yên tĩnh đọc sách nhé.

Ông chào Công tước bằng một cử chỉ thân thiện rồi đi ra. Tay đặt trên nắm đấm cửa, ông ngoảnh lại và hỏi bằng một giọng rành rõi:

- Tôi nghĩ đến điều này, cần phải sơn lại phòng cho Claris. Ông có đồng ý để cặp song sinh ở cùng trong phòng của Jad không?

Eben gật đầu một cách lơ đãng, ông đã kịp quay lại với Barabbas và Clara.

Ký ức của Công tước.

Công tước nhìn chăm chú vào cuốn sách đặt trên giá trước mặt, và đọc đi đọc lại ba lần cùng một câu: ‘Vào một chiều thứ sáu, có ba người đàn bà mờ ảo nhấn chuông cổng trang viên, họ có những bàn tay nhỏ xíu, đôi mắt mờ đục, họ đội những chiếc mũ hoa đã lỗi thời và phấp phới trong mùi nước hoa violet đại nồng nặc... ‘

Blaise gợi lại thời quá khứ chiến binh ấy đã khiến ông xao động. Là một đứa trẻ hiếu chiến, một cậu thiếu niên liều lĩnh không biết sợ, đối với ông có vẻ là những năm tháng hào quang của Eben ngày nay. Một vài hình ảnh sống động, những mẫu âm thanh hiện về trong kí ức ông, thật nhạt nhòa và lộn xộn, giống như một cuốn phim cũ kể về cuộc đời của một ai khác. Đó là thế giới với Sierra. Thế giới ấy đã kết thúc...’

Một cuốn phim... Đã nhiều mùa trăng ông không còn nghĩ đến thứ giải trí được coi là quá cổ lỗ từ hồi ông còn nhỏ: điện ảnh. Người Salicande mù tịt về công nghệ. Jors, cha vợ của ông đã xóa bỏ tất cả. Động cơ, máy móc, người máy, tất cả những gì rất giống hay hơi giống chiếc máy vi tính đều bị biến mất. Không còn ô tô nữa cũng chẳng còn điện thoại, vô tuyến, máy ảnh hay máy quay phim, kể cả đài hay các giàn máy nghe nhạc. Chỉ còn lại những cuốn sách.

Buổi tối, dưới ánh đèn dầu và đuốc đem lại cho việc đọc sách một thứ hương vị rừng núi, mọi người quây quần quanh những trò chơi tập thể hoặc truyền nhau đọc to: ông đọc một chương, mẹ một chương, rồi đến anh, chị...

Những nhóc bé nhất ngồi lắng nghe, hai tay bắt chéo ôm đầu gối, chăm chú thu lượm những kiến thức mới trong từng trang sách, từng trang thơ, trang văn, trang kịch.

Bằng một chính sách hà khắc, Jors đã cấm thực hành tất cả các loại khoa học siêu nhiên. Người không tuân theo quy định, thì chỉ có một lựa chọn là ra đi thử vận may ở nơi khác. Những người không có khả năng siêu linh đều được ở lại và rất nhiều những người đang phải khóc cho những đứa con mất tích trong cuộc chiến Siêu linh vừa qua.

Jors đã đặt ra những luật lệ sinh tồn rất chặt chẽ. Theo thời gian, những quy định ấy trở thành những điều cấm đoán đầy sức mạnh, mà người ta không còn biết lý do ban đầu của chúng nữa. Người dân Salicande quên ngay khoa học siêu nhiên để nói về ‘ma thuật’ mới.

‘... Ba người đàn bà mờ ảo, có những bàn tay bé xíu và đôi mắt mờ đục...
‘ Công tước gấp mạnh cuốn Ngôi nhà tâm linh, và tiến lại gần cửa sổ kính lớn.

Cha vợ của ông là một nhà cầm quyền chuyên chế, mọi việc ông làm luôn không được ủng hộ, nhưng về điểm này, ông thấy Jors có lý. Các máy móc thông minh gắn với ma túy, và các trò chơi tâm lý đã hủy hoại cả một thế hệ vị thành niên trên toàn trái đất. Bệnh dịch hạch và những cuộc chiến tranh đã góp phần hoàn thiện thảm họa. Công tước đã mất cha mẹ cũng như hai người anh trong trận Đại Họa. Trên mười hai tỉ dân, nay còn lại bao nhiêu? Không, Jors đã có lý, sách là công cụ tốt nhất để tìm hiểu và khám phá. Cặp song sinh chẳng biết gì khác, thậm chí chúng không biết phim ảnh đã từng tồn tại.

Phim ảnh... Tại sao lại nghĩ tới nó vào lúc này nhỉ? Tại sao lại trỗi dậy hoài niệm bất ngờ về những hình ảnh chuyển động, về âm nhạc vang vang trong phòng tối, về sự lôi cuốn của những bộ phim, quá khác với sự trầm tư khi đọc sách. Cuộc tranh luận với Blaise đủ để thả lại quá khứ sao?

Từ khi Sierra mất tích, Công tước buộc mình tuân thủ nghiêm ngặt một qui định hàng ngày, và ông không bao giờ vi phạm: thức dậy lúc bình minh và đi làm. Như vậy, ông tôn trọng một trong những Luật Tự nhiên mà Jors lập ra: mỗi người, bất kì đàn ông, đàn bà hay trẻ con dù làm gì cũng đều phải thực hiện ít nhất một ngày lao động công ích mỗi tuần.

Các buổi sáng sớm, Công tước ra đồng, vào làng, nơi người ta cần ông. Ông trồng cây, thu hoạch, xây dựng hay sửa chữa, chọn những công việc nặng nhọc nhất để xả đi nguồn năng lượng của cơ thể mà độ tuổi ông đã không tiêu hao hết.

Ông trở lại ngọn hải đăng khi cả nhà thức giấc, và ngủ vài giờ. Buổi chiều là thời gian ông đọc sách. Khi những đứa trẻ đi ngủ, ông lại quất ngựa phi nước đại trong đêm. Đôi khi ông cũng vào bếp làm món ăn vào giữa đêm, và cặp song sinh rất thích thú khi thấy những chõng bánh kẹp, hay các món tráng miệng đã sẵn sàng cho bữa điem tâm sáng.

Eben nỗ lực dành tất cả cho cuộc sống hiện tại, hết ngày này qua ngày khác, không kỷ niệm của quá khứ lẫn dự định cho tương lai.

Nếu Blaise nói đúng, ngay cả hiện tại cũng đang bất ổn. Nếu những thiên tư của Jad thức tỉnh, phải làm sao đây? Tuy nhiên, lần mới đây khi mình nói với nó...

Eben không nhớ nổi lần cuối cùng nói chuyện với con trai. Ông đã không thể đối diện với đứa con trai mà giờ đây đã trở nên tật nguyền. Lòng kiêu hãnh và phẩm hạnh của đứa trẻ bệnh tật vò xé trái tim ông, và ông đã phải che giấu sự thương hại mà ông cảm nhận được để không xúc phạm nó. Còn về Claris, thì cứ như bắt ếch bỏ đĩa vậy thôi! Không, đó là một sự biện bạch tồi. Sự thực là con bé giống nàng quá đỗi, đến độ mà khi gặp nó mình không thể không nghĩ tới Sierra.

Công tước từng sờ nhận ra rằng, từ nhiều năm qua, ông chỉ đành lòng đến thăm các con vào buổi tối, vào lúc chúng đi ngủ. Mới đây, ông thậm chí còn đến thăm chúng muộn hơn, khi chúng đã thiu thiu ngủ, và ông chỉ kịp hôn lên những vàng trán, nơi mà những giấc mơ đang chen lấn xô đẩy nhau.

Quý ngài Mèo.

Một động tác di chuyển trong sân đã gây sự chú ý của Blaise. Ông nâng đầu cổ máy mà ông đã lén giấu kỹ, chỉnh lại mắt kính, và nhìn thấy Công tước ra khỏi ngọn hải đăng rồi băng qua sân đi về phía phòng học. Một lát sau, ngài trở ra, thần thờ một chút rồi rảo bước về kho để đồ gia dụng, giang san

của Chandra. Người này đi từ đó ra, rất ngạc nhiên, suýt làm đổ làn quần áo đã được là cẩn thận đang đội trên đầu. Eben giúp chị giữ cân bằng chiếc làn trên mái tóc hung, họ trao đổi vài câu. Chandra nhún vai, giơ tay lên trời, rồi lần lượt hết chỉ phòng của Jad, lại đến khu công viên trước khi mất hút vào bếp của lâu đài. Công tước đưa tay vuốt tóc, nhìn cửa sổ phòng Jad, và quay ngược lại.

Công tước đã chọn Claris bởi vì, giống ông, con bé không thể hiện bất kỳ thiên tư siêu linh nào. Đối diện với Claris dễ hơn với Jad, mặc dù lúc này thằng bé rất cần cha. Ngẫm ngợ, Blaise bỏ kính ra và dụi mắt. Ông ngả đầu ra lưng ghế, lim dim. Phải chăng mình đã nhầm khi chia rẽ hai đứa? Chẳng lẽ Chandra có lý?

Từ khi Sierra mất tích, cặp song sinh biểu hiện khác nhau về nỗi đau mất mẹ. Claris cố gắng nghĩ đến chuyện đó ở mức ít nhất có thể, quyết gạt bỏ những kí ức đau buồn. Bằng một kỹ thuật khắt khe, nó đã dần dần khép lại sự thiếu hụt và bóp nghẹt nỗi buồn. Mẹ nó chỉ còn là một cái lỗ đen ngòm và sâu thẳm mà nó cố tránh cho khỏi ngã xuống đó mỗi khi nó lang thang trong bầu trời tình cảm của mình.

Cô bé đã dành tình mẫu tử cho vú nuôi. Chính Chandra là người thức dậy khi Claris cất tiếng gọi trong đêm, Chandra chăm sóc những vết xước, vết bầm và an ủi những nỗi buồn trẻ thơ của nó. Đối với Claris, những người vắng bóng là đã chết rồi.

Jad lại đi con đường ngược lại. Cậu không ngừng mơ thấy mẹ kể từ buổi tối xảy ra cơn bão đầu tiên ấy. Mỗi khi nỗi nhớ mẹ trào dâng, cậu biết rằng họ có hẹn trong những giấc mơ của cậu khi đêm về. Với cậu, mẹ ngoài tầm tay mình, nhưng vẫn luôn hiện hữu quanh đây.

Hồi đầu, Claris chia sẻ những giấc mơ với cậu. Nhưng nếu Jad thức giấc, miệng nhoẻn cười với kỷ niệm về mẹ, thì Claris lại bước ra khỏi những cuộc gặp gỡ chiêm bao ấy với những tiếng thét, run rẩy, không sao đỡ được. Thế là Blaise đã dạy cho Jad cách chặn đứng những giấc mơ.

Không thể làm gì khác được, con bé sẽ điên vì buồn rầu mất.

Ông già thở dài, đặt chiếc máy đang cầm trên tay xuống đồng bu-lông, đinh ốc, rồi đưa mắt nhìn khắp gian phòng. Đó là một trong những Phòng

đợi, nơi ông dùng để nghiên cứu và sửa chữa những chiếc máy cũ với hi vọng có thể làm chúng hoạt động lại được, hay lắp ráp thành những cỗ máy mới.

Đã tìm thấy cái mà ông cần tìm trong đồng dụng cụ ngổn ngang, ông đứng lên và thực hành những động tác kỳ quặc trong lúc miệng hô to:

- Chân trái gập lại, bàn chân trái đặt lên đầu gối phải, hai tay chụm trước bụng. Tư thế của cây: vững chãi, bám rễ.

Ông giữ thẳng bằng giây lát trong im lặng, rồi thả lỏng cơ thể, nói tiếp:

- Công tước ra khỏi ngọn hải đăng rồi, Xám à. Lần đầu tiên sau nhiều năm, ông ấy đến thăm các con trước khi trời tối. Có nhiều yếu tố đang di chuyển. Vấn đề là liệu chúng có hội tụ? Con cú đã nói đúng, thời kỳ thay đổi sắp đến.

Nghe thấy từ ‘con cú’, con mèo lông dài màu xám nhạt, đang cuộn tròn trong chiếc vali phòng to, mở to đôi mắt vàng, ngoe nguẩy tai phải từ trước ra sau. Blaise bắt đầu cười và thay đổi tư thế.

- Chụm chân. Thẳng lưng. Hai tay chụm trước bụng. Tư thế cầu nguyện đứng. Hít thở... Đừng có ganh tỵ thế. Hãy giúp ta một tay, mi muốn chứ!

Con mèo xám liếm chân trái với một thái độ hoàn toàn dửng dưng.

- Hãy đi theo Eben đi, quan sát bằng tất cả sự khôn ngoan vốn có của mi và về kể lại cho ta. Nếu ta không nhầm, thì ông ấy đến thăm Claris đấy.

Con Xám lại liếm chân bên phải.

- Ta cũng thích mọi thứ không vội vàng. Cả mày nữa, thế mày không cảm thấy thời gian đang rất khẩn cấp và găm lên đó à?

Trước sự mãn nguyện hân hoan của Blaise, một cơn rừng mình thoáng qua chạy dọc sườn lưng chú mèo. Ông già chuyển sang tư thế thứ ba.

- Bàn chân trái lên trước. Gập đầu gối. Hai nắm tay giơ ngang vai. Tư thế người hùng... Đứng vững... Nhiệm vụ này, nếu ngài chấp nhận, thưa quý ngài Mèo, sẽ giúp chúng ta nhiều vô cùng.

Dừng tập, Blaise cúi người xuống ngang tầm con vật, nhìn thẳng vào đôi đồng tử lóe xanh của nó.

- Làm ơn mà Xám, ta cần mi! - Blaise nựng con Xám bằng những cái vuốt ve vào sau tai nó.

Kìm nén ý muốn bản năng kêu gừ gừ, con vật đứng dậy, rướn mình chậm

rãi và uể oải ra khỏi phòng, không thèm ngược mắt nhìn lại chủ.

Côn trùng? Tiên nữ?

Tựa lưng vào cây nhà thờ chứa túp lều nhỏ, Claris đặt quyển sách xuống chốc lát, đưa mắt dõi theo những đám mây chồng chất lên nhau. Sau lớp mây âm u, một chùm sáng màu thạch anh tím lung linh ló dạng, rồi hùng dũng nhô lên cao, làm sượt màu xám ủ rũ. Nữ anh hùng trong câu chuyện đang khoác trên mình bộ quần áo tả tơi bẩn thỉu. Bị lũ ác quỷ rượt đuổi, cô không ngừng chiến đấu. Chuyện này thật mệt đầu... Claris cười, tự chế giễu bản thân. Những người hùng không bao giờ biết mệt, bà già của tôi ạ .

Ánh mắt trong trẻo lại vẫn lơ trên làn nước hồ xanh thẳm, nơi những nàng liễu cầu thả nhúng ướt mái tóc dài xanh của mình. Gió thổi khiến đám lá xao động nhẹ nhàng. Claris đang tận hưởng cảm giác gần như cứng người thú vị của câu chuyện thì một quầng sáng rực nhấp nháy xuất hiện và vây quanh nó.

Một đám siêu thể nhỏ li ti bay chấp chới quanh con bé, sử dụng những luồng vô hình nảy lên rồi lại rơi xuống, giống như những hòn tròn ngậm trong dung dịch xanh lơ và bị không khí đẩy lên mà một hôm thầy Blaise đã chỉ cho nó xem.

Claris xua đuổi chúng bằng một cử chỉ máy móc rồi lại đọc tiếp. Chúng quay trở lại tức thì. Nó để mặc chúng nhảy múa quanh mình. Nó thậm chí còn chẳng nhìn thấy chúng nữa.

Cả Eben cũng nhìn và nhận ra chúng ngay. Trong khi tiến lại gần con gái, ông ngắm những con tiểu tinh ấy nhảy nhót với vẻ sừng sốt cao độ. Công tước nhìn rõ chúng giống hệt như người ta vẽ trong những cuốn sách trẻ em: những đàn ông và đàn bà nhỏ xíu, với cặp tai nhọn và cánh trong suốt. Khí Linh thể! Chúng đã trở lại!

Để đáp lại, đám mây sà đến bay chấp chới quanh ông, bao bọc ông bằng một hình xoắn đầy màu sắc vui tươi. Tiếng cười trào lên cổ họng người đàn ông như những bóng nước nổ lép lép, nhồn nhột, rồi to vang và rõ ràng. Claris ngẩng đầu khỏi cuốn sách, nhìn cha mình với vẻ ngạc nhiên không giấu giếm.

Con Xám cũng nhìn thấy những siêu thể này. Con mèo không cần phải mô phỏng hay gọi tên chúng ra để tin, nó nhìn chúng bằng chính bản chất chúng vốn thể: những phân tử năng lượng siêu nhỏ dày đặc và phát sáng, di chuyển rất nhanh và toát ra một cảm giác nhẹ nhàng vui tươi. Nó tĩnh tại trên một cành sồi to nhất và quan sát.

- Cha?

Claris đứng lên, cuốn sách rơi khỏi tay, tò mò nhìn cha. Vẫn còn bị xáo động, Công tước tiến lại, ghì chặt con gái bằng một cử chỉ vụng về và rúng động, cố kìm cảm xúc đang trực trào lên nhấn chìm ông. Nó mới lớn nhanh làm sao! Mình đã không ôm nó trong vòng tay từ bao lâu rồi nhỉ?

Trong vòng tay của cha, Claris chỉ dám thở nhẹ. Công tước không có thói quen biểu thị sự trù mến mạnh mẽ nhường ấy nên nó không biết phản ứng thế nào. Nó nhẹ nhàng toái ra, cúi xuống nhặt quyển sách rơi trên mặt đất.

- Con đọc xong cuốn Orlando rồi. Cha mang cho con tập tiếp theo à? Vừa hỏi cô bé vừa chỉ cuốn sách chồm ra trong túi áo vét của Eben.

- Ừ... cha... ừ thì... Cha vô tình vớ được cuốn này, và nghĩ có thể con sẽ thích nó. Ở một khía cạnh nào đó, nó có liên quan đến con. Nữ anh hùng tên là Clara. Vì vậy và... Tóm lại, chúng ta đã đặt tên con là Claris là vì nghĩ đến nhân vật này.

Trên cây, con Xám ngoe nguẩy đuôi. Sự xấu hổ và ghê tởm chính mình đang xâm chiếm tâm hồn Eben, người không đủ can đảm để nói với con gái về Sierra. Còn con bé đang cố vận hành các cỗ máy phòng ngự của mình để không nghĩ đến mẹ. Con người cứ tiêu tốn năng lượng một cách vô ích để cố gắng kiểm soát cảm xúc của mình thay bằng cứ để cho nó cuốn đi. Rồi sau đó, để bù trừ cho cảm giác thiếu hụt, họ cứ quay qua đảo lại trong đầu mà chẳng để làm gì.

- Cảm ơn cha. Con... con sẽ đọc nó sau... Cha muốn nói gì với con nữa không?

Các siêu thể quay lại lượn quanh Claris. Con bé bực mình xua tay, khiến một siêu thể cười hớn hở nhảy lên tránh.

- Bọn ruồi này, phiền quá! Chúng tưởng con là một quả chín hay sao ấy?

Eben kinh ngạc. Claris coi đám siêu thể như những con ruồi! Liệu ông có

phải chỉ cho nó thấy không? Không nói gì hết? Vì ông còn do dự, một luồng không khí cuốn đám tiêu tiên đi, chỉ còn lại một vòng xoáy nhẹ nhàng hoan hỉ.

Công tước thở dài, gạt bỏ vấn vương, nắm lấy tay con gái bằng một cử chỉ dứt khoát.

- Cha con mình đi dạo nhé? Lâu rồi cha không đi quanh hồ. Mà này, thầy Dag nói với cha là con học kiếm rất tốt, cha muốn xem con đấu...

Con Xám rời khỏi chỗ ngồi. Người đàn ông này chưa sẵn sàng chia sẻ với con gái những điều mà cả hai cha con đều cảm thấy. Nó phải tự mình hiểu lấy thôi. Tuy nhiên, các Linh thể của không gian đã thực thi rất tốt phần việc của chúng. Đứa trẻ hạnh phúc trong sự hiện diện của cha nó, hạnh phúc được nắm tay ông. Và Công tước, cuối cùng thì cũng thư giãn, khoan khoái nhâm nhi sự đụng chạm thâm tình này. Con người thật là lè mề và phức tạp. Nhưng họ biết cách trấn an và tự an ủi.

Có tiếng động trong cỏ... Chuột chù! Chú mèo vọt xuống.

Chương 4

Hội chợ Ba thung lũng.

Những bức tranh trong một cuộc triển lãm.

Nếu thầy Dag có ý định làm mình nản lòng bằng cách này, thì ông sẽ không thành công đâu! Claris trưng ra một cái bĩu môi hết sức ngán ngẫm trong lúc lật từng trang một cuốn sách lớn có tựa đề Những thảm họa của chiến tranh.

Tại phòng học, thầy dạy kiếm đã tổ chức một buổi trưng bày sách nói về chiến tranh. Delacroix, Goya, Picasso, những bức tranh của các bậc thầy thời xưa được sắp xếp lần lượt kế tiếp nhau, phô ra những khuôn miệng đang gào thét, chân tay tàn phế, những chiến binh đang hấp hối và lũ ngựa lồng lên với ánh mắt điên cuồng.

Các đồng môn lớp kiếm của Claris dẫu vậy lại không có vẻ khó chịu, chúng cười đùa, lơ đãng đi qua trước những giá sách lớn trưng bày các ấn phẩm. Thấy Ugh đang liếc mắt nhìn mình, nó liền che giấu sự gượng gạo và tập trung lên một ô vuông nhỏ vẽ trời xanh, bên phải bức tranh, phía trên.:

- Hài nhi? - Ugh nhăn mặt nói.

Claris nhún vai:

- Chiến tranh mà.

- Nhìn những bức tranh này, anh tự nhủ rằng chúng ta chơi đánh nhau như là... như là... như là lũ trẻ con vậy! Chúng ta không biết gì về một trận đấu thực sự cả. Một trận đấu thực sự ư, phải là thế này: máu lênh láng, đau đớn và chết chóc.

Giọng nói vỡ tiếng của cậu bé hướng về Claris, nó quay lại nhìn cậu. Ugh đang đứng trước bức

Chiến tranh, hai bàn tay nắm chặt, nhợt nhạt như thể cậu sắp nôn.

- Bức tranh làm anh sợ à? - Con bé hỏi.

- Tất nhiên rồi! Em không sợ sao?

- Em tưởng anh thích đánh nhau. Anh luôn thắng cơ mà! - Claris nói.

- Đúng thế, anh thích lắm. Anh cũng thích thắng. Nhưng trên những bức tranh này thì không còn là một trò chơi nữa. Anh chưa từng nghĩ chiến tranh lại như vậy, thực sự...

Claris không đáp và quay sang bức tranh tiếp theo, nhưng nó ngăm mà không chú tâm, vì cứ liếc soi mói Ugh. Nó đang suy nghĩ.

Ugh là người mạnh nhất trong môn kiếm, là học trò cưng của thầy Dag. Cậu tấn công bền bỉ, mỗi đường kiếm đưa ra đều đâm trúng đích. Cậu không lùi, không do dự. Ngược hẳn với Claris, Ugh không nổi cáu, không bao giờ dễ bị choáng ngợp trước sự sáng khoái của trận đấu. Cậu cố thắng đến mức nhanh nhất có thể, và khi thắng rồi thì cậu lại chuyển qua việc khác. Thế mà bỗng nhiên, khi đứng trước bức tranh kì dị này, thậm chí còn chẳng thấy máu đổ, thì cậu lại tỏ rõ sự sợ hãi mà không hề xấu hổ gì.

Cậu bé quay hẳn lưng lại với bức tranh của Picasso và đi về phía Claris.

- Ngày mai em vào làng không?

- Vào làng làm gì ạ? - Claris ngạc nhiên.

Cặp song sinh chưa bao giờ vào làng Salicande.

- Em không biết hội chợ Ba Thung Lũng sẽ bắt đầu vào sáng mai à? Mẹ anh có một sạp hàng ở đó, cả ông Sem nữa. Tóm lại là cả lâu đài đều đến đó đấy!

Chợ Ba Thung Lũng ư? Một sự kiện tổ chức thường niên do một trong ba thung lũng thay phiên nhau đăng cai, tập hợp các thợ thủ công của Salicande, Tử Địa và Hồ Phách Cổ. Lần đầu tiên được tổ chức ở Salicande, và dân làng đã chuẩn bị cả năm nay rồi. Suốt ngày dán mắt vào những quyển sách nên Claris đã quên hẳn chuyện đó.

Không đợi Claris trả lời, Ugh nói tiếp:

- Vậy, bây giờ ở sân nhé. Mai gặp nhé!

Cậu vẫy tay tạm biệt Claris, rồi chạy đến nhập vào nhóm bạn đang chuẩn bị rời khỏi phòng.

Anh ấy tự coi mình là ai mới được chứ! Hẹn gặp trong sân nhé... rồi còn gì nữa đây?

Tồn tại hay không tồn tại

Bảy giờ kém mười, Claris đi bách bộ trong sân. Nó mặc chiếc quần thụng trắng, áo thụng thêu. Khăn choàng dài sạch sẽ, và đôi boots được đánh xi bóng loáng. Nó thậm chí còn chải tóc, buộc gọn mớ tóc xoắn bồm xồm bằng chiếc khăn xanh lơ làm nổi bật đôi mắt trong trẻo. Nó đã thấy hồi hận...

Có lẽ tốt hơn hết nó nên trốn đi, trèo thử lên con Thiên nhân, chú ngựa nòi mới màu đen của cha nó. Điều đặc biệt: đó là một con ngựa dạ thị, hết như loài dơi. Đúng đấy, và đây là điều nó sẽ làm. Nó xoay mình về phía chuồng ngựa, nhưng Ugh đã đến cùng với Jad. Không nghĩ là Jad sẽ đến nên khi nhìn thấy anh trai, Claris tỏ ra lúng túng:

- Anh đi với bọn em à?

- Anh không có ý định bỏ lỡ dịp này! Năm ngoái, thầy Blaise đã thuyết phục được cha đưa chúng mình đến thung lũng Hồ Phách Cổ, nhưng chúng mình lại bị thủy đậu, em nhớ không?

- Ôi... bệnh thủy đậu...

Nhận thấy dáng vẻ lạ lùng và quần áo tươm tất của em gái, Jad nở nụ cười ma mãnh và liếc mắt nhìn Ugh. Ugh đang nhìn đi nơi khác, cứ như là bị con Ulysse thôi miên, con chó già của lão Sem, đang vắn vớ gãi chiếc tai duy nhất còn lại của nó.

- Ối... hy vọng tôi không làm phiền các bạn. - Jad nói bóng gió trước khi nhận được một cùi trỏ của anh bạn.

Claris nhún vai và nhanh chóng rảo bước. Sự bực bội của nó biến mất ngay khi đặt chân xuống con đường dốc dẫn xuống giữa những vườn nho.

Kỳ Xanh sắp kết thúc và nếu như mặt trời vẫn chỉ ẩn nấp đâu đó, thì những ngày gần đây mưa cũng ít hơn, và thời tiết cũng dịu lại. Claris quay mặt đón làn gió nhẹ đang làm đám lá nho lao xao. Những chùm nho vẫn chưa chín, quả chưa đủ nắng mặt trời. Rượu sẽ chua nếu Kỳ Vàng không về kịp. Claris đã nghe người lớn bàn về chuyện này và tự hỏi liệu họ nên thu hoạch sớm để tránh những thiệt hại, hay nên hi vọng gió sẽ làm khô những ruộng nho, và rằng năm mốc, vốn làm rạn danh rượu Salicande, có thể mọc đầy.

Bộ ba quyết định đi men theo con đường ven rừng của lâu đài, sau đó tắt ngang qua cánh đồng. Như vậy, chúng sẽ tránh con đường nhỏ đầy vết xe lăn

mà trước đó ít phút lão Sem và Chandra đã đi cùng với cỗ xe ngựa kéo và vượt qua đoạn đường bảy kilômét nối làng với lâu đài nhanh hơn.

Claris lơ đãng đi sau lắng nghe cuộc trò chuyện liên miên của hai cậu con trai. Ugh lớn hơn, đôi vai rộng hơn, những lọn tóc hung dài chớm vai. Jad nhỏ và mảnh hơn, bước chân nhẹ nhàng uyển chuyển của những người thực hành môn Thiên động.

Từ khi hướng dẫn bọn con trai chơi trò Thiên Kỳ Thế, Jad đã ra khỏi vỏ bọc của mình. Phải thừa nhận rằng Ugh đóng vai trò rất lớn trong việc này. Đã hai mùa trăng nay, hai cậu bé gắn với nhau như hình với bóng nên Claris có đôi chút ghen tị. Một cảm giác càng bối rối hơn, vì nó ghen với Jad cũng nhiều hệt như nó ghen với Ugh, nhưng nó lại không nhận biết. Thời gian gần đây đã có nhiều thứ thay đổi. Claris chau mày. Vậy, điều gì đã xảy ra để khiến mọi thứ tiến nhanh đến thế?

Thoạt đầu, cha nó đến gặp nó bên hồ nước, rồi hai cha con đã đi dạo và trò chuyện. Claris không nhớ đã từng bao giờ được nghe cha nói nhiều như vậy chưa. Ông hỏi nó về thời khóa biểu, những giờ học kiếm, đọc sách, và chú tâm nghe nó trả lời. Sau đó, hai cha con cùng nhau đến gặp Jad trong buổi hướng dẫn đầu tiên trò chơi Thiên Kỳ Thế của cậu.

Bị bất ngờ, cậu bé trở nên bối rối trước sự có mặt của cha. Cậu khép mình lại như một chú sò huyết, nói ấp úng, mất hẳn sự tự tin.

Eben không khách sáo ngồi cùng với những đứa con trai khác trước một bàn cờ để chơi. Ông tỏ ra là tay chơi tệ nhất, làm cho Jad cuối cùng cũng phải nhắc ông, khiến tất cả mọi người cười phá lên.

Từ đó, ngài Công tước đã lấy lại một phần tích cực hơn trong cuộc sống của hai đứa trẻ. Ông xuất hiện trong một giờ học, hay nhân một hoạt động nào đó, tối nào cũng đến ngồi ăn với chúng, dần dần lấp đầy những hố sâu trong mối quan hệ đã bị rời rạc của họ. Nếu Claris vui sướng khi đã tìm lại được cha mình, thì Jad tỏ ra ngập ngừng hơn, nhưng Eben không vì thế mà nản chí.

Thời lượng và nội dung các môn học cũng có sự thay đổi. Bực mình khi nghe nó nổi cáu phản đối ‘vũ khí đối với hệ thống cơ của phái nữ là không phù hợp’, thầy Dag đã lôi không biết từ đâu ra một thanh kiếm cũ mà lão

Sem đã bịt đầu và mài giũa cẩn thận. Tay kiếm được trang trí thái quá đã khiến bọn con trai cười châm chọc, nhưng chúng chẳng cười được lâu, bởi nó nhẹ hơn và phù hợp hơn với cơ thể và tay của Claris, và vì thế cô bé đã có những tiến bộ đáng kể.

Kể từ đây, các đồng môn không còn coi nó như một kẻ ngoại nhập nữa, mà là một đối thủ lão luyện. Ngán ngấm là thầy dạy kiếm buộc nó cũng phải tham gia các giờ võ thuật và các bài giảng về chiến thuật.

Chiến thuật, thật là vớ vẩn! Những động tác giả, các thế xoay, dàn trận và phòng thủ mà bọn con trai thích thú tranh luận hàng giờ liền được minh họa bằng những mảnh nhựa nhỏ, thao diễn trên những tấm bản đồ giả tưởng, khiến con bé chán muốn chết. Jad giễu nó: ‘Nên biết đi! Anh ngỡ rằng em muốn được đối xử như con trai kia mà!’

Claris lắc đầu, những lọn tóc bướng bình nhòai ra khỏi chiếc khăn xanh. Giờ đây, khi mà nó đã chứng minh mình cũng là một tay kiếm khéo léo như chúng bạn, thì việc là một thằng con trai đối với nó hình như đã kém phần hấp dẫn. Nếu như nó thích sự thách đố, thích hành động, bị kích thích đột ngột và kết hợp các động tác một cách khéo léo thì lại không quan tâm đến những thứ bọn con trai thích như cãi vã, đánh giáp lá cà. Cùng lúc không thể là... Ồ, mặc kệ, để sau đi, lát nữa mình sẽ nghĩ tới điều đó.

Con bé rảo bước để bắt kịp anh trai và Ugh. Cậu ta vừa nói điều gì đó, vừa khua tay mạnh mẽ để thuyết phục Jad.

- Anh tin thế à?- Jad hỏi với giọng nghi vấn.

- Chắc chắn rồi! Em đã từng là người giỏi nhất, Jad ạ! Sẽ nhanh hồi phục thôi, nếu em lại bắt tay vào.

- Cho qua đi, tay em không có lực, không có cơ bắp.

- Cơ bắp chỉ là vấn đề tập luyện thôi. Hơn nữa, em đã không dừng hoàn toàn bởi em thực hành môn Thiên tĩnh và Thiên động. Chắc chắn em vẫn luôn ngắm chuẩn như trước. Chúng ta có thể tập cùng nhau, nếu em muốn...

Jad không trả lời. Ugh quay về phía Claris, nó đã nghe hết đoạn cuối của câu chuyện.

- Nói với cậu ấy đi, Claris!

- Nói gì ạ?

- Rằng cậu ấy có thể lại bắn cung. Và không chỉ có thể thôi đâu. Anh tin cậu ấy có thể làm được hàng đồng thứ nếu...

Ugh ngừng nói khi nhìn gương mặt kín như bưng của Jad. Cậu dang tay trong một cử chỉ bất lực và ném ánh mắt khẩn cầu sang Claris.

Nó biết Ugh đã chạm vào một điểm nhạy cảm. Nhưng biết đâu đó lại là một chiến thuật tốt. Chiến thuật ư? Những giờ học chiến thuật thấm vào nó rồi chẳng, mặc dù nó chẳng để ý gì? Nó thương hại cho vẻ bối rối của con trai Chandra, cậu ta chỉ dám liếc trộm Jad, mà không biết nên xin lỗi hay cố nài. Nó cầm tay anh trai.

- Em cũng vậy, em muốn bắt đầu tập bắn cung, nếu ông Sem chế cho em một cây cung phù hợp. - Nó nhăn nhó nói thêm.

- Em có thể dùng cây của anh, cây mà hồi còn nhỏ anh đã tập ấy. - Ugh đề nghị.

Rồi Ugh hiểu rằng mình đã nói hớ.

- Ý anh muốn nói... cây cung mà anh có khi còn... Một cây mà có lẽ rất hợp với một cô gái... Cây mà anh đã có trước đây ấy mà! Em sẽ thấy, nó đâu sao cũng tốt. Nó thì dễ... dễ hơn. Tóm lại là mềm hơn...

Jad không nhịn được cười khi thấy bạn mình lúng túng trước Claris, người đang bắn vào cậu một cái nhìn trong vắt.

Ugh lùi lại, đối diện với hai anh em, mặt đỏ như gấc. Ugh rất hay đỏ mặt, vì thế hồi nhỏ cậu bị mọi người đặt cho biệt danh là Gà chọi. Để thêm vào sự bối rối của mình, cậu chụm choạng, ngã sóng xoài.

Cặp song sinh phá lên cười. Ugh đứng dậy phủi bụi trên quần áo, nhếch mép cười.

- Thế là đồng ý rồi nhé? Cả ba chúng ta cùng tập? Mình bắt đầu vào ngày mai chứ?

Sững người, Claris nhìn anh trai gật đầu đồng ý trong khi Ugh choàng tay ôm ngang người Jad, nói thao thao bất tuyệt hết sức hào hứng về những giá trị so sánh giữa gỗ thông đỏ và gỗ trần bì trong việc chế tạo cung. Anh Ugh này giỏi thật đấy! Phải chẳng anh ấy đã cố tình ngã...

Cây cung bất tử.

Ngôi làng Salicande, ẩn mình dưới thung lũng sâu, có chừng năm mươi mái nhà tập trung xung quanh một quảng trường lớn có mái che, những ngôi nhà thấp được xây bằng loại đá vàng đẹp trong vùng. Một nhóm dân cư sinh sống bên sườn đồi xung quanh ngọn hải đăng với khoảng gần chục gia đình, đều là con cháu của những người đồng hành đầu tiên với Jors - Người Sáng lập.

Cặp song sinh rất hiếm khi vào làng và chưa bao giờ vượt quá đèo Thiên nga và đèo Đại bàng, ranh giới giữa Salicande, Tử Địa và Hồ Phách Cổ. Địa hình trập trùng hiểm trở không thuận lợi để giao lưu giữa Ba Thung lũng, với những phong tục tập quán rất khác nhau.

Khi Sierra chưa mất tích, lâu đài có giao lưu với dân làng nhiều hơn, với các bữa điếm tâm chiêu, những ngày lễ, các bữa tiệc tối với bạn bè... Từ khi bà mất tích, Công tước ẩn mình trong hiu quạnh. Ông làm việc với dân làng mỗi sáng và luôn tỏ ra là người bạn đồng hành dễ tính, nhưng nỗi u sầu lại cô lập ông. Đời sống xã hội của cặp song sinh vì vậy chỉ gói gọn quanh những người trong lâu đài.

Làng Salicande, thường rất yên bình, giờ đây lúc nhúc đầy thợ thủ công. Thợ may và thợ đóng giày, thợ làm vũ khí, thợ mộc và thợ gốm sứ, thợ làm giấy da, thợ rèn, thợ kim hoàn, thợ làm đàn, ai nấy đều dựng gian hàng của mình ở cổng làng trong suốt nửa tháng. Trên quảng trường, những nhà ảo thuật, các ca sĩ tận dụng cơ hội để biểu diễn các tiết mục của họ. Khắp nơi, những sạp hàng nhỏ bán đồ ăn nhanh mời chào: pa-té, bánh mì bé, bánh tráng, trái cây và bánh ngọt.

Cặp song sinh chưa bao giờ nhìn thấy nhiều người đến thế. Choáng ngợp trước các loại màu sắc, tai ù đi bởi tiếng ồn và người qua lại. Mắt mở to ngất ngây.

Claris chiêm ngưỡng những bộ váy óng ánh của đám phụ nữ tới từ Tử Địa và những mái tóc dài tết cùng những sợi chỉ sặc sỡ mà họ không bao giờ cắt. Jad, miệng há hốc, ngó nghiêng nhìn những người đàn ông tới từ Hồ Phách Cổ với các hình xăm trở bên mặt trái, khoác khăn choàng dài màu hồng điều,

một con chim ưng hay chim cắt đậu trên vai. Người ta đồn rằng họ nói chuyện với những chú chim săn mồi đó và những con này đáp lời họ.

Hai anh em nghe các cách phát âm khác nhau, chúng biến ngôn ngữ chính thống trở thành xa lạ một cách thú vị. Ugh dẫn chúng ra sạp hàng của Chandra.

- Những con sói bé nhỏ đáng yêu của ta, các người vậy là đã đến rồi đấy hả! Jad, con mặc thế là chưa đủ đâu, thời tiết có thể thay đổi từng phút. Ugh, mẹ hi vọng các con đã không đi tắt qua các khu rừng. Còn Claris, có chiếc gương của Nữ thần làm chứng... con đã chải tóc ư?

Ugh ngược mắt ngó trời, Claris đỏ mặt, còn Jad hôn rõ kêu lên hai gò má tròn trĩnh của vú nuôi để bà không nói nữa.

- Công tước có ra khỏi ngọn hải đăng để cho các con ít tiền không? Ta biết ngay mà... Còn cái lão già keo kiệt Blaise này nữa, cũng chẳng thèm nghĩ đến chuyện đó đâu. Ta đã thấy lão lục lợi gian hàng của lão Borges bán sách cũ rồi đấy.

- Nhưng mẹ à, tiền chẳng để làm gì cả! Đây là chợ trao đổi hàng hóa mà. - Ugh cự lại.

- Ừ, ta ngốc thật! Con nói đúng lắm, con trai ạ. Thế thì, hãy cầm vài lọ mứt và những chiếc bánh sừng kem trứng, đây... Giải thích hết cho họ, Ugh, mẹ ủy thác chúng cho con đấy. Hãy quay lại đây gặp mẹ vào tầm trưa nhé, mẹ sẽ dẫn các con đi ăn.

Rồi chị sẵn giọng với một kẻ hiếu kì đang dán mắt vào cổ áo trẻ của mình:

- Chào hoàng tử đẹp trai, chỗ mứt mật vàng này đập vào mắt cậu, phải không?

Bọn trẻ nhét đầy túi và chạy biến đi, để lại chàng thanh niên đối mặt với sự tử cái. Chúng băng qua những sạp hàng thực phẩm để đến khu vũ khí, xông thẳng về phía những cây cung, bao đựng tên và mũi tên.

- Một hội chợ trao đổi, nhưng tại sao vậy?

- Nên hỏi thầy Blaise ấy, Jad ạ... Ugh trả lời. Một hôm anh đã hỏi thầy câu này, và thầy đã thuyết giảng cho anh về nền kinh tế bắt đầu từ thời tiền sử! Anh không nắm được hết, nhưng hình như là các thung lũng chưa bao giờ có

thể thống nhất về một đồng tiền chung, nên các buổi chợ đều kết thúc bằng những cuộc ẩu đả bởi những người thợ thủ công cãi nhau về tỷ giá của đồng này hoặc đồng kia. Họ lập ra chợ trao đổi để tránh những vấn đề này.

- Như thế còn rắc rối hơn, phải không? - Jad hỏi. - Bao nhiêu lọ mút mới đổi được một cây cung như cây này hả?

Người thợ vừa cười vừa đáp lại:

- Nhiều hơn số cậu có trong túi, cậu bé à! - Người thợ thủ công vừa cười vừa nói xen vào. Xem này, phần cong gấp đôi, tay cầm bằng da rắn, chỗ đặt mũi tên bằng xương. Đây là gỗ bất tử, một cây cực hiếm mà người ta không thể chặt hoặc cưa được. Hãy sờ nhẹ lên nó đi. Cậu có cảm thấy thớ gỗ không, nó mới nhẵn làm sao?

Chiếc cung thật tuyệt. Dài và thẳng, gỗ ánh lên sắc màu đậm của ngà voi già. Mê ly, cặp song sinh cùng lúc đều chìa tay ra. Khi chạm vào gỗ, mắt của Claris bỗng mờ đi. Những chấm đỏ, vàng nhảy múa trước mắt nó rồi giãn nở ra rất nhanh để hòa tan vào nhau thành một kết cấu sẫm màu và lóng lánh, ở đó chợt bùng lên một sự sống mãnh liệt và bất tận...

Rừng

Tiếng gió thì thầm ào ào trong kẽ cây rừng

Đỉnh núi sâu thăm phóng túng

Tình rừng-đất-trời một dải qua rừng

Chính Jad đã làm gián đoạn sự tiếp xúc ấy khi kéo nhẹ Claris ra phía sau. Khoảnh khắc đó chỉ kéo dài trong khoảng một giây. Cả người thợ lẫn Ugh đang mê mải với những chiếc bao đựng tên nên không nhận ra điều gì.

- Em ổn chứ? - Jad hỏi trong lúc kéo em gái sang gian hàng bên cạnh.

Claris gật đầu như một cái máy.

- Em... Em có cảm giác bay lên...

Jad chăm chú nhìn em gái.

- Có chuyện gì xảy ra ư?

- Em đang ở trong rừng, bên trong thân cây. Em là cây.

Cô bé nói bằng một giọng sền sệt, đơn điệu:

- Chuyện đó như là... ở nhà mình..

Jad nắm lấy đôi bàn tay em gái và lần tìm ánh mắt nó. Đưa em gái song

sinh của cậu rất nhộn nhạo, xung quanh cặp đồng tử đã giãn ra của nó, những chấm vàng nhỏ lấp lánh đã choán hết cả màu xanh khiến ánh mắt nó trở nên lạ lẫm.

- Hít thở đi, Claris. Thật sâu vào. Em biết đấy, giống như Thiên ấy...

Jad im bật vì Ugh trở lại với vẻ mặt tiu nghỉu.

- Chúng ta sẽ đành phải dùng cây cung cũ bằng gỗ trần bì thôi. Mẹ anh có lẽ không đủ mận vàng để đổi chiếc cung đó!

Do Jad và Claris không phản ứng, cậu tiến lại sẫm soi chúng gần hơn.

- Không ổn à?

- Claris đã...

- Ổn cả mà - Cô bé cắt ngang một cách khô khốc. Em hơi bị chóng mặt chút thôi. Em đói, chỉ thế thôi mà, sáng nay em không ăn.

Ugh đưa mắt trao đổi nhanh với Jad.

- Thế thì... chúng ta chắc có thể đổi số bánh kem trứng này lấy... xem nào... lấy xúc xích nhé! Các em thấy sao?

Ugh kín đáo lảng đi.

- Anh ấy đã biết chắc chắn là có điều gì đó xảy ra, Jad nói bằng một giọng trách móc. Tại sao không nói với anh ấy?

- Nói gì cơ? Em bị choáng, chỉ thế thôi. Anh cũng vậy, đúng không?

Jad bối rối nhìn em gái.

- Ô, không đâu! Anh cảm thấy bị kim châm sau gáy như khi một cơn đau đầu sắp đến. Nhưng không có rùng lẩy cây.

Đến lượt cô em gái ngạc nhiên nhìn cậu chăm chặp.

- Anh nói rùng nào?

Jad sững sờ nhìn em gái. Claris không biết nói dối, khi nó nói dối, khoe miệng trái cứ không ngừng nhếch lên, điều đó tố cáo nó một cách hiển nhiên.

- Anh nghĩ rằng Ugh sẽ tìm thấy xúc xích cho chúng ta chứ? - Nó hỏi. Em đói cồn cào.

Liệu con bé đã quên những gì vừa diễn ra hay nó không muốn nói đến chuyện ấy nhỉ? - Jad sẫm soi nhìn nó. Nó đã lấy lại sắc thái, cặp mắt trong trẻo của nó đã long lanh một cách bình thường.

- Sao anh lại nhìn em như thế hả? - Nó hỏi, vẻ bực mình.

Không, nó không giả vờ, nó không nhớ những gì nó vừa trải qua. Ugh đã quay trở lại với một túi đầy xúc xích nướng, cười hớn hở.

Ba đứa trẻ vừa khoái chí ăn, vừa quan sát những khách mua sắm nối đuôi nhau ở các sạp hàng đa dạng. Jad luôn đưa mắt để ý em gái. Con bé cắn ngấu nghiến miếng xúc xích và chọc ghẹo Ugh. Có vẻ mọi thứ đều bình thường với con bé.

Hai cậu bé trong làng đi ngang qua, nhận ra ba đứa. Jad và Ugh nhanh chóng khởi chuyện rất vui vẻ với Mir và Luven xoay quanh trò chơi Thiên Kì Thế, và Claris bắt đầu thấy chán.

Con bé rỉ tai Jad vài câu rồi bỏ đi. Nó qua chỗ Chandra để báo là chúng ăn trưa rồi, và hứa sẽ quay lại vào cuối buổi chiều để giúp vú dọn hàng.

Ca khúc lạ thường.

Claris cảm thấy có chút khác thường, chút gì đó như đang ở nơi khác, như thể nó không hoàn toàn bước đi bằng đôi bốt của nó. Nó để mặc mình lắng lư theo tiếng động của màu sắc, của âm thanh, của hình dáng, lang thang hết quán này đến sạp khác, một cơn rừng mình thích thú vì được tự do bỗng ào tới choán hết cả con người nó.

Tiếng cười nói, tiếng gào thét, tiếng mặc cả và các loại mùi vị hòa trộn trong hội chợ. Hương thơm dịu dịu của trái cây, của mật ong, mùi hôi của vải nhuộm, hơi bốc từ gỗ và da, mùi hơi lờ lợm của da thuộc.

Những người bán hàng réo gọi nó để mời mua một chiếc khăn mùi xoa thêu, một cái xước tóc, hay một chiếc khăn quàng. Ai cũng tỏ ra nồng nhiệt, nhưng không quen với đám đông, Claris nhanh chóng cảm thấy đầu óc quay cuồng.

Nó rời quảng trường và ra khỏi làng, đi xa dần về phía những sườn đồi dưới bầu trời đầy hơi ẩm. Nó đưa mắt nhìn đường viền màu xanh của những dãy núi, tìm kiếm những dấu hiệu của cơn mưa. Chính thời điểm đó, nó nhìn thấy những phiến đá dựng đứng.

Nó biết những khối đá này, chúng thuộc về phong cảnh vốn thân quen, một cột mốc như những thứ khác. Nhưng hôm nay nó thấy chúng có vẻ như

rất khác: phủ đầy những bức tranh và những kí hiệu sắc sỡ nổi bật giữa bầu trời xám. Xung quanh buộc những cỗ xe ngựa kì lạ bằng gỗ, bị đóng chặt cửa và phủ kín bằng một đám rêu dày, khiến chúng gần như hòa lẫn vào trong thiên nhiên.

Tò mò, nó leo lên cồn đất, nơi có những phiến đá dựng thẳng đứng. Càng đến gần, nhịp điệu của một ca khúc xa lạ nào đó càng hồi thúc, khiến tim nó đập nhanh hơn.

Những phiến đá thuôn dài tạo thành một vòng tròn mênh mông mà ở chính giữa, tập hợp chừng ba chục người lớn và trẻ con. Từ khuôn miệng mím chặt của họ thoát ra một âm điệu liên hồi và du dương.

Vất vẻo trên tảng đá bên ngoài vòng tròn, một người có vẻ như là nhạc sĩ thỉnh thoảng gõ lên chiếc chiêng đồng. Khúc ngâm tăng dần với chất giọng trầm, đôi lúc giọng phụ nữ và trẻ em vút cao để rồi lại trở về hòa nhập với giọng trầm của đàn ông.

Từ dàn giao hưởng này toát ra một năng lượng mạnh mẽ và bình an rồi ngấm vào và lan tỏa khắp người Claris hệt như một cái vuốt ve từ gáy dần tới các đầu ngón tay. Con bé hít một hơi thật sâu. Một người đàn bà có tuổi rời khỏi vòng tròn và tiến về phía nó. Bà chìa tay về phía Claris, mời nó đến nhập hội. Claris đi theo bà mà không hề do dự, vì nụ cười của người phụ nữ luống tuổi ấy quá nồng hậu, còn cái nhìn từ cặp mắt bà lấp lánh vui vẻ. Nó ngồi giữa một bà già và một cậu bé.

Con bé nhắm mắt lại, nó thả mình vào những âm thanh trầm ấm và thanh bình. Rất nhanh, những đốm đỏ vàng bắt đầu nhấp nháy dưới cặp mí đang khép chặt của nó rồi giãn nở và nó lại thấy mình trong cùng thứ kết cấu động như lúc nó đã chạm vào cây cung.

Rừng

Gió xào xạc trườn trong đám rế

Mặt nước hồ phẳng lặng

Đất trời một dải rừng

Claris chấp chới, vùng vẫy, tiến lên trong một tấm vải năng lượng ấm áp và đậm đặc. Nó có cảm giác được trở về nhà sau một chuyến đi dài.

Chào đón

*Đứa con của loài người
Bạn gái của thần đất
Có thể đến trong ca khúc của rừng
Hãy nghe hát và bình tâm*

Khi mở mắt, nó thấy chỉ còn một mình trên gò đất. Những khối đá bao quanh nó, xám xịt trên nền trời xám, giờ đây không còn những bức vẽ nhiều màu sắc.

Nó đứng dậy, và có cái gì đó từ áo nó rơi ra. Nó cúi xuống nhặt một vật nhỏ hình bầu dục màu ngà mà nó ngỡ là một viên đá cuội.

Nếu nhìn kỹ hơn, con bé hẳn đã nhận ra đó là một thứ hạt, và trên hai mặt của nó được khắc những chữ rất nhỏ.

Nhưng nó không có thời gian. Trong lúc nó kẹp cái hạt giữa hai ngón tay, thì chiếc nhẫn nó đeo ở ngón áp út bắt đầu rung lên và đổi màu. Từ màu đỏ, nó chuyển sang tím, rồi xanh lơ, xanh lục, và màu nâu.

Khi mặt nhẫn đổi sang màu trắng, nó giãn ra và ngoạm lấy cái hạt, cái hạt biến mất. Sau đó chiếc nhẫn lấy lại ngay màu đỏ thắm và tự chỉnh vừa như in với ngón tay con bé. Một gương mặt như giấy da với cái nhìn lấp lánh chấp chới trước mắt nó, như mảnh vụn còn rơi rớt của giấc mơ sau khi tỉnh giấc.

Claris chớp mắt liên hồi, và hất những lọn tóc đen cứ xõa xuống mắt nó. Nó loạng choạng đi xuống sườn núi. Nó cảm thấy hơi uể oải, và chóng mặt, không phải là cảm giác khó chịu, nó giống như đang ở trên một chiếc cầu trượt êm ái. Không ranh mãnh lắm khi ru ngủ mình như vậy...

Quay trở lại làng, nó đi tìm các anh và thấy họ trước sạp hàng của Chandra. Jad chạy về phía em gái.

- Em đã ở đâu vậy? Bọn anh tìm em khắp nơi!

- Tìm em làm gì? - Claris lơ đãng hỏi - Em... em đi dạo mà.

Những ý nghĩ cứ lơ mờ trong đầu, nó vừa cố nhớ lại những gì đã làm trong suốt buổi chiều vừa máy móc xoay xoay chiếc nhẫn quanh ngón tay. Chiếc nhẫn nóng lên. Thịnh thoảng điều đó vẫn xảy ra. Thấy anh trai chau mày, con bé quay về phía Chandra, lúc này đang đếm số lọ mứt chưa bán được.

- Chúng ta đã phải về rồi cơ à?

- Sao lại đã là thế nào? Chợ hôm nay thế là tan rồi, và cũng tốt vì bộ xương già nua của ta đang đòi hỏi nghỉ ngơi đôi chút. - Vú nuôi trả lời.

Ánh mắt linh hoạt, cử chỉ thoăn thoắt, chị thu dọn hàng lại. Tại những gian hàng hóa khác, những người bán hàng cũng vừa thu dọn hàng, vừa cố bán món cuối cùng cho những khách hiếu kì còn nấn ná. Bầu trời vẫn rất âm đạm, có thể có bão.

- Nếu muốn, ngày mai các con có thể lại đến đây với ta. Nhưng sẽ phải động chân động tay chút đấy nhé. Ta sẽ đem đến những lọ dầu, vì ta không thấy ai bán cả. Các con sẵn sàng dậy từ lúc rạng sáng chứ? Ta cần người trợ giúp để chuẩn bị nhãn mác cho các lọ dầu đó.

Chuyện kể của người bán giấy.

‘Ngủ ngon và mơ đẹp’, Chandra đọc tờ nhãn mà Claris vừa viết. ‘Rất hoàn hảo để chỉ hỗn hợp gồm cam ngọt, oải hương và dầu kinh giới đấy!’ Vú nuôi hoan hỉ thốt lên trong lúc dán chiếc nhãn đó lên một chiếc lọ nhỏ.

Bà vớ một lọ thứ hai, hươ qua hươ lại dưới mũi Claris, nó hà hít với vẻ thích thú.

- Đây là hỗn hợp của bạc hà pha tiêu và quýt đỏ, dùng khi trong người cảm thấy mệt mỏi, để tăng cường sức khỏe đấy... con hiếu không nhỉ?

Claris ngậm cán bút, vẻ nghĩ ngợi, rồi viết ‘Lông thú’. Chandra phá lên cười và ôm hôn con bé.

Vào ngày thứ hai của hội chợ, Claris và vú nuôi dậy từ rất sớm để chuẩn bị những lọ nhỏ đựng đầy dầu hoa và thảo dược. Jad và Ugh viết chữ xấu nên vú Chandra cử chúng đến nhà lão Sem để giúp lão xếp hàng lên xe ngựa. Đây là lần đầu tiên Claris không phản đối. Nó rất thích viết.

Chính nó đã đề nghị viết thêm một tựa đề thật hấp dẫn vào bảng thành phần hóa học của các hỗn hợp được ghi trên nhãn. Hỗn hợp ưa thích của Blaise, làm từ quế dùng để kích thích trực giác, được Chandra gán một cái tên khó coi ‘Nhện trên trần nhà’.

Họ hả hê đùa vui, mà không nghe thấy tiếng Blaise đi vào bếp.

- Ô hô! Bà lấy hết cả kho ra bán à?

Chandra nhún vai.

- Ồ! Vài lọ nhỏ nhất thôi... Yên tâm đi, lão cú già ạ, tôi đã cố tránh để không đụng vào những cái lọ ghê tởm của ông đâu, toàn mạng nhện và nước dãi cóc thôi.

- Nước dãi cóc ư? - Claris hỏi lại trước khi hiểu rằng đó chỉ là một câu nói đùa. Bị bắt quả tang vì quá thơ ngây, con bé cắn môi. Blaise ném cho nó một ánh mắt hóm hỉnh và tiếp tục:

- Hôm nay tôi sẽ lục lọi gian hàng của lão bán sách cũ.

- Á hà... - Chandra lẩm bẩm.

- Claris, con có thể đến gặp ta ở đó, chúng ta chắc chắn sẽ tìm thấy vài tác phẩm khiến con quan tâm đấy. Mình hẹn nhau sau bữa trưa, khi các người hăn sẽ bán hết số 'Lên chín tầng mây' này nhé. - Ông ranh mãnh đọc qua vai cô bé.

• • •

Ở chợ, những lọ dầu của Chandra bán chạy như tôm tươi. Claris tỏ ra là một người bán hàng khéo léo. Nó đã có ý tưởng cho khách hàng dùng thử mà không lấy tiền, bôi vào cổ tay họ loại 'Những cánh tay của Morphée(6)', hay 'Đôi mắt trước những cái lỗ' để họ tự đánh giá nhanh và cần trọng về sản phẩm. Họ tặng con bé một chiếc ruy-băng hoặc một nụ cười.

Claris hân hoan nói chuyện với người này người kia, khoái trá về sự bí ẩn ngự trên mỗi khuôn mặt xa lạ. Cái vỏ bọc 'người bán hàng' tạo cho nó sự tự tin nhưng nó có vẻ quan tâm tới những phụ nữ hơn. Một bác thợ đóng giày có gương mặt như búp bê phàn nàn:

- Còn tôi thì sao? Tôi không có quyền đó hả? Tôi cũng cần chút gì đó để phấn chấn lên chứ! Hãy nhìn những đôi giày cũ mà họ nhờ tôi làm lại để này!

Claris tủm tủm cười khi nhìn tình trạng chiếc giày ông ta cầm trên tay.

- Cháu rất tiếc, thưa ông. Cháu chẳng còn gì đáng kể cả, phải đến gian hàng nhà cháu thôi.

- À, con bé ranh ma, người thợ cười ha hả. Cháu biết mời chào khách hàng

đấy chứ?

Ông lau tay lên tấm tạp dề da và đặt giày xuống.

- Ta muốn đề nghị cô bé thế này: ta cần nghỉ ngơi, vì vậy ta tặng cháu một cốc sôcôla... với một nhúm gia vị của nhà ta, ông nói thêm khi nhìn thấy đôi mắt Claris sáng lên lấp lánh. Và sau đó, cháu sẽ nói cho ta gian hàng của cháu ở chỗ nào. Bắt tay đồng ý nhé?

Claris đập vào bàn tay to xù chai sạn.

- Đồng ý. Ở... hình như cháu vẫn còn một ít loại ‘Thuận buồm xuôi gió’ nữa. Ông đồng ý chứ?

Một lát sau, vắt vẻo trên chiếc ghế đẩu lênh khênh bên cạnh người thợ giày, hít thở mùi hương của hồ và da, Claris nhắm nháp cốc sôcôla.

- Ông từ xa đến à?

Ông chỉ cho cô bé chiếc mũ nhỏ hình tròn trên đầu mình, và Claris chợt nhận ra rằng nó đã nhìn thấy rất nhiều đàn ông vận trang phục tối màu đội cùng kiểu mũ như thế.

- Làng Tử Địa chỉ cách đây chừng trăm cây số theo đường chim bay thôi. Nhưng những con đèo đáng ghét khiến lộ trình trở nên rất khó khăn. Mặc dù đã có con đường mới, nhưng vẫn phải mất một tuần mới tới nơi. Cháu biết thung lũng Tử Địa không?

Claris lắc đầu. Người thợ rút một cái chai dẹt nhỏ trong túi ra, và rót đầy ly của mình. Ông nhấp một ngụm và tặc lưỡi khoái chí.

- Ta phải thừa nhận là trên đường đi ta đã ghé qua làng Hồ Phách Cổ. Con trai ta đang học nghề tại một nhà thuyền chim ở đó. Và ở đó, còn có cái này trợ giúp nữa, - Ông thú nhận trong lúc vỗ vào cái chai, - nên ta đã nấn ná nhiều hơn so với dự kiến. Cháu biết làng Hồ Phách Cổ chứ?

Lại một cái lắc đầu, lần này thì có chút bực mình. Với dáng vẻ hiền từ, ở người thợ đóng giày vẫn toát lên sự thông minh.

- Cháu bao tuổi rồi, cô bé?

- Mười hai mùa trăng ạ.

- Bằng tuổi với con gái Zélie của ta.

- Bạn ấy cũng ở đây ạ? - Claris hỏi.

- Không, nó phải làm việc. Nó vừa mới bắt đầu học việc tại nhà dì nó, làm

nghe dệt. Dệt và màu sắc, đó là nghề nổi tiếng của làng Tử Địa. Chúng ta đã biến màu sắc thành một thứ ngôn ngữ đặc biệt. Ta có thể nói cho cháu nghe rất nhiều điều về một ai đó tùy theo cách ăn mặc và màu sắc trên người họ.

- Nhưng các ông toàn mặc màu đen!

- Đúng vậy, người thợ cưỡi. Ở chỗ ta, đàn ông mặc đồ tối màu, một kiểu kín đáo thôi, ta nghĩ thế. Nhưng phụ nữ và trẻ em có quyền trưng diện tất cả các màu.

Claris đưa mắt tìm kiếm trong đám đông những màu sắc rực rỡ ánh lên từ các bộ váy nhiều tầng của những người phụ nữ làng Tử Địa. Nó thờ dài.

- Cháu chưa bao giờ ra khỏi Salicande, đúng không? - Người thợ đóng giày nhẹ nhàng hỏi.

Claris không đáp. Đôi lông mày của nó chau lại thành hình dấu hỏi. Nó đang suy nghĩ. Cha nó chưa bao giờ nói về chuyện học nghề. Ông sẽ giữ nó lại lâu dài suốt đời sao? Cuộc đời nó... Lần đầu tiên Claris nghĩ tới 'cuộc đời mình'. Nó hít một hơi thật sâu và ngồi thẳng người trên chiếc ghế đầu. Cuộc đời mình... Đó là cuộc đời nó, cuộc đời ấy thuộc về nó.

Nó nhìn xung quanh, thấy những đứa con trai con gái bằng tuổi nó đang làm việc sau những gian hàng. Nó nghĩ tới Nim, người học việc bé nhỏ của vú Chandra, chỉ mười ba mùa trăng. Và Sanson, người coi ngựa, cũng mới mười bốn! Và cậu ấy đã làm việc, tự do đi lại giữa lâu đài và làng, tự do leo lên tất cả những chú ngựa mà chẳng phải giấu giếm gì. Còn nó, nó chưa bao giờ rời khỏi Salicande, chỉ mới ra khỏi lâu đài thôi! Nó chẳng biết gì về những điều quan trọng cả, thậm chí còn chẳng biết những người đàn ông ở làng Tử Địa được nhận ra nhờ chiếc mũ trắng của họ, còn những người phụ nữ thì qua màu sắc của váy.

Nó nở một nụ cười rạng rỡ nhất với người thợ giày:

- Làng Tử Địa chắc phải tuyệt lắm... Ở đó có mưa nhiều không ạ?

Theo sau đó là một cuộc nói chuyện thật hấp dẫn mà Claris có cảm tưởng nó khám phá được nhiều điều hơn một năm học với thầy Blaise. Chỉ khi có một phu nhân dẫn con gái đến quấy quả người thợ đóng giày để mua đôi giày lễ hội thì con bé mới chào từ biệt trong tiếc nuối.

Nó lững thững đi dạo, ngắm những khách bộ hành với một con mắt khác.

Đằng sau mỗi một người phụ nữ, mỗi một người đàn ông đến từ nơi khác, hiện ra một ngôi làng xa lạ, những phong tục khác nhau, những câu chuyện mới mẻ. Trong lúc tất cả những thông tin này va đập nhau dưới cặp lông mày vẫn luôn chau lại của nó, Claris bắt đầu đi tìm thầy Blaise.

Chương 5

Cửa hàng Aleph.

Ông già mù Bahir Borges.

Cửa hàng của ông chủ hiệu sách cũ nằm ở đầu kia ngôi làng, trong một hẻm nhỏ yên bình. Một bảng hiệu cũ đã mờ non nửa, vẽ hình cuộn giấy đang lăn, tại đó một chiếc bút lông ngỗng viết tên cửa hàng ‘Aleph’ được gắn phía trên một cánh cửa đã bị mọt.

Claris đẩy cửa, làm chiếc đồng hồ gió réo lên, bước vào một căn phòng chìm trong bóng tối lờ mờ. Khi mắt đã quen dần với bóng tối, nó nhận ra mình đang đứng giữa toàn sách là sách và những cuộn giấy da. Sách ở khắp nơi, được xếp gọn gàng trên giá, chồng đống trên mặt đất, trưng bày trên những kệ đọc, chất đống trên các mặt bàn và những bàn tròn một chân.

Cũng có thứ khác nữa, những đống có hình thù khác nhau đặt rải rác đây đó. Tiến lại gần một trong đám ấy, nó nhận ra đó là một viên hốc tinh lốm bọc pha lê tím. Từ góc tối của căn phòng vang lên một giọng nói tinh nghịch:

- Màu gì?
- Gì cơ? - Claris ấp úng trong lúc tìm xem giọng nói phát ra từ đâu.
- Màu nào của hốc tinh đã thu hút sự chú ý của cháu vậy?
- Ờ... màu tím, chắc thế ạ.
- Tại sao lại ‘chắc thế’? Là màu tím hay không phải màu tím?

Giọng nói rất khiêu khích.

- Là màu tím.
- Ồ, đừng có rẽ đám quá nhanh như thế... Cháu đã nhìn thấy những màu gì khác nữa hả? Hay đúng hơn, cháu đã cảm nhận được những màu nào khác?

Trong lúc đang nghĩ Ông ấy đang nói linh tinh gì vậy?, thì Claris bỗng nghe thấy tiếng mình trả lời:

- Đen. Hồng. Và xanh lơ.

- Khá lắm! Không chỉ có một màu duy nhất đúng không? Lại gần đây nào, cô bé, ta mù, nhưng không phải là kẻ ăn thịt người đâu!

Claris tiến vài bước về hướng tiếng nói. Đằng sau một chiếc bàn phủ đầy dụng cụ và da thuộc, ông Borges đang ngồi đóng một cuốn sách. Đôi bàn tay to xù khéo léo lướt trên tấm da marocanh nâu bọc ngoài cuốn sách.

- Ồ... cháu chào ông ạ. Cháu tìm thầy Blaise, người ta bảo cháu là thầy ấy đang ở đây. Cháu là...

- Claris de Salicande, con gái của Eben và Sierra. Ta biết rồi.

Sự im bật sững sốt của Claris gây nên một tiếng cười nhẹ và thú vị.

- Người ta không chỉ nhìn bằng đôi mắt, cháu hiểu không... Ta đã biết rất rõ bố mẹ cháu và cháu... Cháu phát ra một dao động năng lượng rất giống với mẹ cháu.

Claris cứng người khi nghe nhắc tới mẹ, nhưng không thể không băn khoăn tự hỏi về cái được gọi là ‘một dao động năng lượng’: một phẩm chất hay một nhược điểm nhỉ?

- Vả lại, ông bạn già Blaise của ta thường xuyên nói về cháu. Có vẻ như cháu là một độc giả lớn, và là một kiếm sĩ tài năng. Hai điểm mạnh đó hiếm khi kết hợp cùng nhau. Ta tự hỏi liệu một ngày nào đó, ta có vinh dự được cháu đến thăm hay không?

Ông già mù đặt cuốn sách mà ông đang đóng lên bàn, đứng dậy, và bước vòng qua bàn. Cao và mảnh khảnh, ông đứng rất thẳng, nhìn chăm chăm phía trước mặt mình. Đôi mắt trống rỗng như hai cái giếng tối đen, được khóa lấp bởi giọng nói và tiếng cười nồng ấm của ông. Ông có mái tóc xoắn trắng như cước, và chòm râu muối tiêu, nó chắc cũng đã từng đen huyền hệt như đôi lông mày rậm rạp của ông. Ông ngả người chào.

- Ta là Bahir Borges, rất hân hạnh vì cuộc gặp gỡ này.

Claris cũng nghiêng người một cách gượng gạo, quên mất là ông không thể nhìn thấy nó. Nó rúng động bởi sự đường bệ và hào hiệp của nhân vật này. Chưa một ai coi trọng nó như vậy. Người đàn ông nở nụ cười rạng rỡ và hỏi:

- Cháu thích may vá chứ?

- O, vâng... Đúng ra là không thật thích đâu ạ. Thực ra, cháu ghét may vá.
- Claris thốt lên, làm cho nụ cười của Borges càng rạng rỡ thêm.

- Ông Blaise không còn ở đây nữa. Ông ấy đến thăm ta hồi trưa, rồi lại đi. Ông ấy gửi ta con mèo, và hứa sẽ quay lại vào cuối ngày. Nhưng qua bên kia đi. Cháu dùng một cốc jabou ép nhé?

Vẫn tiếp tục chuyện trò, ông chủ hiệu sách đi về cuối phòng. Claris tự nhủ bằng phép lạ gì mà ông ấy không bị vướng chân vào đồng sách và những cuộn giấy da xếp bừa bộn lộn tùng phèo hết lên thế này. Ông ta đi lại trong đồng ngỗng ngang của hiệu sách một cách thoải mái đến ngạc nhiên.

- Ta buộc phải di chuyển trong bóng tối, nhưng ta thích cảm nhận ánh sáng trên mặt ta, ông già mù vừa nói vừa mở cửa.

Claris không thể kìm nổi một tiếng kêu ngạc nhiên hoan hỉ. Cửa quay ra một cái sân sau nhỏ rợp bóng cây và đầy hoa nở. Một giàn kim ngân và nho xanh hình vòm dựa vào một trong những bức tường, bên dưới là một chiếc ghế băng và một cái bàn thấp, trên đó một bình pha lê hình như đang đợi sẵn. Giàn hoa đối diện với khu vườn nhỏ nhưng đẹp tuyệt vời, có một vòi nước róc rách chảy. Trên phiến đá mát lạnh cạnh bồn nước, con Xám đang ngủ, nằm ngửa một cách thoải mái. Nó gừ gừ mãi nguyện khi được Claris vuốt ve phần lông sáng màu hơn ở bụng, nhưng không thèm mở mắt ra.

Bahir Borges ngồi xuống ghế băng và với những động tác chính xác đến lạ lùng, ông rót đầy hai cốc nước ép trái cây tươi. Ông đưa cho Claris một cốc, và thích thú hít hà mùi hương thơm của cây hoa đình.

- Chà, nghỉ ngơi chút đã! Cả ngày ta không được ngừng tay. Phiên chợ này mọi người ra vào không ngớt, ngắm thì nhiều nhưng mua thì ít. Tuy vậy, ta cũng đổi một cuốn từ điển lấy một đôi thỏ rừng đẹp. Kèm với nấm và rau thơm, chúng sẽ ngon tuyệt đấy!

Ông chìa tay về phía chiếc khay gỗ lớn chứa cát cực mịn, trên đó đặt những mẫu đá khác nhau. Một cái cào bé xíu đặt cạnh đó. Ông đưa tay lướt nhẹ qua những viên đá và sau chút lưỡng lự, liền đổi chỗ của chúng. Rồi Borges cào cát vun đầy quanh những hòn đá.

- Cách bài trí mới này có màu gì vậy, Claris?

- Gì ạ? Cháu không hiểu?

- Có đấy, cháu đã hiểu rất tường tận. Cháu nghĩ tới màu gì khi nhìn sự sắp đặt mới của những viên đá này trên cát hả?

- Ơ... Trắng ạ.

- Ủmmm... đồng ý. Trước đó là màu ghi, đúng không?

- Tại sao ông lại hỏi cháu điều đó? Ý cháu là tại sao ông toàn nói về màu sắc khi mà...

Con bé nín bật, lúng túng.

- ... ta không nhìn thấy chúng chứ gì? - Borges nói nốt câu.

- Vâng, Claris thì thầm.

- Cháu quan tâm đến những viên đá chứ, Claris?

- Cháu chẳng biết gì về chúng cả.

- Thật đáng tiếc... Cháu hãy nhìn xem, trong cái sân nhỏ này tập trung đủ bốn thành phần ngự trị thế giới sống: khoáng vật, thực vật, con người và... động vật, ông chủ hiệu sách nói nốt câu trong lúc dùng đầu bàn chân cù lên người con Xám.

- Cả bốn yếu tố nữa, phải không ạ? - Claris bổ sung. Chúng ta có nước, không khí, đất... chỉ thiếu lửa...

- Ồ, có thể cháu có khá nhiều lửa trong mình, vì thế chúng ta có thể coi yếu tố này cũng đang hiện diện ở đây... - Borges cười.

Ông khéo léo chuyển từ chủ đề này sang chủ đề khác. Claris hăng giọng.

- Chúng ta vừa nói về màu sắc...

- À, ừ, màu sắc...

Bahir Borges uống một ngụm nước ép. Chiếc cốc đựng lượng chất lỏng màu đỏ sẫm, bất chợt có tia sáng rọi vào trong giây lát. Màu xanh, Claris nghĩ thầm.

- Cháu biết không, ta không phải bị mù bẩm sinh. Trong hai mươi mùa trăng đầu tiên của đời ta, màu sắc thậm chí còn là thứ quan trọng đối với ta. Có thể nói ta đã dành rất nhiều thời gian nghiên cứu chúng. Khi mất đi đôi mắt, ta đã phát hiện ra rằng ta không phải vì thế mà mất đi màu sắc. Chúng luôn đi cùng ta. Con người, từ ngữ, thời tiết xấu đẹp, năng lượng hay ấn tượng tỏa ra từ một đồ vật hay từ một con người, một bài hát, một nụ cười, một nỗi đau, tất cả đều có một màu sắc nào đó. Và ta cũng nhận ra rằng, khi

ta hỏi ai đó ‘màu gì’ ở một vật nào đó, nếu họ trả lời tự nhiên, không suy nghĩ, thì họ thường cho ta câu trả lời gần giống với màu ta cảm nhận... Nó thường là màu mà người ta không nhìn thấy...! Đó là một trò chơi, theo một nghĩa nào đó, và trò chơi này rất bổ ích đấy.

- Lúc này, cháu có gặp một người đóng giày, ông ấy cũng nói với cháu những điều gần như thế này.

- A ha! Sự đồng điệu đấy! - Borges tuyên bố bằng một giọng phấn chấn.

- Là cái gì?

- Điều xảy ra khi có nhiều sự kiện có vẻ như không liên quan gì đến nhau nhưng lại chĩa về cùng một hướng. Chỉ cách nhau rất gần, gần như đồng thời, ông thợ giày và ta cùng nói với cháu về màu sắc. Chúng ta không biết nhau, chúng ta rất có thể cũng không có chung mối quan hệ với màu sắc? Cái gì kết nối chúng ta đây?

- Cháu ư?

- Hoàn toàn chính xác! - Borges kêu lên. Ta có thể hình dung được Claris à, rằng cháu, ở một khía cạnh nào đó, đã tạo ra những cuộc chuyện trò này vì những lý do có thể cháu đã quên đi nhưng chúng thuộc về cháu đấy?

Claris lắc đầu.

- Không phải cháu là người khơi ra chủ đề.

Borges không đáp, ông vuốt ve con mèo. Vẫn luôn miệng nói chuyện, Claris nhìn ngấm xung quanh.

- Nơi này rất đẹp, rất yên tĩnh nữa... ông nhỉ?

- Cái sân này màu gì vậy? Chủ hiệu sách ranh mãnh hỏi ngay.

- Vàng óng ả! - Claris thốt lên - Và trắng nữa!

Borges cười với nó.

- Còn cửa hàng? Cũng vàng óng ả?

- Không hề! Đúng hơn là màu nâu, đỏ sẫm, xanh nước biển...

- Ta hiểu, Borges khoái chí bẻ lại. Cháu muốn nói với ta một cách lịch sự rằng cái sân xinh xắn vì gọn gàng, đúng không? Ngược hẳn với cửa hàng chứ gì? Cháu không tin là cháu thấy sân lại càng có vẻ... vàng hơn khi cửa hàng tối hay sao?

Ông ấy đặt những câu hỏi kỳ cục, Claris nghĩ và trả lời bằng một câu hỏi

khác:

- Ông đã làm thế nào để không bị vấp vậ, và làm thế nào ông có thể là chủ hiệu sách nếu ông bị mù? Ồ, cháu xin lỗi, - nó tiếp tục, - cháu không muốn là kẻ thô lỗ đâu.

- Không hề. Ta bị mù, đó là thực tế. Cháu không xúc phạm ta khi nói điều đó. Nhưng ta không chỉ bị mù.

- Ý ông là gì?

- À, ý là theo cách của ta... ừm... nhìn mọi thứ, thì trước tiên, ta là một người đàn ông. Ta cũng là một người chồng, một người cha, một người anh. Sau đó, ta cao lớn, đẹp trai và rất thông minh. Điều này làm cháu thấy buồn cười phải không? Đôi khi ta cũng hài hước mà. Xem còn gì khác không... Vợ ta hẳn sẽ nói rằng ta là một tay chơi tồi, hay ngáy... Ta đã bỏ qua điều đó và những điều tốt đẹp nhất. Bởi vì ta cũng là một thi nhân mà! Mù lòa định dạng ta nhưng không hủy hoại ta được.

- Và ông còn đọc sách nữa! Thầy Blaise nói ông đã đọc tất cả.

Borges vượt râu với vẻ hài lòng.

- Blaise chỉ được cái phóng đại...

- Cháu xin lỗi vì tò mò, nhưng cháu muốn biết ông làm gì với những quyển sách?

- Như ta đã nói với cháu đấy, mắt của ta mù từ từ. Ta đã tạo cho mình thói quen là không nhìn nữa. Ta đã chọn những quyển sách mà ta thích hơn cả, và đọc thuộc lòng. Một kiểu thư viện trong đầu rất lí tưởng. Khi làm như vậy, ta nhận thấy rằng, rốt cục, ta luôn muốn đọc lại những quyển sách đã đọc.

Claris vui vẻ nói:

- Cháu hiểu rồi ạ! Khi ta đọc lại cuốn sách mà ta yêu thích, nó còn thú vị hơn khi đọc lần đầu.

- Hoàn toàn đồng ý. Nói vậy thôi, chứ một số cuốn mới ra thì thi thoảng vẫn được đón nhận hồ hởi. Đôi lúc ta có may mắn khi một khách hàng hoặc một người bạn thân tặng cho món quà là ngòi lại đây với ta để đọc cho ta nghe vài trang.

Ông Borges ngừng nói. Họ chìm trong im lặng giây lát, lắng nghe tiếng nước chảy róc rách. Claris cảm thấy thoải mái. Ông Borges khiến nó nhớ đến

thầy Blaise, nhưng ông ít vẻ châm chọc hơn.

Con bé run run hỏi:

- Cháu có thể đến không ạ?

- Gì cơ?

- Cháu có thể đến đọc cho ông nghe?

- Ta sẽ rất lấy làm hân hạnh, thừa tiểu thư, ông Borges vừa nói vừa nghiêng người một cách lịch sự, tạo cho Claris cảm giác dễ chịu khi được tôn trọng.

- Để bày tỏ sự biết ơn, ta có thể cho cháu mượn vài quyển sách chẳng?

- Ông có cuốn nào nói về thế giới không? Ví như Tử Địa, Hồ Phách Cổ, ông hiểu điều cháu muốn nói chứ?

Borges cười thẳng thắn:

- Chúng ta chắc phải tìm thấy cái gì đó! Và chúng sẽ mở rộng thế giới của chúng ta, rộng lớn hơn vùng Ba thung lũng nhiều.

- Tôi đang nghe thấy gì thế này? Lão không định đánh cắp cô học trò của tôi đấy chứ, hả lão già bất lương kia?

Như thói quen của mình, Blaise chẳng biết từ đâu hiện ra, tươi cười, đứng trước cửa. Ông nồng nhiệt ôm hôn ông bạn già, và nháy mắt với Claris. Con Xám lập tức tỉnh giấc và nhảy lên đùi ông chủ. Ba người nói chuyện thêm một lúc, rồi Blaise và Claris chào ông chủ hiệu sách để rời khỏi cửa hàng.

Những ẩn nhân Abdiquant.⁽⁷⁾

Những chủ hiệu lần lượt đóng cửa quầy để nghỉ đêm. Đám thợ thủ công làng Tử Địa và Hồ Phách Cổ sửa soạn, người thì về trại mà họ cắm nghỉ tạm, người thì về nhà dân làng, những người cho họ trọ nhờ. Khi tiến về phía gian hàng của Chandra, Blaise và Claris bị chặn lại do một nhóm người tụ tập làm tắc nghẽn con đường chính. Tò mò, Claris tiến lại xem.

Đám người hiếu kì vây quanh hai người đàn ông. Trên tay họ là một loại đàn xi-ta và họ đang đánh những hợp âm lạc điệu, ứng tác những khúc hát châm biếm khắp khiêng, nhắm vào một trong những khán giả đứng xem. Chẳng có gì là ca ngợi nhưng khá nhộn và đám đông cười thỏa thích. Claris

kéo tay áo của Blaise.

- Họ là người hát rong ả?

- Có thể coi như thế... Con có nhìn thấy hình con sói đen được xăm trên mu bàn tay họ không? Đó là dấu hiệu của những người Abdiquant đấy.

- Những người Abdiquant ư? Con nghĩ đó là những thầy tu chỉ sống trong rừng thôi kia mà?

- Những người Abdiquant là những người đàn ông hay đàn bà đã từ chối đời sống xã hội, từ bỏ mọi luật pháp, từ bỏ mọi trách nhiệm với cộng đồng. Họ không phải là thầy tu dù rất nhiều người trong số họ hiến mình cho sự nhập định và tu luyện khổ hạnh trong cuộc tìm kiếm sự thanh thản của tinh thần. Điều mà theo ta hai người này không có.

- Họ được phép đến đây à?

- Họ tự nguyện tách khỏi đời sống xã hội, nên họ không bị loại trừ. Dầu sao họ cũng rất hiếm khi đi vào làng. Phần lớn sống ẩn dật trong rừng. Theo ta hai gã này chỉ còn giữ được hình xăm của Abdiquant thôi, còn họ từ lâu đã từ bỏ... từ bỏ rồi! Này, Jad và Ugh đến kìa...

Hai cậu bé đến nhập hội với họ và ba đứa trẻ bắt đầu thi nhau kể về những gì đã xảy ra với mình trong ngày. Chúng thu hút sự chú ý của hai ẩn nhân Abdiquant, vừa đến đứng sững trước mặt chúng, nụ cười chọc ghẹo trên môi, điên cuồng gảy đàn. Nhưng hợp âm đầu tiên lại chẳng kéo theo hợp âm nào khác. Hai người đàn ông nhìn chăm chăm vào cặp song sinh, như thể họ đang nhìn thấy ma. Những con mắt bỗng đồng loạt đảo tròn, cơ thể run lên, họ bắt đầu lắc lư từ trước ra sau, nhập vào một kiểu hát với một chất giọng đơn điệu:

Điều bị giấu kín sẽ lộ ra

Điều bị từ chối sẽ nổ ra

Thiên thần sẽ lại được tìm ra

Từ quá khứ và tương lai Người sẽ lộ ra

Kết nối những đứa trẻ bị chia rẽ

Những kẻ mộng mơ sẽ tỉnh giấc

Những kẻ tỉnh giấc sẽ hoàn thành sứ mệnh.

Trước khi đám trẻ sững sờ kia kịp phản ứng thì một người tóm lấy tay Jad,

người kia tóm tay Claris, và họ đặt những bàn tay ấy lên đầu họ trong cử chỉ truyền thống của sự ban phước. Họ khóc và nhắc đi nhắc lại:

- Tiên tri, tiên tri, tiên tri...

Cuối cùng, khi đã trấn tĩnh lại, Blaise kéo cặp song sinh về phía mình, tách xa chúng khỏi hai ả nhân Abdiquant lúc này đang vừa tiếp tục niệm kinh vừa lắc lư. Một kẻ hiếu kì rí tai người bên cạnh:

- Những người Abdiquant này đã thực sự bị khơi mồi đấy!

Đám khán giả ngỡ thêm một trò đùa nữa, liền ném những đồng xu xuống chân hai người Abdiquant rồi giải tán. Không để lũ trẻ có thời giờ đặt một câu hỏi nào, Blaise xua Ugh về giúp mẹ, và kéo hai anh em song sinh lên xe ngựa của lão Sem trở về lâu đài. Ông quát chúng không cần đợi mình và quay đi thật nhanh. Cặp song sinh không có lựa chọn nào khác là vâng lời.

Thùng rượu rò.

Blaise một mình trở lại phố chính, ông sục sạo tất cả đường lớn, đường nhỏ nhưng vô vọng. Hai người Abdiquant đã biến mất. Blaise vừa tiến về phía quán rượu của làng, vừa càu nhàu trong đầu: Thề có bộ ngực của Nữ thần! Điều ám muội này là gì vậy? Tại sao họ lại đổ đôn cho bọn trẻ nhỉ? Họ hành động như thế họ biết rõ chúng vậy.

Ở tiệm 'Thùng rượu rò' cũng giống như trên các con đường làng, chẳng có dấu hiệu gì của những người Abdiquant. Tiệm cà phê tràn ngập tiếng cười nói vui vẻ của đám lái buôn đến giải khát và trao đổi tin tức trong vùng Ba Thung Lũng. Đây là châu chiêu đái của ông chủ tiệm. Ông rót đầy thứ rượu kích thích làm nên sự nổi tiếng của Salicande vào những chiếc cốc bằng thiếc.

Blaise chào ông chủ tiệm, lấy một cốc rượu trên quầy, nhằm hưởng được chiếc ghế đẩu trong một góc tối của quán. Rượu mạnh và thơm mùi trái cây. Ông chủ đã đãi khách một thùng rượu ngon. Chính lúc ấy, không xa Blaise, hai người thợ thủ công Salicande đang lo lắng cho vụ thu hoạch nho sắp tới.

- Nếu không có nắng thì rượu sẽ hỏng mất...

- Ừa, có thể sẽ không hỏng nếu ta thu hoạch sớm. Nhưng men sẽ không lên được...

- Tôi cũng thấy điều đó, chúng ta sẽ toàn thất bại thôi!

- Không được ngon như loại này! Ê, Bor, rượu của anh ngon lắm!

Miệng cười tươi, ông chủ tiệm mang bình rượu đến và phục vụ hai người thợ. Rồi ông mời Blaise.

- Cảm ơn Bor, tôi vẫn còn đây. Đúng là rượu ngon thật... Phiên chợ này thế nào?

- Mở đầu khá tốt. Những người bán hàng than thở vì trời mưa, nhưng với tôi lại là hay. Khi trời mưa, mọi người cần chỗ trú chân. Và khi trú chân ở đây, thì họ uống!

Và khi uống họ sẽ tuôn chuyện, Blaise nghĩ, đầu gục gặc.

- Không có kẻ càn quấy chứ?

- Vẫn chưa có. Phải chờ hết một tuần đã, thường thì vào lúc cuối sẽ lộn xộn hơn. Tạm thời bây giờ rất yên bình. À, lúc này có hai gã xộc vào đây như thể bị ma đuổi vậy.

- Ma đuổi ư?

- Phải, theo họ nói thì họ là những người Abdiquant. Hình như họ đã lên cơn nhập đồng ngay giữa chợ. Họ đến đây và cứ hoa chân múa tay kể rằng đã nhìn thấy quỷ dữ hay thiên thần gì đó. Quỷ dữ hay thiên thần thì cũng thế mà thôi, đúng không?

Blaise gật gù và chìa chiếc ly ra:

- Anh đã đãi họ một cốc chứ?

Bor nhún vai trước khi nói thêm với vẻ tốt bụng:

- Như tất cả mọi người thôi! Tôi không thể từ chối họ một ly nhỏ, họ có vẻ bị rúng động mạnh. Sau đó, khách hàng bắt đầu kéo đến nên tôi không để ý đến họ nữa, tôi thậm chí còn chẳng biết họ đi khi nào. Khi tôi tìm họ thì họ đã biến mất rồi. Tôi cũng chẳng cần đuổi theo họ làm gì? Họ luôn mồm nói về trò phù thủy hay yêu pháp gì đó.

Một tiếng cười vang lên cắt ngang lời chủ quán. Một lái buôn đẩy đà của thung lũng Tử Địa cười tươi tiến đến. Ông ta gật đầu chào họ và đặt chiếc cốc không lên quầy.

- Không phải ‘trò phù thủy’, mà là ‘lời tiên tri’. Nếu đó là những ẩn nhân Abdiquant, thì họ nói về lời tiên tri của Thiên thần đấy.

- Sao ông biết? Ông là ẩn nhân Abdiquant chắc? Nghe chẳng có vẻ gì như thế nhỉ! - Bor chọc ghẹo ông ta và chạm ngón tay lên cái bụng tròn trĩnh của khách.

- Không phải tôi đâu! - Người lái buôn vừa la lên vừa nhẹ nhàng xoa bụng. Nhưng cháu trai của một bà hàng xóm nhà dì tôi, đã từng là ẩn nhân Abdiquant trong một thời gian. Tôi chắc là cậu ta chỉ muốn trốn việc ở trang trại thôi. Gã đó còn trẻ và không chịu được cuộc sống trong rừng, ăn toàn quả dại và quả sồi như lũ lợn lòi. Ngay từ Kỳ Trăng đầu tiên, cậu ta đã phải mò về với cha mẹ, trông như một thanh củi khô, gầy gơ xương!

Ông chủ tiệm cười phá lên và Blaise cũng cười theo. Những người khách còn lại nghĩ họ có câu chuyện hay nên vênh tai lắng nghe. Bor rót đầy cốc cho người kể chuyện và ông ta lại tiếp tục:

- Gã đó suốt ngày ba hoa về những ẩn nhân Abdiquant, phong tục và truyền thuyết của họ. Cậu ta kể rằng một đêm trăng sáng, cách đây rất lâu rồi, tất cả bọn họ cùng có một giấc mơ trong cùng một thời điểm. Hôm sau cũng thế, và hôm sau nữa cũng vậy, trong suốt bảy ngày liền! Trong giấc mơ đó, họ nhìn thấy một Thiên thần...

Người lái buôn ngừng giãy lát, nhấp một ngụm rượu, chĩa ngón tay lên trời để tăng thêm sự hồi hộp, mọi người dán mắt vào miệng ông.

- Rượu ngon quá! Ừ đúng rồi, một thiên thần... Nhưng chú ý nhé, không phải thiên thần bình thường đâu, Một Nữ thần kia đấy! Một người đàn bà đẹp, rất đẹp, đẹp tuyệt vời, với những đôi cánh. - Người lái buôn nói với họ.

- Rõ là đàn bà. - Tiếng ai đó bình luận. - Không thể ngăn mình suốt ngày luyên thuyên, ngay cả trong mơ!

Đám khán giả nghe chuyện, toàn đàn ông, cười ồ ồ ý nhị.

- Như anh nói đấy, - người lái buôn tiếp tục, cảm thấy khối cử tọa đang dần rã đám... - và người đàn bà nói với họ, luôn luôn lặp lại cùng một chuyện. Họ coi lời nói của nàng là lời tiên tri của Thiên thần, và họ sùng bái như một bài kinh. Từ đó, họ cứ đợi nàng quay lại...

- Chắc chắn rồi, nàng sẽ quay lại thôi! Trong giấc mơ của họ ấy mà! - Tiếng ai đó cất lên và lại gây ra một trận cười.

Blaise đã nghe đủ thông tin. Ông kín đáo lách ra cửa và bỏ đi. Màn đêm

ấp bàn tay ẩm ướt và lạnh giá của nó lên gáy Blaise, xóa sạch hơi ẩm dễ chịu của quán cà phê. Ông kéo cổ áo khoác lên và hối hả rảo bước về phía cổng làng.

Via hè lát đá vắng tanh của làng Salicande phản chiếu ánh sáng nhấp nhóa tỏa ra từ những chùm đèn nền sau những ô cửa sổ khép của các ngôi nhà. Blaise cảm thấy ghen tỵ với những người dân đang quây quần bên mâm cơm gia đình, và trong khoảnh khắc, ông những muốn quay lại quán ‘Thùng rò’ để ăn một chút gì đó. Không. Ở đó quá ồn, với lại mình đã uống khá nhiều.

Ông luồn tay vào túi áo lấy ra một lọ dầu, nhỏ vài giọt rồi xoa lên cổ tay và gáy. Gừng và húng sẽ giúp ông át đi hơi rượu để vượt bảy cây số về lâu đài. Cuốn chặt áo khoác quanh người, ông rời làng. Đi bộ giúp người ta suy nghĩ tốt hơn.

• • •

Đại quan không biết điều gì khiến ông ngán ngẩm nhất: chuyện cặp song sinh gặp những ẩn nhân Abdiquant, hay chuyện một người buôn bán chẳng danh phận lắm của làng Tử Địa lại biết những điều mà chính ông mù tịt. Nhân vật đàn bà có cánh đánh thức trong ông một kỷ niệm mơ hồ. Vậy đó là chuyện gì nhỉ? Ông đã nghe nói về thiên thần này khi nào nhỉ? Mặc dù rất cố gắng, nhưng Blaise không nhớ nổi. Ông đói, lạnh và mệt nữa.

Tâm trí rã rượi của ông bỏ rơi dần câu hỏi khiến ông nhức nhối rồi bắt đầu chập chờn theo từng mảnh vô định. Vầng trăng lưỡi liềm lá lướt chẳng soi tỏ gì, nhưng ông thuộc con đường này như lòng bàn tay. Khi về đến lâu đài, ông sẽ lao thẳng vào nhà bếp. Trên lò than hồng luôn có một nồi hầm. Chandra đã nhận ra rằng đậu lăng hầm với thịt mỡ có tác dụng kỳ diệu lên tính khí ngài Công tước chuyên thức khuya. Một miếng thịt hầm như kèm một lát bánh mì sẽ thật tuyệt vời... Nghĩ đến Blaise đã thấy ứa nước miếng rồi...

Dấu sao đây cũng là một ngày náo động đấy! Ông có cảm giác bối rối như sống trong một thời khắc đặc biệt, khi mà những sợi chỉ của con thoi định mệnh giao nhau giữa một ngã tư. ‘Người cao quý hành xử như vậy đó, tháo

gỡ mọi sự kiện và sắp đặt chúng theo trình tự.’ Kinh dịch đã nói thế. Đúng, cần phải gỡ rối những sự kiện chằng chịt này.

Trước hết, Claris đã làm quen với Bahir Borges và trước cuộc gặp gỡ hiển nhiên, ông tự hỏi tại sao nó đã không diễn ra từ trước. Maya, vợ Borges và Sierra rất thân thiết từ thời niên thiếu, khi Borges phản đối những cảm đoán của Người sáng lập Jors, thì con đường đi của họ tách đôi ngả. Borges và Maya đã rời Salicande, và chỉ quay lại khi Người sáng lập qua đời. Hai gia đình đã nối lại quan hệ bạn bè cho đến khi Sierra mất tích, sau đó Eben xa lánh tất cả mọi người.

Blaise bị vấp và tâm trí ông lại nảy sang một sự kiện khác trong ngày. Hai con rối và bài ca kịch tiên tri của chúng! Blaise dừng lại để tháo giày bởi một viên sỏi đã len vào làm chân ông khó chịu. Khi lắc chiếc giày, ông bỗng nhớ lại....

Vài tuần sau khi Sierra mất tích, Jad vừa mới ra khỏi cơn hôn mê thì những ả nhân Abdiquant đã xuất hiện trước cửa lâu đài và xin được trú nhờ qua đêm. Eben và Blaise đang ăn tối. Công tước đã mời họ ngồi ăn cùng. Trong bữa ăn, bức ảnh giao thoa của vợ mà Eben đeo trên cổ đã trượt ra ngoài áo sơ mi. Nhìn thấy nó, những ả nhân Abdiquant rất xúc động và... Họ khẳng định Thiên thần chính là Sierra! Rằng nàng sẽ quay về để hoàn thành đại sự!

Eben đã rất lúng túng, và càng lúng túng hơn khi họ yêu cầu gặp ‘những đứa trẻ thức tỉnh của Thiên thần’. Công tước nói rằng bọn trẻ đã ngủ và thu ngắn buổi tối bằng cách mời họ ra chuồng ngựa qua đêm. Thời đó, không ai để ý gì đến va chạm rắc rối này và chỉ cho đó là chuyện kỳ quặc của những ả nhân Abdiquant mà thôi. Và bỗng nhiên, họ xuất hiện, gặp bọn trẻ và giáng lên chúng lời tiên tri của họ. Và phải đợi đến những câu chuyện cổ tích của một người buôn bán xa lạ thì ta mới liên tưởng đến mối quan hệ với Sierra! Và lại, trước hết phải là mối quan hệ nào đây?

Bực mình, Đại quan rảo bước nhanh hơn. ‘Người cao quý’ chẳng tháo được nút nào. Ông có cảm tưởng đang tham dự một ván cờ mà các đường đi nước bước diễn ra rất tồi. Bọn trẻ đã coi mọi chuyện này thế nào? Chẳng phải ngay trước khi ả nhân Abdiquant xuất hiện, Claris đã nhắc đến một cuộc gặp

khác sao? Mình phải đi gặp lũ trẻ, cố làm sáng tỏ mọi chuyện. Ông già thờ
dài. Những hạt đậu lã đang chờ ông.

Chương 6

Vứt bỏ những thứ vô ích.

Thần hộ rừng ra đi.

Blaise đóng cánh cửa phòng sau lưng, vội vàng đi xuống cầu thang, để phòng lũ trẻ lại níu kéo ông, vịn vịn ông nữa...

Ông mệt quá. Đôi trẻ song sinh đã vắt ông như vắt chanh. Chúng có thần giao cách cảm nên đứa này nói nốt câu của đứa kia. Chúng xoay ông như chong chóng. May thay, chúng chỉ hỏi về các ẩn nhân Abdiquant. Và nếu màn tiên tri gây nhiều ấn tượng cho chúng thì chúng cũng không thực sự thấy liên quan đến mình.

Jad dầu vậy vẫn rất xanh xao. Ngày hôm đó có quá nhiều sự kiện đối với nó, nó không có thói quen tiêu hao nhiều sức lực đến vậy. Thăng bé hình như muốn thoát khỏi sự cô lập, dù gì cũng phải giám sát không để nó hoạt động quá sức như thế nữa. Có một nhiệm vụ khác cho chú Xám đây.

Claris thì rất hoan hỉ trước toàn cảnh ồn ào này. Trong lúc cố che giấu sự ngạc nhiên Blaise nghe nó kể câu chuyện lộn xộn mơ mơ thực thực trên quả đồi có những phiến đá dựng đứng.

Sự mệt mỏi trong ngày cuối cùng đã thăng mọi sức lực. Vị gia sư rời bọn trẻ khi chúng đã thiu thiu ngủ, và hứa sẽ tiếp tục cuộc hội thoại dang dở vào ngày hôm sau.

Blaise vào bếp. Món đậu lăng hầm thịt mỡ đang đợi ông. Những sự kiện, những giả thiết cứ quanh quẩn trong đầu, không để ông thưởng thức món ăn một cách thanh thản.

Ăn xong, ông quyết định đi dạo vài vòng trong công viên, để thay đổi ý tưởng. Một chút gió mát sẽ khiến ông khuây khỏa. Mọi thứ đến quá nhanh. Liệu có phải do tình cờ mà lũ trẻ đã gặp các ẩn nhân Abdiquant không? Một sự ngẫu nhiên ư? Blaise tòm tòm trước ác ý của mình. Từ khi nào mi lại tin

vào những chuyện tình cờ vậy, hả lão già đối trá kia? Và những điều mà Claris miêu tả là gì đây? Rất giống một cuộc gặp gỡ với những Mộc Linh Thể. Không thể, Mộc Linh Thể không bao giờ rời khỏi rừng...

- Mộc Linh Thể.

Con cú Xám nhỏ đã về, đậu trên vai Blaise và nhìn ông chăm chăm bằng đôi mắt to màu vàng.

- Athéna, cô bé dễ thương! Mi về đúng lúc quá... - Ông già hân hoan nói với con cú.

- Những tin xấu...

Blaise tỉnh mộng nhún vai một cái thật mạnh, khiến con chim mất thăng bằng.

- Ồ xin lỗi, ta đã có một ngày kì cục.

Ông chìa tay ra cho con cú Xám leo lên. Với cơ thể sáu lạng toàn lông, dài gần 20 xăngtimét, thì người đàn ông có thể giữ nó lâu trên tay mà không bị mỏi.

Blaise chuẩn bị tiếp nhận những hình ảnh cú Xám truyền sang. Con vật thực ra không ‘nói’, nó chỉ gửi những hình ảnh và cảm giác cho con người, con người dịch chúng và gọi lại bằng tinh thần hay bằng miệng cho con cú, để nó xác nhận hay chỉnh sửa.

Theo thời gian, con cú đã đưa ra một bản danh sách các từ và các khái niệm mà nó kết hợp với một số cảm giác tinh thần, và sự giao tiếp kiểu này hiệu quả hơn khi ông, nói với nó một cách bình thường, mà không cố đơn giản hóa đi.

- Mi có đến chỗ những Mộc Linh Thể không? Claris đã mơ thấy họ đấy.

- Không phải mơ. Mộc Linh Thể họ. Đứa trẻ vào trong giấc mơ của họ.

Trên mặt ông già xuất hiện một sắc thái biểu hiện sự ‘không hiểu’.

- Con bé đã lơ mơ ngủ. Mộc Linh Thể có lý do gì để tiếp xúc với con bé trong giấc mơ chứ?

Con cú Xám ngoảnh đầu về hướng này, rồi lại quay sang hướng khác.

- Mộc Linh Thể không làm. Đứa trẻ không ngủ. Đứa trẻ với Mộc Linh Thể trong giấc mơ. Con gái của Sierra rất hùng mạnh.

- Mi muốn nói Claris hiểu thấu giấc mơ của Mộc Linh Thể ư? Nhưng con

bé không biết làm điều đó đâu, Athéna ạ! Thằng bé có thể, nhưng con bé thì không.

- Cô bé không biết, nhưng làm. Chú bé cũng mạnh. Kiểu khác.

Blaise cảm thấy trống ngực của con chim đập thành thịch trên má mình. Con cú rõ ràng đã mệt. Nó truyền tin ngắt quãng, cố gắng hết sức tiết kiệm năng lượng.

- Hãy tha lỗi cho ta, những giấc mơ của Claris có thể đợi được. Mi vừa nói là có tin xấu phải không?

- Nữ thần hộ rừng đã ra đi. Rừng không yên.

- Đã ra đi à?

- Nữ thần lạnh. Rừng không yên.

- Mi muốn nói Nữ thần hộ rừng đã bị giết ư? - Blaise thốt lên.

Một cái chết tự nhiên hẳn sẽ không khiến rừng bị xáo trộn. Các sinh vật cận kề cái chết hàng ngày, sát hại nhau để giành thức ăn, để tự vệ. Không có sự ám sát trong tự nhiên. Và lại, Athéna không biết diễn tả khái niệm mới này đối với nó này. Nhưng nó học rất nhanh.

- Thần hộ rừng... ‘bị giết’. Lối Rừng. Cái gì đó vào, cái gì đó... ‘giết’.

Blaise ngồi xuống một thân cây và nhẹ nhàng vuốt ve con chim, đợi nó phục sức.

- Không hề hấn gì đâu, cô bé dễ thương. Hãy cho ta mượn trí nhớ của mi, nếu điều đó có thể làm mi thoải mái.

Con chim áp chiếc đầu xám trắng vào đầu người đàn ông. Blaise chớp chớp mắt và để những kí ức có cánh của con chim săn mồi nhỏ cuốn đi. Trong rừng, trời tối đen. Nhưng qua đôi mắt vàng của con chim, màn đêm trở nên bừng sáng, rì rào, sống động từ đám rễ đến ngọn cây.

Con cú Xám đang đói. Cái đói cồn cào bóp lấy bụng của Blaise như thể món đậu lăng hầm thịt mỡ chưa hề tồn tại. Con chim quay đầu hết bên này sang bên kia, và tung cánh bay lên, dỏng tai nghe ngóng. Một chú chuột đồng tội nghiệp rơi vào tầm ngắm. Hai cú mổ chính xác và con cú xám nuốt chửng con vật nhỏ béo múp. Vị kích thích của máu xộc vào miệng Blaise khiến ông tê lưỡi. Thịt và nội tạng! Mình sẽ không bao giờ quen được... No bụng, con cú đậu trên một cành cây để tiêu hóa.

Thỏa thuê, Blaise đang gần như thiu thiu ngủ thì Athéna bất ngờ dỏng tai lên nghe ngóng. Nữ hộ rừng đã loan báo tín hiệu của mình: một tiếng huýt thánh thót báo có một kẻ săn mồi trên không, kéo theo một âm thanh trầm báo có một kẻ săn mồi dưới mặt đất. Cả khu rừng rùng rùng, khắp nơi đều trong tình trạng báo động, hoang mang trước tín hiệu mập mờ này. Cây cối bất động. Những hang đá trở lì câm nín. Tất cả những sinh vật sống vội vã vào nơi trú ẩn.

Qua đôi mắt của con cú Xám, Blaise không gọi tên được nguy hiểm, nhưng đồng tâm hiệp lực với rừng, ông cảm thấy sự đe dọa, sự sợ hãi, và nhất là một cảm giác lạc điệu. Điều gì đó đã xảy ra mà lẽ ra không nên xảy ra. Chuyện đó chỉ kéo dài vài khắc, một sự thoáng qua kinh hoàng. Sau đó, khu rừng lại giữ mình, tìm lại được hơi thở và nhịp sống của nó. Những con vật lại tiếp tục các hoạt động đêm tối của chúng.

Con cú bất động trên cành cây, trải rộng thính giác cực nhạy của mình. Nó thoát ra một tiếng kêu than vãn, và nhiều tiếng kêu khác đáp lại.

Thần hộ rừng ra đi! Thần hộ rừng ra đi!

Athéna cất cánh bay về hướng giữa rừng. Blaise nhiều lần tìm lối Rừng huyền thoại, nhưng rừng bảo vệ lối đi ấy, không cho ai tiến lại gần. Bây giờ ông nhìn thấy nó, vẻ đẹp uy nghi của nó bị mờ đi vì phải chịu bạo hành, đấm vấy mang màu đỏ xỉn sẫm lại. Dưới chân nó, Nữ thần hộ rừng nằm sõng soài trên lớp rêu êm. Cơ thể đã từng là nơi trú ngụ của trí óc sáng suốt sống động của con sóc - Nữ thần hộ rừng giờ chỉ còn là cái vỏ trống rỗng.

Blaise cẩn thận thoát ra khỏi mối giao cảm. Con cú Xám thở nhẹ nhàng bên cổ ông.

- Cám ơn, cô bạn của ta. Ta rất vinh hạnh được nhìn thấy con rỗng của rừng hoang. Ta chia sẻ nỗi đau với các người, nữ thần hộ rừng thật thông thái và dũng cảm. Ta có thể làm được điều gì hữu ích nào?

- Thần hộ rừng được thay thế. Cảnh giác là cần thiết.

- Chỉ có điều ta không có tất cả các yếu tố... Ta thấy tình hình có vẻ lộn xộn. Lối đi này...

Athéna cất lời ông:

- Con người phức tạp. Tình hình đơn giản thôi.

Và bốp! - Blaise nghĩ.

- Mi rất sáng suốt. Chúng ta, loài người, quyết định chậm hơn, như mi biết đó.

- Con người, trí óc... cồng kềnh. Vứt thứ vô ích đi. Như thế này...

Con cú khạc lên đầu gối người đàn ông một viên rắn mà nó không thể tiêu hóa. Blaise khéo léo nhặt viên nhỏ màu đen và bóng như được đánh véc-ni, gồm xương và lông của con chuột nhỏ đã bị nuốt sống từ vài giờ trước.

- Ta sẽ thiên tâm suy ngẫm về bài học này, Athéna ạ. Nhưng làm ơn, hãy nói cho ta biết, lối đi mà mi đã nói, chính xác là cái gì? Có phải...

Một con vật màu xám lao xuống đầu gối Blaise, cắt ngang lời nói của ông và vồ hụt con chim chỉ vài xăngtimét. Con cú vù lên cành cây, phát ra một tiếng 'cù cú' khinh bỉ giống như tiếng sữa, rồi bay đi.

- Thịt và nội tạng, con Xám! Mà đã làm hỏng cuộc nói chuyện quan trọng. Nhưng dù sao con cú cũng kiệt sức rồi.

- Chuyện nhỏ ...

Con mèo ngồi trên đùi chủ liếm những cái đế mềm bên bàn chân phải. Blaise không phản ứng với lời mỉa mai cay độc. Ông cũng đã chùn lưng lắm rồi. Quá nhiều thứ thoát khỏi tầm kiểm soát của ông, và chuyển viếng thăm của Athéna chẳng giải quyết được gì. Con Xám cọ người vào chân ông kêu gừ gừ. Ông vuốt ve nó một cách lơ đãng.

- Miem, vẫn còn một mùi chim trong tâm trí ông đấy... Và mùi máu nữa. Con mèo thốt lên để lộ những chiếc răng nanh trong cách nhếch mép của loài ăn thịt.

- Ranh ma đấy...

- Eben đang đợi ông.

- Eben ư? Bây giờ à?

- Ông ấy đi bách bộ trước cửa phòng chúng ta.

- Còn gì nữa?

- Ông ấy bẻ ngón tay .

Blaise thở dài thườn thượt. Eben... Ông ta hẳn đã đến thăm cặp song sinh, chúng chắc đã kể tất cả mọi chuyện cho ông ấy.

- Đã quá muộn để đến hang rồi... - Con Xám nhanh nhẩu.

Ý nghĩ bỏ trốn Công tước về hang ở ẩn đúng là đã thoát qua đầu Blaise. Con mèo có lý. Rõ ràng hôm nay các con vật đều nhanh trí hơn mình. Vậy thì đến gặp Eben. Đó không thể là điều tệ nhất, dầu sao thì...

Ông rút lọ dầu nhỏ trong áo ra và xoa lên thái dương một cách chán chường.

Khi họ không muốn kí tên.

- Blaise, ông không tìm thấy gì hay hóm hợn sao? Những ẩn nhân Abdiquant ư? Lời tiên tri? Thật là nhớ nhãng!

- Nhưng mà tôi đã nói với ông là tôi không hề liên quan gì đến chuyện này. Chính các ẩn nhân Abdiquant gọi đó là ‘lời tiên tri’, chứ không phải tôi! Cuộc gặp này là kết quả của sự tình cờ thôi.

- Ông coi thường tôi thế à? ‘Tình cờ là bút danh của các vị thần khi họ không muốn kí tên xác nhận’, đó không phải là điều ông nhồi nhét cho bọn trẻ sao?

- Thôi được... nghe này, chúng ta sẽ không tranh luận ở đây được, trước cửa phòng. Vào trong đi...

Eben cúi xuống đi theo Blaise vào phòng. Ông luôn ngạc nhiên về việc sắp đặt vừa khắc khổ vừa nồng ấm trong căn phòng này. Một chiếc giường thuyền bằng gỗ vàng, những chiếc gối trắng, chăn đỏ. Hai chiếc ghế rơm, một cái bàn với một chiếc bình và một cái chậu. Một chiếc khăn mặt, một mảnh gương nhỏ. Vài bức tranh cũ của Sierra trên tường. Chính những gam màu xanh lơ sơn tường, màu vàng của gỗ và của rơm đã đem lại cho nó vẻ nồng ấm, Công tước chợt nhận ra điều ấy. Cửa sổ luôn luôn mở hướng ra phía cây cối trong công viên, ngày cũng như đêm, hè cũng như đông.

Vị gia sư ngồi xuống một cái ghế, và mời Eben chiếc còn lại, nhưng Công tước cứ đi lại bồn chồn trong căn phòng nhỏ dưới ánh mắt ngán ngấm của bạn mình.

- Đó không phải là điều chúng ta đã thỏa thuận, Blaise ạ! Chúng ta phải chuẩn bị cho bọn trẻ một cách từ từ. Và lại, chuẩn bị cho chúng đối phó với cái gì đây?

- Với những gì đang xảy ra, Eben, nói một cách cụ thể...

- Nhưng cái gì đang xảy ra mới được chứ, khi thật? Đó chính là điều tôi đang đợi ông giải thích đấy! Và 'cụ thể' hẳn sẽ không phải là xa xỉ đâu! Các ả nhân Abdiquant này, lời tiên tri ngu ngốc này, những con người xa lạ mà Claris đã mơ thấy, có thể nói những nhân vật này vừa ra khỏi những quân bài Taro đấy nhỉ!

Blaise thở dài.

- Thế ông có tin nếu tôi nói chính tôi cũng ngạc nhiên chẳng kém gì ông? Chúng ta sẽ tranh luận về vấn đề này sau, được không? Tôi mệt lắm, Eben à. Tôi cần yên tĩnh, cần tổng hợp các thông tin. Hãy cho tôi vài ngày, có thể tôi sẽ nhìn mọi chuyện sáng suốt hơn.

Blaise nói bằng một giọng ủ ê bất thường. Eben chăm chú nhìn ông. Đại quan bỗng trở nên rất già nua. Công tước nhẹ nhàng hơn.

- Ông sẽ lại đến hang à?

- Nếu ông có thể để tôi yên tĩnh trong bốn mươi tám giờ.

- Chắc chắn rồi. Tôi xin lỗi. Chuyện này rắc rối đấy, bọn trẻ có vẻ rất kích động. Ông có biết là Jad đã đọc cho tôi nghe lời tiên tri không? Nó nhớ như in từng từ khó hiểu ấy! Chúng hỏi tôi rất nhiều. Tôi không biết phải trả lời chúng thế nào.

- Tôi biết, tôi cũng có quyền thắc mắc theo quy định.

- Còn giấc mơ của Claris thì sao? Thật vô ích khi nói với ông rằng Jad tin đó không phải là một giấc mơ. Tôi cho rằng nó sẽ rất vui vì không phải là người duy nhất trong hai anh em... coi những giấc mơ của nó là những sự thật hiển nhiên!

- Con gái ông đã mơ thấy Mộc Linh Thế.

- Chính ông đã nói với nó về truyền thuyết này?

Blaise nhẹ nhàng lắc đầu.

- Mộc Linh Thế tồn tại, Eben à. Họ cũng thật như các ả nhân Abdiquant và rất nhiều người nữa mà Jors đã cảm tiếp xúc.

- Ông đã gặp họ à?

- Đôi khi tôi vinh dự được họ mời đến tham dự lễ hội và hát cùng họ...

- Hát cùng...

Eben ngừng nói và ngồi phịch xuống ghế, đẩy kính ngác. Ông lôi chiếc tẩu trong túi ra, đưa mắt xin phép được hút thuốc. Blaise gật đầu và cũng lấy tẩu của mình ra. Nếu Eben rút tẩu ra nghĩa là ông sẵn sàng tranh luận, mà không đi lòng vòng như sư tử trong lồng. Ông ấy không bao giờ biết phân luồng nguồn năng lượng kì dị này, mà chỉ làm cạn kiệt nó. Còn Claris, nó phải học.

- Tôi chẳng hiểu gì cả... Tại sao ông không bao giờ nói với tôi về điều đó?

- Chắc chắn ông sẽ không muốn nghe đâu, bạn thân mến ạ. Ông đã... lánh mặt quá lâu.

Không có ý trách móc nào trong giọng nói của người thầy giáo và Eben rất cảm ơn ông về chuyện này. Ông hít một hơi thật sâu.

- Tôi... Tôi có cảm tưởng Kỳ Trước đang quay trở lại. Đó là một cơn ác mộng.

Blaise thầm nghĩ: Đây là Công tước chưa biết điều tệ hại nhất... Bây giờ chưa phải lúc cho Công tước biết về mối quan hệ giữa Sierra và những ả nhân Abdiquant. Ông hắng giọng:

- Hmm... Có lẽ không nói rằng Thời Xưa quay lại đâu. Tôi tin là chúng luôn luôn hiện diện ở đây. Gạt bỏ những người không theo ý mình, phủ nhận những bộ lạc khác, cấm khai thác những khả năng tâm linh như Jors đã làm, cũng đã không ngăn được chúng tồn tại.

Đại quan nhằm tính trên các ngón tay.

- Kỉ nguyên của Lân sư này, Mã cầm, Tiên cá, Rồng, Phượng hoàng, Nhân mã: Trong khoảng gần sáu mươi năm, chúng ta sống ở Salicande hết như sống trong chiếc bong bóng, được núi non che chở, phủ nhận quá khứ, không biết gì đến thế giới xung quanh. Đó đúng ra là điều tôi sẽ gọi là 'coi những giấc mơ của mình là thực tại'. Đó là giấc mơ của Jors, giấc mơ của một thế giới bị xa lánh. Để đạt được điều đó, ông ta không ngần ngại gạt bỏ nó ra khỏi kí ức của mình.

Lúc này Eben đã lấy lại bình tĩnh. Ông chăm chú nghe Blaise nói.

- Ông muốn nói không phải là quá khứ đuổi kịp chúng ta, mà là thực tại, nó... nó tạo áp lực lên cái bong bóng à? Đến mức nào, hả Blaise? Bao lâu nữa thì nó sẽ vỡ hả?

Blaise đã công nhận giọng nói ấy với sự nhẹ nhõm bất tận. Đó là giọng

của người thủ lĩnh, của nhà chiến lược đang thăm dò tình hình để thiết lập phòng vệ. Người lính đang ngủ lơ mơ trong con người Eben, người lính mà Công tước không hề muốn trở thành, đã nhận ra sự đe dọa. Nếu ông biết tự gạt bỏ đi sự sầu muộn, trút hết sự vô cảm, thì sẽ làm nên một sự khác biệt lớn.

- Tôi không biết, ông bạn ạ. Tôi không có đủ thông tin, chỉ có những... dấu hiệu và câu hỏi. Tại sao các ả nhân Abdiquant hay Mộc Linh Thể lại tái hiện lúc này? Tại sao các ả nhân Abdiquant lại đọc... hừm... ‘bài thơ’... lạ lùng này? Tại sao những thiên tư của Jad lại nở rộ trong khi chúng đang ngủ vùi chứ? Và ai đã giết người canh giữ Ròng?

Đại quan tiếp tục lập luận của mình:

- Và theo những gì ông đã lớn tiếng đưa ra về chuyện hồi nãy thì thì sự quy tụ các sự kiện và sự thúc đẩy nhanh ấy không thể coi là tình cờ được...

Ông mỉm cười với Công tước, người đang vừa nhìn ông vừa rít tẩu.

-... vậy tất cả liên quan đến nhau, và mang một ý nghĩa.

Công tước đứng phắt lên, bắt đầu đi ngang đi dọc khắp phòng, nói to những suy nghĩ của mình.

- Một ý nghĩa... nhưng ý nghĩa gì? Những yếu tố khác biệt này nói lên điều gì? Chúng ám chỉ điều gì?

- Đó chính là điều mà chúng ta còn mù tịt.

Eben hăng giọng và đứng sững trước Blaise, vừa gượng gạo vừa khiêu khích.

- Thế thì, đây này, thêm một yếu tố cho bức tranh ghép hình: những Trợ Nhân vô hình tháp tùng Claris. Tôi đã nhìn thấy họ.

Blaise vờ ngạc nhiên. Eben thổ lộ với ông về chủ đề riêng tư và khó đề cập. Ông không thể thú nhận với Công tước là con Xám đã cho ông biết điều đó.

- Ngài đã gặp lại các siêu thể sao? Khi nào?

- Bên bờ hồ, khoảng hai tuần trước. Và sau đó là nhiều lần nữa. Họ theo Claris. Lúc nào cũng có vài người theo sau con bé. Con bé coi họ như những con côn trùng vậy!

- Đó là những gì vậy? - Blaise hỏi với vẻ tham lam.

- Những Khí Linh Thể, các tiểu tinh. Trước đây tôi chưa bao giờ nhìn thấy họ rõ như vậy.

- Eben, ông thấy họ như thế nào, dưới dạng nào?

Eben cười bối rối. Ông biết một trong những điều đáng tiếc nhất của Blaise là ông ấy không thuộc nhóm người nhìn thấy các siêu thể.

- Ồ, một hình dạng hoàn toàn cổ điển thôi, ông biết đấy, thực sự chẳng có gì đặc biệt cả. Tôi giả thiết đó là do trí tưởng tượng của tôi cực kém. Tôi thấy họ... Xem nào, như đám tiểu tinh vậy.

- Còn gì nữa? - Blaise năn nì.

- Ừm... bé tẹo... với đôi tai nhọn và cặp cánh chuồn chuồn bé tí, tựa như trong các cuốn sách cũ dành cho bọn trẻ vậy.

- Họ mặc trang phục chứ?

- Tôi không nghĩ thế.

Eben không nói gì về sự khỏa thân tươi mát của các vị thần, sự khỏa thân hiển nhiên và rất vui vẻ của họ.

Đại quan thở dài tiếc nuối:

- Làm sao ông biết đó là những Khí Linh Thể?

- Thông thường, tôi chỉ nhìn thấy những siêu thể của lửa, chúng hiện hình dưới dạng những con kì nhông nhỏ mang mặt người. Hay đúng hơn là tôi đã gặp chúng... trước đây. Các siêu thể theo Claris thì khác. Tôi không biết tại sao các tiểu tinh lại hiện ra trước mặt tôi, trong khi tôi mù tịt về ma thuật.

- Chẳng ai biết tại sao những người này nhìn thấy các siêu thể còn những người khác lại không. Có thể ông nhìn thấy họ vì họ theo Claris, và trái tim ông đang hướng về con bé. Hoặc là vì ông đang cần ánh sáng và sự nhẹ nhàng của họ. Về chuyện ông nói mình mù tịt cái mà ông gọi là 'ma thuật' ấy mà, ông biết rõ là tôi nghĩ gì rồi.

Công tước vẫn rít tẩu, không đáp. Blaise tin chắc rằng Eben phong tỏa thiên tư của mình sau khi chứng kiến hai anh trai mình biến mất trong trận đấu siêu linh cuối cùng.

- Đó không phải là tôi, Blaise à, mà là Claris. Họ theo con bé, nhưng nó lại không nhìn thấy họ. Điều đó có thể chứng minh rằng con bé không có thiên tư siêu nhiên, cũng giống như tôi.

- Điều đó trên hết chứng minh rằng ông còn cứng đầu hơn cả ngựa nòi! -
Blaise nổi cáu.

- Gì hả? Đầu tiên là Jad, bây giờ là Claris sao? Ông thấy ma thuật khắp nơi, Blaise!

Blaise đứng dậy, mở toang cánh cửa sổ. Đúng là nói chuyện với người điếc! Eben nhìn thấy các siêu thể nhưng cứ khẳng khẳng nói ông ta không có khả năng siêu nhiên! Đại quan hít thở nhiều lần không khí ban đêm để lấy lại bình tĩnh. Khu rừng gửi cho ông mùi vị của nó, những con cú đối đáp xa xa. Lời sấm truyền của quẻ Dịch lại hiện về trong ông: ‘Thêm yếu tố phụ thì thuận lợi hơn’. Vừa rồi, Eben đã hé mở một cánh cửa và cánh cửa này không thể đóng lại được nữa.

- Eben, cho tôi hai ngày và chúng ta sẽ lại tiếp tục tranh luận về điều này. Kết luận duy nhất mà tôi rút ra ngày hôm nay là chúng ta không thể tiếp tục ở trong cái bong bóng của chúng ta nữa. Ông có đồng ý với tôi về điều đó không?

Eben lưỡng lự. Ông đã để quá khứ ngủ yên quá lâu. Ông lại nhìn thấy gương mặt đỏ au đầy phấn khích của các con lúc chúng kể cho ông nghe những điều xảy ra trong ngày. Quá lâu rồi...

- Tôi đồng ý.

Đại quan vén áo dài và cao hứng thực hiện một vũ điệu chiến thắng. Eben không nhìn được cười. Ông già ban nãy bỗng nhường chỗ cho một chàng trai năng động, thốt lên:

- Thôi kèn nào, Công tước đã trở về! Hay quá, sẽ đạt hiệu quả khi hợp tác với ông hơn là đối đầu với ông đấy. Đây rồi, cuối cùng thì cũng có một tình huống khả quan cho mớ bong bóng này!

- Chúng ta là sao? - Eben chất vấn, vẻ ngờ vực.

- Ơ... chỉ là cách nói thôi...

- Có phải ông nói về Bahir Borges? Claris nói với tôi là nó đã gặp ông ấy. Vậy là Aleph vẫn luôn tồn tại sao?

- Hơn bao giờ hết! Borges và Claris rất hiểu nhau. Và con bé còn đề nghị đọc sách cho ông ấy nghe nữa.

Eben nhắm mắt để đối diện với những hoài niệm. Sierra rất mê hiệu sách

của Bahir. Cô ấy đã dẫn bọn trẻ đến đó khi chúng còn nhỏ xíu, và đọc to trong khi cặp song sinh chơi với đám con gái của Borges.

- Ông ấy đã nói với con bé rằng...

- Không, - Blaise nhẹ nhàng cắt lời. Ông biết là con bé rất ghét nghe về mẹ nó. Cả Claris và Jad hình như đều không nhớ là đã đến đó. Nhưng ông biết Borges có thể tỏ ra...

-... khó dự đoán, bất ngờ, khiêu khích - Công tước nói nốt câu. Tôi nhớ như in tay chủ hiệu sách đó. Xuất chúng và hấp dẫn một cách tẻ nhạt. Chiết tiết, con gái tôi đang trong móng vuốt của lão chủ quán Aleph ư!

- Ồ, tôi chẳng dám cá là ai quyến rũ ai trong vụ này đâu. - Blaise cười. Borges có thể giúp chúng ta. Nếu cặp song sinh thật sự có thiên tư ngoại cảm, thì ông ấy có thể hướng dẫn chúng. Đó là một người rất hiểu biết nền khoa học cổ xưa về tự nhiên đã bị lãng quên.

- 'Khoa học cổ xưa về tự nhiên bị lãng quên' ư? - Eben mỉa mai. - Tôi có lẽ không gọi điều ấy như thế đâu...

- Việc học hành của cặp song sinh tiến triển nhanh dù chúng ta muốn hay không. - Blaise nhấn mạnh. - Borges có thể là một trợ giúp quý báu cho chúng ta. Ông ấy biết hơn tôi rất nhiều điều.

- Tôi sẽ suy nghĩ về chuyện này.

Công tước vẫn còn do dự. Blaise định tiết lộ với ông về hòn sạn mà Athéna khắc ra, nhưng rồi chỉ đành lòng gật đầu.

Ở trong lọ mật.

Nằm khoanh tay trên chiếc giường đối diện, Claris đang ngủ rất say sưa. Jad mơ màng nhìn ngọn lửa bốc lên từ chiếc đèn dầu nhỏ dùng làm đèn ngủ. Những lời tiên tri quay cuồng trong đầu cậu bé. Cậu chỉ nghe thấy chúng đúng một lần, nhưng chúng lại khắc sâu trong ký ức cậu. Blaise lúc này đã khôn khéo gợi chuyện để Claris kể chi tiết cuộc gặp gỡ của nó trên quả đồi và chuyển viếng thăm ông già Borges thay vì trả lời các câu hỏi của chúng. Jad để mặc ông làm chuyện đó, hờ hững vì biết mình không phải là người duy nhất kể những thứ kì cục. Tuy nhiên, cậu thấy rõ là hai anh em không trải qua

cùng một chuyện.

Cậu lôi bàn cờ dưới gầm giường ra, nhìn các quân cờ tiếp tục thay đổi. Cậu thấy hình như trò chơi được phối hợp theo cách mà cậu vẫn chưa nắm bắt được. Một cây xuất hiện giữa khay bàn cờ. Bức tượng nhỏ thuật sĩ được đặt cạnh nó. Cô gái đeo khăn choàng dài có một kiểu côn trùng bám trên tóc. Còn cậu bé ngồi xếp bằng tròn... Jad nín thở. Cậu đứng dậy và giương cung.

Liệu trò chơi có báo trước các sự kiện sắp xảy ra? Giá mà bàn cờ của Ugh cũng bị hỏng nhỉ! Nhưng Ugh tiếp tục thao túng những bức tượng nhỏ mà không có bức tượng nào đến thêm hay biến dạng đi cả. Anh ấy chơi với những đội quân, những thuật sĩ, những con rồng, chỉ bận tâm về chiến lược mà thôi. Jad ghen tị với anh ấy. Ván cờ riêng của cậu bắt đầu khi em gái đã ngủ, mặc dù cậu không muốn. Đôi khi cậu ngồi hàng giờ để quan sát các quân cờ, chúng chẳng động cựa gì khi cậu có mặt. Chính cậu cũng hiếm hoi lắm mới di chuyển vị trí của chúng.

Tuy nhiên, đêm đó, Jad đã cầm quân công chúa giữa những ngón tay và đặt nó gần cậu bé cầm cung. Quân cờ bám luôn vào đó như bị nam châm hút. Claris trở mình trong giấc ngủ, mái tóc xoã tung tạo thành những mảng xoắn sẫm màu rối bời. Còn Jad có mái tóc vàng mượt, bông bênh. Khi còn nhỏ, Claris luôn kêu toáng vì bất công lúc nó bị đau dưới hàng răng lược nhẫn tâm của Chandra. Đó là khi vú nuôi còn bắt kẹp con bé để chải tóc cho nó, Jad tùm tùm cười.

Kỷ niệm về em gái hồi nhỏ khiến lòng cậu đau nhói. Sự sống động của nó, tính thiếu kiên nhẫn của nó, cách cúi đầu lao thẳng về phía trước, sự hứng khởi của nó. Một đọn mật trong bình ốt - Chandra nói vậy. Hay một quả ốt chìm trong một hũ mật. Claris phập vào những trải nghiệm mới hết như nó cắn miếng bánh mì nướng phết mứt, làm vương vãi khắp nơi, bơi bắn áo và vừa liếm các ngón tay vừa cười đùa vui vẻ.

Cậu muốn khóc. Thật ngớ ngẩn. Không phải vì hai anh em không trải qua cùng những sự kiện do bị tách xa nhau. Trái lại, những gì mà chúng đã trải qua khi cùng chạm tay vào cây cung đã xích chúng lại gần nhau hơn. Nhưng cậu lại thấy sức nặng này đè lên tâm hồn, tình yêu dành cho em gái dâng trào khiến cậu thấy đau đớn.

Cậu đẩy bàn cờ xuống gầm giường và bắt đầu thư giãn. Những ngón chân trước tiên, lần lượt từng ngón, rồi đến mắt cá, bắp chân. Nâng dần lên, đầu gối, đùi... Claris lại trở mình một lần nữa và khẽ gọi tên cậu: 'Jad'. Đúng, cậu là Jad, anh trai nó, người anh sinh đôi của nó. Cậu nhắm mắt lại và đi gặp nó trong mơ.

Chương 7

Một gia đình.

Nhắm mắt.

- Ai bắt đầu nào?

Ugh chìa chiếc cung cũ làm từ gỗ tần bì của mình cho cặp song sinh với vẻ mời mọc. Claris liếc sang Jad, cậu lắc đầu từ chối. Con bé chìa tay ra.

- Em.

Ugh mỉm cười và đưa cung cho nó. Cậu cầm cây cung của mình lên và đứng vào vị trí.

- Tốt. Em bước rộng chân ra một chút, như thế, em thấy không?

Claris bắt chước.

- Vâng.

- Hơi gấp đầu gối lại. Tốt chứ?

- Vâng.

- Em cảm thấy đứng thoải mái chứ?

- Vâng!

- Cần phải thả lỏng người. Đó là điểm mấu chốt. Em đang thả lỏng người đó chứ?

- Thề đấy, anh Ugh, em rất thoải mái! Nhưng nếu anh cứ tiếp tục hỏi như thế, em sẽ không còn thả lỏng người được nữa đâu!

Jad cười phá lên. Ba đứa trẻ chọn khu chơi đu quay đã bỏ hoang cho buổi tập bắn cung đầu tiên của chúng. Chúng đã mượn tạm một con bù nhìn ngoài cánh đồng và đặt xa năm mét làm bia. Ugh lau tay vào quần. Tại sao cậu lại cảm thấy căng thẳng thế nhỉ? Do cô bé này ư? Khi cô bé nhìn cậu với đôi mắt trong veo, thì bàn tay cậu toát mồ hôi.

- Tốt rồi. Vậy thì khi em cảm thấy mình hoàn toàn thư giãn, như anh đây...

Claris ngược mắt nhìn trời.

- Em đặt tay trái lên đốc cung và em... tay trái cơ mà, Claris!

- Em thuận tay trái mà! Anh giương cung bằng tay phải, đúng không? Nhưng thuận tay trái, em phải giương cung bằng tay trái, anh hiểu chứ?

- Ờ... Được rồi. Vậy thì em đặt tay phải lên đốc cung, cánh tay giơ thẳng ra, tay trái kéo căng dây cung, và ngắm. Và nhất là em...

Claris thả dây cung trước. Mũi tên trượt dây và rơi ngay dưới chân nó.

- Ồ không! Em làm nhanh quá! Em phải tập trung vào.

- Phải xem đây, anh đã nói là em phải thư giãn mà. - Claris lăm bằm, bị chạm tự ái.

Thấy Claris bắt đầu chau mày, Ugh vội vàng nói thêm:

- Nhìn này, anh sẽ bày cho em. Bình thường mà, em biết đấy, lúc đầu bị trượt là bình thường mà.

Ugh vào vị trí, hít một hơi, giương cung lên và bắn. Nhưng bàn tay nhớp nháp không cho phép cậu đặt đúng lên dây cung và mũi tên trượt đích.

- Đừng lo lắng, anh Ugh, trượt mục tiêu cũng bình thường mà... - Claris chế giễu.

Jad đến cứu nguy cho bạn và lấy chiếc cung từ tay em gái.

- Nào, đến lượt anh. Ugh, anh bảo phải giang rộng chân ra một chút, tay phải đặt lên đốc cung,...

Cậu nháy mắt với con trai Chandra.

- Mình cũng thuận tay trái. Sau đó...

Jad nâng cung lên, rồi từ từ hạ xuống cho tới khi hai vai trong cùng một trục. Cậu hít sâu và nhắm mắt lại. Trong vài giây, cậu hít thở, bất động hoàn toàn. Rồi với hai cử chỉ chính xác, cậu giương cung và bắn. Mũi tên bay trúng đích - đầu của con bù nhìn. Nhưng vì không đủ mạnh, nó không cắm sâu vào được và rơi xuống cát.

Mắt Jad vẫn nhắm. Claris và Ugh nhìn cậu, miệng há hốc thán phục. Con bé nhẹ nhàng tiến tới gần anh trai, đặt tay lên vai anh.

- Jad! Anh thành công rồi.

- Và mắt nhắm! - Ugh nói - Em bắn trong khi mắt vẫn nhắm!

Jad mở mắt và thấy mũi tên dưới đất.

- Anh thấy đó, em đã bảo là mình không có đủ lực mà.

Nhưng Jad mỉm cười khi nói điều đó và Claris nhảy lên ôm cổ anh. Ugh tiến lại và vụng về thương cho bạn một cái hích thân thiện.

- Được lắm. Anh nghĩ rằng tốt hơn là để em làm sư phụ, Jad ạ. Anh... anh không giỏi lắm để làm điều đó đâu. - Ugh nói, và ném một cái liếc về phía Claris. - Em làm thế nào mà không cần ngấm vậy?

- Em đã ngấm đấy chứ! Nhưng... Nói thế nào nhỉ? Em nghĩ mình ngấm ‘từ bên trong’... Phát bắn xuất phát từ bụng, chứ không phải từ tay.

Nhìn thái độ sừng sốt của Ugh, Claris cười to:

- Ugh đáng thương ơi, chào mừng đến thế giới của Jada, ý em là Yoda⁽⁸⁾.

- Ai cơ?

- Nó đang giễu anh đấy. - Jad nói, tay dấm dứ dọa cô em. - Bởi vì em thích thiên, trầm tư mặc tưởng, tóm lại là tất cả những thứ mà nó không nắm bắt được. Anh hiểu chưa nhỉ?

Ugh lắc đầu.

- Soda là ai?

- Y-O- D-A... - Claris đánh vần từng chữ cái. - Cha gọi anh Jad như vậy khi anh ấy còn nhỏ. Đó là một con người bé tẹo tẹo tốt bụng xanh màu lá cây với những bàn chân có vuốt và tai to. - Con bé vừa nói nốt câu vừa thè lưỡi trêu anh trai.

- Và rất rất khỏe, rất rất mạnh... - Jad nói với giọng đe dọa trong lúc tiến về phía em gái.

Cậu giả bộ rút thanh kiếm laser, và bắt chước âm thanh ‘zuuum...’.

- Và cũng rất rất khôn ngoan nữa! - Claris đập lại trong lúc đi lùi về phía sau. - Yoda chẳng bao giờ nổi cáu với em gái!

-Yoda không có em gái, cô em đáng thương ơi! Một Jedi⁽⁹⁾ không có em gái, một Jedi đơn độc với Siêu năng lực thôi!

- Chẳng đúng tẹo nào! Skywalker và công chúa, họ là anh trai và em gái, không đúng thế à?

- Công chúa? Mọi người xem này... - Jad chế giễu trong khi Claris cắn môi, bực mình vì đã trót nói ra hai từ này.

Ugh nhìn chúng, thích thú:

- Đây là một trong những cuốn sách của bọn em à?

- Vâng. - Claris trả lời.

- Không. - Jad thốt lên cùng lúc.

Họ nhìn nhau ngạc nhiên.

- Đúng mà, đó là một cuốn sách! - Claris nhấn mạnh.

- Không hề nhé, đó là một câu chuyện mà cha đã kể cho chúng mình nghe.

Ugh chăm chú theo dõi cuộc nói chuyện. Cậu chưa bao giờ thấy chúng cãi nhau. Chúng thường đồng ý với nhau về mọi thứ.

- Em đã đọc câu chuyện này. - Claris cố nài, đập chân xuống đất.

- Vậy à? Thế cuốn sách đó đâu? Trông nó thế nào? Em có thể miêu tả nó không?

Claris suy nghĩ, không sao nhớ nổi dáng vẻ cuốn sách.

- Chỉ cần đến kiểm nó trong Tháp thư viện thôi! - Con bé đập lại.

- Cha ra chợ rồi, ông Blaise không ở đó, tòa tháp đóng cửa. - Jad đáp lại ranh mãnh.

Claris không muốn dừng chuyện này ở đó. Nó cảm thấy một sự kích động khi không đồng quan điểm với Jad. Nó thích thấy anh như vậy, cương quyết và mạnh mẽ. Và lại, nó cũng muốn thấy mình có lý.

Claris hét lên:

- Em biết rồi! Chúng mình hãy đến nhà ông Borges đi! Nếu đó là một cuốn sách thì ông ấy sẽ biết. Và ông ấy có thể cho anh mượn, Ugh à.

- Được đấy, đằng nào anh cũng phải ra chợ giúp mẹ đóng cửa hàng.

Nhưng Jad do dự.

- Chúng ta không được phép. Và trời sắp có giông rồi. - Cậu nói thêm, giọng nhỏ lại.

Hai anh em đều sợ bão. Claris mở to cặp mắt lo lắng, còn hai bàn tay Ugh lại bắt đầu toát mồ hôi.

- Anh phải mang xe ngựa ra chợ đây. - Ugh biện hộ.

- Nếu có giông, các em có thể trú dưới tấm bạt.

Claris tán thành:

- Hay quá. Còn xin phép, chúng ta không xin được bởi vì... bởi vì chúng ta không thể xin ai cả! Cha không ở đây, Chandra cũng không, thầy Blaise

đang ở trong hang và ông Dag thì ốm... Dù sao chúng ta cũng không nên quấy rầy ông ấy vì chuyện này chứ! Anh sẽ mền ông Borges đấy, Jad ạ. Em rất muốn anh biết ông ấy.

- Anh để em lái xe nhé? - Jad hỏi Ugh, mắt sáng lên.

- Ở... được. Nhưng chúng ta không được để ai nhìn thấy. - Ugh nói và nghĩ đến bộ dạng của mẹ cậu nếu bà biết được chuyện này.

Thật cảm dỗ vô cùng, Jad nghiêng mình và làm điệu bộ như đang tra kiếm vào bao, ‘zuuum... ‘.

Trắng và đen.

Biển hiệu cửa hàng Aleph kêu kèn kẹt dưới cơn gió lốc. Claris gõ cửa. Chẳng có động tĩnh gì. Con bé đẩy cửa: khóa rời. Cặp song sinh đã để Ugh đi tìm chỗ đậu xe và hẹn gặp cậu trước cửa hàng của ông chủ hiệu sách. Cơn giông ập đến khi bọn trẻ vừa vào đến làng. Chúng vội tìm chỗ trú dưới lanh tồ⁽¹⁰⁾ cửa.

- Chúng ta làm gì bây giờ? - Jad vui vẻ hỏi.

Cậu đã lái xe trên cả quãng đường và điều đó gây cho cậu ham muốn được trèo lên lưng ngựa, điều mà cậu đã không làm từ khi bị ốm.

- Chúng ta chờ Ugh chứ sao nữa? Hơn nữa ông Borges chắc chắn sẽ đến. Có mà ngõ mới đóng cửa hàng vào đúng lúc chợ đông thế này!

Jad nhìn em gái. Cậu biết em mình đang rất thất vọng.

- Yoda chỉ là một cái cớ thôi. Điều em thực sự muốn, đó là gặp lại ông Borges, phải không?

Claris nhăn mặt. Gió làm những hạt mưa tạt vào cổ nó. Nó nhích lại gần anh trai hơn và vờ hậm hực nói:

- Thế mà anh cũng nói được! Em muốn chứng minh cho anh thấy Chiến tranh giữa các vì sao là một cuốn sách. Nó có thể là một cái gì khác cơ chứ? Cha chắc chắn chẳng sáng tạo ra câu chuyện cha con chém giết lẫn nhau đâu.

Jad ngạc nhiên nhìn em gái và thừa nhận:

- Em có lý, điều đó chẳng có vẻ gì giống với phong cách của cha cả.

Claris cười với anh.

- Phần còn lại, vâng, em muốn gặp lại ông Bahir Borges. Anh sẽ thấy, ông ấy sẽ làm anh hài lòng. Đây là chưa kể tới gian hàng, với những quyển sách và đá khắp nơi, và một khu vườn kì cục với các khối đá, cát thay cho hoa cỏ. Ông ấy nói việc ngấm khu vườn, dịch chuyển một tảng đá chừng năm xăngtimét thôi rồi đặt lại vị trí của nó năm phút hoặc mười ngày sau, sẽ làm tâm hồn ta dịu đi. Dẫu ông ấy không nhìn thấy điều ấy, nhỉ? Điều đó giúp ông ấy tập trung và thư giãn tinh thần, em chẳng nhớ nữa. Đúng là thứ mà anh thích ấy mà!

- Tập trung và để đầu óc thư thái. Giống như để bản cung ấy nhỉ? Em lại đùa anh rồi. Nhưng anh tin rằng em biết thực hiện điều ấy theo cách của em, như khi em đọc sách, khi em lên ngựa hay em học đấu kiếm. Mọi người đều làm chuyện ấy theo phương pháp riêng của mình: Ông Sem đốn gỗ, thầy Blaise trong hang động, Chandra nấu ăn. Điều khác nhau, đó là làm việc một cách có ý thức, thể thôi.

Claris im lặng. Từ lâu, Jad luôn thuyết phục để nó tập thiền cùng với cậu. Nhưng Claris luôn thấy có chuyện khác để làm hơn là hoạt động mà nó thấy hình như quá tĩnh này.

Jad ghen tị với sự hăng hái của em. Chẳng thể thu được kết quả gì từ Claris bằng cách đối đầu hay ép buộc nó. Nó sẽ tìm lối đi vòng, hệt như một con ngựa lồng lên khi bị ghì cương quá mạnh. Ngược hẳn với cậu, tìm lý lẽ mà thuyết phục nó thì chưa đủ. Phải gợi ý, kích thích sự tò mò, quyến rũ nó và để nó chọn ý tưởng như thể ý này đến từ chính nó vậy. Hơn nữa, tiến hành các bước một cách khác đi hẳn sẽ rất ngớ ngẩn, bởi vì bất kỳ ai đã từng chứng kiến Claris hành động đầy đam mê, đã từng nhìn thấy cặp mắt nó sáng lấp lánh, và nghe thấy tiếng cười giòn tan của nó, thì chỉ có một ý muốn hối hả là được sống trong sự hứng khởi ấy lần nữa. Cậu đối chủ đề.

- Chandra nói với anh là ông Borges có ba con gái. Chị cả là một xạ thủ cung tuyệt vời. Dường như thầy Dag cũng không bắn tốt được như vậy. Em đã thấy họ chưa?

- Anh quan tâm đến các cô gái từ khi nào thế?

- Từ khi em gái anh dành ánh mắt dịu dàng cho ông anh kết nghĩa của anh! Oái!

Cậu vừa nhận một cú huých mạnh vào mạng sườn.

- Không, em chưa gặp họ. Ông ấy cũng có vợ đấy, em nghĩ vậy...

- Đúng thế, thiếu nữ ạ! Ông Borges cũng có vợ đấy! Vợ ư? Bạn gái ư? Đối tác ư? Tùy thôi, đương nhiên rồi.

• • •

Bọn trẻ giật nảy mình. Chúng không nhận thấy bà ấy đến. Khuôn mặt ẩn dưới chiếc mũ trùm đầu của chiếc khăn choàng dài ướt sũng, người đàn bà đưa tay ấy chúng ra và huých vai vào cánh cửa, cửa mở khiến chiếc chuông gió vang lên. Bà đẩy hai đứa vào trong trước khi chúng kịp kêu lên: ‘Ồi’.

- Chẳng nhìn thấy gì ở đây cả!

Phu nhân Borges vớ tay quay treo ngay ở lối vào và bắt đầu quay mạnh. Cả căn phòng bất ngờ sáng lên. Tay quay giúp cuộn tấm liếp lên và mở ra một cửa sổ lớn hình bầu dục trên trần nhà.

Jad không tìm được sự thán phục ngạc nhiên khi khám phá ra đồ đạc trong phòng. Với Claris, hình như có nhiều sách và đá hơn trong trí nhớ của nó. Nó cười với anh trai. ‘Em đã nói với anh rồi, đúng không? Đây là anh còn chưa nhìn thấy gì đâu nhé!’ Jad gật đầu và cả hai anh em đều quay về phía chủ nhà.

Người đàn bà hạ mũ trùm và nhìn chúng. Trong ánh sáng của buổi chiều giông bão, đôi mắt xám hình nửa hạt hạnh nhân sáng lên như hai quầng thủy ngân trên làn da đen. Bà đặt ánh mắt lên hai đứa hết như khi ta giữ một quả trứng trong lòng bàn tay mình vậy, nhẹ nhàng và chắc chắn. Cái nhìn đó kéo dài rất lâu. Bà không vội. Bà quan sát. Trông bà hoàn toàn thư thái, đôi bàn tay mở rộng, lòng bàn tay hướng về phía chúng, hơi thở nhẹ nhàng khiến chiếc áo trắng phập phồng. Khắp người bà là hai màu đen và trắng. Mái tóc, quần áo, làn da và đôi mắt, tất cả tỏa quanh bà một vòng hào quang sáng bạc.

Được bao bọc trong cùng một ánh mắt, cặp song sinh tự thư giãn mà không hề ý thức được điều ấy, Jad nhắm mắt còn Claris thì vô thức bước về phía bà. Người phụ nữ phác một cử chỉ ân cần để mở lòng với những vị

khách và nghiêng mình.

- Ta là Maya, một nữ văn sĩ Phiêu bạt, con gái của Sonja, mẹ của Jewel, Deli và Ellel...

Bà cười nhẹ.

-... và là vợ của ông Borges. Chào mừng các cháu tới đây. Thứ lỗi cho ta vì hồi nãy đã đẩy các cháu. Ta đi dưới mưa rào... mưa dầm... ngập nước từ nhiều ngày nay rồi. Ta hối hả tìm lại...

Giọng nói trầm hơi khàn của bà đặc biệt quỵến rũ, vừa cương quyết vừa du dương. Maya phát âm các từ như thể bà cẩn thận lượm chúng từ một bó khả năng và tẽ hẵn chúng ra trước khi quyết định nói. Bà tùm tùm khi thấy vẻ ngơ ngác của cặp song sinh.

- Ta diễn đạt không mạch lạc, đúng không? Ta vừa... ừm... ở trong tình trạng viết, hoàn toàn bị chìm đắm trong công việc của ta. Các cháu là những người đầu tiên mà ta mở lời từ mười ngày nay rồi. Vậy nên ta nói như ta viết, xem xét từng từ trong phạm vi dàn trải ra...

Thấy hai anh em nhìn mình chăm chặp đầy sững sốt, bà phác một cử chỉ xin lỗi.

- Ta sợ là ta phải cần thêm chút thời gian để trở lại... ý ta là trở lại thực tế của...

Hươ tay khấp lượm căn phòng, bà vờ tỏ thái độ bất bình.

-... lộn xộn quá... đúng là bãi chiến trường nhỉ? Hay có thể gọi chính xác hơn là lộn tùng phèo?

Câu cuối cùng khiến bà phì cười. Và tiếng cười của bà hình như cũng góp phần vào câu nói. Bà Maya gỡ khăn choàng dài và lũ trẻ thấy bà đeo một chiếc ba lô lên cứng. Bên hông phải bà, gắn vào chiếc dây lưng, treo lủng lẳng một bao da đen được trang điểm một cây bút bằng bạc.

Bà lôi từ bao ra một cuốn sổ nhỏ cũng bằng da và một cây bút chì. Bà ngậm đầu chì một lát cho mềm trước khi hí hoáy ghi lại điều gì đó. Rồi bà gập sổ và lại xếp tất cả vào túi. Động tác của bà thật chính xác và đồng điệu. Đôi khi bà dừng lại một chút, nghe ngóng, như thể bà tìm cách để nắm bắt điều gì, rồi lại tiếp tục cử chỉ dở dang, tựa như nước bị một hòn đá làm đổi dòng chảy.

- Hãy đi qua sân đi, các cháu sẽ thấy mọi người ở phía bên kia. Ta sẽ gặp lại các cháu ngay khi khô người. Cứ tự nhiên nhé!

Maya bước nhanh qua căn phòng, không chạm vào chông sách nào. Một cánh cửa đóng sập, và cặp song sinh lại chỉ còn một mình. Jad như người vừa tỉnh giấc. Claris thấy buồn buồn, nó muốn bà ở lại và tiếp tục nói chuyện với nó.

- Sân đâu nhỉ? - Jad hỏi.

- Kia kìa. Coi chừng, không được làm rơi gì cả, nếu không ông Borges không thể tìm ra đường được nữa.

- Bởi ông ấy tìm ra đường giữa... ‘mớ lộn tùm phèo’ này ư?

Claris phì cười:

- Như cá trong nước vậy!

Claris chỉ đường cho Jad. Claris mở cửa ra sân và hai đứa chạy băng qua dưới cơn mưa xối xả. Thực tế là có một cánh cửa ẩn dưới đám dây thường xuân mà Claris lần đầu tiên không nhìn thấy. Nó mở cửa vào một phòng thay đồ nhỏ, trên tường treo đầy tranh trẻ em và trở lên một cầu thang. Những mùi thơm hấp dẫn phảng phất trong gió.

- Chà... mùi đại hoàng... - Claris nói.

- Em ghét nó mà! - Jad ngạc nhiên.

- Vâng. - Claris thừa nhận. - Nhưng nó rất thơm, anh không thấy sao?

Một tiếng kêu vọng từ trên xuống:

- Lên đây đi nào, đám nhóc vượn người kia!

- Ông Borges đấy, Claris cười nói. Lần trước ông ấy nói là ‘kẻ ăn thịt người’!

- Khiếp, ở nhà này ai nói chuyện cũng giống như trong sách ấy. Thế cái ‘khí gió người’ là gì?

Claris nhún vai tỏ ý không biết và đã kịp đặt một bàn chân lên bậc đầu tiên, thì giọng nói lại vang lên:

- Vượn người là linh trưởng trung gian giữa khỉ và người... Dẫu sao thì cũng đi mở cửa cho cậu bé tội nghiệp đang chờ kia, trước khi cậu ấy chết chìm trước cửa nhà ta!

- Còn Ugh! - Jad nói giọng nhẹ nhõm. - Anh đi tìm anh ấy.

- Được thôi. Em lên trước.

Ba cô con gái nhà Borges.

Khoảng mười phút sau, khi hai cậu bé bước vào phòng khách rộng, Jad đã kịp có thời gian tóm tắt các sự kiện lại cho Ugh. Và đây là những thứ họ thấy:

Trong chiếc ghế bành bập bênh, ông Bahir Borges lắc lư hát một điệu hát ru bằng chất giọng stentor, trên tay là một bé trai. Với bầu không khí trong phòng, đứa trẻ vẫn chưa sẵn sàng để ngủ, nó đang líu lo vui vẻ, với tay giật râu ông nó.

Trong góc khác, một thiếu nữ đang đứng trước đồng xoong nôi. Cô đang khuấy chiếc chảo với bàn tay chuyên nghiệp, mà không cần nhìn, mắt đang hướng sang một bàn cờ đặt trên bàn nấu ăn ngổn ngang các loại: đại hoàng, trứng, bột mì, hàng chục chai lọ, bình, hộp gia vị. Tay trái vẫn đảo đều, cô dùng tay phải di chuyển một quân cờ với nụ cười ma mãnh về hướng đối thủ, người mà chẳng phải ai khác chính là Eben.

Jad dụi mắt. Cha cậu mãi chơi đến nỗi chẳng nhận ra hai cậu bé đang đứng chôn chân tại cửa phòng. Claris cũng không nhìn thấy chúng. Nó đang say sưa nói chuyện với một cô gái nhỉnh hơn tuổi nó một chút, và đang trìu mến cầm tay nó. Chính cô này, Ellet là người đầu tiên nhìn thấy bọn con trai. Buông tay Claris, cô bé nhảy nhót vui vẻ chạy về phía hai cậu.

- Họ đến rồi! Họ đây rồi!

Lúc này, mọi người mới quay lại đón tiếp chúng. Ông Borges đứng dậy, đứa trẻ bám vào bộ râu, Eben cười rạng rỡ với con trai, Claris nhảy cẫng lên và cầm tay anh trai, mặt mày rạng rỡ, Deli, nữ đầu bếp, huơ tay chào họ vui vẻ. Trong giây lát, tất cả mọi người cùng nói, cho tới khi ông Borges cắt ngang:

- Yên lặng nào, các nữ nhân hoang dã! Các con sẽ làm cho hai cậu đây phát hoảng đấy!

Ông đặt đứa trẻ vào tay Ellet, cô cặp đứa nhỏ ngang hông một cách thuận thục. Ông Borges tiến lại chỗ hai cậu bé.

- Cháu là Jad, phải không?

Kẻ mù lòa đưa tay sờ khắp khuôn mặt cậu bé.

- Ta rất vinh hạnh được biết cháu, cậu bé ạ. Đúng, ta thực sự rất vui.

Jad choáng váng vì bị ôm thật mạnh. Ugh phá lên cười khi nhìn bộ dạng bạn mình, rồi ông Borges tấn công sang cậu.

- Và đây là Ugh! Từ lâu ta đã bảo ông Blaise dẫn cháu tới đây! Còn mẹ cháu, thì chẳng thèm kể làm gì, bà ta lúc nào cũng nói ‘Đương nhiên rồi, lần sau ạ!’, rồi khóa miệng ta bằng những chiếc bánh kem trứng hảo hạng của mình, nhưng vẫn chẳng thấy Ugh đâu!

Bằng hai câu nói thốt lên với giọng tự nhiên và trù mến, ông Borges đã khẳng định tình phụ tử của ông Blaise. Trong lúc ông già mù lòa ghì chặt cậu trong vòng tay, thì lần đầu tiên trong đời Ugh dám nghĩ Blaise là cha mình. Blaise là cha mình. Điều này khiến cậu thấy chóng mặt.

Khi trấn tĩnh lại, cậu nhận thấy Claris và Jad, mỗi người cầm một tay cậu siết chặt. Eben gật gật đầu, tùm tùm cười. Ugh có cảm tưởng như người ta vừa trút đi cho cậu sức nặng hàng tấn trên vai. Ông Blaise là cha cậu, giờ cậu đã biết điều đó. Một cảm giác thật dễ chịu. Phần còn lại sẽ tính sau. Cậu cười tươi để lộ lúm đồng tiền giữa những mụn đỏ trên mặt. Jad thường gọi nụ cười đó của cậu là nụ cười ruồi.

Ông chủ hiệu sách tiếp tục giới thiệu:

- Ugh và Jad, ta giới thiệu với các cháu đây là chị Deli, sắp qua mười bảy mùa trăng, đang chuẩn bị cho chúng ta món kem đại hoàng tuyệt hảo...

Deli, một cô gái xinh xắn với những lọn tóc đen dài kính cẩn đưa tếu cúi chào họ.

-... và khi tự tra tấn mình, - Eben rên rỉ, - ta cần đầu óc thông minh của các con, các chàng trai ạ. Ta hy vọng cô gái này nấu ăn cũng sẽ giỏi như khi chơi cờ đấy!

- Chị ấy nấu ăn tốt hơn chơi cờ. Em chơi giỏi hơn chị ấy! - Ellel xen ngang, quăng cho chị gái một ánh mắt thách thức thân tình và cô này lè lưỡi trêu em.

- Và đây là cô út, Ellel, mười lăm mùa trăng, ăn nói trôi chảy.

- Và là người nấu ăn rất dở! - Deli khiêu khích.

- Ở... không sao. Các chị biết không, chúng em chẳng nấu nướng bao giờ.

- Jad nói.

- Chúng em là những ai nào, mặt xanh? - Ellel vừa nói vừa nhìn cậu soi mói với vẻ đe dọa.

- O, chúng em tức là đám con trai ấy. - Jad trả lời, mặt đỏ lên trước ánh nhìn hung dữ của cô gái còn cao hơn cậu một cái đầu.

Ellel bực tức, còn Claris lằng lằng như trên mây. Deli nói quá lên:

- Tại sao lại vậy hả? Các cậu tin rằng việc bếp núc là của con gái, còn các trò chơi chiến thuật là dành cho các cậu à?

- Đúng thế, mọi người tin điều đó chứ? - Một giọng khác cất lên.

Một phụ nữ cao lớn tóc cắt ngắn vừa bước vào phòng. Nghe tiếng chị, đứa bé kêu lên vui sướng. Ellel đặt nó xuống đất. Nó cuống quýt núng nính chạy, chân nọ vấp vào chân kia và ngã xoài dưới chân người mới đến, miệng không ngừng kêu 'me... mẹ... mẹ... me'. Mọi người bật cười. Thiếu phụ nhắc bổng con mình lên và ôm nó vào lòng.

Ellel và Deli lao về phía chị gái và lại bắt đầu màn ôm hôn. Ba chị em trông giống nhau: cùng làn da đậm, mái tóc đen, Deli để dài, Ellel để xoắn và Jewel để ngắn. Cả ba chị em đều có màu mắt rất đặc biệt: mắt Deli ánh vàng, mắt Jewel xám nhạt và mắt Ellel tím tím.

- Đây là Jewel, chị cả, - ông Borges giải thích - là mẹ của Merlin. Chị đã đi công du từ nhiều ngày nay rồi.

Jewel vừa siết chặt tay mọi người vừa nói:

- Mẹ cũng đến rồi, không lâu nữa đâu.

Chị bỗng thốt lên:

- Ngài Eben, ngài đó ư? Ôi... Bao lâu rồi nhỉ?

- Rất lâu rồi, Jewel ạ. Lần cuối cùng ta gặp cháu, đó là khi cháu vừa được tặng cây cung đầu tiên!

- Khi đó cháu được sáu mùa trăng! Chính ngài đã tặng cháu, cháu không bao giờ quên!

Cặp song sinh thấy chị Jewel trù mến ôm hôn Eben và ông hơi có vẻ lúng túng. Cha đã tặng chị ấy một cây cung! Claris nghĩ. Họ biết nhau từ mười năm nay rồi, chị ấy cũng biết mẹ, Jad mơ màng nghĩ. Đúng lúc đó bà Maya bước vào với bình nước trái cây, lại tạo ra không khí của những người lâu

ngày gặp lại.

Buổi chiều trôi đi trong không cảnh nông ảm. Chuyện phiếm, đùa vui rồi trời tối lúc nào không biết. Khi bà Maya thắp những cây đèn nến, Eben đứng dậy chào cáo lui, nhưng mấy cô bé không đồng ý. Ellel nài nỉ cho Claris ở lại ngủ với chúng, trong khi Deli cho là bất lịch sự khi không cho phép Jad được phục thù sau ván cờ mà cô vừa cho cậu đo ván. Bà Maya khiến tất cả đồng thuận khi mời họ ở lại ăn tối. Ellel và Claris chạy tới cửa hàng của Chandra để mời bà đến với họ.

Bữa tối sôi nổi.

Bữa tối ngon tuyệt vời, ồ ỉ, quá hợp với gia đình nhà Borges. Và cũng bị bốc lên, vì theo câu hỏi của cặp song sinh, ông Borges đã bình thản trả lời rằng Chiến tranh giữa các vì sao không phải là một cuốn sách mà là một bộ phim. Một cái gì? Bọn trẻ chưa bao giờ nghe thấy từ này nên chúng nghe những lời giải thích rối rắm của cha chúng với vẻ phẫn nộ không giấu giếm.

Jwel hỏi chúng:

- Các em không biết phim là gì ư? Thế điện ảnh?

- Hình ảnh ba chiều nữa? - Deli nói quá lên.

Jad ném cho cha một cái nhìn bất bình.

- Không. Chúng em đoán là các phòng của ngọn hải đăng có chứa các đồ vật bị cấm. Chúng em đã... ờ... nhìn thấy một số thứ, nhưng chẳng ai giải thích gì cho chúng em cả.

Công tước cựa mình trên ghế, hơi bị quá tải trước sự xoay chiều của cuộc nói chuyện.

- Ông ngoại Jors có những lý do chính đáng để cấm những thứ đó, và ông muốn gia đình mình là tấm gương ở Salicande. - Eben vụng về giải thích.

Ông thở hắt ra:

- Đó là cả một câu chuyện dài.

- Và phức tạp nữa - Maya đến tiếp lời ông. Đám con gái nhà này cũng chỉ khoác lác thế thôi, nhưng đương nhiên rồi, chúng cũng chưa từng xem bộ phim nào trong đời. Hiếm người còn nhớ rằng điện ảnh đã từng tồn tại.

Claris nhìn cha hoài nghi.

- Có phải những câu chuyện mà cha kể cho chúng con ngày bé là những bộ phim không?

Eben thừa nhận:

- Gần như tất cả. Cha rất mê điện ảnh, nhất là điện ảnh thế kỉ XX và XXI, những thứ cổ xưa...

Claris vẫn chưa để cho cha nó yên.

- Nghĩa là không phải cha dần dần bịa ra những câu chuyện đó?

Eben ngượng ngùng lắc đầu.

- Nhưng cha thực sự rất thích kể cho các con nghe những bộ phim đó, theo điệu bộ của chúng...

Jad không để cho cha mình thoát nạn dễ dàng như vậy.

- Vậy đó không phải là những câu chuyện về tương lai viễn tưởng cha tạo ra, mà là những câu chuyện có thực trong quá khứ ư?

Eben gật đầu và Jad tổng kết lập luận của mình:

- Cha muốn nói là, trong quá khứ, những thanh kiếm laser, những con tàu vượt thiên hà, những bộ máy biết nói và biết viết thực sự tồn tại ư?

- Và những chiếc ô biết bay, những quyển sách mà người ta có thể đi hẳn vào trong, những con gấu cũng biết nói nữa ư? - Claris phấn khởi, quên mất là chỉ một phút trước, nó còn rất bất bình với cha mình.

- Không, không! - Eben tự vệ, những cái máy có thể viết và những con tàu vượt thiên hà thì có, nhưng không có những chiếc ô biết bay! Các con lẫn lộn hết rồi!

- Đó là lỗi của ai ạ? - Jad hoan hỉ nói - Chính cha đã kể cho chúng con những điều đó mà không nói rõ chúng có từng tồn tại hay không. Chúng con chẳng biết gì về Thời Trước cả! Không một chút gì! Chúng con học lịch sử Hy Lạp cách đây hàng vạn năm trong khi lại chưa bao giờ đặt chân tới các thung lũng bên cạnh!

Một khoảng im lặng trôi qua. Jad diễn đạt với vẻ sống động hùng hồn chưa từng có. Thấy cha chau mày, Jad làu bàu với giọng hối lỗi:

- Con đã đọc tất cả các cuốn sách lịch sử mà con tìm thấy trong ngọn hải đăng. Chẳng còn gì sau năm 2000 của Thời Trước. Tất cả dừng lại, không

còn lịch sử, không có thông tin. Rất nhiều điều con không hiểu.

Ông Borges nhẹ nhàng cắt ngang:

- Một mặt, những cuốn sách lịch sử không chuyển tải tất cả. Mặt khác, những cuốn đề cập đến những gì xảy ra sau năm 2000 của Thời Trước không bị phá hủy hoàn toàn đâu.

Công tước giật mình. Ông Borges ngồi cạnh liền đặt tay lên vai ông và nói:

- Chuyện đó xấu ở điểm nào, hả Eben? Chúng sẽ không thể sống khép kín trong lâu đài suốt cuộc đời được.

Maya nhẹ nhàng nói:

- Làm sao chúng có thể trưởng thành nếu chúng không làm chủ chính cuộc đời chúng, hay quan tâm đến thế giới xung quanh nếu chúng không biết mình từ đâu tới?

Eben cắn môi. Ông không chắc là ông muốn bọn trẻ quan tâm đến thế giới bên ngoài. Lúc này vẫn chưa đến lúc. Thế giới bên ngoài thật khó lường, nguy hiểm. Thế giới bên ngoài là đau khổ.

- Chỉ là quá khứ thôi mà! - Ellel vô tư cất lời.

Eben nắm chặt cạnh bàn đến nỗi những khớp tay ông trắng bệch ra. Với ông, đó không phải là quá khứ. Cha ông chết, hai anh trai mất tích. Sierra... Với ông, điều đó sẽ không bao giờ là quá khứ. Ông nhìn mọi người đang ngồi quanh bàn.

Tất cả hình như đều dễ dàng với Bahir và gia đình ông ấy. Bố mẹ và con cái nói chuyện với nhau rất hòa đồng, hào hứng và cởi mở. Jewel cho Merlin bú, đứa bé đang ngủ say trên bầu vú mẹ. Họ đang gắn chặt vào hiện tại và hướng tới tương lai. Họ chẳng mất ai cả.

Còn Eben đã chôn chặt quá khứ vào đáy lòng. Ông đã chấp nhận mình không có quá khứ. Tuy vậy, họ có lý: ông không thể đặt gánh nặng này lên vai hai con được và cũng không thể không cho chúng biết về lịch sử riêng của gia đình.

- Blaise định nói cho các con nghe tất cả những chuyện này. Nhưng ta... ta muốn chờ các con lớn hơn chút nữa.

Tất cả bọn trẻ có mặt đều ngược mắt nhìn tỏ ý ngờ vực.

- Đồng ý. - Eben miễn cưỡng công nhận - các con giờ lớn rồi. Dù thế nào đi nữa, các con cũng đã lớn như các con chưa bao giờ từng lớn như thế.

Mọi người phì cười vì sự hiển nhiên đó. Công tước cũng thấy nhẹ nhàng hơn. Hai con ông hình như rất vui, ngay cả Jad cũng cười rất tươi. Công tước giơ hai tay ra như vẻ đầu hàng, và nói với Borges:

- Ông Borges này, Blaise đánh giá rất cao sự hiểu biết của ông. Nếu ông cho bọn trẻ niềm vinh dự được chia sẻ những hiểu biết của ông, hai con tôi sẽ suốt mang ơn ông.

Borges xua tay trước vẻ trịnh trọng của Công tước:

-Ồ, suốt đời nghe xa quá! Chúng không phải mang ơn gì tôi hết. Chính chúng là người giúp tôi khi cho tôi cơ hội được truyền thụ vốn kiến thức ít ỏi của mình. Kiến thức để làm gì khi không được chia sẻ? Hơn nữa, tôi dạy chúng cũng là để chúng dạy tôi. Tất cả chúng ta sẽ học nếu ông chấp nhận mở rộng cơ hội cho cả vợ và các con gái tôi nữa.

Ông quay về phía Chandra đang ngồi bên kia bàn, và cười với bà.

- Chandra và Blaise sẽ cho phép Ugh tham gia với chúng tôi nếu cậu ấy muốn, phải không?

Lần này không phải Ugh, mà chính Chandra lại đỏ mặt. Eben đáp lại:

- Tôi không dám gợi ý điều này, Maya à. Tôi biết các văn sĩ Phiêu bạt chỉ dạy những đồng nghiệp trong Hội Văn chương.

- Điều đó đúng, chỉ có văn sĩ Phiêu bạt mới có thể cống hiến được. Tuy vậy, bước đầu học nghề thì ta có thể học ở bất kì một văn sĩ Phiêu bạt nào nếu người đó muốn dạy. Ellet đã học xong phần này với tôi trước khi được giới thiệu tại Hội Văn chương và đã kết thúc chuyến du hành đơn độc đầu tiên của nó. Bọn trẻ có thể đến học với nó trong những tiết học cuối cùng. Hoặc là học bản cung với Jewel, học nấu ăn và chiến thuật với Deli... Có thể chúng ta sẽ lập ra một lộ trình tự do nhỉ? Chúng sẽ không chính thức là những người học nghề, nhưng có thể thu lượm tri thức đó đây, và như vậy, sẽ có ý tưởng về những khuynh hướng mà chúng có được.

Jewel nói xen vào:

- Nếu ngài cho phép, thưa ngài Eben, cháu tin chúng ta sẽ thu được nhiều kết quả tốt với kiểu trao đổi như thế này. Ông Blaise, ông Dag, ông Sem và

vú Chandra có thể dạy chúng cháu rất nhiều.

Borges lém linh bày tỏ:

- Và tôi sẵn lòng để mắt tới, nếu tôi có thể nói thế, những cuốn sách nổi tiếng ở ngọn hải đăng!

Từ này tới giờ Chandra luôn giữ một vẻ im lặng khác thường, chột chen vào:

- Lão cú già Blaise chắc chắn sẽ chẳng thấy gì là bất tiện đâu. Đã đến lúc phải làm lâu đài náo động lên một chút rồi, ngài Eben nhỉ? Một chút ồn ào sẽ chẳng gây tổn hại cho ai hết.

Chị nhìn ông Borges rồi lại quay sang Maya.

- Cảm ơn...

Ellel đập tay và ôm hôn Claris. Các cô con gái của Maya vỗ tay tán thưởng, những người lớn cũng làm theo chúng và thế là thằng bé Merlin thức giấc, nó hét lên hòa chung vào tiếng vỗ tay.

• • •

Tối hôm đó, nằm ngửa trong xe ngựa về lâu đài, cặp song sinh lặng ngẫm những vì sao và cảm thấy rất hạnh phúc. Eben lặng lẽ lái xe, Chandra ngủ gà gật. Jad nghĩ với vẻ luyện tiếc:

Những gì diễn ra giống hệt khi còn có mẹ ở đây vậy, những tiếng cười, sự lộn xộn. Tình yêu. Claris ngẫm nghĩ, choáng ngợp: văn sĩ Phiêu bạt... Hành trình đơn độc. Eben thì nghĩ: Đây chính là điều chúng ta đã bị cướp mất, đây chính là điều mà ta đã không có khả năng đem lại cho hai đứa trẻ. Ôi Sierra... Chandra nghĩ:

Cái món sốt chanh và gừng ấy, quả là một khám phá tuyệt vời! Ugh không nghĩ gì cả, cậu đang lặng lẽ thưởng thức ý tưởng hoàn toàn mới mẻ khi có một người cha...

Chương 8

Vài điều giải thích.

Cộc cằn.

- Đứa trẻ này không cần cha! Mọi việc diễn ra rất hoàn hảo cho đến tận bây giờ. Liệu ông có hiểu hết ý nghĩa ‘một người cha’ là thế nào không, hả Blaise Soma Arrabal?

Nghe Chandra hét to họ tên của ông, Blaise rúng động. Từ lâu rồi ông đã thôi nghĩ tới mình dưới cái tên tam tự này. Soma là tên của ông nội, còn Arrabal là tên của cha ông. Và ông thì chẳng phải người này, cũng chẳng phải người kia, ông là Blaise. Ông hiểu tên của ông được gắn với tên của các tiền nhân đặt ông vào sự tiếp nối dòng họ mà ông đã không hề bận tâm cho đến tận bây giờ. Tuy nhiên, chính xác cùng một chuyện đối với Ugh: một sự tiếp nối dòng họ... Ông trả lời một cách thận trọng:

- Tôi không được cha mẹ nuôi dạy, mà là do ông bà tôi, chính xác hơn là bà tôi, bà Sil, một bà chủ đã nuôi dạy rất nhiều con cái. Ông tôi là một huyền thoại sống, chắc chắn đó là một người đàn ông đặc biệt, nhưng ông lại nói chuyện với các vị thần và các con kì nhông nhiều hơn là với các con của chính ông. Vậy nên, không, tôi thực sự không biết thế nào là một người cha cả.

- Hãy nhìn quanh ông xem! - Chandra nói, cố để không bị mũi lòng.

Blaise vội bắt ngay lấy câu đó của chị. Ông như nói lên suy nghĩ cho chính ông. Ông chưa bao giờ suy nghĩ tới vấn đề này, và đột nhiên ông cảm thấy một sự pha trộn giữa hoài niệm và nỗi e sợ đang chọc vào tính tò mò của ông.

- Quanh tôi ư? Eben là một người cha, điều đó hình như không phải là một vai trò dễ dàng. Ông ấy là một kẻ can đảm trên chiến trường nhưng lại suốt ngày hoảng loạn vì lo sợ cho con cái mình, đến mức từ chối thừa nhận việc

chúng lớn lên. Jors là một nhà xây dựng, một thủ lĩnh có uy tín lớn và chúng ta phải chịu ơn ông ấy rất nhiều. Nhưng ở địa vị một người cha thì cũng hỏng!

Gương mặt Blaise sáng lên, rồi chị đưa ra kết luận:

- Hình như những người đàn ông không biết làm hai việc cùng một lúc.

Sự thỏa mãn của ông chẳng kéo dài được lâu. Chandra ngán ngẩm nhìn ông.

- Ông nghĩ lừa được tôi bằng sự nhún nhường giả dối này sao? Ông nói bóng gió điều gì thế? Rằng bản chất của đàn bà là nắm giữ nhiều vai trò, và bản chất của người đàn ông là được miễn chuyện đó sao? Ông nghĩ rằng họ có sự lựa chọn sao? Liệu người ta có tha thứ cho một người phụ nữ không phải là ‘một người mẹ tốt’, nếu chẳng may họ là thợ săn hay thợ xây không? Điều đó có thể xảy ra ở cái ‘Thời Trước’ nổi tiếng của các ông, nhưng đã bị quên lãng từ lâu lắm rồi, ít ra là trong vùng Ba Thung Lũng đấy! Những người phụ nữ muốn làm một việc khác ngoài việc nuôi dạy con cái thì bị mang tiếng xấu. Vậy nên phần lớn họ tự xoay xử để dung hòa mọi chuyện, với nguy cơ không bao giờ được thỏa mãn.

Blaise nhìn chăm chăm vào mặt Chandra như thể ông mới nhìn thấy chị lần đầu tiên vậy.

- Nhưng bà, Chandra à, trên hết bà là một người mẹ phải không?

Sự bức tức của Chandra lại tăng thêm một nấc nữa.

- Thề có Nữ thần sinh sản, người ta có thể ngu ngốc như thế sao? ‘Trên hết’ tôi không phải một người mẹ. Không có ‘trên hết’. Chỉ có ‘tất cả’ thôi. Một người phụ nữ, một người mẹ, một người chị, một cô giáo, một đầu bếp, một người quản lý... Tất cả cùng một lúc! Khó khăn nằm ở đúng chỗ đó đấy, bởi không ai lúc nào cũng có thể làm tốt hết mọi việc được. Đó là một sự cân bằng ảo tưởng...

Chandra nói câu cuối cùng bằng một giọng cay đắng vốn không phải thói quen của chị. Chị tiếp tục một cách nhanh nọc:

- Còn lũ đàn ông thì quá kiêu ngạo đến mức họ thậm chí không thèm thử!

- Sao? Họ không thử cái gì? - Blaise hỏi, hơi hoang mang.

- Không thử làm nhiều việc cùng một lúc! Vì sợ làm không tốt, không

thành công, do kiêu ngạo hay do thói quen. Thật đáng tiếc, bởi vì việc này sẽ nuôi dưỡng cho việc kia: nếu ông đã từng là một người cha đối với Ugh, thì ông cũng hẳn sẽ là một người thầy tốt hơn đối với cặp song sinh, và ngược lại. Tất cả đều gắn bó với nhau, tất cả tiến lên cùng nhau nếu người ta mong muốn điều đó.

- Nếu người ta mong muốn điều đó. - Đại quan chậm chậm nhắc lại.

Ông choáng váng. Ông chưa bao giờ hình dung Chandra lại có thể không thỏa mãn với cuộc sống của mình. Cô ấy lúc nào cũng thật vui vẻ, năng động.

Chandra hình như sắp bùng nổ.

- Thề có Nữ thần, ông thật sự chẳng hiểu tí gì sao? Đúng, tôi hạnh phúc được là mình, còn hạnh phúc hơn những gì tôi có thể diễn đạt cơ. Tôi không thể hình dung tôi sống mà không có tình yêu này. Về phần tôi, đó là một lựa chọn mà tôi vui vẻ lặp lại hàng ngày. Ngược lại, tôi không nhớ đã chọn nuôi dạy đứa trẻ này một mình.

- Dẫu sao thì cũng không hoàn toàn một mình... - Blaise lúng túng. Ugh cũng nhận được sự giáo dục như đôi song sinh và...

Chandra không để ông nói hết câu.

- Tôi không nói về chuyện học hành. Nếu không muốn thì sẽ chẳng làm gì được cả. Chẳng gì cả. Chính vì điều đó mà tôi không bao giờ áp đặt ông và Ugh. Tôi muốn đứa con phải là ước muốn của ông.

- Tôi không... Tôi không chắc nó là con trai tôi. - Blaise thừa nhận.

Chandra không nói gì. Chị ném cho ông cái nhìn nặng nề đến mức Blaise có cảm tưởng như vừa bị một mũi tên đâm thẳng vào mắt.

- Tốt thôi. Tôi chẳng có gì để nói với ông, ngoại trừ điều này: khi từ nhà Borges trở về, Ugh đã hỏi tôi ông có phải là cha nó không. Nó chưa bao giờ hỏi như vậy trước đây, và tôi cho rằng lúc này nếu nó đã đặt câu hỏi đó, là do nó có thể đã nghe câu trả lời rồi. Tôi đã nói với nó rằng nó chính là cốt nhục của ông, và chính hai người tự quyết định liệu điều đó có khiến ông là cha nó hay không.

- Nhưng bà vừa nói rằng nó không cần cha! Thật chẳng logic chút nào. - Blaise cự lại, bỗng nhiên phát hoảng khi thấy tình hình lộ thiên rõ ràng nhường ấy.

- Aaaaa!

Blaise cảm thấy toàn bộ chân lông trên người mình dựng đứng trước tiếng kêu hoang dại của Chandra. Mắt nhắm nghiền, tay nắm chặt, vú nuôi cố gắng hết sức để kiểm soát bản thân. Quay về phía ông, chị nghiến răng kèn kẹt:

- Tôi bực mình đấy, anh yêu ạ ... Nếu ông không nhận ra, thì tôi ĐANG bực mình đấy... Ông mà lại có một lòng tin ngờ nghếch nhĩ, mười bốn năm sau, để nôn ra những khái niệm châm ngôn về tình phụ tử, và ông muốn tôi phải khóc vì vui sướng khi thấy người cha kỳ tài quay lại chứ gì! Thề có Nữ Thần của lòng Kiên nhẫn, chẳng có sự logic nào hết khi người ta cáu giận!

Không biết làm thế nào để Chandra bình tĩnh lại, Blaise quyết định chọn hướng gục gặc đầu một cách quyết liệt. Chandra hít thở thật sâu và lặp bập như thể nói với một bóng ma:

- Tất cả những đứa-trẻ trên thế-giới đều cần-có-cha! Ngay cả ông, cả người mù, người điếc, kẻ ích kỉ, và cả...

Chị cố tìm từ thích hợp trong khi Blaise rút đầu so vai, chuẩn bị đón điều tệ hại nhất.

-... cả người cộc cằn như ông đây nữa! Và bây giờ, biến đi cho khuất mắt tôi. Sự kiên nhẫn của tôi đã chạm đáy rồi!

• • •

Blaise đút cái lọ vào túi áo trong. Ông nghiêng đầu hết bên này sang bên kia để làm mềm những mảng cơ cứng đơ. Ngồi trên ghế bành trong phòng cặp song sinh, ông cố gắng sắp xếp lại mọi thứ trong đầu.

Chandra đã đón ông khi ông trở sau bốn mươi tám tiếng đồng hồ không ngừng nghỉ, trước cả khi ông có thời gian để đặt túi xuống. Ông mát xa gáy. Quả bách xù và cây húng không có hiệu lực trước mẹ của Ugh. Một lần nữa, cô ấy đã... vất kiệt sức ông. Chandra thường xuyên làm ông bị thế này, như thể cô đã vất ông như vất chiếc khăn tắm vậy, giống như cô ấy làm với đồng quần áo ướt vậy, để chiết ra những giọt nhỏ li ti tính hợp lý và tin tưởng. Chandra là một dòng thác tình cảm, đam mê... Đúng là một người đàn bà

tuyệt vời!

Blaise nhúu đôi lông mày. Đây không phải thời điểm buông thả cho những tình cảm cũ kỹ này. Câu chuyện về tình phụ tử làm ông bấn loạn. Cậu bé chắc hẳn muốn được giải thích, mà ông lại không giải thích được. Ông có phải là cha cậu bé không? Và nhất là ông có muốn không? Ông thở dài sườn sượt.

Đúng lúc đó, Claris tỉnh giấc, nhận ra thầy mình và nhoèn miệng cười.

- Thầy Blaise, thầy đã qua đêm ở đâu vậy? Bọn con có hàng tá câu hỏi cho thầy đây!

- Ô ê, từ từ thôi, quý cô! Hình như các con cũng có nhiều chuyện để kể cho ta nghe. Chúng ta có cả một ngày cơ mà. Cái dạ dày của ta đang sôi ùng ục đây này. Trước tiên hãy đi ăn một bữa sáng ngon miệng đã.

Ông hít hà và nở nụ cười thèm thường.

- Hãy hít đi nào, lũ nhóc! Các người không nghĩ thấy gì sao? Bánh mì vàng óng, sữa kem, những quả trứng còn nóng hổi vừa chui ra từ bụng gà!

Clariss bắt chước, gương mặt rạng rỡ lên.

- Chandra đã làm bánh kếp! Người đến đầu tiên sẽ được hai phần! - Clariss reo lên, và rời khỏi phòng không chậm trễ với chiếc áo ngủ và đôi chân trần.

Blaise đến ngồi bên cạnh giường Jad, kiểm tra cậu bé vẫn còn đang ngái ngủ.

- Con khỏe chứ, chú nhóc của ta?

Jad trả lời bằng một câu hỏi khác:

- Thầy lại đi sao?

Blaise gật đầu.

- Thầy đã thăm Ugh chưa? Có đúng thầy là cha của anh ấy không? Tại sao mọi người lại không nói gì với anh ấy? - Jad liên tục hỏi bằng giọng lo lắng.

- Hãy tha lỗi cho ta, Jad à, nhưng ta sẽ giải quyết chuyện này với Ugh. Con đã có khá nhiều điều lo lắng của riêng con rồi. Nhìn mặt con, ta thấy các giấc ngủ của con lại bị quấy rối. Ta nói có đúng không?

Méch lòng do bị mắng nên Jad im lặng. Blaise làm xù mái tóc mềm mại của cậu bé một cách trêu mến, làm cho cậu bé càng giống em gái.

- Ta biết con và Ugh là bạn, và ta rất mừng. Đừng quá lo lắng cho nó, ta nghĩ đã đến lúc nó nên biết...

- Còn chúng con?

Blaise nhú mào hỏi.

- Không phải đã đến lúc chúng con cũng nên biết sao?

Blaise đứng dậy và đi mở cửa sổ. Bầu trời cuốn những đám mây về hướng đông. Chúng trôi nhanh, để lộ ra những dải màu xanh nhạt. Trời không mưa, mặt trời rụt rè lộ ra những tia nắng hoe vàng. Ông già ngẩng mặt tìm kiếm sự ve vuốt của mặt trời và vui vẻ nói:

- Nay, có thể nói thời tiết đang thay đổi đấy! Kỳ Vàng cuối cùng cũng sẽ đến chẳng? Đó sẽ là một điều tốt lành, sẽ không mất mùa nho. Con còn nhớ những vụ hái nho trước không, hả Jad? Claris đã ngã vào thùng, và bị nho ngập đến tận tai!

- Con không ở đó. Con... con bị ốm.

Sự cay đắng trong giọng nói của cậu bé cảnh báo Blaise. Ông đi về phía Jad. Cậu đã dậy và đang mặc quần áo.

- Nghe này, ta đề nghị con một vụ giao kèo: Borges và ta sẽ trả lời những câu hỏi của con, trong khả năng có thể. Đổi lại, con không được giấu ta những giấc mơ của con. Điều này rất quan trọng.

Giọng nói vui đùa trở nên nghiêm trọng. Jad ngẩng đầu khỏi những sợi dây giày. Cậu nhận thấy những quầng thâm dưới đôi mắt nhắm nheo của Đại quan, vốn thường thư giãn khỏe khoắn hơn mỗi khi ông trở về sau một kỳ sống trong hang động.

Cậu bé đột nhiên ý thức tầm quan trọng của người đàn ông này trong đời cậu. Theo cách tình lựợc của mình, ông luôn có mặt ở đây mỗi khi cậu cần ông. Ông đã chăm sóc cậu khi ốm, giúp cậu lấy lại sức, hướng dẫn cậu trong cuộc chiến chống ác mộng. Cậu cảm thấy một sự triu mến lớn lao, và sợ mất ông. Tại sao mình cứ liên tục nghĩ rằng mình sẽ mất đi những người mà mình yêu quý nhỉ?

Trong một đà khiến người đàn ông ngạc nhiên, cậu bé nhảy choàng vào vòng tay ông,

- Con sẽ kể cho thầy nghe, con cần nói về những chuyện ấy. Con... Đã có nhiều điều xảy ra.

Jad nhào ra và lau mắt bằng một động tác dứt khoát. Nó không lường hết

độ dũng cảm của nó! - Blaise nghĩ khi nhìn cậu bé đang cố nuốt nước mắt vào trong và hít thở để trấn tĩnh. Jad nhìn ông chăm chăm, có một tia thách thức trong đôi mắt cậu bé.

- Nhưng cũng có những việc tốt lành!

- Thề có bộ ngực của Nữ thần, ta hi vọng như vậy! Con gái nhà Borges, ít nhất cũng là ba, đúng không?

Blaise vừa cười vừa tránh cái gối mà Jad ném về phía ông.

- Bây giờ, chúng ta nhanh xuống, nếu không em gái con không để cho chúng ta một tí bánh vụn đâu!

Rồng của rừng.

- Này - Blaise thốt lên với một tiếng huýt sáo gió ngưỡng mộ - có thể nói mỗi lần các con đến làng là một cuộc cách mạng nhỉ!

Cặp song sinh, vừa nói chuyện rôm rả chẳng ra đầu ra đũa gì vừa ngẫu nhiên một lượng bánh kẹo khổng lồ. Nghe vậy chúng hoan hỉ gật đầu.

Họ ngồi quanh bàn ăn trong phòng bếp ấm cúng. Trước mặt họ là một bữa sáng thịnh soạn được Nim, cô bé phụ bếp của Chandra, phục vụ. Cô bé hình như quá sợ hãi trước trách nhiệm bất ngờ mà Blaise vì thương hại nó nên đã nhận về mình và cho nó lui trước khi nó có thể phạm sai sót nào đó.

Eben bước vào bếp vừa lúc Blaise nói xong.

- Một cuộc cách mạng sao? Một cuộc đảo chính thì có! Tôi thì bị chúng lừa hết như kẻ mới vào nghề, Borges thì tháo lui, Maya thật ấn tượng. Còn các cô con gái, chúng quá xinh đẹp để người ta có thể tự vệ.

Công tước vỗ nhẹ lên vai Blaise, ôm hôn các con và ngồi xuống ăn sáng.

- Rất vui khi nhìn thấy ông đã về, Blaise à. Hai anh em đã kể hết cho ông nghe chưa?

Blaise kín đáo nháy mắt với Eben ý nói ông đã hiểu ý.

- Rồi và tôi đã có một... Hồi này, tôi có gặp Chandra.

Eben gật đầu và Blaise hào hứng nói tiếp:

- Tôi nghĩ chúng ta có nhiều chuyện để xem lại chương trình học của bọn trẻ. Vậy là ông gửi chúng học tại nhà Borges à?

- Không hoàn toàn như vậy. Maya đưa ra một số ý kiến hay hơn.

Eben thông báo tóm tắt cho Blaise biết cuộc trò chuyện tối qua tại nhà Borges. Họ kết luận rằng Ugh đến chợ giúp mẹ, và mời gia đình Borges hôm sau đến lâu đài, Blaise lại phải đi vào ngày sau đó nữa. Khi nghe điều đó, Eben nhướn mày và Blaise ra hiệu sẽ giải thích cho ông sau. Cặp song sinh phản đối:

- Ồ không, lần này, thầy không được đi trước khi trả lời tất cả câu hỏi của chúng con!

- Tất cả câu hỏi ư! - Blaise kêu lên - Sẽ phải mất cả một năm cơ đấy! Hãy rũ lòng thương thầy giáo già này đi, và hãy để ông Borges giúp ta một tay. Nhưng hôm nay, ta sẽ dành trọn cho các con, ta hứa đấy.

- Không được, sáng nay con phải đi tập kiếm rôi! - Claris nói.

- Còn con, chiều nay con phải hướng dẫn trò chơi Thiên Kì Thế. - Jad nói thêm.

- Vậy sáng nay ta sẽ gặp Jad, còn chiều nay dành cho Claris - Blaise quyết định.

Claris bĩu môi tỏ vẻ hoài nghi, khiến ông phải nói thêm:

- Ta thề đấy!

- Nhổ nước bọt đi! - Claris cười hi hỏ.

- Trong bếp của Chandra sao? Con muốn ta chết à!

Cặp song sinh ngốn những chiếc bánh kẹp cuối cùng, rồi đưa nào đưa ấy hối hả hướng các hoạt động của chúng. Khi còn một mình với Blaise, Công tước tự rót thêm sôcôla và đến ngồi đối diện với ông bạn già.

- Tôi rất hài lòng khi ông trở về. Các sự kiện đang diễn ra làm tôi thấy rối trí quá.

- Do hoàn cảnh thôi, Eben à. Tôi tin rằng thật đúng lúc khi gia đình Borges chấp nhận giúp đỡ chúng ta đấy.

- Ý ông là gì?

- Tôi đã không về hang.

- Vậy ông đã đi đâu? Ông đã nói...

- Tôi đã thay đổi ý kiến ở phút cuối cùng và tôi tin tôi làm đúng. Tôi sẽ kể cho ông nghe tất cả, ông cần phải biết và chúng ta sẽ cùng quyết định.

Blaise đứng dậy, liếc ra ngoài để đảm bảo là trên sân chẳng có ai hết, rồi đến đóng cửa bếp.

- Tôi nghe đây. - Eben nói trong lúc rút tẩu ra.

- Chính Athéna đã báo cho tôi biết rằng có những chuyện lạ lùng xảy ra trong rừng. - Blaise bắt đầu.

- Con cú Xám à? Nó vẫn còn sống sao?

- Đúng, chúng tôi chưa bao giờ mất liên lạc cả. Nó đã cảnh báo tôi và tôi đã muốn... nói thế nào nhỉ... nhìn tận mắt. Tôi đã đến nơi ở của con Rồng, ở giữa rừng.

- Nơi ở của Rồng à? Sierra và tôi đã tìm nó trong rất nhiều năm, hồi chúng tôi còn trẻ, mà chưa bao giờ tìm thấy! Tôi rất cuộc đã tin rằng đó lại là một truyền thuyết nữa!

Blaise nhần nhần cái tẩu của mình và liếc nhìn Eben:

- Những truyền thuyết thật tiện lợi, phải không? Chúng ta có thể nhét vào đó tất cả những điều chúng ta không thích tin là hiện thực. Chính tôi cũng đã từng từ chối đi đến giữa khu rừng. Nhưng lần này tôi đã thấy nó, hay đúng hơn, nó đã thấy tôi. - Blaise trầm ngâm nói thêm.

Ông nheo mắt, luồn tay vào ống tay áo. Eben hiểu rõ cử chỉ này, Đại quan sẽ kể một câu chuyện. Ông xoay người lại trong ghế, sẵn sàng lắng nghe.

- Ra đi từ lúc rạng đông, đến trưa thì tôi tới khu rừng thưa Kì Lân. Bắt đầu từ đó, tôi cứ đi lòng vòng, như thường lệ thôi. Chính ông cũng đã thử nghiệm điều này nhiều lần: tất cả các con đường đều xuất phát từ khu rừng thưa, nơi mọc lên những cây bất tử có thân trắng dẫn đến những mê cung, chúng chắc chắn sẽ dẫn khách dạo chơi về lại khu rừng thưa. Chẳng muốn chiến đấu nữa, vào cuối buổi chiều, tôi đã quyết định nghỉ chân để ngày hôm sau tiếp tục. Sau khi ăn nhẹ, tôi tập một vài động tác thể dục. Hoàng hôn bình thản buông xuống, khu rừng thưa tĩnh lặng, tôi lắng nghe tiếng rì rào của lá cây. Tôi cảm thấy rất thoải mái, và xin phép rừng đi vào sâu hơn. Tôi giải thích rằng tôi đến để xin lời khuyên, rằng tôi không hề có ý định xấu. Khi tôi mở mắt ra, màn đêm đã ban cho tôi một cảnh tượng mà tôi sẽ không thể quên.

Blaise rút tay ra, hít một hơi thuốc dài rồi nhắm mắt lại:

- Khu rừng thưa lấp lánh, được trang hoàng bằng một chuỗi guirland do

những con đom đóm hợp thành. Hàng trăm, hàng nghìn con đom đóm nối đuôi nhau nhấp nháy như chỉ đường cho tôi. Như thế những ngôi sao sà xuống mặt đất một cách có trật tự. - Ông già cười hóm hỉnh. - Đương nhiên, tôi đã đi theo chúng. Tôi có cảm giác mình bước đi trong nhiều giờ liền, với các chỗ ngoặt, chỗ hình chữ chi, có những lúc ngược lại phía sau, băng qua nhiều con suối. Tôi có lẽ sẽ không có khả năng lặp lại lộ trình này. Tôi cứ thế tiến lên từ lúc rạng đông, và tôi hẳn đã kiệt sức rồi, nhưng ánh sáng nhấp nháy của những con đom đóm khiến tâm hồn tôi ấm lên. Tôi có cảm giác mình trở thành người anh hùng trong một câu chuyện cổ tích! Thực sự mà nói, tôi ở trong trạng thái vô thức, tôi cứ để bị dẫn đi, thế thôi.

Ông ngừng một lát rồi nói thêm, vẻ mơ màng:

- Thật tuyệt vời khi cứ để bị dẫn đi mà chẳng nghĩ gì, chẳng quyết định gì.

Đại quan im bật để thưởng thức kỷ niệm này, và Công tước không phá vỡ sự yên lặng. Đúng, phải tuyệt lắm khi cứ để bị dẫn đi, chỉ đi thôi. Nếu ở trong tình huống này, ông sẽ làm gì nhỉ? Liệu ông có đi theo đàn đom đóm không? Mình hẳn không có độ tin tưởng. Lời nói đó xoáy vào Eben. Ông tin tưởng vào cha, và hai người anh trai, nhưng họ đã chết, để lại ông một mình. Ông tin vào Sierra, và cô ấy đã ra đi. Vậy nên, những con vật nhỏ chỉ đường... Blaise tiếp tục kể:

- Đàn đom đóm đột nhiên biến mất, và tôi bị chìm trong bóng tối, không một ý niệm nào về vùng đất tôi đang đứng. Rừng bao quanh tôi, cổ kính và sâu hút, phập phồng sự sống. Tuy nhiên, sự hiện diện của nó... nói thế nào nhỉ... nhân từ. Trong lúc sờ soạng, tôi tìm thấy một thân cây và dựa lưng vào đó thiếp đi... hết như một gốc cây vậy. Tôi bừng tỉnh trong một buổi rạng đông tràn ngập tiếng chim ca, lấp lánh những giọt sương. Một buổi sáng an bình và mới mẻ. Thật khó tả...

Blaise nhả khói thành vòng tròn rồi nhìn thẳng vào mắt Công tước với tia nhìn sắc sảo:

- Tôi thức dậy ngay trên thánh địa của Rồng. Gốc cây mà tôi ngủ không phải là một loài cây bình thường. Con rồng huyền thoại đang thiu thiu ngủ ngay giữa khu rừng không phải là một con vật mà là một cái cây.

- Sao?

- *Dracaena draco* là tên gọi của cây *Huyết Rồng*.

Eben nhắc tẩu ra khỏi miệng:

- Cây *Huyết Rồng* ư? Không thể, ồ, đó là một cây sống ở vùng nhiệt đới mà! Và nếu tôi không nhầm, nó đã bị hủy diệt từ thế kỷ 21 rồi!

Blaise nhún vai.

- Tuy nhiên, thực sự tồn tại một cây *Huyết Rồng* mọc chính giữa khu rừng của *Salicande*. Và từ lâu lắm rồi, tôi chưa bao giờ nhìn thấy một cây cổ nhường ấy và ấn tượng nhường ấy. Nó phải được đem tới từ vùng nhiệt đới trong Thời Trước, khi người ta cố gắng gây lại rừng. Nó đã chống chọi và sống sót theo thời gian và những thay đổi của khí hậu. Dù thế nào đi nữa, chất nhựa đỏ đặc trưng vẫn chảy trong nó, mạnh mẽ và dồi dào. Và vỏ của nó giống những cái vẩy, từ đó nảy sinh ra cái tên của nó và sự lẫn lộn giữa ‘*Rồng*’ và ‘*Huyết Rồng*’. Cây này, hay tôi phải nói là nhân vật sống này, hiển nhiên là chúa tể của rừng.

Eben bĩu môi hoài nghi hết con gái.

- Khó tin quá...

- Nếu ông thấy điều này khó tin, thì có thể tôi phải dừng ở đây và đi ngủ. Và lại giấc ngủ sẽ khiến tôi khỏe khoắn lên.

Eben nhìn ông với nụ cười hờ hững. Blaise sốt ruột.

- Chết tiệt! Ông nghĩ là tôi kể cho ông nghe chuyện này vì thích được nghe chính mình nói hay sao hả? Những niềm tin vững chắc của ông thì ông cứ giữ lấy cho mình. Từ lâu rồi tôi đã từ bỏ ý định thuyết phục ông rằng có một thứ khác tồn tại giữa trời và đất ngoài chủ nghĩa đa nghi điển hình của ông. Tôi chỉ yêu cầu ông coi trọng những gì tôi đã thấy, đã nghe, bởi vì tất cả chúng ta đều có liên quan và mọi việc có thể vượt quá điều mà chúng ta tưởng tượng. Tôi chẳng bịa đặt gì cả. Tôi nghĩ là ông biết rằng ông có thể tin tưởng vào tôi.

Câu cuối cùng xóa tan nụ cười trên môi Công tước. Ông ra hiệu cho Blaise tiếp tục. Đại quan lẩm bẩm:

- Từ bây giờ tôi sẽ bỏ qua những chi tiết điền viên hay siêu hình mà Công tước không thể đánh giá được...

Eben không dám phản đối, ông đã tìm kiếm điều đó. Phải thú nhận với

Blaise thế nào khi ông một kẻ vốn đa nghi đã uống từng lời kể của ông ấy như uống sữa nhi?

- Để cho nhanh, Mộc Linh Thế đã đến gặp tôi, hay đúng hơn là gọi tôi đến với họ. Chúng tôi đã đàm đạo rất lâu...

- Họ nói ngôn ngữ của chúng ta à?

Blaise nhìn Eben với vẻ đe dọa, nhưng câu hỏi của Công tước chỉ thể hiện sự ngạc nhiên mà thôi.

- Họ nói ngôn ngữ chung khá giỏi nên chúng tôi có thể hiểu nhau, và có những cách khác để truyền đạt thông tin.

Cha của cặp song sinh phác một cử chỉ xoa dịu:

- Đồng ý... Vào chủ đề chính đi.

- Tốt lắm: chuyến tạt qua của Ròng đã bị ép buộc.

- Chuyến tạt qua nào?

Cúi về phía Công tước, Blaise đặt tấu và chắp tay vào nhau thành một cử chỉ cầu nguyện kỳ cục.

- Ông sẽ không thích điều mà tôi sắp nói đâu. Nhưng tôi đã uống công lật ngang lật dọc vấn đề. Tôi không còn có cách nào khác. Ông có nhớ buổi tối mà Sierra mất tích không?

Sierra khiêu vũ.

Eben nhắm mắt lại. Ông muốn bóp cổ Blaise. Buổi tối hôm đó hiện về với ông hàng trăm lần rồi. Buổi tối hôm đó, ông đã mất cả cuộc đời để cố quên đi. Khi Đại quan tiếp tục, giọng nói của ông mang niềm trắc ẩn.

- Tôi tin là buổi tối hôm đó, buổi tối hạ chí ấy, một cánh cửa nào đó đã bị mở. Một cánh cửa vốn đã bị đóng kín từ rất lâu rồi. Chúng ta có thể đã hiểu nhầm chuyện đã xảy ra. Hãy nhớ là... Sierra đang nhảy múa...

Dưới hàng mi khép, Eben sống lại cảnh tượng như thể mới ngày hôm qua. Sierra trong chiếc váy đỏ, vàng, quay trong vòng tay ông. Nàng cười, đôi mắt sáng nhìn xoáy vào mắt ông như hai viên thạch anh xé toạc màn đêm. Đột nhiên, nàng đưa hai tay lên ôm đầu, gương mặt co rúm lại vì đau đớn. Nàng lả đi trên cánh tay ông.

Ông đã nghĩ đến một cơn choáng do thời tiết nóng nực cả ngày, làm nảy sinh một đêm âm ào với một cơn giông sắp ập đến. Ông đưa nàng ra sân và chạy đi lấy nước.

Khi ông trở lại, sững sờ trước vẻ nhợt nhạt của vợ, ông đề nghị kết thúc buổi vũ hội, nhưng nàng từ chối. Đó chỉ là một chút choáng do không khí ngột ngạt và rượu, không nên làm hỏng niềm vui của những vũ công. Nàng sẽ về phòng nằm, và ông có thể thay nàng xin lỗi khách. Nàng hôn lên môi ông và quay đi để leo lên cầu thang. Miệng ông vẫn còn hương vị của nụ hôn đó. Nóng bỏng, khẩn cấp. Hình ảnh cuối cùng mà ông giữ được về vợ mình là tấm lưng trần trong chiếc váy màu đỏ và vàng.

Công tước quay lại với nghĩa vụ của chủ nhà, và khi người khách cuối cùng ra về, ông lên phòng. Sierra không có ở đó. Nàng đã không hề nằm trên giường. Chiếc váy dạ hội rơi thành đống trên nền nhà. Sau này, Chandra phát hiện ra bộ trang phục Phiêu bạt của Sierra không còn trong tủ quần áo, cũng như đôi giày đi bộ và ba lô leo núi.

Công tước mở mắt để không nghĩ đến phần tiếp theo nữa: trái tim ông đã ngừng đập, gió bão, năm ngày tìm kiếm vô ích, bệnh tật của Jad, sự trầm uất trong mắt hai đứa trẻ, cuộc sống không còn hương vị, không còn ý nghĩa nữa... Ông nói một cách khó khăn:

- Sierra đang khiêu vũ. Cô ấy thấy mệt và nói với tôi sẽ về phòng nằm nghỉ. Thay vì làm điều đó, cô ấy đã thay quần áo và ra đi. Cô ấy có thời gian để sửa soạn túi, Blaise à, nhưng không có thời gian viết một chữ nào giải thích về hành động đó của mình! Việc đó là có tính toán. Cô ấy cố tình bỏ rơi gia đình. Cô ấy đã bỏ đi và chẳng bao giờ trở lại. Chẳng có gì để nói nữa.

- Có thể là có đấy. - Blaise nói.

Ông nói rất nhẹ nhàng, bằng một chất giọng đều đều đơn điệu, như người ta nói với một đứa trẻ để trấn tĩnh nó.

- Và đây là điều mà tôi đã biết được ở trong rừng: Sierra đã nhận được một bức thông điệp trong buổi vũ hội. Một bức thông điệp khẩn cấp không cho phép bất kì sự chờ đợi nào. Vì đáp lại lời triệu tập này mà cô ấy đã ra đi tối hôm đó. Cô ấy đến thánh địa Rồng, nơi mà người hẹn đợi cô ấy. Cô ấy là một thành viên của nhóm, một loại câu lạc bộ hay một liên minh, tôi không

biết chính xác lắm, mà Mộc Linh Thế gọi là ‘Những người bảo hộ’. Cô ấy chỉ được vắng mặt vài giờ. Sierra rõ ràng đã rời rừng để trở về lâu đài, và cô ấy đã mất tích trên đường đi. Hẳn điều gì đó đã ngăn không cho cô ấy trở về. Tôi chưa bao giờ tin cô ấy từ bỏ bố con ông mà không có lời nhắn lại. Việc cô ấy không đem theo chiếc máy ghi âm chứng tỏ rằng cô ấy tính quay trở lại.

Eben đứng dậy, đi đi lại lại trong nhà bếp, mặt tái nhợt vì giận dữ.

- Ông hát cho tôi nghe bài gì vậy? Một thông điệp của ai mới được chứ? Tại sao cô ấy lại giấu tôi? Chính con cú đã hú vào tai ông điều đó chứ gì? Hay là Mộc Linh Thế treo trên những cành cây trong vườn hả? Và dấu sao đi nữa, điều đó thay đổi được gì đây? Tại sao bây giờ lại nói về Sierra, sau chín năm trời?

- Bởi vì, chính thế đây, tất cả như đều bị đóng băng cùng với sự ra đi của Sierra, như thể cuộc sống đã dừng lại. Nhưng cuộc sống phải tiếp tục, Eben à! Nếu chúng ta không đi theo hướng này, thì nó sẽ bùng nổ mà không thèm xin phép chúng ta. Nó đã bắt đầu...

- Tôi đã dành quá nhiều thời gian để tự hỏi tại sao và như thế nào, quá nhiều thời gian để tạo cho mình ý tưởng này... không, cho ‘sự thực’ này. ‘Sự thực’ duy nhất là: Sierra không ở đây nữa. Với tôi, chuyện dừng lại ở chỗ đó.

Blaise không nói gì, sự nổi loạn của Eben là chính đáng. Ông đã chịu đau đớn trong nhiều năm. Ông tin rằng người vợ mà ông yêu thương đã bỏ ông đi trong một tối vũ hội mà không một lời giải thích. Và bỗng nhiên, ông khám phá ra rằng chuyện lại không hề xảy ra như vậy.

Đi dọc đi ngang trong nhà bếp, Eben gầm lên như một con sư tử, bẻ từng khớp ngón tay. Thêm một lần nữa, Blaise ngưỡng mộ sức mạnh thân thể tuyệt vời toát ra từ người đàn ông này. Năng lượng mà cơ thể ông phải chận vật để kiềm tỏa đang tràn ngập căn phòng.

Công tước quay sang Blaise như định nói điều gì đó, nhưng lại thôi. Ông rời phòng ăn một cách hối hả, trên đường đi hất đổ cả một cái chạn. Một chồng đĩa đồ ập xuống nền lát đá, âm thanh của đồ sứ vỡ giòn tan.

Blaise rít một hơi chiếc tẩu đã tắt, chán nản. Rõ ràng là hôm nay tất cả mọi người đều giận dữ chống lại ông. Có lẽ Eben sẽ đi cưỡi ngựa để trút bỏ cơn

giận và nổi đau, rồi ông ấy sẽ lại trở về.

Chiếc đồng hồ chim đổ chuông. Đã mười một giờ, Jad đã đợi ông được hơn nửa tiếng rồi. Sau đó, ông còn có cuộc hẹn với Claris... Đây là chưa kể đến Ugh... Ngày hôm nay sẽ bận rộn lắm đây.

Chương 9

Giấc mơ và những vần thơ.

Có thể là mơ.

Mặt hồ với những cây liễu trái dài, bốt đi về sẫm màu dưới ánh nắng mặt trời. Ngả mình soi bóng dưới mặt gương nước, hàng cây chiêm ngưỡng mái tóc của mình đung đưa nhẹ nhàng theo cơn gió. Jad đang mài miết luyện tập, không nhìn thấy vị gia sư đang đi tới. Blaise quan sát cậu một lát. Jad chậm chậm hít vào rồi thở ra, tập trung cao độ. Một, hai, ba lần. Sau đó, cậu giương cung bằng một động tác vừa thuần thục vừa chuẩn xác. Mũi tên lao đi rất nhanh, nhưng không xa lắm. Jad bước tới nhặt và bắt đầu lại từ đầu.

- Ta rất vui khi con trở lại tập cung, Jad à. Con chưa hề mất đi sự chính xác của mình. - Blaise vừa nói vừa đi ra.

- Một mũi tên không bay tới đích là một mũi tên vô dụng. - Jad nhún vai trả lời. - Con không đủ lực.

- Jwel là cung thủ giỏi nhất vùng Ba Thung Lũng, nhưng ta không nhớ là cô ấy có những bắp tay của thợ rèn đâu!

Cậu bé không đáp.

- Dag hẳn sẽ rất vui vì được soạn thảo vài bài tập cho cơ tay của con đấy. Con nói với ông ấy chưa?

Jad lắc đầu. Blaise biết về bướng bỉnh này, ở mặt nào đó nó như một nét đặc trưng của gia đình vậy. Ông đã thấy điều ấy ở Jors, ở Sierra, ở Claris. Nhưng hiếm khi thấy cậu bé này chống lại như vậy. Jad đang giận ông. Và nó không sai, thời gian gần đây mình đã ít quan tâm đến nó.

Mặc dù không muốn, nhưng suy nghĩ của Blaise vẫn hướng về Ugh. Ông nhìn về hướng nào cũng chỉ thấy toàn vấn đề, mà chẳng có giải pháp. Làm sao để đối mặt với tất cả cùng một lúc đây? Khi ông có ý tồi là đến phần nản điều đó với Chandra, bà ấy đã phản ứng lại với vẻ hạ cố rằng cùng lúc làm

nhiều việc là thân phận của những người đàn bà từ khi trái đất được hình thành. Bà còn thêm vào rằng muốn tìm ra giải pháp bằng mọi giá là một cái tật điển hình ở những người đàn ông, còn đàn bà đã thấu hiểu từ lâu lắm rồi rằng một số câu hỏi không cần câu trả lời.

Đại quan hít một hơi dài rồi nói ở mức chậm nhất có thể. Việc này sau việc kia... Ngồi xuống mé nước, ông đưa tay mời Jad đến ngồi cùng.

Mặt trời đã xuống thấp, Blaise ngửa mặt để tìm hơi ấm của vì tinh tú, rồi hít thở đều đều. Một cách vô cảm, hơi thở của cậu bé đan xen vào hơi thở của ông. Chính Jad chọn tư thế đầu tiên, ngồi lên gót chân: tư thế của núi. Các tư thế ngồi được tiếp nối nhau, thế này sau thế kia.

Mười lăm phút qua đi, Blaise mỉm cười với Jad vẻ hàm ơn.

- Cảm ơn con trai đã cho ta chút nghỉ ngơi này. Nếu tất cả mọi người đều nhạy cảm và thấu tình như con, thì chúng ta sẽ tránh được rất nhiều phiền toái đấy.

- Rất vui được giúp thầy...

Jad ngồi xếp bằng và nhìn thầy giáo mình.

- Bây giờ bé Jad tốt bụng và thấu tình này muốn thầy giải thích một số điều. Thầy đã hứa mà.

- Nhất trí. - Blaise nói, mặt nhăn nhó như kẻ không biết mình sẽ bị giới loại nước chấm nào. - Ta còn có thể làm gì đây?

Jad đi thẳng vào vấn đề:

- Con đã mơ thấy mẹ, thầy Blaise ạ, càng ngày càng nhiều. Như thế mẹ muốn nói với con điều gì đó.

- Điều gì? - Blaise hỏi, giấu đi sự ngạc nhiên vì Jad đã đề cập trực tiếp tới vấn đề tế nhị trong giấc mơ của cậu.

- Con không biết, vấn đề là chính chỗ đó! - Cậu bé lúng túng trả lời. - Lúc đầu, những giấc mơ giống như những kỉ niệm: cả nhà cùng đi dạo trên núi, chúng con thích thú với trò giải đố, mẹ hát, rồi đến những việc chúng con cùng nhau làm trước khi... trước khi mẹ con ra đi. Những giấc mơ này làm con thấy thoải mái, con có cảm giác là mẹ con vẫn ở đây. Nhưng thời gian gần đây, mẹ con xuất hiện dưới nhiều dạng khác nhau...

- Nhiều dạng khác nhau là sao? - Blaise ngắt lời.

- Đúng... mẹ rất lạ, nhưng con biết đó vẫn là mẹ.

- Hừm, - Blaise thốt lên, - mẹ con làm gì?

- Mẹ nhìn con, cố gắng nói với con điều gì đó. Khủng khiếp lắm, bởi vì mẹ mở miệng mà không thốt ra lời, hay mẹ nói nhưng con không hiểu. Con có cảm tưởng mẹ thật xa lạ và rầu rĩ. Con tỉnh giấc với chứng đau nửa đầu hành hạ.

Jad im lặng và táy máy nghịch những viên đá cuội phủ đầy bãi đá. Cậu ném mạnh một hòn đá xuống hồ, làm nước nuốt chửng nó.

- Đôi khi con nghĩ chứng đau nửa đầu này là một sự trừng phạt, vì con không sao giúp được mẹ!

- Chứng đau nửa đầu đó không phải là một sự trừng phạt, Jad ạ. Đó là phản ứng của cơ thể do sự quá tải của các hoạt động tâm lý và tình cảm. Cần phải làm điều gì đó để giải tỏa sự quá sức này. - Blaise lo lắng thêm vào - Những giấc mơ hàng đêm của con không thể là một chiến trường...

Cậu bé nhún vai, có điều gì khác khiến cậu bé bận tâm:

- Thầy Blaise này, tại sao mẹ con lại xuất hiện trong giấc mơ của con? Liệu sẽ tốt hơn nếu con làm như Claris và quên mẹ đi?

Giọng Jad nghẹn lại ở câu cuối cùng và cậu bắt đầu thốn thức khóc. Cuối cùng, thằng bé cũng khóc... Blaise kìm lòng để không ôm cậu bé vào lòng. Ông hiểu Jad, cậu không muốn được an ủi, mà cậu muốn hiểu. Vị gia sư cũng bắt đầu tần mẩn đưa tay nghịch những viên đá cuội, để cho những giọt nước mắt của Jad có thời gian tuôn chảy. Ông nhẹ nhàng nói:

- Claris không quên Sierra, Jad à. Không ai quên mẹ con cả. Cả cha con, cả ta, Chandra, ông Borges hay bà Maya. Mỗi người đối mặt với nỗi đau do sự vắng mặt của mẹ con theo cách mà họ có thể. Claris tự vệ bằng cách tránh nghĩ về mẹ con, cha Eben luôn nghĩ về điều đó, còn con thì gặp mẹ trong những giấc mơ. Ta không nghĩ chuyện đó dễ dàng với họ hơn con đâu.

- Mẹ con chưa chết, con cảm nhận được điều đó!

- Thế thì con có một lợi thế chắc chắn hơn tất cả chúng ta.

Blaise chăm chú quan sát cậu bé, nhưng Jad bực mình bởi cái nhìn của ông.

- Thầy không tin con, đúng không? Cả Claris cũng không tin con.

Jad lau nước mắt bằng một cử chỉ cúi kính.

Một ngày nào đó, thằng bé sẽ cần để dòng nước mắt tuôn chảy đến cùng.

- Có thể em gái con gặp khó khăn khi nghe con kể lại những cuộc gặp trong mơ với Sierra, vì nó đã chọn không nghĩ về điều đó. Cũng có thể con bé cảm thấy hai lần bị loại ra: Loại ra khỏi những giấc mơ của con và loại ra ngoài những cuộc gặp gỡ với mẹ các con...

Blaise tạm dừng để cho Jad suy nghĩ. Ông không vội vã chừng nào ông còn chưa biết Jad muốn thổ lộ những bí mật của cậu đến mức độ nào. Cậu bé ném mấy hòn sỏi xuống nước, sau đó nhìn thẳng vào ông.

- Vậy thầy có tin con khi con nói mẹ con chưa chết không?

- Ta tin con khi con nói với ta rằng con cảm thấy điều đó. Ta biết con có mối quan hệ rất đặc biệt với các giấc mơ, Jad à. Tốt hơn hãy nói ta nghe con cảm nhận mối quan hệ đó như thế nào.

Đôi mắt đen nhánh của cậu bé nhòa đi trong những hình ảnh biến ảo đang rung rinh trên mặt hồ phẳng lặng. Cậu nói với giọng cậu quả quyết. Đây là lần đầu tiên cậu bày tỏ điều mà đối với cậu là một sự thực hiển nhiên:

- Những giấc mơ của con ở một địa điểm mà con sống cũng giống như khi con còn tỉnh vậy. Thậm chí đôi khi, con có cảm giác rằng con sống ở đó nhiều hơn hay tốt hơn...

Cậu dừng lại, dò phản ứng của người thầy, ông chỉ hỏi:

- Con biết tại sao con sống trong mơ tốt hơn không?

Cậu trả lời ngay lập tức:

- Bởi vì con không bị gượng gạo do cơ thể khuyết tật. Bởi vì, trong giấc mơ, trong tinh thần, con luôn hoàn hảo. Con có thể chạy nhảy, cười đùa, đánh nhau mà không phải lo lắng cho trái tim của mình. Đó là một nơi mà chính con có thể lánh nạn. Con là chính mình.

- Vậy nên những giấc mơ nuôi dưỡng con, chúng là nơi con thấy thoải mái phải không?

Jad nhăn mặt.

- Không phải lúc nào cũng vậy. Có... nhiều loại giấc mơ. Chúng không có cùng... chất lượng đâu. Những giấc mơ mới đây về mẹ làm con hoảng sợ. Và lại...

Jad cắn nhẹ vào môi, ngập ngừng.

- Sao hả?

- Vả lại con có thể mơ mà không ngủ. - Cậu bé thì thầm.

Chúng ta đến đích rồi đây, Blaise nghĩ.

- Con muốn nói khi con thiền tư mặc định sao?

- Khi con thiền tư mặc định, khi con cắt tỉa những chậu cây cảnh hay khi con thực hành môn Thiền, ngay cả khi con nhìn ngọn lửa cháy trên một cây nến...

Jad bỗng im bật. Thấy cậu bé ngập ngừng, Blaise ngồi đợi. Ông máy móc chia rẽ những viên đá cuội trắng và xám ra thành hai phần. Cậu bé nhìn ông làm một lúc, rồi thì thầm:

- Con... đi lang thang. Con luôn ở đây, và đồng thời con tồn tại ở chỗ khác nữa. Con không biết giải thích điều đó thế nào.

- Trái lại, con đang giải thích rất tốt đấy.

Cậu bé cảm thấy nhẹ nhõm. Nó cười với ông, gương mặt rạng rỡ hẳn lên.

- Đó là một cảm giác tuyệt vời, thầy Blaise ạ! Như thể cùng một lúc con có mặt ở khắp nơi, như thể cùng một lúc con là tất cả.

Đại quan gật gật đầu, giấu đi sự ngạc nhiên. Thề có quỷ bói, nó đã đến được đoạn đó rồi!

- Nhưng không phải những giấc mơ đó khiến mắt con thâm quầng chứ?

- Vấn đề là con mãi không nhớ nổi những... chuyến đi này. Hoặc là ngược lại, con nhớ quá nhiều nên không thể nghĩ đến chuyện khác được nữa. Con không kiểm soát được chúng. Và đôi khi, thực đấy, con ra khỏi đó mà tinh thần trống rỗng, thất lạc.

Cậu bé nhìn thẳng vào thầy mình và nói rất nhanh:

- Thầy Blaise, có phải con bị điên rồi không?

Vậy là điều này ám ảnh cậu bé. Cũng may, cuối cùng cậu cũng nói ra được nỗi sợ hãi của mình, Blaise cười phá lên khiến cậu học trò ngạc nhiên và làm trái tim cậu nhẹ nhõm hẳn.

- Điên ư? Thề có bộ râu của đấng Sigmund, không đâu! Có thể nói con có những khả năng siêu linh... cao hơn mức bình thường.

- Vậy thì, con không phải là người duy nhất sao?

- Không, cậu nhớn của ta ạ, con không phải là người duy nhất, dấu rằng nơi con, chúng biểu hiện đặc biệt sớm và mạnh mẽ.

Jad hình như khó chấp nhận được thông tin này.

- Ôi Jad, ta xin lỗi nếu đã để con tin mình là người duy nhất trong trường hợp này. Điều đó còn xa hiện thực nhiều lắm, và phải mất một thời gian để những khả năng này được tăng giá trị nhiều đến mức làm nảy sinh một ngành thương mại ghê tởm. Ta chưa bao giờ nói với con về điều đó vì không muốn làm con sợ, và vì người ta cũng không bao giờ biết những biểu hiện này biến động như thế nào. Rốt cuộc, chưa một ai có thể dịch được mật mã những giấc mơ hay những khả năng siêu linh vốn có trong chúng. Nhiều người đã bị chết thiêu bởi họ có những thiên tư này, còn một số khác thì ba hoa như thánh sống. Con cũng biết ông ngoại con ghét tất cả điều đó và chủ đề này là điều cấm kị ở Salicande.

Blaise nhún vai.

- Có một điều mà con người chưa bao giờ biết làm, đó là coi những biểu hiện siêu linh này là tự nhiên và lành mạnh.

- Nhưng thầy nghĩ về chúng thế nào?

- Ta nghĩ những giấc mơ có thể là những thông điệp của một phần trong những điều chúng ta biết, và là nơi trao đổi thông tin.

- Nó như thế nào?

- Ta nghĩ rằng mỗi cá nhân sở hữu một kho tri thức mà người ta không hay biết. Mỗi người đều biết cái gì tốt hơn với mình, và biết phải làm cái gì cho cuộc đời mình, biết tại sao mình được sinh ra, biết sống hòa hợp thế nào với hành tinh. Nếu ta bổ sung vào những điều mà mỗi người biết, điều đó sẽ mang lại tiềm năng cho sự hiểu biết và tri thức vô tận! Hơn nữa, ta tin rằng những thông tin này có thể truyền từ tâm hồn này sang tâm hồn khác, trái tim này qua trái tim khác, và chúng có thể trao đổi cho nhau.

- Nếu chúng ta biết tất cả điều đó, tại sao chúng ta không sử dụng chúng?

- Đó là mấu chốt của vấn đề phải không? Chúng ta sử dụng chúng, nhưng không theo cách tối ưu nhất.

- Nhưng ở Thời Xưa, tất cả mọi người đều sử dụng chúng ư?

- Hmm... Không hẳn thế. Nghe này, ta nghĩ thực ra đã đến lúc con cần

biết thêm về Thời Xưa rồi. Em gái con cũng vậy. Ta có lẽ sẽ không có thời gian rảnh để đề cập sâu về chủ đề này với các con, nhưng ông Borges sẽ làm việc đó một cách hoàn hảo, ông ấy luôn quan tâm đến lịch sử khoa học tâm lý nghiêm túc hơn ta.

Jad ném cho ông một cái nhìn hoài nghi.

- Jad, ta không cố tình né tránh chủ đề này. Chỉ có điều, ta nghĩ con muốn biết nhiều hơn một bài thuyết trình qua quýt, đúng không?

Jad gật đầu.

- Ngay ngày mai ta sẽ nói chuyện này với ông Borges.

- Con có thể hỏi ông ấy tất cả mọi điều ư?

- Đúng vậy.

- Và ông ấy sẽ trả lời hết chứ?

Đại quan luôn hai bàn tay vào ống tay áo rộng, nở nụ cười bí hiểm.

- Có thể không hoàn toàn như con mong đợi, nhưng ông ấy không từ chối bất kì một vấn đề nào. Bây giờ, ta muốn con nói với ta một chút về trò chơi.

- Gì cơ, trò chơi nào ạ?

- Nó gây rắc rối cho con à?

Jad nhặt một viên sỏi và ném xuống hồ, nước nuốt chửng nó trong một tiếng 'ùm' vô tình, gợn lên những đường tròn đồng tâm rồi lại giãn ra đến bất tận, và mặt hồ trở lại phẳng lặng như cũ. Jad trả lời bằng một giọng dửng dưng.

- Đó chỉ là một trò chơi chiến thuật đặc biệt phức tạp. Tại sao nó đã bị cấm?

Blaise quan sát cậu bé qua hàng mi khép hờ, cố gắng đo lường tính thẳng thắn của cậu bé.

- Như con biết, ông ngoại con đã cấm gần như tất cả. Chỉ có những trò chơi tập thể được giữ lại như đánh bài, xúc xắc và cờ. Chắc là vì ông ấy cũng là một người chơi cờ giỏi, và ông ấy không thể bỏ chúng...

Jad nản nì:

- Tại sao ông con lại cấm trò Thiên Kì Thế?

- Vì cùng một lý do là ông ấy cấm tất cả trò chơi nhập vai, bởi ông ấy đánh giá những trò chơi này là nguy hiểm.

- Thế chúng có nguy hiểm thật không?

- Điều đó còn tùy thuộc... ai chơi, chơi như thế nào và đặc biệt là tại sao chơi. Trò chơi chính bản thân nó không nguy hiểm. Do cách sử dụng mà người ta biến nó thành nguy hiểm. Vào một giai đoạn mà ông ngoại con đã sống, người ta đã sử dụng những trò chơi để thao túng mọi người. Ông muốn tránh lặp lại điều đó.

Ông nhìn thẳng vào mắt học trò.

- Jad, có phải đã xảy ra điều gì... đặc biệt trong trò chơi này phải không? Điều gì đó con muốn nói với ta?

Sau này, Jad luôn tự hỏi tại sao lúc đó mình lại không tiết lộ hết với thầy mình. Có thể do cách đặt câu hỏi: Cậu không 'muốn' nói về điều đó. Cậu không biết nói về nó như thế nào. Liệu cậu có thể nói 'những bức tượng tự di chuyển, hiện ra và biến mất mà con không hề động vào chúng' không? Điều đó chẳng có ý nghĩa gì cả! Ngoài ra, Blaise đã có quá nhiều lo lắng như thế rồi. Trò chơi chỉ liên quan đến cậu, đến Jad mà thôi. Cậu có thể tự xoay xở một mình.

- Không, không có gì ạ. Cảm ơn thầy về buổi nói chuyện. Con... con có thể sẽ có những câu hỏi khác, sau này.

Jad giả vờ đứng dậy, Blaise đưa tay giữ cậu lại.

- Đợi đã... Jad, nếu xảy ra điều gì bất thường với trò chơi, thì đừng có giữ nó cho một mình con nhé. Hãy báo cho thầy ngay lập tức. Con hứa chứ?

Jad đứng bật dậy và cười với thầy mình.

- Không sao đâu! Thầy có đến tập một chút với con không?

- Ta à? Ta đã luôn luôn là một thảm họa trong môn bắn cung! Nhưng ta có thể nhậ tên cho con, được không?

Chương 10

Gia đình Borges ở lâu đài.

Bài thơ và những máng nước.

Blaise rảo bước băng qua công viên để đến gặp Claris trong phòng học. Con bé chắc lại sốt ruột đi bách bộ trong phòng, đứng như hình ảnh của cha nó, nôn nóng, vô số ý tưởng quay cuồng trong cái đầu tò mò của nó.

Đại quan máy móc tính toán vị trí mặt trăng trên bầu trời. Vì tinh tú đang dịch chuyển dần về hướng Đông, và sắp hoàn thành một phần tư đầu tiên của mình. Ông có cảm giác hàng năm đã trôi qua kể từ buổi con bé thuyết trình với ông về học thuyết của nó liên quan đến những nàng công chúa thụ động trong chính gian phòng này. Ấy thế mà mới chỉ có bốn tuần thôi. Ông tiếc nuối nghĩ tới cái hang, những vách đá mà ông dùng như cuốn giấy ghi chép. Ông ghi lên đó bằng ý nghĩ:

Một loạt các sự kiện = sự phát triển của thời đại chẳng?

- Cái chết của thần hộ rừng;
- Lời tiên tri của những ẩn nhân Abdiquant;
- Cuộc gặp gỡ của cặp sinh đôi với gia đình Borges;
- Những thiên tư của Jad xuất hiện;
- Eben thoát khỏi sự lãnh đạm;
- Thừa nhận tình phụ tử của bản thân.

Điểm này, lão già ơi, mi đang tự huyễn hoặc đấy, mi chưa gắn mình vào đó đâu! Đúng hơn là chính tính chất của các sự kiện chất vấn ông. Thời gian trôi nhanh hơn, các sự kiện dày đặc hơn, buồn phiền hơn. Blaise cảm thấy trong bộ xương già cỗi của mình có một sự hồi hã, nó lấy đi của ông ý muốn được ngủ, đi lang thang, hay trầm tư mặc tưởng... Ngay thời tiết cũng bị biến đổi. Kỳ Xanh, theo truyền thống, là mùa mưa ở Salicande, thì hình như cũng đã chìm vào trong những tác phẩm lịch sử để chường ra những ngày nắng

chối chang. Chí ít, khía cạnh này rõ ràng là tích cực.

Blaise vào sân thì có tiếng gọi. Ông ngược mắt nhìn, Claris đang chạy vòng quanh tầng cuối cùng của trang viên trên lối đi dạo nhỏ. Đại quan cười thầm về hình ảnh Blaise trẻ trung sáu mươi tuổi, đầy tính cách của thời Hậu Gô-tích và lưu luyện-Trung cổ. Ông gọi lối đi dạo này một cách hoa mỹ là ‘con đường tròn’. Trong một khoảng thời gian rất dài, nó là nơi chơi trò trốn tìm thích hợp hơn cả của cặp song sinh. Lối đi được trang trí vô số máng nước, lỗ ném và những tháp canh mà quân lính sẽ rất khó bước đi mười bước trong đó. Claris khua khoảng liên hồi ra hiệu cho ông.

- Thầy Blaise! Con đến đây.

- Đứng ở đó! Ta sẽ lên.

Ông ngay lập tức thấy hối tiếc vì đã nói những từ này. Các bậc thềm cứ kéo dài như bất tận, còn ông thì không còn ở tuổi hai mươi nữa. Cũng không phải ba mươi, năm mươi hay bảy mươi! Ông hỉ hả cười nhẹ nhàng. Đã lâu lắm rồi, ông từ bỏ thói quen đếm ngày sinh nhật mà nó chỉ khiến con người ta suy sút thêm. Chuyển leo cầu thang chán ngắt này cho phép ông ngẫm nghĩ về cuộc nói chuyện với Jad. Ông thấy cậu bé có vẻ lo lắng, mệt mỏi, đồng thời cũng bồn chồn. Cậu bé đã tâm sự với ông nhiều hơn bình thường, nhưng chắc chắn vẫn chưa nói hết mọi chuyện với ông. Jad luôn luôn bí mật hơn đứa em gái sinh đôi của mình.

Cuối cùng, mệt đứt cả hơi ông mới đến được con đường tròn, nơi rất lâu rồi người ta không leo lên đó, cả ông lẫn bất kỳ ai, căn cứ vào những phiến đá granit lát nền phủ đầy phân chim bồ câu mà ngay cả những trận mưa thường xuyên cũng không tẩy sạch được. Những máng nước được lão Sem chạm trổ, tạc những sinh linh viễn tưởng chủ trì những kỷ nguyên theo lịch mà Jors đặt ra: Nhân sư, Mã cầm, Nhân mã, Phượng hoàng, Mãng xà... Để trên đũa, Sem cũng tạc một con yêu tinh mang những đường nét của Jors. Sierra đặc biệt thích con kì lân ngự trị đầy uy quyền trên dải trang trí chạy dọc những bức tường.

Ông phát hiện ra Claris vắt vẻo trên mái nhà nhỏ xíu của một trong những tháp canh. Hai đầu gối gập lại để có thể ngồi trên một diện tích chật hẹp, nó cầm một cuốn vở trên tay miệng máy móc nhay quản bút chì, mắt nhắm

phong cảnh. Nó vốn không bao giờ chịu ngồi yên một chỗ, bây giờ hoàn toàn bất động, đôi mắt không hề chớp, dán chặt vào một điểm trong thung lũng.

Blaise quan sát con bé một lát. Một làn gió ấm áp thổi tung những lọn tóc đen, lộ ra cái cổ thanh tú của nó. Tất cả đều nhỏ nhắn, xinh xắn: dáng người, đôi bàn chân, bàn tay, mũi thẳng.

Khi con bé vận động - mà lúc nào nó chẳng vận động - người ta quên là con bé quá bé nhỏ.

Một con quạ kêu và đưa trẻ rùng mình. Gương mặt nó trở nên sinh động, miệng mở tròn để nói một từ, vầng trán cao nhăn lại trong sự tập trung và đôi mắt sáng giãi ra trong lúc viết rất nhanh vài câu vào cuốn vở. Khi đọc lại những gì vừa viết, cả cơ thể nó được thả lỏng và nó thốt ra một tiếng lẩm bầm mẫn nguyền. Và chính lúc đó, nó nhận ra sự có mặt của thầy Blaise. Nét mặt nó rạn vỡ hẳn lên. Nó nhảy xuống khỏi tháp. Mọi cảm giác mong manh tan biến. Và đây là những gì Claris tỏa ra trên hết mọi thứ, điều mê ly nơi nó: một sự sống động chói lòa luôn luôn sáng rực trong từng mấu thân thể mảnh dẻ.

- Con đã làm một bài thơ đấy!

- Hả? Thầy không biết là con viết thơ.

Con bé gục gặc đầu một cách nghiêm trọng, đứng thẳng, hai tay chống hông, thông báo một cách tự hào:

- Đây là bài đầu tiên. Con phải bắt đầu việc này nếu con muốn trở thành văn sĩ Phiêu bạt!

Ôi không, không phải điều này ! Blaise thầm rên rỉ với một cảm giác xúc động.

- Cần phải trải qua nhiều thử thách mới trở thành một văn sĩ Phiêu bạt được, phải có kiến thức vững chắc, khả năng quan sát tốt. Chưa kể đến là phải thích lối sống cô độc. Con nghĩ con có đủ những phẩm chất cần thiết ấy chứ?

- Ồ... Con chưa cần tất cả những thứ đó ngay bây giờ, cần thật ư? Con có thể học! Thầy nghe bài thơ của con nhé:

Điều mong ước của thi ca

Sinh ra từ mưa

A! Sự tiếp xúc của thời gian và cảm xúc

Mưa

Rung rinh

Nhập nhãng

Nhẹ nhàng

Động tác thủy triều của nó

- Một bài thơ về mưa sao? Con ghét mưa mà!

- Chính xác. Nhưng con thử nhìn nó theo hướng tích cực. Thế rồi, hôm nay trời không mưa, nên dễ hơn!

- Con sáng tác bài thơ thế nào? Con phải suy nghĩ nhiều không?

- Không, lần đầu tiên, con không nghĩ! Nó như thế này: con nhìn cái gì đó, một con bướm bay hay một thân cây đung đưa. Con nhìn rất lâu và đột nhiên những từ xuất hiện. Và con để bị cuốn đi, thế thôi.

Thầy giáo gật đầu.

- Đúng vậy, đó là một cách để tiến hành. Nhưng không phải lúc nào cũng dễ dàng như vậy đâu. Có thể sẽ còn phải làm việc rất nhiều sau khi có bản thảo đầu tiên...

- Dạ... con tự nhủ sẽ kiểm tra từ 'thủy triều'. Con thích từ này bởi nó gợi hình ảnh của biển, nhưng con không chắc chắn điều nó muốn diễn đạt.

- Con có lẽ đang đề cập tới một giai đoạn khác rồi: giai đoạn của công việc sau trực giác đầu tiên.

- Hãy kể cho con nghe đi, thầy Blaise! Chính xác người văn sĩ Phiêu bạt phải làm gì? Khi nào họ bắt đầu phải đi ngao du? Họ có thể đi hai người không, ý con là, với một người bạn gái chẳng hạn? Vào lúc bao nhiêu tuổi?

Trong hơn một giờ đồng hồ liền, Blaise dừng cảm đối mặt với một loạt câu hỏi liên tục. Ông nhanh chóng hiểu rằng Claris đã bị Maya và Ellet chinh phục, nhìn thấy trong người này hình ảnh người mẹ mà mình không còn nữa, còn trong người kia là hình ảnh của một người bạn lý tưởng. Tuổi thơ không phân biệt được tình bạn và tình yêu. Giống như những người đang yêu, Claris đồng hóa mình, lý tưởng hóa mọi chuyện và run lên vì sốt sắng.

Với nó, đó là dịp để thoát ra khỏi một thế giới phần lớn là đàn ông: Eben, Jad, Dag, Sem, và mình... Con bé có thể sẽ học được từ gia đình Borges rằng một đứa con gái có thể trở nên mạnh mẽ, chủ động và nữ tính. Thề có chiếc

lưỡi của thần Rắn, bỗng nhiên mình nói giống hệt Chandra.

Sau khi kể hết những gì ông biết về những văn sĩ Phiêu bạt và Hội Văn chương thần bí của họ cho Claris nghe, Blaise khuyên nó đến gặp Maya, bà ấy có thể giảng giải cho nó được nhiều hơn.

- Con có điều gì khác nói cho thầy nghe không?

Claris mở to đôi mắt trong vắt lông lánh của mình.

- Điều gì khác à? Không ạ. À có! Con muốn thầy lên cho con một danh sách các nhà thơ để đọc, ưu tiên những nữ thi sĩ trước. Con cần những gì là cơ sở, thầy hiểu chứ...?

Blaise viết bản danh sách vào cuốn toán học của nó - cuốn vở toán! - và cùng nó đến thư viện tìm sách. Ông thấy nó chạy vụt xuống với chồng sách trên tay, cố gắng dùng cạy mở một cuốn ra để đọc ngay.

Con bé không nghĩ tới điều gì khác nữa. Lời tiên tri bị xếp xuống hàng quan tâm thứ hai. Blaise không biết ông nên vui mừng hay lo lắng khi nhìn thấy nó trong tình trạng này. Ông không có thời gian để nghĩ nữa, bởi Eben vừa vào phòng học với bước đi nặng nề báo hiệu có việc chẳng lành.

Đêm hôm đó, mọi người trong lâu đài không ngon giấc. Eben ngừng cuộc nói chuyện với Blaise hai giờ sau đó, vẻ mặt tối sầm. Ông đi vòng quanh trong căn phòng ở ngọn hải đăng như một con cá bơi quẩn quanh trong chiếc bình quá nhỏ.

Jad đọc một cuốn sách cũ nói về cách lý giải những giấc mơ, cảm thấy những cánh cửa mở ra trong đầu như một luồng gió mát.

Chandra đang sửa lại quần áo cho con trai, những giọt nước mắt rơi ướt đầm sọt chỉ, làm cho công việc trở nên khổ ải hơn. Thi thoảng, chị quay lại nhìn chăm chú vào chiếc túi du lịch và càng khóc to hơn.

Nằm trong giường, đôi mắt mở to, đầu gối lên hai bàn tay, Ugh nhắm đi nhắm lại trong đầu: hãy làm sao để ông ấy nói ừ đi, hãy làm sao để ông ấy nói ừ đi, hãy làm sao để ông ấy nói...

Blaise ở trong căn phòng như tu viện của ông, lặng ngắm khu rừng qua khung cửa sổ.

Chỉ có Claris là ngủ say, quỵn vờ nằm dưới gối, ngón tay dính đầy mực. Tương lai đang trải dài trước mắt nó, không nếp gấp, không nghi ngờ: nó sẽ

đi trên những con đường, nó sẽ nhìn thấy thế giới, nó sẽ là văn sĩ Phiêu bạt cho dù điều ấy ra sao.

Làm ơn đi!

- Màý hiểu chứ, đúng không, Chuông Gió? Không phải tao không muốn màý nữa. Màý sẽ mãi là cô ngựa yêu quý của tao, cô ngựa đẹp nhất trong tất cả các mợ ngựa lùn trên trái đất này...

Chuông Gió ve vẩy đôi tai. Claris vòng tay ôm cổ nó, con ngựa nhỏ hoàn toàn ngang tầm với vóc dáng của nó.

-... hiền lành nhất và thấu tình nhất! Nếu có thì con ngựa nòi tòi kia chỉ giỏi nhìn trong bóng đêm thôi.

Chuông Gió gục gặc đầu.

- Tao chỉ muốn thử thôi. Màý không nói gì nhé! Đó là bí mật của chúng ta.

Claris vuốt ve con ngựa, đưa tay tô những đám mây trắng mà những vết đốm tạo hình trên bộ lông xám của nó. Sau đó cô bé tỉ mỉ chải chuốt cho con ngựa, dần làm dịu đi cảm giác tội lỗi hiện rõ trên cái mũi soi mói của nó mỗi khi nó leo lên một con ngựa khác, nó rời khỏi chuồng ngựa và đi tới ngăn riêng dành cho con Thiên Nhân.

Vừa bước vào, Claris nghe thấy ngay tiếng lách cách của hàm thiếc, và hiểu rằng nó đã đến muộn. Vẫn còn chưa đến sáu giờ sáng kia mà! Những gì người ta nói về cha nó có thật không nhỉ? Rằng ông không bao giờ ngủ mà chỉ rong ruổi suốt đêm trên lưng ngựa đi tìm vợ mình?

Claris định quay lại và trở về giường, nhưng gia đình Borges, được mời dùng bữa trưa, đã hứa đến sớm, và nó muốn mình là người đầu tiên đón họ. Nó bước vào và thò đầu qua ngăn chuồng ngựa.

- Con chào cha.

- Claris! Con bị rơi khỏi giường à?

Eben trông vàng vố và giọng nói chán chường. Tuy nhiên, những chuyến phi ngựa nước đại trong đêm đã đạt được mục đích của chúng: ông trở nên bình tĩnh và mọi giận dữ đã được trút đi. Ông nhắc tấm yên ngựa ướt sũng, và con ngựa giữ mình vung vẩy, những thớ cơ phập phồng dưới bộ lông đen tuyền, khiến nó gần như nhòa đi trong cảnh tranh tối tranh sáng của chuồng ngựa. Chỉ có đôi mắt khác thường màu vàng xanh của nó là bừng sáng trong

bóng tối. Cặp mắt mèo gắn trên đầu một con ngựa.

- Con giúp cha cọ nùi rơm cho nó nhé?

- Đương nhiên rồi, nhưng con sẽ bị bắn đấy! Ồ, ta thấy con đã mặc quần áo cưỡi ngựa! Con và Chuông Gió dậy sớm thế?

Không đáp lại, Claris hồi hả vớ chiếc bàn chải và bắt đầu chải lông cho con ngựa nòi. Nó đứng không đến cổ con vật to cao này và chột rùng mình vì ham muốn cưỡi nó.

- Con lạnh à? - Cha nó hỏi, giọng giễu cợt.

- Không ạ, con...

Claris dồn hết dũng khí cất lời:

- Cha, con rất muốn cưỡi con Thiên Nhân, chỉ một lần thôi mà! Con sẽ không phi nước đại đâu, con chỉ muốn thử, xem liệu...

Claris nín bật.

- Gì nữa?- Cha nó hỏi mà không ngừng tay.

- Liệu con đủ mạnh để điều khiển nó.

Eben đặt chiếc đinh dài dùng để khoét đất đong lại dưới móng con ngựa xuống và chui qua cổ nó để sang với Claris. Cả hai cùng vuốt ve con Thiên Nhân, bàn tay vuông to của người cha và bàn tay nhỏ nhắn của đứa trẻ lướt đi trong cùng một cử chỉ trìu mến. Rồi Eben nắm tay con gái siết chặt. Claris nhăn nhó ngạc nhiên:

- Ái!

- Ừm... Đúng như điều ta nghĩ... Chưa, con chưa đủ mạnh để thống trị nó đâu.

Con bé định phản đối, nhưng cha nó nói tiếp:

- Bởi vì chuyện này không liên quan đến sức lực. Hãy nhìn nó xem, Claris. Thiên Nhân là một hoàng tử, một con vật tuyệt vời được phú cho một sức mạnh đặc biệt, hãy nhìn chân, nhìn ức nó xem. Con nghĩ rằng chính ta có thể thống trị được nó sao?

Claris đánh giá cha mình. Nó cho rằng tất cả những điều cha nói về con ngựa đều có giá trị đối với ông: Một sức mạnh khác thường, những đôi chân mạnh mẽ, một bộ ngực nở nang... đúng là một hoàng tử! Nó hăng hái kết luận khiến cha nó cười tủm tỉm:

- Đúng, cha có thể thống trị được nó, cha à!

- Vậy thì con nhầm rồi, ta không thể đâu. Thiên Nhân có thể hất ta xuống bất kỳ lúc nào nó muốn. Ta có thể giữ mình vài giờ trên lưng nó, nhưng nó cuối cùng cũng sẽ đạt được điều nó muốn. Trong trường hợp cụ thể này, thống trị có nghĩa là bắt phục tùng, chế ngự và bắt nó dừng lại! Ấy thế mà, ta không muốn một tên nô lệ mà muốn một con ngựa! Không, thống trị nó không mang lại lợi ích gì hết.

Bị đánh lạc hướng, Claris nhìn cha đang gãi mũi Thiên Nhân. Con ngựa nài dùng đầu thân thiện đẩy ông khiến ông lùi lại một bước. Công tước tiến lên một bước, thì Thiên Nhân lập lại động tác đó, đẩy ông lùi xa hơn một chút.

- Theo ý con, Claris à, một con ngựa như nó thì xứng đáng điều gì? Và cha nữa? Cha và nó xứng đáng điều gì? Người này xứng đáng điều gì với người kia hả?

Claris nhìn cha mình đùa với con ngựa. Nó nghĩ tới Ugh và Jad, nghĩ tới Ellet sắp đến.

- Là bạn ạ?

Eben lắc đầu.

- Ta rất muốn vậy. Ta nỗ lực hàng đêm, ta cố gắng để kiếm được quyền trở thành bạn của nó.

- Và điều đó tiến triển chứ?

- Ta chưa biết. Một số tình bạn thì rất dễ dàng hiển nhiên. Số khác thì đến chậm hơn và tế nhị hơn. Thiên Nhân là một con ngựa đặc biệt. Con có biết là nó có cái nhìn xuyên thấu không, điều rất hiếm gặp ở loài ngựa, trong khi nhìn gần thì nó lại rất kém? Đây là còn chưa nói đến sự đặc biệt của riêng nó, mà một số người sẽ nói là nhược điểm: nó có khả năng nhìn thấu trong đêm tối. Thiên Nhân nhìn đêm tốt hơn nhìn ngày, nhìn xa tốt hơn nhìn gần. Ông chủ cũ của nó đã muốn hạ chết nó vì lý do đó. Con ngựa này không giống những con ngựa khác nên nó đã khiến ông ta sợ! Thiên Nhân không quên điều đó, và nó nghi ngờ con người. Ta và nó còn đang trong giai đoạn tiếp cận, đang thuần hóa nhau, thử thách nhau...

- Cũng giống như con và Chuông Gió, chuyện đương nhiên thôi! - Claris

vừa nghĩ tới Ellel vừa đáp lại.

- Đúng thế nhỉ? Ta nhớ rất chính xác ngày chúng ta tặng nó cho con. Lúc đó con mới năm mùa trăng. Con đã cười nó rất thành thạo, và nó đã đón con như thể nó chờ đợi giây phút đó từ lâu lắm rồi. Thật tuyệt vời khi nhìn cảnh đó. Những mối quan hệ này thật đáng quý, cần phải nâng niu.

Claris thở dài và lại cầm bàn chải lên.

- Nhất trí. Cha muốn nói là con không thể cười được Thiên Nhân.

- Ý ta muốn nói là muốn thống trị nó là bước khởi đầu rất tồi. Còn việc cười nó, là do nó quyết định.

Claris mở to đôi mắt trong trẻo của mình.

- Cha không cấm con cười nó ư?

Eben cười.

- Nếu ta nhớ không nhầm thì ta đã cấm con. Thế con có vâng lời không hả?

Claris cúi đầu về tui nghiêng.

- Vậy con sẽ dễ dàng hiểu là cha không định đêm nào cũng rình rập ở đây để ngăn cản con làm điều đó. Chúng ta có thể tìm một cách khác để tiến hành.

- Cách nào ạ? - Claris tràn đầy hy vọng hỏi.

- Có thể bắt đầu bằng việc hỏi nó.

- Nhưng làm thế nào ạ?

- Đó là việc của con. Ta sẽ đi lấy một xô nước. Ta quay lại ngay thôi.

Lần duy nhất, Claris chậm rãi đi quanh con vật to lớn, đen nhánh, gần như bất động. Con bé tới đứng sững trước mặt nó, đầu của con ngựa cao hơn hẳn, ngoài tầm với của Claris.

- Hạ thấp đầu xuống, Thiên Nhân, tao không nhìn được mày.

Con ngựa không động đậy. Con bé trèo lên chiếc thang, nhưng con ngựa vẫn không thèm nhúc nhích cái đầu tuyệt vời của nó.

- Nếu mày không cúi đầu xuống, tao không thể nói chuyện với mày được!

- Claris sốt ruột, giậm chân bành bạch.

Con ngựa nòi gõ bàn chân phải đằng trước xuống đất chế giễu đáp lại cử chỉ của con bé, nhưng đầu vẫn bất động.

- Cha đã nói... Cha đã nói hãy hỏi nó! Chứ không ra lệnh cho nó, mình ngốc thật!

Claris hít một hơi thật sâu, và kiễng chân lên.

- Tao xin lỗi, Thiên Nhân à, tao vụng về quá... Thôi được, tao... tao chắc sẽ rất vui, rất vinh dự, thực sự điên lên vì vui sướng ấy mà, nếu mày vui lòng để tao leo lên lưng mày.

Chẳng ăn thua gì.

- Tao nghĩ tới việc này từ ngày đầu tiên nhìn thấy mày. Tao biết tao còn nhỏ nhưng như cha tao nói đó, điều này không đáng gì đến việc thống trị mày đâu, không, không chút nào! Thề độc đấy!

Con bé nhỏ nước bọt.

- Tao cũng không có ý định trở thành bạn mày, nếu như chuyện đó trở nên quá phức tạp như cha tao nói. Tao chỉ muốn cảm nhận cảm giác... được vinh dự ngồi trên lưng một con tuần mã... hết sức lộng lẫy, quý phái như mày. Vậy thôi...

Con vật vẫn tỏ ra lãnh đạm. Claris cảm thấy những giọt nước mắt nhoi nhoi trong mắt nó.

- Ôi, Thiên Nhân, một lần thôi mà...

Claris cúi gằm đầu tuyệt vọng, thì thầm thêm một lần nữa:

- Làm ơn đi mà...

Một chùm ánh sáng bùng lên xoay tròn quanh Claris, nó phẩy tay xua đi. Chùm ánh sáng bay lên, hướng về gần đôi tai con ngựa. Con vật hí lên một tiếng ngắn để chào các siêu thể, chúng quay về phía Claris và đứng yên sau gáy nó mà không để nó biết. Thiên Nhân cuối cùng cũng cúi thấp cổ để đôi mắt vàng xanh của nó nằm ngang đôi đồng tử trong veo của con bé, hiếu kỳ nhìn con người được những Khí linh thể bảo vệ. Cả hai nhìn nhau một lát, Claris cố nén hơi thở. Con ngựa nhẹ nhàng dùng đầu ẩng con bé lên, như nó đã làm với Eben, khiến nó rời khỏi chiếc thang. Thiên Nhân giậm chân phải phía trước xuống đất, tỏ vẻ vui mừng. Những Khí Linh Thể dùng mặt chúng tạo nên ánh sáng gắn kết với nhau: gió, tốc độ, cơ bắp cuộn cuộn, hạnh phúc khi phi nước đại không mục đích, chân giậm trên đường, sự mát mẻ của nước đọng trên hai lỗ mũi nóng bỏng... Con ngựa đón nhận tất cả như một món

quà, và hí lên một tiếng ngắn, cảm ơn những Khí Linh Thể lúc này đã biến mất.

Công tước bước vào chuồng ngựa, trên tay xách xô nước đầy.

- Thế nào? - Ông hỏi.

- Con không biết... Nó nhìn thẳng vào mắt con, sau đó đẩy con lên và gật đầu.

- Thế thì nó đồng ý rồi! Con đã hỏi gì nó?

- Đã hỏi gì?

Claris đã lấy lại vẻ xác lác tự nhiên của nó.

- Cha đang đùa đấy à? Con đã khổ sở biết bao nhiêu khi cầu xin bề hạ thuận cho niềm vinh dự đặc biệt được leo lên mình Người một lần còn con duy nhất đấy!

- Hoan hô! Nó đã chứng minh lòng hào hiệp! Ta tự hào về con, tiểu thư Claris de Salicande à.

Người cha vừa cười vừa vỗ nhẹ tay lên vai trái, rồi vai phải nó, sau đó vỗ lên vai trái một cái nữa, như ông đang trao tước hiệp sĩ cho con gái vậy.

Và thế là vào cuối buổi sáng, khi gia đình Borges đang uể oải theo nhịp bước của con la già của lão Sem đến lâu đài, họ nhìn thấy một cô bé cười trên lưng một chú ngựa cao lớn đến đón họ.

• • •

- Là Claris!- Ellel kêu lên với sự ngưỡng mộ. - Nhìn xem, mẹ ơi, con ngựa mới to lớn làm sao!

- Ừ, nó quá lớn so với cô bé. - Maya lo lắng trả lời - Lại không có yên nữa chứ!

Sem đứng lên, đưa tay lên mắt để nhìn. Ông ngồi xuống nở một nụ cười toe toét trên gương mặt đã chằng chịt nếp nhăn.

- Ngựa và kỵ sĩ đã đổi chỗ cho nhau!

Gia đình Borges hiểu ngay câu nói bí ẩn của lão Sem khi nhìn thấy Eben đến trên lưng con Chuông Gió. Đôi chân dài của ông lủng lẳng hai bên, và

ông phải co chân để khỏi chạm đất. Mặc dù Eben khá nặng, con ngựa nhỏ vẫn phi nước kiệu hùng dũng, quyết tâm vượt lên trước sinh vật đen tuyền đã ăn cắp cô chủ nhỏ của nó. Bức tranh tương phản thật hài hước khiến mọi người phá lên cười.

Ellel đã kịp nhảy ra khỏi xe để chạy tới chỗ bạn. Hai kỵ sĩ dừng ngựa chào khách.

Mọi người giảm tải cho chiếc xe quá nặng khi thả bọn trẻ xuống: cả Claris và Ellel cùng nhẹ, cười trên con Chuông Gió, trong lúc Eben thu hồi lại chú ngựa của mình, và chất lên lưng nó thêm một thiếu nữ Jewel đang hả hê. Bahir, Maya, Deli và Sem ngồi thoải mái trên thùng xe. Còn chú bé Merlin được chuyển từ tay mẹ sang tay bà mà không hề cựa quậy. Đối với bé, người được sinh ra trong một gia đình đông đúc và ấm nòng, thì tiếng ồn ào của các giọng nói lên bổng xuống trầm làm nên vùng đất ấm cho giấc ngủ của bé.

Đến lâu đài, nơi Chandra và Jad đang đợi, lại diễn ra một màn ôm hôn thăm thiết. Sự náo nhiệt vui vẻ cuối cùng đã đánh thức Merlin, bé khóc ré lên báo hiệu mình đang đói. Chandra đưa tay bế, ngay lập tức chú bé ngừng khóc, đôi tay nhỏ xíu vòng qua cổ vũ, hít hà mùi bánh mới. Vú nuôi bế bé vào bếp dưới cái nhìn tán thành của Jewel, và hứa cho bé thưởng thức món cháo ngon nhất trong đời.

Cuối cùng, mọi người cũng tản đi. Người lớn thì đi lên tháp để gặp Blaise, còn bọn trẻ quyết định thăm thú công viên và túp lều nhỏ của cặp song sinh.

Cây khoai ma và cây dương kì thảo.

Công viên là nơi vui chơi của cặp song sinh từ lâu rồi và chúng không thực sự quan tâm đến nó nữa. Nói chung chúng chỉ đành lòng băng qua đây thật nhanh để đến túp lều gần hồ nước mà chẳng thèm để mắt tới những bức chạm trở lấp lánh của lão Sem gắn ngay trên những thân cây màu đỏ và ngoằn ngoèo, nhưng lại khiến chị em nhà Borges thốt lên những lời thán phục ngạc nhiên. Qua đôi mắt của những người bạn, cặp song sinh nhìn thấy một hình ảnh khác ở chính nơi quá đỗi thân thuộc này, Claris nhận ra, với chút băng khuâng, rằng nó không biết những con chim làm tổ ở đâu nữa.

Đột nhiên Deli dừng lại ở một ô vuông đầy cây thân thảo, được hàng rào hoàng dương bao quanh và che khuất một phần. Cô xem xét tỉ mỉ những gì mà người khác chỉ coi là một mớ chen chúc hỗn độn đầy cỏ và hoa.

Cuối cùng, cô thận trọng ngồi xổm xuống để không làm nát cây cỏ. Cô lấy một cành cây còi lên một cây mọc thành nhánh màu đỏ, phần ngọn của nó đầy lên thành hình trái tim màu vàng lờm chớm những tua đỏ, gợi đến hình ảnh những chiếc bàn chải tóc. Cây thân thảo đó, được phủ đầy những giọt nước, trở nên óng ánh, lộ rõ trên màu xanh lục.

Deli hình như rất kích động.

- Không thể tin được! Mình chưa bao giờ nhìn thấy cây này!

- Đó là cây gì vậy? - Claris hỏi Ellel.

Cô bé nhún vai.

- Không biết... Chắc là một cây ăn thịt. Deli hơi khùng với những cây ăn thịt.

Cô em gái quảng cho chị một ánh mắt xem thường.

- Cây này không ăn được đâu, ngốc à! Hay đúng ra nó có thể ăn thịt em đấy...

- Đồng ý, thực ra chị ấy đúng là khùng khùng điên điên. - Ellel chữa lại.

Deli phớt lờ và chỉ lên đầu cành, một con muỗi bị dính trên những xúc tua.

- *Drosera rotundifolia*... Một loại cây ăn thịt. Nó xinh xắn đấy chứ? Tuy nhiên, nó không phải là một cây có ích. Nó có thể gây bệnh sốt. Nhưng cũng có thể chữa khỏi bệnh đó.

Deli nói bằng một giọng mưu phản:

- Hình như nó có thể biến người ta thành tàng hình...

Claris nhìn Ellel đang xoay xoay ngón tay ngang tầm thái dương⁽¹¹⁾, trong lúc nhìn chị gái với vẻ thương hại.

- Vả lại, em tự hỏi...

Deli quan sát kỹ càng những cây bình thường mọc xung quanh cây gọng vó.

- Tốt lắm, một khu thần diệu!

Rất hài lòng, cô vừa chỉ từng cây vừa thuyết minh.

- Đây là cây cỏ ban, đây là ngải cứu, kia là cây nhăng và cà dục. Có cả

gừng, bạch chi, côm cháy, khói đất, lan nhật quang, hoa đèn nữa này! Kỳ lạ thật đấy! Toàn thảo dược và hoa cỏ được gọi là Nữ ảo thuật gia. Không phải chúng mọc cùng nhau đâu, mà được trồng cẩn thận đấy. Một số cây không có nguồn gốc ở đây, phải mất nhiều năm mới tập hợp được chúng về đây. Thật đáng tiếc là khu này lại bị bỏ hoang... Chị rất muốn biết ai đã trồng chúng.

- Là mẹ em. Trước kia, còn có một hàng rào gỗ nhỏ xung quanh, vẫn còn một mẫu ở đây này, chị thấy không? - Jad vừa nói vừa đưa chân đạp vào mảnh gỗ. - Hàng rào bị khóa và bọn em không được phép mở. Claris, em nhớ không?

Claris nín thình lắc đầu. Cảm thấy sự bối rối của nó, Ellel luồn cánh tay vào cánh tay cô bạn, và cả hai rời đi, trong khi Deli vẫn ngây ngất, chìm đắm trong sự khám phá của mình.

- Khu vườn này thật tuyệt! Ở đây có những cây chữa bệnh, bảo vệ, chẩn đoán...

- Những cây này có nguy hiểm không?- Jad hỏi.

- Chị không phải là một chuyên gia, nhưng chị nghĩ rằng một số cây có lượng độc tố cao. Như cây gọng vó này, nó có thể gây sốt hay chữa trị sốt tùy theo liều lượng. Chắc vì thế mà có hàng rào bao quanh.

Deli vuốt ve một cây thấp có lá rộng. Cô có vẻ rất hứng thú.

- Ối!

Cô bắt đầu đào để lôi cái cây ra khỏi đất, rồi nhẹ nhàng đưa nó lại gần mình và giơ nó lên một cách vui sướng.

- Hãy nhìn hình lưỡng phần của bộ rễ này đi, nó như là một cơ thể người vậy!

- Lưỡng phần là gì? - Ugh hỏi, cười cợt, trong lúc liếc mắt nhìn Jad đang cười cười. Gia đình-tự điển, đã quay trở lại!

- Lưỡng phần: tách ra làm hai... Anh biết đấy, ví như móng dê, lưỡi rắn. Cây này là cây khoai ma. Từ lâu nó được coi như một cây ma thuật, bởi vì nó có thể gây buồn ngủ và thôi miên.

- Hả?

- Nó làm biến đổi sự nhạy cảm, đại loại thế. Những người sử dụng nó có thể có cảm giác di chuyển, thấy như được đưa đến những nơi xa lạ, tham dự

vào những viễn cảnh lạ lùng.

Vẻ mặt ranh mãnh của Jad đã nhường chỗ cho một vẻ chăm chú pha lẫn sự lo lắng. Những điều Deli vừa mô tả giống như những gì cậu gọi là ‘những chuyến ngao du’ để phân biệt với những giấc mơ của cậu. Cả cậu nữa, cũng có cảm giác bay lên, và cậu không còn đếm những viễn cảnh lạ lùng mà cậu cố gắng để quên đi ngay sau đó.

Những ngày tiếp theo sau những ‘chuyến du lịch’ này, cậu cảm thấy mình khác với mọi người hơn bao giờ hết, đặc biệt là với em gái, bởi vốn dĩ hai anh em rất giống nhau. Những ngày đó, Jad cảm thấy mình chỉ là một cái bóng, một cái bóng được che đi bởi một vệt yếu ớt của sự hiện diện, và đó là điều duy nhất cậu có thể đem tới cho những người xung quanh.

Tuy nhiên, những gì mà người khác nhận thấy - nhất là Claris bởi vì chúng thật giống nhau - đó là sự kín đáo của cậu. Thế nên, khi Jad có cảm giác tàng hình và lỏng lẻo, thì cậu lại thấy từ mình một sự hiện diện thanh thản và trọn vẹn.

- Họ có cảm giác bay lên như thế nào? Trong mơ à? - Cậu bé gặng hỏi.

- Chị không biết chính xác. Đó là những chuyện về các thầy phù thủy rất cổ xưa.

Những thầy phù thủy ư? Liệu có phải nhắm đến điều này mà thầy Blaise đã khéo léo ám chỉ rằng Jad không phải là người duy nhất cảm thấy những thứ như thế này sao? Mình là một phù thủy ư? Jad tự hỏi với cảm giác thích thú pha lẫn sợ hãi và ham muốn.

Deli nói tiếp:

- Điều mà chị mê ly đó là ngoài những tác dụng y học, những cây này còn là biểu tượng của hy vọng, của tang tóc, sự bảo vệ, sự bất tử... Đây đúng là khu vườn của những biểu tượng. Chị tin chắc nếu xem xét kỹ, chúng ta sẽ thấy những cây này được sắp xếp theo một trật tự hoàn toàn có chủ định.

Jad đề nghị:

- Chúng ta có thể nghiên cứu nó nếu chị muốn. Hình như thầy Blaise và Chandra thỉnh thoảng đến đây để hái những cây này. Chúng ta có thể hỏi họ.

- Quyết định vậy nhé. - Deli nói. - Bây giờ, chúng ta đến xem túp lều nổi tiếng nào! Liệu nó có chứa đủ chúng ta không?

- Em không đi đâu. - Ugh tuyên bố.

Sáng nay hầu như Ugh không nhếch môi. Cậu hình như đang ở chốn khác.

-Ồ, đến đi mà! Chúng ta sẽ lần lượt leo lên mà. - Jad nói.

- Anh có... một thứ phải làm... cho mẹ anh, cậu bé lúng búng. Anh sẽ gặp lại mọi người sau.

Cậu vẫy tay chào và chạy đi, trước sự ngạc nhiên của các bạn.

Những mối tình khó khăn.

Mong sao ông ấy nói ừ, mong sao là ông ấy nói... Ugh luôn miệng lẩm bẩm. Từ hôm qua, cậu chẳng nghĩ tới chuyện gì khác. Với cậu, buổi sáng hôm nay trôi đi trong sương mù, trong nỗi ám ảnh bởi ý nghĩ duy nhất này. Mẹ cậu đã phản ứng tích cực hơn so với cậu nghĩ trước đó. Dù rằng cậu biết bà đã kìm nén những giọt nước mắt, cậu thấy nhẹ nhõm vì đã vượt qua trở ngại đầu tiên này. Còn lại điều khó khăn nhất...

Ugh đi qua nhà bếp nhưng người cậu cần tìm không có ở đây. Chandra và Jewel đang nói chuyện trong khi Merlin đang làm quen với tài làm bếp của vú nuôi. Ugh liếc mắt, lí nhí xin lỗi khi mẹ cậu gọi, và đi tiếp. Chandra thờ dãi trong lúc bón thức ăn cho Merlin đang ngồi trên đùi bà:

- Ăn đi nào, con trai... Con đừng có khép mình thế. Con không thể đi ra đường mà không nhìn về phía sau...

Jewel đặt bàn tay lên cánh tay của Chandra để an ủi.

- Yên tâm đi, Chandra, con trai cô đủ dũng cảm để làm điều nó đang làm.

- Đương nhiên nó là đứa dũng cảm! Chính điều đó khiến tôi chết giấc đấy, khi chứng kiến nó quá dũng cảm.

Chandra sụt sịt và lau nước nước mắt. Chị bế Merlin trên tay và vỗ vỗ lên lưng để chú bé ợ hơi.

- Ợ hơi đi nào, hòn sỏi bé nhỏ, hãy chứng tỏ đi nào... Hãy nói cho ta biết, Jewel, cha của Merlin thì sao? Các cháu đang ở đoạn nào rồi hả?

- Phức tạp lắm....

Đến đây, Merlin ợ lên một tiếng rõ kêu khiến Chandra cười vui vẻ. Chị âu yếm khen ngợi chú bé, như thể nó vừa lập được một kì tích, trước khi đặt nó

xuống đất.

- Không phức tạp mới là lạ. Ai cũng khư khư với quan điểm của mình sao? Không ai chịu ai chứ gì? Con chẳng phải là có cha mẹ đâu, con mèo con xinh xắn của bà ạ, đó là những con la đấy.

Jwel cự lại:

- Nhưng Chandra, cháu không thể nhượng bộ! Bạch Ưng muốn cháu từ bỏ tất cả, nghề nghiệp, gia đình, để đến lập nghiệp ở làng Hồ Phách Cổ, chăm sóc nhà cửa và sinh cho anh ta hàng chục đứa con! Cháu không thể, cháu không muốn, cháu đã không được nuôi dạy để làm thế!

- Ăn thêm một miếng bánh nữa đi, con gái... Đương nhiên là con không muốn, thần thánh sẽ ban phúc lành cho con! Nhưng, nếu các con yêu nhau, thì sẽ phải tìm ra một thỏa thuận nào đó chứ.

- Chúng cháu yêu nhau. Nhưng cháu bắt đầu tin rằng ngay cả tình yêu cũng có giới hạn. Cháu sẽ không bao giờ muốn trở thành một người phụ nữ của làng Hồ Phách Cổ, thỏa mãn với việc chăm sóc con cái và lũ chim của chồng mình, thu dọn nhà mà không được đi du lịch hay dạy học. Chừng nào mà Bạch Ưng còn chưa hiểu điều này, thì chúng cháu sẽ sống xa nhau thôi.

- Cha mẹ con nói sao về chuyện này?

- Rằng họ yêu cháu và rằng mẹ con cháu sẽ luôn có chỗ trong nhà họ. Và họ cũng sẽ hiểu nếu cháu quyết định sống ở làng Hồ Phách Cổ. Cô thấy đó, điều này cũng chẳng giúp cháu được nhiều...

Chandra thốt ra một tiếng lẩm bầm trặc ầm.

- Có thể nói cha mẹ không ở vị thế tốt nhất để giúp đỡ con cái họ... Còn Merlin thì sao?

Jwel nhìn con trai đang chơi với những hạt đậu tằm dưới đất, đôi mắt cô nhòa đi.

- Cháu sẽ không bao giờ chia rẽ Merlin với cha nó.

- Cộng đồng làng Hồ Phách Cổ thật ngớ... ừm, rất mang tính truyền thống, con biết đấy. Thế con nghĩ rằng Ủy ban sẽ chấp nhận hoàn cảnh này sao?

- Cháu chẳng thèm quan tâm đến cái 'cộng đồng Hồ Phách Cổ' và Ủy ban của nó làm gì! Nếu Bạch Ưng không có dũng cảm để khiến những con người

hủ lậu này thay đổi, thì đúng là chẳng đáng gì!

Chandra lắc đầu.

- Suyt... Nếu Bạch Ưng mà không dùng cảm, cậu ta đã không say mê một nữ cung thủ của làng Salicande, hơn nữa lại là con gái của một văn sĩ Phiêu bạt!

Jwel nhìn Chandra, vui sướng khi nghe chị bênh vực người đàn ông cô yêu.

- Ôi, Chandra, cháu rất muốn cô làm quen với anh ấy. Anh ấy là... anh ấy làm cháu...

Chandra cười nhẹ nhàng.

- Hẳn rồi, con gái xinh đẹp của ta ạ... Thôi nào, các con chắc sẽ tìm ra giải pháp. Hơn nữa, cậu ấy đã công nhận con trai, phải không? Cậu ấy đã đặt tên cho nó là Merlin, theo truyền thống của dân tộc cậu ấy.

- Đúng, là con chim sáo có bộ lông đen.

- Rút bài thôi rồi. - Chandra vừa nói đùa vừa chỉ vào mái tóc xoăn vàng gần như trắng của đứa bé có làn da màu caramen. - Tên là Hoàng Yến có lẽ gần với nó hơn!

Jwel bắt đầu cười, nhìn con trai với vẻ âu yếm.

- Khi sinh ra, da nó sẫm màu hơn cơ, đầu trọc lốc như quả trứng vậy! Dù sao đi nữa, chính nó sẽ chọn cho mình cái tên vĩnh viễn, khi nó một mình thuần hóa được con chim đầu tiên của nó,

- Thế thì các người còn có vài mùa trăng nữa để hiểu nhau. Hãy nghe con sáo nhỏ này hát đi...

Dưới gầm bàn, đứng dưng với số phận phức tạp đang đón đợi, Merlin mãi trò chuyện với con Xám đang vừa ngo nguậy chiếc đuôi dài vừa thiu thiu ngủ.

Vỏ bọc của nỗi đau.

Con mèo già lười biếng lại trốn ở đâu nhỉ? Lúc ta cần thì nó luôn mất tích! Qua cửa sổ vòm của ngọn hải đăng, Blaise thấy Ugh ra khỏi bếp và băng qua sân.

Sao Ugh không ở cùng với những đứa khác trong công viên nhỉ? Vị gia sư ngạc nhiên giây lát, trước khi mắt ông bị thu hút bởi bóng một con chim săn mồi thoát ra khỏi khối sẫm màu của khu rừng. Hình dáng chữ thập của con chim nổi bật trên nền trời xanh thẫm, nó đang tìm kiếm những luồng hơi bốc lên, lượn lờ về hướng mặt trời, vì tinh tú ấy làm dòng sông băng Kì Lân trở nên lấp lánh rực rỡ, được đặt như một chiếc vương miện trên vùng núi hùng vĩ. Lại thêm một ngày đẹp trời, cuối cùng rượu vang cũng sẽ được cứu...

Ông đã đứng như vậy suốt cả ngày. Blaise không sao tập trung vào điều gì cụ thể được, đầu óc ông cứ phát phơ từ ý nghĩ này sang ý tưởng khác mà không thể rút ra được điều chính yếu nào. Ông già thờ dài. Ông đã trải qua cảnh này khá nhiều năm nay để xác định tình trạng đăng trí bề ngoài ấy. Trên thực tế, Blaise đang tìm kiếm. Từ hôm diễn ra phiên chợ Ba Thung Lũng, có cái gì đó liên tục giằng co trong trí óc ông, núp ngoài cánh gà, trong hậu trường, trong tấm phông cảnh. Điều hình như là biểu hiện tính tình kì dị của gia sư trên thực tế lại là một sự tập trung cao độ.

-... bắt đầu bằng một bản tóm tắt chín chắn của những Thời Xưa. Blaise, ông nghĩ sao về điều đó? - Bahir Borges hỏi.

Đại quan năm lấy cây sào mà bạn mình chia cho. Borges rất hiểu ông. Ông mỉm cười với bạn.

- Tôi nghĩ điều đó thật tuyệt vời. Đã đến lúc cặp song sinh tìm hiểu quá khứ. Tôi tiếc đã không nói cho chúng biết sớm hơn về những điều đó.

- Tấm vỏ bọc chì của sự im lặng mà Jors áp đặt không dễ gì phá bỏ. - Maya nhẹ nhàng nói. Nhưng khi nói câu này, bà nhìn Eben chứ không nhìn Blaise.

Lời nói của Maya là một bảng màu sống động, nơi mà mỗi màu sắc, mỗi nét bút, mỗi bố cục đều có tầm quan trọng. Âm hưởng đánh động Blaise. Ông nhìn theo ánh mắt của nữ sĩ Phiêu bạt.

Ngồi quanh bàn, mọi người tranh luận về khóa học mà cặp song sinh sẽ theo học với gia đình Borges, Công tước rút tẩu một cách máy móc. Ông có vẻ mệt mỏi và lơ đãng. Ánh mắt màu xám của Maya va phải cái nhìn của Blaise. Bà lại tiếp tục:

- Nhưng sự im lặng không xóa được quá khứ.

Nghe những từ này, Eben rùng mình nhìn Maya, như thể ông vừa nhìn thấy một bóng ma.

- Không có gì xóa bỏ nó cả. Không bao giờ. Người ta chỉ giả vờ, thế thôi.

Câu trả lời của Công tước bắn ra đặng chát, còn Blaise nắm lấy điều mà Maya đã hiểu. Gặp lại gia đình Borges, đặc biệt là Maya, người từng rất gần gũi với Sierra, là khơi lại vết thương của Công tước. Ông lại chệch choạc bên bờ vực nổi u sầu của mình. Maya nắm tay Eben, thì thầm:

- Ôi, Eben, ông sẽ chẳng bao giờ tìm được sự thanh thản sao?

Giọng nói nhiều âm sắc của nữ gia kể chuyện tràn đầy lòng trắc ẩn khiến mắt Blaise cay xè. Eben lặng người, nhìn Maya chăm chặp. Ông đã luôn hành xử để không ai dám biểu lộ lòng thương hại với ông. Để chống lại nó, ông đứng tách biệt hẳn, giữ khoảng cách với mọi người, tạo sự lạnh lùng và một sự giữ kẽ mà cuối cùng ông đã cảm nhận được. Ấy thế mà bỗng dưng Maya với giọng nói của bà, bàn tay bà...

Công tước luồn những ngón tay vào mớ tóc, dựng chúng xù hơn nữa. Nữ văn sĩ Phiêu bạt đã nói lên một sự thật. Sự thật của chính ông. Ông sẽ không bao giờ tìm thấy sự thanh bình. Nỗi đau, sự tiếc nuối, sự trống vắng sẽ luôn hiện diện, như những cái dằm trong móng tay vậy.

Bỗng nhiên Công tước nhận ra rằng trong những năm qua mình đã không ngừng chờ đợi. Đợi Sierra trở về, đợi nỗi đau qua đi, đợi sự nổi loạn tan đi. Sierra chắc chắn sẽ không quay về. Mọi cuộc nổi loạn đều vô vọng. Chỉ còn lại nỗi đau mà đôi mắt thủy ngân của Maya đang rót vào đó một sự thương cảm ngọt ngào và sâu sắc, mà ở một mặt nào đó, thừa nhận nỗi đau của ông và chính thức hóa nó. Ông có lẽ sẽ chẳng bao giờ được bình yên.

Ông chậm chậm rút tay ra, mắt không rời Maya, bước rất nhanh ra khỏi phòng.

Nữ văn sĩ Phiêu bạt tựa mình vào lưng ghế bành, để mặc nước mắt rơi. Blaise và Borges tiến lại gần và ngồi quanh bà. Borges dúi vào tay bà một chiếc khăn mùi xoa, Blaise đặt cốc rượu vào tay kia. Như thể chỉ chờ đợi những cử chỉ này để ngừng khóc, bà lau những giọt nước mắt, rồi hỉ mũi ầm ỉ hết như một đứa trẻ, còn Bahir tùm tùm cười.

- Tôi lẽ ra không nên... Tôi đã chọc thủng phòng tuyến bảo vệ mà ông ấy

rèn dẻo nên để thoát khỏi nỗi đau. Bây giờ, ông ấy còn kiệt quệ hơn.

Blaise nhún vai:

- Những gì xảy ra thì đã xảy ra rồi, như vậy có lẽ lại tốt hơn. Eben không thực sự tự vệ, ông ta chỉ tạo ra lá chắn cho chính nỗi đau của mình thôi.

- Chuyện gì sẽ xảy ra bây giờ đây?

Blaise liếc nhìn nói:

- Có thể ông ấy sẽ phản ứng, sẽ trút bỏ đau buồn gắn với cuộc đời của ông ấy từ quá lâu rồi.

- Hoặc sẽ chìm sâu hơn. - Maya cay đắng đáp lại.

Borges xác nhận:

- Hoặc sẽ chìm sâu hơn. Em không hề phải chịu trách nhiệm trong sự lựa chọn của ông ấy.

- Em biết. Nhưng liệu đó có phải chỉ là một sự lựa chọn?

- Luôn chú, - Borges khẳng định với niềm tin chắc chắn. - Chúng ta luôn luôn có sự lựa chọn.

Đây là chủ đề gây tranh cãi muôn thủa giữa hai vợ chồng. Maya cười vì thấy chồng mình khẳng định với niềm tin chắc chắn với chất giọng cố chấp và dữ tợn hết như khi bà gặp ông ba mươi năm trước.

- Ồ, mình lại nói với cái giọng lạc quan bất trị ấy rồi!

Blaise bẻ lại:

- Giá mà Eben có thể va chạm vào đó một chút thôi! Nếu ông ấy có thể tìm lại một chút vui vẻ, một chút hứng thú. Bọn trẻ sẽ biết ơn cha mình về điều đó. Và tôi cũng vậy. - Ông nhăn nhó nói thêm.

Borges quay về phía Blaise.

- Chuyện gì xảy ra với cặp song sinh vậy? Điều gì đó làm ông day dứt phải không? Chúng tôi có thể giúp chúng thế nào?

Blaise nhìn đôi vợ chồng đang ngồi đối diện ông. Ông nhận thấy sự vững vàng vui vẻ ở người chồng, sự ân cần thực sự ở người vợ, và ông thở phào nhẹ nhõm. Ông chậm rãi và bắt đầu kể tất cả cho họ nghe.

Ugh tự tôn mình.

Lão Sem giúp Blaise thắng cương và chắt đồ lên hai con sızıfs. Cả lâu đài vẫn chìm trong giấc ngủ, còn hai người bạn già lặng lẽ làm việc, những cử chỉ của họ với nhau cho thấy rõ mối tri âm lâu năm giữa hai người.

Khi những chú ngựa đã sẵn sàng, người thợ rèn nhìn thẳng vào mắt người bạn đồng hành của mình và nói với ông: ‘Con người không phải là những con cú’. Rồi ông chìa bàn tay chai sạn cho Blaise. Blaise giữ tay ông khá lâu trong tay mình. Lão Sem ra khỏi chuồng ngựa đúng lúc Ugh bước vào.

- Ugh... - Blaise ngạc nhiên thốt lên. - Ta... Đúng lúc ta muốn nói chuyện với con trước khi đi.

- Không cần đâu. Con sẽ đi với thầy.

Dưới làn áo sơ mi, Ugh đang vã mồ hôi hột, nhưng giọng của cậu vẫn cứng rắn và bình tĩnh. Phản ứng đầu tiên của Blaise là từ chối ngay.

- Ồ, không được đâu! Ta đâu có đi dạo! Con sẽ cản trở ta...

Blaise ngừng lại, hiểu thấu điều ông vừa nói.

- Ta xin lỗi... Ý ta là... Ô, hơn nữa, giữa khoai mềm và cúc tây, ta không biết mình muốn nói gì!

Ugh tặng cho ông một nụ cười lớn, làm lộ rõ hai lúm đồng tiền.

- Không sao ạ... Thầy còn cả chuyến đi dài để tìm ra.

Sững sờ, Blaise nhìn đăm đăm cậu bé tóc hung, nó còn cao hơn cả ông. Nó nhìn ông mà không chớp mắt. Mình hiểu nó ít hơn là hiểu Jad và Claris. Mình đã muốn nghĩ nó không phải là con trai mình để không phải quan tâm đến một thằng nhóc... và đến mẹ nó nữa! Dù là con trai ta hay không, cậu nhóc này đang đối diện với tình thế còn can trường hơn ta. Ugh chờ đợi.

- Thế thì được thôi, đó có thể là ý tưởng hay. Hãy sửa soạn hành trang của con đi.

Cậu bé chìa ra trước mặt ông chiếc túi mà từ nãy đến giờ cậu giấu sau lưng.

- Con chuẩn bị rồi! Con chỉ muốn chào tạm biệt cặp song sinh thôi.

- Còn mẹ con?

- Mẹ đã biết, con đã chào mẹ rồi. Mẹ khóc cứ như là con ra đi mãi mãi!

Blaise nháy mắt với cậu bé.

- Ta sẽ cố gắng để thu xếp việc này.

Ugh phì cười, rồi đỏ mặt. Nhưng nó có màu tóc hung từ đâu? Ông nội mình tóc hung... Blaise nhú mày.

- Ờ... xin lỗi, nhưng... nói thế nào nhỉ, mẹ con không dễ gì để... ờ... ‘thu xếp’ đâu.

- Một cách lịch sự để nói rằng ta không phải là người tốt nhất để làm việc đó, phải không?

- Con xin lỗi, con không muốn...

Blaise đưa tay ra làm một cử chỉ vỗ về cậu bé.

- Ta sẽ đi gặp bà ấy trong lúc con đi tạm biệt Jad và Claris. Đừng lo lắng. Ta và mẹ con, đó là chuyện xưa rồi... Và lại, bà ấy rất ngưỡng mộ ta, dẫu bà ấy cố gắng chứng minh điều ngược lại!

Ugh nở nụ cười rạng rỡ. Blaise giơ tay lên để hích cậu bé một cái thân tình, nhưng bỗng nhiên ông thấy gượng gạo vì vị thế làm cha mới mẻ này của mình. Ông buông thõng tay xuống hông của một trong hai con la, và nó tung ra một cú đá hậu. Ugh trấn an con vật bằng tiếng tặc lưỡi và gọi tên nó.

- Ồ, một chuyên gia đây, thật may mắn! Chính ta, ta cũng không muốn những con vật này, và ta thấy chúng không tiện lợi. Ta thích đi ngựa hơn, nhưng chúng ta quá nhiều đờ. Và lại chúng nổi tiếng có những bàn chân của dân miền đồi núi.

- Chúng ta đi lên núi sao?

- Có thể... Sem đã khuyên ta dùng la, dù thế nào đi nữa đó là điều ta suy nghĩ khi ông ấy nói: ‘Hãy dùng la đi. ngựa không leo được các bậc cầu thang đâu’.

Lần này, Ugh phá lên cười thoải mái. Blaise vỗ vỗ vào bộ lông cứng đờ và thô ráp của con vật.

- Bướng Bình, đúng không? Cái tên này có phải là lời cảnh báo trước cho tính cách của nó không?

Ugh gật đầu:

- Con kia tên là Ngoan Cố!

Blaise ngược mắt nhìn trời, rồi hỏi:

- Ugh, theo con liệu Eben đã thức chưa nhỉ?

- Ông ấy ra ngoài với con Thiên Nhân từ khi trời còn tối cơ.

Blaise có vẻ bức mình. Ông muốn gặp Công tước trước khi khởi hành. Gia đình Borges đã hứa để mắt đến Eben. Tuy nhiên, hình ảnh cuối cùng khi Eben rời khỏi ngọn hải đăng với đôi vai gồng lên dưới một gánh nặng vô hình khiến tim ông se lại.

- Thế thì, đi thôi... rồi lại ở đây sau một giờ nữa nhé.

Ugh nhẹ nhàng gõ cửa phòng cặp song sinh. Không có tiếng trả lời nên cậu tự mở cửa bước vào. Claris và Jad vẫn đang ngủ. Con bé nằm duỗi dài thoải mái trên giường, mái tóc rối bù che lấp cả mặt; cậu anh nằm co chân lại.

Trong khi Ugh dẫn đo, đứng giữa hai giường, thì cả hai cùng mở mắt. Cùng được viền bởi những đôi lông mi dài và đen, hai ánh mắt sẫm và sáng màu cùng chĩa thẳng vào cậu.

- Anh làm gì ở đây vậy, hả anh nhớn? - Jad hỏi, hớn hờ khi thấy Ugh đứng đầu giường. - Mấy giờ rồi nhỉ?

- Vẫn còn quá sớm mà! - Claris phản đối. Nó lại vùi đầu xuống dưới gối, miệng càu nhàu.

Ugh quay lưng về phía nó và tiến lại gần Jad.

- Anh muốn đến chào tạm biệt các em.

- Anh đi đâu? - Jad thì thầm mà không nhận thấy Claris đã kín đáo nâng gối lên để lắng nghe.

Mặt Ugh ửng hồng vì phấn khích, cậu cười rạng rỡ.

- Anh đi với thầy Blaise! Anh không biết bọn anh sẽ đi đâu, nhưng anh chẳng quan tâm! Em có hiểu không hả? Thầy đã đồng ý và anh đi cùng với bố... với thầy ấy!

Cảm kích bởi sự xúc động của bạn, Jad ra khỏi giường và siết tay Ugh thật chặt.

- Đó là điều tuyệt vời, em hạnh phúc khi thấy anh được như vậy. Anh và thầy đi trong bao lâu?

- Anh cũng không biết.

- Hai người sẽ làm gì?

- Anh không hề có chút ý tưởng về chuyện này! Anh chỉ biết hai thầy trò đi bằng la và có rất nhiều đồ đạc. Đây... em không muốn buông tay anh ra ư?

Jad nhắc hết chân này đến chân kia lên để đung đưa. Cậu muốn làm điều

gì đó cho Ugh, góp phần vào niềm hạnh phúc của bạn.

- Anh đã có hết những thứ cần thiết cho chuyến đi chưa? Anh có muốn mượn túi của em không?

- Cảm ơn em, mọi thứ đều ổn cả. Mẹ anh đã chuẩn bị cho anh một túi lèn chặt với khá nhiều đồ dự trữ đủ cho cả một đội quân! Mẹ thậm chí còn muốn nhét vào đó con gấu bông cũ mà anh không biết bà đã tìm thấy nó ở chỗ nào!

Hai cậu bé cười khúc khích.

- Anh đi ngay à? Chúng ta có kịp ăn sáng cùng nhau không? - Jad hỏi trong lúc luồn chân vào đôi ghệt và khoác một chiếc áo thun bên ngoài bộ quần áo ngủ.

- Anh nghĩ là kịp. Thầy Blaise đi gặp Chandra rồi.

- Ấy à! Cuộc gặp này có thể rất nhanh hoặc rất lâu đấy! Chúng ta đừng để mất thời gian nữa. Em đi chứ, Claris?

Nhưng em gái cậu đã lại vùi đầu xuống những chiếc gối, không đáp lại. Jad kéo Ugh đi trong khi Ugh cố hướng ánh mắt cuối cùng lên mái tóc đen nhánh bù xù thò ra ngoài những tấm ga trải giường.

Bằng chính đôi tay trần của tôi.

Chandra không ở trong bếp, không ở khu giặt cũng chẳng ở trong phòng. Cuối cùng, Blaise bắt gặp chị trong phòng Ugh, đang ngồi trên giường con trai, hai tay buông thõng, đôi mắt thất thần. Chị đứng phắt dậy khi ông bước vào, và nói liến láu:

- Nó không đi nữa chứ? Ông không mang nó đi chứ? Tôi tin ông có lý, ông biết mà, nó chỉ làm vướng chân ông thôi! Ông không quen, nó còn quá trẻ, và lại...

Blaise tiến lại gần và nắm tay chị. Đã mười bốn năm rồi họ không chạm vào nhau, và sự va chạm này gây một hiệu quả đáng kể lên Chandra, chị ngừng nói ngay lập tức, và trở nên mềm nhũn. Blaise nhẹ nhàng dìu chị về giường rồi ngồi xuống cạnh chị, không hề buông tay chị ra.

- Chandra, tôi đã suy nghĩ rất nhiều về những điều bà nói với tôi hôm qua. Nhiều điều bà nói rất có lý. Tôi đã từng là kẻ ích kỷ, mù dờ và bất công. Bà

hãy tin tôi, ở độ tuổi như tôi bây giờ, không dễ dàng làm những điều đại dột.

Blaise dừng giây lát. Chandra không nhìn ông, mắt chị dán vào đôi bàn tay đang xoắn vào nhau như bị thôi miên. Thấy chị không phản ứng dữ dội, Blaise bạo dạn hơn.

- Hãy để nó đi với tôi, Chandra ạ. Nó cần điều này, và tôi cũng mong như vậy. Hoặc ngược lại, nó mong như vậy và tôi cần điều này, và chuyện đó cũng giống nhau cả thôi... Chúng tôi sẽ đi chừng mười ngày là cùng. Tôi hứa với bà sẽ mang nó nguyên vẹn trở về.

- Các người đi đâu? - Vú nuôi hỏi với giọng khẩn thờ.

- Xem nào... tôi không biết chính xác.

Chandra rụt tay lại và đứng lên.

- Ông thấy đấy! Làm sao mà tôi có thể tin tưởng ông được chứ?

Chị mở tủ của con trai ra, dỡ tung quần áo rồi gấp lại. Đột nhiên, chị quay lại, gất lên:

- Một tuần! Sau một tuần, tôi muốn nó phải quay lại đây. Chúng ta sẽ bắt đầu chuẩn bị cho vụ thu hoạch nho, và tôi cần nó. Một tuần thôi, ông nghe rõ chứ, không hơn một ngày! Và nếu có điều gì xảy ra với nó, nếu ông làm nó đau, nếu ông... làm hỏng nó của tôi, tôi sẽ... ông..., tôi sẽ... ông...

Giọng chị nghẹn lại, chị quay lưng, giấu đi những giọt nước mắt. Blaise tiến đến gần, nhưng chị không quay lại. Ông đặt tay lên lưng Chandra và thì thầm:

- Hãy tha lỗi cho tôi, Chandra. Trong suốt những năm qua, tôi đã không muốn tin bà, không tin Ugh là con trai tôi. Tôi không có lý do gì để thoái thác điều này... Cảm ơn bà đã cho tôi cơ hội có được chuyến đi này với nó.

Ông đặt một nụ hôn lên lưng vú nuôi và đi ra khỏi phòng.

-... tôi sẽ moi ruột ông bằng chính đôi tay trần của tôi. - Chandra rít lên rồi òa khóc.

Blaise nhếch miệng cười buồn và rời khỏi phòng.

Lúc đó, Chandra mới nhìn thấy chiếc lọ nhỏ mà trước khi đi Blaise đã để lại trên giường. Khi nhận ra màu xanh hoa cà đặc trưng, mẹ của Ugh càng khóc to hơn. Đó chính là dầu oải hương, loại cây có tác dụng xoa dịu nỗi sợ hãi, và cũng là mùi hương ưa thích của chị.

PHẦN HAI

Kho Mác-mốt

Đọc sách là một chuyến đi.

Chẳng thể đến nơi khi chưa xuất phát.

Chẳng thể lên đường khi không muốn đến đích.

Nhưng khi các trang đã lật! Niềm ngất ngây đích thực: hành trình.

Đọc sách.

Hội Văn chương đã nhầm khi chỉ quan tâm đến sự Phiêu bạt của họ.

Xếp họ vào các nhóm như nhà văn nhà thơ, nhà hư cấu, tác giả tưởng tượng...

Tuy nhiên, bản thân các cuốn sách cũng tự giao ngôn, thăm thò với nhau.

Chúng biết rằng chúng xuất thân cùng nguồn gốc, từ một chiếc túi trong kho báu bất tận, nơi chỉ khai thác nhưng không bao giờ cạn kiệt, bởi vì sách thì tự nuôi dưỡng sách.

Mỗi nhà văn là người nhào nặn tác phẩm

Mỗi tác phẩm có nét riêng, mỗi nét riêng có sự hấp dẫn riêng.

Một trong những ảo tưởng của nhà văn Phiêu bạt là nghĩ rằng họ biết tất cả những gì họ viết ra trong tác phẩm của mình, biết họ viết gì, tại sao viết chúng.

Nhưng sự thật là họ chẳng biết gì cả

Chỉ những nhân vật mới hiểu

Chỉ độc giả mới biết mà thôi

*Nhà văn cố gắng hết mình để khám phá
Những gì nhân vật mang trong họ
Và những gì bạn đọc tiết lộ ra.
Trích những ghi chép của Sierra,*

Trong tài liệu lưu trữ không chính thống của Hội Văn Chương.

Chương 11

Xuất phát.

Bị cây sồi nuốt.

Ngày đến báo hiệu trời sẽ đẹp và ấm áp. Từ hơn mười ngày nay, mùa hè hình như đã trở lại. Kỳ Vàng hẳn sẽ ngăn nhưng nó xứng đáng được tồn tại, điều mà còn lâu mới là quy định chung ở Salicande. Vào lúc còn rất sớm này, trời vẫn lành lạnh và những tia sáng nhạt xuyên qua những kẽ lá nhảy múa trên đầu con Bướm Bình. Blaise tự hỏi ông có thể làm gì với Ugh.

Họ xuất phát đã được hai giờ, những bước chân bình yên của hai chú la dẫn họ dọc theo những ruộng nho, leo lên hướng khu rừng. Bây giờ, khi đã cách xa Chandra, xa những xúc cảm bối rối dâng trào mà vú nuôi đã mang lại cho ông thì ông lại nguyên rửa cái khoảnh khắc lăm lặc, lúc ông chấp nhận kéo thẳng bé lớn tướng u trầm này vào chuyến đi mà chính ông còn chưa biết sẽ đến đâu nữa. Kín đáo, Ugh đã không đặt bất kỳ câu hỏi nào từ lúc cưỡi lên con Ngoan Cỗ, chỉ đành lòng thúc ngựa với sự bình tĩnh và thuần thục.

Mình phải nói với nó! - Hàng nghìn lần ông giáo già tự nhủ như thế từ lúc lên đường. Ông hăng giọng và... nín thinh. Để sau. Lúc này, ông phải tập trung suy nghĩ để làm sáng tỏ những thông tin rối rắm đã thu được trong buổi nói chuyện với vợ chồng Borges ở Tháp Thư viện. Ông có cảm giác chẳng làm gì khác từ khá lâu rồi ngoài việc cố gắng sắp xếp lại trật tự trong đầu. Kết quả thu được thì vẫn chưa đâu vào đâu...

Sau khi Công tước bỏ ra ngoài, Blaise đã nói chuyện rất lâu với hai vợ chồng Borges. Ông kể cho họ nghe không sót một chi tiết nào: căn bệnh và những giấc mơ của Jad, nỗi buồn của Eben, các ẩn nhân Abdiquant và lời tiên tri, giấc mơ chung của hai đứa trẻ trong lâu đài, việc Claris có mặt trong cuộc họp của các Mộc Linh Thế. Ông kể cho họ hết với một sự nhẹ nhõm, giải tỏa được những lo lắng và những câu hỏi của riêng ông.

Khi kể tới chuyện ông đã đến thánh địa Rõng và những tiết lộ về việc Sierra mất tích, Maya đã cố kìm một tiếng kêu bằng việc đưa tay lên bịt miệng. Trước cái nhìn chật vấn của Blaise, bà đã ra hiệu cho ông tiếp tục, đôi mắt màu xám không rời người kể chuyện. Khi ông kể xong, bà đã đọc thuộc lòng một câu:

- ‘Không có gì là duy nhất, không có gì bị quên lãng, không có gì là vô nghĩa, không có gì là vô vị và không có gì là quan trọng’. Vậy Sierra là một thành viên của Liên minh. Cũng giống như ông, phải không Blaise?

Một cơn rùng mình chạy dọc từ đầu xuống chân Blaise. Ông cảm thấy một phần của trò chơi ghép hình đã được ghép đúng vị trí. Liên minh! Ông đã biết gia đình Borges từ hơn hai mươi năm nay, và chưa bao giờ ông tỏ ra nghi ngờ họ. Ông định mở miệng hỏi Maya thì Borges vội xen ngang:

- Tôi xin lỗi đã cắt lời, nhưng hai người đang nói về chiếc nhẫn cưới⁽¹²⁾ nào vậy? Chắc chắn không phải chiếc nhẫn tôi tặng mình từ lâu mà mình vẫn đeo trên ngón đeo nhẫn bên tay phải, đúng không, mình yêu?

Trái ngược với mọi người trong gia đình, Maya rất hiếm khi bộc lộ cảm xúc, nhưng nghe lời trách cứ bóng gió của chồng, bà đỏ mặt, làn da đen của bà chuyển sang màu đồng tươi tắn. Bà tiến lại gần chồng và vuốt ve khuôn mặt ông.

- Đó là một câu chuyện cũ và kì lạ, Bahir à, em rất cục đã tin rằng mình chỉ mơ thấy nó mà thôi. Khi Blaise nhắc đến Nữ thần hộ rừng, em bỗng nhớ lại.

- Quan hệ gì chứ? - Blaise mất kiên nhẫn hỏi.

Maya trả lời một cách lơ đãng.

- Tôi chẳng biết gì về nó cả. Ký ức bỗng nảy lên thôi mà...

Bà vuốt ve chồng, lo lắng sợ làm ông bị tổn thương.

- Em đã không thể nói điều này với mình được, Borges. Các thành viên Liên minh được giữ bí mật. Em không biết Blaise cũng là một trong số họ.

- Thật ngu ngốc! - Blaise giận dữ, đang sôi lên - Một Liên minh để làm gì nếu các thành viên không biết nhau?

- Hoàn toàn ngu ngốc... - Borges mĩa mai đồng tình.

Đến lượt Blaise tiến lại gần ông.

- Rất tiếc, ông bạn già à, tôi không chờ đợi điều này, và tôi cũng không chắc hiểu điều đó dẫn nó là cái gì đi nữa. Điều trở thành một thói quen đáng buồn, có thể nói thế... Nếu cùng tập hợp thông tin lại, có thể chúng ta sẽ nhìn mọi thứ sáng tỏ hơn chẳng?

Ông đưa mắt dò hỏi Maya và bà ra hiệu cho ông bắt đầu. Borges tháo giày và xoay xở ngồi xếp bằng tròn trong chiếc ghế bành, dấu hiệu chứng tỏ sự hài lòng về câu chuyện sắp tới đã cuốn ông khỏi sự phật lòng thoáng qua hồi nãy.

- O, một câu chuyện cơ mà! Đại quan, tôi đang lắng nghe ông đây!

Lão mù nhìn ông bạn già mỉm cười và Maya thốt ra một tiếng động du dương từ cổ họng, một tiếng nỉ non hạnh phúc và so mình lại tựa sát vào chồng. Blaise tiếp thêm rượu cho họ và bắt đầu kể:

- Mọi chuyện bắt đầu từ Thời Xưa, vào đầu thế kỉ XXII, khi những kẻ cuồng tưởng Naturex tham gia cùng các nhà vật lý của Viện Khoa học Siêu Vật lý để khám phá những thế giới song tồn...

Bahir nhướn mày tỏ vẻ ngạc nhiên, rồi cười phá lên.

- ‘Những kẻ cuồng tưởng’, như ông nói, chẳng phải ai khác ngoài đám học trò của ông nội Soma nhà ông hay sao!

- Đúng vậy. - Blaise lẩm bẫm - Nhưng trái ngược với họ, ông Soma là một người hiền lành.

- Hiền lành sao? Người đàn ông này đã gây ra một cuộc cách mạng thực sự về tinh thần, khi chứng minh những siêu thể tồn tại. Ông ấy đã làm tái sinh những nàng tiên ở giữa thời mà mọi chuyện đều được phán xét bằng khoa học và công nghệ! Một sự xáo trộn vĩ đại do mình ông ấy gây ra, cái con người hiền lành ấy mà!

Blaise nhìn bạn bằng vẻ mặt đăm chiêu.

- Theo quan điểm của ông cụ, đó không phải là một cuộc cách mạng, cũng không phải để chứng minh bất cứ điều gì. Với ông cụ, các linh hồn của tự nhiên luôn tồn tại. Chỉ có điều họ rời xa một xã hội loài người đã bị công nghệ hóa quá nhiều, quay về với những giá trị càng ngày càng xa dần giá trị của tự nhiên. Không thể sống trong những thành phố quá ô nhiễm, quá bẩn thỉu, quá ồn ào của chúng ta, họ đã đến ẩn dật trong những nơi hoang dã cuối cùng của hành tinh, biến mình trở thành vô hình. Và khi những sa mạc cuối

cùng, những khu rừng cuối cùng, những ngọn núi cuối cùng rơi vào bàn tay tham lam của những kẻ buôn bán, thì các siêu thể đó đến những nơi khác, đến những thế giới song tồn với cuộc sống của chúng ta.

- Thế giới song tồn? Ông ám chỉ đến truyền thuyết cổ về Thế giới khác, hoàng triều của những nàng tiên xưa hay sao? Hay vô vàn những thế giới khác nhau mà các nhà siêu vật lý của Viện Khoa học đưa ra?

Blaise ra hiệu không biết.

- Tôi không biết, có thể cả hai hợp lại với nhau cũng nên. Dù thế nào đi nữa, đối với ông cụ Soma, tất cả đều rất đơn giản và hợp lý: Con người quay lưng lại với tự nhiên, họ không cần các siêu thể nữa, họ không tin vào những yếu tố này nữa và vì vậy không nhìn thấy chúng nữa.

- Nhưng Soma, cụ vẫn nhìn thấy chúng.

- Vốn dĩ vẫn vậy. Ông cụ đã quyết tâm chống lại dòng chảy của thời đại, ca ngợi sự quay lại lối sống hòa đồng với thiên nhiên, và ca ngợi những nguồn năng lượng xen kẽ, từ bỏ nguồn sinh hóa tổng hợp... Một nhà không tưởng ấy mà.

- Nếu có nhiều nhà không tưởng hơn, thì ngày nay nguồn tài nguyên trên hành tinh của chúng ta không bị cạn kiệt. Chúng ta đã không thể hút đến tận tủy sự trù phú của trái đất! - Maya thốt lên cay đắng.

Ba người lặng đi một lúc. Đương nhiên là Maya có lý. Lịch sử loài người là một tấn thảm kịch ngớ ngẩn, một thảm kịch mà chính con người tạo ra từ lòng tham lam, sự mù quáng, từ chủ nghĩa cá nhân, từ sự vô trách nhiệm... và còn nhiều, nhiều nữa.

Borges là người đầu tiên trút bỏ nỗi hoài niệm chất đầy những tiếc nuối đè nặng lên họ. Ông già mù đã dứt khoát quay về tương lai. Ông luôn lựa chọn cách nhìn chiếc cốc như là nó còn đầy phân nửa hơn là nhìn nó đã vơi đi phân nửa.

- Ông cụ Soma là một người kì lạ, Blaise là một người dự báo trước thời đại. Ông dành những màu gì cho ông nội?

Blaise nở nụ cười, chấp nhận trò chơi.

- Hmm... Theo tôi là màu cam...

- Sự cân bằng giữa tinh thần và thú vui.

-... và màu tím!

- Màu của sự điều độ, bí mật, sự biến đổi huyền diệu.

Blaise gật đầu.

- Tôi nghĩ rằng điều này khá phù hợp với ông cụ.

- Ông biết đấy, hồi đó tôi chưa bị mù, và tôi còn lưu những hình ảnh về buổi chiếu chương trình của ông cụ trong đầu. - Borges nói quá lên với nụ cười rạng rỡ.

Thậm chí ngay sau khi ông cụ Soma qua đời, những thế hệ trẻ thơ đã mơ mộng trước những hình ảnh của chương trình giả tưởng phát hàng tuần có tên là ‘Thế giới của Soma’, trong đó người ta thấy một ông già với bờm tóc đỏ tiến hóa trong sự giao lưu cực kỳ hoàn hảo với những người lùn và những vị thần, các nàng tiên cá và những con kì nhông. Vì các siêu thể chỉ hiện ra với những người mà chúng chọn lựa. Hơn nữa, chúng không bao giờ xuất hiện dưới cùng một hình dạng. Điều này đã gây ra những tranh luận trong các gia đình. Khi cả hai cùng ngồi trên ghế sofa, người chồng không nhìn thấy gì nhưng người vợ ngắt ngang nói: ‘Hãy nhìn nó kìa, nó mới đáng yêu làm sao!’

- Nếu các siêu thể đã đi ẩn mình ở những thế giới khác, thì tại sao chúng quay trở lại vào thời điểm này?

- Những thế giới song tồn không hoàn toàn là ‘những thế giới khác’. Đối với Soma, những phạm vi này tiếp nhận được nhau, cùng một phương thức như quá khứ, hiện tại, tương lai không kế tiếp nhau mà là cùng tồn tại...

- Về điều này, ông cụ có cùng học thuyết với Viện Khoa học...

Blaise nhăn nhó.

- Rồi chúng ta sẽ thấy, vấn đề là ở chỗ đó. Còn về các siêu thể, có lẽ chỉ có một số ít còn ở lại, có thể đó là những siêu thể có quan hệ khăng khít hơn với loài người. Ông cụ Soma nghi ngờ rằng chúng sẽ từ bỏ loài người một cách vĩnh viễn, rằng chúng sẽ lấy đi của loài người sự khôn ngoan và niềm vui. Có thể những siêu thể này đã chấp nhận dành cho loài người cơ hội cuối cùng để hòa giải với các yếu tố thiên nhiên, và những thực thể của chúng.

- Để hòa giải với chính họ nữa. - Maya thì thầm.

Blaise lắc đầu.

- Ông cụ đã phát minh ra chương trình giả tưởng phi lý ấy và nó đã tạo

nên gia sản cho kênh truyền hình đã mua nó. Những siêu thể đã hiện hình cho con người thấy. Điều đó đã gây ra cho chúng sự mất mát.

Blaise cười băng khuâng pha lẫn bức bối.

- Điều này không thể vận hành, đương nhiên rồi. Ông cụ Soma không phải là chính trị gia, cũng chẳng phải nhà triết học hay kẻ gây rối. Cụ đã dành cả cuộc đời cho các siêu thể vì cụ nghĩ một cách sâu xa rằng con người đã sai lầm khi xa rời chúng. Cụ muốn chứng minh điều đó bằng cách sống hòa hợp tốt với thiên nhiên và tinh thần mình. Cụ ngây thơ tin rằng sự trù phú lạ thường của vùng đất nơi mình sống, vốn sức khỏe hơn người của mình và sự hài hòa vui vẻ chế ngự nơi cụ sẽ đủ để thuyết phục con người rằng họ đang đi lầm đường. Cụ không gây bất kỳ mối đe dọa nào đối với các nhà chức trách nên họ đã để cụ làm.

- Tuy nhiên, rất nhiều người theo cụ phải không?

- Một số đông gia đình đã đến sống cạnh trang trại của cụ, lập thành một kiểu cộng đồng. Khi những phương tiện truyền thông đại chúng phản ánh hiện tượng này bằng chương trình giả tưởng nực cười ấy, thì cụ trở thành một kiểu thầy tinh thần và tôi nghĩ là cụ ghét điều này. Dù sao đi nữa, cụ chắc chẳng đời nào bảo lãnh cho những chệch hướng sau này của bọn cuồng tưởng Naturex. Chỉ mỗi cái tên ngu ngốc này đã đủ..., Naturex, ừm!

- Ông nói tới những sự chệch hướng nào? - Maya xen vào.

- Soma nghĩ rằng các siêu thể, mà ông gọi là các Cứu hộ Gia hay Khí Linh Thể, không phải chỉ là những biểu hiện của bốn yếu tố mà còn là những nhà bảo hộ nữa.

- Chắc chắn rồi - Borges đồng tình - Linh hồn của nước, lửa, đất và khí là những nhà bảo hộ thiên nhiên. Đó thậm chí còn là định nghĩa của họ nữa.

- Nhưng không chỉ có thế thôi đâu. Các Khí Linh Thể cũng sẽ canh giữ lối đi giữa các thế giới nữa.

- Thế giới mà chúng đã sống ẩn dật và thế giới của chúng ta ư?

Blaise lại tỏ một dấu hiệu không biết.

- Ông cụ Soma là một nhà trực quan, chứ không phải là một nhà lý luận. Cụ chẳng lý giải gì, cụ sống như vậy, tin như vậy, thế thôi. Ông cụ nói rằng các Khí Linh Thể bảo vệ những lối đi giữa các thế giới nhưng không chỉ

chính xác những lối nào, rằng thế là tốt vì con người không đủ khôn ngoan để chăm lo cho thế giới của chính họ, tốt hơn là tránh để họ khỏi tàn phá những thế giới khác. Nhưng những học trò lại không có được sự khôn ngoan và lòng nhân từ như ông cụ. Khi ông cụ mất, một số môn đồ đã vội vã liên kết với các nhà vật lý của Viện Khoa học, những người đã mất nhiều mùa trăng để tìm cách băng vào những không gian khác.

Borges ngạc nhiên nói:

- Các nhà khoa học đã cố gắng chứng minh lý thuyết về những thế giới song tồn chứ không cố gắng xuyên qua!

- Thật ư? Chẳng phải xuyên qua mới là bằng chứng tốt nhất sao?

Borges vuốt râu liên tục, đó là dấu hiệu của một sự náo động trí tuệ đáng kể trong ông. Blaise rít tẩu một hơi dài, đây là dấu hiệu cho thấy trong đầu ông đang có sự chuyển động. Maya hết nhìn người này lại ngó sang người khác và để các từ lần lượt chạy trong đầu: băng ngang - chọc thủng - xuyên qua - giao nhau - đi khắp - ngăn cản. Bà nhẹ nhàng hỏi:

- Tại sao?

Hai người đàn ông ngừng ngay những động tác của họ.

- Tại sao Viện Khoa học lại đầu tư chùng ấy tiền của, thời gian và tài năng để chứng minh một học thuyết mập mờ chưa bao giờ xác nhận được?

- Nhưng cũng không thể bác bỏ! - Borges trả lời, tay lại tiếp tục vuốt râu.

- Tại sao? - Maya bình thản nhắc lại.

- Làm sao mà biết được đây? Không còn lại tài liệu lưu trữ nào về Viện Khoa học cả. Họ đã hủy tất cả khi rời bỏ hành tinh này. Không còn một dấu vết nào... ngoài những cơn ác mộng họ để cho những người ở lại.

Ba người lại cùng lặng im. Cuối cùng, Blaise lên tiếng:

- Tệ thật! Quyền lực, đương nhiên rồi! Quyền lực là câu trả lời cho câu hỏi của bà, Maya à!

Đại quan đứng dậy và luồn tay vào ống tay áo.

- Mục đích của Viện Khoa học Siêu Vật lý là tiếp xúc với không gian - thời gian siêu ánh sáng, một vũ trụ đối xứng với thế giới của chúng ta, nơi mà các tốc độ luôn cao hơn tốc độ ánh sáng. Trong vũ trụ này, khái niệm thời gian biến mất, vì người ta chắc có thể di chuyển tức thì về quá khứ, tương lai

và hiện tại. Vũ trụ này có lẽ sẽ chỉ được tạo nên bởi thông tin và ý thức.

- Tất cả những thông tin về quá khứ, hiện tại, tương lai, và mọi ý thức của con người: những chìa khóa của một quyền lực tuyệt đối. - Bahir hiểu ra ngay.

- Quyền lực... vẫn còn tồn tại và sẽ mãi mãi tồn tại... Sự thống trị. - Maya thì thầm.

- Điều đó sẽ giải thích tại sao ông nội tôi lại có mối thù hận không giới hạn với Viện Khoa học. Ông có cùng chung những ý tưởng với họ, có thể nói vậy, nhưng mục đích hoàn toàn trái ngược. Tôi rất vui khi ông cụ qua đời trước khi nhìn thấy những học trò mạo danh của cụ làm việc đó.

- Bọn cuồng tưởng Naturex đã làm gì?

- Chúng đã phản bội và bắt các siêu thể để bán cho Viện Khoa học.

- Ôi không! - Maya rít lên.

- Dĩ nhiên, điều này không được tiết lộ. Một tên cuồng tưởng Naturex cảm thấy ăn năn và ghê tởm những việc đã làm, hẳn đã đến gặp bà nội tôi và kể tất cả cho bà nghe. Lúc đó tôi đang đọc sách dưới gầm bàn trong nhà bếp, nên nghe được câu chuyện.

- Chúng đã làm gì các siêu thể? - Maya hỏi.

- Chúng đã bắt các siêu thể làm thí nghiệm để khai thông những lối đi. Chẳng thu được kết quả gì. Rồi một hôm, tất cả siêu thể đồng thời biến mất. Các siêu thể ở Viện Khoa học, ở trang trại. Tất cả. Tôi nghĩ họ đã chết hoặc ra đi mãi mãi, cho tới khi Eben khẳng định đã thấy họ bay xung quanh Claris.

- Eben sao? - Vợ chồng Borges cùng thốt lên.

Blaise nhún vai với vẻ bực mình.

- Đúng, chính là Eben. Người ta không biết tại sao có người nhìn thấy, nhưng một số khác lại không. Eben đã nhiều lần thấy các tiểu tinh đi cùng với Claris.

Blaise thở dài:

- Nhưng con bé lại không nhìn thấy họ. Nó tưởng họ là những con côn trùng...

Maya cười ồ lên. Hai ông già ngạc nhiên nhìn bà.

- Các ông không thấy mìa mai sao? Chúng ta đang đương đầu với một

chuyện rất hóc búa, một mớ bong bóng ló thẳng ra từ một quá khứ mà chúng ta đã mất bao công sức để xóa bỏ. Blaise đã tiết lộ cho chúng ta câu chuyện khủng khiếp này với những siêu thể, câu chuyện thứ ngàn lần về sự phản trắc, ngu dốt, vô ý thức của loài người đối với hành tinh. Ta đã nghĩ họ biến mất mãi mãi và bỗng nhiên họ xuất hiện trở lại vì một cô bé tinh nghịch mười hai mùa trăng, mà cô bé lại coi họ như những con côn trùng! Đáng cười lắm chứ...

Bahir luôn tay vuốt râu.

- Blaise, điều gì đã xảy ra sau đó? Viện Khoa học có từ bỏ những thí nghiệm về các lối đi không?

- Tôi thực sự không biết... Ngay lúc đó Resmus Ramsky đã xuất hiện cùng lúc với chất ma túy của hắn, và những nghiên cứu của Viện Khoa học đã theo đuổi những con đường khác, như ông biết đó...

- Những con đường còn bi thảm hơn... - Maya nói một cách buồn bã.

Bahir - người đã luôn luôn bị mê hồn bởi nhân vật của sự phụ các tiểu tinh, như các phương tiện truyền thông đã đặt biệt danh cho Soma thời đó, - không thể ngăn mình ngắt lời vợ:

- Ông cụ đã chết như thế nào, hả Blaise? Các phương tiện truyền thông đã không bao giờ khám phá ra điều đó. Nhưng ông, ông phải biết chứ. Ông cụ Soma qua đời khi ông bao nhiêu tuổi?

Blaise cười vẻ tiếc nuối:

- Qua đời à? Ông nói như thế liệu có đúng không? Hồi đó tôi mới có năm năm, vâng, thế đấy, thời đó người ta vẫn dùng từ 'năm' kia. Tôi là một cậu nhóc luôn giận dữ vì không thể nhìn thấy các siêu thể trong khi ông tôi nói chuyện với họ cả ngày. Tất cả anh chị em họ của tôi đều nhìn thấy, theo những cấp độ khác nhau. Còn tôi, chẳng nhìn thấy khi gì cả, ngay cả một tiểu tinh nhỏ nhất luôn cười đùa, hay một chú kì nhông bé xíu.

Blaise rít tẩu, mắt khép hờ, nghĩ tới đứa trẻ là ông ngày ấy, sau đó ông nói thêm như với chính mình:

- Tôi cho rằng mình không bao giờ chấp nhận điều này.

- Ông đã lấy lại được điều rất tốt với các con vật mà. - Bahir nói.

- Mãi sau này thôi. - Blaise trả lời máy móc. Ông vẫn đang miên man

trong mớ kí ức.

Bỗng nhiên, ông hiểu ra điều mà Borges vừa nói, và sững sốt nhìn xoáy vào ông bạn.

- Thề có lông con Athéna, Bahir, tại sao ông biết điều này?

Borges phá lên cười thật lớn, làm cho không khí bớt căng thẳng.

- Chính ông đã kể cho tôi nghe mà, ông già đấng trí ọ, khi ông gặp con cú mèo ấy! Và lại tôi cũng cảm nhận được mối liên hệ giữa ông và con Xám.

- Athéna là ai? Một cô nhân tình bí mật của Blaise à? - Maya tinh nghịch dò hỏi.

- Không đâu. - Blaise ấp úng nói... - Athéna là cô bạn cú của tôi. Ý tôi là một con cú thật, một con chim, một con cú Xám ấy mà!

Thương hại cho sự ngỡ ngàng của ông bạn, Borges chữa ngỡ ngàng cho ông bằng cách kết luận:

- Blaise có thể giao tiếp với một số loài vật.

- À, - Maya bình thản nói - giống như những người ở làng Hồ Phách Cỗ.

Lúc này, Blaise cảm thấy mình hơi dại dột vì đã không nói với các bạn về mối quan hệ của ông với loài vật. Ông đã muốn giữ cho riêng mình điều đặc biệt này, giống như một điều bí mật, một kho báu. Đúng là trò trẻ con, ông già tội nghiệp ời... Ông húng hắng ho, cảm thấy gượng gạo.

- Một hôm, ông tôi mất tích trong một thân cây sồi lớn rỗng ruột, nơi ông vẫn thường hay nghỉ trưa cùng với các Khí Linh Thể và những vị thần. Đó là một ngày hè đẹp trời, vào cuối buổi chiều. Mùa hè thực sự chứ không phải cái thứ ảm ảm khó chịu và ngăn ngủi mà ta gọi là Kỳ Vàng ngày nay đâu. Tôi nhớ tiếng vo vo của lũ ong trong những khóm hoa hồng, mùi đậm đặc nhức mũi của hoa nhài. Trời rất nóng và chúng tôi chơi trò bắn nước lên nhau với cái máy nước tưới cây trong vườn, dưới con mắt giả bộ giám sát của ông cụ Soma. Thực ra ông cụ đã chui vào trong thân cây sồi cổ thụ của mình và ngáy khò khò. Tôi rất hay vào đó ngủ với ông cụ, nằm duỗi trên ngực ông, được ru bởi nhịp thở đều đặn lên xuống của cụ, trong lúc ngắm nhìn bầu trời qua lại giữa những kẽ lá. Hôm đó, tôi đang chơi với những đứa trẻ khác, tiếng ngáy vang của ông cụ làm tiếng động nền, bất thành hình, không còn tiếng ngáy nữa. Nghĩ rằng ông cụ đã thức, tôi đi đến bên cây sồi. Ông cụ không còn ở đó

nữa. Cứ như là ông cụ đã bị cây sồi nuốt chửng vậy. Và chúng tôi không bao giờ gặp lại ông cụ nữa.

Bahir thốt ra một tiếng huýt sáo gió cảm phục.

- Một đoạn cuối xứng danh với huyền thoại của cụ! Không thi hài chứ, tôi giả thiết...

Blaise lắc đầu.

- Bà Sil của tôi tin chắc rằng ông cụ đã bỏ nhà đi theo ai đó. Bà cụ không thèm rỏ lấy một giọt nước mắt, không bao giờ nhắc tới tên ông cụ nữa, và bà cụ bắt mười hai đứa con phải thề cũng làm như vậy. Còn tôi, tôi đã lén lút bắt chéo những ngón tay đằng sau lưng⁽¹³⁾ ...

Liên minh.

Maya lặng nhìn Blaise với sự cảm thông. Ông kể rất hay, bà đã đi du lịch cùng ông trong vùng trời ký ức của ông, đã cảm nhận được tình yêu cũng như sự trung thành của ông với người ông tuyệt vời ấy, thấu hiểu được nỗi buồn của ông khi không nhìn thấy những siêu thể, cả sự cô đơn của đứa trẻ bị cha mẹ bỏ rơi.

Đại quan nín bật, và nữ văn sĩ Phiêu bạt hình dung rằng ông vẫn đang lẫn quất bên gốc cây sồi cổ thụ nơi ông cụ Soma đã bốc hơi mất, bỏ rơi ông một lần nữa. Sự im lặng của Blaise chứng tỏ rằng câu chuyện mắc cạn ở đây, vướng vào cây sồi đó, kẹt vào nỗi buồn của thằng bé nhỏ xíu, vẫn còn chưa trở thành vị Đại quan bí ẩn như bây giờ, thằng bé với đôi mắt nâu mở to, lạnh lợi và nhạt nhòa nước mắt.

Bahir duỗi chân, vươn vai.

- Toàn bộ câu chuyện này vẫn chưa cho tôi biết cái Liên minh kỳ lạ kia là gì cả..

Ánh mắt phiêu diêu, Blaise không đáp. Sang trang mới, Maya nghĩ, qua một chương khác. Đại quan nhắc chiếc tẩu đã tắt ra khỏi môi, bắt đầu thông nỏ, ưu tư nhìn tàn thuốc rơi vào bình gạt tàn. Sau đó, ông lau nỏ tẩu và rút từ một túi áo ra một gói thuốc lá. Tốt, Maya thầm khích lệ ông, một môi thuốc mới trong chiếc tẩu cũ, một chương mới trong cuốn sách cổ này.

Blaise đứng dậy, đi vài bước cho đỡ cuồng chân. Mùi hương của lá khô lan tỏa khắp căn phòng.

- Vâng, Liên minh... Trước khi mất tích, ông Soma đã thành lập một Liên minh để giám sát lối đi giữa các thế giới. Tôi luôn nghĩ đó là một trong những chuyện đùa của cụ, một trong những ý ngông của kẻ mơ mộng viễn vông và kì cục. Cho tới bây giờ, tôi thậm chí còn không biết nó có các thành viên.

Maya đáp lại cái nhìn chất vấn của ông bằng một cái bĩu môi thoái thác.

- Tại sao ông biết sự tồn tại của nó? Soma đã kết nạp ông lúc năm tuổi sao?

- Không hẳn vậy. Những gì tôi biết được là do tôi đoán ra sau khi vợ được một chiếc hòm cũ đầy giấy tờ mà không một ai muốn nhận. Soma rất ghét máy vi tính, ông viết bằng tay trên bất kì mẫu giấy nào, thậm chí cả trên lá cây! Chiếc hòm chứa chừng chục trang ghi chép tản mát, lẫn lộn những bài thơ, các bản nhạc của các Khí Linh Thể, những lời miêu tả về phong tục của họ, những lý luận về nông nghiệp, những bản nháp tính toán. Và một tấm bản đồ. Một tấm bản đồ kho báu, giống như những tấm bản đồ mà ông đưa cho chúng tôi để tìm những món quà sinh nhật. Tấm bản đồ chỉ tới cây sồi cổ thụ. Tôi đã đào lên và tìm thấy một hộp sắt nhỏ, bên trong có...

Blaise ngừng lời, mỉm cười nhẹ nhàng và nhả những vòng khói tròn vào không khí.

- Cái gì? - Vợ chồng Borges cùng thốt lên.

Blaise lấy lại vẻ nghiêm túc và tuyên bố bằng một giọng điệu đà:

- Cái hộp đựng một bó đũa và một phiên bản, do ông cụ bình luận, gồm sáu mươi tư quẻ bát quái của Kinh Dịch.

Ông nghỉ một chút để duy trì sự hồi hộp.

- Trong đó còn có một cuộn... giấy vệ sinh nhỏ, trên đó có ghi 'Hiến chương của Liên minh vì sự hòa hợp của sự sống'!

Borges và Maya cười phá lên.

- Ở nhà chúng tôi giấy vệ sinh bị cấm. Soma khinh bỉ những kẻ đốn cây để lau... Giờ thì ông bà hiểu điều tôi muốn nói chứ. Việc ông cụ viết văn bản đó trên loại giấy này có thể chỉ ra hai điều trái ngược nhau, như vẫn thường

xuyên xẻ ra nơi cụ: một là, văn bản này rất quan trọng vì nó được viết trên giấy, rất quý; hai là, nó chẳng có ý nghĩa gì vì đó là giấy vệ sinh.

Maya tư lự bình luận:

- ‘Chẳng có gì là vô nghĩa, chẳng có gì là quan trọng’.

- Đương nhiên rồi, văn bản hiến chương, được mở đầu bằng câu Maya vừa đọc, là hình ảnh của ông ấy: một thể loại thơ tình lược và hình tượng. Không có điều khoản nào, không có chương trình hành động hay các thể lệ. Hiến chương - tôi chắc sẽ chẳng bao giờ gọi thế nếu tiêu đề ấy đã không hiển hiện rõ ràng như vậy - chỉ có một trang, phía dưới có rất nhiều chữ kí và những dấu khó luận ra. Khi đó, tôi chỉ xem nó là một trong nhiều trò giễu chơi của ông tôi thôi. Nhưng xem xét kĩ lại, ngoài sự chế nhạo hiển nhiên mà cụ Soma vẽ quanh văn bản, vẫn có điều gì đó trong bài viết, trong những chữ kí, đem lại cho nó một đặc tính quan trọng.

- Càng quan trọng hơn vì nó được thể hiện dưới hình thức của một chuyện cười phù phiếm. Ông nội của ông không phải là người thường đâu, Blaise à, tôi muốn biết về ông ấy. - Bahir nói quá lên, vừa nói vừa vuốt mạnh bộ râu.

Blaise lơ đễnh gật đầu. Ông nói to những suy nghĩ của mình, mà chau lại, mắt khép hờ nhòa đi bởi những đọn khói thơm.

- Tôi đã không liên hệ những chuyện này với Sierra. Vậy là Mộc Linh Thế dựa vào điều đó! Buối tối mà Sierra mất tích, có lẽ cô ấy đã nhận được lời kêu gọi từ Liên minh. Khi nghe Maya nói từ này, tôi mới sực nhớ lại câu chuyện cũ rích ấy. Chính tôi có lẽ cũng không phải là một... đồng minh đâu. Đúng hơn là một người không mời mà đến. - Blaise nói nốt câu, cảm thấy có phần cay đắng.

Maya nhìn ông nhẹ nhàng nói:

- Tuổi thơ luôn hiện hữu, phải không? Vì điều tốt lành nhất và cũng vì điều tệ hại nhất, nó vẫn luôn ở đây, trong mỗi chúng ta.

Trong giây lát, Blaise trề môi xuống như đứa trẻ sắp mếu. Giọng kể chuyện của nữ chủ nhân có khả năng đánh thức những xúc cảm sâu kín nhất trong ông. Blaise lại thấy gương mặt thảm hại của Eben trước khi rời khỏi căn phòng. Ông không có thời gian dành cho những cảm xúc tuổi thơ, không phải bây giờ. Ông luồn tay vào trong tay áo và nhún vai.

- Có thể..., nhưng chúng ta không còn là những đứa trẻ nữa. Những đứa trẻ dưới sự bảo trợ của chúng ta biến chúng ta trở thành người lớn, đúng không?

Maya vẫn nhìn ông. Trong đôi mắt màu tro lóe lên một tia sáng lấp lánh.

- Liệu có bao giờ ông nghĩ rằng, ông bạn thân mến, ông còn hơn cả một thành viên của Liên minh? Như chính ông đã nói, Soma là một người đàn ông đầy tiểu xảo và sành sỏi. Ông có thực sự tin rằng, trong số mười hai đứa con và vô vàn học trò của ông ấy, ông là người đã ‘tình cờ’ khám phá ra tài liệu ấy không? Và ông có tin rằng nếu một người khác có được nó, liệu họ có thấy được những điều như ông thấy không?

Blaise cười rạng rỡ, nụ cười của một chú bé được ai đó nói rằng họ tự hào về cậu.

Borges hỏi:

- Ông vẫn còn tài liệu đó chứ, hả Blaise?

- Ông biết mà, giấy vệ sinh không phải là một loại... ờ... nói thế nào nhỉ... bèn. Nhưng tôi vẫn nhớ một phần văn bản, đại loại là:

Đá, gỗ, nước và lửa

Chúng ta là những Người canh gác

Khoáng vật và thực vật

Con người và động vật

Chúng ta là những Người canh gác

Đen và Trắng

Bóng tối và Mặt trời

Mặt trái, mặt phải

Vực sâu và đỉnh cao

Đông và Tây

Chúng ta là những Người canh gác

Chúng ta giữ chìa khóa

Chúng ta cài then cửa

Chúng ta giữ chìa khóa

Chúng ta mở cửa ra

- Ông nhớ từng từ một, phải không? - Maya cười.

- Những Người canh gác... - Borges trầm ngâm nói - Blaise, Nữ hộ rừng mà ông đã nói với chúng tôi đó, bà ta canh giữ gì?

- À, tôi cho rằng lối vào trung tâm khu rừng, thánh địa Rõng là nơi thiêng liêng của các Mộc Linh Thể và tất cả những cư dân của khu rừng.

- Họ được gọi như vậy à?

- Không hoàn toàn như vậy. Nói chuyện với dân cư trong rừng không phải... ừm... lúc nào cũng dễ dàng đâu. Ông muốn đưa câu chuyện về ngã nào vậy?

- Thế nếu ngay cả Nữ Hộ Rừng cũng là một trong những người mà bản Hiến chương nhắc đến, một thành viên của Liên minh thì sao?

Blaise sững sốt nhìn bạn mình, rồi thân thiết vỗ nhẹ lên vai Bahir.

- À, chúng ta không bao giờ nên suy nghĩ một mình, phải không? Theo ông, Liên minh được tạo bởi hàng loạt động vật và con người?

- Chính ông đã nói điều đó mà: ‘Khoáng vật và thực vật *Con người và động vật* Chúng ta là những Người canh gác.’

- Ông ấy cũng nói: ‘Đá, gỗ, nước và lửa / Chúng ta là những Người canh gác’ - Maya bổ sung.

- Các Khí Linh Thể! - Blaise hiểu ra, ông bắt đầu đứng lên đi đi lại lại, rít mạnh tẩu thuốc. - Đúng, nếu hiểu như Soma thì điều đó hẳn có một ý nghĩa là: động vật, thực vật, khoáng vật và con người liên kết với những siêu thể trong cùng một sứ mệnh.

- Sứ mệnh gì? - Maya hỏi.

- Canh giữ những con đường nối các thế giới cho dù chúng tồn tại dưới dạng nào. - Bahir gợi ý - Athéna không nhắc đến từ ‘lối đi’ à? Blaise, ông không thể gọi nó đến để hỏi rõ thêm về điều này sao?

- Athéna không vâng lệnh tôi. Tôi gọi nó không đến đâu, nó chỉ đến khi nó muốn thôi. Nó không phải là một con chim được huấn luyện. Nhưng Maya có thể biết rõ hơn về Liên minh chẳng?

Đã đến lượt tôi rồi, chính tôi phải chạy nhanh một chương trong câu chuyện của mình. Một chương với những trang bị dính chặt nhau do thời gian ...

Trên gương mặt vốn điềm tĩnh của nữ văn sĩ Phiêu bạt phẳng phất nụ cười

bằng khuâng. Bà nhắm đầu ngón tay cho ướt như thể chuẩn bị lật những trang sách. Hơi nép mình vào Bahir, bà nói:

- Cùng lúc vừa nhiều hơn vừa ít hơn ông, Blaise à. Hơi ít hơn vì tôi không biết vai trò của ông cụ Soma cũng như sự tồn tại của Hiến chương. Nhiều hơn, bởi vì khi nghe ông nói, tôi hiểu rằng chính những siêu thể đã ‘khai tâm’ cho tôi, nếu như tôi có thể dùng từ ấy. Đã lâu lắm rồi, khi còn là một thiếu nữ, tôi đã sống qua trải nghiệm này. Tôi lưu giữ nó trong những giấc mơ, những ảo ảnh, những bí mật trẻ con. Tôi chưa bao giờ nói ra chuyện này.

- Thì bây giờ hãy nói ra đi, vợ yêu. - Borges dịu dàng đáp lại.

Nữ văn sĩ Phiêu bật hít một hơi rồi nhích xa khỏi chồng một chút. Bà cất lời, đầu tiên xa xăm, sau đó sáng tỏ dần, từng chữ lặn ra tựa như dòng nước mát lặn trên những viên đá cuội.

- Chúng tôi ngày ấy đang ở bên bờ sông Bình Nguyên. Chính Sierra đã dẫn tôi đến đó lần đầu tiên khi chúng tôi được khoảng mười lăm mùa trăng. Tôi vừa đến Salicande và tôi làm việc ở lâu đài trong những mùa thu hoạch. Tôi đã quen Sierra như thế, và chúng tôi trở nên thân thiết. Chúng tôi dành nhiều thời gian nói chuyện với nhau, đặc biệt là phàn nàn với nhau về cha mẹ của mình!

Maya dừng một lát, mắt phiêu diêu, tưởng tượng cảnh diễn ra bên bờ Bình Nguyên.

- Bây giờ ngẫm kĩ về điều đó, tôi tự nhủ liệu...

- Sao cơ? - Blaise nóng ruột hỏi.

- À, Sierra nhìn chăm chăm vào dòng thác đang âm ầm đổ nước. Ở đoạn này, có nhiều mỏm đá nổi lên trên dòng sông. Những mỏm đá lóng lánh ánh mặt trời... Không! - Nữ văn sĩ Phiêu bật nói tiếp, mắt nheo lại như để khoanh lại tốt hơn hình ảnh trong ký ức mình. - Đó không phải là mặt trời, những mỏm đá sáng lên tựa như được rọi từ bên trong... Sierra nhìn chúng như thể đang ngóng chờ cái gì đó. Rồi thi thoảng, cô ấy lại phá lên cười vô cớ. Tiếng cười ẩn chứa niềm hạnh phúc... như lúc người ta tìm thấy một người bạn vậy. Có thể cô ấy đã thấy những Thủy thần.

- Cô ấy không bao giờ nói với bà về chuyện đó ư?

- Không trực tiếp. Cô ấy chỉ nói rằng đó là một nơi đặc biệt, một bí mật

giữa hai chúng tôi.

Maya thở dài.

- Có thể cô ấy đã cố gắng nói với tôi điều gì đó nhưng tôi không hiểu. Khi đó tôi chẳng biết gì về những Siêu thể...

- Mình cũng chưa biết tôi mà. - Bahir trêu vợ.

- Không, chàng trai quyến rũ là mình ngày ấy vẫn còn chưa hấp dẫn em...

- Mình bị thu hút à? - Borges khiêu khích.

- Bị thu hút! - Maya vừa cười vừa đánh yêu chồng, - Mình đã nghe rất rõ rồi đấy! Mình vẫn chưa có mặt trong chương này, Bahir Borges à. Em có những lo toan khác: đó là ăn, ở... Trở lại với việc chúng ta đang quan tâm, cái ngày tôi nhìn thấy các nàng tiên cá thì Sierra không ở đó với tôi. Tôi chỉ có một mình khi họ xuất hiện trên những mỏm đá ánh màu trắng sữa ở giữa sông Bình Nguyên. Tôi không thực sự nói chuyện với họ. Mà đó là một cuộc trao đổi sâu sắc và tổng thể mà không cần đến một từ nào. Tôi tự hỏi phải chăng niềm đam mê từ ngữ của tôi nảy sinh từ đó. Nếu như suốt cuộc đời, tôi đã không cố thể hiện qua ngôn từ sự ân huệ này, niềm vui này, sự thoải mái tuyệt đối khi được là một thành viên trong số họ, có chỗ trong... trong Liên minh sự sống. Tôi không thể nói cuộc gặp gỡ ấy đã kéo dài trong một giây hay cả một giờ. Khi các Thủy thần biến đi, tôi như bị ghi dấu ấn, đắm mình trong một ý thức trách nhiệm nào đó. Câu mà ông nói đã được ghi rõ trong Hiến chương, cứ nhảy nhót trong đầu tôi cũng như một mệnh lệnh: không nói về Liên minh. Tôi đã hiểu ngay rằng địa điểm đó là thiêng liêng, được bảo vệ và từ giờ trở đi tôi đã bị ràng buộc với nó.

- Họ như thế nào? Những nàng tiên cá trông thế nào? - Blaise hỏi.

Maya nhìn ông với ánh mắt lưỡng lự:

- Khó nói lắm...

- Ồ, không phải riêng bà, Maya ạ! Tại sao tất cả những người nhìn thấy các Khí Linh Thể đều có thái độ quá ngập ngừng khi nói về chúng thế?

- Có thể bởi vì trải nghiệm này không có từ ngữ nào có thể diễn tả được. - Maya gợi ý.

Blaise nhướn một bên mày hoài nghi.

- Điều tôi có thể nói đó là học thuyết hay truyền thuyết, tùy theo cách ta

nhìn nhận chúng, theo tôi hình như đều đúng.

Và không phải lúc nào cũng dễ dàng chấp nhận, nữ văn sĩ Phiêu bạt thăm nghĩ. Hôm đó, nghiêng mình soi bóng xuống mặt nước rung rinh, bà đối mặt với hình ảnh của một sinh linh khóa thân, làn da trơn nhẵn, gây bất loạn và rất gợi tình. Trong khoảnh khắc, bà cứ ngỡ đứng cạnh hình phản chiếu của chính mình, rồi hình ảnh đó cười với bà. Một nụ cười thách thức! Lúc đó, bà đã nhận ra trên làn da lấp lánh có những chiếc vẩy cá. Mình không muốn kể điều này cho Blaise nghe, thậm chí cả Bahir nữa!

- Tôi đã nhìn thấy một hình phản chiếu dưới nước, và tôi đã nghe thấy một tiếng cười. Nhưng nó cũng có thể là tiếng va đập của dòng sông vào những phiến đá hay tiếng lao xao của những cây bậc mọc ven sông.

Blaise định phản đối, nhưng bà giơ tay ngăn lại.

- Tôi đã giữ lại một vật kém phần mờ ảo hơn của cuộc gặp gỡ này...

Bà mở một cái túi đen giắt ở bên hông, rút ra một thứ đặt lên bàn trước mặt mọi người. Đó là một viên đá hình tròn màu xám xanh, có kích cỡ như một đồng xu. Bahir thận trọng cầm lên và vuốt ve nó giây lát giữa ngón cái và ngón trỏ.

- Một viên ngọc bích nguyên mộc, phải không?

- Đúng. - Blaise gật đầu.

Làm thế nào ông già mù này có thể nhận dạng được bất kì viên đá nào mà không nhầm lẫn nhỉ? Điều này vẫn là một bí ẩn. Nếu được hỏi, Bahir luôn trả lời là ông ấy 'cảm nhận' được.

- Viên đá này đặt ở chỗ những nàng tiên cá ngồi. - Maya nói. Nó sáng rực, mặc dù hôm đó trời không nắng, tôi đã lội xuống sông để nhặt nó. Về sau, tôi thường xuyên trở lại con nước đó, nhưng không bao giờ gặp lại các siêu thể nữa.

Chủ hiệu sách trả lại viên đá cho vợ.

- Về mặt biểu tượng thì ngọc bích là loại đá của thủy thủ và thi sĩ... Một loại đá trơn thào gỡ những tắc nghẽn. Nó làm tăng thêm khả năng diễn đạt, bảo vệ và tạo cảm hứng cho các văn sĩ, tiểu thuyết gia và các nhà thơ... Một ngẫu nhiên đặc biệt nhỉ?

Blaise quay ngoắt sang Bahir.

- Còn ngọc lục bảo, nó là biểu tượng của điều gì, hả Bahir?

- Loại đá này thì mập mờ hơn. Loại đá của kỳ vọng và của các nhân tình, loại đá của sự hiểu biết tổng thể, cho phép chọc thủng những bóng đêm ngu muội. Nhưng nó cũng là viên đá của tri thức huyền bí, viên đá ưa thích nhất của các pháp sư. Một hòn đá lúc thì được coi là lời ban phước, lúc khác lại bị coi là lời nguyên rủa, tùy theo cách người ta sử dụng nó, đương nhiên rồi.

- Maya, bà có nhớ chiếc nhẫn Sierra vẫn đeo ở ngón tay trái áp út không?

- Viên đá xanh chứ gì? Có, nhưng...

Maya ngừng bật, đôi mắt màu xám phản chiếu ánh kim.

- Ngày Sierra mất tích, viên ngọc bích thế nào? - Blaise cố gượng hỏi.

Nữ văn sĩ Phiêu bật bật chột buồn nôn, giọng bà nghẹn lại:

- Nó nóng rực lên, truyền qua cả chiếc túi của tôi. Tôi không thể chạm vào nó trong nhiều ngày liền.

Giọng nói của nữ văn sĩ Phiêu bật đã mất đi độ nồng ấm, mà trở nên căng thẳng, như bức bội. Bà đứng dậy, vặn vẹo hai bàn tay, bà bị choáng trước những viễn cảnh mới mà giả thiết này hướng tới. Đứng trước cửa sổ, quay lưng lại hai người đàn ông, cuối cùng bà hỏi:

- Thề có nghiên mực và cái bút, viên ngọc bích đang cố gắng báo trước cho tôi sao? Nó cũng gọi tôi ư? Lẽ ra tôi phải biết sao? Chính tôi cũng phải đến cuộc hẹn ở thánh địa Ròng sao? Nếu tôi ở đó, Sierra có lẽ đã không mất tích...

Chính Bahir đã đáp lại, và khi nghe thấy giọng ông, Maya quay lại, đôi mắt xám đăm lệt.

- Em không biết được điều đó đâu, Maya ạ! Em và chúng ta cũng chỉ có toàn những mảnh mảnh hiểu biết vụn vặt thôi.

Blaise chửi thề và tổng kết lại điều mà cả ba cùng nghĩ:

- Chết tiệt! Phải có một ý nghĩa gì đó cho toàn bộ chuyện này!

Chiếc khăn màu xanh.

Chẳng có gì không có ý nghĩa cả... Blaise lăm lăm liên tục câu này trong khi con Bướm Bình lững thững bước từng bước ngoan cố.

- Thầy đang nói với con ạ? - Ugh rụt rè hỏi.

Blaise giật mình. Thề có hạt đậu và những củ khoai lang, mình đã quên mất cậu bé láu lỉnh này!

- Chắc chắn rồi! Còn với ai khác nữa chứ? Ta vừa nói với con rằng đã đến lúc nghỉ chân một lát rồi. Con la đáng nguyên rủa này có những chiếc xương nhọn hoắt tồi tệ, mông của ta nhũn hết ra rồi! Con không sao à?

- Không sao ạ... - Ugh mỉm cười, sung sướng vì Blaise đã mở lời với cậu - Con... con hơi đói...

Blaise ngạc nhiên nhìn cậu. Ông đã chứng kiến cậu bé và Jad ngốn hàng đồng thức ăn bữa sáng nay. Ta phải xem lại thực đơn thôi. Cậu bé này chắc sẽ không hài lòng với một chút bánh mì và pho mát đâu .

- Chúng ta đi về phía con suối đi, cho những con vật này uống nước và chúng ta sẽ ăn một chút.

Họ rẽ sang con đường mòn dẫn tới dòng nước. Đúng lúc đó một con ngựa từ trong rừng phi nước đại lao ra.

- Con Thiên Nhân! - Ugh kêu lên.

Nhìn thấy hai người, Eben đưa tay lên vẫy và chạy nước kiệu hướng về phía họ. Mặt ông lộ rõ vẻ thiếu ngủ nhưng vẫn cười tươi.

- Xin chào! Tôi đã hi vọng đuổi kịp hai thầy trò. Ugh, ta có cái này cho cháu.

Ông tung cho cậu bé một gói nhỏ được bọc trong một chiếc khăn, rồi quay sang Blaise, người luôn bị mang tiếng là một kẻ sĩ tồi.

- Thế nào, con Bướm Bình ổn chứ?

Blaise nói:

- Nó hận tôi... và nhất là hận một số bộ phận của tôi - Blaise nói và chỉ lại sau lưng mình - Chúng tôi sẽ nghỉ một lát. Cái bụng của Ugh đang đói rồi! Ông đến nghỉ cùng chúng tôi chứ?

Vài phút sau, họ tĩnh tại bên bờ suối. Ugh dẫn đám ngựa đi uống nước còn hai người đàn ông hí hoáy bận rộn quanh bữa picnic, thì thầm nói chuyện.

- Vợ chồng nhà Borges đã kể cho tôi về những gì đã xảy ra sau khi... ừm... sau khi tôi rời khỏi phòng. Maya đã đề nghị tôi đưa cái này cho ông.

Blaise đã cầm lấy cuộn giấy da và đọc lướt toàn bộ.

- Một bản danh sách các tên ư?

- Các thành viên văn sĩ Phiêu bạt trong Hội Văn chương ở làng Hồ Phách Cổ và Tử Địa. Maya đã vi phạm các nguyên tắc của Hội Văn chương khi tiết lộ những địa chỉ này, nên cần phải kín đáo.

- Bà ấy nghĩ rằng họ có thể là thành viên của Liên minh à?

Eben nhún vai.

- Bà ấy chỉ nói với tôi rằng nó có thể hữu ích. Blaise này, chuyện về Liên minh ấy... Ông có thực sự tin Sierra là một thành viên của hội này không? Vì Jors mà cô ấy giấu chúng ta sao? Ông có nghĩ sự biến mất của cô ấy có liên quan đến...

Blaise bực bội cắt lời:

- Tôi không biết. Và lại, mọi chuyện sẽ tiến triển tốt hơn nếu tôi biết ít hơn! Có thể những yếu tố tản mạn này không có liên quan hoặc có thể không có một hướng nào để mà tìm kiếm cả. Có thể đó chỉ là những hoảng loạn của một ông già sắp chết...

Eben mở con dao nhíp, bình thản cắt một mẫu xúc xích khô tuyệt hảo. Blaise thường xuyên là người phải chịu thiệt thòi do tính bốc đồng của mình nên ông ấy rất có thể bắt ông cũng phải chịu như vậy

- Ông đã nói gì với cậu bé?

Blaise thì thầm:

- Nói linh tinh thôi.... Rằng tôi đi tìm dược thảo trên núi và đến thăm bạn bè trong những thung lũng.

- Vậy ông chưa biết mình sẽ đi đâu?

Blaise không đáp lại. Eben vừa cắt những miếng xúc xích vừa nhai ngon lành.

Cuối cùng, Công tước cũng nói:

- Đúng vậy rồi.

Blaise cắn nhả:

- Đúng gì cơ?

- Ông chỉ là một ông già lẩm cẩm, khó tính và cần mẫn... phải không Ugh?

Ugh tiến gần lại, bị cuốn hút bởi những miếng xúc xích, liền huơ tay vung

rộng một động tác vu vơ có thể hiểu như là ‘đúng!’ hoặc ‘không đúng!’. Thấy cậu bé lúng túng, Blaise mỉm cười.

- Hãy lại đây ăn đi. Gói gì thế? Mẹ con gửi à?

Má ửng đỏ, cậu bé lắc đầu.

- Há? Thế thì ai gửi...

Trước khi thầy giáo già định hỏi tiếp, Công tước đã nhanh chóng nhét một miếng xúc xích vào miệng Đại quan và ném cho ông một cái nhìn đầy ý nghĩa. Cuối cùng, Blaise cũng nhận thấy sự ngượng ngịu của cậu bé nên nín thinh.

Sau khi ăn xong, lấy cố phải đi chăm sóc bọn gia súc, Ugh linh đi chỗ khác. Cậu cảm thấy hai người lớn có chuyện riêng cần nói, và lại cậu cũng muốn ở một mình.

Cậu đến ngồi trên một tảng đá đầy rêu bên bờ suối uốn quanh co giữa những cây bách và dương xỉ. Cậu đặt gói quà bên cạnh, lắng nghe tiếng suối chảy róc rách, khiến cho giây phút chờ đợi thêm thú vị.

Rồi cậu lau tay vào quần và cẩn thận gỡ chiếc khăn màu xanh lơ. Cậu lập tức nhận ra một cuốn sách lớn, mà nhìn qua đủ biết là nó đã từng qua tay nhiều người. Trên trang đầu cuốn ‘Chúa tể của những chiếc nhẫn’, Clairis đã viết: ‘Câu chuyện này thực sự là một cuốn sách! Mong Thần Sức mạnh sẽ phù trợ anh!’. Vui mặt vào chiếc khăn xanh, trái tim cậu bé rộn ràng sung sướng, Ugh tự hỏi liệu mình có thể đọc trên lưng con la không nhỉ?

Chương 12

Một cuộc sống mới.

Hai cây gậy dẫn đường.

Trong khi Blaise và Ugh đang bôn ba mà chưa biết rõ nơi nào định đến thì cặp song sinh bắt đầu rẽ vào một ngã mới trong đời chúng.

Sau khi nuốt vội bữa sáng do Chandra chuẩn bị, người đã kém phần vui vẻ kể từ hôm Ugh ra đi, chúng đi bộ xuống làng, vừa đi vừa trao đổi những bình luận về các bài học hôm trước.

Buổi sáng họ thường học các môn cổ điển: tiếng Salicande, ngôn ngữ chung, toán, vật lý... và nhiều thứ khác nữa. Buổi chiều được dành cho những bài học ‘mang tính Borges’ hơn như: khoa học đời sống của bốn yếu tố; thực vật và ẩm thực, thuật thiền định, chơi cờ... Mỗi tuần một ngày, hai anh em chọn một trò mà họ cảm thấy hứng thú: Jad bắt đầu tin tưởng vào tài bắn cung của mình nên thích thi bắn cung với Jewel, còn Claris ngồi làm văn với Maya.

Đó là về lý thuyết. Còn thực tế, tính sự phạm của Borges tỏ ra thất thường và đôi khi ông quyết định chẳng dạy chúng gì cả. Vì vậy, hai anh em lại được vui chơi cùng mọi người trong nhà. Chúng cùng nấu ăn với Deli, thích thú với những kĩ năng làm bếp mới. Chúng chơi đùa với Merlin hoặc ngồi đọc sách tại cửa hàng.

Ellel và Delin thường nhập hội cùng chúng để học, còn đứa bé thì bò khắp nơi. Nó đặc biệt thích thú với trò leo trèo. Nó leo lên hết mọi thứ, trèo vào lòng người lớn, trèo lên ghế và cả những chồng sách, nó chẳng từ thứ gì hết, và hầu như lần nào cũng bị ngã lộn nhào xuống đất, nhưng vẫn cười toe toét để lộ cái miệng toàn lợi. Jewel bất lực với đứa con nghịch ngợm, cô bèn làm cho nó một cái mũ bảo hiểm bằng cái xoong cũ lót bông bên trong, khiến thằng bé chẳng khác gì một chàng Đông-ki-sốt nhỏ.

Cặp song sinh mất mẹ, và ở một khía cạnh nào đó, cũng mất luôn cả bố, bất ngờ có thêm một người bác, một bà cô với ba cô chị họ và cả một cậu cháu trai bé bỏng. Trong sự ồn ào nong ấm của gia đình này, nơi dang rộng vòng tay đón chúng không chút ngại ngần, trong tình thương yêu, tràn ngập tiếng cười và tình triu mến, hai đứa trẻ sung sướng nở rộ như những cây non gặp mưa. Mỗi ngày đến là một nguồn tinh chất đậm đặc hạnh phúc, chúng hau háu thưởng thức trong suốt quãng đường cuộc bộ bảy cây số từ lâu đài đến làng. Chẳng có gì ấn định trong sự học hành kỳ lạ này, nên chúng không bao giờ biết trước thầy Borges sẽ dạy chúng điều gì ngày hôm nay.

Hôm đó, bọn chúng bắt đầu tuần học thứ hai và chắc chắn không chờ đợi điều mà chúng sẽ chứng kiến khi trình diện trước cửa hiệu sách Alleph.

Ngày hôm đó không bắt đầu như mọi ngày vì Eben đã ăn sáng cùng với chúng, điều hiếm hoi kể từ ngày Blaise và Ugh ra đi. Một màn sương mỏng phủ trên cặp mắt sẫm màu, ông lắng nghe Claris hào hứng nói chuyện về những bài tập làm văn của mình, rồi hỏi thăm tình hình của Jad. Cậu bé, như thường lệ, thể hiện sự im lặng giữ kẽ khi có mặt bố.

Bữa ăn kết thúc, Công tước tặng cho bọn trẻ hai cây gậy tuyệt đẹp bằng gỗ sồi bịt đồng để tiện sử dụng. Núm quả táo ở đầu cây gậy của Claris bằng gỗ trắng chạm hình đầu kỳ lân có sừng nhỏ xoắn bằng xương gắn chặt vào gỗ. Còn đầu gậy của Jad trang trí một con rồng nhỏ đang dang cánh, hai viên đá hồng ngọc nhỏ tạo thành cặp mắt rồng. Mặc dù Công tước không nói một lời, bọn trẻ nhận ra ngay đó là gậy của Eben và Sierra. Và cũng giống như trong các tình huống tương tự, chúng hay có những phản ứng trái ngược: Jad lao vào vòng tay cha để cảm ơn, còn Claris nhắm mắt, cố chống lại hồi ức về mẹ.

Công tước ôm hôn con trai, vuốt ve bím tóc của con gái, rồi đi ra, hai bàn tay nắm chặt, một cách bộc lộ thay những giọt nước mắt chẳng bao giờ rơi. Bọn trẻ nhìn nhau, chiếc gậy vẫn trên tay, lúc đó Chandra bước vào.

- A! Cuối cùng ông ấy đã quyết định đưa những cây gậy cũ kỹ này cho các con! Ta đã nhờ Sem bịt sắt những cây gậy này đấy. Ta thích nhìn các con leo núi mà được trang bị vũ khí, nếu có thể gọi điều đó là như vậy.

Hai anh em nhìn nhau ngạc nhiên. Chúng sẽ không bao giờ lên núi! Nhưng từ khi Ugh đi, tâm trạng của vú nuôi luôn thất thường, vì thế chúng

không muốn làm bà phiền lòng. Vì thế chúng không phản đối ngay cả khi bà quần chặt chiếc áo vét lót da xung quanh hông chúng, miệng lẩm bẩm về những đêm giá lạnh trong khi ánh mặt trời rực rỡ rọi qua những khung cửa sổ mở toang của nhà bếp, chiếu thẳng lên những bức tường vàng, và rí rả khoe sắc với bộ chén đĩa rất đẹp của bà.

Những dấu hiệu trên đường đi.

Cặp song sinh mồ hôi nhễ nhại, hai cánh tay tê cứng vì sức nặng của chiếc gậy, đứng trước cửa hàng Aleph. Trên cánh cửa cũ kĩ lung lay có cài một chiếc bút xám trắng, đầu bút được cuộn một mẩu giấy.

Claris không ngần ngại cầm lấy tờ giấy, mở ra và đọc to dòng chữ: ‘Nơi người vận đồ trắng của bóng đêm, giữa những nóng hổi giòn tan, đợi người đồng hành đầu tiên’.

Cô bé hỏi anh trai:

- Nó có nghĩa là gì nhỉ?

Jad mỉm cười đáp:

- Anh nghĩ nó là một câu đố.

- Nhưng còn buổi học?

Cậu bé nhún vai ra điều không biết. Cậu giơ gậy lên đập vào cánh cửa bằng mũi gậy có gắn đầu rỗng. Cậu làm quen với đồ vật này nhanh hơn em gái nhiều, và cầm chiếc gậy với vẻ oai vệ, trong khi đó em gái cậu lúng túng với dải dây da và bị đau bắp chân do phần sắt chọc vào.

Cậu bé nói:

- Không phải ai cả. Đây chắc là trò của ông Bahir rồi. Theo anh, chúng ta phải giải câu đố này thôi. Hãy cùng suy nghĩ nào...

Claris hấp tấp nói:

- Chúng ta phải đợi người đồng hành đầu tiên.

- Không phải thế, mà chính người đó đang đợi chúng ta, Claris ạ.

- Tại sao vậy?

- Bởi vì động từ ‘đợi’ được chia ở ngôi thứ ba số ít chứ không phải ở ngôi thứ nhất và thứ hai số ít. Động từ được chia ở thể trình bày, chứ không

ở thể ra lệnh. Vậy nên chính ‘ người đồng hành đầu tiên’ đang đợi chúng ta...
Jad lên mặt trịnh trọng bắt chước dáng điệu của thầy Blaise.

-Ồ, rồi rồi... không phải nói nữa, Claris làu bàu, về phạt ý.

Ngữ pháp không phải là điểm mạnh của nó, nhưng nó ghét anh trai nó nhắc lại chuyện ấy.

- Anh ranh mãnh thế thì hãy đoán ai là ‘người bạn đồ trắng của bóng đêm’ đi?

- Một con ma chẳng? - Jad gợi ý. - Một con ma ám vào một nơi thơm tho nào đó chẳng?

- Chúng giòn tan... giòn tan như... bánh mì vậy! - Claris kêu lên, sung sướng vì trả thù được anh mình. Người bạn đồ trắng của bóng đêm, chính là người thợ làm bánh mì bị bột phủ lên lúc nào bột trước khi bình minh lên!

Hai đứa trẻ chạy ngay đến cửa hàng bánh mì. Trước cửa hàng, Ellet đang đi đi lại lại, sốt ruột gặm móng tay, chờ chúng tới.

- Hơi muộn đó! Các em giải đố lâu thế! Dễ ợt mà!

Clariss vừa ôm hôn Ellet vừa hỏi:

- Có chuyện gì vậy, chị?

- Chị cũng muốn biết điều đó đây! Sáng nay, khi thức dậy, nhà đã vắng hoe rồi. Trên đĩa ăn của chị có một mẫu giấy ghi: ‘Tại nhà người bạn đồ trắng của bóng đêm, giữa những nóng hổi giòn tan, hãy đợi chúng đến. Mặt trái và mặt phải sẽ không chậm trễ.’

Jad tự ái nói:

- Mặt trái và mặt phải là chúng em sao?

- Hiển nhiên rồi, chứ không à? Vậy nên chị mới đến đây và chờ các em từ đời tám hoánh rồi!

- Này, đúng ra là chưa đầy hai mươi phút mọn, mà cô đã tận dụng rất tốt để ngốn hết cả nửa mẻ bánh của ta đấy!

Vợ người làm bánh xách những chiếc túi đựng bánh từ cửa hiệu ra, đem theo mùi bánh mì thơm lừng. Bà đưa cho mỗi đứa một chiếc bánh mì nhỏ vào tay này, và một cái túi đeo lưng vào tay kia, rồi nhẹ nhàng đẩy lưng bọn trẻ đi mà không trả lời câu hỏi của chúng.

- Chúng ta làm gì bây giờ? - Clariss vừa bẻ chiếc bánh còn nóng hổi vừa

hỏi.

Ellel đã kịp lục lọi chiếc túi của mình, lần lượt kiểm tra các đồ bên trong:

- Một chiếc áo rét, một chiếc áo thun, tất ấm, một cái bật lửa bùi nhùi, dây thừng, la bàn... Tuyệt vời! Chúng ta sẽ đi cắm trại!

Jad kêu lên:

- Trong túi em có một thông điệp khác: ‘ Những giọt nước mắt của Quý bà trắng, bạn đi theo cho tới rìa những bóng xanh rì, người đồng hành thứ hai đang đợi bạn ở đó .’

- Phu nhân trắng, đó là dòng sông băng Kì Lân! Chúng ta đâu sao sẽ không leo lên tận dòng sông băng chứ. - Claris phản đối, trong lúc kiểm tra la bàn với vẻ ngờ vực.

- Không thể là chỗ đó được. - Jad bẻ lại. - Trong này viết ‘những giọt nước mắt ‘ của Quý bà trắng...

Ellel đập tay vào trán.

- Chị biết rồi! Đó chính là dòng sông Bình Nguyên! Nó bắt nguồn từ dòng sông băng Kì Lân và chảy vào trong làng.

- Đồng ý. Vậy thì chúng ta đi dọc theo dòng Bình Nguyên ‘cho tới tận rìa những bóng xanh rì ‘. Đó chắc phải là khu rừng nhĩ, phải không?

Khi ba đứa trẻ đến được bìa rừng, Deli vui mừng đón chúng.

- Các em nhìn này! Những cây nấm còn đi trước cơ đấy!

Để khỏi phải sốt ruột trong lúc chờ đợi, cô đã đi hái nấm và chất đầy trong mũ. Cô cũng mang một chiếc túi và chỉ cho các em một tin nhắn khác.

Suốt cả ngày, bốn đứa trẻ men theo con đường mòn dẫn lên các khu núi cao. Đến chân núi, chúng còn leo lên cao năm trăm mét so với khu rừng, vượt qua những con suối, bị lạc đường mấy lần, và quay trở lại vị trí ban đầu để tìm kiếm những dấu hiệu: chữ thập sơn trên một hòn đá, một mảnh vải mắc trên cành cây, những đồng đá nhỏ bên vệ đường.

Sau khi nghỉ ngơi để ăn uống, chúng lại đi tiếp, và tới cuối chiều, dù đã mệt nhoài nhưng chúng không tìm được sự vui sướng khi tới trước một nhà kho cũ nằm giữa một khu đất thoáng đãng. Trên bậu cửa có một hàng chữ được khắc bằng dao: ‘ Kho Mác-mốt. Các bạn, những người bước vào đây, hãy chuẩn bị mơ nhé!’ Hai vợ chồng Borges đón chúng ở đó, trêu đùa, chọc

ghẹo dáng vẻ chậm chạp và những bộ quần áo lấm lem bùn đất của chúng.

Kho Mác-mốt.

Ellel và Claris gọt khoai tây, ngồi trên một phiến đá phẳng, chia mặt hứng những tia nắng cuối ngày của Mặt trời đang chuẩn bị chìm mình sau cái bóng te tua của những dãy núi. Nửa phía Đông đã xoay dần vào bóng tối, trong khi những đỉnh núi phủ tuyết vẫn còn lấp lánh ở phía Tây. Nhà kho đối xứng với một màn xiếc của Thầy Pháp, một hồ nước nổi lên giữa vùng núi cao, cái bát khổng lồ được khoét trong đá từ hàng ngàn năm. Con thác trắng xóa của dòng Bình Nguyên từ dòng sông băng Kì Lân đổ xuống tựa như một vết sẹo chói lòa.

Clariss chiêm ngưỡng cảnh sắc trong lúc phải đương đầu với một cảm xúc nhẹ nhàng mà chua chát. Con bé đã nhận ra: họ đang ở trên đỉnh Ròng, và nhà kho này chính là nơi cặp song sinh đã ngủ qua đêm với cha mẹ trong lần sinh nhật ba mùa trắng của chúng. Cũng chính tại nơi đây, cha nó đã ôm mẹ nó mà chỉ về phía đại dương xa xa. Tại đây, cha nó đã gọi tên những đỉnh núi. Tại đây, cặp song sinh đã ngủ cuộn tròn trong vòng tay cha mẹ chúng lần cuối cùng, ẩn mình trong hương thơm nồng nàn tỏa ra từ mái tóc mẹ Sierra, và mùi cơ thể ấm áp của cha Eben. Và cũng chính nơi đây, lần cuối cùng Claris cảm thấy thỏa mãn một cách hoàn toàn, tuyệt đối và trọn vẹn.

Nhưng con bé không cho phép bản thân nhớ đến điều đó nữa. Nỗi đau cũ hằn sẽ trở dậy, để lộ ra cái hố đen ngòm mà sự vắng bóng của mẹ đã đào sâu trong tâm trí nó. Con bé nuốt khan để cái hương vị hỗn độn trong miệng nó trôi đi, một kiểu lờ lợm mà phong cảnh huy hoàng nơi đây làm nó trở nên ngấy hơn. Rất may, Ellel đến ngồi cạnh con bé.

- Nhìn này! Một con kìa!

Con Mác-mốt béo núng nính vểnh chiếc mũi ngờ vực lên khỏi hang của nó. Những con vật này có rất nhiều ở cao nguyên, hai cô bé lặng im đứng rình để thử tóm chúng. Đột nhiên, con vật ngoe nguẩy bộ ria, rít lên một tiếng báo nguy hiểm cho đồng loại rồi vụt biến mất trong nháy mắt.

Sự nguy hiểm dưới hình hài của một ngài Borges miệng rộng như sấm rền

đang lao nhanh, vừa đi vừa hát, theo sau là Jad tay cầm một cái cửa to gần bằng người cậu. Đôi má ửng hồng, tóc xù lên, cậu bé phô bày điệu bộ hoan hỉ. Bahir đã mắng cậu khi cậu nói không thể cố gắng được nữa.

- Bậy nào, con trai! Điều đó chỉ có ở Chandra và cha cháu thôi, vì họ rất dễ mềm lòng!

Jad đã cười phá lên, khó có thể nhận ra Eben trong sự miêu tả này.

- Điều mà ta nhìn thấy, đó là chúng ta là hai con đực bị vây quanh bởi những con cái, mà lũ cái này còn không thể đốn củi một cách đúng kiểu nữa.

Jad, người nhiều lần chịu ảnh hưởng xấu từ tư tưởng nhanh nhẹn hoạt bát và châm chọc của đám phụ nữ trong gia đình, liền thận trọng nhìn xung quanh mình: Ôi, không có... ‘con cái’ nào... ở đường chân trời...

- Hãy đẩy mạnh thêm chút nữa để ta xem cháu là một gã tiểu phu ở cấp độ nào nào!

Cậu bé vẫn không hiểu ông chủ hiệu sách muốn dẫn dắt câu chuyện đi đến đâu, Bahir lại cất giọng hát văng bài hát của mình:

- ‘Tôi yêu dăm bông và xúc xích... tôi thích dăm bông khi nó ngon! Nhưng tôi còn thích đôi mắt của vú nuôi tôi hơn nữa, tôi yêu dăm bông và xúc xích hun khoooooooooooo!’ Nào, hát đi con trai, không phức tạp gì đâu! ‘Tôi yêu dăm bông...’.

Jad hát theo ông chủ hiệu sách, thoạt đầu còn rụt rè, sau càng mạnh dạn hơn. Bài hát lặp lại lần ba, đôi mắt vú nuôi chuyển thành bộ ngực, lần thứ tư là cặp đùi. Miệng vẫn gào hết cỡ, Jad đang tự hỏi đoạn tiếp theo sẽ là gì thì Bahir tuyên bố với vẻ mãn nguyện:

- Được lắm! Giờ thì con sẵn sàng để cửa rồi đó.

- Ông Bahir à, cháu không biết dùng cửa.

- Việc lớn đây! Cháu sẽ phải học thôi! Chỉ cần có một thính giác tốt, mà cháu lại có thừa khả năng đó. Cháu cầm một đầu, ta cầm một đầu. Khi ta đẩy thì cháu kéo, khi ta kéo cháu lại đẩy, việc này còn dễ hơn ăn cháo...

Vài phút sau, Jad đã hiểu ra: âm thanh của cửa chạy trên gỗ chỉ rõ các động tác có nhịp nhàng với nhau hay không. Khúc gỗ đầu tiên cửa xong. Chỉ cần để cho âm thanh mà kim loại chạy trên gỗ tạo ra sự hướng dẫn, sao cho âm thanh ấy đều đặn, du dương nhất có thể. Trước mặt cậu, ông Bahir vừa

cửa vừa nhẹ nhàng thở. Khi Jad cảm thấy đường cửa chạy lại phía mình, cậu nhắm mắt lại và kéo.

Khi Maya gọi họ về ăn tối, hai người đã cửa được một đồng củi đáng kể. Mặt trời trườn xuống sau những dãy núi, sương mù lan tỏa dần trong thung lũng khiến cho không khí lạnh hẳn. Lúc họ đi xuống suối để rửa chân tay, Jad nhận ra cái bóng nhỏ nhắn của em gái hiện rõ trên những dãy núi đang chuyển sang màu xanh sẫm. Nhìn cách đứng nghiêm rất thẳng người của nó, trong một thái độ ngược hẳn với bản chất hiếu động thường ngày, cậu biết em mình đang đau khổ. Cậu hiểu được sự giãy vò trong lòng em gái cũng hết như em gái thấu rõ những gì đang diễn ra trong tâm tưởng cậu.

- Chuyện gì xảy ra vậy? - Bahir vỗ nhẹ một cái vào người cậu bé hỏi.

- Đó là Claris... Nó... Cháu...

Cậu bé hít một hơi rồi nói ngay:

- Chúng cháu đã từng đến chỗ này. Cùng với cha mẹ để mừng sinh nhật ba mùa trăng của chúng cháu. Khi trời còn tối đen, cha mẹ đã đánh thức bọn cháu dậy, rồi bế bọn cháu trên suốt chặng đường, muốn làm chúng cháu ngạc nhiên bằng cảnh tượng mặt trời mọc trên đỉnh Ròng. Tráng lệ vô cùng...

Giọng cậu bé lạc đi:

- Buổi tối hôm đó, có buổi dạ hội...

Borges vừa đặt bàn tay lên vai Jad vừa nhẹ nhàng nói:

- À, giờ thì ta hiểu rõ hơn... Chúng ta đã đề nghị Eben đi cùng đến nhà kho, nhưng ông ấy từ chối với một vẻ kỳ cục, bây giờ thì ta biết tại sao...

- Điều này rất khó khăn với cha và Claris.

- Còn cháu, cháu không thấy khó khăn sao, Jad?

Borges nói một cách thân tình, còn Jad thì trả lời thẳng thắn.

- Không giống nhau đâu. Nghĩ về mẹ chẳng khiến cháu lẩn cấn gì. Dầu điều đó làm cháu buồn thì cháu vẫn thích cảm nhận sự có mặt... của mẹ.

Borges cười với cậu.

- Vậy thì chúng ta sẽ cố gắng giúp đỡ em gái cháu. Cô bé không nên giam hãm mình trong sầu muộn như thế. Nói cho ta biết, cô bé có đôi tai cảm thụ âm nhạc không?

Jad cười với ông, rồi tự nhủ ông già mù không thể thấy cậu. Nhưng đương

nhiên những giác quan nhạy cảm khác ở Bahir đã phát triển hơn, ông đáp lại bằng một cái vỗ vai thân thiết lên cậu bé.

Trong lòng cảm thấy đôi chút nặng nề, Jad chuẩn bị đến với em gái thì cậu thấy Ellel bước ra từ nhà kho và đi về phía Claris. Cô con gái út nhà Borges trù mến ôm lấy Claris và đưa cô bé vào trong, từ đó bay ra mùi thức ăn thơm phức khiến cả thầy tu khổ hạnh cũng phải ứa nước miếng.

• • •

Nhà kho ngập chìm trong cảnh tranh tối tranh sáng tạo ra những cái bóng nhảy múa trên những bức tường đá. Bên trong sơ sài nhưng đồ đạc được bày biện một cách tiện lợi: một chiếc bàn gỗ lớn, những chiếc ghế đầu ngồi nghỉ, hàng kệ treo để tránh cho thức ăn khỏi những hàm răng háu đói của lũ chuột chù. Và ở góc phòng, một chiếc lò sưởi được tra gỗ một cách khéo léo để lửa chớm đến nướng chín xúc xích đặt trên vỉ sắt mà không bị cháy.

• • •

Ngồi trên một gốc cây được tạc hình chiếc ghế, Deli vừa để ý những miếng thịt vừa đảo món khoai tây trộn nấm trong chảo. Claris và Ellel bận rộn thấp nển, còn Maya đặt chén đĩa lên bàn.

- Kìa! - Bà bất ngờ thốt lên, giọng chế giễu. - Đám đàn ông đã về!

Borges làu bàu với vẻ nghiêm khắc:

- Mình à, mình phải gọi là những gã tiểu phu, những người lao động chứ!

Deli lập tức phản bác lại:

- A, thế nấu ăn không là một công việc chắc?

Borges thì thầm với Jad và thúc nhẹ cùi chỏ vào cậu:

- Chuyện này trăm trận trăm thắng đấy.

Có đồng minh khiến Jad mạnh bạo hẳn lên, cậu nói to:

- Coi vậy cũng được, nhưng kém nặng nhọc hơn nhiều!

- Gay rồi! - Ông già mù rên rĩ.

Nhưng đã quá muộn. Nghệt thở vì phần nộ, đám con gái nhảy xổ vào Jad, bắt cậu phải rút lại những câu vừa phát ngôn. Dưới sáu bàn tay cù, cậu phải kêu lên xin tha lỗi và hứa sẽ rửa bát mới được thả ra.

Bữa ăn diễn ra bình yên hơn với những món ăn nóng sốt và ngon lành. Kiệt sức sau buổi cuộc bộ dài, bọn trẻ ăn rất ngon miệng. Sau khi ngẫu nhiên hết hai đĩa thức ăn, Jad hỏi kế hoạch ngày mai.

Bahir mấp mờ trả lời:

- Ta chưa biết. Còn mình, Maya?

- Em chưa quyết định gì cả. - Bà cũng trả lời rất ngắn gọn.

Bốn đứa trẻ thận trọng nhìn nhau. Ellel nói:

- Dấu hiệu xấu. Họ đang toan tính điều gì đó.

Deli nói thêm vào:

- Đúng đấy... là một mảnh khoe, một âm mưu hay nói cách khác là kiểu chơi xỏ chằng?

Deli bắt chước giọng Maya rất ấn tượng và mọi người cười vang.

- Ít nhất bố mẹ cũng phải để cho các con ngủ kĩ chứ? Con hy vọng bố mẹ không định bắt chúng con phải đi nghiên cứu vị trí những vì sao chứ?

Maya vừa gập sa lát vừa thốt lên:

- Ồ, một ý kiến hay đấy!

Jad mạnh dạn nói:

- Ừm... cháu e trời nhiều sương mù thế này thì ngắm sao làm sao được? - Và cậu ngáp một cái dài đến mức rã cả quai hàm, chính xác cùng một lúc với Claris.

Maya thích thú nói:

- Chàng trai trẻ, ta nói cho cháu biết nhé. Sương mù có thể hoàn toàn đọng trong thung lũng và không thể bay lên đây được. Mình à, em tự hỏi có nên cho chúng một vài khái niệm về thời tiết, các dòng khí áp, áp suất khí quyển, áp thấp không nhỉ...?

Claris rên rĩ:

- Ôi không, hãy rủ lòng thương, không áp thấp đâu!

Maya cười nói:

- Các con đi ngủ sớm đi. Các con sẽ sớm biết điều gì đang đợi mình vào ngày mai mà. Các cô gái, ta để các con trải giường chiếu. Ta và bố các con sẽ đi dạo một vòng, phải không cụ già yêu quý?

Borges đưa tay cho bà với điệu bộ giả kính ngạc:

- Tất cả những gì mình muốn, nữ hoàng của đời anh...

- Hả?

- Ánh sáng của đời anh...

- Còn gì nữa?

- Vì tinh tú khôn ngoan, ơ... công chúa của những áng mây, chúa tể của những đám mù. - Ông chủ hiệu sách lúng túng dưới cái nhìn hoài nghi của vợ và sự thích thú tốt độ của bọn trẻ.

- Thật may mắn em đã không lấy anh vì tài năng thi sĩ của anh đấy. - Maya vừa cầm áo choàng vừa phê phán.

Bà đẩy chồng về phía cửa và giơ tay chào các con.

- Lên giường và không được nói chuyện khuya. Ngày mai chúng ta sẽ bắt đầu sớm...

• • •

Jad tấn công đồng bát bản để chuộc lỗi, còn đám con gái lên gác chuẩn bị giường ngủ. Đó là một gian gác được dọn thành gác xếp, muốn lên đó phải đi qua một cầu thang tạm mà gỗ đã mòn đi và nhẵn thín, luôn kêu cọt kẹt êm ái theo mỗi bước đi. Những nệm rơm được xếp chồng lên nhau dưới một tấm bạt, còn những chõng mền và chăn lông được cất trong các rương hòm.

Đám con gái quét sàn nhà, rút bốn chiếc nệm rơm và đặt sát nhau. Sau đó, thêm hai cái nệm nữa đặt ở đầu kia của căn phòng dành cho cha mẹ. Cuối cùng, các cô chia chăn đắp. Khi Jad lên đến nơi, cậu ngó nghiêng và kêu lên:

- Các chị chắc chắn đã không đặt đệm quá xa nhau chứ? Các chị chắc sẽ sống sót với khoảng cách đáng sợ chia rẽ các chị đến thế này ư?

- Ồ, ngần ấy đối với em vẫn chưa đủ liệu à? Em chắc muốn rửa chén đĩa suốt cả chuyến đi này hả? - Deli uể oải giả vờ muốn ngồi dậy, nhưng vì được

bao bọc quá êm ái dưới đồng chăn đồ sộ, cô không thể biến sự hăm dọa của mình thành hiện thực được.

Claris chìa tay về phía anh trai.

- Tối nhanh đi, em đã làm ấm chỗ cho anh rồi này...

Con bé trông có vẻ bé nhỏ, lọt thỏm trong tấm chăn lông, chỉ nhìn thấy mỗi mái tóc bù xù lộ ra. Jad cởi quần áo trong chăn dưới ánh mắt của các cô gái. Họ phì cười khi thấy cậu vất vả để mặc bộ đồ ngủ.

Ellel ngáp dài, nói:

- Chúc ngủ ngon. Đừng quên thổi nển trước khi ngủ nhé. Rất nguy hiểm... vì quá nhiều gỗ...

Đó là những câu cuối cùng của chị em nhà Borges. Họ chìm ngay vào giấc ngủ ngon lành. Claris xích lại gần anh trai và cầm lấy tay anh. Jad biết em gái mình đang cố gắng không nghĩ tới một buổi tối khác cũng trong nhà kho này.

- Hít thở đi em... thật sâu vào...

Claris hít một hơi thật sâu.

- Tốt... Bây giờ, em hãy tập trung. Tập trung lên bàn chân, lên các ngón chân - Jad tiếp tục bằng cái giọng mà cậu muốn trấn an em gái, nhưng những âm thanh bị phát ra ồ ồ như trong hang động.

Claris phì cười.

- Em không thể! Thật là ngu ngốc để tập trung lên các ngón chân...

- Tại sao, làm ơn đi?

- Nó cứ buồn buồn làm sao ấy!

Claris cười nắc nẻ. Vui vì em mình được thư giãn nhường ấy, Jad nhúu mày, vờ bất bình:

- Rõ ràng là em chẳng cố gắng gì cả...

Claris kéo cổ anh trai và ấn hai vầng trán vào nhau.

- Có mà, em đã cố gắng hết sức rồi. - Nó thì thâm.

Hai đứa trẻ cứ giữ yên như vậy, hai trán chạm nhau, cùng nhịp thở. Jad không nghĩ ngợi gì và gửi cho em gái những hình ảnh an bình: một chậu cây cảnh, mặt hồ Salicande phẳng lặng, làn gió mát dịu trong căn nhà trên cây, âm thanh lúc chợp mắt... Cậu bắt đầu hát dù thậm chí còn không nhận ra điều ấy, ba nốt nhạc, luôn luôn giống nhau, những nốt mà cậu đã nghe Jewel thốt

lên để ru Merlin ngủ. Ô, thật thế sao! Mình đang ru em mình ngủ à, con bé sẽ choảng cho mình một trận thôi! Nhưng em gái cậu thờ phào nhẹ nhõm, gói đầu vào vai cậu rồi thiếp đi.

Jad không nhúc nhích, đó là một cảm giác thật dễ chịu, khi sức nặng này đè trên vai. Cậu nhìn ánh nến chập chờn một lát, sự mệt mỏi đang xâm chiếm cơ thể cậu.

Một cách máy móc, cậu giơ tay ra tìm bàn cờ.

Tệ thật, đương nhiên là nó đang ở nhà kia mà ! Chuyển đi nghỉ ở nhà kho không được báo trước, cặp song sinh không mang gì từ nhà đi. Cậu bé rối trí khi không có trò chơi mà hàng đêm cậu thường kiểm tra. Thật bực mình khi không có nó. Còn khó chịu hơn thế... Và lại đúng lúc...

Cậu ngoái cổ để thổi tắt nến mà không làm ảnh hưởng tới Claris. Cậu phải thổi đi thổi lại nhiều lần và thờ hờn hển như một con phốc. Cuối cùng, cây nến cũng tắt, tỏa ra mùi sáp ong và oải hương.

Trước khi chìm vào giấc ngủ, hít thở mùi hương thân thuộc từ mái tóc em gái, cậu bé chớm phải cảm giác mà cậu không thể định nghĩa nổi: Đúng thế, cậu đang phiền lòng vì không có bàn cờ ở đây, nhưng cùng lúc, cậu lại cảm thấy thoải mái. Cậu truyền cảm giác này cho cả Claris, con bé đã kịp bắt đầu mơ.

Sao rơi.

Bahir nằm trên cỏ, mái tóc trắng như cước ngả lên đầu gối Maya. Đôi mắt mở to nhìn lên bầu trời lấp lánh ánh sao, Maya miêu tả cho chồng bầu trời đêm theo cách riêng của mình:

Những vì sao lấp lánh

Chiếu ánh sáng vô hồn

Trời bắt đầu vào đêm

Âm thầm chỉ lối

Mong cho cuộc hành trình

Đến bình minh muôn màu

Hai vợ chồng tận hưởng không gian tĩnh lặng, lắng nghe giai điệu du

dương của bài thơ hòa tan trong gió. Ông già mù nở một điệu cười trầm buồn.

- Tôi còn nhớ những ngôi sao. Mình biết đấy, nhớ hay không nhớ thì cũng đau đớn như nhau vậy.

- Giống như cặp song sinh à? - Maya nhẹ nhàng hỏi, những ngón tay vuốt ve mái tóc chổng.

- Ừ. Tôi nghĩ chúng có một mối liên hệ rất đặc biệt. Blaise thường nói với tôi về điều này, nhưng bây giờ tôi mới hiểu ông ấy nói gì.

- Rõ ràng đến vậy sao? Giữa anh em ruột luôn có mối liên hệ đặc biệt. Mẹ con cũng vậy... và những người yêu nhau nữa... - Maya thêm vào.

Giọng nói của Maya ấm áp, bao bọc quanh Bahir, xua tan những cảm giác hối hận.

- Đúng vậy, nhưng ở những đứa trẻ này có những thứ khác nữa. Không chỉ vì chúng là anh em sinh đôi, mà còn vì chúng có... nói thế nào nhỉ... chúng đã có sự lựa chọn vô thức để bổ sung cho nhau chứ không phải để vượt nhau.

Một nửa bộ não của Maya tham gia trò chuyện, nhưng nửa kia lại nghĩ: ‘dáng vẻ lạnh lùng’ không khiến thỏa mãn lắm.. ‘Ánh sáng lạnh lẽo’ có thể... Không, tồi quá, ‘Ánh sáng’ và ‘sáng lóa’ thì rườm rà quá ... Bà quyết định tập trung vào cuộc nói chuyện. Bahir có vẻ đăm chiêu. Một kỷ niệm bỗng hiện về trong bà.

- Mình có nhớ những gì mà Sierra đã tâm sự với chúng ta sau khi cô ấy sinh hai đứa bé này không?

Bahir lắc đầu.

- Jors đã áp đặt việc lựa chọn những thai nhi ở Salicande...

Bahir ngắt ngang lời vợ:

- Maya, chúng ta phải nhìn nhận công bằng. Ông ấy không phải là người duy nhất. Có nhiều đứa trẻ sinh ra bị dị dạng hoặc chết đến nỗi mà tất cả các thung lũng đều phải tuân theo hình thức tuyển chọn. Kiểu của Jors không phải là tồi tệ nhất. Đa số dân chúng đã chấp nhận phương pháp này. Ông ấy chưa bao giờ cưỡng ép một ai.

Maya thở dài:

- Mình nói đúng, điều đó có lẽ ít khủng khiếp ở Salicande nhờ hoặc do có cái máy này. Và lại điều đó thật lạ lùng, vì khi áp dụng quy định này, Jors đã

vi phạm những quy luật tự nhiên mà chính ông đã áp đặt, đúng không? Chẳng phải ông ấy đã nghiêm cấm mọi công nghệ ra đời sau cuộc cách mạng công nghiệp ư?

- Đúng, ông ấy đã làm một trường hợp ngoại lệ với cỗ máy Lựa chọn, đánh giá rằng vấn đề này quá quan trọng. Thế hệ đầu tiên ra đời sau Đại Họa đã bị bệnh dịch hạch xanh giết hại hàng loạt.

Maya hít một hơi thật sâu. Bahir có lý, quá nhiều đứa trẻ sinh ra bị tật nguyền ở vùng Ba Thung Lũng này, và không phải đứa nào cũng có cơ may được đón nhận bởi một số dân chúng đã được giáo dục để chấp nhận sự tật nguyền như ở Salicande. Một luật lệ khác trong số các Luật lệ của Jors: những đứa trẻ tàn tật cũng được đi học cùng trường với những đứa trẻ khác, chúng lớn lên cùng nhau, học cách tôn trọng nhau. Bà lắc đầu: Nghĩ tới Jors luôn là một thứ tình cảm mâu thuẫn nhau.

- Cỗ máy này đã thâm nhập vào Salicande như thế nào nhỉ? - Bà bật hỏi bằng một giọng nhẹ nhàng hơn. - Họ dấu sao cũng đã không mang nó theo khi trốn khỏi Pariyo chứ?

- Jors và Blaise đã sản xuất ra nó từ những máy móc và các cơ chế khác mà họ đã nhặt nhạnh được ở khắp mọi nơi. Họ đã làm việc trong mấy mùa trăng liền. Tôi nghĩ thậm chí Blaise đã quay trở lại Pariyo để nhặt nhạnh những bộ phận còn thiếu.

- Thề có ba người con gái của Nữ thần, ông ấy đã không làm vậy chứ?

- Đó chỉ là một giả thiết thôi, vì ông ấy từ chối nói về việc này. Thời kì hậu Đại Họa diễn ra cực kỳ khắc nghiệt. Khi bọn giàu có trốn khỏi hành tinh, chúng đã bỏ rơi một nhân loại nhợt nhạt. Sau những thiếu thốn và khó khăn để tự thích ứng với cuộc sống mới không kỹ thuật vốn đã bị từ bỏ từ nhiều thế kỷ trước, nhiều người đã chết vì buồn bã và tuyệt vọng. Những căn bệnh xa xưa mà người ta nghĩ đã bị tuyệt diệt, lại tái phát, và do không còn vắc-xin phòng nữa, bệnh cúm, bệnh lao hay thủy đậu đã giết chết hàng nghìn người. Đó là chưa kể đến những căn bệnh xa lạ như dịch hạch xanh.

- Những hội chứng này không tấn công vào cơ thể đứa trẻ sắp sinh mà vào não, đúng không?

- Đúng vậy, những bộ não bị teo, tựa như bị vét hết đi. Những đứa trẻ

không chết ngay khi sinh thì cũng không sống được quá ba mùa trăng. Chúng không bộc lộ tình cảm gì, không có ham muốn hay cảm xúc gì cả. Những bậc cha mẹ không chịu đựng nổi khi sinh ra những đứa con không có tâm hồn, và mang sẵn bản án tử hình. Jors là một bác sĩ, một nhà khoa học tài năng. Tôi chắc rằng những gì ông yêu cầu những người đàn ông và đàn bà ở Salicande cũng khiến ông đau đớn chẳng kém gì họ. Máy móc phát hiện những thai nhi bất bình thường và chúng sẽ bị loại bỏ với sự đồng ý của bố mẹ chúng.

Maya rùng mình ghê tởm.

- Mình thấy chuyện đó là mộng muội phải không? - Bahir dịu dàng nói với vợ.

Ông im lặng một lát, sau đó nói tiếp bằng giọng mơ màng:

- Tôi thường xuyên nghĩ tới điều này: Jors đã sáng lập Salicande cách đây năm mươi một mùa trăng. Chỉ mới năm mươi một mùa trăng thôi. Thế mà nửa thế kỷ này đủ để xóa đi một nền văn hóa, những ngành kỹ thuật, những thành quả mà phải mất tới hai ngàn tám trăm năm để xây dựng nên!

Maya không đáp. Borges thích suy nghĩ về những giá trị so sánh của Thời Xưa với thời đại của ông. Là một nhà thông thái, ông luôn đau đầu với hoài niệm về những gì lẽ ra đã có thể là nền văn minh rực rỡ của thế kỉ XXIII, nếu nó đã không bất công, ngạo nghễ và vô trách nhiệm.

Borges là một người luôn lạc quan không thể chuyển đổi, Maya nghĩ với một tình yêu dào dạt dành cho người bạn đời, còn ông vẫn tiếp tục đà của mình:

- Mình thấy đấy, ví như những người phụ nữ đã mất quá nhiều thời gian để thoát khỏi nền chuyên chính về sinh đẻ, họ rất tự hào đã giành được điều đó. Họ tự hào vì có quyền lựa chọn mang hay không mang thai một đứa trẻ. Theo quan điểm của Jors, dù thế nào đi nữa, trên hết ông vẫn là một đàn ông trong thời đại mình, nhờ cái máy, ông tặng cho phụ nữ sự lựa chọn. Lựa chọn không giữ lại một đứa trẻ mà họ biết nó sẽ chết. Phụ nữ ngày nay không có quyền này nữa.

Hình ảnh hai cô con gái của bà hoàn toàn khỏe mạnh, bình yên ngủ trong nhà kho xen vào tâm trí Maya.

- Chúng ta đã rất may mắn. - Bà nói trong hơi thở.

Borges tìm kiếm bàn tay vợ: lạnh giá, hơi ẩm ban ngày đã chỉ còn là một kỷ niệm.

- Sierra đã nói gì vậy em? - Sau một lát, ông thì thầm.

- Cái máy đã soi qua người Sierra và nó đã xác định là thai đôi, trong hai tim thai đó thì một có nhịp đập không bình thường. Hai đứa trẻ quấn chặt nhau đến mức người ta không thể nói chính xác đứa nào có vấn đề. Phải bỏ tất hoặc giữ lại cả hai. Sierra đã từ chối mọi cuộc xét nghiệm hay can thiệp khác từ ngoài vào, dù phải tranh cãi rất gay gắt với cha mình. Và anh biết điều gì đã diễn ra sau đó...

- Cái máy được tìm thấy trong tình trạng nát vụn. Eben làm đúng không? - Borges hỏi.

Maya nhún vai ra hiệu không biết.

- Vậy là Sierra đã biết Jad bị bệnh. - Borges kết luận.

- Không hề! Khi hai đứa trẻ được sinh ra, cả hai đều hoàn toàn khỏe mạnh. Tất cả mọi người cho rằng cái máy đã bị loạn chức năng. Sau sự kiện này, Jors không còn như trước nữa. Ông yêu quý hai đứa cháu vô cùng, nhưng mỗi lần ông thấy Jad chạy nhảy hay cười nói, thì ông lại tự hỏi liệu ông có phạm lỗi tương tự đối với những đứa trẻ không được sinh ra không. Bị giày vò bởi cảm giác tội lỗi mà có thể chỉ là tưởng tượng, ông qua đời ít lâu sau khi những đứa cháu chào đời, vì một cú ngã ngựa trong khi ông là một kỵ sĩ tuyệt vời.

Họ im lặng một lúc khá lâu. Quá khứ, hiện tại, những khả năng, những lựa chọn cứ xoay tròn trong màn đêm lạnh lẽo.

- Những ngôi sao đang bắt đầu sa xuống kia... - Maya nói.

Những từ ngữ va phải tâm trí nữ văn sĩ Phiêu bạt: thác nước, vực thẳm, lối đi, chìm vào, sinh ra... Những từ này liên tục chạy khắp tâm trí bà. Borges nhận ra lời thì thầm du dương không dứt này, nó tạo nên chính bản chất của sự hiện diện của vợ ông.

- Claris bảo vệ Jad ngay từ đầu..

- Hoặc là 'hồi đầu'. - Bahir chữa lại. - Tôi nghĩ sau đó chúng thường xuyên thay đổi vai trò, xen kẽ sức mạnh và sự yếu đuối, trao đổi những ưu và khuyết điểm. Như thế chúng có thể bốc thăm theo ý muốn trong một tính

cách chung vậy. Em có nhớ, cho đến tận khi được ba mùa trăng, chúng giống nhau y hệt: sống động, vui vẻ, cùng khao khát sống...

- Sống động như Claris bây giờ, dù con bé không hay cười đùa như trước nữa.

- Jad còn cười ít hơn. Bệnh tật đã gây ra một sự khác biệt rõ rệt, và hai đứa bé, theo một khía cạnh nào đó, đã buộc phải khác biệt nhau. Chúng đã tự xây dựng những vai trò một cách vô thức. Claris không-bệnh-tật, năng động, hiểu động và thực dụng. Còn Jad tật nguyền, chín chắn và khó hiểu. Theo thời gian, chúng hơi bị vướng bẫy trong ‘những nhân vật’ này. Đương nhiên chúng vẫn trao đổi với nhau, nhưng bây giờ, một vài thói quen khó có thể xóa đi. Giữa chúng, điều này cũng không được tự do lưu thông nữa...

- Ở mỗi đứa chắc chắn có một tính cách đã định hình, tính cách của đứa này khác tính cách của đứa kia. Làm thế nào với phần đã thay đổi đây?

Borges ngồi xuống, cầm đôi bàn tay lạnh giá của vợ, đặt chúng xuống dưới làn áo pull sát cái bụng ấm của mình.

- Đúng thế, không có hai người nào giống hệt nhau cả. Tuy nhiên, cho tới tận ba mùa trăng, cặp song sinh vẫn giống nhau như thế. Có thể nói rằng chúng đã chọn sống trong sự giống nhau của chúng, chúng tồn tại như mặt gương. Hai lần chấn động tinh thần: mất đi người mẹ thương yêu và bệnh tật của Jad đã phá vỡ mảnh gương này. Để tồn tại, chúng đã vượt sang cực điểm khác, ưu tiên cho sự khác nhau của chúng. Bởi không thể phản chiếu nhau được nữa, nên chúng đã chọn cách hoàn thiện cho nhau. Tôi nghĩ rằng chúng có những điểm khác nhau tự nhiên, nhưng cũng có những điểm mà chúng tự ‘tạo ra’ để không khiến cho nhau phải đau đớn. Mỗi đứa phải tìm cho mình một bản sắc riêng trong sự song sinh nhưng vẫn phải bảo vệ mối liên hệ đặc biệt này. Nếu không một ngày nào đó, nó sẽ... bùng nổ.

- Đó là điều làm mình và Blaise lo lắng ư?

- Đúng thế. Sự đau khổ của chúng. Những cánh cửa mà Claris đã đóng lại, và những cánh cửa mà Jad đang mở ra.

- Chuyện không chỉ có vậy, đúng không? Cặp song sinh này còn mang thứ gì đó khác? Những thiên tư thần giao cách cảm giống Sierra chẳng?

- Thực ra thì Blaise nghĩ điều đó có thể lắm. Ông ấy đề nghị tôi thử

nghiệm chúng.

- Chúng còn quá nhỏ? Điều đó không nguy hiểm sao?

Borges không đáp, và nữ văn sĩ Phiêu bật biết ngay ông sẽ không nói thêm nữa. Đôi bàn tay Maya lơ đãng lướt trên làn da chùng. Chúng đã được sưởi ấm.

- Bahir à, có nên nói với bọn trẻ không? Vén bức màn quá khứ lên chứ?

- Đúng, chẳng còn thời gian nữa. Bọn trẻ của chúng ta còn quá nhiều điều chưa biết.

- Tại sao không cho chúng đọc tác phẩm Biên niên sử những Thời Xưa của anh?

Những ngón tay Maya lướt nhẹ lên mặt Borges, kéo theo nụ cười mỉm phảng phất.

- Đó chỉ là những ghi chép thôì, Maya, ít xác thực và rất nhiều giả thiết. Tôi không muốn cho chúng một ý tưởng sai lầm của dòng chảy lịch sử, khi truyền cho chúng một sợi sự thật dẹt trong một mảnh vải hư cấu.

- Nhưng có phải lúc nào cũng như vậy đâu? Chúng ta sẽ giải thích cho chúng và chúng sẽ sàng lọc tùy theo mỗi quan tâm của mỗi đứa, chúng hiểu những điều có thể hiểu. Nếu không phải là một sử gia, thì mình chắc chắn cũng là người hiểu biết nhất về chủ đề này, chí ít là ở Salicande.

- Tại sao mình biết tôi mang theo cuốn Biên niên sử?

Maya bật ra một tiếng cười giòn tan khiến Borges rùng mình thích thú.

- Em không biết điều đó đâu! Ôi, Bahir, em rất thích khi chúng ta đồng quan điểm như vậy, cùng đến một đích theo những con đường khác nhau.

Borges không đáp mà ghì chặt vợ vào lòng. Điều ấy là không cần thiết. Maya lại ngẩng đầu lên và ngắm soi bầu trời, cầu nguyện để tìm thấy hai ngôi sao giống nhau như đúc...

Chương 13

Trên đường đi.

Điều mà ta không biết.

Giã từ Eben, điếm đến vẫn chưa chắc chắn, cuối cùng Blaise chọn một con đường giữa chừng men theo bìa rừng dẫn xa dần thung lũng Salicande, dọc theo con đường chính nối liền Ba Thung Lũng. Sau năm ngày đi đường xuất hiện một ngã tư, phía Tây dẫn tới Tử Địa còn phía Đông tới Hồ Phách Cổ. Từ đó, ông sẽ có thời gian quyết định nên vượt qua những con đèo để đi về hướng những ngôi làng hay tiếp tục thẳng tiến về phía đồi núi. Ông sẽ có thời gian để suy nghĩ và để khôi phục kho dự trữ thảo dược của mình.

Họ cứ len lỏi như vậy mấy ngày đường theo nhịp chân đều đặn của những con la. Thỉnh thoảng họ dừng lại để ăn uống, thư giãn, hái hoa và cò cần thiết cho việc chế tạo dầu của Blaise. Vào cuối buổi chiều, họ chọn một vị trí thuận lợi để dựng lều và dành cả buổi tối để chuẩn bị bữa ăn và ăn uống.

Họ ít nói chuyện. Từ lúc khởi hành đến giờ, Blaise luôn trầm ngâm và Ugh cố quen với điều đó. Cậu tận hưởng cuộc sống trước không gian rộng lớn, và say mê đọc cuốn sách Claris gửi tặng. Blaise là một người đồng hành lầm lì, nhưng Frodon, Sam và Gandalf lại đang hiện diện ở đây, đợi cậu trong cuốn sách được bọc chiếc khăn lụa xanh lơ.

Cậu bé nhận trách nhiệm chuẩn bị những bữa ăn, vì cậu muốn chứng tỏ mình được thừa hưởng khả năng nấu nướng của Chandra: cậu có thể sáng chế một bữa ăn ngon tuyệt với bất kỳ loại thực phẩm nào. Chiếc lều được dựng lên, cậu đi săn với cây cung và ná súng cao su, và luôn áp úng trở về nhưng không hề nản chí.

Với Ugh, đó là khoảng thời gian tuyệt vời nhất trong ngày khi mà cậu, cung khoác trên vai, đi một mình vào rừng, trong đầu hình dung mình là vị thần Legolas hay thần Lang thang Aragorn. Cậu trở về mà chẳng mang theo

một con thú săn nào, nhưng trong túi lại đầy rễ cây ăn được, nấm, quả và cây dại làm gia vị mà Blaise đã dạy cậu cách nhận biết.

Tối ngày thứ tư, dù hơi thất vọng, cậu vẫn hỏi Blaise liệu họ có thể nán lại vùng này thêm vài ngày để đặt những chiếc bẫy thú, để cải thiện chất lượng bữa ăn không. Blaise đồng ý vì mỗi rã rời do tiếp xúc với cái lưng nhọn của con la.

Họ rời bìa rừng, dẫn sâu vào dưới bóng những cây to cho tới khi tìm thấy một khu rừng thưa êm dịu, nơi có con suối nhỏ chảy róc rách, và đặc biệt nơi đó mọc lên một cây thân thảo khiến cho Blaise thốt lên những lời thán phục hoan hỉ:

- Con trai của ta, đây là cây bạc hà tiêu đấy! Con có hiểu không hả?

Ugh không hiểu.

- Một loại thân thảo với nhiều công dụng đáng ngạc nhiên. Ta sử dụng nó để giúp tập trung và chiến đấu với sự mệt mỏi trí tuệ. Nó xuất hiện thật đúng lúc, kho dự trữ của ta vừa hết xong.

Ugh vừa lơ đãng lắng nghe vừa lục túi tìm những chiếc bẫy. Blaise bước tới vò trước mũi cậu vài chùm hoa tím. Chúng tỏa ra một mùi hương cay cay, thơm mát. Cậu bé hắt xì hơi.

- Xin lỗi... Hay chúng ta dựng lều hả thầy?

- Con nhất quyết không quan tâm đến thảo dược nhỉ? Đồng ý, đi dựng lều vậy.

Lều đã được dựng lên, Ugh để mặc Blaise với cây bạc hà của ông, nhanh chóng đi đặt bẫy. Ngồi trước lều với tẩu thuốc trên môi, Blaise tận hưởng khoảnh khắc cô độc. Không thể nói cậu bé là một kẻ quấy rối nhưng ông không có thói quen có một ai đó hiện diện liên tục bên mình. Hơn nữa, trong lòng ông già cũng không được thanh thản. Ông cứ hết lật đi rồi lật lại những thông tin và các sự kiện trong đầu, mà chẳng nhìn thấy gì sáng tỏ hơn. Và cảm giác khẩn cấp kìm kẹp ông từ làn cảnh báo đầu tiên của Athéna vẫn không buông tha ông.

Athéna... Lâu lắm rồi, con cú Xám không đến thăm ông. Điều này có nghĩa là khu rừng đã yên bình hơn chẳng? Có quá nhiều yếu tố rải rác, nhưng ít sự kết nối giữa chúng với nhau. Và làm gì với bản danh sách mà Maya đã

đưa cho ông đây? Một cách máy móc, Blaise lấy trong túi mình ra cái bao đựng những cành cây cam thảo và bắt đầu thao tác.

Khi quẻ được hình thành thì Ugh trở về. Blaise hẳn có thể giấu những cành cây đó vào trong váy áo mình, nhưng ông không muốn lãng phí lời khuyên từ những chiếc đũa này. Vì thế ông tra nốt quẻ và vẽ lại:

Cậu bé lặng lẽ ngồi xồm bên cạnh nhìn ông làm. Sau một hồi lâu quan sát hình vẽ, Blaise thở dài:

- Lại Đoàn trên Chấn rồi. Vẫn luôn là quẻ Trạch lôi tùy...

Ugh nhìn ông không nói gì. Nó không ngạc nhiên ư? Blaise nghĩ. Nó lại thiếu tính tò mò đến mức này ư?

- Ta đã đặt một câu hỏi. Con thấy không? Đây là câu trả lời: hình ảnh của phần tiếp theo. Đây không phải lần đầu tiên, và ta không biết phải làm gì với nó...

Bằng một động tác nhanh và chính xác như thường lệ, ông rút ra khỏi áo một lọ thủy tinh bé xíu và xoa lên cổ tay vài giọt dầu thơm.

- Có lẽ thầy cần một quả cầu tiên tri thì đúng hơn. - Ugh điềm nhiên nói.

- Cái gì cơ? - Blaise lơ đãng hỏi lại.

- Một quả cầu tiên tri...

-Ồ, ta hiểu rồi! Con đang đọc cuốn Chúa tể của những chiếc nhẫn phải không? Nếu như ta nhớ không nhầm, quả cầu tiên tri là những viên đá ảo ảnh...

- Vâng, ai ngăm nó thì sẽ nhìn thấy tương lai trong đó...

- Hừm... nếu ta không nhầm, thì ông ta cũng có thể nhìn thấy ở đó những gì mà ông ta không muốn nhìn.

- Thế ạ? Con nghĩ là mình vẫn chưa đọc đến đoạn đó...

- Như vậy là cuốn sách cổ này cũng đã tóm được cả con ư?

Cậu bé gật gật đầu và duỗi chân đứng dậy.

Hừm, không ba hoa chút nào... Blaise nghĩ, hơi bực trước sự kém hứng thú mà Ugh biểu hiện.

Hắn vội vã để quay lại với cuốn sách hơn là nói chuyện với ta.

- Ugh, con hãy nói xem điều gì làm cho những người hùng trong Chúa tể của những chiếc nhẫn đua nhau chạy hả?

Ngạc nhiên, cậu bé phác một cử chỉ không biết.

À, nó không đứng dậy! Blaise ghi nhận với vẻ thỏa mãn.

- Giả sử những người hùng nói chung bị thúc đẩy bởi một trong cả ba mục tiêu hay một tập hợp cả ba: quyền lực, bốn phận, tình ái. Lấy Aragorn làm ví dụ, điều gì khích lệ anh ta, khiến anh ta bèn bị gờ tay để chém hết con kinh ngư này đến con kinh ngư khác vậy?

- Là bốn phận chẳng?

Blaise vừa hút thuốc vừa gật đầu.

Cậu bé nói tiếp:

- Nhưng dù anh ta tự vệ rất khéo, anh ta lại không có vẻ hứng thú trước ý tưởng sẽ trở thành chúa tể.

- Rất đúng, nhưng anh ta vẫn trở thành vua đấy thôi, đúng không? Bốn phận! Còn Frodon thì sao? Điều gì làm anh ta tiến lên, từng bước chân lông lá, bước nọ tiếp bước kia, trọng lượng của chiếc nhẫn sau mỗi bước lại nặng thêm, đau đớn mỗi lúc một khủng khiếp hơn?

- Cũng vẫn là Bốn phận.

- Một lần nữa người ta không thể nói rằng anh ta biểu lộ một sự phấn khích cuồng loạn, phải không nào? Tuy nhiên, anh ta vẫn tiến lên một cách khó nhọc, nhưng là tiến về phía vực thẳm của định mệnh...

Ugh nhúu mày. Cậu không chắc sẽ đánh giá cao chất giọng bông lơn mà Blaise sử dụng để nói về những người hùng yêu thích của cậu.

- Nhưng với Sam, chuyện không liên quan đến Bốn phận. Đó là...

- Gì hả? Điều gì đã thôi thúc Sam, một người luôn ru rú trong xó nhà rời xa mảnh đất thân yêu của anh ta, xa nàng Hobbite xinh đẹp mà anh ta muốn cưới làm vợ, xa cây thuốc lá yêu thích của anh ta... - Blaise vừa khiêu khích vừa nhả khói thuốc thành những vòng tròn.

- Đó là tình bạn, tình bạn đối với Frodon.

- Chính xác! Chúng ta hãy để tình bạn cạnh tình yêu, nếu con chấp thuận. Chàng Sam tốt bụng này hứng khởi một cách khác, con không thấy sao? Anh ta ít khi ngờ vực, ít buồn nản hơn. Liệu có phải bởi vì anh ta kém thông minh hay không cũng cảm bằng Aragorn hay Frodon không?

- Không phải, anh ta thậm chí còn dũng cảm hơn Frodon ấy chứ!

Blaise liếc nhanh cậu bé.

- Đó chính là điều mà ta hình như cũng thấy. Thế thì tình yêu hay tình bạn sẽ là động lực... nói sao nhỉ... linh hoạt hơn bốn phận?

Ugh không trả lời ngay lập tức. Cậu bứt một ngọn cỏ và bắt đầu nhai.

- Còn quyền lực thì sao? - Ugh hỏi. - Những nhân vật nào đi tìm quyền lực?

Nó không thiếu sự tò mò, Blaise nghĩ, lẫn sự tinh tế. Nhưng nó là đứa thận trọng. Sáng suốt, điềm tĩnh và thú vị... Bị cuốn vào trò chơi, Ugh tiếp tục nói to suy nghĩ của mình.

- Có Saroumane. Sauron chắc chắn...

-Ồ, quyền lực chỉ dính dáng đến bọn người ác độc thôi, đúng thế chứ gì? Chẳng phải Gandalf cũng quan tâm đến quyền lực đó sao? Xung đột của ông ta với Samourane cũng chẳng phải một xung đột quyền lực sao? Còn những vị thần thì sao? Họ không bao giờ từ bỏ vùng Lơ Lửng chính bởi vì họ đã mất quyền lực chứ gì? Cuối cùng, toàn bộ câu chuyện chẳng phải chỉ xoay quanh những người đã mất, thèm khát hay từ chối quyền lực đó sao?

- Con chưa đọc đến đoạn đó. - Ugh phản đối và đứng lên. - Đừng kể cho con những điều mà con chưa biết!

Blaise sững sốt nhìn cậu bé. Ông nhắc lại: ‘Điều mà con còn chưa biết...’, và lục túi áo tìm cuốn sổ chép tay, rồi cuống cuồng lật từng trang giấy. Cuối cùng, ông cũng tìm thấy những ký hiệu mà ông vừa ghi, gõ gõ ngón tay lên đó nhiều lần liền rồi chĩa ngón tay phẫn khích ấy vào Ugh. Cậu lùi lại.

- Hoàn toàn chính xác! Đây là những gợi ý của quẻ: xem xét về khả năng thụ cảm để tiếp nhận những thông tin nằm trong tầm ảnh hưởng của chúng ta, mà chúng ta không biết. Theo nghĩa này, nó không báo trước điều gì hoặc nếu không thì đó là những thứ mà ta đã biết. Nếu ta sắp xếp những điều ta biết khác đi, có thể sẽ đạt tới những điều mà ta không biết!

- Con chẳng hiểu thầy đang nói gì nữa! - Ugh thốt lên gọn lỏn.

À, Blaise tự nhủ, điềm tĩnh nhưng không nhu nhược! Quẻ hào nói rõ điều đó: ‘Có tồn tại những tình huống đặc biệt mà thái độ của người dẫn đường và người mà anh ta đưa đi lại đổi chỗ cho nhau.’ Thề có cái đuôi Nhân sư, điều này thật đáng ngạc nhiên!

Ngài Đại quan đi vòng quanh Ugh và nhìn cậu bằng cặp mắt nhăn nheo. Ông hớn hờ nói:

- Con nói thật có lý. Ta hẳn cũng sẽ không thích việc một ông già hủ lậu đến phá hỏng thú vui khi lần đầu tiên ta đọc cuốn Chúa tể của những chiếc nhẫn. Hãy quên cuộc nói chuyện này đi và hãy để sự kỳ diệu của câu chuyện tuyệt vời ấy lên tiếng... Chính bản thân ta có điểm tương đồng nào đó với Gandalf, con không thấy sao?

Ugh nhìn thẳng vào Blaise, lúng túng. Gandalf là một pháp sư cao tay, tự tin, oai vệ, trong khi đó Blaise lại có vẻ bề ngoài yếu ớt và... và đang thè lưỡi lêu lêu cậu!

- Dạ... thì...

Đại quan ngắt lời cậu:

- Ents và Gobelins! Con vẫn chưa sẵn sàng nhận ra Gandalf trong ta! Thôi được, ta sẽ cố gắng sống sót ở đó vậy...

Ông đứng dậy, tay vẫn cầm cuốn sổ, bắt đầu vừa đi lại, vừa hút thuốc. Ugh tưởng tượng rằng ông ấy lại tiếp tục chìm đắm trong suy tư. Cậu nhún vai, rồi đi tìm bột trong túi đồ dự trữ. Cuộc tranh luận làm cho cậu đói cồn cào. Cậu sẽ làm những chiếc bánh kẹp trộn nấm. Những người Hobbite rất thích nấm.

Hồ và chim không cánh.

Họ dựng trại ở đó mà không hề biết rằng, chỉ cách nhà kho Mác-mốt vài sườn núi, cặp song sinh cũng đang ở đó. Trong khi Claris vừa thiền vừa ngáp ngủ, Ugh thực hiện những động tác tương tự với sức mạnh và độ chính xác mà cậu dồn hết vào tất cả các hoạt động thể lực. Cậu thể hiện là một người có sức khỏe, và cơ thể cao kều của cậu dường như phồng phao lên từng ngày. Sự rần rỏi này làm cho Blaise thấy thích thú nhưng cũng làm cho ông có chút ưu tư.

Mình cũng có một thời trẻ trung sao? Cũng rần rỏi sao? Cũng ngây thơ như vậy sao? Ông cười khẩy một mình. Có thể cũng trẻ như vậy, rần rỏi như vậy, còn ngây thơ chắc chắn là không!

Một điều lý thú là cuộc nói chuyện về Chúa tể của những chiếc nhẫn kéo

hai người lại gần nhau hơn, làm tan đi sự gượng gạo trong những ngày đầu tiên.

Sáng nào Blaise cũng hỏi những thông tin mà Ugh đọc được và họ cùng nhau tranh luận. Ban đầu Ugh phát cáu với những phân tích có phần châm chọc của ông già, nhưng cậu cũng nhanh chóng nhận ra rằng quan điểm đối lập ấy lại khiến cậu hiểu kỹ hơn và làm phong phú thêm thế giới của những nhân vật.

Còn Blaise, ông gạt bỏ được cảm giác xa lạ đè nén tình cảm của mình khi nghĩ rằng cậu bé cao lớn, trầm tĩnh có mái tóc hung này là con trai mình, và quyết định đặt các mối liên hệ cha con sang một bên. Từ khi Ugh chỉ cho ông những điều ông nên làm, thì ông cảm thấy bình tâm hơn và quyết định chia sẻ cùng cậu chuyến đi này một cách dễ chịu nhất có thể.

Buổi tối thứ hai, Ugh trở về với ba con chim Không cánh giắt ở thắt lưng.

- Hoan hô! Tối nay chúng ta sẽ có thịt ăn! Này, những cái bẫy của con hiệu quả nhỉ!

Ugh lẩm bẩm:

- Những cái bẫy chẳng bắt được con nào cả. Con đã bắt chúng bằng tay. Con chắc có thể lượm được hàng tá! Chẳng lý thú gì khi săn những con chim Không cánh này. Chúng có cánh nhưng lại không biết bay!

Blaise cười vì sự thất vọng của cậu bé.

- Thế mà những thợ săn thế kỉ XXI lại rất thích săn chúng đấy, chính họ đã tạo ra chúng. Từ đó cái tên của chúng ra đời. Từ không cánh có nghĩa là 'kẻ không có cánh'.

- Nhưng chúng có cánh kia mà! - Ugh vừa phản đối vừa giở đôi cánh lộng lầy màu vàng của con chim ra.

- Tổ tiên của chúng ta cũng có tính hài hước đấy. - Blaise nói, đồng thời nhún vai. - Đôi cánh lộng lầy cho một con thú săn không biết bay.

- Tại sao thầy lại nói là 'đã tạo ra'? Làm sao người ta có thể tạo ra một con vật được?

- Những con Không cánh, giống như những con la sisyf, là những con thú được lai gen.

- Đó là gì vậy?

- À, đối với con la sizyf, người ta lai giữa một con lừa và một con dê để tạo ra một con vật vừa có sự dẻo dai của con lừa, vừa có khả năng leo trèo của con dê. Người ta kết hợp một con chim trĩ với con gà để được con Không cánh... Thành công vang dội nhất có lẽ là việc lai một con tằm biến đổi gen với một con nhện để sản xuất ra một loại tơ có độ bền đặc biệt, có khả năng điều hòa, duy trì ổn định nhiệt độ cơ thể luôn ở mức 37 độ. Tên khoa học của nó là Bombyx Aranea. Điều đó có gợi cho con điều gì không?

- Một con nhện và một con tằm... Bộ quần áo của chúng ta ư?

- Đúng vậy, bộ áo liền quần bó sát người ấy, vải Tơ Nhện, loại vải trơn, mềm, mượt, nhẹ, không sờn và không nhàu. Mỗi buổi sáng con khoác lên người mà chẳng nghĩ đến nó.

- Thầy nói rằng đây là một loại vải có khả năng điều hòa và duy trì nhiệt độ cơ thể ổn định ở mức 37 độ. Nhưng nó cũng chẳng giữ ấm được như mình tưởng đâu! Ý con là khi trời thực sự lạnh thì chúng ta cũng vẫn phải mặc áo len.

- Đúng vậy, cuối cùng chúng ta lại trở lại với chủ đề cũ mềm. Một số đặc tính đã bị biến mất theo thời gian. Bộ quần áo liền quần nguyên bản cho phép ta đối phó với thời tiết khắc nghiệt dù nóng hay lạnh. Một loại khác cùng họ hàng nhưng mỏng manh hơn, được dệt bởi một loại sợi không phải là màu xám mà là màu nâu ánh vàng. Nó có thể thay đổi màu sắc theo tâm trạng của người mặc.

- Chà!

Ugh sợ hãi khi nghĩ tới hình ảnh cô bé Claris chỉ mặc một bộ quần áo bó sát người và bộ quần áo ấy đang thay đổi màu sắc theo từng cái nhúu mày của cô bé. Nghĩ đến cô bé, hai tay cậu trở nên nhớp nháp mồ hôi. Cậu đặt cho Blaise một câu hỏi thật khó để có thời gian lấy lại tinh thần. Người thầy trả lời ngay:

- Tất cả bắt đầu vào cuối thế kỉ XX, với sự ra đời của một con cừu có tên là Dolly. Nó được nhân bản vô tính, có nghĩa là được sao lại y nguyên từ một trong những tế bào gốc của nó. Không phải... ừm... bằng đường sinh sản tự nhiên... theo đường tình dục ấy mà.

Blaise liếc cậu bé đang cố gắng để hiểu. Mười bốn mùa trăng... xem nào,

lúc ấy mình biết gì về giới tính nhỉ? Mình chẳng nhớ... gì nhiều. Blaise mỉm cười một mình như mỗi lần ông tự dối mình. Tên dê già hư hỏng! Mi mà thật sự hoàn toàn không biết tí gì về giới tính lúc mười bốn mùa trăng ư! Mi đã từng ngúng nguẩy như con bọ que và run rẩy như một chiếc lá khi bím tóc của cô em họ mi lướt qua mặt! Blaise húng hắng ho dò xét thái độ của Ugh.

- Con có biết chút gì về chuyện mộng và vú đàn bà không?

- Có, có, - Ugh lẩm bẩm, càng trở nên bối rối hơn.

- Chính xác! Vây khi nhớ đến trải nghiệm đầu tiên ấy, người ta lai loài vật mà chúng ta ăn thịt hiện nay, và gọi nó là 'Dolly'.

Ugh sững sờ nghĩ tới những bầy cừu trên các đồng cỏ Salicande. Những con vật khổng lồ có vú ấy có thịt thơm ngon, rất mềm lại được 'chế tạo' ra hay sao?

- Họ đã lai những cái gì để cho ra được những con Dolly nhỉ?

- Chẳng gì hết. Họ chỉ lai đi lai lại những con bò cái mập nhất với những con bò tốt... khỏe nhất bằng cách biến đổi gien qua lại giữa chúng, cho tới khi được những con thuộc loài động vật có vú với cặp sừng cong queo mà con biết đấy. Một số bắp thịt, những bắp ngon nhất, phình to quá mức át đi những cơ bắp khác. Thế kỉ 21 và 22 người ta lại ưa chuộng trò vớ vẩn này. Họ cũng tạo ra những thú săn để phục vụ cho thú vui săn bắn như loài chim Không cánh, thật dễ dàng tóm và thịt lại ngon; rồi các loài vật dành cho việc nghiên cứu trong phòng thí nghiệm, đặc biệt là những con vật xấu xí để không làm người ta mủi lòng phản đối; những con vật nuôi làm bầu bạn, những con lai mèo-chó, sạch sẽ và mềm mượt như mèo và trung thành như chó; những con vật vô tâm và xinh xắn, những thú đồ trang trí dễ bảo. Những kẻ giàu tỉ mẩn sáng chế ra những con vật không thể, thi xem ai sở hữu con vật lèo lẹt nhất, quái đản hoặc hung dữ nhất. Phần lớn những 'sáng tạo' này luôn bất thường và không bao giờ sinh sản được. Một vài loài thích nghi được, như con Ngài tằm Aranea, chim Không cánh, cừu Dolly và cả con la sizyf thì đã ổn định, và sinh sản. Cũng như con Ngưu hoàng! Ta không biết sự lai tạo bất hạnh nào sinh ra con Ngưu hoàng, nhưng tổ tiên chúng ta chắc chắn đã tạo được một trong những loài động vật có vú ngu đần nhất.

- 'Ngốc như một con Ngưu hoàng vẩn'. - Ugh nói.

- Ngược lại, những con la sisyf lại đáp ứng đầy đủ những đòi hỏi của các nhà gen học: một con vật dễ cưỡi kết hợp tính dẻo dai và nhanh nhẹn, một sự bền bỉ có phần ngu độn, khả năng mang vác các vật nặng và không bao giờ từ chối leo lên hay đi xuống một sườn dốc khó khăn nhiều lần cũng như khi cần thiết. Tiếc là tổ tiên thông minh của chúng ta đã không nghĩ ra cách lột vải bông cho cái lưng của chúng để chúng êm ái, thoải mái hơn. Họ hẳn có thể lai chúng với chiếc ghế bành của vua Louis 15 lắm chứ, ta thì làm sao biết hết được?

Hài lòng về sự bền cọt của mình, Blaise nhìn cậu bé để chắc rằng nó thấy thích thú. Nhưng với Ugh, vua Louis 15 là một loại người tiền sử. Cậu nhăn mày, và giờ những con Không cánh lên để nhìn kỹ hơn và vuốt ve bộ lông tuyệt đẹp của chúng.

- Những con vật được tạo ra để chết, được tạo ra một cách cố tình, trong khi còn bao nhiêu con vật khác nữa.

- Ồ, thời đó, người ta đã thanh toán một số rồi. - Ông Blaise nói với giọng lơ đãng.

- Thầy muốn nói đến những con vật đã bị tuyệt chủng?

Ông Blaise nheo mắt lại.

- Con không biết điều đó ư? Không, dĩ nhiên rồi, con làm sao mà biết được... Hàng chục loài cơ, con trai ạ! Những con hổ, gấu, cá voi, voi, những con khí lớn... Danh sách chắc dài lắm. Bắt đầu từ con Dolly, trong hàng trăm mùa trăng, ba phần tư các loài động thực vật trên hành tinh này đã biến mất. Tổ tiên của chúng ta thật uổng khi đã có một trí tưởng tượng thật phong phú, nhưng họ không bao giờ tái tạo lại được sự thừa kế này. Đó là còn chưa kể đến những thiệt hại gây ra trong sự cân bằng chuỗi thức ăn bởi các loài mới được tạo ra.

Cặp mắt sáng rực, Ugh đã ngừng nghe.

- Những con hổ và những con gấu... Con đã ngờ rằng đó là những loài động vật tưởng tượng, và chính chúng là những động vật được tạo ra! Liệu loài hổ có tồn tại thực sự như trong quyển Cuốn sách về rừng rậm không?

- Ta sẽ chỉ cho con xem những bức ảnh, nếu con muốn. - Ông Blaise nói.

Nhìn thái độ của Ugh, ông tiếp:

- Thề có chiếc mũ của Gandalf, con cũng không biết nghệ thuật nhiếp ảnh là gì ư! Ôi, Jors đáng ghét và những điều cấm kị của ông ta... Nghe này, chúng ta cùng đi chuẩn bị món ăn ngon lành này. Dù chúng được tạo ra hay không thì cũng thật đáng tiếc nếu chính chúng ta không được thưởng thức chúng. Và ta sẽ kể cho con nhiều hơn về các loài động vật của Thời Xưa...

• • •

Họ ăn tối bên ngoài, trong khí trời ấm áp dịu dịu của buổi hoàng hôn và nói chuyện về những loài vật đã tuyệt chủng. Khi đã no, ông Blaise thở dài khoan khoái.

- Con trai ạ, con quả là có thiên tư đấy. Món nước sốt chua ngọt này thật tuyệt. Mẹ con đã làm một công việc tuyệt vời.

- Thực ra mà nói, mẹ con chưa bao giờ dạy con cả. Con đã học được mà không hề nhận biết điều ấy. Thầy biết đấy, trong lúc làm bếp, mẹ con thường nói một mình và nói to lên mọi thành phần, như thế này: ‘Thế nào, con chim cu bé bỏng, lại gần đây chút nào... Mày sẽ thấy tao làm đẹp cho mày với những lát chanh mỏng, và mày sẽ thơm phải biết với một chút mùi tây...’. Con nghĩ rằng do cứ phải liên tục nghe những điều đó, con đã nhớ được. Khi nấu ăn, con có cảm giác như mẹ con đang thì thầm vào tai con những bí quyết để làm!

Cả hai cùng cười và thưởng thức kỷ niệm về Chandra.

- Chưa hết đâu, Ugh à. Đây không chỉ là những điều con học được từ mẹ, chuyện còn liên quan đến những thứ mà con gia giảm vào đó, chính con ấy, cái gì đó của riêng con. Con rất tự tin, rất cân bằng, khi con nấu ăn con dám sáng tạo và phát minh! Con thả lỏng, con buông neo, con...

Và ông Blaise, người đã bị món thịt ngon làm cho trở nên ngây thơ, tiếp tục một tràng dài nỉ non trong khi Ugh dọn dẹp, tâm tưởng xào xạc bóng những con vật phi thường.

Chương 14

Tạo hình trên mây.

Đẩy chú khí sang bên phải.

Bất chấp những lời thỉnh cầu và phản đối, Claris, Ellel, Deli và Jad vẫn thức dậy khi bình minh tới. Ngọn lửa vừa được cời phải chặt vật mãi mới sưởi ấm được nhà kho. Bọn trẻ vừa mặc quần áo vừa ngáp dài. Không để chúng có thời gian ăn sáng, Maya đẩy mạnh tất cả ra ngoài, sau đó quay lại lôi Claris đang trốn dưới lớp chăn ra.

Dồn tất cả sức lực để giữ cho đôi mắt mở to và để ngăn không cho hai hàm răng va vào nhau lập cập, con bé đứng trước cửa nhà kho, trước mặt là những rặng núi còn đang chìm trong những quầng tối, rùng mình trong bầu không khí trong lành và lạnh.

Maya và Bahir đứng trước bọn trẻ và bắt đầu loạt động tác đầu tiên của môn Thiền động. Gia đình Borges, cả bọn trẻ và cha mẹ chúng đều thành thục trong môn thực hành này, cũng như Jad, đã bắt đầu với một tiếng thở sâu khoan khoái. Còn Claris, vừa đói vừa lạnh. Mặt trời còn nhợt nhạt dưới lớp sương mù buổi sáng chưa thể sưởi ấm các tứ chi lạnh cứng của nó. Nếu như cơ thể uốn éo nhè nhẹ theo những động tác, thì tâm trí nó đang ở nơi khác, bị kẹt trong đờ đẫn của màn đêm. Nó lơ đãng nhìn Maya và Borges, đứng bên nhau, tiếp nối các động tác một cách nhuần nhuyễn với nụ cười nhẹ nhàng trên môi.

Claris thở ra và cố gắng để tập trung. Tư thế này được gọi là gì ấy nhỉ? ‘Kéo cá voi sang bên phải’, hay đại loại như vậy...

- Kìa em, ‘đẩy con khí sang bên phải’, con khi!

Con cá voi kéo nó đi, chính là em!

Claris không thèm trả lời anh trai, mà chỉ bắn cho anh một tiếng ‘Xì!’ với tất cả sự khinh khỉnh của nó.

Maya tiếp tục chỉ dẫn bằng một giọng trầm:

- Bây giờ, ‘loạt bài bốn hướng’.

Claris không nén được một tiếng thở dài bực bội khác. Jad mỉm cười. Cô em gái của cậu dị ứng với những gì ít nhiều liên quan đến bốn hướng. Maya bắt đầu động tác, miêu tả các tư thế với một giọng đơn điệu:

- Ai quên thì chú ý nhé: quay đầu sang bên phải, về hướng Đông Bắc. Vặn người trên chân trái về hướng Đông Bắc, tay trái để trước bụng, lòng bàn tay hướng lên trên, ngón tay duỗi thẳng. Thu tay về trước người. Sau đó, tay phải nâng nhẹ, các ngón tay duỗi ra, bàn tay phải hạ thấp xuống bằng với vai. Chân phải đưa theo tay phải: hơi nâng lên một chút, căng chân quay sang bên phải, rồi bàn chân đặt theo hướng Đông-Đông Nam. Trọng lượng chuyển sang căng chân phải. Tay trái nâng lên trước người, theo đường ở giữa, mép trong bàn tay hướng lên trên, lòng bàn tay quay vào người. Chân trái tiến lên một bước về hướng Đông Bắc...

Claris chỉ nghe được đến ‘Đông-Đông Nam’... Những người khác làm thế nào để dịch những lời khó hiểu này thành những động tác được nhỉ? Con bé bắt đầu mơ mộng, loáng thoáng bắt chước những cử động của Jad trước mặt nó và cố gắng kìm giữ cảm giác lẫn lộn giữa sự mất mát và hoài niệm vẫn còn đang rịn ra từ cái đêm đầu tiên ngủ lại trong nhà kho ấy.

Nó đã ngủ không ngon, một giấc ngủ với những hình ảnh và cảm xúc lộn xộn mà nó đã cố gắng xua đi nhiều lần. Nó tỉnh dậy mất phương hướng rồi lại chìm vào giấc ngủ, dù cưỡng lại nhưng nó vẫn cảm thấy vô cùng mệt mỏi. Mỗi lần như vậy, bao giờ Jad cũng ngo ngoáy và đặt tay lên người nó để xoa dịu những cơn mê không tới từ cậu ấy.

Vào lúc rạng đông, ngay trước khi bị Maya đánh thức, Claris đã mở to mắt và đã ngỡ nhìn thấy những đốm sáng lóe lên xung quanh nó, tựa như những con đom đóm. Thật đẹp, và xoa dịu tinh thần của nó, một kiểu âm điệu của ánh sáng. Claris cuốn mình theo giai điệu ấy và thấy nhẹ nhõm hẳn. Có lẽ lại là một giấc mơ, nhưng kí ức đủ để làm cô bé nhẹ lòng đôi chút. Khi Maya tuyên bố ‘bài tập cuối cùng, chào Mặt trời’, thì nó thực hiện bài tập gần như hoan hỉ, mặt nó hướng về phía vầng dương, chìm vào hơi ấm đầu ngày.

• • •

Họ ăn sáng ngoài trời, trên những phiến đá tràn ngập ánh sáng. Sự hiện diện của mặt trời và sôcôla nóng phát bóng cuối cùng đã xua tan những tàn tích của màn đêm. Claris hào hứng nghe Borges thông báo chương trình:

- Chúng ta đưa các con đến đây bởi chúng ta nghĩ rằng khung cảnh thật lý tưởng để thay đổi một chút phương pháp học tập của các con, và để hướng cho các con về những chủ đề khác với những gì mà chúng ta thường xuyên vẫn làm. Ý các con thế nào nếu chúng ta tạm thời gác sang một bên môn tiếng Salicande, môn ngôn ngữ chung và môn toán?

Những tiếng rì rầm thể hiện sự hài lòng.

- Thế còn môn vật lý và hóa học?

Tiếng reo hò vang lên vui sướng.

- Thống nhất nhé! Vậy ta đề nghị thế này: các con sẽ tìm thấy trên giá sách cạnh lò sưởi bốn cuốn sách bìa da xanh với những dòng chữ rất đẹp và đều đặn của Maya. Những cuốn sách này chứa đựng những tin tức mà ta đã cóp nhặt được qua nhiều mùa trăng và Maya đã ghi chép lại cho ta. Ta đề nghị chúng ta sử dụng chúng làm cơ sở để nghiên cứu lịch sử Thời Xưa. Ta rất sẵn lòng giúp các con về những điểm cụ thể và nếu cần ta sẽ bổ sung thêm.

Jad thốt lên vui mừng:

- Thật ư? Chúng cháu sẽ nghiên cứu về Thời Xưa ư?

- Trong chừng mực điều đó khiến các con quan tâm. Sẽ không có các buổi học theo đúng nghĩa đâu, các con sẽ phải đi câu trong những cuốn số. Đây sẽ là phần lý thuyết của việc học hành ở đây của các con.

- Thế còn phần thực hành ạ? - Ellet hỏi.

- Chúng ta sẽ tận dụng cơ hội được đắm mình trong thiên nhiên để tiến hành những thực nghiệm khác nhau, và thoải mái... hơn.

- MRNG ạ? - Deli cười và đề nghị.

- MRNG à, đồng ý. - Ông Borges nói.

- Mở Rộng Nhận thức và mọi Giác quan - Ellet nói thầm với Claris.

- Và TNY nữa. - Maya thêm vào.

- Tập trung, Ngẫm nghĩ và Ý thức - Ellel nã lên cô bạn đang hết sức ngỡ ngàng.

Jad đã không đợi được đến khi thông báo các môn học. Mượn cơ đi lấy mẻ bánh mì phết bơ nướng trên lửa, vào trong nhà kho, cậu mở cuốn sách xanh đầu tiên.

Biên niên Sử Thời Xưa.

Lịch sử-viển tưởng-hồi tưởng-tiên đoán của Bahir Borges, với sự cộng tác quý giá và không thể thiếu của Maya Borges. Nếu không có bà thì sẽ chẳng có tác phẩm này.

Vào năm thứ IX của kỉ nguyên Rỗng, theo lịch mới của ngài Jors, Nhà Sáng lập, tôi muốn ghi lại ở đây những mảnh kiến thức vụn vặt mà tôi có được liên quan đến điều được gọi ‘Thời Xưa’

Đây chỉ là những kiến thức rời rạc, tinh lược, đầy lỗ hổng và còn nhiều điều chưa biết một khối kiến thức khập khiễng, lỗ chỗ như một miếng phomát.

Và chắc chắn nó chẳng khiến ai quan tâm!

Tuy nhiên, tôi muốn tập hợp thông tin này, những giả thuyết và những nghi ngờ, trước khi thời gian xé nát chúng bằng những chiếc răng vô hình..

Những người đàn ông, đàn bà Salicande

Đã chẳng còn nhớ gì cả,

Vì những quy định do ngài Jors đặt ra.

Hầu như chẳng còn lại gì ngoài sự chú ý thời đại của sự tỏa sáng và thanh tao, thời đại của đa dạng và sáng tạo.

Thời đại, ôi, thời đại của cả sự nông cạn và ích kỉ.

Jad bỗng rùng mình hi vọng khi đọc xong lời giới thiệu của cuốn Biên niên sử Thời Xưa. Chỉ riêng cuốn lịch nhỏ này, được tô chữ xinh xắn, đã chứa đựng cả một kho tàng thông tin bí ẩn. Bahir cũng đã viết một cuốn Từ vựng về Thời Xưa, mà chỉ riêng nó đã chiếm cả cuốn sách cuối cùng. Thế là cuối cùng cậu bé sẽ khám phá nhiều hơn về cái quá khứ đầy huyền bí này.

Người khổng lồ, con cá và cái xoong

- Cha chị đã nói là ‘những trải nghiệm thoải mái’ đấy thôi? - Claris thì

thầm.

- Chị không hiểu... - Ellel thở phì phì, trả lời.

- Em cũng không! Thật đúng là linh tinh quá đi, chứ không à? Cha chị đâu sao cũng hơi khùng khùng...

Ellel nhún vai như muốn nói, 'Đó là cha chị, chị chịu!'

Cả bốn đứa trẻ nằm dài duỗi thẳng hình sao trên bãi cỏ, đầu chúng chạm nhau ở giữa một vòng tròn. Chúng cố gắng làm theo những chỉ dẫn của ông Borges để... tạo hình những đám mây!

Jad thì thầm:

- Claris, em không tập trung gì cả.

Deli nói quá lên:

- Mất trật tự quá.

Claris cãi lại:

- Em chẳng thấy việc em thiếu tập trung có thể ảnh hưởng đến mọi người ở điểm nào cả!

- Ấy thế mà có đấy...

Bahir đứng cách đó không xa, tiến đến gần khi nghe thấy tiếng thì thầm.

- Ta để các con nằm cạnh nhau để tạo thành một chuỗi tập trung hay còn gọi là chuỗi năng lượng, nếu các con thích gọi thế hơn. Jad và Deli cảm nhận tốt: khi một mắt xích trong chuỗi đó vắng mặt, thì năng lượng bị yếu đi và không lưu thông nữa. Đây chỉ là cấp độ thấp ở chuỗi này. Điều đó cũng xảy ra chính xác như cấp độ trong tự nhiên và trên khắp hành tinh. Tất cả sự sống đều liên quan đến nhau. Claris và Ellel, các con cảm thấy không?

Hai cô bé cùng nhau lắc đầu và cười phá lên.

Bahir bình tĩnh hỏi:

- Chuyện gì làm các con cười vậy?

- Dạ... vụ tạo hình trên mây ạ... nó thật khó nhằn...

- Claris ấp úng, suýt buột ra từ 'điên khùng'.

-Ồ này! Nhưng tại sao? - Borges mỉm cười chất vấn.

- Tại sao ư? - Claris nhắc lại - Ô, bởi vì các đám mây không chuyển động theo ý nguyện của chúng cháu! Đó là điều rất hiển nhiên!

- Hiển nhiên ư? Cháu muốn nói rằng cháu thấy chúng không chuyển động

theo ý chúng ta?

- Không, cháu muốn nói cháu thấy chúng chuyển động, nhưng cháu không tin rằng đó là do ý của chúng ta. Mà do gió. Người khác thì cháu không biết, nhưng cháu thì không rồi.

- Cháu đã nói lên điều quan trọng nhất: cháu không tin điều đó.

Claris nhún vai, càng lúc càng gượng gạo.

- Ấy thế mà chúng vẫn chuyển động, đúng không? - Ông Borges thêm vào một cách tinh nghịch.

- Ông đang làm cháu rối tinh lên. - Claris càu nhàu. Nhưng dù sao đi nữa, cố gắng thôi miên những đám mây để làm gì ạ?

- Chúng ta đến điểm mấu chốt rồi đây. Thế thời quá khứ xa của thế giả định? Những xác suất? Bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học, tất cả thứ đó để làm gì?

- Chẳng để làm gì cả, chính thế! - Claris hoan hỉ. - Người ta học hàng đống thứ mà chẳng sử dụng gì cả!

- Và nếu như tất cả những bài tập dễ sợ này chỉ có một mục đích duy nhất là rèn luyện bộ não cho cháu thì sao? Khám phá nhiều khả năng chứa đựng trên hai bán cầu? Môn toán học rèn luyện cho cháu óc suy luận, tính lôgic, sự chính xác và tính chặt chẽ. Tạo hình trên mây giúp ta nhận ra, ví dụ thế, rằng không có gì là tĩnh cả. Những đám mây luôn luôn chuyển động, trong tình trạng biến đổi liên tục. Như những phân tử tạo nên chất, giống như cơ thể của cháu, giống như tất cả mọi vật. Tạo hình trên mây có thể chỉ ra rằng bộ não người có khả năng làm điều khác ngoài việc phân biệt, chia cắt, so sánh, đo đạc, và phân loại.

Claris có vẻ không bị thuyết phục. Ellel cứu nguy cho nó:

- Nhưng cha ạ, ai cũng biết là bộ não của chúng ta có thể làm những thứ khác ngoài học môn toán. Và lại điều đó thật đáng mừng...

Mọi người cùng cười, kể cả Claris.

- Những bài tập có vẻ kỳ cục này dẫn các con tới việc mở rộng những nhận biết khác, khám phá một viễn cảnh mới, một quan điểm khác về thế giới.

Bahir dừng lại giây lát rồi nói với một giọng nhẹ nhàng, như thể ông muốn

đôi chủ đề:

- Trong số những đám mây này, có một đám giống một ngọn núi phải không? Hay là một con cá nhỉ?

- Một con cá! - Jad nói đồng thời chỉ tay về phía đám mây quần tụ. - Và kia là một gã khổng lồ.

- Và kia nữa, ở bên cạnh, là một cái xoong... - Deli nói.

- Ngắm bầu trời gợi lên sự mơ mộng và kích thích trí tưởng tượng, rất tốt cho khả năng sáng tạo và thơ ca. - Bahir nói.

Claris cố gắng dò tìm ý mĩa mai trong câu nói của ông, nhưng không sao dò ra được. Ông già mù quay lại phía nó và nhẹ nhàng đề nghị:

- Thế nếu chúng ta lặp lại bài tập hơi khác đi thì sao nhỉ? Các con hãy tách nhau ra, lựa chọn một nơi và một vị trí mà các con cảm thấy tiện lợi. Không tập trung vào một ý tưởng như vừa làm ban nãy nữa, mà làm ngược hẳn lại. Nói cách khác: không làm gì cả! Hãy nhìn bầu trời mà không nghĩ gì. Hãy chiêm ngưỡng nó, hưởng thụ màu sắc và kết cấu của nó, sự hiện diện của những đám mây mà không cần phải chất vấn xem chúng giống cái này hay cái kia, hãy thả hồn mình...

Bọn trẻ chạy tản ra và tìm chỗ để ngồi. Claris đi về phía con suối, xa hẳn những người khác, không để ai có thời gian đi theo. Con bé một lần nữa lại cảm thấy bức bối và hận mình đã buông thả vào động tác này. Ông Borges thật tuyệt, với một vẻ lịch thiệp và lòng kiên nhẫn trước mọi thử thách. Đây chẳng phải lỗi của ông ấy nếu nó không có khiếu về kiểu bài tập loại này. Em đã không thực sự cố gắng, em gái à... Giọng Jad thì trầm trong đầu nó. Nó đáp lại: Em không muốn! Mọi người không phải ai cũng có cảm hứng ngắm! Sự vui vẻ của Jad chạy khắp người nó tựa như một sự âu yếm nhẹ nhàng. Gọt tía những từ hay tạo hình trên mây, điều đó cũng không khác nhau lắm, cậu nói thêm trước khi cắt liên lạc.

Kể từ khi cặp song sinh lại được ngủ chung một phòng, những trao đổi thần giao cách cảm giữa chúng đã càng mạnh hơn. Đó không phải là sự cộng sinh hoàn hảo của thời trẻ thơ nhỏ xíu, mà chúng trao đổi rất thường xuyên những cảm giác, những xúc động. Nếu như Jad luôn là người khởi xướng thì Claris đáp lại mà không hề đặt một câu hỏi nào hết. Chúng chẳng thấy trong

chuyện này có gì đặc biệt và chẳng bao giờ nói về điều đó. Những trao đổi giữa chúng đã thường xuyên diễn ra.

Con bé nhảy trên những hòn đá để băng qua suối và dừng lại bên một khối đá lớn. Những khối đá nằm rải rác khắp cao nguyên. Tít trên cao, một phiến đá lớn bằng phẳng như một sân thượng tràn ngập ánh mặt trời. Claris leo lên và nằm dài trên đó với một tiếng thở phào khoan khoái. Nó để cho ánh mặt trời sưởi ấm khuôn mặt, rồi cởi chiếc áo khoác lông cừu ra làm gối.

Phải ngắm, cho nên hãy làm cho nó thật tiện nghi đã! Bầu trời xanh thăm thẳm, những đám mây lười nhác kéo dài thành hàng ngang, phiến đá dưới lưng nó ấm áp, những chú chim chuyện trò lúu rúu trong lúc vẫn chăm chú vào công việc của mình. Claris thư giãn và nhắm mắt lại, đưa tay lên che ánh mặt trời.

Với đôi cánh dang rộng, một con chim cắt bay qua trước mắt nó, lượn lờ uể oải, trượt thẳng ngang trời, hoàn toàn tự do. Mình sẽ phải xin lỗi ông Borges mới được... Ở đây thật đẹp... Con chim biến mất trong một đám mây lớn chẳng biết từ đâu ló ra. Claris nheo mắt trước một màu trắng bao la. Đám mây biến thành hình cánh chim. Một sự tê cứng xâm chiếm người nó, một cảm giác nhói đau như kim châm sau gáy và ở đầu các ngón tay. Nó nghe thấy tiếng đập của đôi cánh chim khổng lồ dang rộng, tiếng gió sượt qua những chiếc lông. Đám mây chuyển màu hồng và màu xanh nước biển rất nhạt, rồi bắt đầu xoay rất nhanh trên chính mình nó, tạo nên một khuôn mặt khổng lồ. Đàn ông... Chim đại bàng... Đàn bà... Chim cú...

Đám mây thứ hai, rồi thứ ba, bắt đầu hình thành. Tất cả những khuôn mặt bay chấp chới và chạy khắp bầu trời. Những đôi cánh đập nhanh đến nỗi chỉ thấy chúng sáng chói, sặc sỡ, lấp lánh vô vàn màu sắc. Claris cảm thấy một hơi thở mạnh phả trên má mình như một vết bỏng và một niềm vui dữ dội tràn đến. Hơi thở của nó tăng nhanh và đôi vai rời khỏi phiến đá nơi nó đang nằm, cuộn lại rồi duỗi từ trước ra sau rồi lại từ sau về trước, trong khi đó cảm giác kim châm lan xuống hai cánh tay nhanh như ngọn lửa rồi xuống tận các đầu ngón tay nó. Một tiếng kêu vang lên, chói tai như tiếng gió rít. Quá đỉnh tai, quá xa, quá...

Claris nhắm mắt lại để không nhìn trời với vòng sáng chói lòa của nó nữa.

Ngay lập tức, những chấm vàng xuất hiện, nhảy múa dưới mi mắt nó. Nó nhận ra chúng và thở phào nhẹ nhõm. Nó thấy lại giai điệu du dương đã khiến nó tỉnh giấc vào buổi sáng. Các chùm sáng tạo thành một bức tranh vô hình, rồi một bức khác tạo nên cảm giác vui sướng, nhẹ nhàng, ấm áp. Cảm giác dồn dập ban đầu giảm dần...

Bị bao quanh bởi những thực thể vô hình.

Một giờ sau, ông Borges và Jad tới chân phiến đá, nơi họ nhận ra bóng của con bé đang nằm dài ở đó.

Jad cười nói:

- Em cháu đang ngủ kìa! Cháu cũng tự nhủ là em cháu đang rất bình an.

Borges gật đầu một cách lơ đãng. Các giác quan của ông, mà chứng mù đã gọt giũa cho nhạy bén mách bảo ông rằng có điều gì đó đã xảy ra. Một sự thay đổi, một biến chất từ Claris tỏa ra.

- Jad, cháu nhìn thấy gì? Em gái cháu thế nào?

- Ở... em đang nằm trên phiến đá, cánh tay để ngang mặt. - Cậu bé trả lời, hơi ngạc nhiên trước câu hỏi đó.

- Không có gì khác nữa à? Xung quanh nó thì sao hả?

Jad nheo mắt lại.

- Có cầu vồng. Nhưng trời có mưa đâu nhỉ, có à?

- Không. Những đám mây thế nào?

- Không có chút mây nào cả.

- Thế thì cháu đến đánh thức nó dậy đi, nhẹ nhàng thôi trước khi nó bị say nắng. - Ông Borges nói.

Ông già mù cố tập trung. Cảm giác vẫn còn đó. Có gì đó hiện diện trong vầng hào quang phát ra từ Claris, như thể một cây bút vẽ đã vẩy lên khắp người con bé những đốm chấm năng lượng, những hạt đậm đặc của... niềm vui! Bahir cười rạng rỡ. Có lẽ nào lại như thế sao?

Các Siêu thể, nếu các vị còn hiện diện ở đây, thì ta xin chào các vị nhé!

Năng lượng tăng lên và Bahir cảm thấy như có kim châm quanh đầu. Dưới hai hốc mắt trống trơn của ông nổi lên những hạt ánh sáng nhỏ li ti quay

cuồng nhanh hết tốc độ rồi đứng lại, xếp thành hình ảnh của một vị thần tươi cười, rồi đến một gã khổng lồ, một con cá, một cái xoong... Bahir cười phá lên. Ông đã nhìn thấy! Từ bên trong nhưng ông đã nhìn thấy! Ông đón nhận những hình ảnh đầu tiên mà ông tri giác được từ ba mươi năm nay như một món quà. Các siêu thể đã lôi ra từ tâm hồn ông những kỉ niệm đã bị giấu kín, tạo thành những bức tranh kính hoành tráng lấp lánh, những đường nét nổi tinh tế, những sắc màu. Sắc màu... Những dòng nước mắt biết ơn lăn thành giọt chảy dài trên bộ râu bạc trắng của ông.

Claris choàng tỉnh và tất cả tan biến.

• • •

Trên đường trở về nhà kho, Claris muốn xin lỗi về thái độ của mình, nhưng Bahir Borges đã xua đi bằng một cử chỉ vui vẻ.

- Ồ không sao mà, chẳng có gì phải bận tâm đâu. Ngày mai, chúng ta sẽ thử một điều gì đó hoàn toàn khác: làm thế nào để nhìn hoặc cảm nhận được linh hồn của gió, của lửa, của nước và của đất.

- Linh hồn ư?

- Những Thần hộ mệnh, những bà tiên hay các tiểu tinh. Họ mang rất nhiều tên, mặc rất nhiều kiểu trang phục, làm sinh sôi nảy nở những câu chuyện cổ tích và thần thoại.

Bahir hào hứng diễn thuyết, mặt rạng rỡ. Claris như không tin vào tai mình. Gì đây? Thật điên khùng! Ông ấy đã chẳng nói ‘hoàn toàn khác’ đó sao? Anh nó không đáp lại lời bình luận thầm đó. Cậu bước đi cạnh ông Borges, tay đu đưa chiếc gậy đầu rồng, có vẻ bị thu hút một cách nghiêm túc vào đó.

- Chúng ta hãy hình dung rằng, với mỗi nhân tố tạo ra chất, có những thực thể, hãy gọi chúng là các siêu thể, gắn kết chặt chẽ với nhau, tạo ra bản thể của nó và phát ra nguồn năng lượng với cấp độ rất tinh tế...

- Đợi đã nào, tức là chúng ta sống với những sinh linh bao quanh mà chúng ta không thể nhìn thấy ư?

- Cháu đã thấy vi sinh vật chưa? Nguyên tử? Hơn nữa, có rất nhiều người cũng khẳng định đã thấy các siêu thể. Vậy hãy xem cuốn sách thứ hai nếu ta không nhầm, ở chương ‘Soma, ông chủ của những vị thần’. Cháu nên biết rằng Soma là...

Claris mở miệng định phản đối nhưng khép lại ngay khi nhớ lại những ý định cương quyết của mình. Nó đành lòng ngược mắt nhìn trời trong khi Jad phì cười. Còn ông Borges nở nụ cười rạng rỡ ẩn dưới bộ râu mình và ông giữ nó như vậy suốt cả ngày.

• • •

Tối hôm đó, giống như các tối khác kéo theo trong suốt tuần trăng khi họ lưu trú ở nhà kho Mác-mốt, Jad chờ tất cả mọi người đi ngủ để lôi cuốn Biên niên sử Thời Xưa ra.

Dưới ánh sáng chập chờn của ngọn nến, được bao bọc bởi giấc ngủ say của các bạn mình, Jad đọc ngay chương nói về Soma. Cậu thấy thật khó tin, câu chuyện về các siêu thể mới khủng làm sao! Trái ngược hoàn toàn với ý tưởng về Thời Xưa mà cậu nghĩ. Cậu liếc mắt nhìn lịch của quyển sách cuối cùng, cậu vẫn còn hơi chật vật để định vị chuỗi thời gian. Có thể cậu nên bắt đầu từ đầu. Cậu mở quyển lịch đầu tiên có tựa đề 'Sự mở đầu của phần kết'.

Nền văn minh cực kỹ thuật và được phẩm của thế kỉ XXI và XXII đã làm cạn kiệt loài người từ bên trong.

Vào thời đó, sự phân cực giữa người Giàu và không Giàu, giữa những người khá giả và khó khăn, trở nên sâu sắc hơn bao giờ hết.

Hơn một nửa nhân loại đã trở thành nô lệ của nửa kia.

Tất cả các ngành công nghiệp, các công xưởng, công trường đều được tập trung tại một phần của địa cầu, phần rộng lớn nhất: nơi mà người ta phải lao động cực nhọc.

Phần còn lại tập trung những người lãnh đạo, quản lý và khai thác.

Những siêu máy tính, những bộ não nhân tạo cực mạnh, đảm nhận phần lớn các nhiệm vụ về quản lý và con cái của số ít những người giàu ngày càng

ít chịu áp lực phải làm việc.

Chúng đã biến những trò giải trí thành một nghệ thuật tinh tế, đẩy đến cực độ, sự giả tạo của phần thừa và dùng phần lớn thời gian để chơi, để vào Mạng của chúng.

Đó là tuyệt đỉnh của những trò chơi ảo.

Một từ có thể định nghĩa chính xác thực tế của thời đại đó: Ảo.

Jad phác một động tác bồn chồn. Cuốn Biên niên sử của ông Borges thật cuốn hút, nhưng đầy những khái niệm và những từ ngữ khó hiểu. May thay, cậu đã có ý tưởng tự lập một quyển từ vựng. Jad mở cuốn sách thứ bảy.

‘Thực tế ảo là hệ thống giả lập tương tác bằng hình ảnh tổng hợp ba chiều’. ‘Đây rồi, cái giải thích mọi chuyện!’ Cậu bé nhếch mép cười khẩy.

Chương 15

Lựa chọn của bộ hung.

Cô đặc và pha loãng.

Ugh và ông Blaise đã trụ trong khu rừng thưa gần mười ngày nay. Cả hai cùng nhau đi khắp rừng, đặt bẫy và tắm suối. Họ đã cùng chơi những ván ném thia lia rất lâu và thi nín thở dưới nước, có ngày họ nói rất nhiều, nhưng cũng có những ngày họ chẳng nói gì cả. Blaise đi tìm và hái dược thảo để trộn thuốc, và tranh thủ thời gian đó để mô tả tỉ mỉ cho Ugh nghe các đặc tính của chúng.

Một tối, khi ông đang nghị luận về những công dụng của cam và húng trong việc chữa trị táo bón, cậu bé cứ ngáp liên tục.

- Thề có phát rằm của Rồng, con trai ạ, hãy nói ngay là ta khiến con chán đi! Làm sao con lại vô cảm với những loại dược thảo như vậy chứ hả? Dầu mẹ con là một chuyên gia!

Ugh phản đối:

- Chính thế đấy, con được tắm trong dầu từ lúc chào đời! Con lẫn lộn tất cả chúng với nhau và khi nghe thầy nói, con có cảm giác chúng đều có công dụng!

- Sai! - Blaise phản đối. - Tất cả là vấn đề tỉ lệ, cô đặc hay pha loãng. Những lọ dược chiết xuất từ hoa cỏ, thảo mộc này phản ứng rất mạnh với những cảm xúc tinh tế. Chandra biết rất rõ điều đó. Nay, ta nhớ có một lần mà...

Ugh giương tròn mắt. Ông ấy nói 'Chandra' chứ không nói 'mẹ con'. Ugh dỏng tai lên. Bỗng nhiên ông ấy lại nói thế một lần nữa... Chandra... Từ miệng của Blaise, cái tên này mang âm hưởng mới, một ý nghĩa khác.

Vị gia sư hào hứng kể lại chuyện, một ngày nọ, Chandra đã cứu ông thoát khỏi một nỗi hoảng sợ kinh hoàng và không thể hiểu nổi về... Dán mắt vào

Blaise, Ugh gắng thở thật nhẹ để không làm ảnh hưởng đến câu chuyện, để cho khoảnh khắc này kéo dài hết mức có thể. Vậy là, những việc mà cậu đang làm cùng ông ngày hôm nay, mẹ cậu cũng từng làm. Blaise và Chandra đã cùng đi hái thảo dược. Cả hai cùng chia sẻ một điều gì đó. Mẹ cậu và... cha cậu.

Ugh cảm thấy kì lạ. Cậu chưa bao giờ thấy cha mẹ cậu ở cùng nhau, cậu chưa bao giờ nghe mẹ mình nói về Blaise ngoài chuyện coi ông như con cú già. Và bỗng dưng qua giọng nói của người đàn ông này, cậu phát hiện ra họ từng có một quá khứ chung, êm ái và ân nghĩa.

-... bà ấy đúng là có một sự nhạy cảm đặc biệt và... Mắt con bị sao thế?

Ugh đưa tay lên dụi mắt. Blaise hình như không nhận ra những giọt nước mắt khi ông thấy chúng.

- Không ạ, đó là do bạc hà tiêu đấy... Cay quá!

Sau bữa trưa, Ugh ra một chỗ đọc sách. Ông Blaise thầm cảm ơn cậu đã dàn xếp những khoảng thời gian riêng tư ấy. Kể từ lúc biết nơi mình sẽ đến, ông Blaise thoải mái hơn. Chính Ugh đã định hướng cho ông mà không hề biết khi cậu thốt lên, ‘Đừng kể cho con điều mà con chưa biết!’. Đại quan khi đó hiểu rằng ông phải ưu tiên hơn cho những gì ông đã biết chứ không phải cho những điều mà ông chưa biết.

Quê dịch cuối cùng ông gieo có thể được hiểu như sau: ‘Chúng ta phải bước ra cửa, bắt đầu mà không được có thành kiến với tất cả các hạng người dù đó là bạn hay là thù. ‘ Ông sẽ kết thúc chuyến đi với Ugh rồi đi vào rừng gặp những ân nhân Abdiquant. Giờ đây, khi đã ấn định được mục tiêu của mình, ông có thể tạm thời gác sang bên thứ cảm giác khẩn cấp mà nó cứ ù ù trong đầu ông như thể có con ong đực điên đang bị nhốt trong đó.

Thế nên ông buộc mình thưởng thức những ngày yên bình và tận dụng từng khoảnh khắc. Mỗi quan hệ tạo dựng từ sự tò mò và mỗi quan tâm lẫn nhau được dệt lên với cậu bé theo nhịp điệu hàng ngày. Rồi họ quyết định, một buổi sáng, rời khu rừng thưa và tiếp tục lộ trình của mình.

• • •

Hai ngày sau, họ đến trước một ngã tư, nơi họ phải chọn điếm đến cho mình. Blaise xuống ngựa và Ugh làm theo.

- Rẽ phải, chúng ta đến làng Tử Địa; rẽ trái, đến làng Hồ Phách Cổ. Nếu chúng ta lấy hướng Bắc, thì chúng ta sẽ tiến sâu vào vùng đồi núi.

Ugh chờ đợi giây lát, nhìn ông Blaise gãi đầu với vẻ bối rối. Rồi cậu rụt rè mào muội:

- Con hả, con rất muốn đi Hồ Phách Cổ.

- Vậy hả? Tại sao thế?

- Con không biết... Ở hội chợ Ba Thung Lũng có một người dân Hồ Phách Cổ bán những cây cung tuyệt vời, hơn nữa, người ta còn nói rằng dân làng này có thể nói chuyện với chim, con trai rời xa mẹ khi mới được bảy mùa trăng để vào núi sống một mình, và...

Ông Blaise bắt đầu cười.

- Không hoàn toàn như vậy đâu! Người dân làng Hồ Phách Cổ có lối sống khác với lối sống của người Salicande, nhưng họ không gửi con cái đi sống một mình trong núi khi mới được bảy mùa trăng! Tuy nhiên, ta đồng ý với con rằng họ là những người lịch sự, tao nhã.

Ông nheo mắt nhìn cậu bé với vẻ tinh nghịch.

- Con có thấy chú bọ hung kia không?

Ugh nhìn con bọ cánh cứng bò trên mặt đất.

- Nếu nó rẽ sang trái, chúng ta sẽ đi Hồ Phách Cổ. Nếu nó rẽ sang phải, thì sẽ đi Tử Địa. Nếu không... e hèm... chúng ta sẽ lên núi.

Đó chính là lúc con bọ hung dừng lại để chọn. Ông Blaise ngồi xồm và thư thái chằm tấu.

- Con có biết bọ hung là loài linh thiêng của nước Ai Cập cổ đại không?

- Thế ạ? - Ugh đáp, rồi đến lượt cậu ngồi xồm xuống. Miễn sao nó đi sang trái.

Ông Blaise không nhận ra thái độ thờ ơ của Ugh nên vẫn tiếp tục bình luận về biểu tượng của bọ hung:

- Người Ai Cập cho rằng đây là một loài động vật ngoan ngoãn, có trí thông minh.

- Hừm...

Ugh quan sát con côn trùng nhỏ đang mân mê một mẫu tí tẹo mà cậu không biết là cái gì, căng chân dò dẫm của nó nhảy múa quanh vật đó. Nó chẳng có vẻ vội vàng gì cả.

- Bọ hung là loài ăn phân, có nghĩa là chúng sống bằng những viên phân mà chúng vo tròn lại.

- Eo ơi! - Ugh dè biu, đồng thời ranh mãnh thò chân lại gần để cố vũ con côn trùng lựa chọn đúng đắn.

- Con thấy đó, nhà điêu khắc tài năng trên chất liệu... cứt... này có kiểu chăm sóc con cái tuyệt lắm. Để làm chuyện đó, cục phân bò này, mà con đang nhìn thấy đây, phải được lăn tròn sao cho to bằng nắm tay và để nhào nặn cho được, thì phải có nhiều con hợp sức lại.

Như để trả lời ông Blaise, con bọ hung thứ hai xuất hiện và nó cũng rới rít quanh cục phân cho tới khi cục đó bắt đầu lăn đi. Sang trái, sang trái, Ugh nghĩ. Nhưng con bọ mới đến bắt đầu hướng cục phân lăn về phía bên phải.

- Ê này! - Cậu bé phản đối. - Nó ăn cắp cục phân kia!

- Đó là một cuộc chiến chính đáng. Nó phải ăn cắp cục phân đó của con kia để cho 'vợ nó' có thể đục một lỗ ở đó, làm thành một căn buồng để đẻ trứng.

- Thì nó chỉ việc đi mà lăn cục của chính nó! Mỗi đứa một cục c... của mình... Ê, dậy đi nào, anh bạn khốt ơi, đừng để nó ăn hiếp thế!

Con bọ hung của Ugh nhận ra sự gian trá và quay về phía kẻ cắp, con này chạy ngay về phía bên kia như thể chỉ để ngăn không cho cục phân khỏi lăn đi mất.

- Đồ dối trá! Còn con kia thì quá kém cỏi, nó bị ăn chặn rồi.

- Ta không nghĩ thế. - Blaise cười. - Chuyện đó thuộc về cuộc chơi. Chủ sở hữu cục phân đã chứng tỏ là nó không dễ bị lừa. 'Kẻ cướp' bây giờ sẽ giúp nó đến cùng.

Hai con bọ khua khoảng chân tay nhau một hồi, con nọ đứng đối diện con kia, rồi cùng nhau lại bắt đầu công việc và lăn hòn phân về phía... bên trái!

- Vậy là Hồ Phách Cố! - Blaise vui vẻ nói trong lúc phui bụi vương trên quần áo. - Chúng ta sẽ phải vượt qua nhiều đèo. Ít nhất là chúng ta mất năm ngày hành trình vất vả và khá nguy hiểm. Con chắc chắn là muốn vậy chứ?

Cậu bé chỉ đành gật đầu, rồi cười ngoác miệng đến tận mang tai khi nghe vị gia sư nói thêm:

- Mẹ con sẽ giết ta mất...

Sợi chỉ Ariane.

Cả nhóm theo con đường mòn rời khỏi nhà kho và đi về phía khu rừng cao. Bọn trẻ con vừa đi vừa tán chuyện vui vẻ, về đủ thứ trên đời. Bahir, một tay bám vai Deli, lắng nghe câu chuyện ba hoa của chúng. Maya quan sát khung cảnh và ghi chép vào cuốn sổ nhỏ luôn nằm trong chiếc túi da mà bà đeo bên hông.

Con dốc bắt đầu dựng đứng hơn và tiếng chuyện trò tắt dần. Deli đã nhường chỗ để Maya dẫn đường cho Bahir. Con đường mòn trở nên quá hẹp để mọi người có thể đi sát nhau. Một sợi dây rất mảnh được dùng để nối liền hai vợ chồng. Ellel giải thích cho cặp song sinh rằng mẹ dẫn đường cho cha bằng cách rung sợi dây: giật sang phải thì đi sang phải, giật sang trái thì đi sang trái, một cú giật mạnh là leo lên, hai cú giật mạnh là đi xuống, v.v... Hai vợ chồng ông Borges thông tin cho nhau hoàn hảo đến mức cặp song sinh không thể nhìn thấy tay bà Maya chuyển động, Bahir tiến lên từ từ không hề do dự.

Những ngọn núi cao đã tiến lại gần. Tuyết bao quanh những chòm núi tạo thành một cảnh tượng phản ánh tượng với màu xanh của những sườn núi mà mọi người đang đi qua. Rải rác những bông hoa nhỏ xíu đủ màu sắc, vàng, trắng, xanh lơ, tím. Những con chim săn mồi bay lượn trên đầu họ, tạo thành những vòng tròn kiêu hãnh. Một con cáo băng qua đường họ đang đi, bộ lông hung đỏ nhảy từng từng rồi lại biến mất trong một cái hang.

Claris thốt lên:

- Mọi người có thấy không? Nó đẹp làm sao!
- Con chim cắt à? - Bahir hỏi.
- Con cáo, cha à. Bộ lông hung với chiếc đuôi trắng.
- Còn màu gì nữa không?
- Đỏ! - Claris và Ellel đồng thanh kêu lên.

- Đen! - Maya và Jad nói.

- Đã có những con vật khác nữa. - Nữ văn sĩ Phiêu bạt nói. - Chính xác hơn là hai con cáo, một gia đình thỏ rừng đang chạy như bay và ở đằng kia - Bà chỉ về phía những đỉnh núi dựng đứng - có một con dê rừng thật to.

- Tại sao mẹ không nói gì cho chúng con thế? - Ellel trách bà.

- Bởi vì các con còn mãi nói chuyện. Để quan sát, cần phải im miệng cơ.

Bà cười với bọn trẻ đang tỏ vẻ nuối tiếc.

- Chẳng cần phải vậy đâu, chúng ta sẽ còn nhiều dịp khác để nhìn thấy những con vật. Các con có đồng ý nếu chúng ta nghỉ một lát?

Bọn trẻ không để bà phải hỏi lần hai, chúng ngồi phịch dưới bóng những cây-nhà thờ. Chúng lôi bình nước ra uống. Sau đó, đám con gái và Maya đi ra xa để chọn những bông hoa cho bộ sưu tập hoa cỏ khô. Jad và Borges ngồi lại một mình. Cậu bé cố gắng hít thở, tựa người vào chiếc gậy, tim cậu đã quá tải trên đoạn cuối con dốc.

- Ổn chứ hả Jad? - Bahir hỏi và chìa cho cậu một nắm nho khô.

- Cảm ơn ông. Vâng, ổn ạ.

- Nếu chúng ta đi quá nhanh, cháu phải nói với mọi người, đồng ý không? Cậu bé đồng ý, vẻ không thoải mái.

- Cháu không muốn như vậy, đúng không? - Bahir bình thản chất vấn.

- Gì cơ?

- Rằng người ta nêu ra vấn đề tim mạch của cháu ấy.

Khỉ thật! Ông ấy còn đọc suy nghĩ của người khác nữa! Jad quay đầu về phía người đang tiếp chuyện mình, định bụng sẽ đáp trả rằng quả tim cậu hoạt động tốt và đó là việc của cậu. Người đàn ông kia đứng thẳng, dựa người vào một cây thông, đôi mắt trống rỗng nhìn chăm chăm vào chỗ các cô gái đang vui đùa. Một cảm giác xấu hổ xâm chiếm khắp người cậu bé. Bahir không thể nhìn thấy các con gái ông, lẫn những bông hoa tô sắc miền đồi núi, và cả nụ cười của người vợ. Ấy thế mà ông đang ở đây, để cho mọi người dẫn đi với một sự nhún nhường đầy phẩm hạnh, không hề phàn nàn, không che giấu tật nguyền của mình.

- Không phải thế ạ, cháu... - Jad ấp úng.

Cậu hít mạnh một hơi.

- Ông làm thế nào vậy, thưa ông? Ông làm thế nào để...
- Để sao nào? - Ông già mù nhẹ nhàng khuyến khích cậu bé.
- Để chấp nhận. - Jad nói với với vẻ tức tối chẳng hướng đến ai cả.

Đôi mắt vẫn đăm đăm hướng về phía trước, ông Borges do dự rồi tiếp tục bằng một giọng nghiêm trọng hơn:

- Không phải lúc nào cũng vậy, cháu biết đấy. Khi ta hiểu ra rằng mình sẽ mất đi đôi mắt, ta đã cảm thấy... suy sụp. Khi đó ta mới hai mươi mùa trăng và công việc phụ thuộc vào đôi mắt ta. Ta là họa sĩ - trang trí sách, một họa sĩ tài năng. Có thể nói ta là người tài nhất của vùng Ba Thung Lũng này.

-Ồ, thế mà cháu không biết. - Jad lúng búng.

- Dĩ nhiên là không rồi, đó đã là một cuộc đời khác! - Bahir cười. - Chẳng còn lại gì trong công việc của ta hết, ta đã tiêu hủy tất cả trong một cơn khủng hoảng điên cuồng. Ta trở về sống với cha mẹ, những người mà cũng như mọi ông bố bà mẹ khác, cảm thấy phải chịu trách nhiệm trước những gì đã xảy đến với ta. Chuyện đó rất tiện cho ta, bởi ta có thể trút hết giận dữ và rên rỉ suốt ngày về số phận. Ta đã biến cuộc sống của họ trở nên khủng khiếp, đến mức cha ta đã đuổi ta đi.

- Đuổi đi? Trong khi ông mù lòa ư?

- Ta chưa bị mù hoàn toàn. Ta vẫn có thể đọc được với kính lúp và phân biệt được hình dáng và màu sắc. Khi ta không sa vào sự thương hại bản thân mình đến ngán ngấm, thì ta lại bị cơn tức giận gặm nhấm, bị sự bất công vò xé. Trong suốt một thời gian dài, ta cứ xen kẽ những pha nổi loạn, thất vọng, điên cuồng, ủ rũ. Gia đình ta đau đớn khi thấy ta như vậy và đã làm tất cả để giúp ta, gợi ý cho ta nhiều giải pháp khác nhau để đối diện với tình thế. Nhưng ta không muốn đối diện với nó. Ta không thể chấp nhận mất đi cái mà ta tin đó là tài năng của mình, cái tạo nên nét riêng của ta. Ta là một nghệ sĩ, hóm hỉnh nhưng đầy tài năng. Giờ đây ta biết cha ta có lý khi thực hiện những điều ông ấy đã làm. Nhưng lúc đó, vô cùng căm thù cha mình.

Bấn loạn, Jad cố gắng hình dung ra cảnh người đàn ông quá đỗi hiền lành, quá đỗi đáng yêu và rất hóm hỉnh này bị cơn căm giận thống trị.

- Cha ta đã gửi ta tới làng Tử Địa để học nhiều thứ. Thời ấy là như thế. Những thiếu niên không sao chọn được cho mình một con đường. Họ phải

mất ba mùa trăng để học nhiều nghề dưới uy quyền của các thợ thủ công khác nhau. Ta đã phải sống xa Salicande, nơi mà ai cũng biết ta và ngưỡng mộ công việc của ta. Ở làngTử Địa thì ta vô danh tiểu tốt. Con biết sự nổi tiếng của dân chúng làng Tử Địa rồi đấy: Kín đáo, giữ kẽ, lằm lì, với một sự dè dặt về tình cảm và lời nói mà ta có cảm tưởng là đỉnh điểm của sự ủ ê và buồn chán. Hơn nữa, quanh ta là những cô bé, cậu bé ít tuổi hơn nhiều. Với ta, đó chỉ là những đứa trẻ, chúng nhìn thế giới qua đôi mắt nhưng chẳng hiểu gì về cuộc đời cả. Điều đó đã chẳng dễ dàng gì, hãy tin ta đi. Điều đó đã lấy đi của ta rất nhiều thời gian...

Bahir cúi về phía trước, như ngã khụy trước sức nặng của những kỉ niệm, bàn tay ông sượt qua cỏ bằng một động tác nhanh. Ông có bàn tay to và mạnh mẽ, với những ngón tay dài nhạy cảm. Ông vuốt ve từng ngọn cỏ như thể nó là duy nhất.

- Chuyện gì đã xảy ra tiếp theo ạ?

- Tiếp theo ư? Cuộc sống đã thực hiện phần việc của nó, còn ta thì có cuộc gặp gỡ. - Bahir đáp lại và dựng thẳng người dậy.

Ông quay sang cậu bé và mỉm cười. Nụ cười của Bahir chứa đựng tất cả những sắc thái biểu cảm mà chúng đã đào ngũ khỏi đôi mắt ông. Nụ cười của Bahir biết nhìn.

- Những cuộc gặp gỡ đã cứu sống ta. Ta đã làm việc tại nhà một ông thợ mộc, một chủ hãng thuộc da, một người làm bánh mì, một bà thợ dệt rồi đến một người làm đàn. Ta đã học sử dụng đôi tay và những giác quan của mình một cách khác đi. Ta làm việc hết sức vất vả đến nỗi không còn sức lực và thời gian để than thân trách phận nữa. Ta đã để cơn giận dữ của mình rỉ ra hết qua đôi tay rồi, ta nghĩ thế! Cuối cùng, khi mà ta không còn coi mình như là nạn nhân của một số phận bất công, thì ta đã có thể đón nhận những cảm giác khác: mùi thơm của gỗ, mùi của da thuộc, độ nóng của bánh mì, sự an ủi của âm nhạc. Những người dân của làngTử Địa đã dạy rằng màu sắc cũng có những rung động và ta hiểu rằng màu sắc đã rời bỏ võng mạc của ta để thấm vào tâm trí ta tốt hơn. Khi trở lại Salicande, ta đã bị mù thực sự, nhưng là một người đàn ông trưởng thành. Không lâu sau ta mở cửa hàng Aleph.

- Ông đã gom tất cả những gì mà ông học được, đúng không? - Jad thốt

lên vẻ thán phục. - Trong công việc của chủ hiệu và đóng bìa sách, ông ít nhiều cũng là một người thợ thuộc da, thợ may, thợ mộc...

- Hừm... có lẽ chỉ có nghề làm bánh mì thì đã bị thất lạc trên đường đi rồi chẳng?

- Không, còn Deli ạ!

Người đàn ông và cậu bé cùng phá lên cười.

- Mất một thứ thường chỉ là cơ hội để kiếm được những thứ khác, không thể ngờ được, khác biệt, tuyệt vời...

- Ồ, thế là nhiều quá đấy, thầy Borges ạ, mình đang nịnh em rồi! - Maya thốt lên. Bà vừa quay lại cùng các cô gái với những bó hoa nhỏ trên tay.

- Nhưng không phải về bà... - Jad bắt đầu lên tiếng, rồi ngừng bật khi nhìn thấy cái nháy mắt của Maya.

Ellel chạy lại về phía cha, ôm hôn ông.

- Cha dịu dàng thương mến của con, con yêu và ngưỡng mộ cha lắm!

Bahir xoa xoa bộ râu với một vẻ lo lắng:

- Cha đã làm gì mà xứng đáng được hưởng những tình cảm dạt dào âu yếm thế này nhỉ?

- Vẫn chưa làm gì đâu ạ, cô bé út ít nhất nhà trả lời tinh nghịch. Nhưng con sẽ cho cha cơ hội để làm một điều rất... mùi lòng! Đây ạ: Claris đã nói với con rằng em ấy chưa bao giờ bước vào một hang động và đã lâu rồi chúng ta chưa...

- Động Tối không xa đây lắm. - Maya xen vào - Và em có mọi thứ cần thiết trong túi đây rồi. Ý mình thế nào, hả Bahir?

- Dây chèo, dây thừng, đèn, bật lửa bùi nhùi có đủ cả chứ?

- Có tất.

- Vậy thì đi nào! - Borges vui vẻ nói. - Một cuộc dạo chơi ngắn trong trung tâm phong phú của quả địa cầu!

Chương 16

Kẻ phản bội Thésée

Lối vào hang nằm dưới chân một vách đá. Maya buộc sợi chèo vào một gốc cây to và chỉ cho bọn trẻ cách thắt nơ, rồi leo xuống trước. Những người khác theo sau, được Bahir đảm bảo phía bên trên. Maya sau đó lại leo lên và cùng chông trượt xuống từ từ hơn.

Trước lối vào hang, bọn trẻ nhảy lên vui sướng. Maya khuyên chúng để áo ấm và balô ở ngoài và nhét ống quần rộng của chúng vào hăn trong ủng.

- Nhiệt độ trong một hang động luôn ổn định, các con sẽ luôn chân luôn tay nên sẽ không bị lạnh đâu. Lối vào rất hẹp. Hai mươi mét đầu tiên phải cúi lom khom hoặc bò vào. Tiến lên đi, cứ chậm chậm thôi nhé. Chúng ta có ba cái đèn. - Bà nói và lôi từ túi xách ra ba bình đất nung nhỏ chứa đầy mỡ với một chiếc bấc. - Ta sẽ cầm một cái đi đầu để mở đường, Ellel sẽ đi sau mẹ, rồi đến Claris, Jad cầm chiếc đèn thứ hai và cuối cùng là Bahir và Deli đi khép đường với chiếc đèn còn lại. Mắt mọi người sẽ quen dần với bóng tối và sẽ nhìn thấy đường để tiến lên. Sau khúc hẹp này, chúng ta sẽ bước vào một hang lớn...

- Tốt hơn là hãy dành cho chúng sự bất ngờ. - Bahir đề nghị.

- Dĩ nhiên rồi! Thế sẽ hay hơn nhiều! Ta đi chứ?

Tất cả mọi người đều tán thành, trừ Claris này giờ cứ dán mắt vào cửa động.

- Kia là cái gì vậy? - Nó hỏi nhỏ và chỉ tay lên đó.

- Cái gì hả?

- Cái vật đen đen đang bay ấy, kia kìa!

- À, đó là một con dơi. - Deli trả lời như cái máy, không nhận thấy vẻ khiếp sợ của Claris.

• • •

Vẫn lom khom tiến sát sau Ellel, Claris tự hỏi tại sao chị ấy lại hứng thú đến vậy trước ý tưởng tiến vào một hang động nhĩ. Tối đen và chật hẹp. Nó bị đau ở đầu gối. Con vật đáng ghét kia không ngừng lượn lờ quanh nó. Và đương nhiên rồi, chẳng có đũa thần để giải quyết sự rắc rối bằng một cú ‘Lumos!’. Rõ ràng, nó cảm giác như bị kẹt dưới lòng đất, và trong bóng tối mắt nó không rời khỏi ánh sáng lờ mờ run rẩy từ cây đèn Maya cầm trên tay. Nó có cảm giác rằng họ đã lê lết một cách khổ sở nhiều giờ rồi, cho đến khi nữ văn sĩ Phiêu bạt cuối cùng cũng thông báo:

- Chúng ta sắp tới rồi! Chú ý nhé, dốc lên đó, hơi bị sụt lở, phải luồn vào.

Claris truyền tin cho Jad, và Jad lại truyền cho những người đi sau. Ellel trượt vào đường dẫn, rồi đến lượt Claris, nó tóm bàn tay nữ văn sĩ Phiêu bạt chìa ra, toài ra khỏi nơi chật hẹp và hơi bị trợt da ở khuỷu tay. Khi tất cả đã có mặt, bà Maya thổi tắt ngọn bấc trên chiếc đèn cuối cùng và ra lệnh:

- Nhắm mắt lại nào!

Bóng tối hoàn toàn chỉ kéo dài một phút, nhưng Claris cảm thấy ngạt thở, như thể sự vắng bóng tuyệt đối của ánh sáng đã cắt hẳn hơi thở của nó. Nó bắt đầu thấy hoảng loạn thì bà Maya nói với giọng vui vẻ:

- Mọi người có thể mở mắt ra được rồi!

Claris hít một hơi dài như vừa trôi lên mặt nước sau một cú lặn sâu vậy. Họ đang đứng trong một hang động thấp đầy nhũ đá và măng đá, trong đó chỉ có một phần được chiếu sáng nhờ ba ngọn đèn mà Maya đã sắp đặt rất khéo léo. Được xoắn lại một cách tuyệt vời, những khối đá kết hạch nhô lên từ mặt đất hay lơ lửng trên vòm hang, tạo thành những hàng cột, những đường viền, những cây sập thờ. Ánh sáng lờ mờ lấy bối của những ngọn đèn tô điểm cho những thành hang lồi lõm bằng những cái bóng dày.

Bà Maya, mỗi tay cầm một đèn, dò dẫm bước đi trong hang, rọi nhanh một cây cột, một cái sừng, một bộ đàn oóc... Bọn trẻ thốt lên những tiếng ‘ồ’ sung sướng. Claris còn quên cả khép miệng vì, bị thôi miên bởi vẻ lộng lẫy huyền hoặc của nơi này. Nó tìm Jad, nhưng không phân biệt được mặt anh trai mình trong bóng tối.

Bà Maya quay trở lại với cả nhóm đang ngồi trong bóng tối. Giọng bà cất lên, lần lượt với âm hưởng trúc trắc và nóng bỏng, trơn trượt và ẩm ướt. Cứ

như thế chính hang động đang cất tiếng nói vậy.

- Đây là một cái hang rất cổ xưa, các con hãy nhìn độ dày của những nhũ đá và độ dài của măng đá mà xem...

- Chúng khác nhau thế nào ạ? - Jad hỏi.

- 'Măng...' chìa lên, còn 'nhũ...' chìa xuống. - Deli giải thích.

Cậu bé chìa cánh tay ra, lấy móng tay cạo cạo một mảnh đá kết hạch và nó tự vỡ ra.

- Thật tiếc, - Maya thừ thái nói. - Miếng nhũ mà cháu vừa nghịch vỡ đã phải mất hàng chục mùa trăng mới hình thành được đó.

Jad tiu nghỉu:

- Cháu xin lỗi, cháu tưởng nó phải chắc như đá cơ.

- Đó là đá vôi. Nước mưa vừa xói mòn đất lại vừa thấm vào đất, và mỗi giọt nước thấm dẫm chất vôi của đá, đồng hóa nó rồi đặt kết quả của sự đồng hóa ấy - chất canxit - ở dưới nền đất hay trên các thành hang, tạo thành những nhũ đá và măng đá. Đó là một quá trình cực lâu, một công việc đầy kiên nhẫn, kết hợp giữa nước và đất để tặng cho chúng ta những kì quan này.

Jad tiếp tục đưa tay lướt trên vòm hang, lần này nó cẩn thận để không làm vỡ thứ gì.

- Nó ướt quá.

- Bởi vì mạng lưới vẫn luôn hoạt động: chừng nào nước còn chảy, thì hang động còn ẩm ướt. Khi quá trình nhỏ giọt ngừng hoàn toàn, người ta gọi đó là mạng lưới chết hoặc hóa thạch và hang động khi ấy được khô ráo.

- Thế thì nếu hang này ẩm ướt như vậy, nó không có những bức họa đầu nhĩ? - Ellel hỏi.

- Những bức họa ư? - Jad ngạc nhiên.

- Một số hang động được trang trí những bức tranh, những hình điêu khắc hay tạc vẽ. - Bahir trả lời với một chút tiếc nuối. - Hình như những bức họa đó ẩn tượng lắm.

- Trong những bức tranh đó vẽ gì ạ? - Jad cố nài.

- Những con thú, con người, những bàn tay, được những người đàn ông và đàn bà sống cách đây hơn mười lăm ngàn mùa trăng vẽ lên. Được bảo quản một cách kỳ diệu bởi nhiệt độ ổn định của những hang động khô ráo, những

bức tranh này mãi vẫn là một bí ẩn. Liệu chúng có gắn với một nghi lễ liên quan đến săn bắn hay tôn giáo không? Tại sao con người thời đó lại đi quá sâu vào lòng đất như vậy để vẽ lên vách hang? Không ai biết cả.

Bahir nín bật. Sự im lặng tuyệt đối đến nỗi mà họ nghe thấy tiếng thở của nhau.

- Nếu chúng ta khám phá hang này trong bóng tối thì sao nhỉ? - Jad nói bằng một giọng kỳ cục.

- Không đâu! - Claris phản đối. - Em... em nghĩ là em chẳng thích ở dưới lòng đất cho lắm, hơn nữa ở đây bóng tối... thì quá tối.

Ông Borges phì cười:

- Con gái, vậy là cháu đã sinh đúng thời rồi đó, bởi vì trong Thời Xưa, phần lớn các phương tiện giao thông đều di chuyển dưới lòng đất. Tại các thành phố lớn, có hàng trăm cây số đường hầm dưới đất đưa con người đi làm, về nhà, đi chơi. Họ đi lại dưới đó suốt.

Bà Maya nói với Jad:

- Tại sao cháu muốn làm thực nghiệm này?

- Để cảm nhận những gì diễn ra khi chúng ta không nhìn được. - Jad nói một mạch.

- Chúng mình đã thường xuyên chơi như vậy, phải không Deli? - Ellel thốt lên.

- Chúng ta dùng băng bịt mắt lại và làm mọi thứ mà không cần nhìn. Ở..., chính vì thế mà chị đã làm vỡ chiếc bình của bà. - Deli thú nhận và nhìn sang mẹ.

- Còn em làm vỡ kính cửa ra vào. - Ellel nói và cụp mắt xuống để cố kìm nụ cười.

Ông Borges nhướn mày ngạc nhiên.

- Thế thì những bí ẩn đó sẽ được phân giải nhỉ! - Bà Maya vừa nói vừa quan sát bọn trẻ.

Sau khi thú nhận lỗi lầm, mấy cô bé nửa huênh hoang, nửa tiu nghỉu. Claris cười và dường như đã quên hết nỗi khiếp sợ. Thái độ của Jad khiến cô bé để ý: cậu bé nhìn về phía cuối hang tăm tối với một vẻ thách thức.

- Tại sao lại không nhỉ? - Bà Maya nói. - Cháu muốn chứ, Claris?

Xấu hổ vì sự nhút nhát của mình, con bé đồng ý.

- Tốt rồi. Vậy các con hãy nhìn nhé: hang rộng dần ở phía trong, rồi thu hẹp lại trên một hành lang khoảng chục mét và trở vào một hang khác nhỏ hơn. Bahir và ta sẽ đợi các con ở đó. Trước khi tắt đèn, chúng ta sẽ giăng một sợi chỉ Ariane nhé.

- Nhưng Ariane đã bị Thésée lừa dối! - Claris phẫn nộ. - Anh ta đã hứa hôn với cô ấy, cuối cùng lại bỏ trốn với Phèdre, em gái của Ariane...

Bà Maya mỉm cười với con bé.

- Và hậu quả của chuyện ấy là Ariane cưới một vị thần và trở thành bất tử, trong khi Phèdre có một số phận... mập mờ hơn nhiều. Dù sao, chúng ta vẫn chưa đến đoạn đó! Sợi dây của chúng ta giúp cho Thésée ra khỏi mê cung, đồng ý chứ?

Claris gật đầu.

- Các con đi theo sợi dây, lần lượt từng người. Đừng kéo nhé vì nó rất mảnh. Nó mà đứt là các con sẽ không có gì dẫn đường nữa đâu. Đếm đến mười phút thì người đầu tiên sẽ có thể khởi hành, rồi cứ cách năm phút lại một người nữa sẽ đi tiếp. Hẹn gặp các con lát nữa nhé!

Sau khi buộc một đầu sợi dây trắng dưới chân một nhũ đá, hai vợ chồng Maya và Borges tiến về phía cuối hang, dải dần cuộn dây ra. Khi họ vào dần trong hành lang, ánh sáng mờ tỏa ra từ ngọn đèn của họ biến mất, cả hang chìm trong bóng tối hoàn toàn.

Deli khởi hành đầu tiên. Ellel, Claris và Jad ngồi chồm hổm, dán người vào nhau trên lớp đất mùn. Ellel lẩm nhẩm đếm.

-... chín mươi tư... chín mươi chín... Chị đi đây!

Claris xích sát vào anh trai. Jad cậu nắm chặt tay nó.

- Nếu muốn, em cứ đi trước anh. - Jad đề nghị.

Claris thở phào nhẹ nhõm. Ở lại một mình trong bóng tối nó chẳng thấy hứng thú gì cả.

- Điều đó không làm phiền anh chứ?

- Không, ngược lại là khác!

Thấy Claris hơi do dự, cậu bé giục nó:

- Hẹn gặp nhé, em gái...

Claris nắm sợi dây và bắt đầu thận trọng bước. Nó chẳng nhìn thấy gì ở đó và thăm dò hiện trường bằng chân trước khi tiến lên, tay trái nắm sợi dây, tay phải sờ soạng tìm kiếm những chướng ngại vật có thể. Nó tự trách mình. Làm gì có chướng ngại. Khi bà Maya chiếu đèn, ai cũng thấy chỉ cần đi thẳng vài mét là tới. Nó đã quên mất cô bạn dơi của nó đấy. Lúc này chú dơi bay đến sượt qua mặt nó với cặp cánh êm mượt như nhung. Claris không tìm được tiếng kêu. Ngay lập tức, Ellel phía trước và Jad phía sau cùng hỏi:

- Có sao không?

- Không sao ạ. - Claris lúng túng đáp. - Chỉ là con vật ngu độn này thôi mà. Em chẳng hiểu nó muốn gì ở em!

- Nó yêu em đó. - Jad vừa cười vừa trả lời.

Claris tự trấn tĩnh. Nó nắm sợi dây nối nó với anh trai và cô bạn; chỉ là một trò chơi thôi mà, chẳng có lý do gì để sợ cả. Trong nó nảy sinh ý nghĩ hàm ơn đối với Ariane đáng thương. Cô ấy mới là nữ anh hùng thật sự của câu chuyện, chứ không phải kẻ phản bội Thésée kia!

Khi đã quen với bóng tối, nó bắt đầu phân biệt lờ mờ những đường vòng hành lang mà nó đang tiến vào. Ý tưởng của anh mới kỳ cục làm sao, nó thần giao cách cảm với anh trai, thật kinh khủng khi chẳng nhìn thấy gì cả!

Jad không trả lời. Cậu đã nhắm mắt, thêm vào bóng đen một bóng đen khác. Cậu chờ em gái đến nơi an toàn, thả sợi dây Ariane ra thì cậu mới đứng dậy. Nhíu mắt mạnh hơn, cậu xoa bóp trán giữa hai hàng lông mày. Cậu hít thật sâu sự vô vị kỳ lạ của chốn im lặng tuyệt đối này, và bắt đầu tiến bước.

• • •

Jad ra khỏi hang cùng với những người khác, sau chút nghỉ ngơi trong hang nhỏ, nơi tất cả bọn họ đã gặp lại nhau, những giọt nước mắt còn để lại vết tích nhòe nhoẹt dính bụi đất trên má cậu. Đám con gái còn quá bận rộn trao đổi những cảm giác cho nhau nên không nhận ra điều đó. Maya đến bên cậu bé, và chẳng nói một lời bà lau mặt cho cậu bằng chiếc khăn mùi xoa của mình. Jad ngẩng lên nhìn bà với cặp mắt đen láy điểm vàng, tại đó lấp lánh

một tia sáng mới mà nữ văn sĩ Phiêu bạt không sao luận ra nổi.

Bài ca của lửa.

Từ hang trở về, bọn trẻ có hai giờ đồng hồ tự do. Bahir đi làm một giấc ngủ dưới ánh mặt trời, còn bà Maya ngồi ngoài trời với cái bàn viết di động của mình, đám con gái leo lên gác và chui vào chạn trong khi miệng vẫn liên thoảng nói chuyện.

Trước khi đến lượt leo lên gác, Jad liếc nhìn ngọn lửa đang tàn dần. Cậu đặt một khúc củi mới vào lò và cầm ống thổi để tiếp thêm sức cho lớp than hồng và để cho củi bén bếp. Những miếng gỗ cháy sáng lấp lánh, làm bùng lên vài tiếng nổ, rồi ngọn lửa lại tìm thấy ngay nhịp điệu lép lép của nó. Trên gác, các cô bé đang cười.

Jad ngồi trên một cái ghế đẩu, trước cửa lò sưởi, dùng cời xới mấy cục than, rồi vớ một mẫu gỗ hoàng dương xinh xắn trong giỏ, lôi con dao nhíp ra bắt đầu gọt đẽo. Trên cao là tiếng rì rầm của những cô gái, bên dưới là bài ca của lửa. Đôi mắt thất lạc trong những thành quốc sôi sục và phù du, cứ nổi lên rồi lại đổ sụp xuống, cậu bé cứ để tay mình làm việc, mà không suy nghĩ gì, bị thôi miên bởi những ngọn lửa, được ru hời bởi những tiếng nổ lép lép, bởi ánh sáng nhạt nhòa, bởi tiếng ù ù của lửa.

• • •

Jad không nghe thấy tiếng bà Maya đẩy cánh cửa. Trên ghế băng, ba bức tượng nhỏ được đẽo từ gỗ xếp thẳng hàng. Cậu bé ngồi bất động, mắt mở to đăm đăm nhìn ngọn lửa, cậu thở rất nhẹ, chìm trong một cơn trầm tư mặc tưởng sâu lắng. Bà Maya do dự, không biết làm thế nào đánh thức cậu hay có nên làm điều đó hay không.

Bà bước ra để đến lay gọi ông Borges đang ngáy khò khò dưới bóng một cây to giữa đám cỏ bồ câu và đám hoa penssée dại. Khi họ quay lại, Jad không còn ngồi trước bếp lò nữa và những bức tượng nhỏ đã biến mất. Trên

gác, họ nghe thấy tiếng cười trong sáng của Claris và tiếng trầm hơn của anh trai nó.

- Nó đã ngồi đây mà, rất trầm ngâm, Bahir ạ.

- Qua tiếng cười của nó, tôi nghĩ nó ổn thôi.

- Hình như nó ổn. - Bà Maya lắc lắc đầu nói. - Tuy nhiên, nó có vẻ như đang ở đâu đó xa lắc. Còn những bức tượng nhỏ nó đã khắc thì thật đặc biệt...

- Hình gì?

- Em không biết chính xác. Em nghĩ đã nhìn thấy hai hình đàn bà và một hình đàn ông. Bức lớn nhất có cánh và toát ra một cảm giác rất hùng mạnh. Chúng chỉ mới được khắc thô, nhưng từ đó tỏa ra... một sự hiện diện. Em không kiểm tra kỹ. Em lo lắng và chạy đi tìm anh. Có vẻ như chẳng ích gì...

- Trực giác của em không bao giờ vận hành mà ‘chẳng để làm gì cả’, em yêu à.

• • •

Tối hôm đó, Jad chọn tiếp tục chương ‘Khoa học và kỹ thuật’ của cuốn sách đầu tiên trong bộ Biên niên sử Thời Xưa.

Y học đã đạt đến một cấp độ tinh vi, không thể tưởng tượng nổi với chúng ta ngày nay.

Con người đã đạt tới một tuổi thọ trung bình cao hơn 120 mùa trăng, dĩ nhiên là với những ai có thể trả tiền.

Cuộc sống rất dài và những người Giàu đã phát triển.

Tất cả các loại ma túy nhân tạo để giết thời gian.

Như vậy, một số người dùng mỗi tối thứ đồ uống.

Chúng giúp họ quên đi họ là ai và những gì họ đã làm trong ngày.

Họ thức dậy mỗi sáng, trong trắng và trống rỗng như một trang giấy trắng.

Một số khác là tín đồ của một dạng liệu pháp kì lạ: họ chìm sâu vào trong quá khứ tế bào của họ để có cửa vào trong kí ức về những di sản gen của họ.

Một số khác cuối cùng bị thất lạc trong tấm mạng nhện ấy bất tận, và họ không bao giờ có thể gỡ ra được, không còn biết đâu là kí ức của họ hay ký ức của tổ tiên họ.

Một trò tiêu khiển nữa rất được ưa chuộng là phẫu thuật thẩm mỹ.

Có tập quán tặng cho một anh chàng hay một cô gái thường.

Cuộc phẫu thuật lần đầu ở mùa trăng thứ 15.

Tất cả những cô gái cùng thế hệ có cùng những trái vú, hình quả lê hay cùng một cặp lông hình quả táo, những cặp mắt xếch hay không xếch tùy theo một đường thời.

Chương 17

Bạch Ưng.

Người biệt xứ.

- Những quả quýt - Jad mơ mộng.
- Chị có thể biết em đang nhìn gì được không, hả Jad?

Bối rối vì bị bắt quả tang, cậu bé vội rời mắt khỏi bộ ngực nhỏ của Ellel và giả dò như đang nhìn trời. Một con chim ưng màu trắng bay lượn từ nãy trên nóc nhà kho, họa lên những đường tròn đồng tâm ngày càng nhỏ lại. Jad đã mơ về hàng ngàn cô Ellel, tất cả các cô đều giống nhau, và tất cả đều tuyệt đẹp. Cậu không thể quyết định liệu đó có phải là một cơn ác mộng hay không. Thiếu nữ, người đang nắm đầu kia của cái cửa, thốt ra một tiếng cầu nhàu phản đối:

- Đừng có nhìn lên trời thế đi, chuyện đang diễn ra ở đây này! Chúng ta chưa cửa được gì cả mà trời sắp tối rồi!

Jad chỉ lên chú chim săn mồi. Trên đường đi xuất hiện hai bóng người, một bóng rất cao to.

- Không thể nào! - Ellel thì thầm, đặt tay lên mắt lên để ngắm rõ hơn.

Cô buông cửa mà không thềm báo trước và bắt đầu kêu:

- Cha mẹ ơi! Anh Bạch Ưng và chị Jewel đến kìa!

Ellel chạy về phía chị gái mình. Người này ôm chầm lấy cô. Chẳng mấy chốc cả nhà ôm hôn nhau. Merlin ngồi vắt vẻo trên vai bố, khua khoắng rồi rít đến nỗi trượt khỏi ghế⁽¹⁴⁾. Cha nó tóm được nó bằng động tác chính xác và thờ ơ của một người đã thuần thục trong việc này. Chẳng chút sợ sệt, đứa bé cười khanh khách và bắt đầu leo lên tảng đá đầu tiên mà nó tới được.

Bạch Ưng nghiêng mình kính cẩn trước bà Maya và ông Bahir, và cũng làm tương tự như vậy trước mỗi đứa trẻ. Với bà Maya, lời chào của anh đi kèm một cử chỉ lịch lãm của bàn tay phải, đầu tiên nắm chặt lại đặt trước

ngực rồi sau đó mở ra, tạo thành đường bay của một con chim. Đôi mắt xám của nữ văn sĩ Phiêu bật sáng lên, bà đáp lại bằng cử chỉ ngược lại, kết thúc bằng năm tay đặt trước ngực.

Đầu ngả ngược về phía sau, cặp song sinh đưa mắt nghiêng ngấu người đàn ông của làng Hồ Phách Cổ. Mình khoác tấm khăn choàng dài màu hồng điều, nửa trái khuôn mặt đầy những vết xăm loảng ngoảng màu xanh lam, mái tóc mượt trắng như tuyết xõa chớm vai, cha của Merlin cao gần hai mét. Trước khi anh ta nghiêng mình nháy mắt với Claris, con bé đã tự nhủ rằng nó chưa từng gặp người nào gây ấn tượng đến vậy.

Trong bữa ăn vui vẻ diễn ra sau đó, cặp song sinh khám phá ra rằng đằng sau dáng vẻ uy nghi thì Bạch Ưng là một người đàn ông dịu dàng quyến rũ. Đứa con trai giống cha đến kì lạ. Chẳng phải màu da sôcôla của anh đó sao! Máy cô gái lúc cười rúc rích, lúc lại đỏ mặt lên, dường như tất cả đã tức thời phải lòng anh.

Cuối cùng, khi đến giờ đi ngủ, Jad còn phải chịu đựng những câu chuyện tình cảm tầm phào của các nàng cho đến khi họ ngủ hẳn. Cậu cố gắng thử những bài tập thư giãn, nhưng giấc ngủ vẫn không đến. Ở tầng dưới, đám người lớn vẫn đang thì thầm trò chuyện.

- Chúng ta rất vui khi con ở đây, Bạch Ưng ạ. - Bahir lên tiếng. - Con biết điều đó, đúng không?

Chàng trai nghiêng mình.

- Con cũng rất vui khi được ở đây. Con nhớ Jewel và Merlin hơn những gì con có thể nói. Nhưng bây giờ, với con dường như nối liền Hồ Phách Cổ và Salicande, chúng ta chỉ cách xa nhau một tuần lộ trình thôi.

- Chúng ta sẽ không phải xa nhau chút nào nếu như các anh không quá lạc hậu đến vậy ở Hồ Phách Cổ. - Jewel nói xen vào.

Bahir phác một cái nhăn mặt xin lỗi Bạch Ưng, người nhận cú đau này mà không hề nhướn mày. Đây không phải là cuộc cãi cọ đầu tiên về chủ đề tế nhị này của hai vợ chồng. Một cách điềm tĩnh, Maya quan sát hết con gái đến chàng rể.

- Con có tin tức gì của Hội đồng không? Họ có rút lại quyết định không? - Bahir tiếp tục.

Đôi vai rộng của Bạch Ưng chùng xuống.

- Hội đồng không nhúc nhích tí nào cả. Mặc sự tôn trọng nhún nhường của con, sự can thiệp của cha con và các bác các chú đã tranh luận rất nhiều lần, Hội đồng vẫn từ chối không cho Jewel sống ở Hồ Phách Cổ nếu cô ấy không chịu tuân theo những tập tục ở đó.

- Nghĩa là em phải ngừng làm việc, không bao giờ cắt tóc, không được nhìn thẳng vào mắt bất cứ người đàn ông nào, phải nói: ‘Vâng, thưa ông chủ’ với chồng mình mà không bao giờ tranh luận những mệnh lệnh của chồng, từ bỏ con mình khi nó được bảy mùa trăng và... và phải nặn ra một đứa con mỗi mùa trăng! - Jewel nói, giọng đầy uất ức.

• • •

Bahir không nhịn được cười khi nghe thấy sự thái quá cuối cùng.

- Ừm... Ở đây tất cả chúng ta đều hiểu rằng điều đó đối với con có vẻ không phải là một cuộc sống lý tưởng rồi, con gái yêu ạ. Đúng thế không, hả Bạch Ưng?

- Đương nhiên ạ! Thực ra, con với Jewel đã nhất trí hầu như tất cả...

- Hầu như chẳng gì cả, ý anh muốn nói thế chứ gì! Anh thì thấy hoàn toàn bình thường khi Merlin bị tách khỏi em khi mới bảy mùa trăng để được nuôi dưỡng một cách độc quyền bởi những người đàn ông!

- Đó không phải là ‘độc quyền’, Jewel à, chúng ta đã nói về chuyện này hàng trăm lần rồi mà. Anh công nhận rằng, với anh, điều đó chẳng có gì là sai phạm cả, anh đã được nuôi nấng như vậy. Nhưng anh sẵn sàng tranh luận về chuyện này.

Anh nhìn cô với tình yêu cháy bỏng, Maya nở một nụ cười hài lòng.

- Anh thì có thể, - giọng Jewel mềm lại, - nhưng cái Hội đồng Bô lão dở hơi đó thì không đâu. Điều đó hả? Phải là người cổ thì mới làm được!

Bạch Ưng lại thở dài. Anh được giáo dục không được phép đánh phụ nữ trước mặt người khác, đặc biệt là trước mặt cha mẹ họ. Tuy nhiên, anh chìa tay ra và sượt nhẹ lên bàn tay Jewel. Chạm vào chồng, Jewel rùng mình. Một

cảm giác yên bình cháy bỏng... Nhưng anh thì chắc không có cảm giác như vậy. Cô rút tay ra và lắc mạnh đầu. Bà Maya cất lời với một giọng từ tốn:

- Có một điều con đã lịch sự không nói ra, Bạch Ưng ạ, đó là việc Jewel con gái ta không dàn xếp được gì trong các việc của làng con cả. Liệu có quá huênh hoang không khi giả thiết rằng Hội đồng đã không quên Maya, đứa con biệt xứ này?

Bạch Ưng quay lại phía Maya và nhìn thẳng vào mắt bà. Một lần nữa, anh lại phạm vào tục lệ của dân tộc mình.

- Con không nhớ là đã nghe nói đến việc này. Hội đồng rất nghiêm khắc và bảo thủ, nhưng họ rất trung thực. Về việc họ quên mẹ hay không, thưa mẹ...

Chàng thanh niên dừng lại một chút vì lịch sự rồi cười nhẹ. Mình đang mơ chắc, Jad nhủ thầm, Chim Ưng đang tán tỉnh Maya à!

- Hội đồng chắc chắn đã không quên Maya, nữ văn sĩ Phiêu bạt. Cả Hội đồng, lẫn bất kỳ người nào ở Hồ Phách Cổ đều không quên mẹ! Mẹ là một ví dụ điển hình ở rất nhiều mặt. Mẹ có biết là những phụ nữ đã bí mật đốt một cây nến theo tên của mẹ trong một số hoàn cảnh không?

- Trong những hoàn cảnh nào vậy, hả bạn thân mến? - Maya hỏi mà không hề chớp mắt.

Bạch Ưng đã do dự, rồi trước nụ cười chế giễu của Bahir, anh thì thầm:

- Khi họ phải thuyết phục chồng, cha hay đặc biệt là các người anh em của họ... Nói như thế nào nhỉ?

- Những kẻ gia trưởng? Những kẻ bênh vực thói bắt nạt vợ? Hay có lẽ ta phải nói là những kẻ ghét phụ nữ? - Bà Maya gợi ý với giọng vui vẻ.

Trên cao, Jad tự hỏi liệu có một ngày nào đó cậu sẽ hiểu hết những từ mông muội mà gia đình Borges đang sử dụng không. Bà Maya đứng dậy để ném thêm một thanh củi vào lửa, làm bùng lên một chuỗi tàn lấp lánh. Trong vài phút, không ai nói một lời và Jad chìm vào giấc ngủ không thể cưỡng nổi.

Bà Maya đến ngồi gần chồng mình và nắm lấy tay ông. Ông Bahir biết ngay bà sẽ nói điều gì đó quan trọng và chuẩn bị cho ông lắng nghe trong lúc vẫn tạo cho mình sự tin tưởng.

- Con đã nói sự thật, Bạch Ưng à, một sự thật mà mẹ đã luôn thích lờ đi

hơn. Hội đồng rất trung thành và họ không bao giờ đuổi mẹ đi biệt xứ cả. Mẹ đã tự nguyện ra đi...

Bà Maya mỉm cười.

- ... trước khi họ làm điều đó! Mẹ tin rằng đến lúc mẹ quay trở lại mảnh đất của cha và của những người anh em của mẹ.

Tất cả ngạc nhiên nhìn bà. Bà Maya chưa bao giờ trở lại thung lũng Hồ Phách Cổ kể từ ngày bà rời khỏi đó, từ khi bà mới mười ba mùa trăng, đơn độc chống lại ý kiến của tất cả để theo học ngành Văn chương Phiêu bạt của mình.

Bạch Ưng đứng dậy và với một sự lịch lãm đáng mến và lỗi thời thuộc về dân tộc của anh, anh nói một cách trang trọng:

- Hãy cho phép con được báo trước với cha của mẹ về việc mẹ trở về, thưa mẹ. Ông ngoại chắc chắn rất vui khi gặp lại mẹ, sau bao nhiêu mùa trăng như vậy. Hiện nay, ông rất... mệt mỏi. Về phần mẹ con và các chị em của con, họ rất mong được biết mẹ.

Một nét ưu tư thoáng qua ánh mắt bà Maya. Bà gật đầu.

- Cảm ơn, Bạch Ưng, mẹ nghĩ thích hợp hơn là ông ấy nên được báo trước,...

Bà nở nụ cười nhanh và quay sang phía con gái:.

- Và cũng báo cho Hội đồng biết! Nói với họ rằng Maya, con gái của Gerfaut và Sonja, xin đặc ân được nói chuyện trước các bô lão. Mẹ sẽ là thầy cãi trong vụ kiện của các con, đôi uyên ương yêu thương của mẹ, và chúng ta sẽ xem ai, những bộ râu già kia hay là mẹ, giữ được buổi nói chuyện đông dài kia được lâu hơn!

Jwel và Bạch Ưng nhìn nhau hy vọng. Bà Maya chắc chắn là một nữ nhân thao túng từ ngữ đáng gờm, có thể bà sẽ thuyết phục được Hội đồng. Dù sao đi nữa, họ cũng chẳng có gì để mất.

Bahir nắm chặt tay vợ. Nữ văn sĩ Phiêu bạt có vẻ hoàn toàn tự chủ được những cảm xúc của mình, nhưng ông cảm thấy các mạch máu của bà đập nhanh hơn và biết rằng, khi thách đố với các bô lão, bà không chỉ vì ứng cứu cho con gái mà bà còn ứng cứu cho một thiếu nữ nổi loạn là bà ngày xưa. Ông chủ hiệu sách vươn vai:

- Các con, muộn rồi. Ngày mai, môn Thiên sẽ đánh thức chúng ta sớm đấy. Bọn trẻ nghịch ngợm này đã không thể bỏ qua môn tập này được nữa rồi! Bạch Ưng, ở đây là nhà của con. Con muốn ở lại bao lâu cũng được.

- Cảm ơn thịnh tình của cha, thưa cha. Cha cho phép, con... con sẽ ngủ bên ngoài, những đêm của Kỳ Vàng nóng và con có thói quen ngủ trong lều rồi ạ.

Jwel rên rí.

- Thề có ba con gái của Nữ thần, con đã quên mất chi tiết này. Ở thung lũng Hồ Phách Cổ, khi thời tiết hơn mười độ, mọi người đã vã mồ hôi!

Người phụ nữ trẻ thềm thì vài câu vào tai mẹ, mẹ cô gật gật. Sau đó cô quay sang phía Bạch Ưng.

- Đi nào bố nó ơi, chúng ta sẽ ngủ ngoài lều. Để xem anh có tính thuyết phục với em hơn là với cái Hội đồng đáng nguyên rủa kia của anh không!

Jwel kéo một gã Bạch Ưng đang mặt đỏ tía tai vì xấu hổ về phía cửa ra vào, Jwel rời khỏi nhà kho với một bước đi dứt khoát.

- Em cần làm thế trước mặt cha mẹ em à? Họ sẽ nghĩ gì về anh?

- Nghĩ rằng anh gặp may mắn hơn là anh xứng đáng được hưởng điều ấy, cha của Merlin ạ!

Cuộc săn kì cục.

Sáng hôm sau, Jad thức giấc trước cả bình minh, lắng nghe tiếng thở đều đặn của em gái một lúc rồi khẽ khàng ra khỏi giường. Ai đó ở tầng dưới đã kịp cời lửa.

Tò mò xem ai đã dậy khi trời vẫn còn tối, Jad cầm áo khoác và nhẹ nhàng bước xuống thang. Cậu hiện giờ đã biết chính xác phải đặt bàn chân ở chỗ nào để không làm gãy bất kỳ thanh ngang nào.

- A, em có bàn chân của một thợ săn đấy! Nếu em muốn, anh sẽ dẫn em theo. - Một giọng nói thân thiện thì thầm.

Khoác chiếc khăn choàng dài màu đỏ, Bạch Ưng đang ngồi trước bếp lửa nhấp từng ngụm nước mùi cay cay, khiến Jad chảy nước miếng.

- Em đã thử chưa? Nước gừng đó. Ở chỗ anh, các cậu bé chỉ được phép

uống nó khi đã qua mười ba mùa trăng, nhưng nhiều đũa đã bí mật thử trước rồi. Em bao nhiêu tuổi?

- Sắp mười ba. - Jad lẩm bẫm, tay vẫn bám vào bậc thang.

Cậu muốn lên đi nằm lại. Cái anh chàng Bạch Ưng này thật khó chịu với chiếc khăn choàng dài nức cười và những hình xăm của anh ta. Những vòng loăng ngoăng xanh lơ nhảy nhót phía trên thứ đồ uống, tạo thành những bức tranh giống đến kỳ lạ các đường lượn ở giữa trán, chạy vòng quanh mắt, tràn xuống má, tránh chỗ miệng để rồi cuối cùng kết thúc tại cằm. Chàng trai đưa cho Jad chiếc cốc nhựa với một nụ cười thẳng thắn.

- Nó chỉ có một lượng cồn rất thấp thôi.

Jad nhún vai và cầm chiếc cốc. Bạch Ưng quay về phía đồng lửa, dăm chiêu lạng ngắm ngọn lửa trước khi nói lớn:

- Phụ nữ đôi khi thật kì lạ, phải không? Không thể tiên liệu trước như chim ấy, và cũng dữ tợn như chúng vậy.

Thấy Jad không trả lời, anh quay lại phía cậu:

- Hay là do chúng ta không biết cách khiến họ thuần tính lại được nhỉ!

- Chưa bao giờ thử. - Jad lau bầu trước khi nhấp môi thứ nước uống màu xanh.

Chất lỏng chảy vào họng cậu đốt cháy tất cả những gì mà nó gặp trên đường đi. Nhìn mặt cậu bé đang chuyển dần sang đỏ, Bạch Ưng khuyên:

- Sẽ qua thôi... Cố gắng đừng hoảng loạn, hãy hít thở...

Nhưng Jad đã kịp bắt đầu một nhịp thở làm an lòng và sự bỏng rát nhường chỗ cho cảm giác ấm nóng dễ chịu.

- Nên cho em gái em uống trước khi tắm suối...

Bạch Ưng gật đầu.

- Em giỏi đấy. Lần đầu tiên, hầu như các cậu bé sẽ la lên và lao đi tìm nước. Điều đó chỉ làm mạnh thêm cảm giác cháy cổ. Em có một sự kiểm soát đáng ngạc nhiên đấy, chàng trai nhà Eben ạ.

Chưa ai gọi cậu như vậy, và trong chốc lát, Jad cảm thấy bùng lên ý muốn mãnh liệt được ở bên cha. Bối rối, cậu hất mái tóc vàng, nhưng chúng lại rơi xuống chính xác cùng chỗ ấy.

- Anh sẽ đi săn ạ?

- Ủ, anh lẽ ra đã phải đi rồi. Ysa không chờ được nữa rồi. Em đi với chúng ta chứ?

Ysa? Jad nhớ lại người thung lũng Hồ Phách Cổ thường đổi tên cho những con chim của họ. Chồng chưa cưới của Jewel, mà cậu chỉ biết dưới cái tên Bạch Ưng, tên của anh ấy là Ysa.

- Em không sẵn bản. - Jad trả lời. - Em... em không thích thấy các con vật đau đớn.

Bạch Ưng nhìn cậu với sự cảm thông.

- Em sẽ không phải thấy đâu. Đây không phải là một cuộc săn như những cuộc săn khác. Ysa sẵn mồi để sinh tồn nhưng chúng ta... Đi nào, xỏ giày vào rồi ban cho anh niềm vui được đi cùng em! Hãy xem những gì mà bước đi lặng lẽ của em cho phép chúng ta khám phá!

• • •

Con chim ưng cất cánh bay lên với một tiếng kêu khi họ bước ra ngoài. Bình minh ló rạng phía chân trời, vầng sáng nhợt nhạt phía núi xa giúp họ lờ mờ nhìn thấy đường đi. Bạch Ưng theo con chim với bước đi hơi nhanh đều đặn và Jad cố gắng làm y hệt anh.

Cậu bé cảm thấy không hoàn toàn thoải mái cho lắm. Cậu chỉ nhìn thấy mờ mờ và tai ong ong trong tiếng động ồn ã inh ỏi. Cậu cứ uống công trấn tĩnh, tự nhủ rằng vào giờ sáng sớm tinh mơ này thì tất cả sẽ lặng như tờ, nhưng cậu thấy hình như đầu mình sắp nổ tung dưới tiếng lở tuyết văng tai. Cậu xoa bóp trán, cố gắng thư giãn, điều chỉnh hơi thở của mình theo nhịp của cuộc đi dần dần, những âm thanh xé lẻ ra, lần lượt tách rời nhau và cậu hiểu ngay: Những tiếng nói của tĩnh lặng đây mà! Khúc giao hưởng của âm thanh, những tiếng động của thiên nhiên mà tai người không nhận thấy. Cỏ dâm chồi, nhựa chảy trong những chiếc lá, cây cối uốn mình, lớp dung nham gầm gừ trong lòng đất, trái đất quay xung quanh trục của nó, tiếng thở của hàng trăm loài thú đang sinh ra, ăn, chiến đấu, giao cấu và chết đi, tiếng động của bước chân chúng cày xới trong rừng, tiếng động của những sỏi cánh xé

dọc ngang không gian, tiếng hót của chúng... Âm thanh nối tiếp âm thanh, tạo thành một bản nhạc bất tận, trong đó mỗi một nốt lại được nối liền với nốt khác. Bước chân của Jad nện xuống đất, hơi thở đứt quãng, tim đập nhanh được đón nhận hòa nhịp vào bản giao hưởng, đúng điệu, đúng nhịp, làm cho bản nhạc càng thêm phong phú.

Rồi tất cả dịu xuống, nhường chỗ cho thị giác. Trong khi bản giao hưởng diễn ra một cách đồng điệu, thì Jad cảm thấy tầm nhìn của mình xa hơn, rộng hơn. Xung quanh cậu, hàng nghìn tia sáng mờ ảo, từng lớp ánh sáng đổ xuống cây cối, hoa cỏ, và cả đất đá. Cả thảm động thực vật phập phồng hơi thở cuộc sống và lan tỏa dưới dạng ánh sáng. Cả một vùng đồi núi láng bóng lên trong sự bừng sáng lấp lánh.

Lúc đầu bị lóa mắt, cậu bé thấy mắt mình quen dần với tấm thảm ánh sáng trong suốt và năng lượng sống mà chính cậu tạo nên, tìm được con đường đi cho mình và rung lên cùng một nhịp. Cuối cùng, âm thanh và ánh sáng dần dập tan chảy thành một dòng tri giác và tự vật thể hóa thành hai đám mây năng lượng nhỏ, hai tiếng vi vu, hai cuộc đời. Jad không do dự đi về phía chúng. Thiên nhiên lại ẩn mình trong yên lặng.

• • •

Bốn giờ đồng hồ sau, khi Jad mở cửa nhà kho, cậu bé hơn hờ đến nỗi Jwel không còn can đảm để mắng cậu nữa.

- Dù sao hai anh em cũng nên để lại lời nhắn! Chí ít thì cũng phải có cái gì đó lót dạ chứ? - Cô vừa nói vừa ném cái nhìn trách móc về phía chồng.

- Có, Bạch Ưng đã dự trù cả.

- Dự trù cả ư?

Jwel gườm gườm nhìn lên với vẻ buộc tội.

- Anh đã cho cậu bé uống rượu gừng? Rượu gừng Dạ Thì?

Bạch Ưng phác một động tác phẫn nộ và lắc đầu nguây nguây:

- Dĩ nhiên là không rồi, nó bị cấm mà! Nó đã uống rượu gừng thông thường, vô hại như rượu táo thôi mà. Có một ngụm, chỉ để làm ấm cơ thể.

Jad hỏi:

- Dậy Thì nào?

- Khi được mười ba mùa trăng, các cậu bé làng Hồ Phách Cổ sẽ một mình đi vào núi để tìm một con chim đồng hành của mình. Khi ấy, người ta cho chúng uống rượu gừng có cánh, một loại đồ uống sẽ dẫn cậu bé về phía con chim mà cậu có thể hòa hợp. Đó là loại đồ uống mà chúng tôi gọi là rượu Dậy Thì. Rượu gừng có cánh có thành phần chính cùng thứ rễ xanh như loại mà em vừa uống nhưng nó khác hoàn toàn. Anh rất lấy làm tiếc là không thể nói thêm điều gì cho em được nữa.

Bạch Ưng nhìn Jewel và nói với giọng nghiêm trọng:

- Em đã thực sự nghĩ là anh có thể vô trách nhiệm như vậy ư...?

- Em xin lỗi, - Jewel thì thầm với vẻ hối hận. - Em đã rất lo, và khi em nhìn thấy chiếc cốc... Em lẽ ra không nên nghi ngờ anh.

Jad đứng bằng một chân, chân kia đung đưa, mắt sụp xuống.

- Em rất tiếc đã làm chị lo lắng, chị Jewel...

Vẻ mặt tiu nghỉu của cậu bỗng trở nên lúng túng trước hứng thú của Bạch Ưng.

- Em nó mới gây ngạc nhiên làm sao, Jewel à! Jad có đôi chân bước nhẹ nhất và có năng khiếu tìm chim. Em nhìn những gì bọn anh thu được này! Hai thành viên mới cho cô nhi viện ở Hồ Phách Cổ.

Chàng trai lôi ra từ trong áo sơ mi chỗ ngực mình, hai chú chim nhỏ.

- Một con bồ cắt và một con cú. Con cú đang ốm yếu, nhưng anh tin là nó sẽ hồi phục nhanh. Còn con bồ cắt thì chỉ đói thôi, chắc nó đã bị rơi ra khỏi tổ. Jad, anh sẽ dạy em khi nào em muốn!

Jad xoa nhẹ con cú nhỏ:

- Em nghĩ tốt hơn em đến chỗ những người kia. Cảm ơn vì... chuyển đi săn này, anh Bạch Ưng. Em... Đó là một món quà thực sự!

Chàng thanh niên nở nụ cười ấm áp với cậu và giơ tay phải thực hiện lời chào có cánh của người thung lũng Hồ Phách Cổ.

- Món quà ấy là dành cho em đấy, chàng trai nhà Eben à. Những cuộc gặp không chờ đợi thường có ý nghĩa nhất. Và đừng quên, nếu như em không biết học ở đâu, anh vẫn luôn chào đón. Con cú nhỏ dường như rất gắn bó với em

đó, em có muốn giữ nó không?

Jad nhìn cục lông nhỏ bù xù đang nép sát vào cậu, chớp đôi mắt to tướng màu vàng sợ hãi. Cậu hiểu rõ hơn một chút về mối quan hệ giữa người làng Hồ Phách Cổ với những con chim của họ. Đó không hoàn toàn là những chú chim bị thuần hóa, cũng chẳng phải chim hoang dã. Chúng tự do đến và đi, săn mồi kiếm sống, và chỉ được con người cho ăn khi bị ốm. Tuy nhiên, trong mối quan hệ này dường như có một điều gì đó như phụ thuộc. Claris đã nói là những cây cảnh của mình phụ thuộc nhiều vào sự chăm sóc mà mình dành cho chúng. Cậu nghĩ tới khúc giao hưởng ánh sáng và âm thanh tuyệt vời mà cậu đã chia sẻ với thiên nhiên và bất ngờ, cậu quyết định ‘phóng sinh’ cho những cây cảnh, trồng nó vào đất, bỏ hết dây buộc, để cho chúng đâm chồi nảy lộc như chúng muốn.

- Cảm ơn, nhưng em nghĩ là em vẫn chưa sẵn sàng để... nuôi một... con cú khi nó vẫn còn nhỏ như vậy. - Cậu bé trả lời với sự hài ước.

• • •

‘Thiên niên kỉ thứ ba sẽ là màu xanh’, là khẩu hiệu của các chính khách sáng suốt thế kỉ XXI.

Thế kỉ bản lề có mọi yếu tố trong tầm tay để dự đoán trước Đại Họa và đảo ngược xu hướng.

Nhưng con người đã không thiết lập được những chẩn đoán mà không bao giờ chuyển qua hành động.

Không sao đưa vào vận hành những biện pháp tiến triển.

Không có khả năng chấp nhận thay đổi cách sống, thói quen tiêu thụ, sống khác đi ngoài sự thừa thãi và lãng phí.

Không có khả năng hiểu rằng họ cũng đang tham gia vào một dây chuyền sống còn, dây chuyền đó gắn kết chặt chẽ với tự nhiên, với thảm động thực vật.

Năm này qua năm khác, họ cửa chặt đi cành cây mà chính họ ngồi trên đó.

Khi mà hai cực bắt đầu tan chảy, nước để tưới những bãi cỏ và dầu trong những mỏ dự trữ dần thiếu đi, khi mà sa mạc dần gặm nhấm những vùng đất trước đây còn bạt ngàn màu xanh và các đại dương nuốt trọn những hòn đảo, những bờ biển, con người cuối cùng mới ý thức được hành động điên rồ của mình.

Họ phản ứng.

Không phải bằng cách đưa ra các biện pháp mạnh cần thiết, không phải phân phối theo chế độ hạn định.

Không, họ tiếp tục những điều mà họ vẫn làm: can thiệp vào thiên nhiên, cố gắng bắt nó phải phục vụ nhu cầu của con người.

Và như thế, họ đã tìm thấy cách để khiến cho trời mưa, bằng cách tác động vào những đám mây, họ bơm lượng lớn chất lưu huỳnh để làm lạnh Trái đất một cách nhân tạo, họ chế ngự gió.

Đã quá muộn: bốn mươi phần trăm các loài sinh vật trên Trái đất đã biến mất.

Hàng triệu loài di cư khí hậu lang thang, từ ranh giới này tới ranh giới khác, chạy trốn bão tố và lũ lụt.

Thời điểm hủy diệt đã thật gần.

Thiên nhiên kì thứ ba sẽ là màu xanh, thật vậy, nhưng không như những gì tổ tiên của chúng ta vào năm 2050 tưởng tượng.

Xanh là màu của hàng triệu xác chết, nạn nhân của một đại dịch hạch mới.

Jad gấp sách lại và dụi mắt. Cậu đã đọc quá lâu, và buổi tập Thiền sáng mai hẳn sẽ rất khó khăn. Không gây tiếng động, cậu đứng dậy và xuống cầu thang. Cánh cửa nhà kho kêu nhẹ và cậu bước ra ngoài. Vừa tè vừa ngắm các vì sao, thực sự mới tuyệt làm sao... Cậu bé nghĩ, rùng mình trong đêm lạnh.

Đã trở thành thói quen. Một số đoạn trong những cuốn sách thật khó hiểu hoặc gây bấn loạn, và Jad biết rằng cậu không thể chỉ đơn giản gấp sách lại và nhắm mắt. Khi đó, đi vệ sinh dưới ánh sao hóa ra lại là một hành động hoàn toàn bổ ích.

Đứng dưới bầu trời lấp lánh, trong yên lặng của đêm đen, cậu bé để cho những thông tin lạ lùng tan ra đôi chút. Quá khứ thật đáng ngạc nhiên, đôi khi

là khó hiểu. Cậu hít một hơi dài. Tất cả điều đó đã thực sự xảy ra ư? Phá hủy những khu rừng, làm cạn kiệt đại dương, con người thực sự đã cắt xén hành tinh như vậy ư? Ông Borges không nói quá lên đấy chứ? Nếu mình bắt đầu đặt câu hỏi bây giờ, mình sẽ không bao giờ ngủ lại được nữa. Từng bước chậm chạp, Jad quay trở lại nhà kho.

Chương 18

Thung lũng Hồ Phách Cổ.

Mầm mống trộm cắp.

Ông Blaise không nghĩ có thể vượt qua những ngọn đèo trong thời gian ngắn như vậy, nhưng kể từ lần cuối cùng ông qua đây, thì cả Tử Địa và Hồ Phách Cổ đã chung tay sửa sang con đường nối hai làng với nhau. Họ xây dựng một cây cầu treo, tết bằng dây chèo và sàn dát gỗ, khiến cho hành trình ngắn đi rất nhiều.

Lời khuyên của Sem chứng tỏ rất sáng suốt. Lũ ngựa hăn đã không chịu đặt chân lên bề mặt động đó, trong khi những con la lưng nhọn của họ, ngoan cường và không biết sợ hãi, đã kiên trì đặt từng bước chân vững chắc khi đi qua cái mà người đã kịp gọi là cầu Chợ.

Nếu như đèo Thiên Nga ngăn cách Salicande với hai làng kia còn đang rất khó khăn để thương thảo, thì sáng kiến hợp tác lần đầu tiên có tổ chức này rất quan trọng. Đây là hiệu quả trực tiếp của việc triển khai thành lập hội chợ vùng Ba Thung Lũng. Lộ trình còn rất nhiều trắc trở nhưng đường đi rõ ràng đã tiện lợi hơn, chắc chắn sẽ tăng cường các mối quan hệ giữa Salicande và các thung lũng lân cận.

Họ không phải là những hành khách duy nhất trên con đường này. Ông Blaise và Ugh đã gặp nhiều người làng Tử Địa và Hồ Phách Cổ từ Salicande trở về, phiên chợ đã kết thúc. Họ trở về với niềm phấn khởi vô hạn và đầy ắp những dự định. Họ đã kịp nói về việc mở rộng những khu nhà nghỉ vốn đã tồn tại từ lâu trong núi cho phép những người mục đồng hay những người khách độc hành có chỗ trú mưa trú nắng. Họ thậm chí còn đề xuất cả việc phát hành một đồng tiền chung để thúc đẩy việc buôn bán. Ông Blaise nghĩ đến Jors, người đã miệt mài làm việc, cố nhốt Salicande trong chiếc kén kín, chỉ chấp nhận những mối quan hệ tối thiểu nhất với các thung lũng khác và từ

chối mọi trao đổi thương mại không thông qua trao đổi bằng hàng hóa.

Vùng Salicande vẫn luôn hoạt động theo chính sách tự cung tự cấp, trong một hệ thống kinh tế đơn lẻ do Jors lập nên. Mọi người dân ở đây đều tham gia vào hệ thống đó, mọi người đều có một mái nhà để trú ngụ và có đủ thức ăn để không bị chết đói. Mọi trẻ em mong muốn được học thầy Blaise đều được toại nguyện. Từ lâu, trẻ em, có rất ít, thường theo cha mẹ tiếp tục công việc đồng áng, làm việc tại cối xay gió hay ở lò rèn, v.v... Thế hệ của Jewel là thế hệ đầu tiên ra đi để học hỏi, trong khi hai vùng thung lũng khác đã thực hiện điều này từ lâu rồi.

Những trao đổi giữa Tử Địa và Hồ Phách Cổ trở nên thường xuyên hơn, việc buôn bán và các ngành thủ công đa dạng hơn. Vùng Salicande từ lâu bị coi là đứa em hoang sơ nhất. Tất cả những điều đó đang sắp được đổi thay.

Chính vì thế mà Đại quan hiện giờ có thể đứng cạnh Ugh trước hình cánh chim dang rộng được đắp tượng trang trí ngay ở cổng làng Hồ Phách Cổ, chỉ ba ngày sau sự lựa chọn của chú bộ hung.

Cậu bé mở to mắt, nhưng vẫn ngồi thẳng trên yên, như thể cậu chưa bao giờ làm gì khác ngoài việc đi khắp những con phố của một ngôi làng xa lạ, nơi lạnh lốt những tiếng chim và phấp phới những tấm khăn choàng dài đỏ. Ông Blaise thấy cậu ngồi thẳng dậy. Cậu đã vô tình thích nghi với phong thái tự hào và hơi trịnh trọng của người làng Hồ Phách Cổ. Chỉ có đôi mắt cậu là biểu lộ sự ngạc nhiên.

Ugh có khả năng diễn hình trong việc thích ứng với hoàn cảnh mà không đánh mất tính cách của mình. Cậu đã vượt qua khó khăn lúc leo qua những con đèo, với một sự bền bỉ. Giờ đây cậu dồn hết sức lực để có thể đi xuyên qua đám đông toàn đàn ông đầy hình xăm.

Một chú tắc kè hoa, ông Blaise nghĩ. Nhưng là một chú tắc kè hoa thích ứng với tình hình bởi sự tò mò và trí thông minh chứ không phải do sợ hãi. Cậu bé tiếp thu cái mới rất nhanh, bằng cách bắt chước, rồi trở lại là chính mình mà không có vẻ gì đã thay đổi cả. Như thế cậu đang tự xây dựng tính cách cho mình, bồi đắp xung quanh một cái hạt tính cách bất diệt. Đây chính là phẩm chất mà Dag đã nhắc đến khi cho rằng Ugh là một chiến binh hiệu quả nhất và cởi mở nhất mà ông từng gặp.

Ugh không để cho những cơn xung năng cuốn đi như Claris, cậu cũng không tìm cách cố hiểu như Jad, cậu đồng hóa dần, thích nghi với chừng mực thích hợp một cách tự nhiên, hết như hiện giờ, giữa đám đông người đi bộ, nơi mà cậu hiểu theo bản năng rằng một kị binh hãn sẽ không được nhìn bằng con mắt thiện cảm. Kéo dây cương con Ngoan Cố, với một nụ cười hồi lỗi trên khuôn mặt cương trực, cậu bình thản tiến lên một cách tự tin. Tới trước một quảng trường nhỏ, ông Blaise ra hiệu cho cậu dừng lại.

- Đó là lỗi của ta. Ta đã hoàn toàn quên mất luật lệ dành cho du khách ở Hồ Phách Cố rồi. Hơn nữa, có thể nói rằng chúng ta đã tới đúng vào một ngày đặc biệt, ta chưa bao giờ thấy đàn ông Hồ Phách Cố tập trung đông như vậy. Ta cũng ngạc nhiên khi chẳng thấy ai réo gọi hỏi gì chúng ta. Bộ mặt non choẹt đáng yêu của con chắc chắn góp phần nào đó vào chuyện này rồi. - Ông nói thêm khi thấy một thiếu nữ bé nhỏ nhìn chòng chọc vào mặt cậu bé trước khi bị bà mẹ đưa vào khuôn khổ một cách nghiêm khắc. Ugh đã quen với khiếu hài hước của ông nên đã kìm được không bị đỏ mặt.

- Luật lệ gì cơ ạ?

- Du khách phải để ngựa lại ngoài trạm du khách, đó cũng là quán trọ, ở lối vào làng. Du khách sẽ phải điền vào một cuốn sổ đăng kí, khai báo mục đích chuyến thăm và thời gian lưu trú, nhưng có thể không ghi gì về danh tính bản thân, nếu họ muốn. Điều này, vả lại, bị người làng Hồ Phách Cố xem như là một dấu hiệu hiển nhiên của sự bất nhã. Nhưng chúng ta chẳng có gì để giấu cả, phải không, và chỉ riêng cuốn sổ đăng kí cũng đáng để quay lại.

- Tại sao ạ?

- Mọi người ở đây rất đam mê môn phá hệ học. Họ không bằng lòng với việc ghi tên khai sinh và tên liên kết với chú chim đồng hành của họ đâu. Họ có bốn phận phải ghi cả tên cha, tên ông, v.v... Riêng chữ kí của người Hồ Phách Cố cũng là một cây phá hệ! Hơn nữa, những con vật sẽ được chăm sóc tốt ở trạm du khách và hoàn toàn miễn phí trong ba ngày đầu... hiển nhiên là dấu hiệu xã giao thôi - Blaise nhếch miệng chế nhạo.

- Hay là một cách để đảm bảo rằng người lạ sẽ không lưu lại đây lâu.

Ông Blaise gật đầu, ngạc nhiên. Cậu thiếu niên hình như không hề tỏ dấu hiệu ranh ma, mà nhìn mọi chuyện rất trong sáng.

- Không sai... Lòng hiếu khách của người Hồ Phách Cổ thì không chê vào đâu được, phép lịch sự mà họ đã nâng lên thành nghệ thuật không cho phép họ vi phạm điều đó. Tuy nhiên, con sẽ ghi nhớ rằng họ tặng một món quà cho những người lạ mà họ đón tiếp, chứ không phải lúc những người này đến đâu!

Cả hai cùng cười. Ông Blaise tiến đến gần Ugh hơn, gần đến nỗi cậu bé ngỡ là ông sẽ ôm hôn cậu. Cậu lùi lại một cách vô thức. Đại quan tóm mạnh vai cậu bằng một lực khỏe hơn so với dáng vẻ mảnh khảnh của ông và thì thầm vào tai cậu:

- Để cho công bằng, luật lệ này cũng có một mục đích khác nữa, con có thấy con bé đằng kia không, con bé đang nói với một thằng bé lớn hơn đó?

Ugh gật đầu.

- Nó theo chúng ta từ khi vào làng đến giờ. Khi chúng ta dừng lại ngắm tượng tổ đại bàng, nó đã đi quanh mấy con la và đánh giá lượng hành lý của chúng ta rồi.

- Để làm gì ạ?

- Để ăn cắp đồ của chúng ta chứ còn làm gì nữa! Nó chắc chắn đang báo cáo lại với đấng đầu sỏ của nó đó.

Ugh bị choáng. Con bé chắc chưa đầy bảy mùa trăng và tên 'đầu sỏ' cũng chỉ mười một hoặc mười hai thôi. Bắt gặp ánh mắt của cậu, hai đứa trẻ tán nhanh đi như bầy chim sẻ.

- Chúng biết là chúng ta phát hiện ra rồi. - Blaise nói. - Chúng sẽ không dám nữa đâu. Vậy là đã giải quyết xong một vấn đề. Chớ có trưng bản mặt ấy ra! Chúng ta không phải đang ở Salicande đâu, thế giới thì đầy bọn vô lại các kiểu. Nhưng những mầm mống trộm cắp đó thật ra là dễ mển đấy chứ.

Ugh không nói gì, tự trách mình vì đã bị phát hiện là rất ngây thơ.

- Nào, ta nghĩ là chúng ta chỉ còn cách là phải đi theo hướng ngược lại thôi. Ngoan Cổ và Bướng Bình xứng đáng được nghỉ ngơi đôi chút rồi.

Ông Blaise chưa dứt câu thì Ugh đã đi về phía một người đàn ông làng Hồ Phách Cổ, với một bước đi rất dứt khoát. Ông ta rõ ràng là rất cao tuổi, đang ngồi tắm nắng, thẳng đơ như một chữ 'i' trên một chiếc ghế băng ở quảng trường. Cũng như phần đông người có tuổi khác ở đây, mặt ông được xăm trổ

toàn bộ, đôi mắt đen sáng lên giữa chầng chịt những hình thù xanh lét.

Ugh nghiêng mình trước khi mở lời với cụ. Cụ già trả lời bằng cách dùng gậy vẽ một bức tranh trên sỏi. Ugh nghiêng người lần nữa và được hưởng một cử chỉ gật đầu nhẹ.

- Cụ già nói rằng chúng ta không cần phải đi xuyên qua trĩ trấn để quay lại. Ông ấy đã chỉ cho con đường để tới trạm du khách. Thầy đi theo con...

Thế đấy, thằng bé không do dự dẫn đường cho ta ở một nơi mà nó chưa từng đặt chân tới! Ông Blaise theo bước cậu bé, thầm cảm ơn Chandra.

Đàn ông không khóc.

Khi những con la đã tỉnh tại trước một bó rơm, sổ đăng ký đã hoàn tất và đồ đạc đã được an toàn trong phòng, ông Blaise và Ugh bắt đầu tìm chỗ để chuẩn bị bữa ăn.

Họ tới đây đúng vào tuần diễn ra phiên chợ chim, người chủ quán trọ đã nói cho họ biết. Ngôi làng nườm nượp những người đến mua bán, trao đổi hay đơn giản chỉ đến để khoe chú chim mà họ đã nuôi nấng. Người Hồ Phách Cổ thích vùng núi hơn thành thị, và rất nhiều người nuôi chim sống trong những túp lều sơ sài cạnh những cái chuồng khổng lồ mà họ xây cho chim. Những người đàn ông có tuổi lập nên Hội đồng. Những phụ nữ và trẻ em sống trong làng, kể cả những thợ thủ công và thương lái.

Nhân dịp phiên chợ chim, tất cả những người đàn ông hơn bảy mùa trăng sống ở vùng núi đều xuống làng để gặp lại vợ, mẹ, và các chị em gái của mình.

Tránh quảng trường chính của làng, nơi chen chúc những người là người, ông Blaise và Ugh tìm thấy một cái bàn trên quảng trường nhỏ xa trung tâm và đã được nhắm từ trước. Họ ngồi lặng ngắm khung cảnh đoàn tụ và thưởng thức món đặc sản của làng Hồ Phách Cổ, một món bột làm từ hạt vừng và hướng dương.

- Hầu như mọi cậu bé đều muốn khóc, nhưng chúng đã không làm vậy. Chỉ có phụ nữ là khóc thôi. - Ugh nhận xét.

- Ấy là nhiều đấy! Họ khóc với sự kìm nén nhiều hơn người Salicande,

con thấy vậy không?

- Tại sao lại không khóc nếu mình muốn khóc nhỉ?

- Cộng đồng làng Hồ Phách Cổ được quản lý bởi những luật lệ chặt chẽ hơn trong một số lĩnh vực. Những em bé, bé trai và bé gái, chủ yếu được nuôi nấng bởi những người phụ nữ trong gia đình: mẹ, cô, dì, chị gái. Khi được bảy mùa trăng, những cậu con trai sẽ được những người đàn ông: cha, chú, anh trai, đảm nhiệm cho tới tận mười ba tuổi, tức tuổi Dậy Thì, tuổi được làm lễ đặt tên. Với những gia đình nuôi chim, sự chia cắt còn thể hiện rõ hơn bởi vì các cậu bé sẽ theo các anh vào sống trong núi. Cậu bé kia, chắc chắn là lần đầu trở về. Hãy nhìn cách cậu níu chiếc váy của mẹ kìa.

- Nhưng chúng không khóc.

- Không. - Ông Blaise trả lời, tò mò bởi sự bám dai của Ugh về chuyện này.

- Nếu là con, con sẽ khóc đấy. - Cậu bẻ lại với một giọng thách thức.

- Ơ... - Ông Blaise ấp úng, bị bất ngờ. - Bình thường mà, con còn chưa... Ta muốn nói đó là động thái tự nhiên về mặt tâm lý. Ta cũng vậy, ta khóc...

- Khi nào cơ ạ? - Ugh hỏi, đầy hy vọng.

- À... - Ông Blaise lại ấp úng và lục lọi trong các túi áo như thể ông sẽ tìm thấy câu trả lời trong đó. - Thực sự mà nói, ta nghĩ rằng thời gian gần đây thì ta không khóc, nhưng ta khóc đấy, ta thề mà! Tại sao ư? Thế con, con...

- Hầu như mọi tối. - Ugh cắt ngang, tay khoanh trước ngực đầy vẻ yêng hùng. - Khi con nghĩ về mẹ, trước lúc ngủ.

- Ồ! Dĩ nhiên, ta cũng vậy khi ta nghĩ về mẹ... Ô, ta đang sao thế này?

Ông Blaise nghẹn lại và Ugh cười ha hả.

- Đồ quý, con đang... đang thử ta đấy ư? Nhưng tại sao hả?

Ugh hơi đỏ mặt.

- Con không rõ... Thầy đôi khi có vẻ rất xa cách, vô cảm, như thể chẳng điều gì có thể làm thầy động lòng thực sự cả. Con muốn biết nếu như thầy... thể hiện tình cảm sẽ như thế nào.

Ông Blaise nhìn cậu bé, sững sờ. Vô cảm ư? Ta ư?

- Thế tại sao con vẫn xưng hô một cách quá ư lịch sự, xa cách như vậy với ta? - Ông hỏi với vẻ vờ giận dữ.

Đến lượt Ugh ngạc nhiên. Cậu đã đi quá xa, cậu đã khiến ông nổi giận rồi. Mọi chuyện đã diễn ra rất suôn sẻ và cậu đã làm đổ bể hết cả. Nước mắt dâng lên khóe mắt cậu.

- Con đã luôn luôn xưng hô như thế với thầy mà. - Cậu bé thì thầm.

- Thế thì hết sức ngạc đấy! Cần phải xưng hô thân thiện với ta hơn chứ.

Yên lặng. Thề có Mặt Trăng đen, mình vụng về lóng ngóng quá đi mất. Nhưng lẽ nào lại coi ta là ‘ vô cảm’. Ông Blaise húng hắng ho.

- Ủm... Ta rất muốn con xưng hô với ta thân tình hơn...

Cậu bé nhìn đăm đăm về phía trước mặt, môi mím chặt. Ông Blaise thở dài. Ta đã quá già để có thể ngày một ngày hai trở thành cha của một đứa trẻ vị thành niên.

- Để quay trở lại cuộc tranh luận của chúng ta, theo luật lệ xã hội ở Hồ Phách Cổ, đàn ông không được khóc. Họ đã lấy thể diện ra mà thề rằng không để cho tình cảm lấn át. Ta đảm bảo với con, nếu so với họ, ta là một kẻ theo chủ nghĩa tình cảm sướt mướt và con...

Lời của ông Blaise bị cắt ngang bởi tiếng chạy vội vàng và những tiếng kêu. Một chàng trai trẻ đuổi theo một cậu bé đang chạy trốn, cười như nắc nẻ. Vừa chạy, đứa trẻ vừa quay đầu lại và nói với kẻ đuổi theo:

- Anh không hôn được em đâu! Em không còn là bé con nữa!

- Em sẽ thấy là anh có hôn được em hay không, nhóc con! Và những nụ hôn lại còn đầy nước dãi nữa chứ!

Cậu bé càng chạy nhanh hơn. Lúc chạy qua, nó va vào bàn của Blaise, khiến chiếc bàn chao đảo và có nguy cơ bị đổ, tuy nhiên chàng thanh niên đã nhanh chóng tóm nó lại. Cậu bé không nhìn thấy gì, vẫn cứ tiếp tục chạy.

- Xin thứ lỗi cho nó, những quý nhân xa lạ. - Cậu thanh niên nghiêng mình lịch sự. - Đây là lần đầu tiên em tôi về nhà, nó hơi hiếu động một chút... Và cả tôi nữa, anh ta nói thêm, miệng cười tươi.

- Chẳng có gì phải xin lỗi đâu! Cậu vừa làm tôi phải xem xét lại định kiến cho rằng người Hồ Phách Cổ rất kín đáo về mặt tình cảm. Cậu này sẽ rất vui đó! - Ông Blaise tươi cười, chỉ vào Ugh.

Cậu thanh niên với chiều cao khoảng gần hai mét, mái tóc dài màu trắng nhìn họ chăm chú.

- Tôi rất muốn được tiếp tục trò chuyện với ngài nhưng chính tôi cũng vừa đi xa về, chưa kịp chào gia đình. Hãy thứ lỗi cho tôi và chào mừng các ngài đến với Hồ Phách Cổ, nơi mà những người đàn ông không được... nuôi nấng tốt như vốn phải thế. - Anh nói với một giọng trang trọng, trước khi thì thầm vào tai Ugh khá to để cho ông Blaise cũng có thể nghe được:

- Dĩ thường...

• • •

Blaise và Ugh vừa chạm mặt Bạch Ưng, khi anh đến để ôm hôn em trai trước khi ra thăm những chuồng chim. Nếu cậu bé Ji dừng lại, nếu Blaise đã mời anh ở lại đó, nếu họ chỉ đơn giản là giới thiệu danh tính cho nhau, thì có lẽ câu chuyện này sẽ được viết một cách khác đi. Họ có lẽ đã có thể trao đổi những thông tin mà chúng hẳn đã tránh cho họ, người này cũng như người kia, những đau đớn vô ích.

Khi chàng trai trẻ cao lớn sải bước đi xa dần, Blaise lờ mờ cảm thấy một cơ hội đang bị xóa dần đi, một sợi chỉ của con thoi đã tuột khỏi ông, và ông bộc lộ một sự nuối tiếc khó xác định trước chuyện đó. Ông tự xỉ vả mình là một lão già điên khùng không đủ tính vô cảm và chìm đắm vào trong đĩa thức ăn của mình.

Nhạc công Đoán Cầm.

Buổi tối, tại trạm du khách, ông Blaise nói chuyện với chủ nhà trọ trong lúc chờ Ugh từ phòng tắm công cộng trở về. Ông nhắm nháp một ly rượu gừng xanh.

- Ngon thật! - Ông già người làng Salicande tấm tắc nói. - Ông bạn này, ông có thể tiết lộ cho tôi bí quyết để làm nó được không?

- Không hề có bí quyết nào cả, thầy Blaise ạ. Chỉ là thứ đồ uống thông thường thôi, để cho gừng lên men, thế thôi.

- Ô không, không chỉ có thế thôi đâu! Ông bạn biết không? Tôi đã thử cho

gừng lên men cả trăm lần nhưng chưa lần nào đạt được hương vị này cả. Thứ gừng mà tôi ủ men ấy mà, bạn sẽ chẳng đời nào chịu uống đâu!

Ông chủ quán cười bả lả hoan hỉ.

- Có thể thiếu một vài thành phần nho nhỏ nào đó.

- Ủm... những thành phần mà ông sẽ chẳng muốn nói với tôi, phải vậy không?

Ông chủ quán tiếp thêm đồ uống, lắc lắc đầu, vẫn giữ nguyên vẻ hóm hỉnh.

- Có thật là, - ông Blaise tiếp tục, - thứ nước gừng có cánh mà các cậu vị thành niên uống nhân dịp lễ Dậy Thì cũng nhạt như vậy không?

- Không, rượu gừng có cánh thì khác hoàn toàn. Được làm từ gừng nhưng theo một phương thức mà tôi không thể mô tả ở đây được, dẫu tôi có muốn đi nữa bởi vì các bô lão là người nắm giữ bí mật.

- Tiếc nhỉ, vậy tôi sẽ không thể tự nhiên mà nói chuyện với những con chim được rồi? - Ông Blaise hỏi và cười thầm về câu chuyện tiểu lâm mà ông chủ quán không thể hiểu được.

- Không nguy hiểm đâu! Trừ phi... người ta không biết điều gì có thể xảy ra khi uống quá nhiều rượu gừng! - Chủ nhà trọ né tránh câu hỏi một cách thuần thục.

Có chứ! Nôn ra! Ông Blaise nghĩ, tiếp tục nhấp thêm một ngụm chất lỏng màu xanh. Ông ghét rượu gừng, và loại ông đang dùng đây có chất lượng tồi. Một lần nữa, sự hy sinh của ông là vô ích bởi ông sẽ chẳng thu được gì từ chủ quán trọ. Mỗi chuyến ngao du của mình, ông Blaise cố gắng khám phá thêm về những đặc tính bí mật của rượu gừng có cánh, nhưng người làng Hồ Phách Cổ vẫn cứ kín như bưng trước các cuộc tấn công của ông.

- Hội chợ Salicande diễn ra thế nào? Người ta kể cho tôi nghe rằng đó là một thành công lớn. Ông có đi qua cầu Chợ để đến đây không?

Họ vẫn tiếp tục trò chuyện tếu táo. Muộn hơn, khi cả hai cùng ngồi quanh một chiếc bàn không lồ, trên đó chễm chệ một chiếc nồi lớn, ông Blaise kể cho Ugh những thông tin nhạt nhẽo được từ chủ quán trọ. Quán trọ này đầy khách hành hương của vùng Ba Thung Lũng từ hội chợ Salicande trở về, nên ông phải nói to người nghe mới có thể nghe được.

- Anh trai ông ta là người nuôi chim và ông ta có thể đưa chúng ta tới thăm những chuồng chim gần nhất. Con thích không?

Người ngồi cạnh Ugh nghiêng người về phía cậu và nói với giọng đe dọa:

- Cháu không thích à?

Người đàn ông có bộ mặt dài nghiêm nghị nhìn Ugh không chớp mắt.

- Cháu không thích à, ng-ư-ờ-i lạ?

- Ồ, ông Đoàn Cầm! - Ông Blaise kêu lên và chìa tay cho người đàn ông, người này lắc tay ông với vẻ hào hứng. - Tôi nghe nói ông đã rời khỏi vùng Ba Thung Lũng để đi thăm đại dương cơ mà!

- Ông biết-ết rồi đấy, thầy Blaise ạ. Tôi đã nhìn thấy biển-ển, biển và nhiều thứ khác-ác nữa. - Lão Đoàn Cầm trả lời trong khi ông Blaise cố gắng nhớ lại xem ông có được thông tin đó từ đâu.

- Xin giới thiệu với ông, đây là Ugh. Ugh à, đây là quý ngài Semper người làng Tử Địa, còn gọi là lão Đoàn Cầm, một trong những nhạc công lớn nhất mà ta từng biết.

Người nhạc công chào cậu bé bằng cách vung tay đặt lên chiếc mũ chòm trắng tinh, nổi bật trên bộ trang phục màu sẫm, và vẫn chăm chú soi xét cậu. Ông nheo mắt và hình như mỉm cười dẫu miệng ông vẫn không hề động đậy. Nụ cười bằng mắt đó đủ làm thay đổi hoàn toàn sắc thái nghiêm nghị trên mặt ông.

- Rất vui-ui được biết-iết cháu, Ugh. Ta không biết là ông Blaise đây cũng có con trai...

Ông Blaise cố kìm một cái giật mình ngạc nhiên. Lão Đoàn Cầm vẫn nhìn chăm chăm vào Ugh. Ông ta có ánh mắt nâu và nóng bỏng như hạt dẻ, Ugh thấy quý ông qua ánh mắt đó và còn quý hơn qua những gì ông nói.

- Vâng, tôi... - Blaise ấp úng - Thề có chiếc lưỡi chẻ đôi của Rắn, Đoàn Cầm, làm sao ông biết điều đó?

- Cái tai-ai, người đàn ông đáp lại và nhún vai.

Sự do dự phảng phất trong cuộc hội thoại. Ugh và ông Blaise dường như bị thôi miên bởi đôi tai của nhau, và ông bạn làng Tử Địa húng hắng ho một cách lịch sự để lôi họ ra khỏi sự quan sát ngất ngây...

- Thư-ứ thứ lỗi cho sự vô ý của tôi, tôi đã nghe cuộc n-ói nói chuyện của

hai người. Chi...

Lão Đoàn Cầm, theo như lão nói, phải đưa ‘một ổ chim non’ về gặp lại cha chú của chúng ở những chuồng chim lớn. Nhân dịp này, ông cho thuê căn nhà lán của mình để kiếm chút tiền và vẫn còn một chỗ trống... nếu Ugh thích... Ông ta sẽ đi vào ngày kia và sẽ mang cậu bé trở lại khi xuống núi.

- Ông ở lại đó bao nhiêu ngày? - Ông Blaise hỏi.

- Hai hay ba ngày. Có vấn đề gì không?

- Gì mà giống hệt như mẹ vậy. - Ugh làu bàu khá rõ để ông Blaise có thể nghe được.

Rồi quay sang ông già Semper, cậu tuyên bố rằng cậu rất vui vì dịp này và cảm ơn một cách lịch sự người nhạc công đã tặng cho cậu cơ hội được làm quen với những cậu bé cùng tuổi.

Chắc nó muốn nói: điều đó sẽ làm con thay đổi một chút so với thầy, ông già vô cảm ạ. - Ông Blaise không thể ngăn mình trầm nghĩ như thế.

Buổi tối trôi đi một cách dễ chịu. Người nhạc công làm khán phòng vui vẻ khi chơi đàn violin và hát bằng một chất giọng thanh sáng sủa. Tật nói lắp của ông biến mất, hoàn toàn bị say mê như ông vốn thể với đôi bàn tay lướt nhanh trên các dây đàn. Sự mệt mỏi đã chiến thắng Ugh và cậu leo lên phòng ngủ đầu tiên. Ông Blaise và lão Đoàn Cầm ở lại một mình trong căn phòng vắng khách hành hương. Người chủ quán để lại cho họ một bếp lửa sáng rực và một chai rượu gừng mà ông Blaise đã trút hết vào gốc cây cảnh chết khô chết héo trong một góc phòng trước khi lên phòng tìm bầu rượu Salicande.

Hai người đàn ông nói chuyện rất khuya cho tới khi lão Đoàn Cầm cũng về phòng mình. Ông Blaise châm tẩu lần cuối rồi ra sân hút. Ông lục tìm các túi của mình rồi lôi một cuộn giấy nhỏ bằng da mà bà Maya gửi cho. Đây chính là thứ đã cung cấp thông tin cho ông: Người đàn ông làng Tử Địa này đã từng là văn sĩ Phiêu bạt trước khi hiến mình cho âm nhạc. Maya cũng trích ngang nói thêm: ‘Phiêu bạt gia sản từ ngữ, đã ra đi tìm từ vựng về Đại dương’.

Lão Đoàn Cầm đã ngang dọc khắp thế gian và nếu ông cũng mang về từ những chuyến đi đó những cuốn sổ đầy những từ mới và từ lạ, thì ông cũng cuốn vào mẻ lưới của mình đầy thông tin cần thiết khiến cho một người trung

thực có thể ngủ yên lành.

Ông Blaise đã không dám hỏi liệu ông ta có phải là thành viên của Liên minh không. Liệu mọi thành viên trong nhóm văn sĩ Phiêu bạt có tham gia vào đó không? Điều này sẽ giải thích được bí mật mà họ có quanh mình và nó luôn luôn có vẻ hơi nực cười đối với ông Blaise. Toàn bộ điều ám muội quay quanh danh tính các thành viên khi mà đa phần trong số họ đều nhân danh những nhà văn của công chúng!

Hoàn toàn ngẫu nhiên, ông sẽ cố tiếp xúc với những văn sĩ Phiêu bạt ở làng Hồ Phách Cổ này. Đúng rồi, cuối cùng, món quà không chờ đợi của ông nhạc công lại rơi đúng lúc hết sức và cho phép ông được rảnh rỗi, Đại quan mơ màng trong lúc trượt hai bàn tay vào các ống tay áo. Ngay cả vào mùa này, đêm thường lạnh ở thung lũng Hồ Phách Cổ, cậu bé sẽ phải đem theo chiếc áo len to sụ của nó thôi... Ông Blaise hơi nhoi nhói ở tim trước ý nghĩ phải rời xa Ugh. Để không nấn ná lâu ở điều đó, ông quyết định đã đến lúc đi năm.

Không kết quả.

Ugh đưa tay chào lần cuối và quay lại để trả lời câu hỏi của một cậu bé có khuôn mặt đang ngái ngủ. Còn lại một mình ở quảng trường, ông Blaise nhìn cỗ xe đưa bọn trẻ chạy xa dần với một chút băng khuâng. Cậu bé ra đi mà không vướng bận gì, hào hứng với suy nghĩ được khám phá những chiếc lồng chim nổi tiếng của làng Hồ Phách Cổ. Thề có đám tro của Phượng hoàng, những suy nghĩ, ẩn ý, hàm ý, nghĩa đen, nghĩa bóng, giá như ta có thể vứt bỏ được tất cả! Một phụ nữ xô vào ông và xin lỗi. Ông Blaise đưa mắt nhìn theo.

Với những gian hàng của thợ thủ công và chiếc đài phun nước dành cho chim, quảng trường là trung tâm của làng Hồ Phách Cổ, nơi Hội đồng Bô lão tập trung để tranh luận những công việc của làng và đem đến sự công bằng. Mặc dù còn sớm, người dân đã chen chúc nhau dưới vòm nhà vây quanh quảng trường chính.

Dưới những vòm nhà đó có quán rượu ngon nhất thị trấn, nơi người ta phục vụ món sôcôla làm từ cây đậu khấu có thể làm người chết sống lại!

Đúng lúc ấy, bà chủ lôi mấy bộ bàn ghế ra bày ngoài vỉa hè. Bà chấp nhận ngay khi người khách lạ đề nghị được giúp bà một tay để đổi lấy một cốc đồ uống đặc sản của bà.

Chẳng mấy chốc, được ngồi thoải mái, Đại quan hít hà mùi cay tiêu của hạt táo thượng uyển, món được nêu rõ tên. Ông Blaise khịt khịt mũi thể hiện sự hoan hỉ cực điểm. Để tỏ rõ lòng hiếu khách, bà chủ đã thêm vài lát bánh còn nóng hổi, rắc thêm chút quế. Ông Blaise bắt đầu xuýt xoa.

Các gian hàng lần lượt mở cửa và các ba, các cô làng Hồ Phách Cổ với mái tóc dài ùa vào đó ríu rít chào hỏi nhau, đứng bên bức tranh khảm hình chim. Chính tác phẩm nghệ thuật ấn tượng này đã đem đến cho ông Blaise ý tưởng về chiếc đồng hồ với những chú chim đánh nhịp hàng ngày ở lâu đài. Nhưng trong khi chiếc đồng hồ thân gọn mười hai bài ca của chim, mỗi bài ca cho một giờ, thì bức khảm được lát trên quảng trường này lại thể hiện chục loài, phong phú về mặt chi tiết, nói lên tình yêu của dân làng Hồ Phách Cổ đối với loài có cánh.

Những tia nắng mặt trời đầu tiên chiếu sáng những phiến đá cẩm thạch nhiều màu sắc, những cặp mộng phụ nữ ngúng nguẩy nhẹ nhàng trên quảng trường lát đá, mùi vị cay cay của thứ đồ uống kết hợp nhuần nhuyễn với độ ngọt của bánh... Hạnh phúc bao giờ cũng đơn giản, ông Blaise mơ màng. Và người ta chỉ vừa ý thức được nó thì nó đã bay đi mất rồi. Ông vừa thở dài vừa đưa tay vào tìm trong vô số các túi gắn trên các lớp áo dài của ông. Ông bày tấm giấy da nhỏ lên mặt bàn.

Theo Maya, Hồ Phách Cổ có ba văn sĩ Phiêu bạt, hai người đàn ông và một phụ nữ - một điều mà ông Blaise rất ngạc nhiên. Người Hồ Phách Cổ không coi trọng những phụ nữ có hoạt động khiến họ xa rời tổ ấm của mình. Thế mà những nhà Phiêu bạt lại nổi tiếng về sự độc lập của họ, về niềm đam mê du lịch của họ, dẫu rằng phần đông trong số họ, khi đã hoàn thành những chuyến đi có tính nghi lễ của những năm tháng học tập, thì lại định cư một chỗ như những nhà văn của công chúng. Đó rất có thể là trường hợp của hai văn sĩ Phiêu bạt nằm trong danh sách bởi vì họ có gian hàng ở quảng trường.

Ông Blaise uống cạn cốc nước, chào bà chủ quán và hướng về cửa hàng của Zur. Một tấm biển treo trước cửa: ‘Đóng cửa để đi du lịch.’

- Ông ấy ngủ đấy.

Ông Blaise quay lại tìm xem giọng nói từ đâu tới. Dưới vòm bên cạnh, một người đàn bà nhỏ bé da đen béo tròn với búi tóc trắng cho thấy là bà đã có tuổi, ngồi sau một cái bàn gấp nhỏ đang nhìn ông chăm chăm. Ông Blaise chào bà theo cách của người làng Hồ Phách Cổ và người phụ nữ đáp lại ông với một cử chỉ linh hoạt, gật đầu tán thành sự lịch lãm của ông.

- Thầy Zur đang đi du lịch để viết phải không ạ? - Ông Blaise hỏi lịch sự.

- Nếu muốn coi là vậy thì cũng được! - Bà già cười ha hả. - Ông Zur đang ngủ. Ông ta ngủ suốt ngày, ông ta nói giấc ngủ giúp ông ấy có nhiều cảm hứng hơn là công việc nghiên cứu hay những chuyến đi.

Bà đưa mắt đánh giá ông Blaise.

- Điều chắc chắn nhất, đó là giấc ngủ của ông Zur đã mang lại cho tôi nhiều khách hàng hơn! - Bà nói thêm, đồng thời ra hiệu cho ông ngồi xuống chiếc ghế trước mặt.

Neti, Blaise hiểu ra, nữ văn sĩ Phiêu bạt thứ hai ở trên quảng trường. Ông quan sát.

- Giấy da bê? Giấy da? Giấy cói? Giấy vải? - Bà hỏi, tay chỉ vào chiếc hộp đựng thập cẩm các loại giấy viết.

- Ở... Giấy vải thì sao?

- À! Một bức thư tình!

Và vì Blaise nhìn bà ta tỏ vẻ kinh ngạc nên bà lại hình dung ông là một người tình đang yêu tê tái do tuổi tác, bà giáng mạnh:

- Ông không thể tìm được chỗ nào hay hơn đây đâu, đây là sở trường của tôi mà. Ông có gì trao đổi không?

Vui vui trước tài nói phượng của bà lão, ông Blaise thò tay vào áo. Ông nhận thấy những ngón tay của mình có những đốt đã biến hình vì tuổi tác.

- Kim sa và chanh. - Ông đề nghị, đặt một chiếc lọ thảo dược xuống mặt bàn và nói.

- Ừm... Ông không có gì để giúp cho giấc ngủ à? Ở tuổi tôi đêm thật dài và sự bất công là chúa tể: Ông Zur ngủ quá nhiều còn tôi thì ngủ không đủ. - Bà riết róng. - Tôi sẽ viết thư cho người đẹp của ông trên tấm vải lanh Tử Địa này nhé. Màu đỏ là màu của sự đam mê, vì ai cũng biết... Chúng ta sẽ bắt

đầu bằng câu ‘Thưa quý bà’ nhé? Hay ‘Người đẹp chưa biết tên’? Hay là ‘Cô nàng bé nhỏ của tôi’?

Một giờ sau, ông Blaise cuối cùng cũng rời được Neti, nhẹ hơn vì đã để lại không chỉ hai mà là ba lọ thảo dược - giàu hơn vì chiếc khăn quàng đỏ sẫm mà bà già văn sĩ đã đóng vào con dấu của mình sau khi viết lên đó một bài văn đầy những từ ngữ gợi tình nóng bỏng. Bà quyết định rằng ở tuổi ông Blaise, ông không thể chú ý đến chủ nghĩa lãng mạn được nữa. Người phụ nữ Hồ Phách Cổ này không bộc lộ tính cách bên lề như những người đồng hương của mình. Hay người ta cầu cứu bà để nói lên những điều mà họ không dám nói nhỉ?

Dù sao, không có một chút dấu hiệu nào cho thấy bà ta thuộc Liên minh cả. Ông Blaise đã nhiều lần tung ẩn ý mà chẳng có kết quả gì. Ông chỉ còn cách đến viếng thăm văn sĩ thứ ba.

Nurdine sống gần khu ngoại ô của ngôi làng và tiếp ông Blaise một cách thân mật. Đó là một nhà từ vựng học, đã cống hiến cả đời cho việc biên soạn cuốn từ điển từ ngữ chuyên ngành dành cho những người nuôi chim. Công việc của ông thật thú vị, nhưng việc nói chuyện với ông rất khó khăn vì Nurdine bị câm và chỉ trả lời ông Blaise được bằng cách viết lên một tấm bảng con. Thất bại mà vẫn vui và không nản chí, người làng Salicande vui vẻ chấp nhận ly rượu gừng mà văn sĩ Phiêu bạt mời trước khi chào ông ta ra về.

Athéna trở lại.

Một ngày sắp kết thúc trong ánh hoàng hôn đỏ sẫm thật dễ chịu, nhưng không hiệu quả với cuộc tìm kiếm về Liên minh, ông Blaise đánh giá trong lúc rẽ vào lối đi dạo, hai bên đường đầy những cây lớn lấp lánh có thân đỏ rực, hướng tới trạm du khách. Một trong những cô con gái của ông chủ quán trọ chạy về phía ông. Sau khi đã chào ông, cô thông báo cho ông một tin với giọng nghiêm trọng:

- Bô lão, con chim của ông đang chờ ông... à, chờ ngài từ hai ngày, hai đêm nay rồi.

- Chim của ta ư?

- Một con cú Xám đáng yêu, xám và trắng. Rất nhỏ, già và lanh lợi nữa.

- Tại sao cháu lại bảo đó là chim của ta?

- Nó giống ông lắm. - Cô gái nhỏ khẳng định và tặng ông một nụ cười rạng rỡ phô cả hàm răng sún. Nó ở trên cành cây gãy đó. - Cô gái nói thêm trước khi tung tăng chạy đi.

Thật đúng là... Gần đây ta lại giống tất cả mọi người thế này. Athéna thân yêu, đến đây nào...

Với vài sợi cánh, con cú bay đến đậu lên vai ông Blaise. Ông đưa mắt liếc tìm chỗ vắng một cách máy móc, rồi sực nhớ rằng ở Hồ Phách Cổ sẽ chẳng ai ngạc nhiên khi thấy ông nói chuyện với chim cả.

Ông ngồi xuống một gốc cây và chìa nắm tay cho con chim. Ông vuốt lớp lông mượt và nhìn sâu vào đôi mắt rục vàng của nó.

- Mà đã đến đây hai ngày rồi, sao không gọi ta?

Ông Blaise nhận ngay được một hình ảnh gồm những cặp cánh chim xô đẩy nhau và những tấm khăn choàng dài màu đỏ.

- Quá nhiều người ư?

- Người, chim... Quá nhiều... tất cả.

Ông Blaise cười với con cú. Càng nhiều tuổi, con cú càng trở nên dữ tợn hơn.

- Rất nhiều lần trong chuyến đi này ta muốn gặp mà.

Đầu của Athéna quay 270 độ.

- Đầu Blaise quá nhiều tất cả. Cậu bé tràn ngập đầu Blaise. Vô ích. Cậu bé an bình.

- Ai cơ?

Ông nhìn thấy một sự bùng nổ màu hung đỏ.

- Ugh ư?

- Ugh bình tâm.

- Mà nghĩ rằng ta không muốn bình tâm ư?

Con cú phác một động tác cánh rất lạ. Thề có Thịt và Nội tạng! Nó đã học cách nhún vai sao?

- Blaise đến. Rừng không yên bình. Nhiều sói huyền não dữ lắm.

Ông Blaise nhận được một hình ảnh những bàn tay xăm trổ hình những

con sói đen sì.

- Các ả nhân Abdiquant! Đúng là ta nghĩ đến họ thời gian gần đây.

- Không nghĩ. Đến đi.

- Trước tiên ta phải đưa Ugh trở về lâu đài đã, Athéna ạ. Ta đã hứa với mẹ nó rằng nó sẽ về để kịp hái nho.

Athéna truyền cho ông hình ảnh Chandra giận dữ đập những tấm thảm trải trên cỏ. Ông Blaise nhăn mặt.

- Ta biết, ta bị muộn ròi. Ta sẽ đi gặp các ả nhân Abdiquant sau.

- Tinh thần bình an thăm mẹ. Blaise đến rùng.

- Chandra sẽ lột da đầu nó mất, chú bé đáng thương!

Con cú gọi ra hình ảnh cặp song sinh mà nó cảm thấy như hai nguồn năng lượng hòa lẫn.

- Có vấn đề với cặp song sinh ư?

Athéna đưa ra một loạt hình ảnh và cảm giác: một con Mác-mốt, sự quẫn quýt của hai nguồn năng lượng chung mà theo nó, chính là cặp song sinh, dòng sông Bình Nguyên, những hình nón vàng ươm của những cây-nhà thờ, bộ râu của Bahir...

- Cặp song sinh đang ở miền núi với gia đình Borges, đúng thế không? Làm sao mà biết được?

Tinh thần của con cú thổ ra:

- Mèo.

Ông Blaise bật cười.

- Con Xám ư? Chúng mà giờ lại nói chuyện với nhau sao?

Phần nộ, Athéna bay vút lên cành cây gần nhất, quay lưng lại với người đàn ông.

- Lại đây nào, bé yêu, đó chỉ là câu chuyện đùa thôi mà... Ta biết ơn mà vì đã đến gần con Xám. Ta biết mà làm điều đó để truyền thông tin cho ta mà. Lại đây, và nói cho ta biết điều gì đã xảy ra ở lâu đài.

Chương 19

Gia đình Borges là Jedi.

Chất nhựa.

Cặp song sinh ở nhà kho Mác-mốt hai mươi ngày rồi, và chúng có cảm giác còn dài hơn thế. Ngoài chuyến thăm của Bạch Ưng vào những ngày đầu, chúng đã không có thông tin gì về Salicande nữa. Chỉ cách đó vài cây số theo đường chim bay, nhưng chúng thấy lâu đài hình như đã là một cột mốc xa vời của một cuộc sống trước.

Ở vùng núi thời gian trôi chậm hơn. Có gì đó khác lạ trong đặc tính của sự yên tĩnh và của không khí, sự bất động của những đám mây, bầu trời với màu xanh thăm biển ngày dài hơn và đêm sâu hơn.

Ban ngày thì bận rộn, bài tập và công việc thường nhật nối tiếp nhau, chồng chéo nhau, gia đình Borges có khả năng đặc biệt trong việc biến những công việc nhàm chán nhất thành nguồn học tập. Như vậy, công việc nặng nhọc của người tiêu phu trở thành lý do mở đầu cho môn thực vật học và việc chuẩn bị bữa ăn là cho môn hóa ứng dụng. Hơn nữa, các ‘bài học’ có thể dành cho việc quan sát mặt trời lặn hay một đàn kiến, bọn trẻ học mà không có cảm giác đang phải học.

Claris và Ellet thi thoảng mới xem cuốn Biên niên sử Thời Xưa, nhưng Deli và Jad là những người chuyên cần nhất. Cậu bé chìm đắm trong câu chuyện mà ông Borges đã đọc cho Maya viết, cơn khát hiểu biết của cậu tăng dần theo từng trang sách. Ban đêm, được ru bởi nhịp thở của đám con gái, cậu thả hết cây nến này đến cây nến khác, say sưa và cháy bỏng Thời Xưa hết như con bướm đêm bị ngọn lửa thu hút.

Còn Claris, mỗi tối đi nằm đều chờ đợi cái giây phút ớn huê ấy, ngay khi tỉnh giấc, lúc mà những đốm sáng lơ mơ vui nhộn đến thăm nó và cho phép nó tiến qua sự chuyển đổi giữa ngày và đêm. Nhiều buổi bình minh qua đi, nó

đã quen với bản nhạc ánh sáng này và mặc dù không kể chuyện này với ai, nhưng nó biết rằng Jad cũng cảm nhận được điều đó bởi cậu mỉm cười trong giấc ngủ. Nó vẫn chưa xác định được các siêu thể chúng đang tế nhị chảy vào trong tiềm thức uế oải của nó, nhưng chúng đi theo nó, gieo rắc sự thiện tâm và sự nhẹ nhàng bởi đó là quyền năng và bản chất của chúng.

Với Claris, núi non trên hết là cảnh trí cho tình bạn của nó với Ellet. Nhân danh tình bạn này, nó sẵn sàng hy sinh một số thứ, như thức dậy cùng với mặt trời mà không cầu nhau, thực hiện qua quýt một bài Thiên khi còn ngái ngủ và chấp nhận những bài học kì cục của ông Borges với một thái độ quân tử.

Nhưng có điều này không ổn: đó là buổi tắm hàng ngày trong dòng suối băng giá. Hình như không một cô gái nào bén gu được ở đó, trong khi đám con trai, với một lý do bí hiểm nào đó, đánh giá rằng lao một cơ thể ấm nóng vào dòng nước lạnh như băng mà không kêu rú lên là một dấu hiệu không thể bàn cãi của nam tính. Ngay cả Merlin, bắt chước ông ngoại mình, cũng hoan hỉ lao xuống. Với Claris, đó là một cực hình vô ích.

Hôm đó, vào giờ nóng nhất trong ngày, run lập cập trong suối, nó không để lỡ dịp để mọi người biết điều đó:

- Chị thấy nước lạnh rất khó chịu. - Jewel động lòng trắc ẩn. - Nhưng chị thì chịu như thế còn hơn ở bẩn. Em không thấy thế sao?

Trước cái bĩu môi hoài nghi của Claris, cô bật cười:

- Chị hiểu rồi... Vậy chúng ta sẽ xem xét vấn đề dưới một góc độ khác nhé.

- Em biết ‘góc độ khác’ của chị rồi. Chị sẽ nói với em là chúng ta sẽ cảm thấy khoan khoái khi lên bờ. Nhưng em ‘hãi’ vô cùng khi nhảy xuống suối, đến nỗi ‘sự khoan khoái’ lúc lên bờ chẳng có nghĩa gì nữa!

Chị cả nhà Borges lắc đầu vui vẻ:

- Không, không phải dưới góc độ đó... Hãy xem đó như một sự thách đố. Giống như khi em trèo lên lưng con Thiên Nhân, một con ngựa dành cho người lớn. Hay như khi em muốn mang một thanh kiếm còn nặng hơn cả em. Khi em hành xử như vậy, có điều gì đó đưa em lên, vượt khỏi chính em. Em sẽ thấy ở đó niềm vui, lòng tự hào, tóm lại là những cảm giác dễ chịu hơn, phải không nào?

- Em vẫn thích tự vượt qua chính mình với con Thiên Nhân hơn là với nước lạnh - Claris lẩm bẩm, khiến mọi người đều cười.

Bà Maya nói xen vào:

- Dĩ nhiên rồi. Vấn đề là, khi chúng ta đang phải vượt qua chính mình, thì ngay lập tức chúng ta không cảm thấy niềm vui.

- Như với môn Thiên vậy. - Claris nhăn nhó. - Rồi, rồi, em hiểu rồi.

- Tuyệt vời! - Bahir lên tiếng. - Còn con thì sao hả, Ellel? Và con, Deli?

Cả hai cô gái cùng thốt một câu 'Vâng, cha à' một cách thiếu tự tin và Claris thấy yêu họ biết bao.

- Ông Bahir... - Jad bắt đầu.

Claris và Ellel huých nhau. Họ đã cựa với nhau về khoảng thời mà Jad ngấm ngừ trước khi đặt một câu hỏi liên quan đến Thời Xưa. Cậu không bỏ qua cơ hội nào để chất vấn ông chủ hiệu sách.

- Có một điều ông nói trong cuốn Biên niên sử mà cháu không hiểu.

Tất cả mọi người phui bụi rồi ngồi một cách thoải mái, chuyền cho nhau những thanh sôcôla cà phê. Vui mình trong một chồng khăn tắm, Merlin ngủ ngon lành dưới ánh mặt trời.

- Bắt đầu đi. - Bahir nói và vui vẻ cắn thanh sôcôla của mình.

- Tại sao con người Thời Xưa lại phá hủy rừng và các loài thú ạ?

- Đó không phải là hành động có cân nhắc. Họ ngỡ rằng sự giàu có của thiên nhiên là vô tận và họ sử dụng một cách bừa bãi.

- Nhưng họ đâu có tiêu diệt hết! Động vật và rừng rậm vẫn còn đây mà! - Claris phản đối, tưởng tượng một thế giới không có cây xanh và cảm thấy dạ dày trống rỗng một cách kỳ cục.

- Không phải là cùng một loại đâu. Những khu rừng sồi nguyên sinh, những cây sồi lùn và những cây gai hầu như đã bị tuyệt chủng, cũng như rất nhiều loài động vật. Những cây lá nhọn, cây bất tử, cây lá đỏ, cây giương mắt, những loài mà các cháu quen thuộc ấy hai trăm mùa trăng trước đây đã không tồn tại. Thế giới Thời Xưa rất khác với thế giới mà chúng ta đang sống đây.

- Họ có những cỗ máy để rửa bát và để đi du lịch nữa! - Jad hào hứng nói.

- Lượng máy móc nhiều vô kể! Những cái máy để nghe nhạc, để viết chữ,

để sản xuất quần áo, những cái máy để chế tạo những cái máy khác... Cả những vật liệu khác nữa, như nhựa chẳng hạn...

- Chất gì cơ? - Bọn trẻ đồng thanh hỏi.

- Nhựa là chất được tạo ra từ sự tổng hợp hóa học, uốn được, không thấm nước, đặc biệt dưới rất nhiều dạng. Nhựa hiện diện ở mọi nơi: trong xe hơi, máy bay, nhà cửa, giày dép. Từ nó, người ta sản xuất ra túi xách, áo váy, bút viết, đồ chơi...

- Cái chất nhựa đó, nó mọc lên từ đâu ạ?

- Nó không mọc, vấn đề chính là ở chỗ đó. Đó không phải là vật liệu tự nhiên như bông, vải lanh hay len, mà là nhân tạo. Tuy nhiên, để sản xuất ra nó, người ta sử dụng các vật liệu tự nhiên như gỗ, dầu mỏ...

- Chất gì cơ?

- Dầu mỏ, một loại dầu hóa thạch quý đến nỗi người ta gọi nó là ‘vàng đen’...

- Ôi, ời, phức tạp quá! - Ellel rên rỉ.

- Cháu chẳng hiểu gì cả. - Claris nói quá lên, tại sao người ngày xưa lại sản xuất vật liệu nhân tạo nếu như họ đã có các vật liệu tự nhiên rồi?

Ông Borges vuốt râu và bà Maya tiếp lời:

- Chúng ta đơn giản hóa thế này nhé: xã hội Thời Xưa dựa hoàn toàn vào máy móc sử dụng các nguồn năng lượng tự nhiên như gỗ, than đá, khí đốt, dầu mỏ... Các con không biết gì về than đá lẫn dầu mỏ nữa là do con người đã khai thác kiệt quệ các mỏ khoáng sản rồi. Và suýt nữa họ cũng làm điều tương tự đối với rừng, động thực vật.

Bọn trẻ rưng rờ. Không hữu ý, mỗi đứa vớ lấy hoặc là một chiếc lá, hoặc một cành cây, hay một nắm đất như để chứng tỏ rằng điều đó đã không xảy đến. Jewel theo bản năng đặt tay lên Merlin đang say sưa ngủ, như để bảo vệ con trai khỏi cái quá khứ khủng khiếp đó. Bà Maya tiếp tục:

- Vào cuối thế kỉ XXI, hoảng hốt trước những hậu quả của sự tàn phá do chính họ gây ra, chính phủ các nước giàu nhất đã đưa ra giải pháp mạnh tay: những khu rừng và đại dương còn lại bị cấm, họ tuyên bố đó là khu vực được bảo vệ. Người ta trồng lại rừng, chuyển một số loài đang trên đường tuyệt chủng sang các lục địa khác. Chúng đã thích nghi với môi trường mới, biến

đổi và sinh ra những loài cây khác, cung cấp quả, như loài Jabou hay Pitanguine mà các con biết rất rõ. Người ta không được phép chặt cây, ăn cá hoang nữa. Biển và rừng trở thành điều cấm kị, và đến ngày nay điều ấy vẫn còn giá trị. Mặc dù vậy, thế giới mà chúng ta đang sống ngày hôm nay thì cằn cỗi và kém đa dạng hơn rất nhiều so với thế giới của tổ tiên châu Âu xa xưa của chúng ta.

- Vậy chẳng có gì tốt đẹp trong tất cả các chuyện đó à? - Ellel nói nhỏ.

- Có chứ, con bọ cam xinh xắn của bố. - Bahir cắt ngang - Cảm ơn con đã gọi lại cho chúng ta điều...

Bà Maya thở dài. Bahir nói đúng. Bọn trẻ cũng phải biết được những mặt tích cực của quá khứ.

- Thế phim ảnh mà ông Eben nhắc tới bữa nọ thì sao ạ? - Deli đề xuất.

- Đúng rồi! - Bahir hào hứng hẳn, vui hơn khi nói về khía cạnh này của các vấn đề.

- Và những cái máy nữa? - Jad nài nỉ, đôi mắt sáng lên.

- Ừm... một vài loại máy móc thôi. - Bà Maya không khỏi ngăn mình sửa lại.

- Như những loại nào ạ? - Jad cố gắng.

- Ha ha! - Bahir khoái chí, vậy là em đã bị tóm gọn rồi đó! Nào, Maya, những loại nào? Ấy! Đừng véo tôi trước bọn trẻ nhá!

Khi tiếng cười lắng xuống, bà Maya nói tiếp:

- Bahir đã dành nhiều thời gian hơn ta để nghiên cứu về những thời kỳ xa xưa và những cuốn Biên niên chứa đầy những máy móc tuyệt vời. Như y học chẳng hạn, đã đạt tới một cấp độ tinh vi không tưởng và máy móc đã đóng một vai trò quan trọng trong chuyện đó. Một số máy móc tặng cho con người khả năng du hành nhanh đến mức không hình dung nổi, xuyên qua hành tinh trong khoảng thời gian cực ngắn, và thậm chí còn băng sang cả những hành tinh khác.

- Những chuyến đi xuyên thiên hà... - Jad nói với vẻ mơ mộng.

- Tuyệt vời phải không, khi nghĩ rằng ngày xưa con người đã dạo bước trên mặt trăng, rằng họ đã chinh phục các vì sao, rằng có những người ngày nay đang sống ở những hành tinh khác ngoài Trái đất?

- Cũng có những cỗ máy giúp nói chuyện từ xa. - Bahir nói.

- Như thế nào ạ?

- À, trên một cỗ máy có dạng một cái hộp nhỏ, cháu ấn số tương ứng với người mà cháu muốn nói chuyện. Mỗi người có một số và một hộp nhỏ. Khi cháu bấm số, chiếc hộp của người bên kia sẽ rung lên và họ sẽ trả lời, và thế là thiết lập sự giao lưu. Hai người ở cách xa nhau nói chuyện như là họ đang đứng trước mặt nhau vậy. Những chiếc máy như vậy ngày càng nhỏ hơn, hoàn thiện và nhiều chức năng hơn, đến mức kín đáo như một chiếc khuyên tai hay được ghép trực tiếp vào não bộ. Con người Thời Xưa không thể bỏ qua nó.

- Họ cũng bị điện thoại nhồi nhét và thao túng. - Bà Maya tiếp lời.

Cặp song sinh nhìn nhau.

- Chiếc hộp nhỏ nói trong đầu người khác ư? - Claris hỏi.

- Ồ, không, trong tai... - Bahir trả lời, ngạc nhiên. - Đó không phải là thần giao cách cảm đâu.

- Thần giao cách cảm, đó là tên của chiếc hộp nhỏ ạ?

- Không, chiếc hộp nhỏ gọi là điện thoại. Thần giao cách cảm, đó là khi người ta trao đổi qua tâm trí. Nó đã trở thành một khả năng rất hiếm, cháu biết đấy...

- À... - Claris nói mà không nhìn anh nó. - Vậy thì, con người trước kia sử dụng điện thoại bởi vì họ không biết trao đổi qua tâm trí à?

Ông Borges cười.

- Ta nghĩ chúng ta có thể nhìn nhận chuyện ấy như thế.

- Tại sao ông lại nói: 'Nó đã trở thành một khả năng khá hiếm' ạ?

Rõ ràng là Jad không muốn bỏ qua điều gì.

Bà Maya đề nghị:

- Đó còn là một câu chuyện dài, chúng ta có thể nói vào một dịp khác. Trong lúc chờ đợi, Jad, cháu hãy xem trong những cuốn Biên niên, phần 'Cách mạng Ramsky' ấy.

Bahir bắt đầu cười.

- Ta vừa nghĩ tới điều này: chắc chắn chúng ta tưởng tượng về Thời Xưa cũng khó khăn như tổ tiên của chúng ta nghĩ rằng chúng ta không biết điện

thoại là cái gì! Nhưng mặt trời xuống dần rồi và dường như thời tiết đang thay đổi, chúng ta sẽ quay lại vấn đề này. Các con đã có khá nhiều điều mới mẻ để tiêu hóa rồi, đúng không?

- Đó là những ‘điều cũ’ thì đúng hơn. - Ellel vừa nói vừa cười bả lả.

Như thế nó đã nghe thấy hết, Merlin tỉnh dậy sau giấc ngủ trưa, ngồi giữa đồng khăn tắm và bắt đầu lú lo. Rồi nó cầm lấy một quả thông trên đất và cắm phập hai chiếc răng duy nhất của nó vào đó. Thí nghiệm này không thỏa mãn cho lắm và nó không ngần ngại chỉ cho mọi người thấy. Khi Merlin đói, nó kêu gào cho tới khi được no nê mới thôi. Jewel ôm con vào lòng và chạy về phía nhà kho, những người khác chạy theo cô, miệng cười hoan hỉ.

Cờ và thơ ca.

Thời tiết đã thay đổi thật. Bầu trời ùn ùn đầy những đám mây kèm theo gió lạnh và dữ dội, báo trước một cơn mưa. Bọn trẻ được gợi ý chơi hai trò trong nhà kho: đánh cờ với Bahir và làm thơ với Maya. Tất nhiên, Claris và Ellel chọn thơ ca còn Deli và Jad chọn chơi cờ. Nữ văn sĩ đảo ngược tất cả: Deli và Jad với những câu chữ, Claris và Ellel trước bàn cờ. Bà đặt hai tờ giấy da và cây bút chì lên bàn.

- Mỗi đứa viết ba từ. Từ nào cũng được.

Jad và Deli thực hiện.

- Bây giờ hãy đổi giấy cho nhau đi. Bắt đầu từ ba chữ này, hãy viết. Đừng có theo lý trí, đừng tìm cách viết thành câu. Hãy để bị cuốn theo vần điệu, màu sắc, hình ảnh gợi ra từ những chữ đầu tiên này.

Jad nhìn tờ giấy của mình. Deli viết: ‘đen ngày mai tốt’. Chúng chẳng tạo cho cậu cảm hứng gì cả. Trái lại, cậu không để sót một lời của ông Bahir, lúc này đang ở phía đầu kia căn phòng.

- Cờ là một trò chơi chiến thuật, trò chơi của những ông vua. Nó là biểu tượng cho việc nắm quyền kiểm soát một lãnh thổ và với kẻ thù, nhưng cũng là với chính bản thân. Hãy hiểu cho ta điều này: mọi cuộc chiến, mọi xung đột, mọi âm mưu nắm quyền lực mãi mãi là cuộc chiến với chính bản thân mình.

- Như Lancelot đã chiến đấu chống lại chính mình và đã bị thương để không phản bội lại đức vua. - Claris nói, đôi mắt sáng lên.

Lancelot là một trong những người hùng yêu thích của nó.

- Chính xác. - Bahir đồng tình. - Điều thứ hai: trò chơi này gồm những ô đen và trắng xen kẽ khắp bàn cờ. Trắng và đen, ngày và đêm, nam và nữ, động và tĩnh. Mỗi đấu thủ đi một nước và chờ cho đối phương đi nước của họ. Phải chấp nhận sự luân phiên này và dùng nó để tiến lên. Cuối cùng, cần phải hiểu rằng mỗi quân cờ có tầm quan trọng của nó. Mỗi quân cờ có sự tác động lên quân khác. Như vậy, cần phải suy nghĩ tới mọi quân cờ một lúc, không được bỏ qua quân nào. Một con tốt nhỏ có thể làm nên điều khác biệt. Đó là một trò chơi trí tuệ và chặt chẽ, nhưng người ta cũng có thể thấy ở đó ý thơ. - Bahir kết thúc và nháy mắt với Claris đang cựa quậy trên ghế.

- Jad à?

- Dạ, cháu xin lỗi, thưa bà Maya... - Cậu bé xin lỗi và quay trở lại với tờ giấy của mình - Ôi... Cháu không biết bắt đầu từ đâu.

- Cháu chọn một trong các từ đó và viết mọi cái xuất hiện trong đầu được chứ?

- Được ạ.

Jad mút đầu bút chì rồi viết: 'Đen: đêm/ Trắng/ sợ hãi/ dày đặc/ giấc mơ/ cô gái.'

- Ta xem được không? - Bà Maya hỏi trước khi nghiêng người nhìn vào tờ giấy. - Cháu xem, cháu mở đầu một câu chuyện hay nghìn câu chuyện. Ai sẽ là nhân vật chính? Cô gái? Mặt trăng? Hay nỗi sợ hãi? Đen là cái gì? Cô gái? Hay mặt trăng? Vân vân...

Một giờ sau, bà Maya và ông Borges muốn thay đổi hoạt động của họ cho nhau nhưng tất cả đều phản đối.

Mục tiêu.

Ngày hôm sau, bầu trời đầy mây, nhưng gió yếu hơn, Jewel gợi ý ngày hôm đó sẽ chơi bắn cung. Merlin sẽ được cả ông và bà chăm sóc.

Sau khi đồ ăn đã được chuẩn bị, đeo cung và bao đựng tên lên vai, bọn trẻ

nhà Borges và cặp song sinh đi khỏi nhà kho, băng qua con suối và đi sâu vào rừng. Tới một khoảnh rừng thưa nhỏ, quang đãng, nữ cung thủ yêu cầu họ lấy ra một tổ chim rỗng và lũ trẻ tản đi giữa các cây rừng.

- Chiếc tổ này rỗng! - Deli kêu lên từ trên một cành cây giương mắt, có thể nhận ra được nhờ những cành cây cách nhau rất thưa và nằm đối xứng ở hai bên thân cây to và thấp.

- Bắt lấy!

Jwel ném cho em một con búp bê vải mượn của Merlin.

- Đặt nó vào trong tổ chim, quay về phía chúng ta... Tốt lắm! Bây giờ xuống đi!

Khi Deli đã leo xuống, Jwel bảo bọn trẻ ngồi thành hình bán nguyệt.

- Con búp bê trong tổ chim là mục tiêu của các em. Yên lặng quan sát một chút rồi miêu tả cho chị những gì các em nhìn thấy.

- Em thấy một... - Claris bắt đầu.

Nhưng Jwel cắt ngang:

- Chị đã nói 'trong yên lặng', Claris!

Con bé cắn môi và nhìn chăm chăm vào con búp bê. Một con búp bê trong một tổ chim, thì là một con búp bê trong tổ chim chứ còn là cái khi gì nữa. Việc gì phải mất cả tuần trăng để mà quan sát! Ánh mắt nó trượt từ con búp bê sang cành cây, rồi đến nền trời đang tối sầm dần. Ồ không, trời sẽ không mưa chứ hả!

- Giờ thì nhắm mắt lại nào. Claris, mục tiêu có màu gì?

- Ơ... nâu!

- Còn tổ chim?

- Nâu ạ?

- Còn bầu trời sau cây kia màu gì?

- Xám đậm với những đám mây lớn đang tiến nhanh và chiếm dần hết màu xanh, chắc trời sẽ mưa! - Con bé tuôn ra một loạt, hài lòng vì cuối cùng cũng đưa ra được câu trả lời mà nó chắc chắn.

- Mục tiêu là cái gì, Claris?

- Ơ... búp bê!

- Các em hãy mở mắt ra nào. Mục tiêu có màu gì, Claris?

Con bé tập trung nhìn. Con búp bê có màu xanh. Và chiếc tổ chim có màu nâu đậm, nhìn từ xa thì gần như đen. Claris thở dài:

- Quan sát không phải là một hoạt động tức thì. Cần phải có thời gian, sự tập trung, tính kiên trì. Hơn nữa, đây hiếm khi là một hành động khách quan, mỗi người trong các em chắc chắn sẽ đưa ra một sự miêu tả khác nhau về con búp bê, cái nào cũng có giá trị như nhau. Mọi người không làm bài tập quan sát với bà Maya khi viết à?

- Ồ, có chứ! - Jad thở dài. - Bà Maya đã cho chúng em quan sát mỗi một khóm cây trong suốt cả ngày liền! Chúng em phải thu nhận mọi sắc thái của màu xanh, xám, nâu dưới các góc độ ánh sáng khác nhau: vào sáng sớm, buổi trưa, buổi hoàng hôn, v.v...

- Em không thấy thú vị sao?

- Ơ... có, có chứ. Nhưng tìm từ để mô tả chính xác điều ta nhìn thấy, thì nó... ơ... nó hơi...

Jwel cười nắc nẻ.

- Chán ngắt?

- Không hề nhé. - Claris phần nộ lên tiếng, nó rất cuốn hút bởi vì tùy theo độ ánh sáng, bụi cây thực sự khác nhau và...

-... Vậy nên các từ vựng phải thay đổi và điều chỉnh bởi vì cảm xúc trước cảnh vật cũng thay đổi! - Ellel nói nốt câu.

Hai cô bé mỉm cười với nhau. Jad nhún vai.

- Anh không có cảm hứng thơ ca.

- Nó tương tự nấu ăn. - Deli nói xen vào với một vẻ mơ màng. - Cùng một công thức nấu ăn được áp dụng nhiều lần lại cho một kết quả khác nhau, dầu vẫn chỉ là một người nấu. Cảm xúc, tâm hồn có ảnh hưởng đến món ăn.

- Ờ, nấu ăn cũng không phải thể mạnh của em. - Jad thừa nhận.

- Tuy nhiên, mẹ chị đã không ngừng ca ngợi bài viết của em - Jwel rí tai.

- Kiểu gì thì cũng hay hơn của chị. Tuy nhiên, ba từ đầu tiên của Jad đúng ra phải khiến chị có cảm hứng bởi vì đó là: quýt, táo và lê! - Deli cười trong khi Jad quay đầu đi giấu vẻ lúng túng.

- Quay lại với công việc nào. - Jwel tiếp. - Dầu chúng ta có nói về thơ ca, cờ vua, nấu ăn hay bắn cung, thì bao giờ cũng vẫn cứ liên quan đến sự tập

trung và phần mở đầu, lắng nghe tâm tư mình và kỉ luật, cảm hứng và công việc. Claris đã mô tả rất tốt bầu trời. Tiếc rằng đó không phải là mục tiêu!

Bọn trẻ cùng cười, kể cả Claris.

- Bây giờ, chúng ta sẽ ấn định trung tâm của mục tiêu: mắt trái của búp bê nhé, bên mắt có sợi dây lòng thòng đó, cái mà Merlin thích hơn cả. Hãy quan sát trong yên lặng, các em hãy nhớ đó chính là mục tiêu của các em, cái điểm mà mũi tên sẽ phải phóng tới.

Lần này, Claris chuyên tâm. Màu xanh là con búp bê, với những vết sẫm mà Merlin đã cần, đó là cái mắt treo lòng thòng...

- Mở mắt ra nào. Deli, hãy mô tả cho chị mục tiêu.

- Mắt trái của một con búp bê trong một tổ chim trên một cành thấp của cây giường mắt.

- Ellel, nào?

- Con mắt treo lủng lẳng của búp bê bằng vải xanh, nằm cách mặt đất năm mét.

- Claris?

- Một con búp bê xanh với những vết sẫm và một mắt đỏ treo lòng thòng, được đặt trong một tổ chim nằm trên một cành cây giường mắt.

- Jad, nào?

- Búp bê. Mắt. Đồng tử.

Jwel chăm chú nhìn cậu bé. Cô dùng cành cây vẽ một đường xuống đất.

- Đứng lên và cầm cung! Đứng ở đây, xếp hàng người này sau người kia theo thứ tự: Deli, Claris, Ellel và Jad. Thời gian ngắm tùy ý và bắn. Hãy tập trung vào nhé. Những cành cây thừa chắc sẽ không quá cản trở việc bắn đâu.

Người này tiếp người kia bắn cung. Mũi tên của Ellel và Claris phi phập vào thân cây, của Deli thì sượt qua tổ chim nhưng bay và rơi xuống đầu bên kia.

Đến lượt Jad. Trụ vững trên đôi chân, cậu bé cầm cung chĩa xuống. Cậu nhìn mục tiêu rất lâu, không chớp mắt. Hít một hơi, cậu nâng cung, kéo căng dây cung cho đến khi cánh tên chạm sát má, nhắm mắt lại và thả tay. Mọi hành động đều rất chậm chạp, đến nỗi mà, nếu đem so sánh, thì mũi tên hình như tóe ra như một tia chớp để đến cắm thẳng vào mắt con búp bê, cắt đứt sợi

chỉ dính giữ nó.

- Ở... thì, - Jewel nói, - chị không biết sẽ giải thích thế nào với Merlin đây!
Claris huých mạnh khuỷu tay vào Ellel đang quên cả khép miệng lại.

- Các cô gái nghe này, các em đã mô tả mục tiêu như thế các em sắp vẽ hay viết nó ra vậy. Còn Jad, cậu ấy chỉ nhìn mục tiêu. Nào, chúng ta bắt đầu lại!

Họ còn tiếp tục rất lâu nữa. Vào cuối buổi, tất cả các cô gái đã bắn trúng được chiếc tổ chim. Trên đường về nhà, Jewel hỏi Jad:

- Em đã nghĩ đến cái gì, hả Jad, vào lúc bắn ấy?

- Em chẳng nghĩ gì cả. - Cậu bé trả lời, vẻ ngạc nhiên.

Jewel gật đầu tán thành, cậu tiếp tục:

- Em thờ, chỉ vậy thôi.

- Tại sao em lại thờ? - Nữ cung thủ cố hỏi khi thấy các cô gái vênh tai lên nghe.

Cậu bé xoay chiếc gậy, nghĩ ngợi.

- Để... để tìm một nơi nào đó trong em mà em thấy tuyệt đối an bình.

Trong nơi an bình đó, có... sức mạnh.

- Sự trở lại của Yoda... - Claris chế giễu.

- Và sau đó?

- Em... em thả lòng để cảm thấy sức mạnh ở khắp nơi, trong mọi thứ, trong gió, trong đất... Sau đó...

- Anh ngăm! - Claris nói về bực mình.

- Không, không thực sự thế, anh... anh tập trung sức mạnh đó vào mục tiêu.

- Bây giờ anh ấy coi mình là Jedi, đó là Ben Kenobi! - Claris thì thầm với Ellel.

- Một Jedi... - Ellel nói nhẹ nhàng.

- Và có thể nói điều đó đã vận hành tốt. - Jewel nói thêm. - Jad đã tìm thấy được trong mình 'cái gì đó' cho phép cậu bắn trúng đích, đúng không nào?

- Sức mạnh ư? - Ellel hỏi một cách hoài nghi, còn Claris phì cười.

- Gọi thế nào tùy em. Sức mạnh, năng lượng, sự tự tin. Điều thú vị là Jad tìm kiếm trong mình theo cách của cậu ấy. Mỗi người có cách riêng của họ.

- Còn chị, chị làm như thế nào, hả Jewel?

- Chị nhìn mục tiêu thật lâu, cho tới khi chị chẳng thấy gì nữa ngoài một cái chấm trong mắt búp bê, cho đến khi không còn búp bê nữa, không còn con mắt, chỉ còn một điểm đen duy nhất đã trở nên to khủng khiếp, tràn ngập không gian và trở nên dễ bắn trúng. Đó là cách của chị. Nhưng chị nhất trí với Jad khi em nói tìm ‘một nơi yên bình’ trong chính mình. Chị... chị gọi nó là ‘hạt chủ yếu’, một kiểu tập trung tuyệt đối của Jewel, theo một nghĩa nào đó.

- Cứu với! - Deli và Ellel cùng thốt lên.

Chị cả của chúng kêu ngạo lờ đi và quay sang Claris.

- Em như thế nào, Claris, khi em làm thơ ấy?

- Em chẳng tập trung tí nào cả! Đúng ra là ngược lại! Em phân tán tư tưởng, em trút hết mọi thứ khỏi đầu mình, nhìn chăm chăm vào cái gì đó. Sau một lúc, những từ ngữ xuất hiện và chúng... nói thế nào nhỉ... chúng dẫn em đi.

- Vậy nên người ta nói mọi con đường đều dẫn tới Roma - Jewel kết luận.

- Còn chị, Deli? - Jad hỏi.

- Chị thì khác. - Nữ đầu bếp lẩm bẩm.

- Nói với mọi người đi...

- Đồng ý, nhưng kẻ nào cười đầu tiên sẽ phải nấu ăn trong liền một tuần.

Lời đe dọa có trọng lượng và mọi người gật đầu nghiêm chỉnh.

- Ờ, rất đơn giản thôi, mình lắng nghe rau củ, gia vị, các thành phần.

Không ai dám nói một từ. Ellel và Jewel sừng sờ nhìn Deli. Cô nhún vai.

- Em lắng nghe chúng, thế thôi! Chúng biết chúng sẽ tham trận với ai, chúng muốn phối hợp, tập hợp với nhau như thế nào. Như Jad đã nói, chỉ cần cùng lúc vừa tập trung, vừa thả tâm hồn. Cha nói rằng ông cũng làm như vậy với tranh! Các màu sắc cũng biết nói!

Claris bắt đầu chạy, điệu bộ hoảng sợ.

- Cứu với! Chị em nhà Borges là những Jedi. Chúng ta bị người Jedi tấn công rồi!

Deli và Ellel cười đùa chạy theo, còn Jewel đến gần Jad.

- Em có biết cái gì tạo nên sức mạnh của Ben Kenobi và Yoda không? Họ

nắm được kỹ thuật đấu kiếm cũng như khả năng sử dụng từ mà em gọi là ‘chốn yên bình ấy’, và chị gọi là hạt chủ yếu. Đó là điều mà tất cả các bậc thầy về cung hay kiếm vẫn dạy...

- Cả chơi cờ và nấu ăn nữa! - Jad cười bổ sung thêm.

- Hoàn toàn đúng! Ở Tử Địa, nơi chị học bắn cung, thầy dạy đã chỉ cho bọn chị chế tạo cung cho mình. Bắt đầu từ việc chọn cây sống. Chỉ riêng bước này cũng mất nhiều tháng trời đấy! Em có biết là chỉ có một trên bốn trăm cây thông đỏ cho ra đời một cây cung tốt không?

- Thế cây bất tử thì sao?

Jad vẫn còn nhớ chiếc cung tuyệt vời của người thợ thủ công ở hội chợ Ba Thung Lũng.

- Còn hiếm có hơn nữa! Đúng đấy, cây bất tử luôn luôn cho những chiếc cung đặc biệt, nhưng vì chúng không thể bị chặt hạ, nên những cung bằng gỗ bất tử rất quý hiếm và đắt đỏ. Em có biết người ta nói gì về loại cây khác lạ này không? Rằng cây gỗ bất tử chỉ làm những gì nó muốn thôi, rằng chính nó nói cho người thợ thủ công cái mà nó muốn trở thành. Chúng ta đành hài lòng với cung bằng gỗ thông đỏ thôi, và hãy tin chị đi, như thế cũng kì công lắm rồi! Đã phải tìm ra cây này, đốn nó xuống, tách vỏ, để cho nó khô... Ba mùa trăng đấy.

- Ba mùa trăng để làm một chiếc cung sao?

- Không, để phơi khô thôi! Em hiểu chứ?

Jad ngờ là chị Jewel đang giỡn chơi.

- Chị đã nhìn cây gỗ được phơi khô trong suốt ba mùa trăng chưa?

- Ồ, không chỉ vậy! Chị cũng đã quan sát... quan sát một con nhện trên mạng chằng của nó, ngọn lửa trên một cây nến, sự qua lại của một con thoi trên một khung cửi. Bọn chị hồi đó mười lăm mùa trăng, ai cũng nóng lòng muốn bắn nhưng ông thầy bắt bọn chị ngắm một con vật nhỏ nhiều giờ liền! Tiếp đó, ông ấy chuyển thứ khác, việc ấy vẫn chẳng liên quan gì đến cung nỏ cả, như bắt vác đá từ chỗ này sang chỗ khác và rồi hôm sau lại bắt mang về chỗ cũ. Hay ông ấy bắt bọn chị chơi đàn vĩ cầm để cho bọn chị hiểu là cung không chỉ là một vũ khí mà còn là một nhạc cụ.

- Nhạc cụ ư? Em không hiểu.

- Một nhạc cụ để hiểu chính mình. Như thơ ca, nấu ăn... Lúc đó, chị cũng không hiểu. Chị thấy ông ấy như một kẻ điên rồ khoái bạo tàn, và chỉ chút nữa là chị đã bỏ học. Khi đó cha mẹ chị đến thăm chị. Nói chuyện với họ, chị mới vỡ ra rằng việc học của cha mẹ chị cũng chẳng khác chị là bao. Có gì đó giống nhau trong cách... lớn lên, dù phương pháp và thầy dạy không giống nhau.

Jad liếc nhìn Jewel.

- Em... em thấy những phát bắn của mình... yếu!

Jewel cố nhin cười.

- Có thể là chuẩn, nhưng không mạnh, em không khỏe lắm.

- Ồi! - Nữ cung thủ nói và đưa tay lên trán, biểu thị thái độ như là nhẹ hăn người.

- Gì ạ?

- Chị vui vì thấy mình vẫn còn có điều để được chỉ bảo cho em!

Thấy Jad phân vân nhìn mình, Jewel liền vui vẻ choàng tay qua vai cậu.

- Nhìn lộ trình còn lại phải đi là dễ nản chí lắm đấy, Jad à. Hôm nay em đã thực hiện những đường bắn mà phải ngay lập tức xếp em vào cấp độ những cung thủ giỏi nhất rồi. Bởi em đã làm chủ yếu theo trực cảm mà nhiều người không hiểu được. Đó là già nửa chặng đường học rồi, có thể là phần khó nhất. Phần còn lại, ngay ngày mai, chị sẽ giám sát công việc xếp đá hàng ngày của em! Còn bây giờ, hoan hô em và chúng ta sẽ ăn mừng vì điều đó...

• • •

Thỏa thuê với chiếc bánh bao nhân rau và nước trái cây, Jad tự nhủ có lẽ tối nay mình sẽ không đọc. Cậu đã có quá nhiều cảm xúc rồi. Jewel, nữ cung thủ hàng đầu của vùng Ba Thung Lũng đã nói ‘cấp độ của những cung thủ giỏi nhất’. Dĩ nhiên, còn có vấn đề nhỏ với cơ bắp. Jad nắn nắn cơ bắp của mình và bĩu môi. Thời Xưa, liệu họ có tạo được những cơ bắp nổi hình quả quýt không nhỉ? Trong lúc cố nhin cười, cậu phát ho và cô em gái cửa quây bên cạnh. Cậu xoa bàn tay em và cô bé tiếp tục chìm vào giấc ngủ. Mặc kệ,

cậu chưa muốn ngủ. Cậu đang chuẩn bị xuống bậc thang thì Deli đang nằm ngủ gần cầu thang thì thềm với giọng ngái ngủ:

- Ngủ đi em, Jad. Ngày mai chúng ta sẽ có trò tìm lộ trình trong núi, cần phải khỏe khoắn.

Jad bảo chị không cần lo lắng, chúc chị ngủ ngon và sau khi thối than hồng cho lửa bùng lên, cậu đến ngồi trước lò sưởi với quyển sách thứ hai có tựa đề ‘Cuộc cách mạng Ramsky. Thời kì của những tay chơi’. Cậu do dự. Ở chương trước, con người Thời Trước đã phá hỏng hành tinh, liệu cuộc cách mạng này có dàn xếp được tình hình hay không?

Vào cuối thế kỉ XXI, tình hình trên hành tinh vẫn tiếp tục xuống cấp.

Một mặt, các cường quốc mới nổi mong muốn mô hình phương Tây giàu có, và không muốn thấy giấc mơ của họ bị đè bẹp bởi những... chiếc động cơ bằng sức gió.

Mặt khác, người châu Âu và châu Mỹ (trừ một số nhà quý tộc, nhưng rất ít) từ chối không thay đổi chút nào cách sống của họ.

Hai yếu tố xảy ra và thay đổi những quân bài

Đầu tiên người ta khám phá ra một hành tinh, nơi sự sống là có thể.

Ở đó chỉ có động vật trong kì tiến triển sơ khai.

Hành tinh đó dồi dào vô tận dầu lửa

Năm 2090, những mũi khoan đầu tiên xuất hiện ở Amazonia, bày tỏ lòng tôn kính đến vùng sa mạc đã trở thành lá phổi xanh của Trái đất.

Sự thuộc địa hóa các hành tinh có thể sống của con người đã bắt đầu

Yếu tố khác có tên là Rémes Ramsky, kĩ sư khoa học thần kinh của Viện Khoa học Siêu Vật lý đã chứng tỏ các khả năng được gọi là ‘siêu thường’ thực sự lại không phải là như vậy.

Cho tới lúc đó, một số khả năng - tinh thông, linh cảm, thần giao cách cảm - chỉ phát triển ở một số ít người, mà người ta không biết tại sao và như thế nào.

Ramsky cách ly trong não người khu vực phù hợp với những khả năng tâm thần đặc biệt này và chế ra một loại ma túy, chiết xuất từ rễ cây, nó kích thích khu vực trên và tăng tiềm lực của những khả năng tiềm ẩn.

Loại ma túy này mang lại cho Viện quyền lực vô biên.

Lúc đầu nó được phân phát miễn phí

Trẻ con uống nó ở trong nôi, cùng lúc với những loại vắc-xin, và chúng trở nên phụ thuộc.

Khi ấy, như một sự tình cờ, sản phẩm này trở nên hiếm, nên phải mua nó.

Các nước nghèo không thể có được nó nữa, và bắt đầu làm việc để trao đổi lấy ma túy, và càng trở nên lệ thuộc hơn vào những nước giàu.

Tại các nước giàu, thanh niên vô công rồi nghề đã tìm ra người thầy tinh thần của họ

Viện Khoa học thất thu, thế là Ramsky đành hoàn thiện cuộc ‘cách mạng’ của mình bằng cách hợp tác với một nhà tỉ phú, sản xuất trò chơi video và phần mềm tin học

Hai người với nhau, họ đã thành công liên kết được quyền lực tâm lý gắn liền với mỗi cơ thể người bằng những công nghệ cao.

Chỉ với vài đồng Eu-đôla, người ta có thể ghép phần mềm vào bộ não và chơi, mắt nhắm lại, mà không ra khỏi giường, chơi trong mạng lưới giao cách với tất cả những thanh niên khác đã được ghép phần mềm vào não bộ trên hành tinh.

Những Tâm hồn Games được sinh ra.

Sự ghép kết nối chẳng đáng giá bao nhiêu, nhưng người ta phải mua các phần mềm rất đắt mỗi lần nó được nâng cấp tinh vi hơn.

Thần giao cách cảm, hay linh cảm, ngoại cảm, lộ trình của những giấc mơ được các nhà khoa học khám phá và được giới kinh doanh khai thác quá mức.

Các trường phái và bè cánh phức tạp được tạo ra: Các pháp sư, người tài cũng có, kẻ lừa lọc cũng nhiều, biến Pháp thuật mới thành một loại tôn giáo.

Những kẻ nửa người nửa máy được cấy nhiều chip điện tử để tăng khả năng của mình, tranh chấp với Naturex, những nhà yoga tinh nhuệ, những kỳ tích đáng ngạc nhiên trong những sân vận động chật ních thanh niên đắm chìm trongm trầm tư mặc tưởng để ủng hộ bang mình.

Đó là thời kì của những tay chơi.

Khung cảnh được dựng lên, các diễn viên đã vào vị trí.

Đại Họa đang được chuẩn bị trong hậu trường.

Chương 20

Vết xăm của Ugh.

Như vệt không đầu.

Mọi người náo nhiệt quanh những gốc nho. Từ chỗ của mình, nằm dài trên một cành cây thông đỏ, con Xám nhìn mái tóc dựng ngược của Công tước di chuyển, chiếc khăn trùm đỏ tồi tàn của Chandra và chiếc mũ nổi u của Sem. Họ cúi xuống, xem xét các gốc cây, rồi lại đứng lên và tiếp tục trò ấy ở nơi xa hơn.

Gió thổi ngược không cho phép nó nghe những gì họ nói với nhau. Điều đó cũng vô ích thôi bởi vì cái mà họ đang tìm kiếm thì nó đã cảm nhận được từ hai ngày nay: những vết nấm mốc đã hiện diện ở đó rồi. Sự kết hợp của gió, của nắng và của nấm tạo nên độ đường trong cây nho. Phải điếc như con người vẫn thế để không ngửi thấy mùi phát ra từ đám nho ấy. Nhưng họ lại không sử dụng cả mũi lẫn lưỡi của mình, mà chỉ nói điều ngược lại về những gì họ cảm nhận được.

Với hai cú nhảy nhẹ nhàng và chính xác, con Xám xuống mặt đất và bước khá nhanh.

- Còn bao nhiêu thời gian nữa đây hả? - Chandra vừa hỏi vừa cúi xuống vượt ve sau vành tai con mèo.

- Tôi sẽ nói mười ngày nữa là muộn nhất... Nếu chúng ta đợi lâu hơn, thời tiết có nguy cơ chuyển hướng. Ông nghĩ thế nào, Sem?

- Thời tiết không đúng như nó có vẻ. Dẫu gì đi nữa. Thời tiết không phải vốn thế.

Mọi người đã quen với cách nói khó hiểu của Sem, và họ hỏi ý kiến ông vì tôn trọng nhiều hơn là mong có câu trả lời thông minh.

- Tôi sẽ đi vào làng để nói chuyện với mọi người. Ở lâu dài các ông bà có thể đảm bảo là dụng cụ đã sẵn sàng chứ?

- Kéo, kéo cắt cây, dao quắm đã được mài sắc. Máy ép được tra dầu. Thúng và gùi đã được sửa rồi.

- Thế thì chỉ còn đợi làm việc nữa thôi nhì! - Eben tán thành và xoa xoa tay vào nhau. - Bà thấy đấy, - ông nói thêm về hướng Chandra, - cuối cùng thì họ sẽ không về muộn mà!

- Họ muộn rồi! Tôi đã nói một tuần trăng tức là mười ngày mà hôm nay đã là ngày cuối cùng rồi.

- Tôi cũng vậy, tôi nhớ bọn trẻ quá. - Eben thừa nhận. - Nhưng tôi biết chúng khỏe mạnh, cả Ugh và ông Blaise cũng vẫn khỏe. Bà cũng không thực sự lo lắng lắm, đúng không?

Chandra nhún vai. Một người mẹ không bao giờ thực sự yên lòng khi đứa con đang ở xa. Nhưng chắc chắn bà sẽ không phung phí tài năng Salicande của mình để giải thích điều đó cho Eben. Lần đầu tiên bà thấy ông ấy cười...

Công tước quay tròn như con thú hoang trong lồng kể từ khi bọn trẻ đi. Thực sự mà nói, sự vắng mặt của chúng đã khiến cả lâu đài mất đi sự cân bằng.

Ông Dag trở thành người thầy không trò, bởi vì ông Blaise không ở lâu đài. Phụ huynh không gửi con cái đến chỉ để học kiếm thuật, một môn học mang giá trị truyền thống nhiều hơn là một sự cần thiết thực tế.

Chandra đã cho Nim, cô bé phụ bếp nghỉ và tự mình dọn dẹp từ đầu đến cuối. Chị bận rộn luôn chân luôn tay.

Chị bế con mèo trên tay, không ngừng vuốt ve nó. ‘Nào, còn phải mổ đám cá hồi cho bữa tối. Tao sẽ cho mày những cái đầu nhé.’ Con Xám nhắm mắt, rên gừ gừ. Người phụ nữ này tỏa ra mùi bơ và cam. Có lẽ chị là người mà nó thấy thú vị nhất lâu đài. Con mèo không tính ông Blaise vào số những người đó.

• • •

Ông Eben vỗ vỗ vào cổ con Thiên Nhân và lên ngựa. Khung cảnh của công việc nặng nhọc trong mùa thu hoạch nho khiến ông vui. Và bọn trẻ sẽ

trở về... Ông nhận ra rằng sự vắng mặt chúng đè nặng lên ông. Làm sao ông có thể dự báo được điều đó chứ? Chúng luôn luôn có mặt ở đây. Dù cả ngày ông không nhìn thấy chúng, nhưng ông biết rằng, khi tối đến, ông sẽ đến hôn lên trán chúng. Chandra nói khi xa Ugh, bà có cảm giác như mất đi một bàn tay hay một cái chân. Còn Eben, vốn đã bị xé nát con tim khi Sierra biến mất, thì ngạc nhiên khám phá ra cơ quan nội tạng ấy vẫn còn đập phập phồng. Ông vẫn còn biết rung động. Như con vịt mất đầu vẫn tiếp tục bước... Ông thầm nghĩ với sự mai mỉa trong lúc đẩy cánh cửa quán Thùng rò, nơi ông có hẹn với những người trồng nho trong làng.

Cú và mèo.

Ông Blaise chớp mắt và quay đầu sang trái rồi sang phải, ngạc nhiên vì nó không thể quay trọn 270 độ. Ông mất vài giây để rời khỏi tinh thần của con cú để lấy lại tinh thần của mình. Ông vẫn còn nhìn rõ nhờ cái nhìn hai thị kính và nghe rõ tiếng trườn đi của những con giòi rúc trong thân cây thông đỏ đang mục ruỗng.

Trải nghiệm lần này khác với những lần trước, phức tạp hơn, tinh vi hơn. Ông đã thâm nhập vào thực tế của con Xám qua tinh thần của con Athéna, ấy thế mà ông mù tịt rằng hai con vật giao tiếp với nhau cũng nhiều hết như chúng tỏ ra thù địch với nhau.

Trước khi đi khỏi lâu đài với Ugh, ông đã giao cho con Xám nhiệm vụ giám sát cặp song sinh và lâu đài. Nó đã phản đối rằng nó không phải là một vú em và đã gợi ý ông một cách gian xảo rằng ông đi mà nhờ con cú yêu quý của ông. Ông Blaise mỉm cười, phải vuốt ve và nịnh nọt thật lực để thuyết phục nó ở lại lâu đài. Con mèo, vẻ ngoài tỏ ra độc lập, lại rất gắn bó. Sự đối đầu của nó với con cú vượt quá quy luật của kẻ săn mồi và con mồi, thực ra là ghen tị. Ông Blaise có thể nói chuyện với cả con mèo cũng tốt như với con cú, nhưng không phải cùng một cách.

Ông đã nhận con Xám về khi nó mới chỉ là một con mèo sơ sinh vẫn còn chưa cai sữa, trong khi Athéna là một con vật hoang dã đã đặt lòng tin nơi ông. Một hôm, nó xuất hiện trong hang, đậu trên một ngọn măng đá và nhìn

thăng vào mắt người đàn ông bằng cặp mắt ánh vàng của nó. Sự liên lạc đã diễn ra ngay lập tức và đơn giản. Với sự khôn ngoan của mình, con chim biết rằng, cũng như nó, loài người chỉ là một kiểu máy cơ khổng lồ mà trong đó tất cả các bộ phận phải liên kết với nhau chặt chẽ. Một ngón tay trong bàn tay, một sợi chỉ trong tấm thảm. Một nhạc cụ trong một ban nhạc. Nếu ông Blaise vào được ký ức của nó, đó là bởi nó cho phép ông. Cả hai đã kiểm tra nhiều lần và thấy rằng kiểu tiếp xúc này khiến con vật ít mệt mỏi nhất và con người thu được nhiều thông tin nhất. Nhưng có một điều, đó là con chim không thể nhìn được bằng mắt người đàn ông. Và lại, Athéna cũng chẳng bộc lộ mong muốn có được điều ấy.

Theo thời gian, ông Blaise không ngừng kinh ngạc trước chất lượng của sự trao đổi này. Con chim chỉ cảm nhận được những cảm xúc sống còn: nguy hiểm, đói, con mồi, mùi, thoải mái. Dù con vật có khả năng thiết lập một số quan hệ nhân - quả, như đói - con mồi, nhưng nó lại không tư duy. Nó không nhớ, chẳng ngoại xuất tình cảm gì hết, không bao giờ do dự. Với con chim, không có quá khứ, cũng chẳng có tương lai. Chẳng có gì ngoài hiện tại. Khoảng thời gian sống trong tinh thần của Athéna cho thấy đó là lúc ông cực kì thư thái. Ông Blaise thường khách quan hơn khi ra khỏi đó, đi thăng vào trọng tâm. Ông nhẹ nhàng vuốt ve con cú Xám.

- Lâu đài yên bình. Rừng không yên.

- Ta đến với mày đây. Hãy để cho ta ít thời gian để tìm ai đó dẫn Ugh về Salicande.

Điệu nhạc nhảy rock.

Ugh và lão Đoàn Cầm trở về sau bảy ngày đi ngắm các loại chuồng chim. Cậu bé cười rạng rỡ, đeo sau lưng một chiếc đàn violin. Ông Blaise và lão Đoàn Cầm chào nhau, nhạc sĩ đi tháo ách xe và chăm sóc con la sau khi đã thỏa thuận hẹn gặp nhau ở quảng trường vào cuối buổi chiều. Ông Blaise quay lại phía cậu bé, phác một động tác ngạc nhiên. Má trái của Ugh được trang trí một vết loăng ngoăng nhỏ màu xanh lơ đang kỳ liên sẹo.

- Con đã xăm ư?

- Không hẳn thế, con...

- Sao hả, sao lại không hẳn thế? Ta biết nhận ra một hình xăm khi ta nhìn thấy nó đấy! Ta sẽ mắng lão Đoản Cầm một trận! Ông ta đã vi phạm luật lệ của Hồ Phách Cổ khi làm thế. Hơn nữa, chúng ta đã không nhất trí là con sẽ vắng mặt tới bảy ngày!

Nụ cười của cậu bé biến mất.

- Không liên quan gì đến lão Đoản Cầm. Thầy không hiểu gì cả. Thầy nghĩ thầy biết hết, nhưng thầy chẳng hiểu gì cả! Thầy thậm chí còn không cho con thời gian để giải thích nữa!

- Ờ thì... giải thích đi. Nhân thế, nói luôn cho ta biết ta sẽ giải thích thế nào với mẹ con khi con trở về với vết xăm!

- Con không cần thầy làm điều đó. Con đã tính toán hết rồi. Rốt cuộc, con nghĩ rằng con chẳng cần thầy cho bất kỳ chuyện gì nữa.

Ugh cầm túi xách và quay gót. Ông Blaise nhìn cậu bé đi xa dần, lòng trào dâng một cảm giác mà ông nghĩ đã bỏ rơi nó lại trong cái tuổi ấu thơ nhỏ xíu của mình. Giọng nói khô khốc của bà ông vang lên trong kí ức: 'Blaise Soma Arrabal, con vẫn còn xử sự như một con Ngưu hoàng vẫn vậy!'

Cả ngày hôm đó không thấy bóng dáng Ugh đâu, nên ông Blaise một mình đến cuộc hẹn với lão Đoản Cầm. Ông gọi một cốc sôcôla - cà phê lớn pha đậu khấu và kể cho ông ta chuyện đã xảy ra. Nghe xong, vị nhạc sĩ gật gật đầu với vẻ thương cảm.

- Ủm... Tôi nghĩ tình hình không dễ dàng với ông. Nhưng thằng bé không đáng bị quở trách, nhất là sau những gì nó đã làm.

Đến lượt ông Blaise lắng nghe. Lão Đoản Cầm, một người thích nói chuyện dông dài, chắc chắn đã nói quá lên về mức độ chủ nghĩa anh hùng và gán cho cậu bé một tài năng bất ngờ về âm nhạc. Nhưng mặc dù dẫn đo nhiều trước sự làm dưng lờ nói quá đáng của văn sĩ Phiêu bạt, cậu bé đã chứng tỏ một sự dũng cảm và sự bình tĩnh không thể phủ nhận. Blaise, sững sờ, nhận thấy rằng cảm giác về thời thơ ấu quặn lại giữa rốn ông đang lớn dần lên. Đúng vậy, một con Ngưu hoàng, một con Ngưu hoàng khổng lồ...

• • •

- Mời vào!

Ugh ngồi trên giường và chơi violin, một giai điệu vừa nhẹ nhàng, vừa náo nê. Ông Blaise ngỡ như đang nghe một đứa trẻ khóc và ông hiểu ngay điều lão Đoàn Cầm úp mở. Cậu bé nhận ra ánh mắt ngạc nhiên của ông.

- Đó là một món quà của ông Đoàn Cầm.

Ông Blaise cố giấu đi vẻ mặt của người đã trút được gánh nặng. Ugh có tính cách dễ chịu hơn mẹ nó, bà ta chắc hẳn sẽ giận ông nhiều ngày liền cho mà xem.

- Một nhạc cụ rất đẹp. Ta không ngờ là con biết chơi.

- Con không biết chơi. Nhưng... ông Đoàn Cầm khen con học nhanh.

Ông Blaise nhìn bàn tay của Ugh lướt trên các dây đàn. Ông cười với cậu bé.

- Chính xác lão Đoàn Cầm đã nói gì với con?

- Dạ... rằng... con gảy lên một âm thanh hay... - Ugh trả lời nhanh trong lúc mặt dần đỏ lựng lên.

- Ta hiểu rồi. Bởi vì, ông ấy đã nói với ta: ‘Con trai ông...’ - mặt Ugh chuyển sang màu hồng ngọc - ‘...biết diễn tả tâm trạng nó qua từng nốt nhạc. Tôi chưa bao giờ nghe một đứa mới học nhạc gảy được một âm thanh như thế từ một thứ nhạc cụ khó nhường ấy như đàn violin’.

Ugh nhìn thẳng vào ông.

- Còn thầy, thầy nghĩ thế nào?

Ông Blaise luồn tay vào trong ống tay áo, hít sâu rồi bắt đầu:

- Ta nghĩ ta là một lão già ngớ ngẩn. Ta nghĩ con có lý khi nói ta ngỡ biết hết mọi thứ trong khi rõ ràng là ta không biết cư xử với con. Ta nghĩ thay vì vội mắng con vì một vết xăm tí xíu loằng ngoằng trên má, thì ta nên hỏi con xem chuyển đi của con đã diễn ra như thế nào. Ta nghĩ bây giờ ta cần phải hết sức dũng cảm, đúng thế, ‘dũng cảm’ để nói với con rằng ta cực kỳ tự hào về con và biết ơn món quà này đã mang đến cho ta một cuộc sống ấm áp trong mùa đông. Không phải bởi con đã cứu sống thằng bé đó ở khu chuồng chim

để chứng tỏ một sự can đảm và một sự dũng cảm đáng ngưỡng mộ, mà là về chính bản thân con, về cách mà con bước vào đời, đối diện với cuộc sống và mọi người, về khả năng thích ứng của con, về tâm hồn khiêu vũ theo từng nốt nhạc của con... Người làng Hồ Phách Cổ ranh mãnh hơn ta, họ đã vinh danh con vì con đáng được như vậy. Con có thể tự hào về hình xăm của mình.

Ông Blaise dừng lại một chút.

- Có thể nói ta đã tìm ra điều mà ta sẽ nói với Chandra.

Ugh cúi đầu đón nhận bài tuyên ngôn ứng khẩu của ông Blaise, cậu chỉ ngẩng lên khi nghe ông phát ra cái tên riêng của mẹ. Ông già tránh ánh mắt của cậu bé.

- Thầy khóc ạ?

- Ồ không! Những lão già hủ lậu vô cảm thì không khóc!

- Thực sự thầy sẽ nói tất cả điều đó cho mẹ con chứ?

- Nếu như bà ấy để ta sống đủ lâu để làm điều đó.

Đôi bàn tay Ugh thả một hợp âm rải trên các dây đàn. Âm thầm, gần như lơ đãng, một thứ âm nhạc dần hình thành, mỗi lúc một vui nhộn hơn.

Bất thành linh, dưới cặp mắt sừng sốt của cậu bé, ông Blaise nhắc cây đàn violin lên, ôm trẻ dưới bụng, bắt đầu đập các dây đàn và miệng phát ra những âm thanh chất chúa kỳ cục. Ông thốt lên những tiếng kêu và uốn éo cuồng nhiệt, lắc đầu từ trước ra sau. Dải sam của ông xoắn tung ra và tóc dài trắng xõa xuống rồi bời trên mặt ông. Ông vừa hát vừa giương tròn mắt, miệng há hốc theo một cách quá lỗ, rồi với một cái bĩu môi như hờn dỗi, tay chống hông, ông lắc hông một cách ẩn tượng.

Không cưỡng lại được, Ugh cũng bắt chước ông bằng cách gõ nhịp xuống mặt bàn.

Cuối cùng, ông Blaise nằm vật xuống giường, hỗn hển nói:

- Ta nghĩ mình đã quá già để chơi nhạc rock rồi!

- Nhạc rock à?

- Một thể loại nhạc cổ với nhịp điệu quay cuồng. Nó được chơi trên đàn ghita điện, chúng tạo ra một âm thanh mạnh chất chúa rất đặc biệt.

- Thế thì thầy biết chơi chứ ạ?

- Ta đã từng biết... khi ta còn trẻ, cách đây nhiều thế kỉ rồi! Và chỉ vài bản

thôi, cái đó rất tiện để tán gái. Ta nghĩ bây giờ vẫn thế... - Ông nháy mắt, nói thêm.

Ugh đưa cho ông chiếc violin.

- Chỉ cho con với.

Ông Blaise cầm lấy nhạc cụ. Lần đầu tiên Ugh xưng hô thân thiện với ông.

• • •

Con cú bay đến đậu trên nắm tay đang giơ ra.

- Chúng ta sắp đi rồi, cú yêu, mọi thứ đã được sắp xếp ổn thỏa. Ugh sẽ đến với cặp song sinh ở nhà kho. Lão Đoàn Cầm cũng đi theo hướng này và đã đồng ý đi vòng để đưa thằng bé đến đó. Thằng bé rất gắn bó với ông ấy, và ta tin tưởng người đàn ông này.

- Ném đi đồ vật vô ích?

- Ta tin là tâm hồn thanh thản đã cho ta một bài học quý giá.

- Tâm hồn thanh thản biết.

Ông Blaise cười đồng tình.

Chương 21

Cơn giận dữ của Claris.

Khoảng lặng dưới những vì sao.

Hai vợ chồng Borges ngồi trên mỏm đá, dưới ánh sáng mờ ảo của những vì tinh tú như họ vẫn làm trong các buổi tối sau bữa ăn. Đó là giây phút thân mật, là ‘khoảng lặng dưới những vì sao’ của họ, như bà Maya nói. Lồng tay vào mái tóc chồng đang ngồi bên dưới, nữ văn sĩ Phiêu bạt lặng lẽ ngắm bầu trời.

- Chúng khiến em muốn ra đi.
- Những vì sao ư?
- Vâng.
- Mình lúc nào cũng muốn ra đi, vợ yêu ạ.

Bà Maya biết chẳng có ý trách móc gì trong lời nói của chồng. Bà là một văn sĩ Phiêu bạt, bà có sở thích đi đây đó và chìm vào cảm giác cô đơn. Đó chính là bản chất sâu thẳm trong bà. Gia đình bà biết điều này và chấp nhận. Bahir luôn là người dạy dỗ các cô con gái. Ông nhận lấy trách nhiệm trụ cột này và chẳng thích gì hết chừng nào còn thấy tất cả bọn trẻ còn sống dưới cùng một mái nhà với ông. Deli giống cha, thích quanh quẩn ở nhà. Jewel và Ellel có tính ưa đi đây đó như bà Maya. Mỗi người đều tìm thấy sở thích của mình ở đó.

- Em đã nói với mình về niềm hạnh phúc của em khi ở bên cha con mình chưa nhỉ?

- Ừm... không nhớ...

Bà Maya giật nhẹ tóc để nghe chồng rên lên.

- Hải đăng, cái nôi, pháo đài, vỏ chứa ... - Bà Maya thì thầm với giọng khàn khàn.

Bahir kéo vợ lại gần và hôn bà. Ông luôn cảm thấy một cơn rùng mình,

chính xác cùng một cái rùng mình ấy khi môi họ chạm nhau. Liệu có luôn như vậy không nếu bà ấy lúc nào cũng ở cạnh ông?

- Lần này mình sẽ đưa Ellet đi cùng à?

- Em nghĩ nó đã sẵn sàng. Nó có thể theo em về Hồ Phách Cổ, sau đó em sẽ đưa nó tới tận Hội Văn chương. Nếu như mình không thấy có gì bất tiện.

Bahir buông tiếng thở dài.

- Tôi biết nó đã chuẩn bị từ lâu. Từ khi nó nuốt tấm giấy da đầu tiên của nó cơ!

Họ cùng cười với kỉ niệm về bé Ellet nhai gấu tất cả đồng giấy da của cửa hàng Aleph mà nó bắt gặp.

- Tôi sẽ nhớ nó lắm. Khi nào mẹ con mình đi?

- Trước mùa hái nho hay ngay sau đó một chút. Trước khi thời tiết bắt đầu lạnh thực sự. Em không vắng mặt lâu đâu. Một khi Ellet trình diện trước Hội Văn chương, em sẽ trở về Salicande.

- Claris biết là Ellet sẽ đi chứ?

Đến lượt bà Maya thở dài:

- Em vẫn chưa nói với nó. Kể từ khi Claris chiều nào cũng ở với chúng mình, quan hệ của con bé với Ellet càng thân thiết hơn. Nó cũng có thể ghi danh vào Hội Văn chương để theo học tại đó. Chúng ta đã có lý khi cho phép nó từ bỏ MRNG và dành thời gian cho viết lách. Con bé có năng khiếu đáng ngạc nhiên, một khả năng tập trung cao, một trí tưởng tượng hùng hậu, khả năng ngoan cường trong công việc nghiên cứu về ngôn ngữ. Tất cả thiên tư đó và cộng thêm một sự hứng khởi dễ lây lan sang người khác. Còn một điều gì đó nữa mà em chưa thể xác định được... Một cách đặc biệt để lĩnh hội ngôn ngữ, gần với thơ ca hơn là văn xuôi. Nó không thiết lập được các mối liên kết qua trí nhớ hay phép lôgic, nhưng nó kết hợp được sự song song diễn ra trong chính điều cơ bản của văn bản.

- Điều đó hình như rất tuyệt! Tại sao giọng mình lo lắng vậy?

- Bà hiệu trưởng trường Viết văn không phải lúc nào cũng đánh giá cao điều... tuyệt vời. Việc học tập này đòi hỏi có kỉ luật nghiêm, chấp nhận các quy tắc, một sự vâng lệnh tuyệt đối. Nhiều cô bé, cậu bé đầy tài năng đã phải bỏ học vì chúng không thể khép mình vào quy tắc.

- Còn mình?

- Em ư? Hàng đêm em vẫn mơ được thoát đi! Em lập ra những kế hoạch đào thoát, trận này huyền hoặc hơn trận kia, tùy theo những nhân vật trong các cuốn sách mà em đọc, dĩ nhiên rồi. Em còn có một sợi dây chèo giấu dưới gối. Lãng mạn trăm phần trăm, bởi vì để ra đi chỉ cần gạt bỏ ước vọng và đẩy cửa...

- Nhưng mình đã không làm thế.

- Không. Thư viện của trường Viết văn và mười hai giáo viên dạy ở đó là một kho báu mà em không ngừng khai thác. Vả lại, như mình biết đấy, cần phải chế ngự những quy tắc để có thể giải thoát khỏi chúng được tốt hơn.

- Và mình nghĩ Claris quá nổi loạn à?

- Em không biết... Không phải em là người sẽ buộc tội ai đó ‘quá nổi loạn’! Có thể do nó còn quá trẻ thôi.

Hình ảnh Sierra khóc sướt mướt và điên cuồng ném chiếc áo choàng văn sĩ vào đáy tủ thoáng hiện qua đầu Maya. Bahir đứng dậy vươn vai.

- Tóm lại, Claris chứng tỏ có những khả năng mà con bé không chịu áp dụng vào thực tiễn qua các bài học của tôi. - Ông kết luận bằng giọng cam chịu.

- Em xin lỗi - Bà Maya tỏ ra thông cảm. - Rõ ràng là ông Blaise đã nhầm. Ở Claris không có khả năng siêu tâm lý.

- Hay ông ta đã hiểu sai ý của con cú. Điều chắc chắn là con bé hoàn toàn không quan tâm tới những bài tập mở rộng tri giác và giảng rộng giác quan mà tôi đưa ra. Làm gì cũng không, với những đám mây, với ngọn nến, với nghề gốm cũng không nốt. Con bé từ chối thẳng thừng ngay cả việc phải tập trung.

- Mình đã phối hợp các bài tập với các yếu tố, phải không? Để kiểm tra những siêu thể à?

- Ừ, mây là cho không khí, cây nến là cho hỏa, đất sét là thổ, chỉ còn thiếu nước thôi. Tất cả bọn trẻ đã chứng tỏ có sự gắn bó với một hay nhiều yếu tố. Jad thì với tất cả. Claris thì chẳng với cái gì cả.

- Nhưng Bahir à, mình đã thấy các siêu thể đó đi theo con bé mà!

- Chỉ một lần. Chúng có theo con bé thật sự không? Có thể Eben và tôi đã

nhận ra những siêu thể, chỉ thể thôi. Nhưng đáng buồn là chúng tôi mù tịt về chủ đề này nên không thể khẳng định bất kỳ điều gì. Chính Soma là người mà chúng ta cần phải...

- Ông Blaise nói Claris cũng đã không phản ứng với chiếc nhẫn của Sierra, và em chưa bao giờ thấy nó dùng máy ghi âm. Để viết, nó dùng vở. Rốt cuộc, điều đó quan trọng gì chứ? Những tài năng siêu tâm lý thường mang đến nhiều phiền toái hơn là hạnh phúc.

- Tôi ngờ là đang nghe giọng điệu của ông Eben đấy. - Ông Borges nói châm chọc.

- Em thì em thường nhất trí với Eben! Như phần lớn mọi người, Claris không có thiên phú về tâm lý và...

Bahir giơ ngón tay và Maya sửa lại trước khi tiếp tục:

- Được rồi, chúng ta hãy cùng thừa nhận: như phần đông mọi người, tài năng thiên phú của con bé tiềm ẩn, ngủ quên, gì cũng được. Vậy thì sao? Tại sao phải tìm kiếm ở con bé cùng một khả năng tiềm ẩn với anh trai sinh đôi của nó? Khi hành động như vậy, chúng ta có thể sẽ bỏ phí những khả năng khác.

- Em muốn nói gì?

- Em không chắc chắn gì cả. Con bé mới chỉ mười hai mùa trăng, nhưng em tự hỏi liệu Claris có phải là một Độc giả Đích thực hay không.

-Ồ! - Bahir kêu lên.

Độc giả Đích thực, một trong những khái niệm phức tạp nhất của Hội Văn chương. Bahir không biết chính xác họ muốn nói điều gì qua khái niệm đó. Bà Maya không thể tiết lộ những bí mật của Hội Văn chương, nhưng ông biết rằng đám văn sĩ Phiêu bạt xem Độc giả Đích thực như một thứ châu báu quý hiếm.

- Để cho con bé yên. - Bà Maya tiếp tục - Chỉ một trong hai anh em sinh đôi có khả năng thiên phú, thế còn chưa đủ sao?

- Có thể mình có lý... Lại càng có lý hơn khi Jad cũng khiến tôi bối rối hết như Claris. Với những lý do hoàn toàn đối lập! Mọi điều Claris vứt bỏ, thì Jad lại hấp thụ như một tờ giấy thấm vậy. Hơn nữa, cậu bé đã đồng hóa hoàn toàn những thông tin chứa trong cuốn Biên niên sử và đặt cho tôi những câu

hỏi chúng tôi một thiên hướng cho các ngành khoa học mà với kiến thức của mình, tôi không thể giải thích nổi. Hai khả năng - trừu tượng siêu hình và khoa học chính xác - liên hợp với nhau có cái gì đó...

- Gì cơ?

- Tôi muốn nói đáng sợ. Tôi tin là Jad hay bị xuất thần nhiều hơn mức cậu ấy muốn thừa nhận. Bạch Ưng đã kể rằng Jad đã phản ứng lại một cách kì lạ trước rượu gừng loại thường, như những đứa trẻ ở Hồ Phách Cổ nhân Lễ Trưởng thành khi chúng được thưởng thức loại rượu gừng có cánh. Và điều đó diễn ra khi cậu bé không được ăn trước hay được chuẩn bị gì cả. Và khi tôi chất vấn nó về những bức tượng nhỏ được khắc mà mình đã nhìn thấy đó, thì nó bảo đó chỉ là những thứ đồ chơi, nó làm mà chẳng nghĩ gì cả. Giọng cậu bé lúc đó chẳng có vẻ là nói dối hay gượng gạo gì. Nó chẳng thấy gì đặc biệt từ những bức tượng đó.

- Như vậy, sự khác nhau giữa cặp song sinh là rõ ràng rồi. Có thể mỗi đứa đang tìm thấy đường đi cho tính cách của chúng?

- Tôi muốn điều đó đơn giản thôi. Nhưng nếu Jad dường như rất vui trong kỳ nghỉ này, thì tôi lại có cảm giác rằng Claris đã khép mình lại.

- Đúng đó. - Bà Maya thở dài. - Và em cũng chưa nói cho nó biết về việc Ellel sẽ ra đi.

- Em sẽ nói chứ?

Maya không trả lời ngay. Bà vừa có một ý tưởng.

- Bahir à, mình đã nói nước là yếu tố duy nhất mình chưa thử với bọn trẻ phải không?

- Đúng vậy. Thì sao?

- Ngày mai, em sẽ thông báo cho Claris biết chuyến đi của Ellel và em sẽ thử điều này, biết đâu được...

Ellel chuẩn bị lên đường.

Dòng sông ánh lên màu xanh đậm cuốn lượn ngoằn ngoèo trong rừng cây bắc và dưới bóng những cây lá nhọn. Bà Maya và Claris đang ngồi trên phiến đá bên bờ sông Bình Nguyên để viết lách. Claris dừng lại ngắm dòng nước.

- Mẹ Sierra rất thích nơi này. Mẹ cháu ngồi hàng giờ nhìn nước chảy. - Nữ văn sĩ Phiêu bật lên tiếng.

Claris cứng người. Nó gấp sổ lại và nhìn về phía Ellel, người ngồi cách đó chừng trăm mét, cũng đang làm việc về chủ đề nước, được đặt ra trong ngày hôm đó. Mọi điều gợi nhớ đến mẹ nó đều gây ra nơi Claris phản ứng tự vệ này.

- Bà Maya...

- Sao thế?

- Hãy kể cho cháu nữa đi...

Bà Maya cố nén sự ngạc nhiên. Cuối cùng Claris đã đặt những câu hỏi về mẹ nó ư?

- Làm thế nào để trở thành văn sĩ Phiêu bật ạ?

Niềm mong muốn ấy tăng dần trong con bé, mình đã từng thấy điều đó lớn dần lên nơi Sierra. Nhưng con bé sẽ không muốn nghe điều đó. Bà Maya nhớ lại tình yêu và lòng tự hào mà bạn gái của bà đã thể hiện với con cái, chợt thấy buồn tê tái. Nhưng nút thắt quá chặt, và bà không thuộc phận sự phải tháo gỡ nó. Bà nói với Claris điều mà nó muốn nghe.

Bà nói rằng những văn sĩ Phiêu bật là những người đàn ông và đàn bà, họ đi và viết, hoạt động này nuôi dưỡng hoạt động khác, và đôi khi dừng lại trong những ngôi làng nơi họ viết lên tác phẩm với tư cách là những nhà văn của công chúng.

Bà kể về trường Viết văn, trụ sở của Hội Văn chương, nơi những người sắp trở thành văn sĩ qua kỳ kiểm tra và được phép tiến hành chuyến Độc hành đầu tiên của họ. Chuyến đi này diễn ra trong bảy tuần trăng cộng thêm một tuần nữa, mà trong thời gian đó, ngày nào kẻ học nghề này cũng phải viết và chỉ sống nhờ vào lòng hảo tâm. Khi trở về, họ phải nộp những cuốn sổ ghi chép cho Hội Văn chương. Hội này đọc nhưng không đánh giá gì cả. Đây không phải là cái để đo lường tài năng hay kỹ thuật mà là khả năng quan sát, kỷ luật và niềm tin vào việc viết lách, những điều mà liên kết lại, về mặt cơ bản, chúng dạy người học phải chấp nhận những điều mà Hội Văn chương gọi là sự Tuân thủ.

Kết thúc giai đoạn này, người học tuyên bố những ước nguyện đầu tiên

cho một giai đoạn mới kéo dài bảy tuần trăng và một tuần thực tập của mình. Trong suốt tuần đó, người học việc lưu trú tại trường Viết văn để luyện kỹ năng viết và làm quen với mười hai môn học truyền thống.

Tiếp đó, người học có thể lặp lại những điều ước của mình và chọn một môn học mà mình muốn đi sâu nghiên cứu. Có tất cả mười hai kì và một kỳ thực tập. Sau mỗi kỳ, người học được phép tiếp cận thêm một phần quan trọng hơn trong thư viện khổng lồ của trường Viết văn, và những kiến thức mà các văn sĩ trú tại đó đồng ý chia sẻ chúng. Nhưng điều đáng buồn là những nhà văn này thường có bản tính cô độc.

Mỗi kì kết thúc bằng một chuyến đi và cuối kì người học trở lại Hội Văn chương nộp sổ ghi chép. Chỉ cần ba giai đoạn để có thể nhận được tráp bút xách tay chứa giấy da và vỏ cây mài nhẵn, mực và bút lông cũng như cuốn sách của Hội Văn chương bao gồm danh sách những văn sĩ khác, họ tên, phẩm chất, cùng với một con dấu cho phép văn sĩ đó làm việc chính thức nhân danh Hội Văn chương như một nhà văn của công chúng. Phần lớn người học rời khỏi trường Viết văn sau giai đoạn này.

Claris nhiệt tình lắng nghe, mắt nhắm nghiền. Giọng bà Maya gọi lên những hình ảnh, những sở thích, những giấc mơ lồng vào với nhau, dựng lên một số phận. Tương lai đó nhảy múa trước mắt nó, vẽ lên một con đường rõ đến nỗi mà nó thấy có thể đặt một chân lên đó và bước đi.

Bà Maya vân vê viên ngọc xanh biếc của các thủy thần. Bà xoay xoay nó giữa các ngón tay. Cuộc nói chuyện không diễn ra như bà mong đợi. Bà đã dẫn Claris ra bờ sông Bình Nguyên, nơi thủy thần đã xuất hiện và cho bà thấy ngày xưa. Bà nghĩ cho nó xem viên ngọc bích và nói với nó về mẹ và các siêu thế, bởi nước là yếu tố duy nhất mà Bahir chưa đề cập tới. Nhưng thật không đúng lúc, Claris không muốn nghe nói về mẹ, nó nung nấu sự sốt sắng mà bà Maya không hài lòng nhưng dấu sao bà cũng hiểu được. Bà sẽ nói điều này với Eben. Nhưng trước tiên, cần phải nói với nó.

- Ellet sắp ra đi, Claris à. Ta sẽ dẫn Ellet tới trường Viết văn. Ở đó nó sẽ phải qua kỳ kiểm tra. Hiếm khi nào mà người học lại bị loại ngay sau bài kiểm tra đầu tiên, nhất là lại được một văn sĩ đầy kinh nghiệm giới thiệu. Như vậy có thể sau đó Ellet sẽ có chuyến Địch hành đầu tiên.

Điều này như một cú mạnh giáng vào vào bộ giàn giáo, một xô nước lạnh đổ vào lửa. Tương lai mà Claris dựng lên bỗng chốc sụp đổ. Tương lai nó sẽ đi cùng với Ellel, và cùng nhau, họ sẽ...

- Cháu đã nghĩ là cháu có thể đi cùng với chị ấy.

- Chưa được, Claris à, - bà Maya nhẹ nhàng nói. - Cháu vẫn chưa sẵn sàng. Ellel đã chuẩn bị từ hai mùa trăng, Ellel đã viết hàng ngày. Cháu biết rõ điều đó, đúng không? Đó là động tác đầu tiên lúc thức dậy và động tác cuối cùng trước khi đi ngủ của chị ấy.

Bà Maya nói đúng. Ellel đã làm điều đó rất cần mẫn, mỗi sáng lúc thức dậy, cô viết đầy ít nhất ba trang giấy. Vừa ló ra khỏi giấc ngủ, cô đã cầm bút và một cuốn sổ mà cha cô đóng cho. Cô viết hết những gì thoáng qua đầu, không cần chau chuốt, không bận tâm phải viết cho tốt, cho hay. Thường là những mảnh, mẩu chuyện trong giấc mơ. Ban ngày, cô ghi chép vào cuốn sách luôn bên người. Và buổi tối, trước khi đi ngủ, cô vẫn còn viết.

- Cháu có thể làm được mà, cháu có thể học nhanh để lấp chỗ hổng. Bà không thể giúp cháu như đã giúp Ellel sao?

- Cháu không bị hổng, Claris ạ, mà là ngược lại. Nếu như cha cháu ưng thuận, ta sẽ rất vui được giúp cháu chuẩn bị. Thành thực mà nói, ta nghĩ cháu có khả năng rất tốt. Chỉ có điều, vẫn còn quá sớm, cháu phải học nhiều trước khi tới trình diện trước Hội Văn chương. Tin ta đi, thời gian sẽ giúp cháu. Ellel đã mười lăm mùa trăng, đó là tuổi tối thiểu được Hội Văn chương chấp nhận...

Chờ đợi hai mùa trăng nữa! Ellel sẽ đi và trong hai mùa trăng, ai biết được Ellel sẽ ở đâu! Trong khi nó, Claris sẽ ở Salicande, vẫn và mãi mãi ở Salicande.

Bà Maya cố gắng an ủi nó, bằng cách hình dung ra một kế hoạch học tập và giải thích cho nó rằng hai mùa trăng sẽ trôi qua nhanh thôi.

- Khoảng cách này sẽ không quá đâu, Claris à, đó không phải là một nghề dễ dàng. Ta đã chuẩn bị cho Ellel những gì tốt nhất mà ta đã có thể, nhưng nó vẫn phải tự mình vượt qua thử thách và ta sẽ không ở bên nó trong chuyến Độc hành đầu tiên được. Cháu, cháu sẽ không có cùng một vấn đề mà Ellel có thể sẽ gặp.

- Tại sao ạ?

Bà Maya nhìn thẳng vào nó bằng cặp mắt màu xám.

- Bởi vì cháu không phải là người da đen.

Claris nhìn bà Maya mà không hiểu gì cả.

- Nhưng tất cả mọi người ai cũng ít nhiều đen đó thôi. Điều đó có thể gây ra chuyện gì ạ?

- Ờ thì... Claris, hãy nhìn cháu này! Cháu không đen chút nào cả! Jad cũng không. Mẹ cháu không đen, cha cháu không, Chandra không, Ugh không...

Claris bực mình nhìn cánh tay của mình, dù bị rám nắng nhưng rõ ràng là trắng.

- Ô, cháu biết, điều đó không công bằng. Cháu muốn được như bà hay như các chị, như ông Sem hay ông Dag vậy.

Bà Maya không thể nhịn cười.

- Vùng Ba Thung Lũng không phải là cả thế giới, Claris à. Khi đến lượt cháu đi trên những nẻo đường, thì cháu sẽ hiểu ra rằng, hầu phần đông dân số ngày nay đều 'ít nhiều đen', như cháu nói, nhưng ít người da trắng nghĩ như cháu lắm.

Claris không nghe nữa. Vùng Ba Thung Lũng không phải là cả thế giới và mình, mình bị giam lại ở Salicande ư! Khi nữ văn sĩ Phiêu bạt bảo nó về, thì nó bảo sẽ về sau và thậm chí từ chối không để Ellel đi cùng. Bà Maya kín đáo ra hiệu cho con gái. Bà cho rằng Claris cần một khoảng thời gian một mình để hấp thụ thông tin trên.

Viên sỏi màu xanh.

Ánh mắt lướt trên dòng sông, Claris không nghe thấy tiếng rì rả của đàn ve sầu cũng như tiếng gầm gào không ngừng của sông Bình Nguyên. Nó máy móc vôn vê quyển số, miệng lặp đi lặp lại một câu: 'Ellel sẽ ra đi, Ellel sẽ ra đi... ', một vật tuột khỏi tay Claris, rơi xuống sông và nhanh chóng bị dòng nước cuốn đi. Đó là cuốn sách Ellel tặng nó trong buổi gặp gỡ đầu tiên ở cửa hàng Aleph và Claris đã viết những bài thơ đầu tiên của mình vào đó.

Không suy nghĩ, nó lao mình xuống nước và bơi về phía cuốn sách đã bị dòng nước xiết cuốn đi. Dòng nước lạnh giá ép phổi nó và quần áo cản trở những động tác của nó. Bất thành linh, cái gì đó va vào ngực cắt hẳn hơi thở của nó, và nó hớp nước. Lát sau, bị cuốn vào một dòng xoáy, nó bắt đầu chìm dần. Càng cố giãy giụa, nó càng bị dòng nước cuốn đi xa.

Trong khi cố chiến đấu để ngoi đầu lên khỏi mặt nước, Claris nhận ra cuốn sổ đang nổi phía xa. Tại sao phải cố lấy lại nó chứ? Sau khi ở dưới nước, nó sẽ mủn nát. Và như thế lại tốt bởi nó sẽ chẳng bao giờ là văn sĩ Phiêu bạt được.

Claris nhắm mắt lại và ngừng giãy giụa, mặc kệ nước cuốn đi. Nước rất lạnh, càng lúc càng lạnh hơn, càng sâu hơn... Nó đã không còn cảm thấy cơ thể tê cóng nữa. Dưới mi mắt, những ánh sáng lờ mờ bắt đầu nhấp nháy, buộc nó mở mắt ra. Một tấm voan bông bành ngay giữa dòng nước chảy xiết của con sông Bình Nguyên, xóa đi mọi địa hình, ngừng mọi vận tốc chảy. Một luồng ánh sáng từ xa bắt đầu nhấp nháy từng hồi.

Một cơn rùng mình chạy khắp cơ thể con bé. Một kỷ niệm lướt qua đầu nó: nó đã từng trải qua cảnh này. Đó không phải là nỗi sợ hãi, mà đúng hơn là niềm vui. Nhưng Claris không đặt câu hỏi, nó không nghĩ nữa. Nó để mặc cho tấm voan bọc mình và nhìn thấy thực ra tấm voan ấy được tạo nên từ hàng ngàn tia sáng nhảy nhót quanh nó. Nó không thấy sợ nữa, không lạnh nữa, mà chỉ cảm thấy niềm hạnh phúc khi cảm nhận được nước trượt đi quanh mình, bao bọc mình, cuốn mình đi. Nó có thể ở lại đây, biến thành tảo, thành sỏi, thành cá.

Ánh sáng ngày càng mạnh hơn, châm vào mắt và chân nó hệt như hàng ngàn mũi kim. Trong một phản xạ vô thức, con bé đạp chân và bất ngờ trôi lên mặt nước kịp há miệng ra để thở.

Dòng sông nhẹ nhàng đặt con bé lên bờ, ở ngay chính chỗ mà nó đã ngồi với bà Maya. Nó không ngạc nhiên vì điều ấy. Nó đã hoàn toàn bị choáng.

Đám côn trùng bay đến quanh nó. Nó dùng tay xua chúng và chúng bay tản đi xa dần. Khi chúng lao xuống dòng sông Bình Nguyên thì nó đã kịp thiu thiu ngủ trên cỏ, đầu gối trên cánh tay phải, còn bàn tay trái mở rộng trên lớp rêu.

Nó cũng không nhìn thấy một hòn sỏi màu xanh đang lăn dần đến bàn tay đeo nhẫn. Mặt nhẫn thay đổi màu sắc: đỏ, tím, xanh lơ, xanh lục, nâu. Rồi chuyển sang màu trắng, giãn nở ra và va đập lấy viên sỏi trước khi trở lại là màu hồng lựu của nó.

Khi Claris hồi tỉnh, quần áo nó khô ráo và cuốn số vẫn còn nguyên vẹn, nằm trên một phiến đá. Nó lắc lắc đầu để tỉnh ngủ hẳn, xua đuổi những mảnh vụn của giấc mơ kì lạ mà nó vừa mơ. Rõ ràng là nó không thể ngủ yên giữa thiên nhiên được.

Hoàng hôn đã buông xuống, mọi người chắc đang hỏi nhau xem nó đi đâu. Nó đứng dậy và trở về nhà kho.

Mối bất hòa đầu tiên.

Ở nhà kho, Deli và Jad đang ăn thua nhau một ván cờ, tảng lờ những lời khuyên mà Ellel không thể ngăn mình xen vào. Vừa nhìn thấy Claris, cô con gái út nhà Borges đã chạy ngay ra.

- Em có sao không? Chị đang định đi tìm em, em đã ở ngoài đó lâu quá.

- Em ngủ quên. - Claris trả lời, tránh không nhìn vào đôi mắt tím sẫm của bạn.

- Mình đi dạo chút đi? - Ellel nài nỉ.

- Không muốn.

Ellel cầm tay bạn.

- Claris, mình...

Claris rút tay ra và đi về phía bàn cờ.

- Mọi người chơi cờ mãi mà chưa chán à?

- Chán chứ. - Jad thừa nhận. - Anh thích trò Thiên Kì Thế hơn, nhưng anh đã để bàn cờ ở Salicande rồi.

- Thiên Kì Thế, đó là trò chơi ám ảnh tất cả những cậu bé nghịch ngợm trong làng, phải không? - Deli hỏi. - Hàng xóm của chị đã chỉ cho chị... Phức tạp nhỉ, phải không?

Jad ném cho cô một ánh mắt xuyên thấu, nhưng chẳng có ẩn ý gì trong giọng nói của Deli cả. Chị ấy chỉ biết trò 'bình thường'. Cậu trả lời với một

giọng cố tình uể oải:

- Cũng chẳng khó lắm đâu. Không có sách hướng dẫn cách chơi, nên cần phải tìm tìm ra quy tắc. Sau đó, thì chỉ còn là vấn đề tập luyện thôi.

Deli nhìn Jad vui vẻ.

- Nhưng những quy tắc, chính em đã tìm ra chúng, phải không? Nếu không những người khác còn phải tìm dài dài...

Jad nhún vai. Mình đã tìm ra quy tắc cho những người khác, nhưng mình vẫn luôn không biết trò chơi của mình vận hành thế nào.

Ellel đã tiến lại gần.

- Mình đã chơi nhiều lần. Đó là một trò chơi kì lạ: khi người ta bắt đầu chơi, sẽ không ngừng lại được nữa.

Jad nhìn cô chăm chăm.

- Gì vậy? - Ellel hỏi cậu.

- Ở, không có gì, em... em chợt nghĩ ra một mảnh.

Ellel giương đôi mắt sẫm tím nhìn cậu. Làm thế nào mà người ta lại có thể có đôi mắt tím như vậy nhỉ? Jad tự hỏi không biết bao lần trong lúc cố gắng tập trung lên bàn cờ.

- Thế nếu chúng ta tổ chức cuộc đấu tranh hùng thì sao nhỉ? - Deli đề xuất.

- Hay đấy! Chúng ta sẽ tổ chức thi đấu trong ngày Đông Chí! Em có thể hướng dẫn cho bọn chị, Jad?

Jad không trả lời ngay. Cậu nhìn em gái mình mặt tái nhợt và đang cắn môi.

- Vâng, được ạ. Ngày đó rất phù hợp. Bởi vì ngày Đông Chí cũng là ngày...

Claris bất ngờ quay về phía cậu, lùi lại và lắc đầu nói 'không'.

- Đó cũng là ngày sinh nhật của chúng em. - Jad hạ giọng.

Ellel và Deli vỗ tay ủng hộ ý kiến. Họ không hề nhận ra chuyện gì đang xảy ra giữa hai anh em. Chúng đứng đối diện nhau, Jad với vẻ năn nỉ còn Claris thì đỏ mặt vì tức giận.

- Anh không có quyền!

- Có chứ, chính thế, đó cũng là sinh nhật của anh mà!

Cậu nói dịu dàng hơn.

- Em gái à, chúng ta sẽ không thể làm như thế ngày hôm đó là không tồn tại suốt cả đời. Anh muốn tổ chức kỉ niệm sinh nhật của chúng ta một lần! Anh muốn bước sang tuổi mười ba, một cách bình thường!

- Vậy thì anh làm một mình đi! Em chẳng muốn dính dáng gì đến các chuyện đó, cái trò chơi ngớ ngẩn kia, trận đấu tranh hùng ấy, buổi sinh nhật ấy... chẳng muốn gì cả!

Nước mắt trào ra, nó quay gót và ra khỏi nhà kho.

- Em ấy sao thế? - Deli hỏi Jad trong khi Ellel đuổi theo Claris.

Cậu bé bị bắn loạn, cậu đứng trên một chân và chân kia đung đưa mà không biết có nên đuổi theo em gái mình không. Deli khoác tay cậu.

- Nào, chúng ta còn phải đi cửa gỗ và trời sắp tối. Cứ để Claris đi với Ellel lúc này đi.

Jad gật đầu mà không nói lời nào. Họ lấy gùi từ trong nhà kho và tiến vào rừng. Jad bắt đầu làm việc, cúi kính dùng đầu gối bẻ gãy những cành gỗ nhỏ. Deli lén quan sát cậu.

Trên đường trở về, cậu bé mới đột nhiên mở miệng. Cậu kể về sinh nhật lần thứ ba của hai anh em, đêm ở nhà kho, cơn giông, vũ hội và sự biến mất của mẹ chúng. Nhưng cậu không nói đến việc cậu đã bị hôn mê như thế nào. Deli nước mắt rùng rùng.

- Ồ, Jad, mình hiểu là thật khó cho hai người khi bỗng nhiên có mặt ở đây. Mình nghĩ là cha mẹ mình không biết, họ...

- Dĩ nhiên họ không biết. Đó là một... sự trùng hợp thôi.

- Hay một điều gì khác? - Thiếu nữ nhẹ nhàng nói.

Jad nhún vai.

- Chị cũng như ông Blaise à? Chị không tin vào những trùng hợp sao?

Đến lượt Deli bĩu môi.

- Vấn đề không phải là tin hay không. Mà là tính logic.

- Vậy ư? - Jad hỏi ranh mãnh.

- Đúng thế! Bởi vì hai em đến đây, ở đúng chỗ này, nơi xảy ra biết bao điều, thì nó phải phục vụ cho điều gì đó chứ. Cho điều gì đó tích cực hơn! Chị nghĩ em có lý khi cho rằng đã đến lúc chọc thủng vết sừng mù. Các em sẽ không thể cả đời coi sinh nhật mình không tồn tại, đúng không?

- Đó chính là điều mà em đã nói với Claris và chị đã thấy nó phản ứng như thế nào rồi đấy.

- Chị sẽ nói chuyện với nó. Chị sẽ làm tốt hơn thế! Chị sẽ chuẩn bị cho hai em chiếc bánh ga-tô sinh nhật tuyệt nhất! Hay là chị sẽ làm mười ba chiếc nhỉ! Một với sôcôla - cà phê, một với vani, một với quả hạnh, một với táo...

Jad nghe Deli kể tên những chiếc bánh, mắt sáng lên. Chị ấy không hiểu gì cả. Cần phải có hơn mười ba chiếc để Claris chấp nhận tổ chức sinh nhật của mình.

Mối bất hòa thứ hai.

- Công bằng ư? Công bằng thì có việc gì phải làm ở đây?

Claris đối diện với Ellel, đôi mắt vẫn còn nhợt nhạt vì cơn giận.

- Thật không công bằng với Jad! Cậu ấy cần như vậy, em sẽ làm cậu ấy mất vui. - Ellel biện hộ.

- Không phải lỗi của em nếu như bọn em sinh cùng ngày!

Claris ngay lập tức hối tiếc về những gì vừa nói. Đúng là cả giận mất khôn, nó đã làm hoàn toàn ngược lại với điều mà nó những muốn làm và đã thổi bùng mọi chuyện.

- Chúng em không cần phải làm mọi thứ cùng nhau với lý do là chúng em là cặp song sinh. Chúng em chẳng phải là cặp song sinh thực sự⁽¹⁵⁾!

Ellel nhìn cô bé không hiểu.

- Em không thể làm thế. Nếu em không tổ chức mừng lễ sinh nhật này, thì như thế... như thế là...

- Như thế cái gì hả? Chẳng ai chết vì chuyện ấy đâu!

Giọng nói của Claris đầy vẻ gầy gố, đôi mắt nó như trắng bệch ra vì tức giận. Cô con gái của bà Maya cho rằng nó đã đi quá xa.

- Có đấy, chính thế! Em không muốn tổ chức sinh nhật vì đó cũng là kỷ niệm ngày mẹ em đi xa, phải không? Em không thấy là khi hành động như vậy, thì nghĩa là em coi cái chết của mẹ em còn quan trọng hơn cuộc sống của hai anh em, cuộc sống của chính em à?

Claris đã quay đi khi cô bạn nhắc tới mẹ mình, giờ quay lại, đôi mắt mở to

như thế đã hiểu ra điều gì. Nó nở một nụ cười kì lạ rồi nói chậm rãi, giọng xác xược:

- Hoan hô, cuối cùng thì chị cũng hiểu rồi đấy.

- Hiểu gì cơ?

- Cái chết thì mạnh hơn cả cuộc sống. Nó luôn luôn là kẻ chiến thắng, không ai phủ nhận được điều đó cả. Hãy chứng minh ngược lại đi.

Đến lượt Ellel nhìn nó giận dữ.

- Cả điều đó nữa, cũng không công bằng! Chị không thể chứng minh điều gì với em được cả, Claris ạ! Nếu em bức bối vì chuyện chị sắp ra đi, vậy thì chúng ta hãy nói về điều đó đi. Nhưng chị sẽ không chết trân ở đây để chịu cơn điên khủng khiếp này đâu. Chính em chọn cách nhìn sự việc như vậy.

- Dễ nói lắm khi người ta vẫn còn cả cha lẫn mẹ...

Cơn giận của Ellel nguôi đi ngay và cô buồn bã nhìn bạn mình. Cô định bước lại gần nhưng trước vẻ mặt đăm đăm của Claris, cô liền từ bỏ ý định rồi bước đi.

• • •

Buổi tối, lúc ngắm sao, Borges hỏi vợ:

- Với nước cũng chẳng có gì khả quan cả ư?

- Chẳng gì cả... Đúng ra là có đấy, em đã đánh mất viên đá của các nàng tiên cá.

- Viên ngọc bích hả?

- Vâng, nó chắc đã rơi khỏi túi khi em ở với bọn trẻ ở bờ sông Bình Nguyên. Em đã quay lại đó tìm nhưng vô ích. Các nàng tiên cá có thể đã lấy lại nó rồi. - Maya nhăn nhó nói thêm.

- Tôi xin lỗi, vợ yêu ạ. Mọi chuyện diễn ra không suôn sẻ với Claris, đúng không? Con bé đã xin tôi cho nghỉ buổi tập thiền ngày mai. Nó nói cảm thấy không khỏe...

- Để nó ngủ đi. Hôm nay, nó đã cãi nhau với Jad và Ellel. Claris rất giận sau cuộc nói chuyện với chúng em, giận đến nỗi nó đã kích động cơn giận

của của Ellet, con gái chúng ta hiện giờ rất hận mình đã nổi cáu như vậy. Em không biết nguyên nhân của cuộc va chạm với Jad, nhưng không khí trong phòng ngủ rất căng thẳng.

- Hy vọng là ngày mới đến sẽ mang lại cho nó chút an ủi... Mà mình đếm được bao nhiêu rồi?

- Năm trăm hai mươi sáu... Thề có cây bút, Bahir, làm sao mình biết được là em đang đếm sao!

- Mình luôn đếm sao khi mình cảm thấy phật ý. Và khi mình phật ý, tôi cảm thấy điều đó trong...

- Hơi thở tỏa ra từ em - Maya thở ra giả vờ bực mình.

- Trong ngón chân cái của tôi: nó đang đau nhói này... Ái, mái tóc của tôi! Có bao nhiêu ngôi sao băng?

- Sáu... Bảy!

Tối đó, bà Maya và ông Borges còn lắng nghe rất lâu tiếng sao rơi.

• • •

Như chúng ta thấy, trận Đại Họa đã gây ra một cuộc khủng hoảng toàn diện và ở mọi cấp độ của một nền văn minh đã suy tàn.

Nó đánh dấu sự kết thúc cho giai đoạn mà chúng ta gọi là Thời Xưa.

Jad ngừng đọc và quay lại cuốn sách để nhìn số và tiêu đề được khắc lên mép số bằng da. 'Quyển IV. Lang thang'. Vậy là do điều đó, cậu đã bỏ qua một quyển.

Cậu đi về phía giá sách cạnh lò sưởi tìm các tập khác. Quyển sách thứ ba bị thiếu. Nếu như quyển thứ bảy mang tên 'Niên đại và từ vựng', là quyển cuối cùng thì thiếu mất ba quyển, III, V và VI. Quyển thứ ba chắc chắn là quyển tường thuật lại trận Đại Họa. Chết tiệt! Chuyện đúng là tồi thật. Ở mà này, mình đã chưa bao giờ liên hệ chúng với nhau: Ramsk ở đây chắc là vì Ramsky. Người ta đã chẳng nói 'nguyên rủa Ramsky đi' đó sao?

Cậu thầm hứa sẽ kiểm tra lại với ông Borges và hỏi xem quyển ba ở đâu, Jad tiếp tục đọc:

Khi cả một thế hệ vị thành niên trên toàn thế giới biến mất và những kẻ chơi bời, đói ma túy, bắt đầu nổi dậy, những người Giàu thực hiện một kế hoạch lâu dài.

Họ lên phi thuyền của họ và cứ thế rời khỏi Trái đất, mang theo mình tri thức và công nghệ mũi nhọn, bỏ lại, Trái đất ô nhiễm và xanh xao, như một chiếc tất cũ bẩn.

Hàng tỉ người không còn nghị lực, thất lạc và không biết làm thế nào để vận hành máy móc tinh vi mà họ vẫn phụ thuộc vào trong cuộc sống thường ngày.

Những cuộc nổi dậy, những cuộc cách mạng, những cuộc chiến tranh vì nước, thức ăn, ma túy, những cuộc tàn sát, những dịch bệnh...

Người ta tính được hơn một nửa dân số Trái đất đã chết chỉ trong mười năm.

Những người còn lại tản ra tìm kiếm nơi để ẩn trốn, băng bó những vết thương, cố gắng quên đi... Sống...

Một số người, như Jors, ẩn mình ở những vùng xa xôi của hành tinh, những người khác sa đọa trong ma túy.

Người ta không bao giờ biết chuyện xảy ra với những người Giàu.

Trong hai mươi năm, Trái đất trở thành xa lạ.

Các cộng đồng mới hình thành, ngôn ngữ mới sinh ra, những ngôn ngữ bị lãng quên sống lại, cũng như những hệ tư tưởng và những điều không tưởng.

Hậu duệ của Pháp Thuật, Nửa-Người máy và những kẻ hoang tưởng Naturex khác có thể tiếp tục theo đuổi những trò chơi và cơn điên cuồng của mình ở đâu đó, ở một góc hẻo lánh của Sibêri, hay một ngọn núi lửa ngừng hoạt động ở Nhật Bản.

Sao mà biết được?

Các phương tiện giao tiếp tốc độ cao, đặc trưng của nền văn minh Thời Xưa đã biến mất.

Toàn hành tinh chỉ còn là một ký ức.

Chương 22

Orpheus.

Sự trở lại của Ugh.

- Claris! Claaaariiiiiis ơi!

Một nắm sỏi đập như mưa vào cửa phòng ngủ. Claris khó nhọc mở mắt. Nó đã bảo mọi người để cho nó ngủ rồi cơ mà! Ai dám thế nhỉ?

- Claris!

Nó nghe thấy những tiếng cười cố nén. Nó dậy và mở cửa sổ. Một viên đá rơi trúng trán nó.

- Ô! Xin lỗi!

Jad, Ellel và Deli, tụ tập dưới cửa sổ, cười phá lên khi thấy nó xoa trán. Ugh tách ra khỏi nhóm, một nắm đá đầy trên tay, chiếc khăn quàng màu xanh lơ quấn quanh cổ. Claris mắng cậu trước khi cậu có thể cất lời chào với nụ cười trên môi.

- Anh đánh thức em dậy để ném đá vào mặt em thế à?

- Ô không, không hề mà! Anh... ơ... Anh đã về.

- Về rồi à? Em thậm chí còn chưa nhận ra là anh đã đi cơ đấy!

Dù không nhìn, Claris biết cậu đang đỏ mặt.

- 1 - 0! - Ellel nói.

- Chờ đi, để anh ấy trả lời đã! - Jad phản đối, ủng hộ Ugh.

Nhưng Ugh đã quay lưng mà không nói gì và rời khỏi nhóm. Ngay lập tức, Claris hối hận về những gì vừa nói. Khi nhìn thấy Ugh dưới cửa sổ, cơn giận gặm nhấm nó từ hôm qua đã tóe ào ra.

Claris nhìn ngắm bầu trời trong trẻo. Mây đã kéo về phía cuối chân trời và nắng mơn trớn mái tóc hung của Ugh đang xa dần. Cậu đã trở về và nó lại đuổi cậu đi mà thậm chí không thèm hỏi xem chuyến đi của cậu với ông Blaise đã diễn ra như thế nào, trong khi đó là điều rất quan trọng với cậu ấy.

Mình thật kém cỏi.

Claris ghét cái cảm giác này, giống như khi còn nhỏ, nó đã làm một điều dại dột. Cần phải thú nhận với anh điều đó ngay bởi vì nó không chịu được cảm giác có lỗi, lẩn chờ đợi bị phát giác. Jad bảo nó cứ chờ, rằng có thể không ai biết chúng đã làm vỡ chiếc bình hay đã ăn hết bình mút trong hầm, nhưng Claris không thể chờ được vài giờ và cuối cùng phải tự thú.

Nhưng bây giờ, nó không còn nhỏ nữa... Nó đóng sập cửa lại.

Một giờ sau nó xuất hiện trở lại, sau khi tin chắc rằng nó phải xin lỗi. Phải xin lỗi thật nhiều, còn hơn là phải chịu đựng cảm giác day dứt và tội lỗi.

Tất cả mọi người ngồi trên mỏm đá những vì sao, vây quanh Ugh và một người lạ nói chuyện với những cử chỉ mạnh. Nhìn thấy bạn, Ellel ra hiệu cho bạn ngồi gần mình và Claris ngồi xuống cỏ.

Ellel cầm tay bạn thì thầm: 'Đó là lão Đoán Cầm, một văn sĩ Phiêu bạt và là một nhạc công!' Claris cười với ông. Nó chắc không cần phải xin lỗi Ellel, bạn nó đã tha thứ cho nó rồi.

Vẫn vừa nghe câu chuyện của người làng Tử Địa, Claris lén nhìn Ugh. Anh ấy còn lớn hơn nữa. Giờ anh ấy còn vượt anh Jad hơn một cái đầu. Tóc đã mọc dài ra... Chẳng lâu nữa, anh ấy có thể tết được một dải sam.

Khi cậu con trai quay lại phía nó, nó vội vàng quay ánh mắt đi hướng khác. Da cô bé đã rám hơn đôi mắt màu sáng, trông cô bé còn đáng yêu hơn trước. Ugh nuốt nước bọt. Lần đầu tiên cậu nghĩ tới Claris như vậy.

• • •

- Lúc mà thằng bé con, tôi không biết tại sao, rơi vào hố của lũ chim săn mồi lớn, mà chẳng ai nhìn thấy gì cả. Nó bị đau ở mắt cá chân và chảy máu, và không thể đứng dậy được. Lũ kèn kèn - linh câu bắt đầu đến gần do người thấy mùi máu. Ugh không do dự nhảy xuống hố. Mọi người biết cậu đã làm gì để thu hút lũ khát máu kia về phía mình và để thằng bé kia có cơ hội chạy trốn không? Cậu đã chơi violin đó!

- Anh ấy có cái gì? - Jad kêu lên.

- Câ.. cầm cây vi...violin mà cậu ấy đeo trên lưng và gảy một giai... giai điệu - Lão Đoàn Cầm giáng thêm, cái giọng lắ bắ lẩn quất đã biến mất, rồi bất ngờ trở lại vào đúng lúc hồi hộp nhất, nhưng rất hiếm khi ông dùng chất giọng được tạo cảm hứng bởi thói nói dông dài.

- Và tiếp đó? - Mọi người nhao nhao hỏi khiến cậu bé người vốn ghét là trung tâm của mọi sự chú ý đỏ mặt.

Thề có hoa thuốc phiện, Claris mơ màng. Ồ, anh ấy có một lớp lông tơ vàng óng trên hai má nữa kìa.

- K... kể đi, Ugh! - Lão Đoàn Cầm nói.

Bối rồi, cậu chàng nhún vai. Jad ngồi bên cạnh huých khuỷu tay khuyến khích.

- Chẳng có gì để kể cả. Thực ra, mình tìm một cái gậy, một cái cung, hay một vũ khí gì đó ấy mà, để dọa bọn kền kền - linh cầu. Mình đã thấy cây violin của ông Semper, thế là mình nghĩ nó có thể sử dụng được. - Cậu bé nói với một nụ cười hồi lỗi về phía ông nhạc sĩ. Mình đã gảy lung tung trên cây đàn làm cho con vật mất tập trung, và cha thằng bé đã nhảy vào hố bể nó lên. Mình chẳng cứu được ai cả.

- Cậu không cứu được ai ư! - Semper kêu lên, những tiếng nói lắ biến mất do phần nộ. - Cậu chỉ khiến cho một trong những con kền kền - linh cầu lớn nhất ta từng thấy phải khiếp sợ, chỉ bằng âm nhạc của cậu. Con vật đứng bất động, như bị thôi miên vậy, và thỉnh linh cứng đờ lại, đổ ập xuống...

- Chết à? - Deli ngắt lời.

- Ng...ủ... ngủ!

- Nói khoác đấy! - Ellel thì thầm với bà Maya.

- Không, một kẻ ba hoa! - Bà Maya sửa lại. - Và là một người tốt!

- Ha ha! - Jad cười ha hả. Đó chính là điều em nghĩ. Không phải anh chơi tốt mà đúng hơn là âm nhạc của anh đã gây ngủ!

Mọi người cười và Ugh ấy bẹn một cái.

- Vết xăm trên má trái là lời cảm ơn cho hành động dũng cảm của cháu, phải không Ugh? - Bà Maya hỏi nhẹ nhàng.

- Vâng! - Ugh đáp lại, mắt sụp xuống. - Cháu... cháu là...

- Một cư dân danh dự của làng Hồ Phách Cổ! - Bà Maya nói nốt câu,

miệng cười lớn. - Vậy cháu đã nhận một cái tên nhân buổi lễ chứ.

- Orpheus... - Ugh thì thầm nhỏ hết mức có thể.

- Rất hợp! - Ông Borges tán thành. - Chim chích xám Hy Lạp và cây đàn Lia của ông ta đã lập được những kì tích!

- Là ai? - Jad hỏi giễu cợt. - Một gã chơi quá tồi đến nỗi ông ta ru ngủ kẻ thù của mình á?

- Không. - Bà Maya mắng nhẹ, một gã chơi rất hay đến nỗi các loài động vật bị chinh phục liền đi theo cậu ta, cả cây cối cũng nghiêng mình để nghe rõ hơn. Chúc mừng Ugh, Chandra chắc chắn sẽ tự hào về cháu.

Nữ văn sĩ đứng dậy và làm động tác chào của người Hồ Phách Cổ với Ugh. Bị bất ngờ, cậu đáp lại một cách máy móc và nghiêng mình.

Cử chỉ lịch sự bất ngờ đã được hoan nghênh tán thưởng. Ugh có cảm giác một núi lửa đang bốc cháy trên hai má. Cậu nghe thấy bạn mình thì thầm vào tai:

- Ê, Orpheus! Anh có thể ru ngủ mẹ anh khi bà nhìn thấy vết xăm... Trừ phi... Em tự hỏi liệu bà có hung dữ hơn một con kèn kèn - linh cầu không nhỉ.

Không ai yêu quý mình.

- Này, chỉ có hai đứa mình với nhau tớ hỏi thật, câu chuyện về kèn kèn - linh cầu bị thôi miên ấy mà, là một câu chuyện phiếm à?

Thấy Ugh không trả lời, Jad thôi không chế giễu nữa.

- Anh muốn nói là nó ngu thật sao?

- Anh không biết. - Ugh trả lời bối rối. - Anh chưa bao giờ sờ vào một nhạc cụ trong đời, nhưng anh đã... chơi và con kèn kèn - linh cầu bất động, rồi đổ ập xuống. Sau đó, mọi chuyện xảy ra rất nhanh. Cha thằng bé đã bế nó lên, mọi người chạy đến... Anh không để ý đến con chim nữa.

- Phải thử với ông Dag khi ông ấy huênh hoang với anh.

- Ý kiến hay đó. - Ugh làm quá lên, cảm thấy nhẹ nhõm khi Jad không cố nài thêm nữa.

Ugh chẳng hiểu gì về chuyện xảy ra hôm đó. Chiếc violin mà Semper đã

tặng cậu sau vụ việc hôm đó đã trở thành một phần không thể thiếu của chính cậu, từ lúc cậu ‘gây’ cho con kèn kèn nghe. Từ đó âm nhạc cứ nảy ra từ ngón tay cậu khi nó muốn, gần như cưỡng lại ý của cậu.

- Em không thể tin được là anh đã trải qua mọi chuyện như vậy chỉ trong ba tuần!

Jad nhìn Ugh thán phục. Ugh vừa mới tóm tắt lại chuyến đi với ông Blaise.

- Anh đã thay đổi...

- Ô, không đâu. - Ugh làu bàu...

- Có đấy, có đấy, bộ ria mọc lún phún này, vết xăm kia khiến anh có vẻ... ừm... Hết sức nam tính...

Ugh sững sờ nhìn Jad, miệng há hốc vì ngạc nhiên.

- Đó là điều đám con gái nói ra đấy! - Jad đáp và bắt đầu cười ngặt nghẽo. Anh không thấy họ nhìn anh thế nào à? Người hùng Orpheus đã khiến họ sững sờ, anh bạn thân mến ạ, Claris nhìn anh như muốn hớp hồn vậy.

- Nói linh tinh! Claris ghét anh, cô bé không nói với anh một lời kể từ vụ ném đá lên cửa sổ. Về chuyện râu ria, nếu ta có thể gọi nó như thế, thì chớ có trêu anh đi, rồi sẽ đến lượt em đấy... Hơn nữa, cả em cũng thay đổi, em đứng thẳng hơn, giờ trông em cao hơn hẳn Claris rồi.

Đến lượt Jad lẩm nhẩm.

- Và nữa, - Ugh tiếp tục, tay nắn bóp cánh tay Jad ra vẻ hiểu biết - làm thế nào mà em có được cơ bắp như vậy chỉ trong một tuần trăng?

- Không phải là đồ thật đâu. Em đã cho cấy chúng vào đấy.

- Hả?

- Đùa thôi, một mảnh của Thời Xưa. Anh nhất định phải đọc những cuốn Biên niên của ông Borges, Ugh à! Một kho tàng thông tin tuyệt vời. Có những điều không thể tin được, mà ông ấy chắc đã bịa ra nữa cũng nên.

- Như là các khối cơ được người ta tiêm vào à? - Ugh cười hỏi.

- Ồ, chuyện đó hả, còn chưa là gì đâu. Em sẽ kể cho anh nghe... Dù sao, đã đến lúc anh phải đến đây rồi đấy, gã trai ạ, có quá nhiều ‘nữ sinh học việc’ ở chốn này. Thiêng thật, vừa nhắc tới đã tới rồi kìa...

Claris thò đầu ra khỏi nhà kho và gọi anh:

- Anh Jad! Đến giúp một tay để chuẩn bị bữa ăn được không?

- Anh hiểu những gì em nói chứ hả? - Jad rĩ tai bạn trước khi kêu to với em gái:

- Năm phút nữa anh đến!

• • •

Hai mươi phút sau, hai cậu bé vẫn nói chuyện. Trong nhà kho, mấy ‘nữ sinh học việc’ đương sự đang chuẩn bị bữa ăn. Claris càu nhàu thái hành. Nó rất cuộc đã có lý khi chẳng xin lỗi ai sất. Anh trai nó, mãi mê với việc Ugh trở về, đã quên mất cuộc nói chuyện giữa họ rồi.

Mọi người chẳng ai chẳng thêm quan tâm đến tình cảm của nó. Deli đã gặp nó về chuyện bánh sinh nhật. Chẳng lẽ lại khó hiểu đến thế cơ à? Sẽ chẳng có chuyện nó tổ chức sinh nhật đâu. Rằng Jad là một trong những người phản bội nó như vậy, trong khi anh ấy...

Quên mất mình đang thái hành, Claris lấy tay ấn trên mí mắt để khỏi khóc, nhưng điều đó ngay lập tức tạo ra hiệu quả trái ngược. Mắt cay xè, nó quay lưng lại mọi người để khỏi bị nhìn thấy. Nhưng Ellel và Deli đang hăng say nói chuyện, chẳng bận tâm đến nó. Họ đang nói về Ugh.

Được thôi, anh ta đã lớn và đã tạo được một vẻ tự tin gây ấn tượng. Nhưng nó biết anh ta quá rõ. Không hiểu mọi người bị làm sao mà cứ tăng bốc anh ta lên thế kia chứ? Nó đã làm đúng khi quát mắng Ugh sáng nay. Ít nhất là cũng có nó, không để bị... Orpheus làm cho sợ... Phừừ! Thật nực cười làm sao!

• • •

Suốt ngày hôm đó và cả ngày hôm sau nữa, Claris càng cau có hơn. Tâm trạng bực bội của nó đã trở thành một cái bẫy mà nó không biết làm thế nào để thoát ra. Cơn bực tức chẳng rời bỏ nó nữa, lại còn gắn thêm bóng ma dai dẳng của sự ghen tức.

Những người khác vẫn không ngừng bàn tính về cuộc thi đấu và im bật khi nó tiến lại gần. Họ làm vậy vì tôn trọng nó. Vì họ cho rằng nó không muốn nghe nói về chuyện đó, nhưng nó lại cảm thấy bị xua đuổi, bị loại ra.

Jad không rời khỏi Ugh nửa bước nữa, cậu thậm chí còn ngủ cùng với Ugh trong căn lều họ dựng lên cách nhà kho năm mươi mét. Có vẻ như Ugh đã nhiễm thói quen ngủ lều với ông Blaise. Ugh chỉ ở Hồ Phách Cổ có vài ngày và đã trở về với một vết xăm, chiếc đàn violin quàng trên cổ và miệng đầy thành ngữ như thể cậu đã ở đó tận hai mươi mùa trăng vậy! Jad nói rằng cậu thấy rất thoải mái khi ở cạnh một bạn trai khác, rằng cậu cảm thấy đơn độc khi ở bên cả đồng đàn bà con gái. Cô độc ư? Sao cậu lại cảm thấy cô độc khi cô bé ở đó chứ, cô bé đó?

Bà Maya, rồi ông Bahir đã đến nói chuyện với con bé nhưng nó chẳng nói gì cả. Nó không thể nói về cuộc thi đấu, mà lại không tiết lộ điều ngạc nhiên đám bạn kia muốn dành cho người lớn. Nó ghét cuộc thi đấu này, nhưng nó không phải là đứa mách lẻo. Khi ông Borges hỏi ‘Màu gì, Claris, màu mà cháu cảm thấy ấy?’ thì nó đã phải nuốt vào từ ‘Đen’ chỉ chực đốt cháy môi nó.

Jwel là người mà con bé có lẽ có thể tâm sự được nhưng nữ cung thủ đã lại trở về Salicande mất rồi, để Merlin lại cho cha mẹ chăm sóc. Chị cả nhà Borges không bao giờ cư xử với nó như một đứa trẻ, lần như là... như là ‘một thiếu nữ’.

Một thiếu nữ! Mà rõ ràng nó cũng đã là một thiếu nữ rồi. Và thế lại càng tốt, khi thấy những gì mà bọn con trai đang trưởng thành trở thành! Cả Jad nữa. Ôi, Jad...

Tối hôm đó, Claris ngủ mà vẫn tấm tức khóc. Tại một góc nhà kho, các siêu thể bập bùng mà không thể tới gần. Tâm trạng của Claris toát ra vòng hào quang tiêu cực mà chúng không thể xuyên qua được.

Trở lại Salicande.

Cuối cùng tất cả mọi người quyết định trở lại Salicande vào ngày hôm sau nữa. Ugh đã về muộn so với ngày đã thỏa thuận với Chandra, và mặc dù lão

Đoàn Cầm đã cam kết thắp tùng cậu về đối mặt với trận lòi đình của mẹ thay ông Blaise, Jad vẫn thốt lên: ‘Em cũng đến nữa! Đề phòng cây đàn violin của Ugh và tài nói chuyện phiếm của lão Đoàn Cầm vẫn không đủ để làm nguôi cơn giận của mẹ anh!’

Ngay lập tức, ai cũng có lý do để trở về: Jad vì những cây cảnh; Ugh vì mẹ; Ellel và bà Maya với việc chuẩn bị cho chuyến đi; Deli thì chuẩn bị cho chuyến đi của em gái. Chẳng ai nói đến cuộc thi đấu-ngạc nhiên, nhưng Claris biết tất cả mọi người, đặc biệt là bọn con trai, rất nóng lòng tập luyện. Chỉ trong nháy mắt, sắc lệnh chấm dứt kỳ nghỉ trên núi đã được ban hành.

Claris chẳng có lý do đặc biệt nào để trở về. Ở lại thì cũng không có nốt. Không khí ở nhà kho trở nên ngọt ngào đối với nó. Gần đây, nó cảm thấy chẳng có gì đúng vị trí cả, rằng mọi thứ đều đi chệch hướng. Với vẻ thờ ơ, nó chuẩn bị đồ đạc để hồi hương.

Nó không biết rằng một giai đoạn trong đời nó kết thúc, và kỳ nghỉ này với gia đình ông Borges ở nhà kho Mác-mốt, những buổi tập thiền, những đám mây, những buổi tắm lạnh giá, những buổi đi lấy củi nhọc nhằn sẽ đọng lại trong kí ức nó, như là một suối nguồn quý giá của những kỷ niệm, những kỉ niệm vui vẻ và hạnh phúc.

• • •

Thế là cả một đoàn người lên đường trở về. Trong một tuần, mùa thu đã làm biến sắc cả khu rừng, khoác lên nó màu vàng và tía, rắc trên mặt đất một tấm thảm bằng quả sồi và những quả thông hình nón vàng ươm rụng xuống từ cây-nhà thờ, chúng nổ lép bép dưới bước chân những con la, bình thản chở những gói hành lý.

Claris đề nghị được chăm sóc Merlin, và thằng bé ngủ ngon lành trong chiếc gùi trên lưng nó. Nó nhận ra rằng đứa bé đã mang lại cho nó một sự xoa dịu.

Claris thường không tức thời quan tâm tới trẻ con, ngược với phần lớn những cô gái mà nó biết, cứ cười rúc rích như gà mẹ đang ấp trứng khi

thoáng thấy một đứa trẻ sơ sinh.

Nó cũng ít quan tâm tới Merlin trong suốt kỳ nghỉ ở nhà kho, chỉ lơ đãng để ý tới thằng bé như người ta để ý đến một con vật nuôi đồng hành nào đó mà không phải của mình. Nhưng những gì đã xảy ra ngày hôm kia giữa nó và đám bạn đã thay đổi điều đó.

Trong khi mà tất cả bạn rợn chuẩn bị cho chuyến trở về thì Merlin, khi ấy đang ngủ trong nôi, bắt đầu khóc. Bà Maya đứng đằng xa bảo Claris đang ở gần đó chăm sóc đứa bé. Thở dài, Claris thả đồng chăn đang gấp xuống và cúi xuống bên chiếc nôi.

Merlin không khóc nữa, mắt mở to nhìn nó. Đôi mắt có một màu thật ấn tượng, đặc trưng của nhà Borges. Đứa trẻ líu lo và cười thật tươi với nó.

Claris đưa ngón tay vuốt nhẹ bàn tay mũm mĩm xòe to đang hươ hươ khắp hương của thằng bé. Bàn tay bé nắm lấy ngón tay Claris với một sức mạnh không ngờ.

Thằng bé nhìn thẳng vào mắt thiếu nữ, không chớp, và Claris cảm thấy có một cơn gió thổi tới quét sạch cơn giận dữ của nó. Tất cả chỉ lướt nhanh trong tích tắc, rồi đứa bé thả lỏng tay, nhìn đi chỗ khác, miệng bi bô.

Hai ngày cuối cùng, Claris luôn ở bên Merlin. Chẳng ai quan tâm đến nó thì nó quan tâm đến Merlin vậy. Trong khi mọi người sắp xếp, lau dọn, chặt gỗ cất vào kho và gói đồ đạc, Claris cho Merlin ăn, chơi với bé, dẫn bé đi và canh chừng những bước đi chập chững của bé. Bà Maya quan sát từ xa, cảm thấy vui vì đứa bé đã làm con bé nguôi đi nỗi đau.

Claris chưa bao giờ nghĩ điều này lại vui đến thế. Thằng bé vui vẻ, sống động, hay cười và rất liều lĩnh. Trong một gia đình mà ngôn ngữ là chúa tể, thì khi mười tám tháng tuổi, đứa trẻ vẫn chưa biết nói, trừ vài từ ‘ma-ma- ma’ nhắm đến chị Jewel, nhưng cũng nhắm tới tất cả.

Merlin bi bô bằng một thứ ngôn ngữ của riêng nó. Nó ngồi rất lâu trên cỏ, nhìn xung quanh, hai cánh tay giơ lên, những ngón tay huyền ảo như những cần ăng-ten mắc vào không gian, miệng bi bô với cây cỏ, bầu trời, chim chóc.

Đúng lúc một chú sẻ đồng màu xanh lơ lướt qua. Merlin nhìn thấy, chìa cánh tay ra, và bất ngờ, nó huýt sáo! Chú sẻ bay tới đậu trên đầu nó đứng im giây lát. Rồi chú chim quay đầu bằng một động tác nhanh và Merlin cũng

làm tương tự. Chú chim dang cánh và Merlin cũng dang cánh tay. Chú chim cất cánh bay lên. Merlin đứng dậy và chạy.

Claris bắt kịp nó sát sạt, ngay trước khi nó sắp ngã. Đứa bé không khóc, nó nhìn theo chú chim, miệng kêu nho nhỏ.

Bà Maya đang thắt đai cho con la cách đó không xa cũng nhìn thấy cảnh tượng giữa đứa bé và con chim. Bà đã nghe thấy đứa bé huýt sáo, nhìn thấy nó múa may. Điều đó là thật ư? Nữ văn sĩ thắt chặt chiếc đai lại và quyết định sẽ nhanh chóng khởi hành đi Hồ Phách Cổ.

PHẦN BA

Trở lại lâu đài

Văn sĩ Phiêu bạt sáng tác chính từ nội tâm của họ.

Trong một công việc khai thác, suy luận khổ công.

Một hoạt động về sức biểu đạt và khả năng tiết lộ mang màu sắc lấp lánh, tươi vui, sao cho tác phẩm hình thành từ bên ngoài họ.

Không trở thành gì khác ngoài chính họ và được tung đi như một mũi tên, một điều nguyện ước.

Hướng tới độc giả.

Để rồi, đến lượt mình, độc giả ngẫu nhiên tác phẩm, thẩm thấu, biến nó thành của chính họ.

Độc giả Đích thực cũng chính là một kẻ ‘ăn thịt’.

Khi văn sĩ Phiêu bạt hoàn tất một cuốn sách.

Thì cuộc hành trình của ông cũng kết thúc.

Và khi đó bắt đầu cuộc du hành của Độc giả.

Văn sĩ kết thúc chặng đường của mình để cho Độc giả bắt đầu chuyến du hành của họ.

Đó là một món quà mà các Độc giả tặng lại ông mang ý nghĩa gấp trăm lần, bởi vì để tặng lại, mỗi Độc giả tặng ông một chuyến đi của riêng họ.

Nhưng những văn sĩ Phiêu bạt chỉ còn là như vậy trên danh nghĩa.

Họ không còn phiêu du khắp thế giới để sáng tác.

Tôi tệ hơn, chính họ cũng không đi đây đó nữa.

Hội Văn chương đã tách các văn sĩ Phiêu bạt khỏi Độc giả.

Những người theo chủ nghĩa Xê dịch không nhận được gì nên chẳng cho nữa.

Sách chính là người thợ dệt của những chuyến đi đan xen, chồng chéo, nuôi dưỡng nhau và phụ thuộc lẫn nhau.

Và nói sao về những cuộc hành trình bí mật và bí ẩn của các Nhân vật?

Trích từ những cuốn sổ của Sierra, Kho lưu trữ chưa xác thực của Hội Văn Chương.

Chương 23

Mùa hái nho.

Những lần hội ngộ.

Bám chặt vào những bức tường của ngọn hải đăng, những dây thừng xuyên đã ngập sắc đỏ trong khi những ruộng nho trên các sườn đồi bao quanh làng lại nhuộm màu nâu. Ánh hoàng hôn bao trùm và mỗi ngày lại buông xuống một sớm hơn. Claris phát hiện ra cả vùng thung lũng của nó nằm gọn lỏn giữa hõm sâu của những dãy núi trong vẻ lộng lẫy, huy hoàng của Kỳ Đỏ. Đây là lần đầu tiên nó ý thức được vẻ đẹp thanh bình tỏa ra từ nơi đây. Lần đầu tiên nó thường thức niềm vui dịu ngọt của ngày trở về. Nó hiểu rõ hơn điều chị Jewel muốn nói vào cái ngày mà nó cầu nhàu than vãn.

- Chẳng phải ở Salicande em mới có hân hạnh được đi phiêu lưu! Chẳng bao giờ có chuyện gì xảy ra ở đây cả!

- Tin chị đi, Claris, nhiều người ghen tị với chúng ta về sự an bình nơi thung lũng của chúng ta đấy. Salicande là một khu an toàn và thuận tiện. Ngay như Tử Địa và Hồ Phách Cổ, chỉ cách chúng ta vài ngày đi lại, đây rẫy những băng nhóm tội phạm và trộm cướp. Người ta buộc phải có một công cụ bắt mọi người tuân theo luật lệ, đó chính là nhà tù. Ở đây, chúng ta chẳng có những thứ đó, Salicande là nơi rất đặc biệt. - Chị Jewel trả lời.

- Tại sao Salicande lại khác biệt như vậy? - Jad hỏi.

- Bởi địa thế thung lũng nằm sâu của nó, được bảo vệ bằng những ngọn đồi chắn rất khó vào. Và chắc chắn là do hay nhờ tính cách của ông ngoại Jors của các em. Em có nhớ gì về ông không?

- Có ạ! - Cặp song sinh cùng đồng thanh trả lời. Rồi cũng vẫn đồng thanh, chúng hát:

- Ông của chúng ta *Ông đã già Ông thật hiền!*

- Chúng em thường đùa như vậy với ông. - Jad giải thích. - Ngồi lên chân

ông, leo lên tận đầu gối, rồi lên cổ ông...

-... và ông thật hiền - Claris bổ sung.

- Ông Jors.... hiền ư? - Jwel ngạc nhiên hỏi.

Cặp song sinh đã cùng gặt đầu trong một động tác giống nhau đến hoàn hảo, quay trở lại sự cộng sinh của thời ấu thơ nhỏ xíu của chúng.

-Ồ vậy à, đó là điều ngạc nhiên nhất mà chị được nghe. - Jwel đáp.

- Tại sao ạ? - Jad hỏi lại.

Jwel nhăn mặt bối rối.

- Có thể nói là ông ngoại các em đã không ở lại trong ký ức của dân chúng vì sự... hiền hòa của ông. Đó là một người nghiêm khắc, với nắm tay thép. Salicande phải chịu ơn ông nhiều, nếu nói một cách công bằng thì hầu như tất cả. Nhưng ông cũng là một bạo chúa, bắt người dân phải phục tùng những quy định rất hà khắc. Ngay cả con gái ông, mẹ của các em, cũng không bao giờ được làm điều bà muốn, chị tin là thế.

- Vậy mẹ em muốn làm gì ạ? - Jad hỏi, nhưng Claris đã cắt ngang và lái sang cuộc thảo luận về Hồ Phách Cổ và Tử Địa.

• • •

Con bé giữ tóc và chăm chú nhìn xuống thung lũng đang tràn ngập màu sắc. Màu tím của cây thông đỏ, màu vàng sậm của những cây-nhà thờ được tô nét bởi cây lá nhọn cao vút, mảnh mai bao quanh những con đường. Tòa lâu đài nằm im như một con quái thú đang giám sát cả khu làng từ trên cao. Như một con Nhân sư, một con lạc đà nghìn bước... Trở lại ngôi nhà, nơi ghi dấu tuổi thơ, Claris cũng tìm lại được cái tật chuyên so sánh của nó.

Một giờ sau, đoàn người đi vào khoảng sân lát gạch của lâu đài. Claris vừa nhắc Merlin ra khỏi gùi thì một cơn mưa những nụ hôn và lời chào đón tới tấp đổ lên nó.

- Con đây rồi! Đúng là lâu quá mất thôi! Con thật xinh đẹp làm sao, con bồ câu nhỏ của vú! Con đã lớn và rám nắng hơn đấy! Và đôi mắt nữa chứ, trông cứ những hai mẫu trời vậy! Con đáng yêu quá, một thiếu nữ thật rồi.

Jad mỉm cười tiến lại.

- Ô! Suýt nữa vú không nhận ra! Các con đã ăn gì trên núi vậy, những mầm cây lá nhọn ư? Con ngày càng giống cha rồi! Mái tóc đẹp này nữa, con cứ để nó mọc dài ra à?

Cặp song sinh cười, thậm chí chẳng gắng sức trả lời, chìm ngập trong sự liến thoắng của vú nuôi. Thành linh, bà lúi xa hai anh em, suýt buông rơi Merlin bà đang bế bên hông khi nhận ra Ugh đang tiến vào sân.

Trong khi hai anh em ôm lấy một ông Eben tươi cười rạng rỡ thì Chandra chờ đợi, lông mày nhíu lại khi con trai bà lại gần. Ugh càng tiến lại gần, bà càng nhìn rõ vóc người, dáng đi, nhạc cụ đeo trên lưng, chiếc khăn choàng dài màu đỏ bay phấp phật trong gió, mắt bà tròn xoe. Liếc qua bà đã thấy tất cả, kể cả lớp lông mịn vàng trên hai má trước đây thật tròn trĩnh. Rồi bà nhận ra vết xăm màu xanh lơ.

Hai cánh tay khoanh trên ngực đã kíp mở rộng để đón con trai, bà nói với giọng hết sức bình thản, hết sức nhẹ nhàng, đến nỗi Ugh cũng cảm thấy lạnh sống lưng:

- Về chậm mười một ngày... Ông Blaise đâu rồi? Con cú già đó trốn ở đâu rồi?

Đó đúng là lúc lão Đoàn Cầm chọn để bước ra sàn diễn. Nhắc chòm mũ trắng ra, ông cúi mình rất thấp trước Chandra, và trịnh trọng thốt lên:

- Semper Silver sẵn sàng phục vụ, thưa bà. Ông Blaise đã bị giữ lại, tôi sẽ giải thích cho bà, nếu bà muốn. Nhưng trước tiên, cho phép tôi được nói với bà rằng, khi nhìn thấy bà, tôi đã không cảm thấy tiếc khi hứa với ông ấy sẽ dẫn Ugh về với mẹ cậu ấy. Giờ tôi đã hiểu tại sao con trai bà lại có tư chất của một vị anh hùng.

Chandra nhìn xéo ông ta với một vẻ ngờ vực. Kẻ này không nhìn vào ngực bà mà nhìn vào mắt, và đó là điều mới lạ.

- Chúng ta sẽ xem xét điều đó sau. Bây giờ, tôi muốn nói chuyện riêng với con trai tôi, nếu như ông cho phép, thưa ông...

- Hãy gọi tôi là Semper, hay Do... ả Đoàn Cầm, như mo.. mọi người...

Chandra nhướn mày, rồi như một con mèo cái cạp con bằng làn da cổ, bà nắm lấy ống tay áo Ugh và dẫn cậu vào lâu đài.

Jad thì thầm với Claris:

- Orpheus đáng thương... Là con của bà Chandra ngày hôm nay chắc chắn sẽ là hành động anh hùng nhất của anh ấy.

- Oài, không có cánh, nhỉ?

• • •

Buổi tối, Chandra mắt đỏ hoe nhưng nụ cười rạng rỡ trên môi, luôn tay luôn chân trước bếp lò. Eben mời mọi người ăn tối và mẹ Ugh rất lấy làm vui vẻ khi là người tính toán sao cho bữa ăn được thịnh soạn. Thêm ông Dag và ông Sem nữa sẽ là mười một người... Nếu mình đã không tấy mẩn những miếng giăm-bông, thì bọn họ sẽ phải làm thế nào chứ? Ugh chỉ còn có da bọc xương! Cứ nghĩ tới lão già điên khùng đã khiến nó phải săn những con chim Không cánh là mình phát bực!

Sau bữa ăn vui vẻ và no căng, ông Sem đưa nhà Borges và lão Đoàn Cầm về Salicande bằng xe ngựa. Họ vui vẻ từ biệt nhau, mọi người sẽ phải gặp lại nhau vào mùa thu hoạch nho sắp đến. Lão Đoàn Cầm, dự định ở lại làng ít lâu, hứa với Ugh sẽ tới thăm lâu đài hàng ngày để dạy cậu đánh đàn, nhưng qua vai cậu chàng, lão vẫn luôn để ý phản ứng của một Chandra lúc này đã giảm đi vẻ càu càu.

Trăng đã lên cao khi cặp song sinh về đến phòng của chúng. Jad thả mình xuống giường, quăng giày tứ tung.

- Ôi, dù thế nào về nhà cũng vẫn tốt! Anh nhớ các món ăn của vú Chandra quá!

- Em sẽ mách Deli. - Claris cười đáp.

Nó cảm thấy thư giãn từ lúc trở về nhà. Trong căn phòng tuổi thơ của chúng, nó lại có anh trai của riêng một mình nó. Có tiếng gõ cửa và ông Eben bước vào.

- Vẫn chưa lên giường sao?

- Chúng con vừa về đến phòng mà! - Claris cự lại - Nhưng cha sẽ không đi chứ hả? Cha có quyền được ôm hôn chúng con ngay cả khi chúng con còn

chưa ngủ mà, cha biết đấy...

Ông Eben ngồi xuống giường con gái.

- Một lời trách ư, con gái?

Ông có vẻ rất buồn khi nói điều đó, vì vậy cô con gái nhảy lên ôm cổ cha.

- Không mà cha, con nhớ cha rất nhiều, mỗi thế thôi! Con rất vui vì giờ đã ở đây rồi.

- Cha cũng rất nhớ hai con.

Hai anh em cùng ngáp và ông Eben mỉm cười.

- Các con buồn ngủ rồi! Cha phải để các con đi ngủ. Gặp lại ngày mai nhé.

Mặc bộ đồ ngủ vào, Claris ngủ ngon lành, miệng còn lẩm bẫm, ‘Ngủ ngon nhé, anh Jadou’. Jad mỉm cười. Từ lâu cô bé đã không gọi cậu như vậy. Cô bé có vẻ đang rất vui vẻ, càng hay. Cậu tự hứa sẽ quan tâm nhiều hơn đến em gái, cậu dường như hơi chệnh mảng cô em kể từ khi Ugh về kho Mác-mốt.

Jad thấp ngọn nến ở đầu giường, đặt tay sau gáy lần lượt xem lại những hình ảnh đã diễn ra trong kỳ nghỉ ở nhà kho Mác-mốt. Cậu thấy hụt hẫng khi ngủ không có tiếng thở của chị em nhà Borges xung quanh. Cậu cảm thấy tiếc khoảng thời gian tự do và đầy khám phá đó. Một điều gì đó đã mở ra trong cậu trong kỳ nghỉ ở trên núi này. Cậu cảm thấy mạnh mẽ hơn, sống động hơn, và không có ý định lại rơi vào vị thế trước đây của một cậu bé bệnh tật. Có lẽ ông Blaise sẽ tự hào về cậu. Có thể cậu đã khỏi hết bệnh rồi cũng nên ấy chứ? Tim cậu đã chỉ đập nhanh hơn chút đỉnh trong chuyến trở về khi cậu mang một túi nặng như những người khác. Jad ngáp dài và vươn vai. Cậu sắp sửa thổi tắt nến thì chợt nhớ là sáng hôm sau sẽ phải đi vào làng với Ugh để tổ chức cuộc tranh tài. Cuộc chơi!

Cậu đưa tay xuống dưới giường và lôi bàn cờ ra. Nếu như vú Chandra quét dọn nhà cửa, bà chắc hẳn đã đặt nó lại đúng vị trí. Các quân cờ đã chuyển động. Choáng váng, Jad sẫm soi chúng: bức tượng nhỏ hình cậu bé ngồi với cây cung lúc này đang đứng thẳng, dây cung giương lên; cô gái với chiếc khăn choàng dài đứng một mình trong góc bàn cờ; một nhân vật mới xuất hiện, ăn mặc như một chiến binh và mang theo một cây vĩ cầm. Jad cảm thấy nỗi sợ hãi dâng lên. Các quân cờ vạch lại những gì đã diễn ra ở nhà kho Mác-mốt. Có phải chúng chuyển động lúc mới đây khi cậu nhớ lại các sự

kiện của kỳ nghỉ đó không? Trò chơi bắt đầu làm cậu sợ. Hơi thở gấp gáp, cậu luống cuống cầm lấy túi xách. Ồ, chúng vẫn ở đó. Cậu đặt những bức tượng khắc nhỏ trước đồng hồ ở kho Mác-mốt lên bàn cờ. Chúng trượt đi như bị nhiễm từ và mỗi quân chiếm một vị trí trong trò chơi.

Mùa hái nho.

Kỳ Đỏ đến tiếp sau Kỳ Vàng. Mùa thu đã đến quá nhanh đến nỗi sắc vàng chói lọi của mùa hè dường như trở thành một kí ức xa xôi. Mùa hái nho là mối bận tâm chính của người Salicande và tất cả: đàn ông, đàn bà, trẻ con, người lớn đều chăm chú vào đó. Nhiệm vụ được phân công theo một tổ chức chặt chẽ và trong hơn một tuần trăng, người ta phải vất vả từ sáng đến tối.

Cặp song sinh bị thiệt thòi lớn, chúng phải tham gia với nhóm trẻ em, trong khi Ugh, Deli và Ellel làm việc với người lớn. Mặc dù đã được hứa đây là lần cuối cùng, Jad vẫn nghi ngờ cha cậu muốn tránh cho con tim vốn bị coi là yếu của cậu.

Công tước thức dậy đầu tiên và đi ngủ sau cùng nên hầu như không ai nhìn thấy. Claris muốn tìm ông để nói chuyện cũng đành chịu. Cuối cùng cũng có một ngày nó tóm được ông giữa hai rãnh gốc nho trĩu nặng những chùm quả. Nó đi theo cha, kéo lê theo chiếc gùi nặng quá sức đối với nó. Và trong khi cha nó hí hoáy với chiếc kéo, đột nhiên nó tuyên bố với ông rằng nó muốn trở thành văn sĩ Phiêu bạt và ra đi với Ellel.

- Khi nào? - Eben lơ đãng hỏi lại.

- Khi mùa hái nho kết thúc ạ.

- Gì cơ?

Mũi kéo quá sắc đã trượt xuống và cứa vào lòng bàn tay Eben.

- Thề có Kì Lân, Claris, chuyện này là gì vậy?

- Con biết. - Claris trả lời liến thoắng, các từ cứ xô đẩy nhau trên môi nó.

Con biết, con chưa đủ mười lăm mùa trăng, nhưng bà Maya nói là con có năng khiếu, và con có thể tận dụng chuyến đi của họ... Ôi cha, cha đồng ý đi, để cho con đi, con thực sự rất muốn. Con cần điều đó. Con biết đó là số phận của con...

Công tước nhìn con bé, miệng ngậm vết máu chỗ bị thương trên bàn tay, trông ông vừa dữ tợn, vừa như bất lực.

- Nghe này Claris, số phận của con, như con nói, là một vấn đề rất quan trọng, không thể nói chóng vánh giữa hai nhát kéo cắt như vậy được. Hơn nữa con còn quá trẻ. Nếu con thực sự muốn trở thành văn sĩ, thì chúng ta sẽ phải suy nghĩ kỹ về điều này. Chúng ta sẽ nói chuyện với bà Maya, nếu con muốn, sau mùa hái nho.

- Nhưng để đến sau mùa hái nho thì quá muộn, chị ấy đã đi mất rồi! - Claris kêu lên tuyệt vọng.

- Vậy thì chúng ta sẽ nói chuyện sau khi chị ấy trở về. Bây giờ hãy để cha yên, cha còn có việc phải làm. Và con nữa, nếu ta không nhầm...

Claris khóc tức tưởi, chạy về lâu đài. Nó đã không có khả năng thương thuyết. Giờ thì phải đợi một cơ hội khác để lại tiếp tục vấn đề này. Và chờ đợi là điều Claris rất ghét. Nó thở dài:

- Có chuyện gì mà con phải thở dài như một kẻ đau khổ thế? Nào, tươi tỉnh lên, con gái, mọi người sẽ dùng bữa mà ta thì chưa chuẩn bị gì cả! - Chandra la mắng nó. Bà đang thống trị gian nhà bếp màu vàng tươi của mình, nơi hàng tá trẻ em đang giúp bà chuẩn bị bữa picnic cho những người hái nho.

Với tiếng thở dài nãy nùng cuối cùng, Claris ngồi vào giữa Nim, phụ bếp của vú Chandra và Line, cháu gái của ông Sem để cùng chuẩn bị bữa ăn. Salicande mà nó vừa gặp lại đã kịp khiến nó ngạt rồi.

Lễ hội Ngày và Đêm.

Ngày nối ngày với công việc hái nho mệt nhoài. Theo truyền thống, mùa màng kết thúc với một lễ hội diễn ra ở lâu đài và tất cả dân cư Salicande đều được mời tham dự. Những nhạc công trong làng mang theo nhạc cụ và họ đốt lửa khắp nơi, từ những đám củi nhỏ dành cho trẻ em, đến những giàn lửa khổng lồ dành những kẻ liều lĩnh cố thử nhảy qua. Lễ hội nhìn chung hay trùng với mùa Thu phân, thời điểm ngày và đêm dài bằng nhau. Người ta gọi đó là lễ hội Ngày và Đêm.

Cặp song sinh vui sướng gặp lại nhà Borges trong trang phục com-lê. Họ ăn, uống và khiêu vũ. Bà Maya và ông Borges mở màn bằng bài Thiên và Claris ngạc nhiên khi thấy nhiều dân làng vào tập cùng với họ. Bé Merlin là người đầu tiên cử động ngón tay bắt chước bà ngoại mình. Nó đến kéo tay Claris và cô bé không thể cưỡng lại được. Hít sâu một hơi, rồi thở mạnh ra, Claris thả lỏng người. Một cơn rùng mình lướt qua đầu nó. Nào, em gái, theo anh...

Nó nhìn ấn định vào lưng Jad trước mặt nó và đưa các động tác của mình hòa nhịp với các động tác của anh. Chẳng mấy chốc, nó không còn bắt chước anh nữa mà để bị cuốn theo những cử động nhẹ nhàng của anh trai. Các tư thế nối tiếp nhau một cách hài hòa: hơi thở cả hai hòa nhịp, Jad và Claris lại ở bên nhau, cùng nhau. Theo nhịp uyển chuyển của Thiên động, bóng chúng chập lờm dưới ánh lửa bập bùng.

Claris đang tận hưởng giây phút đồng điệu thì một sự mơn trớn đến làm rối loạn sự hòa nhịp hoàn hảo mà nó đang kết hợp cùng với Jad. Một sự hiện diện. Vừa rụt rè, vừa mạnh mẽ. Tò mò. Bình thản. Ugh! Claris hơi co lại và mất tập trung trong giây lát. Để cậu ấy tập cùng, em gái, anh đang ở bên em đây mà. Phải, Jad đang ở đây. Nó cảm thấy sự hiện diện của Ugh, ân cần và kiên nhẫn.

Claris hít vào, nâng chân phải lên, uốn cong những ngón tay trong tư thế một con diệc. Nó thở ra và thả lỏng. Con trai của vú Chandra nhẹ nhàng tham gia vào bài biểu diễn mà không làm ảnh hưởng đến nó. Sự có mặt của Ugh là một làn không khí ấm áp, chân thực và đáng tin cậy. Claris hiểu rằng cậu chàng này có khả năng chờ đợi, dù là mãi mãi mà không phải gượng ép gì. Nó quay lại phía cậu.

• • •

Sáng hôm sau, Claris mở mắt ra để rồi nhắm lại ngay sau đó. Ôi, không, không phải thế chứ...

Tuy nhiên, đó không phải là một giấc mơ tệ. Nó đã... Khi thật! Nó thậm

chí không dám nghĩ đến nữa... Nó đã hôn Ugh! Không, nó không thể đã hôn anh ấy được, không thực sự. Mối họ đã sượt qua nhau trong khi nó quay về phía anh và anh quay về hướng nó trong bài Thiên động, chỉ thế thôi. Đó là lỗi của anh ấy! Anh ấy đã nhầm hướng, họ lẽ ra đã không thể mặt đối mặt nhau được. Nhưng chính mình đã hôn anh ấy mà, còn anh ấy thì đã nhắm mắt.

Vừa mặc quần áo, Claris vừa suy nghĩ rất lung. Làm sao có thể như thế nhỉ? Chuyện đó chắc chắn là do ly rượu vang rồi, sự mệt mỏi... Tốt rồi... Nó trấn tĩnh lại, lắc lắc mái tóc đen. Thật khủng khiếp, vô cùng khủng khiếp! Cầu mong không ai nhìn thấy...

Trên đường xuống bếp, lúc đi qua cửa phòng Ugh, Claris dừng lại một chút. Có lẽ nó nên nói chuyện với anh, giải quyết dứt điểm sự hiểu lầm... Nó đang do dự, tay đặt trên nắm cửa thì nghe thấy tiếng cười của anh trai mình và giọng Ugh trầm hơn trả lời. Claris nhú mày. Jad đã đến tìm Ugh. Anh ấy thì không hề do dự. Nó thấy nhói nhói ở tim. Ugh chắc đã kể tất cả và cả hai đang cùng nhau chế giễu nó. Nó thả tay nắm và tiếp tục đi xuống cầu thang dẫn tới khu bếp.

Nó không xúc động hay lo lắng gì nữa, mà lại cảm thấy tức giận.

Những chiếc lông khắp nơi.

- Con gái, con có vẻ không thoải mái lắm thì phải? - Vú Chandra hỏi khi đặt trước nó một bát to sôcôla hương quế.

- Ừm... - Claris phụng phịu.

- Vú thấy... Vú biết thức dậy buổi sáng không phải là điểm mạnh của con, nhưng ít nhất con cũng có thể nói lời chào ta chứ!

- Xin lỗi vú. - Claris hối hận, vui vì tìm thấy một người đã chẳng thay đổi gì. - Con không biết vú làm thế nào để luôn vui vẻ như vậy, trong khi vú dậy từ lúc rạng đông. Con đánh cược vú là người thức dậy sớm nhất.

- Sáng sớm là thời điểm vú thích nhất, khi mọi thứ đều có thể. Lâu đài yên tĩnh, mọi người vẫn mơ màng trên giường. Vú thích thấy lần lượt từng người đến ăn sáng, vẫn còn ngái ngủ. Ngay cả người lớn, lúc tỉnh dậy cũng giống

như những đứa trẻ mà khi xưa họ đã từng vậy. Con thấy đó, đó là thời điểm lãng mạn của ta! - Bà Chandra cười phá lên, nói thêm:

- Sau đó, ngày kéo dài tới lúc hoàng hôn và ta không có thời gian để lý luận nữa! Với trò cá cược của con, thì sai tuốt. Khi ta đến, cha con đã vào bếp rồi. Nhìn kìa, ông ấy đã làm bánh kẹp đó.

Claris với lấy hai chiếc bánh cùng lúc. Ngựa! Đó là điều mình cần! Nó sẽ đi thăm con Chuông Gió, một chuyến phi nước đại mạnh sẽ làm nó quên đi tất cả.

- Jad đâu rồi? - Vú Chandra hỏi.

- Ở với Ugh, như thường lệ ạ.

- Thằng này... Vú chỉ loáng thoáng thấy nó kể từ lúc nó trở về với vết xăm như người Hồ Phách Cổ. Nó suốt ngày đóng cửa nằm trong phòng với chiếc đàn violin chết tiệt hoặc lê la trong làng...

-... với Jad. - Claris cay đắng nói nốt câu.

Vú nuôi ném cho nó tia mắt của quan tòa dị giáo.

- Lại đây, con yêu. - Bà nói với giọng thân mật, đồng thời vỗ vỗ lên đùi mời mọc.

Ngạc nhiên, nhưng Claris vẫn vâng lời, tìm lại được hương thơm thảo từ người Chandra với tiếng thở ra khoan khoái.

- Ít nhất con vẫn giữ được vóc dáng bình thường! Vú không biết làm thế nào để ôm Ugh trong vòng tay mình nữa. Nó đã lớn quá rồi! Bé yêu này, có thể nói mọi chuyện diễn ra không được ổn thỏa lắm lúc ở trên núi thì phải? Vú đã nói với Công tước, đó không phải là ý hay, tại con nhớ chúng ta à, đúng không con?

- Không, không phải thế. À vâng, có đấy ạ! - Claris vội vàng chỉnh lại khi nhìn thấy vẻ thất vọng trên khuôn mặt vú Chandra. - Con nhớ vú nhiều, cả cha nữa, lâu đài, những con ngựa, tóm lại là tất cả ấy mà. Nhưng ở trên đó thực sự thú vị. Một vùng tuyệt vời, gia đình ông Borges rất đáng mến, họ đã dạy cho chúng con rất nhiều điều. Đó chỉ là... là...

Khi tiếng nấc bật ra, Claris không kìm được nước mắt nữa. Những giọt nước mắt thực sự, to tròn lăn dài xuống miệng và nó hớp lấy trong lúc vẫn nói, thường thức dư vị mặn mòi của tuổi thơ đang dần ra đi.

- Ellel sẽ ra đi. Và cha không muốn con đi với chị ấy để trở thành một văn sĩ Phiêu bạt...

Nó không nhận thấy nét kinh hoàng hiện trên khuôn mặt vú nuôi.

-... còn anh Jad thì kỳ cục, anh ấy đã thay đổi, anh ấy bảo là không, nhưng anh ấy không còn như trước đây nữa, anh ấy đã trở nên quá... quá...

- Quá lớn, và mọc lông khắp cơ thể, giọng nói biến đổi và chân thì bốc mùi, đúng không?

- Vâng! - Claris trả lời, mũi sục sục nhưng đã mỉm cười.

- Dầu bức chân dung đó phù hợp với anh Ugh hơn, nhưng cũng hơi giống như thế...

Nói đến 'Ugh', Claris còn khóc to hơn.

- Nó lớn lên, chỉ vậy thôi, bông hoa nhỏ ạ. - Vú Chandra thở dài, vuốt tóc Claris. - Phải hiểu điều đó thôi, rằng chúng đang lớn lên.

- Con cũng vậy, con cũng lớn lên đó thôi! - Claris phần nộ nói mà không nghĩ tới việc nó đang cuộn tròn trong lòng vú Chandra. - Con đã lớn nhưng mọi người cứ tiếp tục cư xử với con như một đứa bé con vậy.

Một mình.

Câu chuyện của Đoàn Cầm đã lan đi khắp làng. Con trai của Chandra được đón tiếp khắp nơi như một người hùng. Những cô gái vây quanh cậu, những cậu bé thán phục vết xăm của cậu. Jad cười thả dãn và để cho vinh quang của bạn lan sang cả mình.

Hai cậu bé không khó khăn gì để thuyết phục trẻ em trong làng tổ chức cuộc tranh tài. Chúng đến đăng kí đông đến nỗi Jad phải đề xuất các vòng đấu loại, nâng tầm giá trị của trận đấu Thiên Kỳ Thế hơn lên. Còn phần lớn các cô gái vốn coi trận đấu đó như con búp bê đầu tiên của họ và chỉ thấy ở đó cơ hội để được gần Ugh.

Ugh không phản đối. Hồi đầu cậu thấy 'lâng lâng' khi được thán phục, nhưng sau sự chú ý của các cô gái đã bắt đầu đè nặng lên cậu. Cậu cảm thấy đang đến thời điểm mà các cậu bé trong làng sẽ chán sự ca tụng quá đáng này và sẽ đến tìm cậu gây sự. Và còn có kỷ niệm lúc đôi môi ấy lướt qua môi

cậu... Chỉ nghĩ đến vậy là cậu đỏ mặt. Và cậu thường xuyên nghĩ đến điều đó.

Đã xác định thể thức đấu loại, cả Jad và Ugh dành thời gian còn lại của Kỳ Đỏ để tổ chức và làm trọng tài cho các ván chơi. Claris cảm thấy cô đơn. Ông Blaise vẫn chưa trở về, các giờ học bị gián đoạn. Rồi việc, ông Dag cũng đã trở về với gia đình ở trong làng. Còn ông Sem đang trong giai đoạn buồn bực, làm việc vất tại xưởng rèn.

Claris tránh vào làng để không phải thấy Jad và Ugh vênh vang giữa sân, và cùng lúc cũng cắt luôn quan hệ với Bahir và Deli. Ellet và bà Maya đã rời khỏi Salicande ngay khi kết thúc mùa hái nho. Lúc ra đi, họ đã ghé qua lâu đài để chào tạm biệt, nhưng Claris không ở đó. Nó đi dạo cùng con Chuông Gió, quyết định không nhìn bạn ra đi mà không có nó vì điều mà nó luôn đánh giá là số phận chung của hai đứa. Dẫu sao đi nữa, nói lời ‘tạm biệt’ thì có ích gì trong khi có thể nó sẽ không bao giờ gặp lại bạn mình nữa?

Claris không thể ngăn được cảm giác mình bị phản bội. Bởi bạn nó ra đi không có nó, bởi anh trai thích Ugh hơn nó, bởi cha nó giam mình trong ngọn hải đăng, bởi những cơn xung năng của chính nó khi làm những điều quá đỗi ngu ngốc như hô... ‘Đủ rồi!’. Cần phải quên đi cái giây phút sai lầm đó.

Cũng da diết như Kỳ Đỏ trút đi hết đám lá trên cây và những cơn mưa mát lành muôn thừa đổ xuống Salicande, ngày nối ngày, cô con gái của Công tước cứ núp mình trong cơn giận dữ đã xâm chiếm nó ở trên núi và vẫn còn nguyên vẹn, không hề suy suyển. Mùa hái nho chỉ là một khoảng lặng nghỉ ngơi mà thôi.

Già đi, lớn lên.

Bà Maya vui mừng bước nhanh tới chỗ trú trước khi trời tối. Gió không ngừng thổi khiến chuyến đi thêm vất vả, thậm chí còn làm cho cả những con la vốn điềm tĩnh phải bực mình.

Những người khác cũng có chung ý nghĩ, và một gia đình thương gia đã kịp đốt một bếp lửa lớn trong nhà khi mẹ con bà đẩy cửa bước vào. Họ mời hai người cùng góp chung đồ ăn để dùng bữa và nữ văn sĩ vui vẻ đồng ý

ngay.

Muộn hơn, khi mọi người đã dọn chỗ đi ngủ, phu nhân Bahir điếm lại những sự kiện đã diễn ra trong ngày.

Bà cảm thấy lo lắng và chẳng thích cảm giác này. Đây là lần đầu tiên bà rời Salicande mà lòng nặng trĩu như vậy. Du lịch luôn là niềm vui với bà mà bà không hề lẩn tránh, đi và đến chỉ là hai giai đoạn cần thiết cho những ai thực sự quan tâm đến điều ấy mà thôi: du lịch trong chính mình. Có mặt trên đường đi. Có mặt giữa điếm mà ta rời đi và điếm mà ta đến, điều mà ta biết rõ và điều mà ta sẽ khám phá. Bước chân đầu tiên trên đường luôn gợi lên trong bà một cảm giác hào hứng của tự do, nó song hành cùng với óc quan sát và sự tập trung mà sự uyển chuyển của cảm xúc và ngôn từ đòi hỏi.

Nhưng lần này lại khác. Những lời tạm biệt Bahir đã in lại dấu ấn của một cảm xúc đặc biệt. Ông đã không giữ bà, ông sẽ không bao giờ làm điều ấy, nhưng ông lại ôm bà lâu hơn, mạnh hơn bình thường. Chính bà cũng phải thừa nhận bà đã tạm biệt ông một cách bịn rịn. Vào giây phút đó, bà Maya hiểu rằng họ đang già đi. Ý nghĩ đó, thật kì cục, thay vì khiến bà nản chí thì lại quyến rũ bà. Một bước ngoặt mới trong cuộc đời, một giai đoạn khác trong câu chuyện tình của họ. Bà đã ngã đầu vào vai chồng.

- Bahir, khi em trở về, liệu mình có thích, cả mình nữa, lại tiếp tục lên đường không? Chỉ hai ta... Chúng ta sẽ có thể đi xa hơn cả vùng Ba Thung Lũng. Mình đã luôn muốn tìm hiểu những gì còn lại của Thời Xưa ở những nơi khác đó thôi.

Ông chủ hiệu sách cũ cầm cả hai bàn tay vợ đặt lên mắt mình. Khi nghe bà Maya gợi lên tương lai của họ, ông đã biết rằng điều đó sẽ không diễn ra như vậy và lần đầu tiên trong đời, ông đã nói ngược lại với những gì ông đang cảm nhận:

- Ủ, mình à, chúng ta sẽ đi khắp nơi, cả hai...

Liệu đó có phải là lý do của sự hoảng loạn của mình không? - Bà Maya mơ màng - Mình sợ già đi ư? Phải chăng Borges đang lo lắng đến lúc những đứa con ra đi, chỉ còn hai người với nhau, ông ấy không còn bọn trẻ và mình chẳng còn những chuyến đi?

Nữ văn sĩ thấy lại động tác của chồng: đặt hai bàn tay vợ lên đôi mắt mù

lòa của ông. Không. Mặc cho nỗi sợ hãi của mỗi người, mặc cho những thay đổi của cuộc sống, mặc cho thời gian sẽ phôi phai tất cả, tình cảm mà họ dành cho nhau sẽ cho phép họ đối mặt với chúng. Bà cảm thấy tươi tỉnh trở lại. Một giai đoạn mới trong cuộc đời với những chuyến phiêu lưu mới, đó chính là những gì chúng ta cần! Thề có Scribe, bỗng nhiên mình lại lạc quan, cùng với tuổi tác! Suy nghĩ đáng ngạc nhiên này đưa bà vào giấc ngủ.

Nằm bên cạnh bà, Ellel cảm thấy mẹ đã thư giãn hơn. Thiếu nữ cũng đang nhớ lại từng giai đoạn trong ngày. Đó là một trong những bài tập luyện trí nhớ được các văn sĩ áp dụng hàng ngày, và với Ellel, đó cũng là một thói quen làm yên lòng mà từ tuổi ấu thơ, cho phép cô vượt qua được khoảng cách từ đêm đến sáng, từ ngày nọ sang ngày kia.

Khi nghĩ lại ngày khởi hành đầu tiên này, cô không nấn ná bởi những lời tạm biệt đầy xúc động của cha và sự phấn khích của hai chị để không bị ngã gục trước sự băng khuâng. Cô thấy vui khi ra đi, đây là một sự kiện lớn với cô, điều mà cô chờ đợi từ lâu rồi.

Điều khiến cô không thể ngủ ngon hoàn toàn đó là những gì diễn ra ở lâu đài khi họ rẽ qua để chào tạm biệt. Nếu Maya cảm thấy bực vì không gặp được Claris thì Ellel lại không nguôi ngoai được. Cô những muốn chào tạm biệt bạn, nói với bạn là họ sẽ sớm gặp lại nhau, rằng chuyến đi chung của họ chỉ bị hoãn lại mà thôi. Jad đã nhận ra sự đau khổ của cô.

- Em hiểu em gái của em. Nó không giận chị đâu. Nó giận chính bản thân nó đấy.

- Nhưng vì sao?

- Vì đã không đủ lớn để có thể đi với chị. Đừng lo, chị Ellel, hãy làm những gì chị phải làm. Em chắc là Claris hiểu được điều ấy. Nó chỉ cần chút ít thời gian để chấp nhận thôi.

- Em nói với nó là chị đã đến, rằng chị luôn nghĩ đến nó, rằng...

- Em sẽ nói. Nó biết điều đó mà, nhưng em sẽ nhắc lại cho nó hay.

- Jad, chị rất tiếc không ở lại dự cuộc thi đấu được. Bọn chị phải lên đường trước khi trời trở nên quá lạnh, và nếu chị cố nài để ở lại, chị buộc phải giải thích lý do và sẽ làm lộ bí mật mất.

- Em hiểu... Và hơn nữa chị cũng không thích trò chơi đó lắm, phải

không?

- Có phải em đang bóng gió là chị chơi không tốt?

Jad cười với cô, rồi nhìn vào mắt cô. Cậu bé bỗng có một cử chỉ đáng ngạc nhiên: cậu nắm lấy tay Ellel và siết chặt.

- Hiện giờ, hãy nghĩ đến mình, đến công việc học tập của chị. Những gì chị đang làm thật tuyệt. Nó quá hay, em... em...

Cậu trở nên lấp bắp và rồi thì thầm:

- Thượng lộ bình an!

Cậu hôn trộm lên má Ellel, rồi lao vào vòng tay bà Maya. Bị bất ngờ, bà chỉ kịp đáp lại nụ hôn của cậu trước khi cậu bỏ chạy về phía lầu đài.

Ellel nhìn cậu xa dần, lòng chộn rộn. Cô sẽ không thể chia tay cậu như thế. Không suy nghĩ thêm, cô chạy theo tới chặn ngang trước mặt Jad nhưng không biết nói gì. Thế là cô đáp lại nụ hôn lên má cậu. Jad đứng chết trân khi cô lùi lại. Một tình cảm hân hoan dâng trào trong lòng thiếu nữ, cô kêu to với Jad:

- Chúng mình sẽ gặp lại nhau, Jad de Salicande ạ! Cậu chưa hết chuyện với tớ đâu!

Bà Maya trở mình trong giấc ngủ và Ellel tự hỏi liệu mẹ có nhìn thấy cảnh giữa cô với Jad hay không? Sau khi chia tay Jad, hai mẹ con lặng lẽ lên đường, mỗi người chìm trong suy nghĩ của mình. Hơn nữa, gió không ngừng thổi mạnh làm cho mọi cuộc nói chuyện trở nên khó khăn. Thế rồi có quán trọ, có những người khách bộ hành khác, có bữa ăn tối. Trước khi đi ngủ, bà Maya chỉ ôm con gái thì thầm: ‘Ngủ ngon... ‘ để không làm ảnh hưởng đến những người khác đã đang say giấc rồi.

Ellel nghĩ tới chuyến đi còn dài, đến gia đình của mẹ mà cô sẽ gặp họ lần đầu tiên, đến Hội Văn chương... Cô rùng mình hạnh phúc và cũng bắt đầu chìm vào giấc ngủ.

Chương 24

Món quà của ngài Công tước.

Chiếc cung và thanh kiếm.

Claris đã dành cả buổi chiều để đọc sách trên con đường đi tuần. Nó ngồi vắt vẻo trên mái của một trong những ngọn tháp của lâu đài. Sự loay hoay tìm thế đã trở nên nguy hiểm hơn bởi nó đã lớn và không ngồi được trên bề mặt nhỏ hẹp của mái tháp.

Vòng tay ôm đầu gối, nó đưa mắt lang thang ngắm phong cảnh. Chẳng bao lâu nữa trời sẽ rất lạnh và nó không thể ngồi đọc trên cái ghế vắt vẻo của mình. Gió đã kịp tấp vào mũi, vào tai, và những bông tuyết đầu tiên đã rơi trên các đỉnh núi, khiến người ta không thể vượt qua con đèo được. Nếu như nó muốn ra đi vào lúc rạng đông ngày hôm sau thì nó sẽ phải dự trữ quần áo ấm.

Ba tuần trăng trôi qua kể từ vụ hái nho đã không làm suy chuyển được quyết định không tham gia cuộc thi đấu, lần hội hè dự kiến cho ngày sinh nhật của nó. Ngược lại, nó đã có thời gian để soạn thảo kỹ lưỡng kế hoạch, nó sẽ linh đi vào buổi sáng Đông Chí và trở về vào buổi tối. Nó sẽ đi với con Chuông Gió, hay có thể nó cho phép mình xa xỉ hơn là mượn tạm con Thiên Nhãn. Ý tưởng đó khiến nó nhoẻn miệng cười. Đấy, nó sẽ tự thưởng cho mình món quà sinh nhật như thế đấy!

Cảm thấy sắp bị chuột rút, Claris nhảy xuống và băng nhanh qua các bậc cầu thang. Khi nó gần đến bếp, mùi bánh nhân đại hoàng thơm lừng kích thích khứu giác nó. Chị Deli! Đúng là chị ấy, đang bận rộn trong bếp với Chandra. Ông Bahir, chị Jewel và Merlin cũng ở đó.

Claris chẳng nghi ngờ gì cả. Gia đình Borges hiện giờ là những người quen thuộc ở lâu đài, và việc họ tập trung ở nhà Công tước Eben ăn tối không phải là chuyện hiếm. Nó chỉ hiểu ra cái bẫy vào cuối bữa ăn, khi ông Sem

tiến đến gần nó với một gói dài được bọc theo cách của ông: dưới lớp vải bọc vang lên tiếng lạo xạo của... những lá khô và cánh hoa. Ông đưa cho Jad một gói khác cũng bọc vải với lá khô.

Claris định mở miệng phản đối, nhưng mọi người đã cười nói và tiến đến bên nó, ai cũng có một gói trên tay. Nó không thể bất nhã mà quay lưng bỏ chạy được. Nó liếc ánh mắt sắc lạnh sang anh trai, nhưng anh trai cũng tỏ ra ngạc nhiên như nó.

Vú Chandra, người mong muốn xua đi ác cảm của Claris với ngày ấy nhưng vẫn muốn chúc mừng nó, đã tổ chức một bữa tối cho cặp song sinh vào hôm trước ngày sinh nhật thật sự của chúng.

• • •

Trong phòng, hai anh em xếp hết các món quà lên giường và ngồi ngắm nghía chúng.

Ông Bahir tặng Claris một loạt những cuốn sổ giống như những quyển mà ông làm cho bà Maya và Ellel. Sổ của bà Maya màu đen, của Ellel màu vàng. Để tặng Claris, ông đã chọn một màu đỏ tía rất đẹp. Ông tặng Jad trọn bộ cuốn Biên niên sử Thời Xưa, không quên những quyển còn thiếu ở kho Mác-mốt. Jad cảm thấy sự tò mò đang nhấm nhứ đầu những ngón tay cậu.

Vú Chandra may cho hai anh em bộ áo liền quần vừa dài vừa rộng để chống lại cái mà bà gọi là ‘hiệu ứng cây chọc trời’. Bà cũng đã cắt và khâu từ loại vải tuyệt hảo của làng Tử Địa những tấm khăn choàng dài mùa đông gắn vô số túi và mũ trùm đầu thật sâu. Khăn của Jad màu nâu đồng điểm những sợi dây đỏ, còn của Claris màu xanh lục đậm xen kẽ với xanh lơ.

Ông Dag tặng hai anh em những bản đã ố vàng và được dán lại rất nhiều lần từ cuốn chiến thuật yêu thích nhất của ông.

Eben chỉ tìm tìm một cách bí ẩn trước khi tuyên bố rằng quà của ông vẫn còn chưa chuẩn bị xong, nhưng ông hy vọng chúng sẽ được hoàn thiện vào ngày hôm sau.

Còn ông Sem... Claris nhìn đồ vật để trên giường mà không dám tin vào

điều đó.

Jad cũng dán chặt cặp mắt ngây ngất lên món quà của cậu: ông Sem đã chế tạo cho cậu một cây cung bằng gỗ thông đỏ, lớn như cây cung của người Hồ Phách Cổ trong phiên chợ vùng Ba Thung Lũng. Trên cánh cung và bao đựng, mà chị Jewel đã tra đầy mũi tên, ông khắc những cảnh thời ấu thơ của cặp song sinh. Tất cả đều ở đó: cha Eben, mẹ Sierra, Jad và Claris ôm chặt nhau, Chandra và Ugh, ngọn hải đăng, thậm chí cả túp lều cũ trên cây-nhà thờ nữa!

- Thật tuyệt - Claris nói - Ông Sem hẳn đã phải làm việc nhiều tuần trăng...

- Nhiều mùa trăng thì có! Ông đã nói với anh rằng ông bắt đầu làm từ sinh nhật lần thứ mười của anh. - Jad trả lời, hai mắt rục sáng. - Và ông chờ đến lúc anh đủ khỏe để kéo căng được dây cung. Thanh kiếm của em cũng rất tuyệt. Nó không phải bằng thép ư?

- Từ cây bất tử đấy. - Claris thì thầm, tay vuốt nhẹ lên thanh gỗ trắng rất đẹp. - Em đã ở đó lúc ông ấy tìm thấy cái gốc cây bị bật rễ.

- Ồ! Cây bất tử rất hiếm. - Jad nói, tay chạm vào thanh kiếm đầy vẻ ngưỡng mộ. - Theo anh biết thì người ta có thể làm cung từ gỗ cây bất tử, chứ không phải là kiếm.

- Em giả thiết là mình sẽ không chém chết vô số Rồng với một thanh kiếm gỗ đâu! Nhưng nhìn này, lưỡi và mũi kiếm được bọc thép và được mài sắc. Trọng lượng thật tuyệt. - Claris đánh giá, tay nâng thanh kiếm áng chừng.

Nó múa kiếm quay tít, bắt anh trai phải lùi lại. Anh trai nó cười rạng rỡ trước hạnh phúc của nó.

- Thế anh đã nhìn bao kiếm chưa? Ông Sem đã khắc vào bao da các nhân vật trong quyển sách yêu thích của em! Achille, Sinbad, Skywalker, Harry Potter... Và Aragorn có những nét của anh, chính là anh đấy!

Jad chiêm ngưỡng sự tinh hoa của công việc của ông Sem. Cậu nhét thanh kiếm vào bao, hình dáng kì lạ của nó trông không giống một vũ khí là mấy.

- Claris, nhìn này! Như thế này, có thể nói là một cây gậy.

Một khi đã nằm trong bao, thanh kiếm nhìn như một cây gậy chống với tay cầm được khắc tinh xảo. Jad nhận ra ngay ra chiếc sừng nhỏ xíu xoắn

cong bằng vàng.

Claris nhúu mày.

- Em không muốn một cây gậy chống...

Ngược hẳn với anh trai, không rời cây gậy chạm hình rồng có cánh mà Eben tặng cho, Claris không bao giờ thấy thoải mái với cây gậy của mẹ và đã nhanh chóng bỏ rơi đồ vật ấy, thứ chỉ khiến các động tác của nó thêm vướng víu. Ông Sem đã giữ lại phần tay cầm, cũng bằng gỗ bất tử, và đeo thành đốc kiếm.

Jad tuốt lưỡi kiếm, nó kêu rẹt một tiếng lạnh lót.

- Đây là một trong những ngón nghề của ông Sem. Vật lồng trong vật...

Cậu đặt thanh kiếm lên giường và tiến lại gần Claris.

- Em thấy không, em gái, tổ chức sinh nhật cũng không đến nổi tẻ lắm.

Cậu đưa trán lại gần trán đưa em gái song sinh và Claris cứ để cho anh làm, nhắm nháp cảm giác chia sẻ. Nhưng trong tinh thần Jad xào xạc những mũi tên, những bức tượng nhỏ trong trò chơi Thiên Kỳ Thế. Cậu chỉ nghĩ đến việc thử cây cung mới và cuộc tranh tài. Lúc sau, nó cười với anh mình và lui ra để thay quần áo.

Chiếc balô của nó đã sẵn sàng, được giấu dưới gầm giường. Trong khi Jad chìm đắm trong Biên niên sử Thời Xưa, thì nó kín đáo cho vào balô của mình những quyển sổ ông Borges tặng và đặt lên trên chiếc khăn choàng dài xanh mới.

Sau một chút do dự, nó cũng nhét vào đó một gói quà nhỏ mà nó còn chưa mở. Món quà mà Ugh, mặt đỏ tía tai, nhét vào tay nó trước khi khóa mình trong phòng, không để cho nó có thời gian phản ứng.

Claris linh đi.

Claris đẩy chăn ra và thận trọng ngồi dậy trên giường, mắt vẫn liếc giám sát anh trai. Như thường lệ, Jad co chân khi ngủ, mái tóc vàng xõa tung như một vòng hào quang trên gối.

Với từng cử chỉ cẩn trọng, nó nhắc chiếc balô dưới gầm giường và nhẹ nhàng bước ra khỏi phòng. Trong hành lang, nó thay bộ quần áo ngủ bằng

trang phục cưỡi ngựa gọn gàng và mặc chiếc áo sơ mi cũ của cha trùm lên bộ quần áo liền quần.

Một tay cầm khăn choàng dài và đôi bốt, tay kia cầm thanh kiếm mới, nó đi xuống cầu thang, sẵn sàng bỏ qua bữa sáng để tránh Chandra. Một cú liếc mắt thận trọng cho thấy gian bếp vắng tanh, bàn ăn đã được dọn ra. Không do dự, Claris lấy nửa tá bánh mì nhỏ và mới, chúng sẽ rất hợp với xúc xích, phô mát và sôcôla dự trữ mà nó đã nhét đầy túi.

Nó đã chuẩn bị cho vụ trốn này từ nhiều tuần nay và mỗi ngày đến, cái túi lại đầy lên một chút: sách, số, đèn dầu, bụi nhùi, quần áo.

Sau một chút suy nghĩ, nó bỏ thêm vào túi ít táo. Anh Jad sẽ chế giễu mình mất... Hừm, xét cho cùng, chuyển từ tuổi mười hai lên mười ba cũng là một kiểu đi du lịch...

• • •

Jad mở mắt. Em gái cậu đã ra đi thực sự rồi. Cậu không biết chính xác các kế hoạch của em gái là gì bởi nó đã chuẩn bị trong sự bí mật tuyệt đối, nhưng Jad chờ đợi việc em gái không tham gia vào buổi lễ. Em gái đã nhắc đi nhắc lại điều đó khá nhiều, và cậu đã nhìn thấy em mình lục tung balô khi tưởng rằng cậu đã ngủ.

Cậu cảm thấy nhói ở ngực. Cậu những muốn chia sẻ với em mình lần sinh nhật đầu tiên mà họ tổ chức kể từ mười mùa trăng nay, nhưng là người hiểu rõ em gái, cậu biết không ai có thể khiến cô bé phải làm điều mà cô không thích.

Cậu vươn vai, vớ quần áo và liếc nhìn qua cửa sổ. Mưa lất phất và nền trời đen kịt. Nếu thời tiết không khá hơn, cậu sẽ không thể thực hiện trận đấu tranh hùng ngoài sân như dự kiến. Nhưng trước khi cả lâu đài thức giấc, cậu còn có nhiều việc phải làm. Claris hẳn sẽ vui với những gì cậu chuẩn bị thực hiện. Đáng lẽ cậu phải nói với em gái điều đó.

Cậu vội vã lao về phía cửa sổ và mở cánh cửa. Cậu chỉ kịp nhìn thấy chiếc áo choàng xanh của Claris khụy vào góc chuồng ngựa. Quá muộn rồi... Ít ra,

em ấy cũng sẽ thấy món quà của mình trong túi.

• • •

Đến khu chuồng ngựa, rất may lúc đó vắng tanh, Claris thấy hai chiếc phong bì đặt ngay ngắn trên yên con Chuông Gió, một mang tên nó và một mang tên Jad. Bên trong là tấm thiệp của cha:

‘Hãy đến ngăn chuồng của Shéhérazade, con sẽ thấy món quà sinh nhật của cha. Hai con ngựa con của Thiên Nhân đã được sinh ra vào cuối Kỳ Vàng và chúng đều khỏe mạnh. Vì các con chưa thể leo lên lưng chúng ngay được, con vui lòng tiếp tục chia sẻ con Thiên Nhân với cha chứ? Yêu con nhiều, Eben.’

Claris chạy tới ngăn chuồng của Shéhérazade, một con ngựa cái trắng đã đi ở nhờ hai tuần trắng vừa rồi tại chuồng ngựa của một người bạn của cha, ông ấy là bác sĩ thú y của cả thung lũng. Giờ thì nó đã hiểu. Sinh đôi luôn là điều đặc biệt nguy hiểm đối với loài ngựa. Hiếm khi cả hai con ngựa non đều sống sót được. Cha nó đã đợi đến khi hai con ngựa non khỏe hơn rồi mới dẫn chúng trở lại lâu đài.

Sững sờ, Claris khám phá ra hai chú ngựa con nhỏ xíu. Một con trắng toát với một ngôi sao đen ở trán, bờm và đuôi đen. Con còn lại thì lại hoàn toàn đen với một dải trắng ở mặt và những chiếc chân trắng. Đôi mắt vàng xanh sáng lên trong bóng tối mờ ảo của chuồng ngựa.

Claris muốn ôm chúng vào lòng, nhưng Sanson, người coi ngựa sắp đến rồi. Nó tặc lưỡi, chìa tay về phía con ngựa mẹ. ‘Mày thật đẹp, mày thật dũng cảm. Các con của mày tuyệt vời lắm. Tao phải đi đây, nhưng tao sẽ trở về. Trông chừng chúng cho tao nhé.’ Shéhérazade chấp nhận những lời khen ngợi, rồi quay lại cho các con bú.

• • •

Chạy nước kiệu, vui sướng vì cuộc đi dạo buổi sáng này, con Thiên Nhân tiến về phía khu rừng và Claris cứ để nó đi. Nó vẫn còn bị xáo trộn với món quà của Eben. Cha nó đã viết trong tấm thiệp là ‘tiếp tục chia sẻ’. Như vậy ông biết nó đã cười con Thiên Nhân mà không xin phép! Nó sẽ không cần phải giấu giếm khi làm vậy nữa trong lúc chờ đợi để cười hai con ngựa con kia. Claris tự hào là cha đã nhận ra khả năng cười ngựa của nó và đã tin tưởng nó, nhưng nó cũng bất chợt cảm thấy một nỗi buồn man mác. Nó sẽ không thể đi ẩn nữa. Một điều gì đó vừa thay đổi.

Nó lắc đầu xua tan cảm giác đặng đặng và tập trung suy nghĩ tới hình ảnh đáng yêu của hai con ngựa non. Jad sẽ vui phát cuồng mất, món quà đồng nghĩa với việc cha đã chấp nhận cho anh lại tiếp tục cười ngựa. Anh ấy sẽ lấy con trắng hay con đen? Con nào là con đực, con nào là con cái nhỉ? Nó thậm chí còn quên cả kiểm tra. Trong sự nồng hậu của tình huynh đệ, Claris quyết định điều đó không quan trọng. Nó sẽ để cho Jad chọn, đó là sẽ là món quà sinh nhật của nó dành cho anh trai.

Đột nhiên, nó muốn quay lại để đánh thức anh dậy và chỉ cho anh xem những con ngựa. Nhưng viễn cảnh về cuộc thi đấu, về lâu đài đầy bọn trẻ trong làng đến chúc mừng sinh nhật họ, khiến nó không thể chịu đựng. Tối nay... Tối nay đúng lúc, khi mọi người ra về, nó sẽ cảm ơn cha Eben và chia sẻ món quà tuyệt vời này với anh Jad.

Giải thoát đám cây cảnh.

Khi bước vào nhà kính, Jad nhận ngay ra tầm quan trọng của sự thiệt hại. Vú Chandra đã làm hết sức, nhưng thiếu sự chăm sóc tỉ mỉ của Jad, nhiều cây cảnh đã chết hoặc đang sống lay lắt. Để có thể chăm sóc tất cả cùng lúc, vú nuôi đã đưa tất cả cây xanh trong phòng của hai anh em vào nhà kính, và một số cây không thích nghi được với sự chuyển chỗ này. Ngao ngán nhận ra việc mình vắng mặt đã ảnh hưởng đến các cây cảnh như vậy, Jad xem xét từng cây một, xin lỗi chúng trong tâm khảm.

Sự uổng phí đó chỉ củng cố thêm cho quyết định của cậu: cậu sẽ giải thoát cho đám cây cảnh. Cậu đã quyết định như vậy vào ngày cậu ‘đi săn’ với Bạch

Ừng, khi cậu cảm thấy đất đai, cây cối, núi đá cũng sống. Còn hơn thế, chúng cũng có một kiểu nhận thức, cậu đã thấy chúng sáng lên, đã nghe bài ca của chúng. Khi muốn tạo hình chúng chẳng phải cậu đã áp đặt quyền lực của mình với chúng đó sao? Cậu làm chúng yếu ớt hơn, và khi cậu không chăm sóc chúng được, một số cây đã chết. Như vậy, có phải cậu cũng thật vô trách nhiệm như con người Thời Xưa khi tàn sát những khu rừng? Mặc dù đang xúc động mạnh, cậu vẫn bối rối nhận ra rằng những lý lẽ của mình còn quá giản đơn. Từ chuyến đi với Bạch Ừng, cậu mập mờ tiếp cận với một miền tri thức còn quá mênh mông với cậu.

Jad chia cây cối ra thành nhóm: nhóm cây phải được chăm sóc trước khi được trồng ra ngoài, nhóm cây không thể cứu vãn được nữa, nhóm cây có thể đem ra trồng ngay lập tức.

Vừa làm việc, cậu vừa ngẫm nghĩ ý tưởng này: khi thực thi quyền lực của mình vào thiên nhiên, khi cứ nghĩ rằng mình là ông chủ, thì con người bị loại trừ ra khỏi thiên nhiên. Cuốn Biên niên sử của ông Borges đã chỉ ra điều đó. Chúng cũng giải thích tại sao, khi thiệt hại không thể cứu vãn được nữa, con người hốt hoảng cách ly và thần thánh hóa tự nhiên, tự cấm mình không được đụng vào nó nữa. Điều này chỉ là một cách khác để tự loại mình ra khỏi thiên nhiên mà thôi. Chắc chắn phải tồn tại một cách hành động không phải ủng hộ hay chống đối, mà là với sự sống trong tổng thể của nó. Phải chăng đó là điều mà gia đình Borges muốn ưu tiên thông qua các bài tập mở rộng nhận thức, mở rộng giác quan? Tập trung, thiên giác, nhận thức... Giờ đây cậu nhìn những hoạt động đề ra ở kho Mác-mốt dưới một góc độ khác.

Cậu chất lên một cỗ xe ba gác những cây có thể trồng lại được và đi về phía công viên. Cậu nghĩ về những giờ phút, những ngày đã qua khi cố uốn tĩa và chăm sóc cây. Chỉ cách đây ít mùa trăng, những điều mà cậu sắp làm đây thật không thể tưởng tượng nổi. Ngay cả giờ đây, khi chắc chắn đã lựa chọn đúng, cậu vẫn rất khổ tâm khi chia tay chúng. Tại sao ư? Những cây này đã không thuộc về cậu và cũng sẽ không thuộc về cậu, không thuộc về hoa viên hay căn phòng của cậu.

Cậu siết mạnh hơn hai tay cầm của xe ba gác. Không, cậu sẽ không sống khép kín nữa và cũng chẳng khép kín cái gì nữa. Cây sẽ lớn lên, chúng tự do

chiếm lấy một vị trí trong trời đất. Mưa mau hơn và Jad dựng cổ chiếc khăn choàng dài mà vú Chandra tặng, vui vẻ nhận thấy nó giữ ấm cho cổ và nửa dưới khuôn mặt. Claris sẽ ít bị ướt hơn khi cười ngửa.

Suy nghĩ của cậu hướng tới em gái. Hôm trước, ông Borges đã nói với cậu rằng mười ngày sau lễ sinh nhật của ai đó thì rất thuận lợi cho người ấy, rằng vũ trụ cũng ưu ái cho họ và đó là thời điểm lý tưởng để dự tính làm những điều họ mong muốn. Khi đi qua công viên, chấp chơi trong những mảng sương mù, Jad tự hỏi: Mình muốn gì? Điều mình thực sự muốn là gì?

1) Hồi phục sức khỏe.

2) Chọc thủng màn bí mật của trò chơi.

3) Và bí mật nhất, ham muốn sâu thẳm nhất trong mọi mong muốn: gặp lại mẹ.

Cậu quên mất ông Borges đã nói thêm một câu như thế này: ‘Lưu ý: Nếu bạn yêu cầu tức bạn có cơ hội được chấp thuận’.

• • •

Jad đang trông lại cây cảnh cuối cùng ở vị trí gần hồ - một cây anh đào nhỏ thường trổ những bông hoa xinh xắn và cho quả bé xíu dưới bóng một cây liễu lớn cúi mình đón chào nó thì nhìn thấy cái bóng cao lênh khênh của cha tới gần. Ông Eben nhẹ nhàng ngồi xuống và cười với cậu, thờ ơ trước những hạt mưa trượt trên chiếc áo thun. Ông kiên nhẫn chờ Jad kết thúc công việc rồi nói:

- Con giải thoát cho chúng à?

- Vâng, chính xác... chính xác là vậy! - Cậu áp úng, ngạc nhiên khi thấy cha dùng đúng từ như vậy.

Ông Eben gật đầu rồi đặt tay lên vai con trai.

- Cha có một món quà cho con. Đúng hơn là cho các con, nhưng em con đã không đợi con để cùng nhau khám phá điều đó.

- Cha biết em đã đi chứ ạ?

- Có thể nói cha đã ngờ như vậy. Có thể như thế tốt hơn, con có tin vậy

không?

- Con tin.

Jad chưa bao giờ nhất trí một cách thoải mái với cha. Đó là một cảm giác vừa dễ chịu vừa ngạc nhiên.

- Vậy con đi xem món quà ấy chứ?

Jad nhảy lên sung sướng.

- Dĩ nhiên ạ! Đó là món quà dành cho cả hai ạ? Claris đã bóc rồi ạ?

Ông Eben cười lớn.

- Nó đã được ‘bóc’ lâu rồi, nhưng nó vẫn còn nguyên. Con không phải lo đâu.

Trong khi hai cha con cùng nhau đi về phía chuồng ngựa, Jad chợt nhận ra rằng cậu không còn phải ngược cổ lên để nói chuyện với cha nữa. Lần đầu tiên cậu tự nhủ rằng có thể một ngày nào đó cậu cũng cao lớn như cha. Cậu hất mũ choàng ra sau, chìa mặt hứng những giọt nước mưa, dứt khoát quyết định tận dụng từng khoảnh khắc của ngày hôm nay.

Chương 25

Mộc Linh thể.

Địa hình hiểm trở.

‘Phì phì! Phò phò! Phì phì! Phò phò’, ông Blaise hì hục bấu cả tay lẫn chân vất vả leo lên khỏi dòng suối mà ông đã chẳng may rơi xuống.

Vào lúc tồi tệ nhất, khi mà ông không thể lùi lại cũng chẳng tiến lên được, cánh tay và hai bắp đùi đỡ ra vì bị chuột rút, ông đã nhớ đến thời trước từ lâu lắm rồi, khi ông thực hành môn thể thao lặp đi lặp lại và chán ngắt ấy, môn chạy đều. Khi ấy ông đã khai quật kí ức hàng trăm tuổi của mình ra cái câu thần chú thần diệu: phì phì, phò phò, hai lần hít vào, hai lần thở ra, thế mà hiệu quả. Khi hơi thở của ông cân bằng, ông đã lê được những mét cuối cùng và ra khỏi dòng suối rậm rạp.

Ông Blaise hạ balô, phui váy áo để giữ đi những cành cây nhỏ bám vào rồi bắt đầu cắm trại nghỉ qua đêm. Màn đêm đã bắt đầu buông xuống. Ông đã yêu cầu lão Đoàn Cầm dẫn những con la trở lại Salicande, sung sướng vì thoát nạn, không bị bộ xương cứng nhắc của nó làm đau bộ phận phía sau vốn nhạy cảm của ông. Nhưng đây, ông lại gặp điều phiền toái khác: con cú Athéna - kẻ dẫn đường cho ông, dẫn ông tới nơi ở của những ẩn nhân Abdiquant bằng lối của nó. Đường của nó là đường chim bay, nhìn từ trên cao xuống và không bị vách đá, sông ngòi hay là rãnh vực ngăn cản. Và giờ đây chẳng biết nó biến mất đằng nào. Liếc mắt, ông thấy mặt trăng đang gần như tròn nhất. Con cú sẽ không lộ diện trong đêm trăng tròn, nó tận dụng lúc này để đi săn mồi.

Lúc ăn bánh mì và trái cây khô, Đại quan nghĩ tới những khúc ngoặt trong cuộc đời. Chúng chẳng bao giờ dẫn người ta tới nơi người ta muốn tới. Ông cũng nghĩ rằng chính những lúc đó lại thường xuyên xảy đến những điều thú vị nhất. Quê Dịch đã nói gì nhỉ? ‘Kẻ muốn lãnh đạo, lại để cách nhìn nhận

của thuộc hạ quyết định.’ Thề có Mười Ngàn Cây đũa bói, cũng không nên phóng đại thái quá thế chứ! Khi Athéna quay trở lại, ông sẽ phải tìm cách giải thích cho nó là ông không thể theo nó, rằng ông phải đi trên đường, vượt cầu và phải ngủ vào ban đêm.

• • •

Mười ngày sau, ông Blaise cũng tới được khu rừng của Salicande. Chán ngấy với nhịp độ chậm chạp của ông già, con cú truyền lại hình ảnh của khu rừng thưa Kỳ Lân cho ông Blaise và bay đi mất. Đại quan đi tiếp lộ trình của mình, một mình và cuộc bộ, tự nguyện rửa đã không nghĩ trước khi thuận theo ý con cú. Đáng ra ông đã có thể trở về với lão Đoàn Cầm và Ugh, được ngồi yên vị trên xe ngựa của nhạc công.

Đến bìa rừng, ông do dự. Ông có nên qua lâu đài trước tiên không nhỉ? Ý nghĩ phải giải thích với Chandra đang tức giận khiến ông nhụt chí. Vậy là ông tiến vào rừng cây to, cách lâu đài chỉ vài giờ đi bộ, nơi mùa thu hoạch nho đang vào thời điểm cao trào, và đi đến khu rừng thưa Kỳ Lân, nơi có những cây bất tử thân trắng.

Đại quan biết có cố đi sâu vào nữa cũng chẳng ích gì. Hiển nhiên, khoảng rừng thưa là một dải ngăn cách không thể vượt qua. Ngoài ra, đó là nơi hẹn gặp lại Athéna. Ông lặp lại chính xác điều ông từng làm lần đầu tiên: ông thả lỏng người thực hiện vài thế Thiên trong ánh hoàng hôn hồng rực. Rồi sau đó cuộn mình trong lớp áo choàng dài màu vàng, ông dựa lưng vào gốc một cây bất tử, thiu thiu ngủ trong tiếng gió rì rào trên cành cây.

Cảm xúc rừng cây, tiếng thì thầm của gió trên cành cây rừng, bình yên xanh bén rễ, đất và trời được nối liền bởi rừng.

Một điệu hát đã đánh thức ông dậy, một giai điệu trầm lắng pha lẫn tiếng cười trong như pha lê. Ông Blaise mỉm cười, ngay cả trước khi mở mắt. Ông biết bài hát này, nhưng ông không chờ điều sẽ thấy khi mở mắt ra: ông đã dựa lưng vào cây tiểu long và bọn trẻ nhảy múa vòng tròn quay quanh ông. Khi ông Blaise cử động, chúng tán đi và biến mất trong những thân cây.

Ngước mắt lên, ông thấy cây cối bị bao phủ bởi những cây cầu được kết bằng dây leo và những mặt phẳng. Ông đã thiếp đi trong khu rừng thưa Kì Lân và thức dậy giữa nơi ở của Rồng! Ông đã vài lần tham dự những lễ hội của Mộc Linh Thế, nhưng luôn luôn qua trung gian là trí óc của con cú, và bỗng dưng ông đang ở một nơi hình như là làng của họ. Ông đã ngủ bao lâu rồi? Làm thế nào ông lại bị chuyển vào giữa rừng như thế này?

Khi ông đứng lên, một bà già với cặp mắt ánh lên vẻ thân thiện tiến đến gần và đưa cho ông một bát nước sắc thơm lừng. Những người đàn ông, đàn bà khác tiến đến gần và chào ông trong yên lặng. Theo kinh nghiệm, ông Blaise biết là người Mộc Linh Thế chỉ nói khi họ thấy cần thiết, và giờ thì không có vẻ gì là như vậy. Không muốn làm họ bất ngờ, cũng không muốn cho họ thấy mình bất lịch sự, Đại quan ở lại với họ cả ngày, rồi buổi tối, hòa chất giọng khàn khàn của mình vào giọng nói lãnh lót của họ mà không đặt những câu hỏi đang đốt cháy môi ông.

Ngày hôm sau, ông cố gắng chất vấn tộc người Mộc Linh Thế. Họ làm gì ở đó? Họ có gì để nói với ông không? Chuyện đó có liên hệ gì với Sierra không? Họ có thể chỉ cho ông biết những ẩn nhân Abdiquant đang ở đâu không? Các phụ nữ mỉm cười, còn những người đàn ông thì lắc đầu, họ tặng ông nước hầm và trái cây khô, nhưng họ chẳng nói gì với ông. Hơn nữa, con Athéna vẫn chưa đến điểm hẹn.

Cuối ngày, khi ông Blaise chán ngán đi vòng quanh một người đàn ông đang sửa cái giỏ, ông này dừng tay, đứng dậy và ra hiệu cho ông đi theo. Họ tiến vào rừng. Thỉnh thoảng người đàn ông dừng lại và chỉ cho Blaise thấy một cây thân mềm, một bông hoa, một quả sồi hay một bông hoa hình nón. Tất cả đều xa lạ. Tâm hồn của người nghiên cứu dược thảo như ông run lên vui sướng. Ông tự nhủ, cũng như tất cả mọi người, ông xứng đáng được nghỉ ngơi đôi chút và ông có thể buông xuôi mọi chuyện. Và ông đã buông xuôi mọi chuyện đến nỗi hơn hai tuần trăng đã trôi đi.

• • •

Mãi sau này, khi Đại quan kể lại kỳ lưu trú ấy, ông cảm giác mình không thể làm nổi những gì đã làm. Chắc hẳn ông đã hái cỏ và hoa lạ, ngâm chúng, sấy khô chúng. Bằng chứng là hàng chục lọ nhỏ bằng gỗ đen jacara ông tìm thấy trong túi áo dài. Trên mỗi lọ đều khắc một biểu tượng chỉ rõ tính chất của nó. Đại quan sẽ mất nhiều mùa trăng tiếp theo để đoán và thử nghiệm thứ nước phi thường trong những lọ mang từ rừng về.

Chắc hẳn, ông đã tham gia vào đời sống của bộ tộc. Ông đã hái quả hồ đào, quả phi, sấy khô các trái cây và xếp vào kho dự trữ cho mùa đông, nhất biết bao nhiêu củi khô, nhất lá và rêu làm nệm trong làng.

Chắc hẳn, ông đã dự những buổi gặp mặt sau bữa tối, ở đó họ truyền nhau thứ nước hãm của những giấc mơ và ca khúc của bộ tộc.

Chắc hẳn, ông đã góp phần vào sửa sang những sàn gỗ đặt trên cây-nhà thờ, biến nó thành những căn phòng trải nệm, dán bằng rêu. Bộ tộc Mộc Linh Thế sống qua mùa đông ở đó dưới dạng ngủ đông, cuộn mình trong những chiếc chăn lớn, thành cụm từng gia đình, ăn trái cây khô và uống nước hãm gây ngủ.

Cuối cùng họ cũng giải thích cho ông, với cách khiêm lời nhất, rằng chính vì lý do đó mà họ không nói nhiều. Họ chuẩn bị cho Kỳ Trăng, với họ đó là thời kì của những câu chuyện liên miên, bàn cãi, nghiên cứu và mơ mộng. Vào Kỳ Trăng, giữa hai giấc mơ họ cũng nói chuyện. Vậy nên trước đó, họ im lặng...

Ông có thể kể lại tất cả những điều đó. Nhưng còn lâu mới đủ hay chính xác. Bởi vì phần cơ bản của chuỗi ngày ông ở đó lại nằm ở chốn khác, trong những nơi mà phải gọi là cảm xúc hay tình cảm.

Trên thực tế, ông Blaise đã im lặng vì chính mình, và trong khoảng thời gian rất lâu sau đó, những điều mà kỳ lưu trú đó cấy vào trong ông đã sâu đến mức cứ như người ta đã xé con tim và cái đầu ông ra để nhét chúng vào. Bị cấy vào? Hay bị phát hiện?

Bị trục xuất.

Điều mà ông sẽ không kể nhiều, vì cảm thấy xấu hổ vì nó: đó chính là lý

do ông phải rời khỏi bộ tộc của ông.

Ông Blaise đã ghi lại rằng những người lớn của bộ tộc Mộc Linh Thế đôi khi nghiêng đầu như để lắng nghe gì đó, hay họ bất ngờ ngừng cử động và nhìn thẳng vào một điểm trước mặt rồi lại tiếp tục công việc dở dang, nụ cười nửa miệng trên môi.

Bọn trẻ con cũng có cử chỉ tương tự, nhưng hướng ngoại hơn, chúng cử động ngón tay như đang chơi pianô trong không khí, cười giòn tan, bất thành hình bỏ chạy, lật đổ tất cả những gì chúng gặp trên đường. Chúng không bao giờ bị cha mẹ găm lên mắng mỏ trong những dịp như vậy. Ngược lại, người lớn cười với chúng và một số còn đến tham gia cùng với chúng.

Thái độ đó khiến Đại quan tò mò, sau đó là cảm giác khó chịu. Chính các anh em họ, ông của ông hay các môn đệ của ông đã cư xử như vậy khi họ nhìn thấy những siêu thể.

Dĩ nhiên, người Mộc Linh Thế sống hết sức hòa hợp với rừng phải có mối liên hệ với những siêu thể ấy! Họ nhìn thấy chúng, họ nghe chúng nói, họ giao tiếp với chúng. Ông Blaise cảm thấy nổi ghen tị ló lên từ một góc đã bị vùi kín và nổi dần lên trong ông, xâm chiếm hết con người ông, lan đến tận từng tế bào. Bắt đầu từ hôm đó, bọn trẻ trước đây luôn sẵn lòng đến gặp ông, nay lại tránh ông.

Ông Blaise sống nhớp nháp suốt bảy ngày trong sự ghen tuông. Sáng ngày thứ tám, khi ông thức dậy, ngôi làng đã biến mất. Chỉ còn bà già với đôi mắt nhân từ, người đã tiếp đón ông đang ở trước mặt. Bà ta ngồi quỳ trên gót chân, những bông tuyết đầu tiên tan chảy trên mái tóc đã bạc trắng của bà. Bà hăng giọng nói để cho rõ hơn:

- Nhà thông thái, chúng tôi đánh giá cao thời gian ông ở với chúng tôi. Tâm hồn và cội nguồn của chúng tôi cảm ơn ông về điều đó.

Ông Blaise hiểu ngay người ta đã chấm dứt khoảng thời gian lưu trú của ông. Ông sẽ bị tống ra khỏi thế giới yên bình, hài hòa và thông tuệ đó. Khi cất tiếng, giọng ông không chỉ khàn đi vì lâu không nói. Ông muốn khóc. Ở tuổi thứ một trăm lẻ ba này, ông lại muốn khóc như một đứa trẻ. Một trăm lẻ ba tuổi ư? Gian lận! Một trăm lẻ ba tuổi là khi mi còn trẻ kia! Ông Blaise hỉ mũi và thu tay vào ống tay áo.

- Xin từ biệt, thưa quý bà của bộ tộc Mộc Linh Thế. Thứ lỗi cho tôi nếu như tôi không gọi bà bằng tên, nhưng thú thật là tôi không biết tên bà.

Bà già không trả lời. Bà nhìn thẳng vào mắt ông bằng màu xanh biếc xào xạc của rừng. Ông Blaise cảm thấy đau khổ vô cùng, đến nỗi ông phải ngồi xuống. Ông đã bị trục xuất...

- Món quà các bạn tặng tôi đó là cho phép tôi được ở cùng các bạn có ý nghĩa hơn cả những gì tôi có thể nói thành lời. Có lẽ hơn cả những gì tôi đáng được hưởng...

Bà già lúc lắc đầu nhẹ nhàng như là đồng ý nhưng ông Blaise biết là bà muốn nói 'không'.

- Tôi không thể ở lại ư?

Bà ta lại lúc lắc đầu.

- Tôi đã phạm lỗi gì ư? Tôi đã làm tổn thương các bạn bởi lý do nào vậy?

- Không có lỗi. Không có tổn thương trong chúng tôi. Những tổn thương ông đang tự đeo lấy trong chính con người ông. Nỗi đau của người thông thái tràn ra quanh ông. Mọi điều ông cảm thấy, chúng tôi cũng cảm thấy. Bọn trẻ lu mờ vì ảnh hưởng đó. Chúng còn chưa biết cách tự bảo vệ. Giờ đây, chúng tôi xin tạm biệt ông. Khi cảm giác u ám chập chứa trong ông được xóa tan đi, ông sẽ tìm thấy chúng tôi. Chúng tôi vẫn chờ ông.

Chương 26

Vòng thi tài thứ nhất.

Người Chủ trò.

Gió nổi lên khi Công tước và con trai từ chuồng ngựa trở về. Ông Eben rảo bước và nghĩ nếu thời tiết xấu đi, Claris đi trốn có thể sẽ trở về sớm hơn. Jad nghĩ tới những cây cảnh mới được trồng lại. Chúng có chịu được không khi gió ủa đến? Vẫn còn ngây ngất với món quà cha tặng, cậu quyết định nói với cha về bữa điểm tâm chiều sẽ tập trung bọn trẻ trong làng tại lâu đài. Nhưng cậu không nói gì về cuộc thi đấu cả. Cuộc thi đấu sẽ là một điều bất ngờ.

Họ thấy vú Chandra và Ugh ở trong bếp. Ugh tiến lại phía bạn mình để giải thích. Ngạc nhiên nhưng cũng vui khi con trai đã thoát khỏi sự cô lập, ông Eben đề nghị sẽ giúp cậu dọn dẹp phòng học và Jad đồng ý với sự nhẹ nhõm, trong lòng thấy được an ủi. Cậu đã dự định cho những người tham dự đứng ngoài sân, trên những chiếc bàn kê bằng gỗ ở nhà kính, nhưng thời tiết đe dọa có thể chuyển thành cơn giông.

Vú Chandra, thầm vui vẻ trước khung cảnh lâu đài sẽ đầy trẻ em, bắt đầu chuẩn bị món ăn cho bữa điểm tâm chiều, mà vẫn phản đối rằng, nếu như cậu con trai cứ thả dãn mời tất cả mà không báo trước cho chị thì chị chỉ còn cách là giải nghệ, gửi trả lại ông chủ chiếc tạp dề mà chị đã chỉnh sửa với sự khéo léo tuyệt vời trên hai bên hông tròn đầy của chị.

Trong khi hai cha con sắp xếp lại phòng học, Jad nhắm lại diễn biến sự kiện. Các cô cậu trong làng đã được Jad và Ugh lựa chọn trước sao cho chỉ còn lại tám cờ thủ xuất sắc nhất. Sự đa dạng về các nhân vật, những cây bài và phong cảnh phong phú được vẽ trên bàn cờ khiến cho trò chơi Thiên Kỳ Thế không có hồi kết, đó là một trong những khó khăn lớn nhất. Do vậy, cậu quyết định tổ chức cuộc thi đấu thành hai phần. Bọn trẻ đã mang giấy đi mời

dân làng ngay buổi sáng cùng ngày.

• • •

Những người tham gia bắt đầu đến sau bữa trưa dưới một bầu trời càng lúc càng đen kịt. Do thời tiết xấu, các ông bố bà mẹ giữ những đứa trẻ còn quá nhỏ ở nhà, và hứa sẽ đưa chúng đến lâu đài dự tiết mục sân khấu bế mạc cuộc chơi. Màn hài kịch dựng lại cảnh Ugh đối mặt với con kèn kèn - linh cầu ở Hồ Phách Cổ là sự ngạc nhiên của bọn trẻ trong làng dành cho những cô cậu sống trong lâu đài.

Jad luôn chân luôn tay, đôi má ửng đỏ đầy phấn chấn, xếp chỗ cho cờ thủ và khán giả. Các cậu bé cũng như rất đông các thiếu nữ trong làng và trong lâu đài ùn ùn kéo đến cổ vũ nhiệt tình cho Orpheus...

Khi khán giả đã yên vị trên ghế và các cờ thủ đã tập trung trước bàn đặt bàn cờ, Jad đề nghị rút thăm giữa những người tham gia để tìm người đóng vai trò then chốt, chủ cuộc thi.

Tiếng phản đối nhất loạt vang lên, tất cả đều đồng thuận rằng Jad là người hiểu rõ luật chơi hơn cả, do vậy cậu giữ vai trò này là phù hợp nhất. Cậu bé muốn tham gia chơi hơn, nhưng cuối cùng cũng vui vẻ nghe theo yêu cầu của mọi người.

Jad đập cây gậy có tay nắm chạm hình đầu rồng xuống đất, yêu cầu mọi người yên lặng. Lúc đầu còn hơi rụt rè, sau đó mạnh dạn dần lên, cậu nhắc lại quy tắc mà cậu đề ra cho cuộc tranh tài.

- Nào... ờ... Trước tiên, chào mừng các bạn đến đây và cảm ơn đã tham gia đông đủ như vậy.

Những tiếng vỗ tay phấn khích vang lên đón nhận lời phát biểu của cậu.

- Cảm ơn các bạn, những cờ thủ sẵn sàng ngồi lì trên ghế cả ngày. Cảm ơn những cổ động viên, trong số đó, tôi vui mừng nhận thấy... ừm... có rất nhiều cô gái...

Tiếng huýt sáo của các cậu bé và tiếng cười rúc rích của các thiếu nữ vang lên.

- Các cô ấy... ờ... họ sẽ biết, tôi chắc chắn thế, vỗ tay cổ vũ những người chiến thắng và... ừm... an ủi những người thất bại.

Tiếng cười lại rộ lên.

- Trước khi tiến hành bốc thăm cặp thi đấu cho ván đầu tiên, cho phép tôi nhắc lại một chút tiến trình của cuộc thi đấu.

Nghe đến những câu này, ông Eben giật mình. Ông cúi về phía ông Borges thì thầm:

- Đó là một cuộc thi ư? Ông có biết không vậy?

Ông Borges có vẻ cũng ngạc nhiên không kém, lắc đầu.

Jad tiếp tục:

- Nó bao gồm hai phần, mỗi phần kéo dài hai giờ. Với phần đầu tiên, những người tham gia sẽ đấu với nhau theo thể 2-2, tức mỗi bên hai cầu thủ. Những người chiến thắng sẽ là người sẽ tiếp tục tiến lại gần hơn kết quả mà nhiệm vụ đã được đặt ra, được bốc thăm từ đầu ván chơi. Các cờ thủ có thể cầu cứu viện trợ đến... chủ cuộc chơi bất cứ lúc nào để hiểu hơn quy tắc nếu cần. Chủ trò là người xem xét vị trí cuối cùng của các quân cờ và thông báo người thắng cuộc. Trong trường hợp tranh cãi, ờ... Mà sẽ không có tranh cãi bởi vì cờ thủ cam kết phải tôn trọng quyết định của chủ trò. Tôi muốn nói, nếu như các bạn đồng ý như vậy, đương nhiên rồi...

Tiếng ồn ào vang lên.

Jad toát mồ hôi và nhìn thấy ánh mắt cảm thông của Ugh, người đã đến ngồi cạnh để ủng hộ bạn. Cậu đã biết trở thành tâm điểm của mọi sự chú ý là thế nào rồi và không rời mắt khỏi Jad để tránh cái nhìn của các cô gái đang bình luận mọi nhất cử nhất động của cậu, thậm chí còn cười làm duyên với cậu. Jad lau mồ hôi trán và đưa mắt nhìn khắp lượt đám cử tọa. Cậu thấy cha ở cuối phòng, đang nói với ông Bahir còn Jewel thì bế bé Merlin trên tay. Deli là một cờ thủ giỏi cũng nằm trong số những người được chọn. Cậu cũng nhận ra lão Đoàn Cầm thì thầm gì đó vào tai bà Chandra đang rất vui vẻ.

- Vào cuối phần thi đầu tiên, một nửa cờ thủ sẽ bị loại, và sẽ chỉ còn bốn người. Bốn người sẽ tập trung trước một bàn cờ duy nhất ở phần thi thứ hai. Phần hai này... ờ... sẽ khác một chút... Đến lúc đó tôi sẽ thông báo để tăng thêm phần hồi hộp. Trong bất kỳ trường hợp nào, các bạn cũng nên biết là nó

sẽ diễn ra sau bữa điểm tâm chiều do vú Chandra thân yêu và Deli chuẩn bị, một mình Deli đã làm cho chúng ta mười ba chiếc bánh gatô!

Một tràng vỗ tay nhiệt liệt dành cho vú Chandra và Deli. Họ đứng dậy cười chào mọi người. Jad để cho mọi người hò hét giây lát rồi yêu cầu trật tự:

- Bây giờ chúng ta sẽ tiến hành bốc thăm các cặp đấu và các nhiệm vụ phải thực hiện. Khán giả có thể đi xung quanh để xem cờ thủ chơi trong ván chơi, nhưng tôi rất biết ơn nếu mọi người không can thiệp. Nếu như mọi người thấy không thể giữ yên lặng được trong hai giờ đồng hồ, chúng tôi cũng đã chuẩn bị một phòng nhỏ bên cạnh, có phục vụ đồ uống, kẹo bánh và... hàng núi sách vở cho những ai đang trông đợi các giờ giảng của thầy Blaise! Bây giờ hãy vào vị trí và chúc may mắn!

Các cờ thủ rút thăm một tấm thẻ miêu tả nhiệm vụ của họ. Họ lần lượt đưa thẻ cho chủ trò xem, người này đọc qua, ghi nhận và vẽ phác cho mỗi bàn một kịch bản bắt đầu, tùy theo những tấm thẻ rút thăm được.

Trò chơi Thiên Kỳ Thế bao gồm hai con xúc xắc. Một con có năm mặt đại diện cho bốn yếu tố (thủy, thổ, hỏa và khí) và một mặt khắc một dấu hiệu lạ mà Jad gọi là ‘yếu tố thứ năm’.

Cậu đã tìm hiểu trong sách vở ở thư viện, hỏi ông Bahir, thầy Blaise và cha cậu với hy vọng giải mã được kí hiệu bí mật này. Ông Bahir đã đưa ra nhiều giả thuyết uyên bác và không thể xác minh, ông Blaise thì thú nhận không còn nhớ ý nghĩa của nó nữa, còn ông Eben thì nói rằng ‘yếu tố thứ năm’ khiến ông nhớ lại một bộ phim cũ của thế kỉ XX.

Một mối, Jad quyết định rằng, khi con xúc xắc rơi vào dấu hiệu lạ, quyền đi rơi vào tay chủ trò, người có khả năng can thiệp một cách triệt để vào tiến trình của phần thi. Làm thất bại mọi lý thuyết xác suất mà ông Blaise đã khó nhọc khắc sâu vào trí óc học sinh, con xúc xắc hiếm khi nào chỉ rơi vào yếu tố thứ năm.

Con xúc xắc thứ hai có bốn mặt, hai trắng, hai đen, khắc biểu tượng âm dương. Jad đã quy định là con xúc xắc rơi vào mặt âm là vào thế thụ động, rơi vào mặt dương là được thế chủ động.

Jad nghĩ đến em gái, con bé sẽ thấy sự quy định này là một ‘liên kết thâm hại’ (nữ = thụ động), thêm một lý do để không thích trò chơi này mà nó vẫn

gọi là ‘Cái tổng thể và mặt đối lập của nó’.

Chủ trò nở một nụ cười ra hiệu phần chơi bắt đầu và lật ngược chiếc đồng hồ cát. Bên ngoài, ánh chớp đầu tiên vạch ngang bầu trời.

Rừng thưa Kì Lân.

Claris đặt chân xuống đất và nhìn quanh ngạc nhiên. Những cây lớn màu trắng giới hạn khu rừng thưa này chắc phải là loài bất tử. Lạ lùng là ngọn của chúng chụm lại ở giữa làm thành một cái mái che cho khỏi bị gió lạnh cào cào. Còn hay hơn nữa, mùa này lộc đang thời cao điểm đã chặn lại hết những giọt nước mưa đang lộp độp rơi trên đám lá.

Cuộc chạy ngựa đã không phải là phần thích thú mà nó trù tính. Gió mạnh trở thành những trận cuồng phong đã biến vụ bỏ trốn của nó thành một thử thách khó nhọc. Bị quấy đảo bởi những luồng gió giạt cứ không ngừng tấp thẳng vào mặt nó mặc dù đã có chiếc khăn choàng dài che chắn, nó đã nghĩ đến việc quay lại lâu đài. Trước khung cảnh của một cơn giông, sự hoảng loạn xâm chiếm cả người Claris. Nó nghiêng chặt răng để phong tỏa kỷ niệm ác mộng đó. Đúng lúc con Thiên Nhân hí mạnh, rồi phi nước kiệu nhẹ rẽ về hướng khu rừng. Dường như nó biết nơi nó đến và cô bé để mặc nó đưa đi. Con ngựa không do dự đưa thiếu nữ đến tận khoảng rừng thưa mà họ hiện giờ đang có mặt.

Claris vuốt ve mặt con Thiên Nhân và gãi gãi chiếc cổ thấm nước của nó. Vợ một nắm lá khô lên, nó bắt đầu chải lông cho con vật.

- Cảm ơn, người hùng, đã dẫn tao tới đây. Tao không muốn trở lại lâu đài.

Con ngựa ngược đầu lên và nhìn con bé bằng ánh mắt vàng-xanh kì lạ của nó. Vừa gỡ yên và túi khối lưng ngựa, Claris vừa ngắm nhìn vẻ uy nghi của những thân cây lớn, dường như không gì có thể suy chuyển được chúng. Đúng vậy, chốn này nghỉ ngơi thì thật lý tưởng. Và để bắt đầu bữa picnic của nó nữa chứ! Con Thiên Nhân đã bắt đầu gặm cỏ ba lá đen mọc dưới gốc cây bất tử. Nó vốc một ít nước vào lòng bàn tay và chìa ra mời, nhưng con tuấn mã từ chối và thụt mũi nhăn nhó khiến thiếu nữ phì cười. Được rồi, tao sẽ tìm cho mày một con suối.

Claris mở túi lồi đồ ăn ra. Khi mọi tiếng nhai đã hoàn toàn thôi phát ra thì nó bỗng nghe thấy thanh kiếm hát lầm rầm xen kẽ tiếng mưa rơi.

Không bắt bẻ vào đâu được.

Bốn người chơi bị loại kéo ghế đi ra. Bọn họ bắt tay người thắng cuộc, rồi bắt tay chủ trò. Họ thất vọng, nhưng Jad đã bình tĩnh giải thích cho mỗi người lý do đối thủ của họ chiếm lợi thế hơn để tiến tới gần hơn việc hoàn thành nhiệm vụ được trao.

Thiên Kỳ Thế là một trò chơi tinh tế không đòi hỏi phải ghi điểm. Chỉ cần hoàn thành nhiệm vụ là ván chơi kết thúc. Vì Jad đã hạn chế thời gian chơi nên chỉ có cách diễn đạt để hiểu được mới có thể chỉ định người chiến thắng. Và người nói đã nói không ăn khớp. Jad chờ đợi những cuộc tranh cãi không hồi kết, nhưng chẳng có lời phản đối nào. Cậu quyết định nghỉ trước khi tiếp tục cuộc tranh tài.

- Ôi! Không ai bắt bẻ cả! - Cậu thì thầm với Ugh, một trong bốn người lọt được vào vòng hai.

- Bởi vì không có gì để bắt bẻ cả! Em đã trình bày lý do lựa chọn của em một cách rõ ràng và chính xác, nhạy cảm và khôn khéo. Một sự khôn khéo quý quái, phải nói là như vậy.

Jad liếc nhìn xem Ugh có ý chế giễu hay không. Ugh tặng cho bạn nụ cười chuối của mình và vỗ nhẹ lên lưng cậu một cách thân thiện.

- Nói cách khác, em yêu quý, anh không biết là em thích chỉ huy đến vậy.

- Em không hề thích. - Jad phản đối.

- May thật. - Ugh đáp. - Điều đó có thể sẽ tránh cho em trở thành một tên bạo chúa khát quyền lực trong tương lai!

- Ai khát quyền lực?

Eben, Bahir và Jewel tiến lại gần.

- Mọi người không thấy Jad là một chủ trò rất có cánh ư? - Ugh tinh nghịch hỏi, cậu vui vì thấy một người khác ngoài mình ra cũng bị đở mặt.

- Rất chặt chẽ. - Chị Jewel cười với cậu.

- Điềm tĩnh. - Ông Borges thêm vào.

- Rất có cánh! - Tất cả cùng nói trước vẻ thẹn thùng của Jad.

- Thật vậy. - Ông Eben đồng tình - minh chứng rõ ràng nhất chính là chẳng có ai tranh cãi với quyết định của con cả. Jad này, cha có thể nói một câu không?

Jad quay về phía cha, nhưng lại bị Deli cắt ngang:

- Thừa cậu chủ trò, đừng nghĩ tôi có ý nói tôi huênh hoang này nọ nhưng có vẻ như người chơi không biết xấu hổ, đang ních đầy những chiếc bánh ngon lành của bà Chandra. Tôi e là chẳng mấy nữa họ không thể tập trung vào việc gì khác ngoài việc tiêu hóa thức ăn.

Jad phác một cử chỉ xin lỗi ông Eben rồi kéo chuông báo hiệu cuộc thi đấu tiếp tục. Tiếng rúc chói tai của chiếc tù và át cả tiếng sấm đầu tiên.

Chương 27

Vòng thi thứ hai.

Luật chơi.

Các cờ thủ trở lại phòng học, bỏ mặc một phần khán giả vẫn ở lại phòng liền kề để tán chuyện phiếm.

Jad ra hiệu cho bốn người tham gia trận chung kết ngồi quanh một chiếc bàn lớn. Kể từ lúc đó chỉ có mình nó ngự trị sừng sững giữa phòng và nện chiếc gậy xuống nền nhà để yêu cầu trật tự.

- Với vòng hai và cũng là phần cuối, chúng ta sẽ đi xa hơn. Xa hơn về quá khứ... Chúng ta sẽ ở vào Thời Xưa...

Một cơn rùng mình ngạc nhiên lan khắp đám cử tọa. Jad thấy ông Eben lặng đi, còn ông Bahir thì nhú mày. Cậu nói rành mạch và nhắc lại bằng giọng quả quyết:

- Hãy hình dung chúng ta đang ở Thời Xưa... Vào thời kì lạ lùng này, khi mà hành tinh bị phân hóa thành người Giàu và người Nghèo, trò chơi trở thành chúa tể. Người Giàu, không cần làm việc để kiếm sống, chơi nhiều hơn, và do vậy giỏi hơn. Số người thiếu số này, tập trung của cải và quyền lực, chiếm trội hẳn trên sân chơi, mà chúng ta sẽ gọi là Mạng kết nối. Còn người Nghèo, họ chiếm đến 80% dân số hành tinh lại là phần thiểu số trong Mạng kết nối, bị coi là kinh nghiệm bù tài năng. Về nguyên tắc, và chỉ dựa trên nguyên tắc thôi, thì tất cả đều bình đẳng, bởi vì trò chơi không phân biệt người giàu hay nô lệ, đàn ông hay đàn bà, trẻ hay già. Thực tế, Mạng kết nối là một chiến trường khổng lồ, nơi mà người Giàu và người Nghèo đối đầu nhau bởi họ không thể làm vậy ở ngoài thực tế. Vào thời kì đó, thay đổi giới tính hay tuổi tác còn dễ dàng hơn thay đổi địa vị xã hội của bản thân.

Bình đẳng ư? Chí ít họ cũng được bình đẳng về Ma túy. Mạng kết nối là một sân chơi hơi đặc biệt: để vào đó, người chơi cần phải sử dụng Ma túy.

Các đấu thủ phụ thuộc vào chất này để kết nối, hay liên kết với nhau, và chơi như các bạn đang ngồi quanh chiếc bàn này trong khi họ thậm chí ở cách xa nhau hàng nghìn kilômét.

Jad lấy hơi và bắt gặp ánh mắt của Ugh kèm theo một động tác có nghĩa là ‘rất có cánh’. Jad thở phào nhẹ nhõm và kết luận:

- Tóm lại, thời kì: Thời Xưa; địa điểm: Mạng kết nối, nơi những cầu thủ kết nối với nhau; khung cảnh: bàn cờ; các nhân vật: người Giàu và người Nghèo. Cuộc thám hiểm của chúng ta bắt đầu bằng cú khởi đầu của cuộc đại tranh hùng giữa những đấu thủ giỏi nhất hành tinh. Các bạn là những nhà vô địch đó.

Cậu làm động tác tôn kính những cờ thủ đang chú ý lắng nghe mình.

Ông Eben không nghe thấy câu cuối cùng, bởi ông đã cúi xuống phía ông Bahir.

- Làm thế nào mà nó biết nhiều đến thế về Thời Xưa nhỉ? Tại những cuốn Biên niên sử trứ danh của ông sao?

- Ông nên nói là nhờ vào cuốn Biên niên sử trứ danh của tôi! - Người kia phản đối với sự phẫn nộ.

- Ông Bahir à, tôi không thích trò thi thố này.

- Đừng có bấn loạn thế, Eben. Ông có biết Jad là một diễn giả quá tài ba không?

- Tôi đã hứa với các bạn là có một bất ngờ. - Jad tiếp tục, vậy nó đây: với phần thi này, các bạn không chọn các nhân vật của mình và cũng không rút thăm các nhiệm vụ bắt buộc. Chúng sẽ được chủ trò chỉ định, kể cả các phong trí và kịch bản xuất phát.

Deli, Mir, Luven và Ugh đưa mắt nhìn nhau đầy ngạc nhiên. Lựa chọn nhân vật và đặc tính của chúng là quyền riêng của cờ thủ. Những cầu thủ thâm căn cố đế đã có nhân vật yêu thích của họ, đúc kết kinh nghiệm và mài giũa chúng qua các phần thi, một người bạn thân thiết mà họ xem như một phần thân thể mình. Bị áp đặt một nhân vật nào đó ngay trước ván chơi sẽ khiến phong độ mất ổn định. Luven muốn phản đối. Jad giơ tay ra hiệu cứ bình tĩnh.

- Bù lại, các bạn tự tạo cho mình các nhiệm vụ tùy theo tính cách của các

bạn và kịch bản được đưa ra.

Lần này thì các cờ thủ tặng nhau những nụ cười hoan hỉ. Hoàn toàn là một điều chưa từng có. Nhiệm vụ luôn thuộc thẩm quyền của chủ trò, nó luôn là bãi đá ngầm mà thí sinh tham vọng thường vấp phải. Jad đã đảo ngược quy luật của trò chơi.

- Nhưng chú ý nhé! Chủ trò có quyền can dự vào nếu như nhiệm vụ mà các bạn chọn không... nói thế nào nhỉ... không xứng đáng với tài năng của các bạn, những cờ thủ ưu tú. Bây giờ, nếu các bạn đồng ý với luật chơi như vậy, hãy giơ tay lên.

Bốn cánh tay giơ lên không do dự. Jad cảm thấy thoải mái và mỉm cười với họ. Bọn trẻ con ngồi trong đám khán giả hoan hô nhiệt liệt.

- Cảm ơn đã tin tưởng. Tinh thần ham khám phá của các bạn dự báo sẽ có một ván chơi thú vị. Bây giờ chúng ta chuyển qua các đặc điểm nhân vật của các bạn, tôi cho các bạn quyền được chọn giới tính và lứa tuổi. Mir, bạn là cô hay cậu nhà Giàu. Gia đình bạn đã giàu có từ lâu rồi, đến nỗi mà từ ‘nghèo khổ’ đã biến mất khỏi vốn từ vựng của bạn. Bạn có rất nhiều giờ tham gia chơi. Thế mạnh của bạn: bạn kiểm soát rất tốt luật chơi cũng như các tiểu xảo. Điểm yếu: bạn dành nhiều thời gian để chơi và không biết gì nhiều về cuộc sống hiện thực cả, bạn quá tự tin về bản thân. Nhân vật của bạn là một chiến binh. Con thú của bạn là rồng. Vũ khí của bạn là dao. Lãnh thổ của bạn là thành phố. Yếu tố của bạn là hỏa.

Mir gật đầu, những vì sao lấp lánh trong mắt. Đó là một cậu bé mồ côi mười hai tuổi, được bà nội nuôi dạy. Nếu như hệ thống cộng đồng tương thân tương ái do ông Jors dựng lên cho phép cậu không thiếu thốn gì thì bà cháu cậu lại sống rất đơn giản. Cậu không còn tham gia giờ học của thầy Blaise nữa, gần như đảm nhiệm toàn bộ công việc khâu vá mà bà cậu không còn có thể làm được. Cậu bé dè dặt và hiền lành, nhưng biến đổi hẳn khi nhập cuộc chơi. Cậu tỏ ra là một người táo bạo mà trong cuộc sống cậu không bao giờ thể hiện.

- Luven, bạn là cô hay cậu nhà Giàu, nhưng cha mẹ bạn không để bạn quên rằng cuộc sống không phải lúc nào cũng như vậy. Bạn có ít giờ chơi hơn Mir. Thế mạnh của bạn: kinh nghiệm sống đa dạng hơn, rất mềm mỏng.

Điểm yếu: bạn đôi khi quá cẩn trọng. Nhân vật của bạn là một thương gia. Con vật của bạn là Ưng Mã. Vũ khí của bạn là giáo. Lãnh thổ của bạn là thung lũng. Yếu tố của bạn là nước.

Luven vẫy tay ra chiều hài lòng. Con trai người bán bánh mì là một kẻ liều lĩnh, làm cho cha mẹ nhiều phen hết hồn. Cậu chơi như trong cuộc sống thực vậy: lì lợm, chắc chắn, lúc nào cũng là con kén thơm của hàng bánh mì và có được tình yêu của cha mẹ. Cơ may điển hình của cậu làm cho nhiều người phải nổi cáu.

Deli và Ugh đưa mắt nhìn nhau hiểu ý. Jad đã khoanh vùng một cách hoàn hảo cá tính của Mir và Luven, mà cậu gợi ý là họ sẽ phải ở phe ngược lại.

- Cậu ấy thật giỏi. - Ugh thì thầm với cô con gái nhà Borges.

- Ừa, cả một nghệ thuật. Mình tự hỏi chúng mình sẽ bị đội thứ nước sốt nào đây...

- Ha ha! Bạn giờ đã có ý tưởng về những gì mà bọn gà, thỏ và gia cầm khác sồn da gà khi bạn hăm chúng rồi hả!

- Bạn sồn da gà thì có ấy! Suyt, đến lượt bạn...

- Ugh, bạn là cô hay cậu nhà Nghèo, bị những người Giàu ngầm gọi là nô lệ. Bạn có ít giờ chơi, nhưng bạn bù lại điều đó bằng một khả năng phân tích và thích nghi điển hình. Thế mạnh của bạn: bình tĩnh trước mọi thử thách. Điểm yếu: bạn không thực sự thích đánh nhau. Nhân vật của bạn là một pháp sư. Con vật của bạn là phượng hoàng. Vũ khí của bạn là cung. Lãnh thổ của bạn là núi. Yếu tố của bạn là đất.

- Deli, bạn là cô hay cậu nhà Nghèo tùy lựa chọn, bởi vì phẩm chất nữ cờ thủ đặc biệt của bạn hẳn đã có thể khiến bạn đổi hướng từ lâu. Thế mạnh của bạn: bạn rất có khiếu, vì vậy bạn không cần Ma túy để chơi, bạn không bị phụ thuộc. Điểm yếu: bạn ghét người Giàu. Nhân vật của bạn là một dượng sư. Con vật của bạn là kì lân. Vũ khí của bạn là ngôn từ. Lãnh thổ của bạn là hòn đảo. Yếu tố của bạn là gió.

Một sự yên lặng bất ngờ bao trùm lên cả căn phòng. Jad biết cậu đã vi phạm điều cấm kị đầy uy lực khi nói về Thời Xưa. Kể từ khi cậu đọc những cuốn Biên niên sử của ông Borges, cậu đã tự hỏi làm thế nào để bóc được lớp vỏ chì của điều bí mật ra. Cuộc thi đấu với cậu dường như là một dịp hay để

thực hiện điều đó. Điều này không giống như khi cậu tìm hiểu nguyên gốc các tác phẩm Biên niên sử. Đây là một trò chơi, và cậu đã cẩn thận pha trộn lịch sử với viễn tưởng.

Cậu chủ ý không nhìn cha lẫn ông Bahir, mà tập trung chú ý vào các cờ thủ. Mir và Luven đã đang lục tìm những bức tượng nhỏ phù hợp với các nhân vật của chúng. Ugh nhìn cậu thận trọng, trong khi Deli tươi cười và đã kịp cầm bức tượng nhỏ của mình trên tay. Jad tiếp tục nói:

- Bây giờ là kịch bản: các bạn nằm trong số những cầu thủ chung kết của cuộc Đại tranh hùng toàn cầu. Các bạn biết rằng phần thi này có thể kéo dài nhiều ngày liền và đã chuẩn bị cho điều đó. Nhưng trong lúc ván chơi đang ở màn cao trào thì có một sự thâm nhập. Những cờ thủ không mong đợi cũng tham gia vào cuộc chơi. Họ chơi một cách hung tợn, không chấp nhận liên minh, không tuân theo bất cứ quy tắc nào. Các bạn sẽ làm gì?

Chủ trò cho các cờ thủ vài phút vì họ muốn có thời gian để suy nghĩ và ghi chép, rồi sau đó ra hiệu bắt đầu phần thi bằng cách lật ngược chiếc đồng hồ cát.

Tại nơi của những ẩn nhân Abdiquant.

Một bàn tay xăm hình con sói đen hiện ra trong tầm mắt của ông Blaise, đang mơ màng. Ông chấp nhận thay vì cái bát là một bầu nước bẩn mà một nữ ẩn nhân Abdiquant chìa ra, bà ta ngồi bên trái ông và nhả mặt cười, được đền lại bằng một nụ cười khẩy móm mém. Ông làm ra vẻ nhấp môi vào thứ đồ uống, tiếc nuối món sôcôla cà phê dự trữ đã cạn kiệt.

Nghi lễ diễn ra bảy ngày một lần, theo một kịch bản bất di bất dịch: sau khi đã uống, lúc lắc và niệm kinh, người tham gia lạc vào trạng thái ‘nhập hồn tiên tri’. Rồi tất cả cùng nhau uống để tạ vị Thần đặt giữa bàn thờ.

Chiếc bầu sứ miệng được chuyền lần lượt, từ tay người này sang người khác, những ẩn nhân Abdiquant bắt đầu lắc lư từ trước ra sau, lái nhải đọc những câu ông Blaise đã thuộc lòng:

Điều bị giấu kín sẽ lộ ra

Điều bị từ chối sẽ nổ ra

*Thiên thần sẽ lại được tìm ra
Từ quá khứ và tương lai Người sẽ lộ ra
Kết nối những đứa trẻ bị chia rẽ
Những kẻ mộng mơ sẽ tỉnh giấc
Những kẻ tỉnh giấc sẽ hoàn thành sứ mệnh.*

Ông cũng lắc lư để không làm méch lòng những người bên cạnh. Họ rất bần thiêu, họ bị triệu dấu xăm, nhưng lại không làm như vậy với khách, và theo cách của mình, họ đã chứng tỏ lòng hiếu khách không chê vào đâu được.

Ông Blaise mỉm cười khi nghĩ lại đêm đầu tiên, khi ba người phụ nữ tính được trong cộng đồng nhỏ, đã lần lượt lên vào lều của ông, để vui vẻ một chút. Người Abdiquant hiếm khi đùa. Chính ý thức phải chứng tỏ lòng vị tha mà ông Blaise đã đẩy những người phụ nữ đó ra bằng cách lịch sự nhất có thể. Thù oán, những người đàn bà này ngay lập tức tung tin rằng Đại quan đã quá già cho những trò chơi thể xác. Thanh danh của ông vì thế bị ảnh hưởng, nhưng thay kệ. Ông đã biện minh được chút ít bằng cách giải thích vào ngày hôm sau rằng quyết định rút khỏi xã hội và đối với ông những quy tắc của nó bao gồm cả ước nguyện trong sạch, phải chiến thắng trong mọi trường hợp. Cùng lúc ông thu được sự thờ ơ của phụ nữ và sự thông cảm của đàn ông. Ngoài chiến thắng nho nhỏ ấy, thì kỳ lưu trú của ông tại đó càng ngày càng giống như một sự khinh bỉ.

Ông đã tới đây từ bảy ngày trước theo sự chỉ đường của Athéna. Nó xuất hiện trở lại ngay sau khi ông bị trục xuất ra khỏi chỗ ở của tộc người Mộc Linh Thế. Ông Blaise luồn tay vào ống tay áo. Sự từ chối ấy đã đánh thức một nỗi đớn đau mà ông vẫn nhớ khi nghĩ đến chuyện ấy. Để không nghĩ đến nó nữa ông đành cam chịu lao vào buổi lễ tiên tri đầu tiên ngay khi đến chỗ những ẩn nhân Abdiquant.

Nếu như ông Blaise nuôi chút hy vọng thứ đồ uống mà những người Abdiquant sử dụng trong lúc ‘nhập hồn tiên tri’ là thứ rượu gừng có cánh của người Hồ Phách Cổ, thì ông đã vỡ mộng nhanh chóng. Hai thứ đồ uống chỉ có đặc điểm chung là rượu, nhưng khác nhau rất lớn: một phần rất nhỏ của rễ cây mà lọ được chế biến trong rừng có được thì lại được bù trừ bằng một lượng rượu mạnh rất lớn.

Ông Blaise, người mà ngay tối đầu tiên đã tưởng tượng được chia sẻ một cơn say sưa linh thiêng, sự say sưa của những thi nhân và các nhà tiên tri, nhưng rốt cuộc lại ra khỏi đó với một trận đau đầu khủng khiếp. Một con Ngưu hoàng cổ hủ, ta là vậy đấy. Một con Ngưu hoàng già nua cổ hủ phật ý vì đã bị chỉ mặt đặt tên và cố gắng vượt qua cơn ghen tức bằng cách kể những chuyện linh tinh.

Chiếc bầu rượu một lần nữa lại đến tay ông. Lại một nụ cười bắn thiu với hàm răng đen sì. Ông Blaise nhắm mắt lại gọi thầm con Athéna không biết lần thứ mấy. Nó lại biến mất sau khi dẫn ông tới khoảng rừng thưa, nơi những Ấn nhân Abdiquant dựng lên những mái lều nhấp nhô.

Athéna, bạn thân yêu của ta, mày đâu rồi? Mày chạy trốn ở đâu rồi? Nhân danh thịt và nội tạng, mày đang nhét tao vào rắc rối gì thế này?

Gió + Dương.

Những con xúc xắc lăn trên bàn và lần lượt dừng lại. Jad cảm thấy như có kim châm sau gáy và ngáp, những dấu hiệu báo trước của chứng đau nửa đầu. Ôi, không, không phải bây giờ đâu... Bệnh đau nửa đầu và ác mộng đã hoàn toàn biến mất trong kỳ nghỉ ở kho Mác-mốt, lại dữ dội quay trở lại sau mùa hái nho.

Cậu nhắm mắt, chuẩn bị đón nhận sự bùng phát đau đớn đầu tiên. Nhưng nó không đến. Cảm giác kim châm tăng dần lên, lan ra khắp đầu rồi chạy đến trú yên giữa hai lông mày. Jad xoa bóp chỗ đau và mở mắt ra. Cậu nhìn thấy chập chới trước mặt hình ảnh bàn cờ của chính mình, chiếc bàn cờ mà cậu cố ý nhét dưới gầm giường những ngày gần đây để không nhìn thấy những bức tượng nhỏ thay đổi vị trí và hình dáng bên ngoài. Bàn cờ của Jad chồm lên bàn cờ của các cầu thủ làm hình ảnh nhòa đi.

Cùng lúc đó, con Xám đang ngủ trên đùi vú Chandra bỗng găm gù và những sợi lông dài của nó dựng lên. Nó nhảy xuống đất, chạy biến, ngã trượt dài trên sàn đánh xi cho tới tận cửa, nó kịp chạy thoát ra ngoài trước khi cánh cửa bị gió đẩy đóng sầm lại.

Jad dụi dụi mắt và quay về phía các cờ thủ. Họ đang tập trung vào bàn cờ

và thầm lập ra chiến thuật. Những con xúc xắc đã lên tiếng: gió + dương. Deli mở đầu với nước đi thuộc thể chủ động. Cô đã chọn một tấm thẻ du hành và chuyển từ đảo vào lục địa.

Trong hai hình ảnh xuất hiện đồng thời, Jad thấy bức tượng mà Deli đã chọn nằm trên bàn cờ đặt trên bàn chơi. Cậu cũng nhìn thấy trên bàn cờ khác, bàn cờ tâm trí, các nhân vật nhúc nhích chuyển động như thể chúng đáp lại cử chỉ của cậu.

Cậu nhắm một mắt, rồi tiếp mắt còn lại. Sững sờ, cậu nhận ra rằng mắt trái chỉ nhìn thấy bàn cờ thực trong khi mắt phải thì nhìn thấy bàn cờ tâm trí.

Nếu nhắm cả hai mắt lại thì cậu chỉ thấy bàn cờ tâm trí. Khi cậu mở cả hai mắt, cậu thấy hai hình ảnh xếp chồng lên nhau.

Những đốm vàng lura thừa trước cặp mắt tối màu của Jad sáng bừng lên, đem đến cho cậu một ánh phản chiếu màu vàng kỳ lạ. Tránh ra xa vài bước, cậu lia mắt nhìn bao quát khắp phòng.

Vú Chandra và chị Jewel đang cố gắng thuyết phục Merlin ở yên tại chỗ, vì nó cứ không ngừng ngo ngoậy; lão Đoàn Cầm, ông Sem và ông Dag theo dõi phần thi như những khán giả khác, mà đa phần là trẻ em. Ông Borges có vẻ đang thiu thiu ngủ với đôi mắt nhắm tịt. Tất cả đều có vẻ bình thường, nếu không thì chỉ có trên khuôn mặt xinh xắn của Merlin, trên bộ râu của ông Borges hay bàn tay như giấy da của ông Sem, luôn in dấu chiếc bàn cờ tưởng tượng.

Jad nhắm mắt phải. Trên bàn cờ ảo, cậu nhận ra một bức tượng nhỏ, lớn hơn các bức khác: đó là một trong những bức cậu đeo tại kho Mác-mốt. Nó dường như mờ mờ hay đang di chuyển. Nó dang hai cái tay dài khổng lồ - hay là những đôi cánh nhỉ? - và bắt đầu quay tròn.

Trong sân lâu đài, một con mèo xám dũi cặp mắt xanh đăm đăm vào hai đồng tử màu vàng của một con cú nhỏ xíu. Con chim kêu lên và cất cánh bay chật vật trong gió mạnh. Con mèo vào chỗ tránh mưa và chờ đợi. Một người quan sát lão luyện hẳn sẽ không để lỡ cơ hội nhận ra rằng cái đuôi ngúng nguẩy uể oải thường nhật của nó đang giật giật từng hồi và con vật uyển chuyển kia vẫn giữ cặp mắt mở to.

Điên.

Ông Blaise gườm gườm nhìn những người Abdiquant đang uốn éo theo nhịp trống. Ông đã thoát ra được một lúc với lý do có nhu cầu khẩn cấp, nhưng họ đã quay lại tìm ông. Tuy nhiên, ông đã có thời gian gieo một quẻ. Ông vẽ lại đồ hình trên đất:

Đây là quẻ Phục. Khôn trên... Chấn, tức là đất trên sấm! Lại thế nữa! Quẻ này được giải nghĩa như sau: Phản dã. Tái hồi. Lại có, trở về, bên ngoài, phản phục. Sơn ngoại thanh sơn chi tượng: tượng ngoài núi lại còn có núi nữa. Hình ảnh của sự mất trí và sự trở về. Nét vạch thay đổi nói tới những người không ổn định, họ liên tục thay đổi ý muốn cũng như nói tới mối hiểm nguy của những ham muốn không kiểm soát được.

Ông Blaise hướng mắt về phía vòng tròn. Thề có vũ trụ, vậy là họ tự coi mình là những thầy tu Hồi giáo vừa múa vừa quay!

Bốn người đàn ông và hai phụ nữ quay tròn tại chỗ giữa vòng tròn, mắt nhắm nghiền, lòng bàn tay mở ra, đầu hơi nghiêng xuống vai trái. Họ sẽ quay cho tới khi ngã vật tại chỗ và bắt đầu ngáy. Với những gì họ đã nuốt thì điều đó sẽ chẳng phải đợi lâu lắm đâu. Ngày mai mình sẽ đi, mình đã mất quá nhiều thời gian ở đây rồi. Khi mình nghĩ để Ugh phải một mình đương đầu với mẹ nó thì... Lão Đoàn Cầm sẽ không đủ sức khi đương đầu với sư tử cái. Kìa, không biết ông ta đến đây làm gì thế này?

Bélibaste, người lớn tuổi nhất cộng đồng, người ít điên khùng nhất dưới con mắt của ông Blaise, người vẫn tránh xa các cuộc chè chén và nhập đồng, đã rời khỏi lều đến đứng giữa đám người đang quay cuồng, và họ nhanh chóng lập thành vòng tròn quanh ông.

Chậm rãi, Bélibaste cũng bắt đầu quay. Một điều gì đó đáng kính trong cách nhảy của ông ta chặn đứng ngay tiếng thở dài buồn bực đang nhấp nhồm trên môi ông Blaise. Ông già Abdiquant nghiêng đầu và quay càng ngày càng nhanh hơn. Chẳng mấy chốc, ông Blaise chỉ còn nhận thấy hai vệt màu sắc chuyển động: chiếc áo dài trắng và chiếc mũ đỏ lúc lắc trên mái đầu bạc.

Quay và nghiêng người, ông Bélibaste dang rộng cánh tay ra hai bên và dường như cao dần lên. ‘Thiên thần! Thiên thần!’, những người Abdiquant

rền lên từng tiếng. Một khuôn mặt khổng lồ và có cánh dần hiện hình trước cặp mắt ngỡ ngàng của ông Blaise trong khi một giọng nữ cất lên từ miệng ông Bélibaste:

- Không gì là duy nhất, không gì bị lãng quên, không gì thiếu cảm giác, không gì là vô nghĩa và không gì là quan trọng...

Ông Blaise nhảy bật lên khi nghe câu của Liên Minh. Bộ ba Ngưu hoàng! Cái bọn gàn dở này có quan hệ với Liên Minh và mi không có khả năng thấy nó!

Những ẩn nhân Abdiquant đang nhập đồng nhắc lại câu đó. Thành linh, ông Blaise nhận ra giọng nữ bật ra từ miệng Bélibaste và thì thầm tên ông. Cái khối hình thù ấy chìa tay về phía ông và nói thêm:

Những cánh cửa phải được đóng lại

Bọn trẻ là chìa khóa

Những người Canh gác phải được bảo vệ

Không gì như vẻ bề ngoài

Rồi Bélibaste sụp ngã, cũng như những vũ công khác, tựa như một con rối bị người ta cắt đứt dây. Ông Blaise chạy đến giúp họ, đúng lúc đó Athéna xuất hiện và đậu lên vai ông.

• • •

Tại khu rừng thưa Kì Lân, Claris rút kiếm khỏi bao và quan sát lưỡi kiếm dưới ánh sáng trắng đục phát ra từ gỗ cây bất tử. Cây kiếm dường như không khác gì. Nó áp thanh kiếm lên tai. Thanh kiếm lầm rầm hát. Một âm thanh rời rạc và rõ ràng. Nó nằm dọc kiếm hình kỳ lân, âm thanh càng rõ hơn. Ở ngón nhẫn bên trái, mặt nhẫn sáng rực và bắt đầu nóng lên. Claris giận dữ tháo nó ra và nhét vào một trong số những cái túi trên khăn choàng dài.

Hỏa + Dương.

Sau khi chơi xong, Deli chuyển con xúc xắc cho Mir. Cậu lắc trong cốc

trước khi đổ chúng lăn ra: hỏa + dương . Đêm bất ngờ ập xuống bên ngoài những cửa sổ của căn phòng, bóng tối dày đặc với những tiếng sấm rền. Một, hai, ba ánh chớp lóe lên khiến cả căn phòng sáng lóa. Bọn trẻ kêu lên, sét đánh vào căn phòng.

Điện phóng ra chạy khắp căn phòng theo các bức tường trên trần nhà, cứ như nó đang tìm cách thoát ra bằng các cửa sổ đóng kín. Rồi nó tách ra thành nhiều quả cầu bất động bập bùng như những trái tim bằng ánh sáng. Jad đưa tay lên thái dương và hét lên.

• • •

Cách lâu đài nhiều kilômét, trong rừng Kì Lân, tiếng hét của anh trai rền vang lên trong đầu Claris. Nó buông rơi thanh kiếm trên mặt đất sũng nước. Con Thiên Nhân hí lên, nhảy dựng tại chỗ, kéo mạnh dây cương mà Claris đã buộc hờ vào một cành cây thấp.

Đứng thẳng, mắt mở to, Claris hứng trọn cơn đau của anh trai và nỗi sợ hãi. Sự đau đớn của Jad xoáy vào bụng, ép lên tim nó. Không thể nghĩ tới việc gì khác ngoài việc trở về gặp lại anh trai, quên cả con Thiên Nhân, nó vờ vội đồ đạc và bắt đầu chạy. Một đám siêu thể bay theo nó.

• • •

Thở dốc, hai chân đau đớn, ông Blaise cũng đang chạy theo con cú bay là là đằng trước.

Athéna đã xuất hiện không báo trước và kiệt sức. Thay cho lời chào, nó truyền cho ông các hình ảnh lẫn lộn của lâu đài, bàn cờ và bọn trẻ.

Ông Blaise, vẫn còn bị choáng bởi hình dáng mà Béliaste tạo ra trong lúc nhập đồng, chỉ còn biết chạy theo. Ông không thể hỏi ông già Abdiquant, vì ông ta đã chìm vào một kiểu hôn mê vì rượu. Tuy nhiên mình đâu có thấy ông ta uống rượu. Sau nhiều giờ mà ông vẫn không thể rút ra điều gì từ ông

ta, và thông điệp của con chim là rõ ràng: Nhanh! Nguy hiểm! Lâu đài!
Nhanh! Họ còn cách Salicande ba ngày đi bộ. Họ có đến kịp không? Mà kịp
để làm gì?

Vừa chạy vừa càu nhàu vì tuổi tác, ông Blaise nghiêng răng tập trung vào
đôi chân. Một đêm nặng nề ập đến như một nhát dao máy chém.

Quá nhanh, Đại quan nghĩ, quá mịt mù.

Chương 28

Mắc bẫy.

Thoát ra.

Jad rên rỉ, cố kiểm soát để không hét lên. Trong đầu cậu bé là sự xâm nhập của của nhiều nguồn năng lượng mạnh và trái chiều. Cậu bé đổ vật xuống.

Deli, Ugh, Mir và Luven ngay lập tức trợ giúp. Ugh ôm lấy bạn và sau sự va chạm này, áp lực trong đầu Jad giảm nhẹ. Cậu nhìn bạn mình nhưng trên nét mặt lo lắng của Ugh, vẫn còn hình ảnh của bàn cờ, ngày càng cụ thể hơn, ngày càng sáng hơn, dần dần rõ lên, trội hơn hình ảnh thực tế.

- Jad, con không sao chứ? - Ông Eben ngồi xuống bên cạnh con trai, nhẹ nhàng hỏi.

- Đó chỉ là một... cơn choáng, con nghĩ vậy. Hơi bị đau đầu...

Ông Eben, chị Jewel và ông Dag lại gần. Jad để cha bế ra chiếc tràng kỷ đem gần cửa. Cậu biết cha lo lắng, nhưng nói cho cha biết cậu nhìn thấy những quân cờ chuyển động trên một bàn cờ tưởng tượng bám vào thực tế dai như một con đĩa chắc chắn sẽ chẳng trấn an được ông.

Họ vừa đặt cậu nằm trên ghế thì một cơn hoảng loạn xâm chiếm lấy tất cả những người có mặt trong phòng. Xuống đến lưng chừng, những quả cầu ánh sáng bắt đầu rung lên. Hiện giờ, chúng băng ngang căn phòng, chạy chấp chới với tốc độ cực nhanh. Gió phập phồng tiếng xào xạc của những cặp cánh khổng lồ, như thể những cơn gió dữ dội và thổi ngược chiều nhau đã ập vào phòng học. Cả trẻ con lẫn người lớn nhìn quanh với vẻ mặt ngây dại, tìm cách tự bảo vệ khỏi những cơn lốc gây ra trước sự chuyển động của những quả cầu lửa.

Với Jad, mỗi cơn gió giạt để lại những vệt dài màu sắc và kéo theo những xúc cảm vô nhân tính, đó là những niềm vui thái quá, những nỗi đau vô biên. Mỗi sự di chuyển lại gây ra trong cậu một cảm giác khác nhau. Ngạc nhiên,

vui sướng, tiếc nuối, buồn bã, nhẹ nhõm, tức giận, hài lòng, sợ hãi, tuyệt vọng, sáng khoái, thất vọng, cứ nối tiếp nhau rất nhanh với cường độ mạnh.

Cậu không thể cảm nhận được hết. Cậu phải tự vệ chống lại sự xâm lấn mà nó đang đe dọa đập tan ý chí của cậu. Cậu bắt đầu lập nên những phòng vệ đã được thầy Blaise dạy cho trước đây lâu lắm rồi. Ta là Jad và chỉ là Jad mà thôi, ta đang ở trong cơ thể của Jad...

Bị báo động bởi khuôn mặt nhợt nhạt của bạn, Ugh nắm chặt tay bạn. Nhờ sự gần gũi và tiếp xúc với Ugh, Jad đã giữ vững được sự xáo trộn cảm xúc đang khoan vào đầu cậu và chớm đến sự đau đớn nhưng chịu đựng được.

Bàn cờ tưởng tượng hạn chế tầm nhìn của cậu. Cậu nhắm mắt trái và nhìn xung quanh: người lớn đã bình tâm và đang tập trung bọn trẻ lại, chúng đều lao đảo trước sức mạnh của gió để đi ra cửa.

Cậu đôi mắt: trong không khí lầy bầy như một sợi dây căng ra, cậu có thể phân biệt được những hình thù khổng lồ mà vận tốc nhanh khiến cho mờ đi. Một trong số chúng, trên đường đi, sượt qua một thăng bé khiến nó ngã xuống. Ngay lập tức, hình thù đó đến bay phấp phới và quay tròn phía trên nó.

Thấy con trai đã lấy lại sắc thái và dường như hít thở dễ dàng hơn, Ông Eben quay sang Ugh.

- Ở lại với Jad, ta sẽ trở lại ngay.

Công tước cùng ông Dag chạy về phía thăng bé đang nằm xoài trên nền nhà, còn chị Jewel ra đón Merlin. Thờ ơ với sự hỗn loạn xung quanh, thăng bé lon ton bò ra chỗ quả cầu ngũ sắc.

Thăng bé ngã xuống cũng là lúc ông Eben thấy như có một cú dao đâm vào ký ức. Trong lúc chạy về phía nó, ông thấy lại hình ảnh của giảng đường trường Tổng hợp chật ních trên màn hình toàn cảnh và hai người anh của ông đang nổi mạt vào trò chơi, phát ra những cử chỉ kì lạ khiến ông mê ly, ông, kẻ vốn trơ lì với Ma túy không thể chơi được. Người anh cả của ông ngã xuống đầu tiên. Và người anh thứ hai sau đó vài phút. Sững sờ, cậu bé Eben là ông khi ấy đã nhìn thấy trong giảng đường trường Tổng hợp những cô cậu vị thành niên ngã sập xuống, hết đứa này đến đứa khác.

Ông Eben và ông Dag không thể lại gần thăng bé. Quả cầu ánh sáng đã

sượt qua nó, đang quay xung quanh nó, cùng lúc vừa đào sâu vừa làm đặc lại khoảng không khí bao quanh nó. Công tước va phải một bức tường năng lượng và nhận ngay lấy một cú điện giật dữ dội. Quả cầu tiếp tục bao quanh thẳng bé trong một vòng phát sáng cho đến lúc ông Eben không còn phân biệt được hình hài nó trên mặt đất.

Không. Không phải lần này. Ông không còn là một đứa trẻ bất lực nữa. Ông không thể nhìn thấy ai biến mất mà chẳng làm gì. Ông Eben cảm thấy cơn giận nổi lên, nhưng một sự bình tĩnh đáng kể đang hạ dần xuống ông. Một ly cốc-tai cảm xúc mà ông biết rất rõ. Ông sẽ chiến đấu. Chống lại sấm và chớp, chống lại gió bão nếu cần phải như vậy. Ông sẽ chiến đấu. Sự thật hiển nhiên đó khiến ông thấy nhẹ nhõm và gần như là hoan hỉ.

- Ông Dag này, - ông nói với người thầy dạy kiếm, - phải đưa hết mọi người ra khỏi đây. Hãy đi tìm Chandra và lão Đoàn Cầm, bảo họ dẫn bọn trẻ đi. Tôi đi tìm Bahir. Ông có biết Sem ở đâu không?

- Ông ấy ở cạnh tôi trong cuộc tranh tài, nhưng tôi không nhìn thấy ông ấy nữa kể từ lúc chuyện này xảy ra. Ông muốn tôi đi tìm ông ấy không?

- Chúng ta hãy chăm sóc bọn trẻ trước đã. Và nói rõ với tất cả mọi người không được tiến đến gần những quả cầu đó.

Ông Dag tới chỗ Chandra và lão Đoàn Cầm, rất đông bọn trẻ đã tìm được nơi trú quanh họ.

Khắp phòng, những khối cầu đang chiếm dần không gian, cách ly từng nhóm và từng người trong một làn phốt pho mù đặc.

Ông Eben cách Chandra và lão Đoàn Cầm chỉ vài mét, nhưng ông không nhìn rõ họ. Nhóm Jad và những cờ thủ đứng gần cửa nhất. Công tước đưa tay lên miệng làm loa:

- Jad! Đứng lên, con trai! Ra khỏi đây và dẫn theo tất cả những ai có thể! Ngay bây giờ, Jad! Và đừng để những quả cầu chạm vào người!

• • •

Giọng cha khiến Jad giật nảy mình. Trong không gian loang lổ của phòng

học, âm thanh rung lên một cách kì lạ, vang lên rồi trầm xuống tùy theo chỗ người đứng.

Jad bắt đầu máy móc nghe theo giọng chỉ huy của cha và cố gắng đứng dậy, điều đó khiến cậu mất tập trung. Ngay lập tức, mắt cậu nhòa đi và những tiếng đập cánh lại xuất hiện dữ dội hơn.

Đằng sau hình ảnh mờ ảo của bàn cờ, Jad thấy ông Eben đi ngang qua phòng, tránh những quả cầu để lộ ra hai thanh gươm dài han gỉ từ chiếc giá treo đồ chiến binh cũ trên tường.

- Đi đi, - cậu thì thầm với Ugh. - Ra ngoài hết đi. Tôi... tôi đi sau mọi người.

Ugh nhìn cậu lo lắng và giúp cậu nằm xuống.

- Nằm yên một chỗ, mình sẽ quay lại.

Jad như mỉm cười. Cử động là điều cuối cùng mà cậu cảm thấy còn có thể làm được. Không có sự va chạm của Ugh, những cảm xúc lại nhấn chìm cậu. Cậu tiếp tục rỉ rả: Ta là Jad và chỉ là Jad mà thôi...

Trong khi áp lực quay trở lại, cậu bắt lực quan sát Ugh, Deli và những người khác đang tập trung bọn trẻ mà họ tìm thấy và đẩy chúng ra phía cửa. Cánh cửa lúc này thật khó đẩy, họ phải dùng tất cả lực mà mình có. Cứ như là phải quật ngã từ Charybde đến Scylla⁽¹⁶⁾. Bên ngoài, bão táp hoành hành dữ dội.

- Deli! - Ugh kêu to lên át tiếng gió. - Bọn trẻ không thể ở bên ngoài một mình được!

- Mình sẽ ở lại đây, cùng với cha và chị gái mình. - Thiếu nữ trả lời.

- Cha mẹ mình ở đây rồi, - Luven nói - mình cũng muốn ở lại.

- Mình sẽ ra với họ. - Mir đề nghị - Mình sẽ đưa họ tới chỗ trú ẩn và sẽ đi tìm cứu viện trong làng.

Ugh gật đầu. Họ cùng tỉm mạnh để giữ cánh cửa khỏi bị gió mưa đập. Bọn trẻ vượt qua, cánh cửa đóng lại ngăn cách khoảng tối tăm bên ngoài với ánh sáng nháy nhót điên cuồng trong phòng. Khi Ugh cố gắng mở cửa, sức gió mạnh khiến cậu không thể làm gì được. Họ bị nhốt bên trong.

Những người Canh gác.

Ông Blaise chửi thề. Họ đã bị lạc đường. Ông đã dò dẫm đi theo con cú, cố gắng giữ nhịp bước và không để bị ngã. Nhưng thay vì ra khỏi khu rừng, họ lại tiến vào sâu hơn. Ông Blaise dùng tay áo ướt đẫm lau mồ hôi trán và nhìn ra xung quanh. Ông không xác định được một điểm mốc quen thuộc nào để có thể biết mình đang ở đâu trong khu rừng.

- Chào ông, Nhà thông thái. - Một giọng nói khàn khàn do ít nói của ai đó cất lên.

Ông Blaise nhìn theo hướng giọng nói và thấy bà già của bộ tộc Mộc Linh Thế đang ngồi trên một thân cây, con cú đậu trên vai. Chính bà là người đã khiến ông hiểu phải ra về cách đây tám ngày.

- Chào bà, quý bà của bộ tộc Mộc Linh Thế. Chúng ta gặp lại nhau sớm hơn tôi nghĩ đấy.

Bà già gật đầu.

- Tôi bị lạc. Bà có thể đưa tôi trở lại đường và thông tin cho tôi biết trong đêm nay, lúc mà bóng tối quá dày đặc và quá bất thành hình như vậy được không?

- Chúng ta không có thời gian để nói chuyện dông dài đâu. Lẽ ra chúng tôi phải nói với ông trước, Nhà thông thái ạ, chứ không xua đuổi ông. Khi tất cả những chuyện này kết thúc, mỗi người sẽ phải nhận trách nhiệm của mình và tôi e rằng những hối tiếc sẽ nặng nề đấy.

Ông Blaise lắc đầu.

- Chính tôi là người phải xin lỗi các vị, tôi không muốn làm các vị đau lòng chút nào. Chẳng qua là do tôi không biết.

Bà già cười, và một lần nữa, Đại quan kinh ngạc thán phục vẻ bao dung toát lên từ ánh mắt bà.

- Sự thấu cảm ở một cấp độ rất cao là bản chất của chúng tôi, chúng tôi cảm thấy rõ hơn nỗi đau của người khác, con người, cây cối, khoáng vật hay động vật. Đó là lý do mà chúng tôi không săn bắn, không chặt cây còn sống.

- Và hãy xin phép trước khi ngắt một bông hoa hay một cái cây.

- Chúng tôi là những mắt xích trong một chuỗi mà trong đó, bằng cách này

hay cách khác, mỗi mắt xích vừa là con mồi, vừa là kẻ săn mồi. Điều đó, chúng tôi không thể tránh khỏi, nhưng chúng tôi cố gắng gây ra ít nỗi đau nhất có thể.

Bà dừng lại một chút và đứng dậy. Bà tiến đến gần ông Blaise tìm kiếm đôi mắt nhăn nheo của ông.

- Người trưởng thành của bộ tộc Mộc Linh Thế có khả năng đón nhận nỗi đau của ông và giúp ông, Nhà thông thái ạ. Đó là trách nhiệm của chúng tôi. Nhưng bọn trẻ thì chưa sẵn sàng, chúng mở lòng với ông và đã bất ngờ hứng chịu nỗi đau ấy. Và chúng tôi, chúng tôi đã không thể chịu nổi khi nhìn thấy chúng ốm yếu.

Một chút buồn thoáng trên khuôn mặt bà.

- Để bảo vệ mình khỏi nỗi đau của con người, chúng tôi rút vào rừng và tự thu mình lại, chỉ nghe trái tim và gốc rễ của chúng tôi nói. Như ông biết đấy, chúng tôi rất ít tiếp xúc với những đồng loại của chúng ta. Có thể còn là quá hiếm. Đó là điều mà ông đã dạy cho chúng tôi... Kỳ Trăng sẽ cho phép chúng tôi mơ đến điều đó. Chúng tôi chịu ơn ông một món nợ, Nhà thông thái ạ.

Ông Blaise để mặc những giọt nước mắt lăn dài. Những giọt nước mắt trẻ con trên khuôn mặt già nua.

- Chẳng có nợ nần gì đâu, thưa bà. Nếu như bộ tộc đồng ý, tôi sẽ trở lại, còn nhiều điều để tôi học hỏi ở các vị. Khi chúng ta chia tay, trái tim tôi đau nhói bởi vì những lời nói của bà khơi dậy nỗi đau của tôi trước đây mà tôi không ý thức được. Giờ đây, tôi hiểu là gánh nặng phải được đặt xuống. Và lời nói của bà khiến nó vơi đi rất nhiều.

- Vậy thì hãy quay lại và chúng tôi sẽ giúp ông. Bây giờ, trái tim và gốc rễ của chúng tôi kêu lên vì điều đó: thời gian gấp lắm rồi. Nhắm mắt lại, Nhà thông thái, chúng tôi sẽ dẫn ông tới nơi ông phải tới.

Bà già của bộ tộc Mộc Linh Thế mở vòng tay và tức thì bị bao quanh bởi những con đom đóm. Ông Blaise được mang đi ngay trước khi nhận được lời bình luận cuối cùng của Athéna khi nó bay đến đậu trên vai ông: Ông không hiểu gì cả. Không phải đom đóm. Đó là vật sống. Đó là những người Canh gác.

Thủy + Mặt âm.

Jad chăm chú quan sát cả căn phòng, lần lượt bằng mắt trái rồi mắt phải. Với mắt phải, cậu thấy những quả cầu bay lơ lửng trong phòng, xô đổ bàn ghế. Với mắt trái, cậu phân biệt được những hình thù khổng lồ rạch căn phòng theo những đường ánh sáng, những hành lang lạ lùng. Những đám mây năng lượng quay tròn xung quanh những người đã ngã xuống. Những ai vẫn còn đứng thì ngày càng bị cô lập và mờ đi.

Những cờ thủ trở lại gần cậu. Ugh nắm lấy vai Jad và kêu lên:

- Gì vậy? Thứ âm nhạc này từ đâu đến hả? Âm ỉ quá, chói tai quá!

- Âm thanh nào?

- Em không nghe thấy sao?

Ugh sững sờ nhìn bạn.

- Không, em nghe thấy những tiếng ồn, như... tiếng vỗ cánh. Và em nhìn thấy các hình thù và tia chớp đầy màu sắc không tưởng, những kiểu... đường ống.

Ugh lắc lắc đầu.

- Các bạn khác nghe rõ chứ, hả?

Luyen và Deli ra hiệu rằng không.

- Jad, chuyện gì xảy ra ở đây vậy? Ngài Eben nói tới gió và sương mù dày đặc. Bạn nói tới màu sắc, những đường ống. Mình, mình chẳng thấy gì ngoài những quả cầu âm nhạc cả.

- Quả cầu ánh sáng chứ?

- Nó phát ra nhạc. Một loại nhạc lạ lùng, vừa đanh, vừa trầm. Nó... nó khiến mình sồn gai ốc. Mình nghĩ đó là âm thanh khiến bọn trẻ con ngã xuống, nó quá âm ỉ. Các bạn thực sự không nghe thấy gì ư? Nó tuy nhiên rất chói tai...

- Chính vì thế mà anh cứ hét lên như vậy!

Deli xen vào:

- Luyen, cậu có thấy những màu sắc không?

- Không, chỉ những quả cầu và sương mù đang tan ra.

- Vậy là chúng ta không nhìn thấy lẫn nghe thấy giống nhau - Jad kết luận,

giữ lại cho mình mỗi cảm xúc hỗn độn mà cậu cố giữ vững trong sự tôn trọng với cái giá phải trả là một sự tập trung cao độ và liên tục từ bên trong.

- Chị đã cố gắng ra chỗ cha nhưng không thể! - Deli nói thêm - Những lớp sương mù dày đặc do những khối cầu tạo ra, chúng trông như là trống rỗng những lại... hoạt động. Mình đã đặt tay lên, và bị nó hút vào như bị giác hút vậy.

- Bị hút vào? Ngài Eben đã nói là ngài đã bị điện giật, như thể bị sét đánh ấy mà! -Luven nói.

Sét! Jad nhìn lại những con xúc xắc: Gió + Dương , rồi Hỏa + Dương . Cậu tặc tặc lưỡi.

- Deli, khi chị chơi, chị có nhớ điều gì đã xảy ra không?

- Chị đã bốc được tấm bản đồ du lịch và...

- Không - Jad cắt ngang - Quanh chị, ngoài trò chơi cơ. Mọi người có nhớ điều gì đã xảy ra vào lúc chị ấy đổ xúc xắc không?

- Cửa phòng sập lại sau một cơn gió mạnh và tất cả mọi người đều giật nảy mình - Luven nói.

- Đúng - Jad tán thành, mắt sáng lên - Và khi Mir ném những con xúc xắc...

- Sét đã theo vào - Ugh nói nốt.

- Chính thế! Deli đã chơi Gió + Dương và gió đập vào cửa. Rồi Mir gieo con xúc xắc được

Hỏa + Dương và sấm sét theo vào!

Ugh nhìn Jad.

- Em cho là trò chơi và những điều xảy ra ở đây có mối liên hệ nào đó ư? Em nghĩ là trò chơi đã gây ra điều đó... - Ugh nói, tay chỉ vào mớ hỗn độn trong phòng.

- Em không biết... Sự trùng hợp này gây bối rối lắm.

- Chúng ta làm gì bây giờ?

- Chúng ta sẽ đi tìm bàn cờ! - Luven thốt lên.

• • •

Trước khi những người khác kịp phản ứng, cậu bé lên mình giữa những khối cầu và các dải sương mù. Sự may mắn đã ủng hộ cậu: cậu dễ dàng vào được giữa phòng. Sau khi nhét những tấm thẻ và các bức tượng vào túi, cậu trở lại với bàn cờ.

- Đây rồi! - Cậu hài lòng nói và đặt chiếc khay lên ghế, lôi các thứ ở trong túi ra. - Các bạn nhớ lại xem mình đang ở vị trí nào nhé?

Mỗi người lấy lại nhân vật của mình và đặt chúng như vị trí ban đầu trước khi sấm sét tràn vào. Luven vơ những con xúc xắc.

- Đến lượt tớ chơi.

- Chờ đã!

Deli nắm lấy tay cậu ngăn lại, và quay về phía Jad.

- Nó có thể nguy hiểm!

Jad gật đầu không đáp. Trực giác của cậu cho thấy đó là việc phải làm. Tuy nhiên cậu không thể quyết định thay cho người khác. Luven nhún vai.

- Bạn có ý gì hay hơn à?

- Mình nghĩ chúng ta phải nói điều này với cha và ông Eben.

Jad bĩu môi.

- Cha mình sẽ không thích thế đâu. Cha đã nói tất cả phải ra ngoài. Bạn không nhớ à?

- Thế thì, cha mình, - Deli quyết định rồi đưa mắt nhìn quanh tìm ông - mình sẽ cố dẫn ông tới đây.

- Deli, - Jad nhẹ nhàng nói - điều đó cũng nguy hiểm. Chúng ta không thấy ông đâu cả, bạn có thể bị một quả cầu chạm vào mắt. Và sau đó lại còn phải dẫn ông Bahir tới tận đây, điều đó sẽ không dễ đâu.

- Mình nghĩ Luven nên chơi thôi. - Ugh xen vào. - Như thế chúng ta sẽ biết nếu lập luận của Jad là đúng và do đó chúng ta có thể hành động tùy theo hoàn cảnh, với người lớn, - cậu chàng nói thêm về hướng Deli.

- Mọi người nhất trí chứ? - Chủ trò hỏi.

Luven ném con xúc xắc: Thủy + Âm . Bọn trẻ rướn lưng chờ đợi một một sự kiện đặc biệt.

- Chẳng có gì xảy ra cả. - Luven nói với vẻ thất vọng. - Lập luận của bạn sai rồi...

- Không chắc. - Ugh bẻ lại. - Luven đã chơi ‘Âm’, chứ không phải ‘Dương’. Hành động có thể ít ly kì hơn, khác với sấm sét vào phòng hay những cơn gió giạt...

- Nhìn kìa! - Jad kêu lên, tay chỉ ra cửa.

Dưới cánh cửa khép kín, nước từ từ chảy vào trong phòng.

- Thủy + Âm . - Cậu lặp lại, họng se lại.

Ugh nhảy lên lấy những chiếc gối để chặn nước.

- Nó chẳng giúp gì được đâu. - Deli nói. - Nước sẽ chảy vòng qua chúng.

Nhìn kìa, cửa sổ!

Cơn mưa mạnh lên gấp bội, đập mạnh xuống mái nhà bằng những ngón tay lạnh cóng của nó, được hỗ trợ bởi gió đang giạt tung những viên ngói. Nước rỉ vào căn phòng qua cửa sổ, qua chân tường, qua bất cứ khe nào có thể. Từ từ, nước tràn khắp phòng.

- Cần phải báo cho người lớn. - Deli nói.

- Khi mình đi tìm bàn cờ, mình đã thấy cha bạn. Ông ấy đang ở cùng với Merlin ở góc phải. Mình có thể đến đó với bạn. - Luven đề xuất. - Hai đứa hợp lại, chúng ta sẽ dẫn ông Bahir ra dễ dàng hơn. Nếu không thể, chúng ta ít ra cũng có thể nói chuyện với ông.

- Nhất trí. - Jad tán thành. - Nhưng các bạn không được để những khối cầu chạm vào người và tránh những đường sáng, các màu sắc, sương mù... Tất cả những thứ đó.

Ugh và Jad nhìn Deli và Luven tiến lên từ từ về chỗ mà cậu bé đã chỉ. Nước đã kịp tạo thành từng vũng nhỏ trong phòng.

- Giờ đến lượt anh chơi. - Jad nói. - Anh có tin là chúng mình...

Cậu không có thời gian để nói hết câu. Vú Chandra đã gọi tên con trai trước khi bị một khối cầu va vào và đến lượt bà cũng đổ sập xuống. Trong khi ngã, bà vẫn bảo vệ hai đứa trẻ đang bám vào váy mình.

Ugh lao về phía có tiếng gọi. Jad muốn theo bạn nhưng cậu loạng choạng, đưa hai tay lên ôm đầu. Như thế cơn đau nửa đầu chỉ đợi Ugh chạy đi là ngay lập tức quay trở lại...

Cậu ngồi xuống và lại bắt đầu lầm rầm: Ta là Jad, ta ở trong cơ thể của Jad... Quả tim của cậu dường như sắp sửa nổ tung.

• • •

Claris khóc vì tức giận và sợ hãi. Nó đã bị lạc. Nó đã rời khỏi rừng thưa Kì Lân mà không suy nghĩ. Thậm chí không nhớ đến cả con Thiên Nhân, nó đã chạy và miệng luôn lặp đi lặp lại

Jad, Jad, Jad, dưới thôi thúc của âm hưởng đau đớn của người anh song sinh.

Khi sự kết nối với Jad bị ngắt quãng đột ngột, con bé hiểu là nó đang chạy vòng quanh trong rừng. Không còn được những cây bất tử bảo vệ, nó bị mưa gió quật mạnh vào người lạnh buốt. Mỗi tia chớp đều khiến nó giật nảy mình, mỗi cú sét đánh khiến bụng nó quặn lại. Thêm vào đó, những con côn trùng quấy rầy từ lúc nó bắt đầu chạy ngăn không cho nó nhìn rõ đường, và nó đã bị ngã nhiều lần, hai bàn tay xây xước.

Một đứa con gái, một đứa con gái, mình cư xử như một đứa con gái chẳng ra gì! Con tức giận mà nó chặn lại từ nhiều tuần nay bỗng ào ạt trôi dạt xa đi cơn sợ hãi. Nó lau bàn tay trầy da, tứa máu vào quần và rút thanh kiếm của ông Sem ra khỏi bao. Khi rút ra, vũ khí phát ra một âm thanh trong trẻo, phá tan sự đen kịt của màn đêm trong giây lát. Cầm chặt thanh kiếm trên tay trái, Claris đánh một dấu chữ thập lên thân cây gần nhất và chọn con đường đầu tiên phía bên phải nó.

Chương 29

Sierra.

Mèo không bay.

Ông Blaise mở mắt và kêu lên. Hai cái hang khổng lồ tối đen và ẩm ướt phập phồng, mở ra rồi đóng vào trước mặt ông. Con ngựa chạm mũi vào ông, hí vang.

- Thiên Nhân, mày làm tao sợ đấy! Eben à? Ông đang ở đây à?

Con ngựa chỉ có một mình, không có yên, dây cương kéo lê dưới đất. Nó lại dùng mũi đẩy ông Blaise một cách thân thiện nhưng cương quyết, cho tới khi ông đứng dậy. Ông đang ở trong rừng thưa Kì Lân. Những con đom đóm đã biến mất. Eben có lý. Đi mà tin vào những con vật nhỏ đó để chúng dẫn đường cho!

- Ông không hiểu gì cả.

Con Athéna bay đến, đậu trên đầu con ngựa.

- Nghe này, Athéna, đừng có nói với ta như thế, đồng ý chứ? Ta chỉ là một con người, ta không thể làm gì. Tốt hơn nên giải thích cho ta tại sao mày biến mất trong khi thả ta chết dí ở chỗ những Ấn nhân Abdiquant say bí tỉ đó, tại sao các Mộc...

- Nguy hiểm! Nhanh lên!

- Nào, chớ bắt đầu lại như thế đi! Cần phải nói cho ta rõ hơn!

Ông Blaise lại nhận được một chuỗi những hình ảnh khó hiểu: bọn trẻ, những bàn cờ, những quả cầu ánh sáng di chuyển... Bụng ông quặn lại vì kinh hãi.

- Athéna, những quả cầu này là gì vậy?

- Tôi không thấy. Mèo thấy. Mèo nói ‘Nguy hiểm! Nhanh lên!’.

- Con Xám ở đây à?

- Mèo không bay. - Con cú giáng thêm một câu thỏa mãn.

Ông Blaise thở dài. Theo ông, sự giao tiếp thực sự đã luôn luôn là thách thức lớn không được thực hiện của con người. Những con vật có vẻ như giải quyết chuyện đó cũng không tốt hơn là bao.

- Những quả cầu. Nguy hiểm.

Ông Blaise nhìn xung quanh. Mặc dù có ánh sáng mờ ảo nhập nhoảng của những tia chớp thì đêm tối vẫn đen kịt khiến ông không đoán được đường đi.

- Mà có thể đưa chúng tao ra khỏi đây không?

Con Thiên Nhân chợt nhớ lại kỷ niệm đẹp của mình và nhay nhay tai ông. Ông Blaise nhìn con ngựa. Đôi mắt vàng-xanh của nó bình thản sáng lên trong đêm tối.

- Đúng rồi, mà có thể nhìn được trong bóng tối! Nhưng mà không có yên ở đây, mà tao lại là một kỵ sĩ tồi. Liệu có thể...

Con ngựa hí lên một tiếng tỏ vẻ thiếu kiên nhẫn.

- Không nói. Nguy hiểm! Nhanh lên!

Trời ạ, chúng ra lệnh cho mình! Và chúng có lý bởi vì gã điên, chính là mình! Mình không biết lựa chọn đường nào để đi, vẫn là mình đau đớn vì những ham muốn trẻ con của mình, để cho những người mình yêu quý gặp nguy hiểm.

Ông Blaise kéo con Thiên Nhân tới một gốc cây già và bắt đầu leo lên con ngựa khổng lồ.

Cảm nhận năng lượng.

Ông Borges tìm bàn tay của Eben.

- Eben này, hãy nói với tôi chính xác điều ông nhìn thấy đi.

- Có... điều gì đó trong phòng. Sét đã bắn vào, rồi biến thành nhiều khối cầu di chuyển và tạo nên những đám sương mù cô lập từng phần không gian nơi chúng xuất hiện... Tôi không thể tới chỗ Jad được, nó đang ở gần cửa. Chuyện diễn ra như thể tôi va phải một bức tường năng lượng.

- Còn bọn trẻ?

- Tôi đã yêu cầu Chandra, ông Dag, Jad và Ugh chuyển chúng ra ngoài nhanh hết mức có thể. Deli ở lại với chúng. Tôi hy vọng chúng đã có thể ra

khỏi phòng, tôi không nhìn thấy chúng được, còn lối ra cửa lại bị sương mù che khuất. Những đứa nhỏ bị ngã nhưng tôi cũng không thể đến kiểm chúng, Bahir ạ! Những khoảng không càng ngày càng ít của gian phòng như bị... xóa đi mất vậy. Tôi chẳng thấy Chandra trong khi bà ấy chỉ cách tôi có hai mét.

- Giờ tôi hiểu rồi. Jewel đã đứng cạnh tôi cùng Merlin. Rồi thành linh một dòng khí mạnh thổi vào và chúng tôi bị tách nhau ra. Nó chắc không xa mấy đâu. Ông có thấy chúng không?

- Không. Và chắc còn có những đứa trẻ đang ở một mình, bị cô lập. Phải làm cái gì đó thôi.

- Bọn trẻ biến mất à? - Ông già mù gặng hỏi.

- Không. - Eben kêu lên. - Ông đang nhớ tới cuộc thi đấu cuối cùng ở Thời Xưa, đúng không? Ở trận Đại Họa ấy? Tôi cũng đã nghĩ đến điều này. Không thể là chuyện ấy được, Bahir ạ! Chỉ là vài đứa bé chơi thôi mà! Không có Ma túy, không có Mạng kết nối...

Công tước nắm chặt những cái chuôi gươm sét của những chiếc gươm dài cổ, sự bất động khiến ông trở nên điên loạn.

- Eben, những nguồn năng lượng rất lớn đã vào đây rồi. Cần phải ra ngoài hoặc đẩy chúng ra. Những gì tôi nhận ra từ chúng gợi cho tôi nhớ tới các siêu thể. Ông đã nhìn thấy các siêu thể, đúng không?

- Thỉnh thoảng...

- Nếu đó là những năng lượng tương tự như các siêu thể và nếu như các học thuyết cũ của Soma là đúng, chúng ta có thể giả định là chúng có hình dạng như chúng ta gán cho chúng. Nếu ông mà nhìn thấy được chúng, thì ông sẽ có thể chiến đấu với chúng. Chúng ta hãy cùng cố gắng nào.

• • •

Eben cố gắng nhìn ấn định một trong những quả cầu ánh sáng, nhưng chúng di chuyển quá nhanh khiến ông lóa mắt. Thế là ông nhắm mắt lại và cầm tay Borges, cố gắng cảm nhận những gì chúng gây ra trong không gian,

những chuyển động, những lỗ hổng gây ra khi chúng băng qua, tốc độ kinh khủng... Tóc ông dựng ngược, cảm giác về mối nguy hiểm ngày càng rõ.

Dưới mí mắt mù lòa của ông Borges, những hình thù khổng lồ xuất hiện, nhưng chẳng có gì gọi lại niềm vui bất tận của các siêu thể.

- Quá mạnh... Đó không phải là các siêu thể.

- Cần phải làm gì đó. - Eben lạp lại với vẻ sốt ruột và bẻ ngón tay răng rắc.

Thình lình, một dải sương mù tản ra và Công tước nhận thấy Jewel đang đứng ngay cạnh, tay cầm một ống xương mà chị giăng ra được từ bộ xương Qfwfq. Chị giận dữ huơ huơ tít mù quanh mình để bảo vệ con trai. Bình thản ngồi xuống đất sát chân chị, Merlin hướng mắt nhìn theo các quả cầu, tay vẫy vẫy. Khoảng không bị Jewel quật lia quất lia trở nên trong vắt, những khối cầu không tiến lại gần đó. Mỗi nhát nữ cung thủ đánh vào không gian, đám sương mù bao quanh chị hình như co lại. Âm thanh, phải rồi!

Không kịp giải thích gì với ông Bahir, Công tước chạy về phía Jewel, trong lúc vẽ các đường hình chữ chi trong không gian bằng hai thanh kiếm. Chúng đã gỉ, nhưng vẫn tạo ra một âm thanh đáng kể. Trước mặt ông, sương mù tản ra rồi ngay lập tức quay lại lấp đầy khoảng trống vừa tạo ra. Ông kêu lên và ném thanh gươm dài cho Jewel:

- Chính âm thanh cháu tạo ra đã xua được chúng đi đấy!

Jewel bắt lấy vũ khí và chém mạnh vào không khí.

- Eben! Có chuyện gì xảy ra vậy?

Rất nhanh, Eben truyền lại cho chị nghe lập luận của ông Bahir. Chị Jewel đưa mắt tìm cha. 'Cảm nhận những nguồn năng lượng...'. Chị và các em gái đã dành biết bao thời gian cùng với cha Bahir để nghiên cứu những nguồn năng lượng tỏa ra từ đất, lửa, không khí... Nữ cung thủ bỗng cảm thấy một tình cảm trìu mến khẩn cấp dành cho người đàn ông đặc biệt là cha chị này. Chị hít thở, và như một lần bắn cung, tìm kiếm con đường dẫn chị tới hạt chủ yếu. Chị để lại tình yêu cho cha, nỗi sợ hãi cho con trai, tất cả mọi cảm xúc bao trùm lên chị, xâm chiếm chị rồi qua đi, và chị trút sạch mọi thứ ra khỏi đầu mình.

- Cháu thấy rồi! Những màu sắc... Công tước, thật... không thể tin nổi!

Người đàn bà trẻ bỗng ngừng quay và nhìn thẳng về phía trước, mắt mở

to.

- Đừng dừng lại, Jwel!

Một chút đãng trí của nữ cung thủ cũng đủ để đám sương mù hình thành giữa chị với Eben, và chia cắt họ. Vừa vung thanh kiếm bằng một tay, tay kia của Công tước sờ soạng xung quanh. Ông lại vừa bị điện giật một lần nữa.

- Chết tiệt! Jwel, nếu cháu nghe thấy ta nói, hãy mở lối bằng âm thanh và ra khỏi đây! Ra ngoài với Merlin, Jwel!

Nữ xạ thủ không còn nghe thấy tiếng ông nữa. Merlin lay mẹ, nhưng mẹ không động đậy. Bé bĩu môi. Nó không cần chơi trò giả vờ ngủ như vậy. Nó lay mẹ thêm lần nữa, cù mẹ, rồi thơm mẹ. Rồi quay lưng lại, nó bò đi.

• • •

Claris xem xét các gốc cây: Cây nào cũng có vết chữ thập. Nó lại đi loanh quanh nữa rồi. Như thế khu rừng không muốn nó ra khỏi đây, luôn đưa nó quay trở lại điểm xuất phát.

Nó đưa tay gạt lũ côn trùng đang làm thành bầy bay quanh nó. Hễ nó đứng bất động, thì chúng đứng im. Nhưng ngay khi nó bắt đầu bước đi hay thậm chí nghĩ đến việc quay lại lâu đài, thì chúng lại bay quanh nó, ngăn không cho nó nhìn thấy đường. Nó phải tìm lại khoảng rừng thưa và con Thiên Nhân. Toàn bộ cái mê cung này chắc chắn phải có lối ra.

Ta sẽ trở lại.

Jad thấy chị Jwel và cha Eben tựa lưng vào nhau, dùng gươm dài chém vào không khí. Xung quanh họ dường như hình thành nên một ốc đảo, bé tí xíu, nhưng yên ổn. Những nhát gươm khiến cho những quả cầu phải chạy đi chỗ khác ư? Phải chiến đấu với chúng như vậy ư?

Chiến đấu... Cậu chắc chắn có giá trị gì trong một cuộc chiến cả. Hai tay co quắp trên ngực, cậu cố gắng trấn an, xoa dịu nhịp tim, nhắm mắt để không nhìn thấy bàn cờ tâm trí nữa. Nhưng dưới mi mắt cậu, nó còn sáng rõ hơn.

Đột nhiên, bàn cờ biến mất và Jad lại có thể nhìn và hít thở bình thường. Áp lực đè lên tim và trong đầu cậu cũng biến hết. Có mùi cúc cam. Từ ngữ đó lóe lên trước cả khi cậu hiểu ra ý nghĩa của nó.

- Mẹ!

- Jad...

Giọng của mẹ cậu vang lên trong tâm trí, sự nồng ấm, dịu dàng của mẹ bao quanh lấy cậu. Trong chốc lát, Jad như trở lại lúc cậu ba tuổi, là một cậu bé con nép mình trong tình thương của mẹ hết như trong một cái chăn đắp. Cậu đưa mắt tìm mẹ.

- Con không thể thấy mẹ đâu. Nhưng mẹ ở đây.

- Mẹ chưa chết, đúng không?

- Chưa.

- Con biết mà. Có phải đó chỉ là một giấc mơ không ạ?

- Một cấp độ khác của thực tế, một sợi dây đàn, một lớp vỏ hành... Ừ, như những giấc mơ vậy.

- Con muốn đến gặp mẹ. Con có thể làm vậy. Giờ con đã khá mạnh rồi ạ.

- Ừ, con đúng là thế thật. Nhưng không nên vậy. Nghe mẹ này, mẹ không thể giữ chúng lâu được. Jad, nói cho mẹ biết con thấy gì, con cảm thấy gì...

- Con thấy bàn cờ mà ông Blaise đã cho con, con nghĩ đó là bàn cờ ma thuật bởi vì con thấy nó ở khắp nơi. Nó... nó sống.

- Không có gì ma thuật trong các đồ vật cả, chỉ trong con người thôi. Không có ma thuật. Đừng chiến đấu chống lại bàn cờ, mà hãy cùng với nó.

- Như thế nào ạ?

- Cần phải đẩy lùi cái đã vào phòng, Jad à. Mỗi người đều phải thực hiện điều đó, theo cách của mình. Hãy sử dụng bàn cờ. Con còn thấy gì khác nữa?

- Những quả cầu ánh sáng, như những khối năng lượng tích tụ vậy. Những dải màu sắc. Những hình thù kì lạ.

- Mỗi người nhìn chúng như họ muốn hoặc có thể nhìn thấy chúng. Điều đó cũng chỉ ra cách mà mỗi người có thể gắn kết với chúng hay chống lại chúng.

- Gắn kết ư? Mẹ muốn nói gì ạ?

- Chúng ta chỉ có rất ít thời gian...

- Mẹ đã biến mất trong mười mùa trăng và khi mẹ trở về, chỉ để đố chữ và nói là mẹ không có thời gian ư?

Lời trách móc tự bật ra, phát sinh từ nỗi đau bị kìm nén quá lâu. Một khoảng yên lặng. Trái tim Jad thắt lại vì sợ hãi.

- Mẹ!

- Mẹ đây.

- Mẹ 'gắn kết' với những điều này ư?

Một tiếng thở dài.

- Jadou, em gái con đâu?

- Em đã cười ngửa đi rồi ạ, em không thích cuộc thi đấu này... Ồ, mẹ, khi em ấy biết...

- Gọi em đi. Claris luôn tỏ ra xa lánh mẹ. Gọi em đi, ngăn không cho em trở lại. Nói với em là mẹ còn sống, rằng mẹ yêu em, mẹ...

Một lần nữa giọng nói biến mất và tim Jad lại giật thót lên.

- Jad, những... quả cầu... ở đây vì các con, Claris và con. Chúng tìm các con. Các con có những thiên tư và chính những thứ đó thu hút chúng. Claris không được quay lại. Cùng nhau, thiên tư của các con sẽ mạnh hơn và chúng sẽ xác định được danh tính các con. Các con phải tách nhau ra. Trong lúc này thôi. Claris không được vào đây và con, con phải đi.

- Thiên tư nào ạ? Claris không tin là...

- Ai cũng có thiên tư hết. Chỉ có điều, có những nấc... khác nhau phải vượt qua, một sự tiến triển. Những thiên tư của con là... chính con.

Sierra cười, tiếng cười rền vang một cách lạ lùng, vừa trong sáng, vừa đượm buồn.

- Chúng như nhau với tất cả mọi người. Claris chấp nhận những thiên tư của em ấy như khi em tự chấp nhận mình vốn vậy. Như con đang làm đây. Như trong trò chơi, Jadou, nhiệm vụ phải được tự do lựa chọn, những...

Giọng nói giảm dần. Như có một tiếng vỗ cánh. Rồi giọng nói lại cất lên yếu ớt:

- Mẹ sẽ không trụ được lâu nữa đâu... Đừng để con bị xâm chiếm bởi những thứ không thuộc về con. Phải... quyết định ngay bây giờ. Nói với Claris là... vũ khí và mục tiêu không phải lúc nào cũng là thứ mà chúng ta

hình dung...

Trong chớp mắt, Jad nhận thấy hình ảnh mảnh mai của mẹ run rẩy.

Jad tuyệt vọng kêu lên:

- Mẹ ơi, mẹ sẽ trở lại chứ ạ?

Một tiếng thở dài rất nhẹ, buồn bã.

- Mẹ sẽ trở lại, Jad à. Mẹ sẽ trở lại... Nói với Claris thế nhé.

Mẹ nhìn Jad, tình yêu thương ánh lên từ đôi mắt, từ đôi bàn tay, từ toàn bộ thân thể của mẹ thành những chùm ngũ sắc tạo cho mẹ đôi cánh để bao bọc cậu con trai mình. Cậu thu mình vào trong đó, uống ừng ực trong đó, thất lạc rồi lại tìm thấy mình trong đó. Cảm giác đó đã lấn át mọi thứ khác, những thứ vẫn còn lượn lờ trong phòng và những gì làm cậu tổn thương.

Trong phòng học, màu sắc và gió bắt đầu quay tròn trở lại. Jad hít sâu để ngăn mình không khóc. Không nên thế. Mẹ còn sống, mẹ đã nói chuyện với cậu. Điều đó thay đổi tất cả. Tất cả. Quá khứ, Tương lai, dù chúng có như thế nào đi nữa. Còn hiện tại, cậu phải trực xuất cái đã lọt vào đây ra ngoài.

• • •

Con Thiên Nhân hí vang và phi nhanh hơn. Trong bóng tối, ông Blaise đã thôi không cố gắng định hướng nữa. Cố gắng để không bị ngã với ông cũng đã chật vật lắm rồi. Đúng lúc ông đang tự nhủ một cách chính xác rằng mình xoay sở cũng không tồi lắm thì con ngựa nhảy qua một chướng ngại vật trên đường. Ông Blaise ngã lăn tròn trên mặt đất sũng nước. Khi ông định đứng dậy, một lưỡi gươm gi vào cổ họng ông. Nó ấn vào hơi sâu một chút và một hình thù đội mũ trùm cúi xuống gần ông.

- Thầy Blaise!

- Claris? Cái gì...

Con Thiên Nhân húc mạnh đầu vào Claris, và nó hôn lên cái đầu đen tuyền tuyệt đẹp của con ngựa.

- Tao không muốn bỏ mày như vậy đâu, Thiên Nhân à. Tao đã chẳng suy nghĩ gì cả. Tao đã nghe thấy tiếng Jad và...

Ông Blaise đứng dậy và hai tay ôm sườn.

- Con đã... cái gì? Claris, con làm gì đêm hôm trong rừng thế này? Con đã dùng con Thiên Nhân, phải không? Và làm sao, thề có vầng Trăng đen, con có thể nghe thấy tiếng anh trai đang cách đây nhiều kilômét?

Claris gạt mũ và nhìn ông. Có gì đó đã thay đổi trong ánh mắt của con bé.
- ông Blaise nghĩ -

Nó đang sợ, nhưng có một điều gì khác nữa.

- Con cứ đi vòng quanh từ nhiều giờ rồi. Khu rừng này không... bình thường!

- Ta biết. - Ông Blaise thở dài. - Con khỏe chứ, không bị thương chứ?

- Không ạ. - Claris cắt ngang, lắc lắc mái tóc với vẻ sốt ruột. - Con chỉ bị ướt thôi, những mặc kệ! Thầy Blaise à, có điều gì đó nghiêm trọng xảy ra ở lâu đài, một cuộc tấn công, con nghĩ vậy, trong lúc cuộc thi đấu diễn ra.

- Con nói gì? Cuộc thi đấu nào?

- Trò chơi Thiên Kỳ Thế. Đó là một bất ngờ cho sinh nhật của chúng con, Jad không muốn tiết lộ cho người lớn.

Ông Blaise nhắm mắt lại. Cuộc tranh tài, lại còn một mẫu của bức tranh ghép hình vào vị trí. Để tạo ra một hình ảnh hung dữ...

- Cất gươm đi. - Ông nói khô khốc. - Thiên Nhân, mà có thể đưa chúng ta ra khỏi đây chứ?

Con ngựa nện chân xuống đất rồi sốt sắng dùng đầu đẩy ông Blaise lên.

Yếu tố thứ năm.

Con hãy dùng bàn cờ... Jad nhắm mắt lại và hít mạnh, tìm kiếm trong mình nơi yên bình chứa sức mạnh.

Từ đầu cuộc tranh tài, cậu luôn tìm cách tránh bàn cờ tâm trí. Bởi vì nó khiến cậu sợ hãi. Điều đó là vô ích bởi nó luôn hiện diện, in hình bóng, như một lớp voan phủ lên tất cả.

Một lớp voan... Jad xem xét căn phòng xung quanh mình. Những lớp voan, đó là những gì mà các quả cầu khi di chuyển tạo ra. Những lớp voan ánh sáng, những màu sắc và âm thanh, theo cách mà mỗi người nhận ra

chúng. Không, mọi chuyện không diễn ra như thế... Và chính lúc cậu nghĩ ‘lốp voan’ thì cậu đã nhìn thấy chúng hết như vậy. Và nếu mình nghĩ tới... hành lang. Jad thấy những hành lang, những đường ống, những cây cầu ngang với màu sắc đa dạng bắc ngang dọc căn phòng theo mọi hướng.

- Cha!

Eben quay lại, tìm xem giọng nói của con trai vang lên từ đâu.

- Jad à? Con chưa ra ngoài ư? Ở đâu vậy? Cha không nhìn thấy con đâu cả!

- Cha, sự di chuyển của các khối cầu có hình dáng của những gì ta tạo cho chúng. Chỉ cần... nghĩ đến điều ấy thôi!

Chỉ cần nghĩ đến điều đó thôi ư? Nó muốn nói điều gì? Eben không giỏi chơi trò này, những ảo ảnh ấy của tâm thức, những hình ảnh ảo của ngôn ngữ. Ông cần cái gì đó thực tế để chống lại. Thề có lưỡi kiếm của Arami, ta đã ngã đánh vào không khí rồi. Tại sao trước mặt ta không phải là những tên lính chiến chứ?

Eben lùi một bước. Một chiến binh khổng lồ đứng trước mặt ông. Hay đúng hơn là một hình ảnh chiến binh, một khối trong suốt mà qua đó ông nhìn thấy một tên lính chiến thực sự, rồi một người nữa, kéo dài đến bất tận. Jad và Bahir có lý, sương mù có hình dáng mà ta nghĩ đến. Công tước cười to.

- Mi sẽ làm nên chuyện đấy! Vậy thì đến đi, chàng lính chiến cồng kềnh kia!

Ông vung hai thanh kiếm về phía trước, tên chiến binh trong suốt cũng từ từ nâng một cánh tay ma quái và một cái chùy khổng lồ xuất hiện trong tay hắn.

• • •

Jad thấy cha tấn công, né tránh, xoay người, chống đỡ, mà không nhìn thấy ông đánh lại cái gì. Cha hắn đã tạo được một hình dáng cho năng lượng. Mỗi người có cách riêng của mình...

Cậu nhắm mắt phải và xem xét bàn cờ tâm trí. Cậu xác định được bức tượng đại diện, một cậu bé đứng thẳng, tay chìa ra một chiếc cung trong góc bàn cờ. Trong tâm thức, cậu đưa nó trượt về phía giữa bàn cờ. Ngay lập tức, tất cả các quân cờ khác dịch chuyển lại các thế trận xung quanh nó.

Có chiến binh áo đen... Cha... Nữ cung thủ...

Jwel ... Nhạc công... Lão Đoàn Cầm chẳng? Jad nhắm trong đầu cho bức tượng quay để xác định đường nét của nó mà không sao thành công. Cậu định di chuyển nó như đã làm với tượng của mình, nhưng nó không nhúc nhích. Khi ấy, cậu cho di chuyển bức tượng nữ cung thủ, nó cũng không di chuyển. Mình chỉ có thể di chuyển bức tượng của mình thôi.

Cậu tiếp tục với bức tượng của mình và cho nó xoay nhẹ, tới tận lúc nó đối diện với người nhạc công. Giờ cậu nhận ra một vết sẹo trên mặt.

Orpheus! Dĩ nhiên rồi, cần phải tôn trọng luật chơi. Đến lượt cậu ấy đi...

• • •

Quỳ cạnh Chandra, Ugh khóc nức nở. Mẹ cậu không còn cử động nữa. Cậu có cảm giác một nhát dao đang cứa vào tim mình. Cậu thầm nghĩ: ‘Mẹ mình đã chết, mẹ đã chết...’. Cậu lấy vạt áo lau nước mắt một cách giận dữ. Cậu nghĩ mình không được ở đây mà khóc lóc. Cậu nhìn xung quanh, tìm một thứ vũ khí.

Jad gieo những con xúc xắc, nhưng vẫn tập trung vào bức tượng nhạc công: yếu tố thứ năm + Hỏa. Jad cười. Đến lượt cậu chơi. Trên bàn cờ, nhân vật của cậu trượt về phía người nhạc công.

Ugh nhìn khắp phòng, rồi đặt tay vào vết xăm, cậu chạy băng qua phòng học, vạch ra một đường trên lớp sương mù để đến lấy chiếc đàn violin đặt trên bàn.

Công tước thấy hình ảnh tên chiến binh nhòa đi rồi biến mất. Khi đó, cả ông cũng cảm thấy sự hiện diện của nàng. Một hơi thở thổi vào cổ. Một khuôn miệng gằn trên môi ông.

- Sierra...

- Anh yêu...

Ông Eben hạ tay xuống, mỉm cười. Jad bất ngờ nhìn thấy nụ cười ấy. Nụ cười quá đỗi âu yếm. Cậu biết cha đã tìm thấy mẹ và lương được cái giá mà ông phải trả cho sự vắng bóng của mẹ. Cậu hiểu, khoảng cách giữa cha với hai con không phải là sự biểu hiện của sự không thể yêu thương, mà là sự bất lực khi phải xử lý một tình yêu quá lớn của ông.

Eben và Sierra gặp lại nhau, vượt qua sự hỗn loạn, những nỗi đau, những ngờ vực, thực tại và sự sợ hãi. Họ đã có hẹn từ quá lâu rồi...

• • •

Khối cầu ánh sáng rung lên và tự quay quanh mình nó, phía trên người đàn ông đang ngồi xếp bằng tròn. Trong hai hốc mắt trống không của mình, ông Borges nhìn thấy lần lượt những hình ảnh bị lãng quên: một cậu bé với đôi mắt tím ngắt ngây, ngón tay chỉ theo đường vòng hoa mỹ của một chữ cái đầu mục trong một cuốn sách rất cổ; một thanh niên với đôi mắt chết đang điên cuồng nhào bánh; một người phụ nữ da đen với giọng nói thiên thần; một đứa trẻ sơ sinh khóc oe oe hạnh phúc khi ông sờ lên cơ thể mũm mĩm của nó; một khu vườn đầy cát và đá...

Giữa những quả cầu điên cuồng, ông Bahir dừng lại, cởi giày và ngồi khoanh tròn. Những hình ảnh chạy nhanh qua, những bức ảnh nối tiếp nhau, chòng chẹo lên nhau... Ông thấy lại khuôn mặt cha mẹ mình, cây bút vẽ đầu tiên, những nét trang trí hình nổi trên cuốn sách đầu tiên bị phá hủy. Ông thấy lại đôi mắt xám của bà Maya, bức vẽ của đôi môi của bà. Ông nhìn thấy mặt các con gái mà ông đã chưa bao giờ thấy.

Đôi mắt ông ầng ậng nước và các hình ảnh vẫn tiếp tục trượt đi... Bỗng nhiên tất cả trở nên rõ ràng. Ồ, Bahir Borges nghĩ: vậy là bây giờ. Ở đây và bây giờ. Một sự yên bình thư thái bao trùm lấy ông, không còn quá khứ, không còn tương lai, chẳng còn gì ngoài cuốn sách về cuộc đời ông hết như một cuốn sách trong suốt mà ông lần giở, ngắt ngây vì đã nhận được nhiều như thế. Khi những hình ảnh cái xoong, gã khổng lồ, con cá, ngọn núi nổi

tiếp nhau xuất hiện thì ông bắt đầu cười lớn.

• • •

Ugh bắt được chiếc đàn violin và gảy ra một hợp âm. Rồi một cú gảy nữa. Vết xăm của cậu đốt bỏng cậu, những ngón tay lướt trên dây đàn tạo ra hết nốt nhạc này đến nốt nhạc khác. Cậu thậm chí còn chẳng nhìn nhạc cụ của mình. Rình những âm thanh không tưởng phát ra từ các khối cầu, cậu chen vào giữa những âm thanh nghịch tai đó, lướt trên những hòa âm kì lạ, những dải âm nhanh chóng mặt mà chỉ riêng cậu nghe được. Cậu tiếp tục cuộc chiến, và trong giây lát, tất cả như tê liệt. Ánh sáng khối cầu yếu đi, gió như ngừng lại.

Jad thấy ông Borges ngồi khoanh tròn giữa phòng, cầm gục trước ngực; vú Chandra và chị Jewel nằm dưới đất; cha Eben bất động, gờm trên tay, một chân đưa lên trước; bọn trẻ cứng đờ trong những động tác của chúng như thể chúng đang chơi trò làm tượng sống. Tất cả, trừ Merlin. Merlin tay huơ huơ đôi tay nhỏ xíu trong không khí đã ứ thừa năng lượng.

Jad cảm thấy áp lực của những cảm xúc vô nhân tính lắng xuống, và cậu biết mình phải làm gì. Lấy năng lượng từ nơi nó đang hiện diện, liên kết với đối phương. Cậu nhắm mắt lại và đánh liều bước vào khối màu sắc, tiến lại gần và kết nối chúng với nhau... Một tấm lưới xuất hiện, trong đó hai bàn cờ hòa lẫn vào nhau. Một bức tranh trong đó mỗi nhân vật có vai trò của mình và được liên kết với các nhân vật khác. Một ý đồ. Rất rõ ràng. Rất trong trẻo.

Cậu mở mắt, tìm cha. Từ trán, từ tim, từ các dây thần kinh, từ lòng bàn tay của cha Eben tuôn ra những chùm ánh sáng, chúng hòa trộn với những chùm phát ra từ thân thể Jad, tạo thành những chiếc cầu năng lượng, và đám quả cầu ánh sáng đến va vào đó. Ugh ngừng chơi nhạc. Gió lại tăng mạnh trong phòng, một đường ống hình thành quanh Công tước. Những khối cầu bốc cháy.

• • •

Họ nhìn thấy những ánh sáng lơ mơ đỏ kích động chân trời từ rất lâu trước khi về đến lâu đài. Con Thiên Nhân tăng tốc và Claris phải lún thêm chút nữa trên lưng nó. Nước mắt khiến cô bé khó chịu. Lâu đài đang bốc cháy. Tiếng gọi dài rên rỉ từ chiếc tù và mù róng lên báo động.

- Đừng quay lại!

Giọng Jad lạnh lốt rở ràng trong đầu con bé.

- Đừng quay lại! - Cậu van vỉ - Em không thay đổi được điều gì đâu..

- Nhưng anh sẽ chết mất! Mọi người sẽ chết hết!

- Có thể, nhưng em chết nữa thì cũng chẳng thay đổi được gì.

Cậu bé cười vui một cách kì lạ.

- Ồ, Claris, thời điểm anh phải hành động đã đến rồi! Cuối cùng thì nó cũng đến. Anh sẽ có thể làm điều anh phải làm. Cũng chẳng là gì với anh khi phải ra đi ngay sau đó. Anh đã chưa bao giờ ở đó, không hẳn thế. Em biết rõ mà...

Lúc này, Claris khóc nức nở trên lưng con Thiên Nhân đang bay trên cây số cuối cùng tới lâu đài. Ông Blaise, ngồi trước nó trên lưng ngựa, cảm thấy nó tựa đầu vào lưng ông.

- Claris, - Giọng anh trai lại cất lên - Mẹ đã đến. Anh đã nói chuyện với mẹ. Mẹ chưa chết...

- Mẹ ở đó ư?

Ông Blaise nghe tiếng Claris kêu lên nhưng không hiểu gì. Ông cố quay lại phía nó và suyt ngã.

- Mẹ... Mẹ phải đi. Mẹ chưa bao giờ từ bỏ chúng ta, Claris à! Em phải tin anh! Những lời nói cuối cùng của mẹ là dành cho em. Mẹ đã nói rằng...

- Dừng đã, anh Jad! Em đến đây, gần tới nơi rồi.

- Không, nghe này. Mẹ đã nói...

Jad nhắc lại từng từ mà mẹ đã nói, đồng thời gửi đến em gái những hình ảnh của mẹ lúc cậu nhìn thấy ở phần cuối, nụ cười trên khuôn mặt của cha, rồi càng lúc càng nhanh, chồng chéo lên nhau, các hình ảnh khác, túp lều thời thơ ấu của chúng, những cây cảnh được giải thoát, Ugh chơi violin...

Sự giao tiếp bị gián đoạn đột ngột, như một cánh cửa bị sập lại.

• • •

Nó đã không cảm ơn cha nó. Nó đã không chúc mừng sinh nhật anh trai. Phi nhanh trong đêm tối, mắt dán vào ánh sáng mờ ảo của đám cháy bao trùm lâu đài Salicande trong khi những bông tuyết đầu tiên của mùa đông đang rơi xuống, Claris không thể nghĩ đến điều gì khác nữa. Nó đã không chúc mừng sinh nhật anh trai. Nó đã không cảm ơn cha. Nó đã không chúc mừng sinh nhật anh trai.

PHỤ LỤC

Niên đại

Do Borges, với sự hợp tác cần thiết và quý giá của Maya

Thời Xa xưa.

Thế kỉ 21: Thế kỉ bản lề nhưng con người bất tài, có thể cảm thấy trước cuộc Đại Họa nhưng đã không làm gì hết.

- Sự suy sút nhanh của loài người.
- Thế giới phân chia thành người Giàu và người Nghèo.

Cuối thế kỉ 21: Cách mạng Ramsky: ma túy + trò chơi điện tử.

- Khoảng cách giữa người Giàu, kẻ Nghèo ngày càng lớn
- Môi trường hoàn toàn bị thay đổi, với 50 phần trăm các loài bị tuyệt chủng.

- Thời kỳ trị vì của những ‘loài vật lai gien’, các nhà phát sinh sinh vật.

Thế kỉ 22: thời kì của những những tay chơi, thời kì nô lệ của người Nghèo, thời kì của ma túy.

- Khám phá ra Amazonia, hành tinh có thể có sự sống và rất nhiều chất đốt hóa thạch. Con người đến sống tại đây ngay từ năm 2090.

- Khoảng năm 2150: bắt đầu của tổ chức Kháng chiến (Tổ chức quốc tế bí mật đối lập với hệ thống chính trị, xã hội và kinh tế thống trị hành tinh).

Năm 2189: Đại Thảm họa.

- Toàn bộ thế hệ trẻ biến mất

- Những người Giàu chạy trốn tới Amazonia
- Cuộc di dân của những kẻ sống sót trên Trái đất. Hình thành những cộng đồng mới.

Thời hiện tại.

2189: Jors chạy trốn Pariyo, thủ đô châu Âu.

2189 - 2207: Jors tham gia tổ chức Kháng chiến với Blaise.

- Jors rời tổ chức Kháng chiến và đi di tản, ông gặp những nhóm người sống sót khác nhau.

- Ông gặp Eben, cậu bé mười tuổi, mồ côi cha mẹ.

2207: Sierra ra đời. Sự ra đời của Sierra khiến Jors quyết định định cư.

2208: năm thứ nhất của kỷ Lân sư.

- Cùng với một số bạn đồng hành (trong đó có Blaise, Sem, Dag, Eben), Jors tìm thấy ngọn hải đăng, thành lập Salicande.

- Thiết lập lịch mới.

2247: năm thứ mười của kỉ Rồng.

- Hai anh em sinh đôi ra đời vào ngày Đông chí.

2250: năm thứ ba của kỉ Phượng hoàng.

- Hai anh em sinh đôi được 3 tuổi.

- Sierra biến mất.

- Jors mất.

2259: năm thứ hai của kỉ Nhân Mã.

- Phần đầu câu chuyện của chúng ta.

- Cặp song sinh được 12 tuổi.

Có lẽ giữa cuộc Đại Thảm họa và phần đầu câu chuyện của chúng ta là thời kỳ chừng 70 năm, và 51 năm kể từ lúc thành lập Sadicande đến phần đầu câu chuyện.

Sáu thời kì.

- Kỉ Lân sư 2208 – 2217 Sierra 10 tuổi.

- Kỉ Ưng Mã 2218 – 2227 Sierra 20 tuổi.
- Kỉ Nhân Ngự. 2228 – 2237 Sierra 30 tuổi.
- Kỉ Rồng 2238 – 2247 Sierra 40 tuổi.
- Kỉ Phượng hoàng 2248 – 2257.
- Kỉ Nhân Mã 2258 – 2267.

Đây là những con vật tưởng tượng được đặt tên cho một thập kỉ theo bộ lịch mới thuộc hệ thống chữ số thập phân được Jors dựng lên. Bộ lịch mới này được tính như sau:

- Tuần mười ngày, chứ không theo tuần bảy ngày (1 tuần = 10 ngày).
- Tuần trắng, chứ không theo tháng (1 tuần trắng = 3 tuần 10 ngày).
- Mùa trắng, chứ không theo năm thông thường (1 năm = 10 mùa trắng).
- Kỉ, chứ không theo thế kỉ (1 kỉ = 10 năm).

Các mùa.

- Kỳ Xanh: mùa xuân
- Kỳ Vàng: mùa hè
- Kỳ Đỏ: mùa thu
- Kỳ Trắng: mùa đông

Chú thích.

[1]

Qfwfq: Nhân vật biến ảo có thể xuyên thời gian và không gian trong bộ tiểu thuyết Cosmicomici - Tiểu ngạ càn khôn của nhà văn Cuba Italo Calvino.

[2]

Tiếng Pháp: Princesse Passive (ND).

[3]

Lyra Belacqua: Nhân vật chính của truyện Bắc Cực Quang (tiếng Anh : Northern Lights) là tập truyện đầu tiên trong bộ ba tiểu thuyết giả tưởng His Dark Material của tác giả người Anh Philip Pullman. Lyra Belacqua là một bé gái mồ côi, được nuôi nấng bởi một nhà khoa học, Ngài Asriel. Truyện được xuất bản lần đầu vào năm 1995 ở Anh. Nó cũng được phát hành ở Mỹ dưới tên The Golden Compass. His Dark Materials, cũng giống như Chúa tể của những chiếc nhẫn , Biên niên sử Narnia và Harry Potter, là một trong những bộ truyện giả tưởng Anh ngữ dành cho trẻ em được đánh giá cao của thời đại.

[4]

Một loại cây thân gỗ, lá hình trái tim phân bố chủ yếu ở vùng ôn đới (tên khoa học là Tilia).

[5]

Một loại cây to, trên đó người ta dựng một ban thờ hay một túp lều nhỏ hình nhà thờ.

[6]

Theo huyền thoại Hy Lạp, đó là Nữ thần của những giấc mơ.

[7]

Những người từ bỏ quyền và nghĩa vụ công dân, sống ở ẩn trong các am kín trong rừng.

[8]

Yoda: Nhân vật trong phim ‘Chiến tranh giữa các vì sao’, là sinh vật có dáng thấp, da màu xanh lá cây, là sư tổ của các hiệp sỹ Jedi.

[9]

Jedi: Các hiệp sỹ Jedi xuất hiện trong phim ‘Chiến tranh giữa các vì sao’ của đạo diễn George Lucas.

[10]

Lanh tô: Xà nhỏ bắc trên cửa để đỡ phần tường bên trên.

[11]

Ý chỉ ai đó có vấn đề về đầu óc.

[12]

Từ Alliance trong tiếng Pháp vừa có nghĩa là liên minh, vừa có nghĩa là nhân cưỡi.

[13]

Theo phong tục của người phương Tây, khi bắt chéo các ngón tay là cầu nguyện cho một việc gì đó được diễn ra tốt đẹp.

[14]

Loại ghế cho trẻ con có thể đeo trên lưng hoặc vai, và đưa trẻ ngồi bên trong.

[15]

Ở đây muốn nói cặp song sinh này là một trai một gái.

[16]

Hai con quái vật trong thần thoại Hy Lạp.